

TỦ SÁCH TEEN THẾ KỈ 21 CỦA BÁO

hoa
họctro

ASHEN WINTER

MÙA ĐÔNG XÁM

TẬP 2 CỦA
CUỐN SÁCH
BÁN CHAY
NHẤT ASHFALL
(TÀN TRỎ)

MIKE MULLIN



NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

hoa
hoc tro

TÙ SÁCH TEEN THẾ KỶ 21 CỦA BẢO HOA HỌC TRÒ
HÂN HẠNH GIỚI THIỆU TẬP 2 CỦA SERIES SÁCH BẮN
CHẠY NHẤT ASHFALL (TÀN TRỎ).

ASHEN WINTER

MÙA ĐÔNG XÁM

MIKE MULLIN

Đã sáu tháng trôi qua kể từ khi siêu núi lửa Yellowstone phun trào, nhấn chìm cả nước Mỹ trong khói bụi núi lửa. Trái Đất bỗng chốc trở thành một thế giới không có ánh nắng Mặt Trời, thay vào đó chỉ là mùa Đông lạnh lẽo kéo dài.

Cũng đã sáu tháng trôi qua kể từ khi Alex rời Cedar Falls đến Warren tìm bố mẹ và em gái để rồi nhận được tin họ đã quay trở lại Iowa tìm cậu! Sau cùng, khi không thể đợi thêm được nữa, Alex và Darla quyết định lần theo dấu vết của họ, quay ngược về Iowa tìm họ. Nhưng con đường trở lại lần này của đôi bạn trẻ vấp phải nhiều cam go và nguy hiểm hơn rất nhiều so với lần trước, với những cuộc chiến sống còn để giành giật thức ăn và quyền lực giữa các cộng đồng người còn sống sót.

Và rồi một điều không ai ngờ tới đã xảy ra...



GIÁ: 70.000 ĐỒNG

Dịch từ nguyên bản tiếng Anh:
ASHEN WINTER - MIKE MULLIN
TANGLEWOOD PUBLISHING

Copyright © 2012 by Mike Mullin.
Vietnamese Edition Copyright © 2014 by
Vietnam Student Newspaper - Hoa Hoc Trò.
Copyright arranged with: Tanglewood Publishing
4400 Hulman Street, Terre Haute, IN 47803, USA.
All Rights Reserved.

Xuất bản theo hợp đồng chuyển nhượng bản quyền
giữa Tanglewood Publishing, 4400 Hulman Street,
Terre Haute, IN 47803, USA và
Báo Sinh Viên Việt Nam - Hoa Học Trò,
5 Hòa Mã, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội - 2014.

Bản quyền tiếng Việt © thuộc Báo Sinh Viên Việt Nam - Hoa Học Trò, 2014.
Ng nghiêm cấm và truy tố mọi biểu hiện in sao bất hợp pháp.

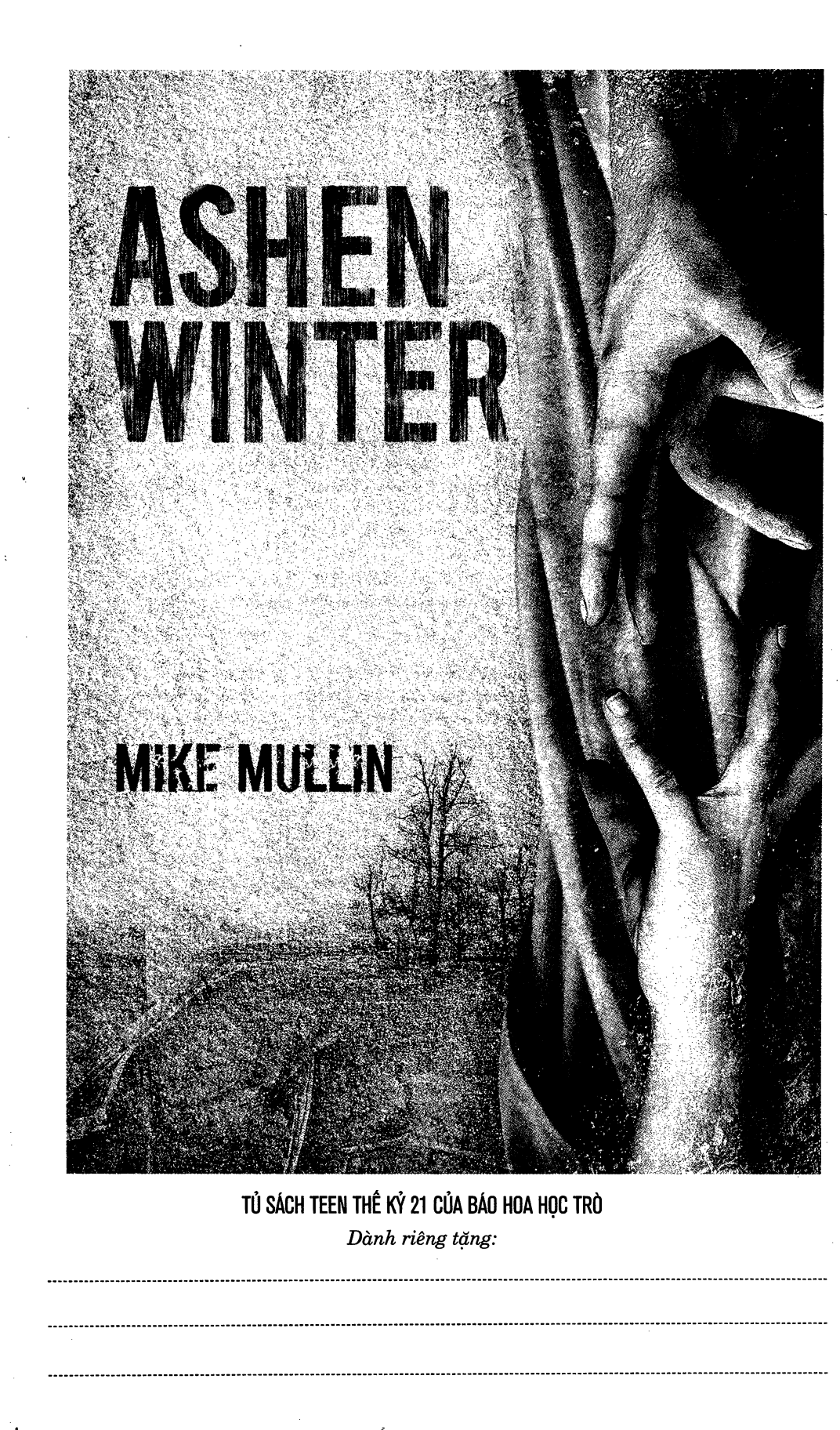
This book is sold subject to the condition that it shall not, by way of trade or otherwise, be lent, re-sold, hired out or otherwise circulated without the publisher's prior written consent in any form of binding or cover other than that in which it is published and without a similar condition including this condition being imposed on the subsequent purchaser.

Bản quyền tác phẩm được bảo hộ. Mọi hình thức xuất bản, sao chụp, phân phối dưới dạng in ấn hoặc văn bản điện tử, phát tán trên mạng Internet mà không có sự cho phép bằng văn bản của nơi giữ bản quyền là vi phạm pháp luật và làm tổn hại đến quyền lợi của nơi giữ bản quyền, nhà xuất bản và tác giả. Bất kỳ tổ chức hoặc cá nhân nào thực hiện những hành vi bất hợp pháp liên quan đến tác phẩm này phải chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Không ủng hộ, khuyến khích những hành vi vi phạm bản quyền.

Chỉ mua bán bản in hợp pháp.

Hiện nay, trên thị trường đã xuất hiện những cuốn sách làm giả với chất lượng in kém, sai nhiều lỗi và đóng nhầm số trang. Để mua đúng sách **Ashen Winter - Mùa Đông xám** do báo Hoa Học Trò và NXB Trẻ hợp tác phát hành, độc giả chú ý bìa sách được in nhũ bạc tựa đề sách, các trang in bên trong sạch sẽ, rõ nét, đầy đủ số trang.



ASHEN WINTER

MIKE MULLIN

TỦ SÁCH TEEN THẾ KỶ 21 CỦA BÁO HOA HỌC TRÒ

Dành riêng tặng:



Chuyện gì đã xảy ra ở tập 1: ASHFALL - TÀN TRỎ?

Khi câu chuyện này xảy ra, Alex vẫn chỉ là một chàng thanh niên 16 tuổi bình thường như bao bạn bè khác cùng trang lứa. Sau một cuộc tranh cãi kịch liệt với mẹ, cuối cùng Alex cũng thỏa được ước nguyện - được ở nhà một mình nguyên cả hai ngày cuối tuần ở Cedar Falls, Iowa, trong khi bố mẹ và em gái đi thăm gia đình người bác ở Warren, Illinois. Và rồi siêu núi lửa Yellowstone phun trào, nhấn chìm thành phố của cậu trong bóng tối và tro bụi.

Sau mấy ngày tá túc trong nhà người hàng xóm tốt bụng, Alex quyết định lên đường đi tìm bố mẹ ở Warren. Trên đường, cậu đã gặp được nhiều người tử tế nhưng cũng không ít kẻ xấu. Trong một lần đụng độ với tên tội phạm có biệt danh Mắt Bò, Alex đã bị chém trọng thương và chạy trốn được đến trang trại nhà Edmunds, nơi Darla và mẹ cô, Gloria đang sống. Họ đã tận tình cứu chữa và chăm sóc Alex trong suốt thời gian cậu bị thương.

Điều Alex không ngờ tới là Mắt Bò và đồng bọn của hắn đã mò được đến trang trại nhà Darla, giết hại mẹ cô và thiêu sạch mọi thứ. Bọn chúng sau đó cũng đã chết dưới tay Alex.

Darla quyết định đi cùng Alex đến Warren tìm bố mẹ. Cùng với nhau, họ vượt qua muôn vàn khó khăn để chống chọi với cái đói, cái rét, những trận mưa gió, bão tuyết khắc nghiệt. Cùng với nhau, họ vượt qua những chuỗi ngày gian khổ trong trại tị nạn của Chính phủ để rồi trốn thoát khỏi đó và đến được nhà bác của Alex ở Warren.

Alex cứ ngỡ cuối cùng đã được đoàn tụ với gia đình nhưng ai ngờ trước đó 5 tuần bố mẹ cậu đã quay trở lại Iowa tìm cậu. Alex đồng ý ở lại giúp đỡ hai bác một thời gian, trong khi chờ đợi nghe ngóng tin tức của bố mẹ. Bằng kiến thức và sự khéo léo của mình, Darla đã làm một cuộc cách mạng trong công việc đồng áng ở trang trại. Nhờ đó họ có thể tích trữ lương thực chuẩn bị cho một mùa Đông dài phía trước.



C
h
ư
ơ
n
g
l

Đã mười tháng trôi qua kể từ lần cuối cùng tôi nhìn thấy Mặt Trời. Màu xanh thẫm của bầu trời tháng Tám đang trượt dần khỏi ký ức của tôi. Ranh giới giữa các màu sắc cũng không còn rõ ràng như xưa: Nếu bạn bịt mắt lại và cố nhớ về màu xanh, bạn sẽ chỉ nhìn thấy màu đen u ám. Từ nhiều tháng nay, bầu trời luôn chỉ có một màu xám hơi vàng vàng và mọi người đang dần quên đi cái gọi là ánh nắng Mặt Trời. Darla nói núi lửa Yellowstone phun trào đã phóng ra hàng tỉ tấn tro bụi và khí sulfur dioxide vào tầng bình lưu, và sẽ phải mất nhiều năm nữa bầu trời mới có thể trở lại bình thường. Có điều, sống trong thứ ánh sáng lơ mơ này khiến cho tinh thần của chúng tôi chẳng thể nào vui lên được.

Sang tháng Tư, chúng tôi đã cầu nguyện cho một sự thay đổi: Mùa Đông qua đi và lớp tuyết dày cộp - trên mét rưỡi - bao quanh trang trại nhà bác tôi sẽ tan dần. Nhưng rốt cuộc tháng Tư còn lạnh hơn tháng Ba, và tháng Năm cũng vậy. Qua đến tháng Sáu, mực nước thủy ngân trong cái nhiệt kế treo bên ngoài cửa sổ phòng bếp tụt xuống dưới số 0 và dừng lại ở đó. Ngày ngày chúng tôi chứng kiến cái vạch đỏ nhúc nhích tìm cách tụt tiếp khỏi mốc số 0 nhưng chẳng còn chỗ nào để lùi.

Tuyết không còn rơi nhưng cũng không hề tan. Các loại kem chống nẻ trong nhà đều được huy động để dùng, thậm chí cả son của bác Caroline, nhưng rồi chúng cũng hết. Mối ai cũng nứt nẻ, tứa máu vì trời quá khô. Sau khi các trận siêu bão qua đi, hạn hán bắt đầu bủa vây lấy chúng tôi trong cái nắm tay khô hạn của nó.

Thế giới của chúng tôi đang bị đóng băng và sấy khô. Thế giới của chúng tôi đã chết.

Lúc nào tôi cũng thấy lạnh. Dù là ban ngày khi đang làm việc - đốn củi, xúc tuyết về đun lấy nước, hay đào ngô dưới tuyết và tro bụi. Hay là ban đêm lúc lên giường ngủ, mặc dù có Darla rúc sát bên cạnh.

Trước khi núi lửa phun trào, nếu ai đó nói với tôi rằng hằng đêm tôi sẽ ngủ bên cạnh người con gái tôi yêu, tôi sẽ nói người đó bị điên. Thứ nhất, chỉ cần tôi đóng cửa phòng khi đang có một cô gái trong phòng, tôi sẽ chết với mẹ. Thứ hai, làm gì có cô gái nào chịu ở trong phòng một mình với tôi. Trước Darla, tôi mới có duy nhất một cô bạn gái, và cô ấy đã đá tôi trước cả khi hai đứa kịp làm gì.

Tôi vẫn không coi là mình đang có bạn gái, bởi cái từ "bạn gái" đó quá tầm thường với một người như Darla. Sự tồn tại của cô ấy có ý nghĩa với tôi nhiều hơn thế nhiều. Khi tôi gặp cô ấy trên đường hồi năm ngoài, tôi đang bị chảy máu, kiệt sức và chỉ muốn buông xuôi. Tôi đã sẵn sàng để chết. Nhờ có nhau, chúng tôi mới thoát được khỏi Iowa, khỏi sự tàn phá và hỗn loạn do núi lửa Yellowstone gây ra. Giờ tôi không muốn sống - để ngày ngày chịu đựng nỗi khổ cực và cái lạnh tái tê - mà không có Darla.

Nhưng nếu giờ mẹ đột nhiên xuất hiện ở cửa và nhieéc móc tôi vì tội dám ngủ cùng giường với Darla, tôi sẽ nhào tới ôm mẹ và vui vẻ tận hưởng từng giây từng phút mắng mỏ ấy. Bố mẹ đã rời trang trại của bác tôi - cách thị trấn Warren, bang Illinois không xa - và gửi Rebecca em gái tôi ở lại với gia đình hai bác. Darla và tôi tới đây hồi đầu tháng Mười năm ngoài, chỉ năm tuần sau khi bố mẹ rời đi tìm tôi. Kể từ đó, chưa ai nhìn thấy hay nghe được tin tức gì về họ.

Tuy nhiên, mẹ sẽ chẳng có cơ hội nhìn thấy tôi ngủ cùng phòng với Darla bởi vì qua đến tháng Tư, nhiệt độ xuống thấp đến độ chúng tôi không thể nằm ngủ ở trên gác nữa mà phải tụ tập hết ở phòng khách, bên cạnh ống sưởi, cùng với vợ chồng bác Paul, hai đứa con của bác ấy và Rebecca.

Chúng tôi nảy ra ý tưởng nằm ngủ chung như thế sau khi quan sát bầy vịt - chúng đã làm như vậy suốt cả mùa Đông. Nhưng chỉ vài ngày sau khi chúng tôi bắt đầu bắt chước chúng, một trong mấy con vịt ở ngoài cùng đã chết lăn quay vì rét. Vì thế chúng tôi dọn sạch mọi thứ ra khỏi phòng ngủ dành cho khách - kể bên phòng khách - và tối tối lùa bầy vịt cùng đàn dê vào trong đó. Giấc ngủ của chúng tôi thỉnh thoảng lại bị gián đoạn bởi những tiếng quạc quạc

và tiếng be be ở phòng bên cạnh. Và tôi không tài nào quen được với mùi hôi kinh khủng của chúng, nhất là đám dê đực, hôi còn hơn lũ chồn hôi.

"Trái Đất gọi Alex." - Darla kéo tôi trở lại với thực tại - "Đề nghị hành tinh cũ Alex nghe rõ trả lời."

"Hành tinh cũ á?" Tôi nhúu mày hỏi.

"Ừ, mình giáng chức cậu rồi."

"Kiểu như sao Diêm Vương bị loại ra khỏi hệ Mặt Trời á? Thế giờ mình là gì?"

"Ừm... hành tinh lùn nhé?"

"Ê! Mình đâu thấp đến nỗi bị gọi là lùn."

"Sao cũng được. Giữ cho mình cái nệm."

Do trời lạnh quá nên cái máy xay tự chế của Darla bị đóng băng và kẹt cứng lại với nhau. Cô ấy đang dùng búa và mấy cái nệm để tách các phiến đá ra mà không làm vỡ hòn đá lăn. Chứ giờ mà phải thay cả phiến đá thì sẽ phải mất cả tuần.

Nhiệm vụ của tôi chỉ là giữ mấy cái nệm cho Darla nên có khá nhiều thời gian để suy nghĩ. Chúng tôi đang lên kế hoạch tổ chức sinh nhật lần thứ 13 cho anh Max tối hôm ấy. Mọi người, trừ bác Caroline và tôi, đều đã tổ chức sinh nhật kể từ khi tôi tới đây hồi tháng Mười năm ngoái. Darla đã tròn 18 - lớn hơn tôi hai tuổi. À không, chỉ một năm sáu tháng thôi.

Trong lúc Darla và tôi sửa máy xay, anh Max, chị Anna và Rebecca ở trong nhà kính chăm sóc cho mấy luống cải xoăn. Giờ chúng còn quý hơn vàng, bởi vì vàng bây giờ chắc chỉ để ngắm chứ chẳng có tích sự gì. Ngược lại, đám cải xoăn vẫn mọc tốt trong thời tiết âm độ như thế này. Cải xoăn chứa rất nhiều vitamin C, phương thuốc duy nhất hiện nay để chữa bệnh scurvy - căn bệnh đã thành đại dịch cho loài người kể từ khi núi lửa phun trào.

Đến một ngày, thời tiết trở lạnh đến mức cải xoăn cũng bắt đầu chết và Darla đã phải thiết kế ra một hệ thống sưởi bằng củi quanh các ngôi nhà kính. Cô ấy tình cờ đọc được về một hệ thống tương tự - gọi là lò sưởi dưới sàn - trong một quyển sách của chị Anna. Chúng tôi phải mất gần một tháng lao động không ngừng nghỉ để xây dựng nên hệ thống sưởi dưới sàn đó. Khói và khí nóng từ ngọn lửa thổi vào đường ống dẫn quanh co chôn bên dưới ba ngôi nhà kính, rồi thoát ra ở đầu còn lại. Nhờ thế lửa làm ấm phần đất bên dưới luống cải xoăn, và khói cũng vào được trong nhà kính. Có điều, hằng đêm

chúng tôi phải thay phiên nhau trực để đảm bảo ngọn lửa không bị tắt.

Cũng may là trang trại nhà bác Paul áp lưng với Công viên Quốc gia Apple River Canyon nên chúng tôi không lo bị thiếu củi. Nếu là bình thường, chắc chắn chúng tôi sẽ không bao giờ chặt cây ở đó, nhưng giờ chúng tôi chẳng còn sự lựa chọn nào khác.

Ngày hôm đó, đến phiên bác Paul và bác Caroline vào rừng đốn củi. Ở trang trại chỉ còn đám thanh niên tại tôi.

Một tiếng súng nổ vang lên, kéo tôi rơi phịch trở lại trái đất.

Darla sững người, quay sang nhìn tôi. Và rồi chúng tôi nghe thấy tiếng thét thất thanh của chị Anna.

Darla thả cái búa xuống đất và chúng tôi lao vội tới cánh cửa phụ của nhà kho - nhìn sang khu nhà kính. Tôi mở hé cửa và nhìn ra ngoài.

Bốn gã đàn ông đeo mặt nạ trượt tuyết, quần áo rách rưới đang vây quanh cửa ra vào của một trong ba ngôi nhà kính. Anh Max đang nằm úp mặt trên tuyết, máu chảy ròng ròng bên cạnh. Một trong bốn tên đang dùng chân chọc chọc vào người anh Max, khẩu súng ngắn chĩa vào đầu anh. Chị Anna bị một gã đeo khăn xanh đè nghiêng xuống đất bằng đầu gối, và dùng giẻ nhét vào miệng. Tên thứ ba đang đứng giám sát mọi việc, với khẩu súng săn trên tay. Còn tên thứ tư phụ trách chĩa khẩu tiểu liên vào đầu Rebecca. Kể cả đứng từ xa thế này tôi cũng có thể nhận ra là con bé đang run lẩy bẩy.

Tôi biết, tôi không thể manh động, cần phải bình tĩnh để xử lý tình hình. Anh Max còn sống hay đã chết? Bây giờ tôi chẳng thấy anh ấy nhúc nhích tẹo nào.

"Để mình đi tìm người giúp." Darla chạy thật nhanh qua cánh cửa chính của nhà kho. Cũng may là nó nằm khuất hẳn với nhà kính nên đám người kia không hay biết gì.

Tập trung suy nghĩ đi nào Alex, tôi tự nói với bản thân. Darla đang chạy đi tìm người giúp. Trong thời gian đó, tôi cần phải nghĩ xem mình có thể làm gì.

Băng cướp đang mãi xử lý con tin nên không hề nhìn về phía tôi. Tôi mở cửa rộng hơn rồi nằm bò ra đất, bụng áp chặt xuống tuyết và trườn đi. Lớp tuyết lạnh và dày đã làm giảm tốc độ trườn của tôi, nhưng bù lại nó giúp tôi nấu mình thành công.

Sau khi chắc chắn là khoảng cách giữa mình với khu nhà kính đã đủ gần, tôi mới dám ngó đầu lên khỏi mặt tuyết. Cách mấy tên cướp không xa là một chiếc xe trượt tuyết tự chế, đang chất đầy những chiếc túi vải dù căng phồng. Chúng bịt miệng và trói chị Anna và Rebecca lại, rồi quăng họ lên xe như quăng một món hàng. Tên cầm súng tiểu liên từ trong nhà kính đi ra với một bao tải xoắn đầy có ngọn, đến cả rễ cây hắc cũng không tha. Tên Khăn Xanh bước qua người anh Max, nhắc anh ấy lên và ném lên xe hàng. Máu chảy ra từ thái dương của anh Max.

Nhìn thấy tình trạng anh ấy như vậy, tôi càng bán loạn. Tôi cần phải giúp anh Max, tôi cần phải biết anh ấy có còn sống hay không, nhưng tôi lại không thể tiếp cận cái xe mà không bị phát hiện.

Bốn tên cướp nắm lấy sợi dây thừng ở hai bên và bắt đầu kéo xe đi. Máu từ trên đầu anh Max rỏ xuống thành một vệt dài trên tuyết. Tôi không thể để bọn chúng bắt cóc em gái và anh chị họ mình đi như thế được. Rebecca là người thân duy nhất còn lại của tôi. Tôi thà chết chứ không đời nào chịu nằm giường mắt nhìn em gái mình bị bắt đi như vậy. Tôi có đai đen taekwondo. Tôi đã từng sử dụng nó vài lần ở Iowa hồi năm ngoái. Nhưng đánh lại một lúc bốn tên? Chẳng khác nào tự sát.

Và rồi tôi chợt nhớ ra: Darla đang chạy đi tìm người giúp đỡ. Tôi chỉ cần kéo dài thời gian, đợi cô ấy quay lại được. Nếu tôi nói chuyện được với chúng... Tôi đứng bật dậy. "Dừng lại!" Tôi hét lên.

Cả bốn tên đứng khựng lại và quay đầu nhìn tôi. Ba khẩu súng đồng loạt chĩa về phía tôi. Phải cố gắng lắm tôi mới bắt được hai đầu gối của mình không khụy xuống.

"Để hai cô gái lại. Mang tôi đi thay họ." Tôi thở phào khi thấy giọng mình không đến nỗi run rẩy lắm.

Tên Súng Ngắn khệnh khạng đi về phía tôi, cho tới khi chỉ còn cách tôi chưa đầy chục mét. Hắc nhếch miệng đầy nham hiểm, và giơ súng lên, nhắm thẳng vào đầu tôi.

Phen này mình chết chắc, tôi nhủ thầm trong bụng. Hắn đang ở quá xa để tôi có thể tấn công và quá gần để hắn có thể bắn trượt. Tìm cách nói chuyện với đám cướp này là một quyết định ngu xuẩn - và rất có thể đây sẽ là quyết định ngu xuẩn cuối cùng của cuộc đời tôi.

Một tiếng súng vang lên. Tên Súng Ngắn loạn choạng lù ra sau, hai tay giang ra, và máu từ từ ứa ra trên ngực hắn. Tôi quay đầu nhìn sang trái. Darla đang quỳ trên tuyết, cách tôi khoảng 30 mét, neho mắt nhắm bắn bằng khẩu súng săn của bác Paul.

Tên Súng Sắn giương súng lên chĩa về phía tôi. Anh Max, người tôi cứ ngỡ là đã chết, bất thành linh chồm dậy đá thẳng vào giữa háng tên cướp. Khẩu súng chòng chênh và đạn được bắn ra. Mạng sườn tôi đột nhiên có cảm giác như vừa bị một đàn ong bắp cày đốt, mặc dù phần lớn chỗ đạn đều bay sượt ra ngoài và găm xuống tuyết cạnh chân tôi.

Lại một tiếng súng nữa vang lên. Viên đạn xuyên thẳng vào ngực tên Súng Săn và hất hấn ngã ngửa lên cái xe trượt băng sau.

Không một chút đắn đo, tôi chạy thật nhanh về phía trước. Tôi cần phải khống chế được tên cầm súng tiểu liên trước khi hấn kịp xả đạn khắp nơi.

Tên Khăn Xanh quay đầu bỏ chạy. Tên Súng Tiểu Liên hơi ngập ngừng, nhưng vẫn lùi lại và chĩa súng về phía tôi. Darla lại nổi súng nhưng bị trượt. Tôi hét lên một tiếng rồi thu hết can đảm lao thẳng về phía hấn. Tôi thà để hấn bắn mình còn hơn để hấn xả đạn vào anh Max và hai đứa con gái.

Thay vì nổ súng, hấn co giò bỏ chạy.

Darla lại bắn thêm phát nữa. Tên Súng Tiểu Liên loạng choạng nhưng cố lấy lại thăng bằng và chạy tiếp.

Tôi lao đảo đi tới chỗ anh Max, toàn thân run rẩy vì sợ hãi. Viên đạn đã tạo thành một cái rãnh nhỏ trên thái dương anh ấy. Máu chảy ướt đầm một bên mũi, khăn len và áo khoác.

"Cút ngay nếu không muốn xoi xọ đồng!" Darla gào âm lên.

Dòng máu đỏ tươi vẫn tiếp tục chảy đầm đìa trên gương mặt anh Max, hơi thở của anh ấy cũng càng ngày càng gấp. Tôi bối rối không biết phải làm gì.

Nếu là một năm trước tôi đã chạy đi tìm người giúp và gọi 911. Nhưng giờ quanh tôi chẳng có ai ngoài Darla. Điện thoại thì không hoạt động, và kể cả nếu nó có hoạt động đi nữa thì cũng chẳng có ai nghe máy.

Tôi biết cách cầm máu - dùng một miếng vải sạch ấn vào vết thương. Nhưng nhờ sợ của anh ấy nứt ra thì sao? Nhờ làm như vậy sẽ chỉ càng khiến cho anh ấy nặng hơn và chết thì sao?

Tôi tháo găng tay ra và nhẹ nhàng kiểm tra vết thương trên đầu anh ấy. Anh Max rên lên, cả người run lên bần bật và mồ hôi vã ra như tắm, mặc dù nhiệt độ trong nhà kính vẫn đang dưới 0 độ. Máu nhỏ tong tong trên tay tôi.

Darla vẫn đang quỳ đằng sau cái xe trượt tuyết, nã đạn về phía hai tên cướp đang cuống cuồng bỏ chạy.

Thái dương của anh Max sờ vẫn khá rắn chắc, chứng tỏ hộp sọ của anh ấy chưa bị vỡ. Tôi tháo một trong mấy cái khăn quàng trên cổ mình và ấn vào vết thương của anh.

"Bọn chúng đang chạy de kèn về phía Nam rồi." Darla nhắc khẩu súng sẵn lên và đứng dậy. Cô ấy cầm con dao thắt ở thắt lưng và cời trói cho Rebecca và chị Anna.

"Vết thương này chắc phải khâu thôi." Tôi thông báo với Darla.

"Để mình." Darla nói. Cô ấy đã từng khâu vết thương cho tôi hồi cuối năm ngoái.

"Mình nghĩ phải đi mời bác sĩ McCarthy cho chắc. Nhờ đâu đâu anh ấy bị chấn thương hay bị nứt ở chỗ nào mà mình không phát hiện ra thì sao?"

"Ừ, thế cũng được." Cô ấy gật đầu tán thành.

"Rebecca?" - Tôi quay sang hỏi cô em gái - "Em vẫn ổn chứ?"
 Trông con bé chẳng ổn chút nào, cả người nó đang run như cây sậy, hai cổ tay in hằn vết dây thừng.

"Tất nhiên là không rồi." - Con bé trả lời - "Em giúp được gì không?"

"Em chạy vào rừng gọi bác Caroline và bác Paul hộ anh nhé?"

Con bé hít một hơi thật sâu rồi gật đầu. "Em sẽ quay lại ngay." Nói xong, Rebecca đứng bật dậy và chạy về phía khu rừng.

Máu trên đầu anh Max đã chảy ướt đẫm cái khăn của tôi. Darla đưa cho tôi thêm một cái nữa của cô ấy và tôi dùng nó buộc thật chặt quanh đầu anh Max.

Nãy giờ chị Anna vẫn ngồi im trên xe trượt, không hề nhúc nhích. Tôi để ý thấy nước rỏ xuống đôi giày chị đang đi.

"Chị Anna," - tôi hạ giọng nói - "Không sao đâu. Lần đầu tiên gặp bọn cướp hồi năm ngoài, em cũng sợ quá tè cả ra quần."

"Thật à?"

"Thật mà." - Tất nhiên là không, tôi đã nôn. Nhưng tôi đang cần chị ấy giúp một tay - "Chị giúp em chăm sóc anh Max trong khi em và Darla chạy đi tìm bác sĩ McCarthy được không?"

Chị Anna gật đầu.

"Bố mẹ chị sắp quay lại rồi. Chị nhớ nhắn với hai bác là bọn em đang đi đón bác sĩ và sẽ về ngay, ok?"

Chị ấy lại gật đầu. Tôi buộc cái khăn thứ hai quanh đầu anh Max rồi cùng Darla khiêng anh ấy vào trong nhà, đặt xuống sàn phòng khách, bên cạnh lò sưởi. Trong lúc Darla hướng dẫn chị Anna cách chăm sóc cho anh Max, tôi chạy đi tìm thêm khăn quàng cổ cho mình và Darla. Chỉ còn lại hai cái khăn của bác Caroline - làm bằng chất liệu không được ấm cho lắm và có màu đỏ chóc.

MÙA ĐÔNG XẤM

Nhưng như thế vẫn còn hơn không có gì. Chúng tôi mở toang cửa nhà kho và kéo con Bikezilla ra.

Đó là cái tên tôi đặt cho con xe trượt tuyết tự chế của Darla, không lâu sau khi cô ấy hoàn thành xong cái máy xay ngô. Nó được chế từ khung của một chiếc xe đạp đôi với tám ván trượt gắn ở bánh trước. Darla đã tận dụng bánh xích của một con xe trượt tuyết thật để lắp vào bánh sau của xe đạp. Trên đó, cô ấy buộc một cái máng gỗ nhỏ, giống như cái thùng xe của xe chở hàng.

Dùng một chiếc xe trượt tuyết thật chắc chắn sẽ nhanh hơn rất nhiều, nhưng chúng tôi không có xăng. Cả Warren chỉ có một trạm xăng duy nhất và họ để dành chỗ xăng ít ỏi còn lại để phòng cho trường hợp khẩn cấp.

Suốt sáu tháng qua chúng tôi đã dùng con Bikezilla để chở cái xoắn đến Warren đổi lấy thịt lợn. Warren hiện đang tích trữ hàng ngàn con lợn đông lạnh, từ nhiều lò mổ khác nhau trong vùng. Bikezilla di chuyển không nhanh bằng một chiếc xe đạp thật, nhưng nó có thể đi được trên tuyết, và cái thùng hàng đằng sau có thể chở được khá nhiều thịt. Với đoạn đường băng tuyết như thế này, ít nhất nó cũng giúp rút ngắn được một nửa thời gian so với chạy bộ.

Darla và tôi đã đứng suốt chặng đường từ nhà tới Warren, để đạp xe đạp. Chẳng đứa nào còn hơi đâu để nói chuyện. Chỗ bị viên đạn bắn vào lúc này đau tê tái và tôi cảm nhận được máu đang chảy ướt đầm cái áo phong ở bên trong. Tôi nghiêng chặt răng cố chịu đựng.

Darla và tôi đạp đến phòng khám của bác sĩ McCarthy trong thời gian kỷ lục. Con xe '41 Studebaker Champion vẫn đang đậu ngoài sân, chứng tỏ bác sĩ có nhà.

Chúng tôi phi như bay vào trong căn phòng khám một tầng nhỏ xíu của bác sĩ McCarthy. Bác ấy đang ngồi trò chuyện với bệnh nhân ở một trong hai buồng khám. Sau khi nghe tôi kể về tình hình anh Max, bác ấy bàn giao lại phòng khám cho cô trợ lý rồi đi theo chúng tôi. "Hai đứa có muốn đi cùng xe bác không?"

"Thôi ạ." - Tôi nói - "Bọn cháu sẽ tự đi xe về. Cháu không muốn để con Bikezilla ở lại đây." Tôi không nghĩ nó có thể bị ăn cắp ở Warren, nhưng cũng không muốn mạo hiểm. Nhờ chẳng may mất nó rồi thì không có gì để đi.

Lúc chúng tôi quay về đến trang trại, bác sĩ McCarthy đã khâu gần xong vết thương cho anh Max. Bác Caroline đang đứng phụ bên cạnh. Nửa đầu bên bị thương của anh Max bị cạo sạch tóc. Anh ấy đang cắn vào một cái que bọc da chằng chặt vết răng, do không có thuốc giảm đau. Tôi tự hỏi không biết nó có phải là cùng một cái que mà bác Paul đã cắn lúc được bác sĩ McCarthy nắn lại cái chân gãy hồi năm ngoái?

"Anh ấy có sao không ạ?" Tôi lo lắng hỏi.

"Chắc là không sao." - Bác Caroline trả lời trong lúc bác sĩ McCarthy chăm chú khâu vết thương - "Đầu anh ấy bị chấn động khá mạnh nhưng hy vọng là không ảnh hưởng gì đến não. Biết đâu sau vụ này anh cháu lại thông minh ra thì sao." Bác mỉm cười nói đùa, nhưng nước mắt vẫn lăn dài trên má.

"Vâng, có khi lại còn đứng nhất lớp ý chứ." Tôi bật cười hòa theo.

"Tôi nghe thấy hết đấy nhá." Anh Max găm gù qua hàm răng nghiêng chặt.

"Mẹ biết mà, con yêu." Bác Caroline thì thào dỗ dành cậu con trai.

"Quà sinh nhật năm nay của anh hơi bị hẻo nhỉ. Có mỗi cái que da." Tôi nhe răng cười.

Anh Max làu bầu trong cổ họng. Tôi không rõ anh ấy đang đồng tình với tôi hay chỉ là đang khó chịu với câu nói đùa nhạt nhẽo của tôi.

"Max nói cháu đã xông thẳng vào đám cướp đó." Bác Caroline nói.

"À... vâng."

"Sao cháu liều thế!"

"Tại cháu biết là Darla đang chạy đi tìm người giúp rồi. Cũng may là cô ấy đổi ý, chỉ đi lấy khẩu súng săn thôi chứ không chạy ra tận rừng tìm hai bác."

Bác sĩ McCarthy thắt nốt cái nút cuối cùng trên đầu anh Max.

"Tiện đây bác nghĩa hộ cháu luôn cái sườn được không ạ?" Tôi hỏi.

"Sườn của cậu bị làm sao?" Darla cau mày hỏi.

"À, tên cầm súng săn..."

"Cậu bị trúng đạn á? Và cậu không thèm nói gì với mình?" Cô ấy gần như quát âm lên.

"Minh tưởng cậu đoán ra khi nhìn thấy mấy lỗ thủng trên áo mình."

"Cậu im đi! Quần áo của cậu như cái giẻ rách thế kia, ai mà thêm để ý nếu nó có thêm vài cái lỗ nữa. Nãy giờ chúng ta đập cả quãng đường tới... Nằm xuống đi-văng ngay cho tôi, tên điên khùng kia!"

Tôi ngoan ngoãn làm theo. Những lúc Darla đang nổi điên thế này tốt nhất là không nên cãi lại lời cô ấy.

Cô ấy vừa cởi áo cho tôi vừa lăm bầm "Cậu đúng là đồ ngốc, ngoan cố, cứng đầu đáng ghét!" Tôi nằm im, để mặc cho cô ấy trút giận.

Cũng may là phần lớn chỗ đạn đều không xuyên thủng qua năm lần áo dày cộp của tôi. Tổng cộng có khoảng 8-9 vết bầm tím và ba cái lỗ đang rỉ máu trên mạng sườn tôi. Cả ba đều nằm ngay phía dưới vết sẹo hình móng ngựa mà Darla đã khâu cho tôi hồi năm ngoái, sau khi bị một kẻ vượt ngục tên là Mất Bò dùng rìu làm trọng thương.

"Sao nào, giờ cậu định sut tâm sẹo trên người đấy à?" Darla cau kỉnh hỏi.

"Minh..."

"Cậu ngừng ngay đi nhé! Chỉ một vết mình khâu là đủ rồi."

"Vết khâu trông có vẻ không được đều tay." Bác sĩ McCarthy nhận xét.

Darla cau mặt. "Với một cái kim khâu cũ thì chỉ được thế thôi. Không tin bác cứ thử xem."

"Bác chịu thôi." Vị bác sĩ rút cái que da khỏi mồm anh Max, lau vào tấm vải sạch và đưa nó cho tôi cắn. Bác ấy thả con dao mổ và một cái trông giống như cái kéo - mà bác ấy gọi là kẹp để cầm máu - vào nồi nước đang sôi sùng sục trên đồng lửa trong phòng khách. Trong lúc đợi dụng cụ được khử trùng, bác ấy nhẹ nhàng làm vệ sinh quanh vết thương cho tôi.

Lúc bác ấy rạch nhất đầu tiên, tôi vẫn chịu đựng được, cho đến khi bác ấy dùng dao khoét quanh cái lỗ. Nước mắt bắt đầu chảy giàn giụa trên má tôi. Và khi bác ấy dùng kẹp rút viên đạn ra khỏi cơ thể tôi, tôi đau tưởng chừng như muốn chết. Darla nắm lấy tay tôi và tôi cắn chặt vào cái que da, cố gắng không cử động. Chúng tôi tiếp tục lặp lại quy trình đó. Thêm hai lần nữa.

Bác sĩ McCarthy không khâu ba cái lỗ mà chỉ dùng gạc băng vết thương lại. "Xem ra hôm nay phải giảm giá thật nhiều cho nhà mình rồi."

"Để tôi vào bếp xem trong nhà còn gì." Bác Caroline đứng dậy nói.

"Nhà chị còn trứng không?"

"Còn vài quả và một ít thịt dê." Bác Caroline gật đầu.

"Những người khác đâu rồi ạ?" Darla hỏi.

"Ngoài nhà kính." Bác Caroline trả lời.

"Để cháu ra xem bác Paul có cần giúp gì không." Darla lục đục đứng dậy.

"Đợi mình mặc quần áo rồi ra cùng luôn." Tôi gượng ngồi dậy.

"Cậu cần phải nghỉ ngơi." Darla nói.

"Nếu mình đã có thể đạp xe cả chặng đường tới Warren với ba viên đạn trong người, thì chẳng có lí do gì mình không đi bộ được ra khu nhà kính."

"Bác bắt cậu ấy nằm nghỉ hộ cháu với." Darla quay sang năn nỉ bác sĩ McCarthy.

"Đằng nào cậu ấy cũng chẳng nghe đâu. Cậu ấy muốn đi cũng được nhưng đừng để cậu ấy bê cái gì nặng trong vài ngày."

Darla khó chịu ra mặt, nhưng vẫn đứng dậy lấy áo sạch trong cái sọt ở góc phòng cho tôi thay.

Từ xa tôi nhìn thấy bóng Rebecca và chị Anna đang đi qua đi lại trong nhà kính. Bác Paul đang cúi húi bên cạnh cái xe bọn cướp bỏ lại và lục lợi đồ đạc của chúng.

"Bác đang tìm khẩu súng ngắn à?" Tôi hỏi.

"Súng ngắn nào?" - Bác Paul nhúm mày - "Bác thấy có mỗi khẩu súng săn thôi đấy chứ."

Tôi chỉ vào cái xác còn lại đang nằm bất động trên tuyết. "Hắn có một khẩu súng ngắn." Một vệt máu đỏ loang rộng trên ngực hắn, thấm cả xuống tuyết và bắt đầu đông lại. Tôi nhìn xung quanh và thấy cái bóng súng lấp ló đằng sau xe trượt tuyết. Chắc hẳn nó đã bị bắn ra khỏi tay tên Súng Ngắn và vùi xuống tuyết lúc Darla bắn vào ngực hắn.

Tôi nhặt khẩu súng lên và dùng gấu áo lau sạch chỗ tuyết bám trên đó. Ai đó đã sơn bốn cành hoa màu xanh trên bóng súng. Hoa và súng - chẳng liên quan gì đến nhau. Một cái thì quá mảnh mai,

MÙA ĐÔNG XẤM

tinh tế còn một cái thì quá bạo lực và thô ráp. Giữa các nhành hoa là hai từ được viết bằng chữ rất điệu: "Betsy Green."

"Lạ nhỉ." - Tôi nói với Darla - "Lần đầu tiên mình thấy có người vẽ hoa lên súng đấy."

Darla nhún vai.

"Vẽ hoa lên súng á?" - Bác Paul ngẩng lên - "Hoa màu xanh đúng không? Đưa bác xem nào."

Tôi đưa khẩu súng cho bác.

"Sao lại có thể..."

"Chuyện gì thế ạ?"

"Cháu còn nhớ bác kể với cháu là bác đã đổi hai con dê lấy một khẩu súng ngắn và đưa cho bố cháu không? Bố cháu đã cầm nó theo lúc rời khỏi đây hồi cuối năm ngoái, nhớ không?"

"Có ạ..." Tôi ngập ngừng gật đầu.

"Chính là nó, Alex ạ. Khẩu súng bố cháu cầm theo lúc rời khỏi đây để tới Iowa tìm cháu, hồi mùa Thu năm ngoái."

C
h
ư
ơ
n
g
3

Tôi ngồi sụp xuống nền tuyết. Mặc dù trời đang âm độ nhưng tôi chẳng hề cảm nhận thấy cái lạnh - bởi cả người tôi đang tê liệt, đang chết lặng đi vì sốc.

"Cháu không sao chứ?" Bác Paul lo lắng hỏi.

"Vâng, cháu không sao." Tôi gật đầu đáp lại như một cái máy.

"Để cháu nói chuyện với bạn ý." Darla cũng ngồi bệt xuống tuyết bên cạnh tôi.

Bác Paul gật đầu. "Bác qua bên kia giúp Rebecca và Anna trồng lại mấy cây cải xoăn mà đám khốn khiếp kia vừa nhổ." Bác lăm bầm rồi quay lưng bỏ đi.

Darla quay sang hỏi tôi. "Cậu không sao chứ?"

"Như thế là sao hả Darla? Có phải bố mình đã chết rồi không? Chứ không thì làm sao bọn chúng có được khẩu súng của bố?" Tôi nắm thật mạnh xuống tuyết.

"Mình không biết."

"Hay là bố mình đem bán nó để đổi lấy gì đó hữu ích hơn? Bố mình có thể vẫn còn sống đúng không?"

"Ừ, rất có thể là như thế."

Chúng tôi ngồi im trong yên lặng.

Một lúc sau, đột nhiên Darla hỏi "Tại sao cậu lại đối mặt với đám cướp đó?"

"Mình chỉ định nói chuyện với chúng. Để kéo dài thời gian." - Vì quá nóng lòng muốn cứu anh Max và đi tìm bác sĩ McCarthy, tôi đã không nghĩ được gì nhiều - "Cậu lại cứu mạng mình một lần nữa."

"Ồ, lần này là lần thứ mấy rồi, đến 47 lần chưa?" Darla lườm tôi một cái dài.

"Chắc cũng cỡ đó."

"Cậu có một biệt tài mà không ai có: Luôn làm những việc để người khác phải đến cứu."

"Cảm ơn cậu."

"Cậu nghĩ gì mà định nói chuyện với phường cướp bóc đó? Ít nhất cũng phải đợi mình nạp đạn vào súng đã chứ."

"Mình không thể để bọn chúng mang bọn trẻ đi như vậy được. Mà cậu vẫn kịp nổ súng đúng lúc còn gì."

Darla nắm lấy cổ áo tôi, kéo sát về phía cô ấy và hét thẳng vào mặt tôi "Ồ, may phước cho cậu là mình bắn trúng đấy. Cậu có biết là cậu đã làm mình sợ đến thế nào không? Nhờ mình bắn trượt thì sao? Từ giờ cậu còn dám làm mấy chuyện ngu xuẩn như thế một lần nữa, mình thề là sẽ tự tay giết cậu trước để không phải chết vì đau tim khi chứng kiến kẻ khác làm điều đó với cậu."

"Mình xin lỗi." Đúng là tôi đã hành động mà không hề suy nghĩ. Nhưng..."

"À, mà mình vẫn chưa hiểu tại sao tên cầm súng tiểu liên không nã đạn vào người cậu."

"Chắc tại hấn sợ cái uy của mình quá." Tôi nghe rằng gượng cười.

Darla cau mày nhìn tôi. "Cậu không biết sợ chết là gì đúng không?"

"Tất nhiên là sợ chứ. Mặc dù thế giới này chẳng ra gì thật nhưng mình vẫn không muốn rời bỏ nó." - Tôi nắm lấy tay cô ấy, siết thật chặt - "Mình không muốn rời xa cậu."

Đột nhiên Darla nhào tới, ôm ghì lấy tôi và hôn tôi. "Cậu đừng bao giờ làm chuyện ngu ngốc như thế lần nào nữa nhé."

"Nếu làm vậy mà được nhận một nụ hôn như vừa rồi của cậu thì mình sẽ vẫn làm."

Darla nắm mạnh vào vai tôi.

"Mình đùa thôi mà." - Tôi nhăn nhó ôm vai - "Bọn mình ra giúp bác Paul thôi."

Darla đứng dậy, chìa tay kéo tôi lên rồi cùng tôi đi qua nhập hội với mọi người trong khu nhà kính thứ ba. Cũng may là trong đây khá ấm áp so với nhiệt độ ngoài trời và đám cải xoăn vẫn còn nguyên rể nên chúng tôi không gặp khó khăn gì nhiều lúc trồng lại chúng. Cây nào rể không cứu lại được thì chúng tôi giữ lại phần lá, còn thân cây và rễ cây để dành làm thức ăn cho đàn dê.

"Mấy cây cải xoăn này có mọc lại được không ạ?" Tôi hỏi bác Paul lúc năm người chúng tôi quay về nhà.

"Bác nghĩ chắc là được." - Bác quàng tay qua vai tôi - "Cháu có chắc là mình không sao không?"

"Vâng, cháu ổn mà." - Tôi im lặng một lúc lâu, đắn đo không biết phải nói câu tiếp theo thế nào cho phải - "Cháu sẽ rời khỏi đây. Để đi tìm bố mẹ cháu." Tôi liếc qua Darla và thở phào khi thấy cô ấy gật đầu tán thành.

"Cháu định tìm họ cách nào?" Bác Paul hỏi.

"Cháu sẽ lần theo dấu của hai tên cướp vừa chạy thoát lúc nãy."

"Cháu nghĩ chúng sẽ tự nguyện khai với cháu mọi điều chắc?" Bác Paul nói.

"Bọn cháu sẽ mang theo súng." - Darla trả lời tỉnh queo - "Đó là cách thuyết phục tốt nhất."

Suốt chặng đường còn lại về đến nhà, cả ba chúng tôi không ai nói tiếng nào. Cuối cùng bác Paul gật đầu "Để bác chuẩn bị các vật dụng cần thiết cho cháu. Cháu sẽ phải đi ngay trong ngày mai nếu không muốn bị bỏ quá xa."

Tôi giữ cửa cho bác và Darla "Hay là bọn cháu đi luôn bây giờ?"

"Tốt hơn hết là cứ ngủ một đêm để lấy lại sức cho khỏe đã. Bác đoán tối nay bọn chúng cũng chưa đi được đâu - đước điếc vẫn còn để hết trên xe trượt tuyết mà."

Bác sĩ McCarthy đã về. Bác Caroline đang ngồi trên sàn cho anh Max uống nước, trong khi Rebecca khuấy bát cháo ngô cho nguội.

"Ai đang định đi đâu à anh Paul?" Bác Caroline ngoái đầu hỏi chồng.

"Max sao rồi?" Bác Paul hỏi.

"Cũng đỡ hơn rồi. Hai bác cháu đang nói về chuyện gì thế?"

MÙA ĐÔNG XÂM

"Sáng sớm mai Alex và Darla sẽ rời khỏi đây." - Bác Paul nhúm mày nói - "Một trong bốn tên cướp đã cầm khẩu súng mà anh đưa cho bố Alex trước khi đi."

"Cái gì? Không được!" - Cốc nước trên tay bác Caroline sánh lên mặt anh Max, làm anh ấy phun phì phì - "Làm sao chúng ta có thể làm xuể hết việc nếu không có Alex và Darla. Nhờ chúng ta bị tấn công lần nữa thì sao? Nhờ chúng quay lại trả thù thì sao?"

"Chúng ta sẽ phải tự lo thôi." - Bác Paul trả lời - "Anh sẽ dùng gỗ che chắn cửa sổ ở tầng trệt và lắp thêm chốt ở cửa."

"Chân anh đã lành hẳn sau cú ngã đầu, và..."

"Hơn một tháng nay anh có phải dùng tới nạng nữa đâu." Bác Paul bắt đầu nổi cáu.

"Em biết, nhưng anh vẫn đi khắp khiêng."

"Chẳng sao cả. Tại phần cơ vẫn còn hơi yếu thôi. Rồi nó sẽ trở lại bình thường."

"Hai đứa vẫn còn là trẻ con. Chúng ta đâu thể để chúng lang thang ngoài đường trong thời buổi hỗn loạn như thế này - chúng sẽ chết mất."

"Cháu 18 tuổi rồi." - Darla khoanh hai tay trước ngực - "Và Alex cũng chẳng còn là một đứa trẻ."

"Tại sao hai bác chỉ nói về anh Alex và chị Darla?" - Rebecca lên tiếng - "Cháu cũng sẽ đi." Con bé bắt chước Darla, cũng khoanh tay lại trước ngực, mặt đầy quyết tâm.

"Rebecca, không được." Tôi lắc đầu, cố gắng nói thật nhẹ nhàng để không làm kích động con bé.

"Anh nghĩ năm ngoái mọi người ngồi ở đây đợi anh vui lắm à? Nghĩ rằng anh đã chết? Và rồi bố mẹ cũng rời khỏi đây. Em tưởng rằng mình đã mất mọi người, mất cả gia đình. Em không muốn phải sống trong tâm trạng thấp thỏm đó lần nữa."

"Anh biết là không hề dễ dàng gì." - Tôi từ tốn nói - "Nhưng bác Caroline nói đúng, bác ấy và bác Paul đang rất cần người giúp. Nếu không phải vì khẩu súng đó, chắc chị Darla và anh sẽ chưa rời khỏi đây."

"Chị Darla có thể ở lại. Đấy đâu phải là bố mẹ chị ấy."

"Chị sẽ đi cùng Alex." Darla từ chối thẳng thừng.

"Thế thì em cũng đi." Rebecca nói, nhưng giọng có phần kém tự tin hơn Darla.

Tôi lắc đầu, trừng mắt lên với cô em gái. Tôi hiểu cảm giác của con bé - tôi cũng rất ghét bị đối xử như một đứa trẻ con và thành thực mà nói không người nào trong chúng tôi còn là trẻ con nữa. Sau chuỗi ngày gian khổ, vất lộn để sống sót và tồn tại, tất cả chúng tôi đều đã buộc phải trưởng thành sớm. Nhưng nếu con bé bị thương - hay có mệnh hệ gì - trong lúc đi tìm bố mẹ, thì tôi sống cả đời trong dằn vặt.

Rebecca cup mắt xuống, giọng lí nhí "Em... không muốn lại chỉ có một mình."

"Anh hiểu mà." - Tôi ôm cô em gái vào lòng - "Nhưng em sẽ không chỉ có một mình. Em sẽ chăm sóc anh Max và chị Anna. Em sẽ giúp hai bác của mình."

"Thôi được." - Rebecca phụng phịu ôm chặt lấy tôi - "Nhưng anh phải quay lại sớm đấy nhé."

"Cháu và Darla nên tranh thủ ngủ sớm đi." - bác Paul nói - "Hai bác sẽ giúp cháu chuẩn bị đồ đạc. Bác sẽ đánh thức hai đứa trước khi trời sáng."

Tôi buông Rebecca ra, và Darla kéo tay tôi đi vào bếp để rửa ráy qua cho đỡ lấm lem bùn đất.

Đêm hôm đó, tôi nằm trần học suốt hơn một tiếng đồng hồ, không sao ngủ được. Darla ở một bên; bên còn lại là Rebecca, anh Max, và chị Anna. Vợ chồng bác Paul mãi vẫn chưa đi ngủ. Bọn trẻ con thỉnh thoảng lại ú ớ nói mơ - tôi đoán là chúng gặp ác mộng.

Qua hơi thở của Darla, tôi biết cô ấy cũng không ngủ được. Tôi vòng tay qua vai cho cô ấy gối đầu và ôm sát cô ấy vào lòng. "Cậu không sao chứ?" Tôi thì thào hỏi.

Cả người cô ấy khẽ rung lên và tiếng khóc nghẹn trong cổ họng.

"Không sao đâu." - Tôi vuốt nhẹ lên tóc Darla - "Cậu muốn khóc, cứ khóc đi. Cậu không cần lúc nào cũng phải tỏ ra kiên cường đâu."

"Mình... Mình chưa giết ai bao giờ."

"Mình hiểu mà." Tôi xoa xoa lưng an ủi cô ấy.

"Nó khác hẳn với việc giết một con thỏ hay một con lợn."

"Mình biết."

"Theo thời gian nó có bớt đi không?"

Tôi nghĩ về Ferret và Mất Bò - hai tên cướp tôi đã giết trên đường từ Iowa đến đây hồi năm ngoái. Bọn chúng vẫn thỉnh thoảng nhìn chằm chằm vào mặt tôi trong những cơn ác mộng hàng đêm.

"Không."

Darla rúc mặt vào vai tôi. Mặc dù không nghe thấy tiếng khóc của cô ấy, nhưng tôi có thể cảm nhận được những giọt nước mắt nóng hổi trên cổ mình. Phải rất lâu sau Darla mới ngủ thiếp đi.

Tôi nằm nghĩ vẩn vơ và hồi tưởng lại về những gì mình đã phải trải qua trên chặng đường từ Cedar Falls tới Warren, về những tấm lòng nhân hậu đã giúp đỡ tôi trong suốt hành trình.

Tôi nghĩ về bố mẹ. Mặc dù vẫn nhớ mặt bố mẹ trông như thế nào nhưng chẳng hiểu sao hình ảnh của họ hiện lên trước mắt tôi có gì đó mờ ảo, không thật. Tôi cứ nằm im, đầu đầu nhìn lên trần nhà, cố gắng nhớ lại khuôn mặt của bố mẹ, cho tới khi bác Paul gọi tôi dậy trong bóng tối tù mù của bầu trời trước bình minh.

chương 4

Bữa sáng của chúng tôi là món trứng vịt ngàoáy với cải xoăn hái trong vườn và giấm bông dổi được từ Warren. Mọi người đều im lặng, như thể họ đang có quá nhiều thứ để nói mà không biết bắt đầu từ đâu. Nó khiến tôi cảm thấy không thoải mái, vì thế tôi cầm cúi ăn cho tới khi no căng bụng, không thể nhồi thêm được gì nữa rồi xin phép đứng dậy.

Băng sau của con Bikezilla chất đầy túi và các gói. Darla tháo cái dây buộc đồ ra và kiểm tra từng túi một.

"Bác đã đóng gói đầy đủ mọi thứ hai đứa cần rồi." Bác Paul nói.

"Cháu chỉ muốn xem lại cho chắc thôi ý mà." Darla trả lời.

Cả hai khẩu súng thu được ngày hôm qua của bọn cướp, cùng với một hộp đầy đạn. Tôi hơi bất ngờ. Khẩu súng đó cùng với hộp đạn dự trữ đáng giá cả gia tài. Kể từ sau vụ phun trào núi lửa, mọi người ở khắp nơi đua nhau tích trữ vũ khí, vì thế giá trị của những món đồ này tăng cao đến chóng mặt. Giờ chỗ vũ khí này chắc phải tương đương với nguyên một đàn dê hoặc một bầy vịt đẻ trứng là ít.

Nhưng hai khẩu súng đó vẫn chưa phải là món đồ giá trị nhất mà bác Paul chuẩn bị cho chúng tôi. 20 cái phong bì làm từ 20 trang truyện cũ của Dan Brown, được nhét gọn trong một chiếc túi vải. Mỗi phong bì chứa 200 hạt giống cải xoăn đã được đếm cẩn thận.

Chỉ một gói nhỏ thôi cũng đủ để mua một cái xe trượt tuyết, một xe đạp đôi và một cái máy hàn ở Warren. Giá trị của nó tương đương với một chiếc cặp đựng đầy các tệp 100 đô-la, trong thế giới trước khi núi lửa phun trào.

Tôi nhìn chằm chằm vào đồng hồ hai bác đã chuẩn bị cho mình, cảm động không nói lên lời.

"Bác có chắc không ạ?" Darla tần ngần hỏi.

Bác Paul gật đầu. "Bác để lại đủ dùng rồi. Hơn nữa bác sẽ dùng 1/3 chỗ cải thu hoạch sắp tới để làm giống. Bác nghĩ sẽ ổn thôi."

"Cháu không biết phải nói sao." Darla nói.

"Mặc dù cháu và Alex chưa kết hôn, mặc dù thằng bé không phải con bác nhưng chúng ta là một gia đình. Mà đã là gia đình thì đương nhiên phải chăm sóc cho nhau rồi."

Mắt Darla rung rung và cô ấy quay mặt đi.

Bác Paul bước tới ôm Darla vào lòng. "Cháu nhất định phải quay lại đây nhé. Hãy tìm vợ chồng em trai bác, nếu họ còn sống. Và đưa cả thằng cháu bác trở về nhà."

"Vâng ạ, bác yên tâm." - Darla gật đầu - "Cháu sẽ làm được."

"Cháu vẫn đang đứng ở đây mà." - Tôi nói - "Cháu sẽ tự đưa mình trở về nhà."

Cả Darla và bác Paul lập tức quay sang nhìn tôi với vẻ mặt kiểu "cậu đang đùa ài thế?"

Tôi quyết định thay đổi chủ đề. Khẩu súng tên cướp dùng để bắn anh Max đang nằm giữa đồng hồ phía sau con Bikezilla. Tôi nhặt nó lên và hỏi "Con này sử dụng thế nào ạ?"

"Bác ngạc nhiên là nó vẫn hoạt động đấy." - Bác Paul nói - "Bác đã tháo nó ra và tra dầu cẩn thận nhưng mà nó cũ lắm rồi."

"Bác bắn thử chưa ạ?" Darla hỏi.

"Chưa. Chỉ còn bốn viên thôi. Ở nhà bác chẳng còn viên nào, nếu vào Warren thì may ra."

"Nhưng cháu nghĩ chúng ta vẫn nên thử." - Darla nói - "Thà còn ba viên mà biết chắc chắn là nó vẫn hoạt động còn hơn có bốn viên mà không chắc."

"Vết đạn trên đầu Max ngày hôm qua là bằng chứng rõ ràng nhất rồi còn gì. Nhưng nếu cháu vẫn chưa yên tâm thì cứ thử đi."

"Cháu chưa bao giờ thử súng nào khác ngoài súng săn." Darla cầm lấy khẩu súng ngắn trên tay tôi.

"Nó là dạng bán tự động." - Bác Paul giải thích - "Chốt an toàn ở bên cạnh."

Darla mở chốt an toàn rồi bóp cò. Cô ấy cầm khẩu súng bằng hai tay và nhắm vào đồng tuyết cách đó khoảng chục mét. Tới giờ tay lên bịt tai vì sợ tiếng nổ quá to có thể bị ù tai. Nhưng thay vào đó chỉ nghe thấy một tiếng cạch nhẹ. Darla ngẩng lên nhìn bác Paul.

"Tịt rồi." - Bác tôi lắc đầu - "Bác cũng đã lo chuyện đó sẽ xảy ra. Mấy viên đạn cũ quá mà."

Darla thử bóp cò thêm lần nữa nhưng vẫn chỉ có tiếng cạch vang lên.

"Thôi lấy viên đạn đó ra đi. Chắc không được đâu."

"Chỉ còn hai viên. Có thể hoạt động, có thể không. Hay bác cứ để ở nhà mà dùng." Darla khóa chốt an toàn lại rồi đưa khẩu súng cho bác Paul.

"Không, hai đứa cứ cầm đi. Biết đâu dùng nó đổi được gì đó thì sao. Hoặc không thì mua đạn mới mà dùng."

Darla bắt đầu sắp xếp lại đồ đạc. Ngoài hai khẩu súng, bác Paul còn chuẩn bị cho chúng tôi một lượng lớn bánh bột ngô và thịt lợn khô, một cái lều, một cái túi ngủ cỡ lớn, vài cái chăn, vài bộ quần áo, một cuộn dây thừng, hai cái nồi, bốn bình nước, hai cái thìa, một hộp cứu thương, một tấm bản đồ Illinois và Iowa, một cái ống nhòm, một cái đèn dầu kèm theo một chai dầu nhỏ, vài cây nến tự làm, một bộ đồ đánh lửa cùng vài viên đá lửa và một nhúm vỏ cây khô để làm mồi.

Tôi giắt cây rìu nhỏ và con dao thái dài khoảng 10 phân vào thắt lưng, không quên cầm theo cây trường côn tôi tự chế ra hồi tám tháng trước. Nó vẫn là một trong những thứ vũ khí yêu thích của tôi trong môn võ taekwondo. Tôi nhét túi hạt giống vào túi áo trong, sát ngực. Darla cài hai khẩu súng và cây trường côn của tôi ngay trên cùng để khi cần chúng tôi có thể dễ dàng chộp lấy chúng.

Sau đó chúng tôi nói lời từ biệt với mọi người. Tôi ôm từng người một - bác Caroline, bác Paul và Rebecca. Trước đó tôi đã chào anh Max và chị Anna ở trong nhà. Vết thương trên đầu của anh Max vẫn còn đau nên chưa không ngồi dậy được, và chị Anna phải ở lại trông anh ấy.

Tôi ngồi lên ghế sau xe đạp, để Darla ngồi trước vì cô ấy giỏi nhìn đường hơn tôi. Chưa kể, tôi còn được ngắm cô ấy từ phía sau. Mặc dù cũng chẳng có gì nhiều để ngắm - Darla mặc quần áo mùa Đông

sù sụ, mái tóc đen đẹp nhất thì bị cuốn hết vào trong khăn và mũ. Nhưng vẫn còn hơn là không được nhìn thấy cô ấy.

Vấn đề lớn nhất của con Bikezilla là lúc khởi hành. Darla và tôi phải đứng lên pê-đan, kéo căng hết người trên ghi-đông mới có thể làm nó nhúc nhích được một chút. Nhưng một khi nó đã chịu chuyển động thì chúng tôi không gặp khó khăn gì nữa.

Tôi ngoái đầu nhìn lại. Gia đình tôi giờ chỉ còn là những cái chấm đen bé xíu, không nhìn rõ ai với ai nữa. Mọi người đã bắt đầu giải tán để đi làm công việc buổi sáng của mình. Vùng đất xung quanh chúng tôi khá thấp, những ngọn đồi phủ đầy tuyết và tro bụi kéo dài tưởng chừng như vô tận. Thỉnh thoảng có vài khúc cây trụi lá trôi lên khỏi tuyết.

Đi được một lúc thì chúng tôi ngồi xuống yên xe và duy trì tốc độ vừa phải. Vết thương của tôi đau nhói nhưng tôi cố lờ nó đi, cho tới khi tê dại chẳng còn cảm giác gì nữa.

Tôi đã nghĩ hai đứa sẽ đi chậm chậm để tìm dấu vết của bọn cướp nhưng chẳng hiểu sao tự dưng thấy Darla đột nhiên tăng tốc. Tôi nghiêng cổ ngó lên phía trước để tìm hiểu lý do tại sao. Bọn cướp đã để lại dấu vết trên tuyết, chúng đang đi về phía Nam. Cứ cách khoảng chục mét lại thấy có vài giọt máu nhỏ xuống tuyết - rất dễ phát hiện ra giữa khoảng không rộng lớn chỉ nguyên một màu trắng xóa như thế này.

Chúng tôi lần theo dấu chân của chúng suốt 30 phút trước khi gặp phải bức tường tuyết cao hơn 3 mét, chạy dọc hướng Bắc và hướng Nam. Darla dừng con Bikezilla lại bên cạnh bức tường tuyết. Những dấu chân lún sâu trên tuyết chứng tỏ hai tên cướp đã đi xuyên qua đây. Một trong hai tên đang bị chảy máu. Tôi đứng lên pê-đan xe đạp, cố kiềm chân nhìn qua bờ tường. "Không thể nhìn qua được. Lội qua đó xem thử vậy nhé?"

"Ừ, chắc phải thế thôi."

Chúng tôi nhảy xuống khỏi con Bikezilla và trèo qua bức tường tuyết.

Ở phía bên kia của bức tường tuyết là một con đường, tuyết đã được cào bằng nhưng chưa được ủi sạch và trông có vẻ ít có người sử dụng. Cũng không có gì ngạc nhiên. Giờ ngoài FEMA ra thì chẳng còn ai có đủ xăng để chạy trên đường. Dọn đường có vẻ là việc làm duy nhất có ích mà FEMA, Cơ quan Đối phó tình trạng khẩn

cấp liên bang, đang làm - bọn họ là mối đe dọa nhiều hơn là sự cứu trợ đối với những người còn sống.

"Hừm, bọn chúng không hề đi qua bên này." Darla nhú mày.

Không thấy có dấu chân nào trên con đường trước mặt, tôi đoán bọn chúng vẫn tiếp tục đi thẳng hướng đang đi lúc này nên cũng lượn thử sang hướng Nam để tìm. Y như rằng, cách đó khoảng 15 mét về hướng Nam, tôi nhìn thấy vài giọt máu đỏ rơi trên tuyết. Tôi đang định quay lại gọi Darla thì đã thấy cô ấy ở ngay phía sau mình.

"Bọn chúng đang đi về hướng Nam, xa khỏi Warren. Làm sao bọn mình bê được cả con Bikezilla qua bức tường tuyết đó bây giờ?" Tôi hỏi, lúc chúng tôi quay lại chỗ dựng xe.

"Hay là thử tăng tốc rồi cho nó nhảy qua?"

"Nhảy qua á?" Tôi trở mắt hỏi lại.

"Ừ. Cậu chưa từng xem người ta đưa xe trượt tuyết trên TV à?"

"Chưa."

"Phí thế, chương trình đó hay lắm. Giờ muốn xem cũng chẳng được."

"Thử cách cậu nói xem nào." Tôi trèo lên ghế sau của con Bikezilla.

Chúng tôi ề cổ tìm cách khởi động con xe và Darla điều khiển cho xe vòng theo một vòng cung lớn, gần như vuông góc với bờ tường. Sau đó cô ấy chuyển sang chế độ leo dốc và đứng thẳng người trên pê-đan. Tôi cũng đứng theo và ra sức đạp thật nhanh. Khi cả người và xe chuẩn bị bay qua bức tường tuyết, Darla hét lên "Bám chắc vào!"

Con Bikezilla hơi nghiêng ra sau, và cái ván trượt phía trước bập vào bức tường gần như dựng đứng. Thùng xe phía sau tung ngược lên, hất cả người tôi bắn vọt qua ghi-đông và đâm sầm vào Darla, làm hai đứa ngã cắm mặt xuống tuyết.

C
h
u
ơ
n
g
S

Bikezilla rơi qua một bên sau lưng chúng tôi và trượt một phần xuống triền dốc. Tôi ngẩng đầu lên khỏi tuyết và nắm lấy tay Darla. "Cậu không sao chứ?"

Có vẻ như cô ấy cũng còn chưa hết sửng sốt với cú bay hụt vừa rồi. Cô ấy nhe răng cười tinh quái. "Quá đã! Bọn mình thử lại đi."

Tôi từ chối thẳng thừng. Và điều đó đồng nghĩa với việc tôi phải chịu đựng những lời cằn nhằn của Darla suốt 15 phút sau đó, trong lúc hai đứa vất vả kéo con Bikezilla qua bức tường tuyết. Tuyết dày đến nỗi nó chui cả vào trong gấu áo khoác của tôi, làm ướt hết cả lớp quần bên ngoài. Tôi kiểm tra thùng chứa hàng - mọi thứ vẫn còn nguyên, chỉ có hai khẩu súng là bị ướt, vì thế chúng tôi dừng lại để lau khô súng. Đang liên tục vận động, đột nhiên dừng lại thế này khiến cả người tôi như muốn đông băng.

Chúng tôi băng qua cánh đồng phía sau bức tường tuyết một cách dễ dàng. Có điều gió bên này thổi càng lúc càng mạnh làm tôi đã nghĩ tới chuyện dừng lại để thay quần áo. Nhưng Darla nói cứ đạp xe liên tục sẽ giúp tôi nóng người lên và quần áo rồi sẽ tự khắc khô.

Đi được vài chục mét, chúng tôi lại bắt gặp vài giọt máu khô. Hai tên cướp có vẻ đang di chuyển nhanh hơn.

Chúng tôi đuổi theo chúng qua hai trang trại bỏ hoang, nơi tuyết và tro bụi đã làm sập gần hết mái nhà và khu nhà kho. Đến trang trại thứ ba thì chúng tôi dừng lại, bởi ai đó đã đi qua đây và để lại một vết máu đỏ tươi.

Darla dựng con Bikezilla sau bức tường tuyết để người trong nhà không thể nhìn thấy nó. Cô ấy lấy khẩu súng sẵn ra khỏi thùng đồ và đưa nó cho tôi.

"Không, cậu cầm đi." - Tôi lắc đầu từ chối. Thay vào đó tôi cầm theo cây trường côn và giắt khẩu súng ngắn vào thắt lưng - "Cậu sẵn sàng chưa?"

Darla gật đầu.

Tôi thận trọng tiến vào bằng con đường dành cho xe chạy, không quên kéo cây trường côn. Sau khi đã nhìn rõ ngôi nhà và sân trước, tôi dừng lại. Trước mặt tôi là một ngôi nhà nhỏ với hai hầm chứa thức ăn, một nhà kho và hai căn nhà phụ ở phía đằng sau. Ngoại trừ mấy dấu chân ở trước nhà, trang trại này trông có vẻ bị bỏ hoang.

Tôi quay sang thì thảo với Darla: "Cậu ở lại đây yểm trợ cho mình. Mình sẽ chạy vào trong nhà. Sau khi mình chạy vào an toàn rồi thì cậu hãy vào."

Tôi, một tay cầm khẩu súng ngắn, một tay cầm cây trường côn, lom khom tiến về phía ngôi nhà chính.

Sự tĩnh lặng bủa vây lấy tôi, làm tôi sờn hết da gà. Tôi thậm chí còn nghe thấy tiếng tim mình đang đập thình thịch trong lồng ngực. Tôi nép vào một bên hiên nhà và liếc nhìn xung quanh. Không thấy có gì chuyển động. Tôi lại đợi... 30 giây... 1 phút... rồi vội tay gọi Darla.

Chúng tôi rón rén đi quanh ngôi nhà, hé mắt vào từng ô cửa sổ. Không thấy có gì động đậy. Phòng khách và phòng bếp trống không, nhưng chúng tôi không thể nhìn vào phòng ngủ - cửa sổ của chúng bị kéo rèm kín mít. Chúng tôi dừng lại trước cánh cửa bên hông nhà, nơi bao quát được rõ nhất con đường dẫn vào trang trại.

Darla đứng áp lưng vào cửa, khẩu súng sẵn ép sát cạnh người. Tôi đứng ở mé bên kia, tránh không làm ảnh hưởng tới tầm bắn của cô ấy. Ổ khóa bị đập vỡ, và có dính vết máu. Tôi nhẹ nhàng đẩy cửa bằng một tay và bước vào trong.

Tôi men theo sát tường trong lúc Darla cầm súng thăm dò trong bếp. Căn bếp được nối với phòng khách và một cái hành lang tối om.

MÙA ĐÔNG XẤM

Sàn nhà phủ đầy tuyết và tro bụi, thỉnh thoảng có vài dấu giày đi lại. Mặc dù trời lạnh cóng nhưng trong nhà vẫn bốc mùi mốc và mùi thức ăn ôi thiu.

"Bọn mình sẽ chẳng thể nhìn thấy gì trong cái hành lang tối như hũ nút kia đâu." Tôi thì thào lên tiếng.

"Câu có nghĩ là trong này có người không?" Darla thì thào hỏi lại.

"Có thể bọn chúng đang ngủ. Sau khi đi bộ cả đêm hôm qua."

"Cũng có thể. Cậu đi lấy đèn nhé?"

"Ừ. Canh cửa cho mình."

Chúng tôi đi ra ngoài và Darla đứng né sang một bên, để nhờ có ai xô ra vẫn có thể bắt kịp. Tôi quay lại chỗ con Bikezilla để lấy đèn. Để thấp sáng được nó khá mất công và ồn ào, vì thế tôi quyết định thấp luôn ở đây. Tôi phải dùng lưỡi dao mài lên viên đá lửa để tạo ra tia lửa và cho nó bén vào nhúm vỏ cây khô. Sau đó dùng nó để thấp nén và làm sáng đèn lồng bằng ngọn nến đó. Trước khi vụ nổ núi lửa xảy ra, tôi chưa bao giờ nghĩ diêm và bật lửa sẽ là một trong những thứ tôi thấy nhớ và tiếc nuối nhất nếu nền văn minh nhân loại sụp đổ.

Với khẩu súng giắt trên thắt lưng, một tay xách đèn lồng, một tay cầm trường côn, tôi quay trở lại ngôi nhà, vừa đi vừa nhìn ngó xung quanh để đề phòng bất trắc. Sau đó, chúng tôi đi vào trong nhà. Cái hành lang trống không, ba cánh cửa ở phía cuối đóng im ỉm. Cả căn nhà yên tĩnh tới mức đến cả tiếng bước chân rón rén trên thảm của chúng tôi cũng trở nên quá ồn ã.

Tôi mở cánh cửa đầu tiên, ở bên cạnh, Darla lăm lăm khẩu súng sẵn sàng trên tay. Ánh đèn phản chiếu lên cái bồn rửa tay bằng sứ. Là phòng tắm. Nước trong toilet đã đóng băng. Tôi bước vào kiểm tra sau rèm tắm.

Không có gì.

Cánh cửa thứ hai dẫn vào một căn phòng ngủ, với đồng quần áo bẩn thỉu chất cao ở góc phòng và một cái tủ quần áo trống trơn. Ngoài ra trong phòng chẳng có ai.

Tôi mở cánh cửa thứ ba và cũng là cuối cùng. Lại thêm một cái giường lộn ngược nửa hiện ra. Đồ đạc trong phòng không gãy thì nằm ngổn ngang.

"Kiểm tra phía bên kia giường xem nào." Darla hạ giọng nói.

Tôi rón rén vòng qua phía bên kia giường. Không có ai. Nhưng khi tôi đang định quay người đi thì phát hiện ra vết máu khô trên ga giường. Tôi giờ đèn quay xung quanh một lượt để tìm thêm vết máu. Và tôi đã tìm ra: Hai giọt máu rơi trên cánh cửa đang đóng chặt của phòng thay quần áo. Tôi ra hiệu cho Darla.

Cô ấy gật đầu và hai chúng tôi nhón chân tiến về phía đó. Tôi nắm lấy tay nắm, nép người sang một bên, trong khi Darla đứng ở chính giữa cửa, giường súng lên. Tôi giật mạnh, mở toang cánh cửa.

Một gã thanh niên tóc vàng đang ngồi trên sàn nhà, nửa người bên phải ướt đẫm máu, ngược đôi mắt xanh hoang dại lên nhìn chúng tôi. Các ngăn tủ và giá treo quần áo đều trống trơn. Nhưng cái thực sự khiến tôi chú ý là khẩu tiểu liên đang chĩa về phía Darla trên tay hắn.

C
h
u
ơ
n
g
6

"Bình tĩnh nào." - Tôi cố gắng hạ giọng từ tốn nói - "Cả hai bên không cần thiết phải nổ súng."

"Chỉ cần tao bóp cò là mày banh xác thành trăm mảnh ngay." Darla cao giọng cảnh cáo.

Tôi trừng mắt với Darla. Tôi không hề muốn xảy ra thương vong, dù là cho bất kỳ bên nào.

"Chỉ cần tụi bay tiến thêm một bước tao sẽ nổ súng." - Giọng gã tóc vàng líu lại, như một kẻ say rượu - "Lùi lại ngay!"

Tôi giơ hai tay lên, cây trường côn và cái đèn dầu đang đưa trên tay. "Được rồi. Bọn tôi lùi ngay đây." - Tôi lùi từng bước chậm rãi - "Đừng nóng vội!"

Darla vẫn không nhúc nhích, cau mày nhìn tôi.

"Lùi lại một bước đi Darla." Tôi nói.

Cô ấy mím chặt môi lại, nhưng vẫn làm theo lời tôi, vừa lùi tay vừa chìa súng về phía tên cướp.

Đầu hắn gục xuống, hai mắt nhắm nghiền. Khẩu súng trên tay rơi phịch xuống đất. Tiếng động làm hắn giật mình choàng tỉnh dậy, nòng súng chĩa vào Darla, sang tôi, rồi lại quay về Darla. "Lùi tiếp đi!" Hắn gầm lên.

Tôi lại lùi thêm một bước nữa, im lặng quan sát tên cướp. Tay phải hắn đang ôm chặt lấy một bên sườn. Áo và quần của hắn nhuộm đầy máu tươi, tạo thành một vũng máu nhỏ trên sàn. Hắn hoàn toàn đã có thể bắn tôi lúc ở trang trại. Nhưng hắn đã không làm thế - mà chỉ quay đầu bỏ chạy. Tại sao? "Tên anh là gì?" Tôi hỏi.

"Điều đó chẳng quan trọng." Hắn thều thào trả lời.

"Lúc ở trang trại rõ ràng anh có thể dễ dàng bắn chết tôi. Tại sao anh không bắn?"

"Có bắn mày cũng chẳng giải quyết được gì. Không cần thiết phải lãng phí đạn. Giờ thì rút ra khỏi đây ngay!"

"Chúng tôi cần biết khẩu súng này từ đâu các anh có? Chúng ta có thể trao đổi. Chúng tôi sẽ giúp anh bằng bố vết thương nếu anh chịu nói cho chúng tôi biết về lai lịch khẩu súng đó."

"Tao có thể nhìn thấy con dao đang giắt bên hông mày, thằng nhãi ẹ. Đừng tưởng lừa được tao." Khẩu súng trên tay hắn lại chúc đầu xuống và hắn giật mình giật vội nó lên.

"Anh đang chảy máu rất nhiều - chúng tôi có thể giúp anh nếu anh chịu nói ra điều chúng tôi muốn biết. Mà anh có biết nó là của ai không?"

"Tất nhiên rồi. Của thằng Bill." Khẩu súng lại chúc xuống.

"Bill kiếm được nó ở đâu?"

Hắn lại nhắc khẩu súng lên và chìa về phía tôi. "Rút khỏi đây ngay." - Hắn thì thào nói không ra hơi - "Nếu không tao bắn cả hai."

"Được rồi, được rồi. Bình tĩnh nào." Tôi lùi ra khỏi căn phòng ngủ. Darla đi bên cạnh, nòng súng vẫn chìa về phía tên cướp.

Sau khi chúng tôi ra đến hành lang, khuất khỏi tầm nhìn của hắn, Darla rút lên "Giờ thì sao?"

"Cậu làm sao thế?" - Tôi trở mặt hỏi - "Mới tối qua còn khóc lên khóc xuống vì đã bắn chết hai tên cướp. Thế mà hôm nay đã sẵn sàng nổ banh xác một tên nữa rồi cơ à?"

"Bọn chúng đáng bị như vậy. Việc mình cảm thấy tội lỗi vì đã bắn chết chúng không có nghĩa là mình đã làm sai. Cậu thừa hiểu là chúng bắt Rebecca và Anna đi để làm gì mà."

"Ừ, mình hiểu."

"Giờ cậu tính thế nào?"

"Cứ đợi một chút xem sao."

Cái hành lang yên ắng tới mức tôi có thể nghe thấy cả tiếng Darla thở đều đều bên cạnh. Trái ngược hẳn với bầu không khí căng thẳng chỉ vừa mới xảy ra trước đó một phút. Tôi chống hai tay xuống gối, để ngăn không cho chúng run rẩy. Vết thương ở mạng sườn tôi đau nhức, nhưng tôi thấy mừng vì vẫn còn biết đau, chứng tỏ mình vẫn còn sống.

Tôi nghe thấy một tiếng đổ phịch xuống sàn phát ra từ trong phòng ngủ. Tôi quỳ xuống ghé mắt nhìn qua lỗ cửa. Nhưng bên trong quá tối, tôi chẳng thể nhìn thấy gì.

Tôi nhẹ nhàng đẩy cái đèn dầu vào sau cửa. Tên cướp đang đổ nghiêng trên sàn phòng thay đồ. Cánh tay cầm khẩu tiểu liên rơi thông xuống sàn. Tôi đứng bật dậy và chạy thật nhanh vào trong.

Việc đầu tiên tôi làm là dùng chân dẫm lên cổ tay hắn, để hắn không thể động vào khẩu súng. Hắn thậm chí còn không hề tỉnh.

Darla cúi xuống, giằng khẩu tiểu liên ra khỏi tay hắn. Cô ấy mày mò một lúc cũng tháo được cái băng đạn ra. "Hùm, nhìn này!" Cô ấy chìa băng đạn về phía tôi.

Tôi nhún vai. "Nhìn cái gì cơ?"

"Cái ổ đạn chứ sao, đồ ngốc. Nó rỗng không. Hắn đã hết sạch đạn. Đó là lý do vì sao hắn không bắn cậu lúc ở trang trại."

"Mình đã hiểu tại sao hắn bị đồng bọn bỏ lại đây. Hắn đang chảy máu như vậy, vác theo chỉ tổ vướng chân. Nhưng mà tại sao hắn lại không lấy khẩu súng đi nhỉ? Nó đáng giá thế cơ mà. Mặc dù không có đạn nhưng vẫn có thể đem bán đổi lấy gì đó."

Darla nhún vai.

Tôi cúi xuống quan sát tên cướp. Da của hắn trắng nhợt như tuyết, môi sưng vù và tím ngắt. Tôi chìa tay ra trước miệng hắn kiểm tra - hắn vẫn đang thở. Có điều lúc tôi bắt mạch ở tay hắn thì gần như không tìm thấy đâu. "Hắn còn sống nhưng đang rất yếu."

"Để mình đi nấu ít tuyết." - Darla nói - "Biết đâu bị hắt nước lạnh vào mặt hắn sẽ tỉnh và bọn mình có thể tra khảo về khẩu súng."

"Chứ không phải chúng ta nên giúp hắn cầm máu trước à? Nhớ hắn chết..."

"Thì chúng ta sẽ chẳng biết được thông tin gì. Thôi thì cứ băng bó cho hắn trước đi vậy." Darla miễn cưỡng trả lời.

Tôi cũng chẳng hề thích thú gì khi phải băng bó cho tên cướp đã làm hại gia đình mình. Hắn và đồng bọn của hắn đã bắn anh Max

và định bắt cóc chị họ và em gái tôi để làm cái chuyện mà ai cũng biết là chuyện gì. Nhưng chúng tôi sẽ khó lòng mà tìm ra tên còn lại - gã quàng khăn màu xanh, và tôi cần phải biết chúng kiếm đâu ra khẩu súng đó. Tôi kéo tên cướp ra khỏi phòng thay đồ. Máu vẫn tiếp tục rỉ ra từ vết thương bên cạnh sườn hấn.

"Cậu chạy ra lấy cho mình cái hộp cứu thương được không?" Tôi hỏi.

"Giời a!"

Trong lúc đợi Darla quay lại tôi lột bớt áo trên người tên cướp ra. Hấn đã bị trúng đạn vào dưới mạng sườn phải. Vết thương ở sau lưng chỉ là một cái lỗ nhỏ và đã ngừng chảy máu nhưng viên đạn đã tạo thành một vết lõm to bằng nắm tay trẻ con khi nó xuyên ra đằng trước.

"Bọn mình làm gì có thừa băng y tế để phí phạm cho một kẻ như thế này." Darla hậm hực nói.

Tôi lấy miếng vải sạch ra khỏi hộp cứu thương, và ấn thật chặt vào vết thương để cầm máu.

"Hắn sẽ không qua được đâu." - Darla nói - "Hắn đã mất quá nhiều máu rồi."

Tôi không trả lời, chỉ lẳng lặng băng bó vết thương cho hấn. Darla lắc đầu chán nản nhưng vẫn quỳ xuống giúp tôi một tay.

Lúc tôi thắt chặt cái băng, tên cướp đột nhiên tỉnh dậy và bắt đầu ú ớ "Súng, súng, súng của tao đâu?" Tay quờ quạng khắp nơi tìm súng.

"Bill kiếm đâu ra khẩu súng đó?" Tôi hỏi hấn.

Hấn vẫn tiếp tục lảm bảm câu gì đó, nhưng quá nhỏ nên tôi chẳng thể luận ra nổi.

Darla dùng tay ấn mạnh vào vết thương trên mạng sườn hấn "Nói mau! Bọn mày kiếm đâu ra khẩu súng đó?"

Tên cướp rên rỉ, tìm cách đẩy tay Darla một cách yếu ớt. Darla lại ấn mạnh hơn và lần này cả người hấn mềm oặt ra. "Hắn chết rồi à?" Cô ấy hỏi.

Tôi kiểm tra hơi thở và mạch cho hấn. "Chưa."

Chúng tôi nhóm lửa trong phòng khách rồi nấu chảy tuyết lấy nước hắt vào mặt tên cướp cho tỉnh. Nhưng hắt bao nhiêu hấn cũng chẳng tỉnh. Darla bỏ ra ngoài tìm kiếm dấu vết của tên Khăn Xanh. Một lúc sau, cô ấy quay trở lại với vẻ mặt ỉu xìu "Hắn chẳng để lại dấu vết gì hết. Mình đoán là hấn bỏ đi ngay từ lúc trên đường."

"Thế thì hấn bỏ đi phải được hàng tiếng rồi. Có mà tìm đường thôi."

"Minh rất tiếc, Alex."

"Tên này vẫn còn sống mà. Biết đâu hấn sẽ hồi phục."

"Cậu muốn ở lại đây đợi hấn tỉnh lại à?"

"Không, như thế mất thời gian quá. Và hấn có thể sẽ chết. Chỉ bằng cứ quăng hấn lên con Bikezilla và đưa hấn đến bác sĩ." Tôi nâng người hấn dậy và mặc áo vào cho hấn.

Darla thở dài và cúi xuống giúp tôi một tay. Sau đó cô ấy khiêng chân còn tôi khiêng vai, kéo hấn ra khỏi nhà và đặt xuống tuyết, bên cạnh Bikezilla.

"Bọn mình có thể buộc hấn lên cái thùng chở hàng, cùng với đồng đồ." - Tôi vừa nói vừa cất hộp cứu thương, cái đèn dầu và hai khẩu súng - "Cậu biết bọn mình đang ở đâu không?"

"Minh nghĩ là có." - Darla mở tấm bản đồ Illinois trong túi nilông ra - "Minh nghĩ bọn mình sáng giờ đang đi về phía nam của quốc lộ 78. Vì thế chắc giờ đang ở gần Stockton." Cô ấy chỉ vào một cái chấm nhỏ nằm ở phía Nam của Warren.

"Cậu có biết gì về Stockton không? Ở đấy có bác sĩ không?"

"Minh chịu. Nhưng nhìn trên bản đồ trông nó có vẻ to hơn Warren. Có khi bọn mình quay lại Warren vẫn kịp, chắc chỉ mất vài tiếng thôi, cứ đi thẳng quốc lộ 78 theo hướng Bắc là tới. Cứ đưa hấn tới chỗ bác sĩ McCarthy cho chắc."

Tôi nhìn vào tấm bản đồ, suy nghĩ một lúc rồi nói "Hay là cứ thử tới Stockton xem sao. Nó gần hơn nhiều Warren. Và mình không muốn mang một tên cướp tới Warren."

Darla nhún vai, không phản đối. Chúng tôi sắp xếp lại đồ đạc rồi đặt tên cướp nằm úp bụng xuống thùng hàng. Darla dùng dây chằng qua người hấn, còn tay chân để mặc cho buông thõng hai bên.

Chúng tôi lên xe và đạp dọc theo hướng Nam của quốc lộ 78. Chưa đầy 10 phút sau chúng tôi gặp một ngã ba. Tấm biển chỉ đường trước mặt đã bị ai đó cưa mất phần đầu, chỉ còn trơ trọi lại cái cọc. Tôi không thể hiểu nổi tại sao họ lại làm như thế - không lẽ để ngăn không cho người lạ đến được Stockton. "Rẽ đường nào bây giờ?" Tôi hỏi Darla.

"Minh nghĩ là phải. Nếu đúng thì nó sẽ là quốc lộ 20, dẫn thẳng tới Stockton."

Chúng tôi cho xe rẽ phải và đi qua một tòa nhà cháy rụi ở bên trái. Tầm nhìn phía trước đề NGÂN HÀNG QUỐC GIA GALENA. Chúng tôi đi qua rất nhiều tòa nhà cháy nhưng không tòa nào có biển như tòa đầu tiên.

Đột nhiên Darla khựng lại. Tôi ghé cổ nhìn qua vai cô ấy và giật mình trước cảnh tượng đang diễn ra trước mắt mình. Cách chúng tôi vài trăm mét, một hàng xe dựng thẳng đứng, toàn bộ tám căn trước chúc xuống đất, còn đuôi xe chống ngược lên trời. Chúng tạo thành một bức tường chắn dài tưởng chừng như vô tận bên phía trái và uốn cong từ chỗ chúng tôi đang đứng về hướng phải. Ngay tại chỗ giao giữa quốc lộ 20 với bức tường ô tô, ai đó đã dựng lên một cánh cổng gỗ nặng nề chắn ngang đường. Trước khi tôi kịp định thần xem chuyện gì đang xảy ra thì chuông nhà thờ gióng giả vang lên với nhịp độ càng lúc càng khẩn trương. Một đoàn người từ đằng xa chạy tới, lần lượt quỳ xuống phía sau cánh cổng gỗ, chỉ nhô lên mỗi đầu và vai.

Tất cả đều đang chĩa súng về phía chúng tôi.

Hắn là Darla cũng nhìn thấy những khẩu trường đó nên cô ấy bóp phanh, nhảy xuống khỏi xe. Tôi bước xuống cạnh cô ấy.

"Mình không nghĩ là bọn họ có thể bắn trúng ở khoảng cách xa thế này." Cô ấy nói.

"Ừ." - Tôi trả lời - "Hay là để mình tiến tới đó, giơ hai tay lên và tìm cách nói chuyện với họ. Còn cậu quay con Bikezilla lại để nếu họ có nổ súng thì chúng ta vẫn kịp chạy khỏi đây."

Darla gật đầu. "Thế cũng được." - Cô ấy kéo tôi lại gần và hôn lên môi tôi - "Mình sẽ lấy ống nhòm và quan sát. Nếu nghe thấy tiếng mình hét là cậu phải chạy thật nhanh. Nhớ cẩn thận nhé!"

"Cậu yên tâm." Tôi giơ tay lên, lòng bàn tay hướng ra ngoài và tiến về phía dàn súng.

Gió thổi phất vào mặt tôi, làm tôi phải nheo mắt lại mới nhìn rõ được phía trước.

Phải công nhận bức tường ô tô của họ đúng là có 1-0-2. Nó được tạo ra bởi tất cả các loại ô tô có trên đời - từ những chiếc xe tải chở hàng, xe công nông, SUV cho đến Priuse và mini Cooper. Tất cả tấm chắn trước đều được chôn chặt dưới tuyết trong khi các tấm chắn sau chống ngược trên trời ở các độ cao khác nhau, giống như một hàm răng khổng lồ nhiều màu sắc đang trồi lên từ dưới mặt

đất. Mỗi chiếc xe đều được xếp san sát nhau, tạo thành bức tường chắn không gì có thể vượt qua được. Tôi không hiểu cái gì đã khiến chúng chống ngược lên được như vậy.

Tôi dừng lại khi chỉ còn cái cổng gỗ khoảng 100 mét và gọi to "Xin chào! Cho hỏi đây có phải là Stockton không ạ?"

Ai đó hét lên "Chúng tôi đóng cửa rồi."

"Ở đây các anh có bác sĩ không?"

"Có, nhưng cô ấy cũng đóng cửa nốt rồi."

"Tôi có thể trao đổi."

"Đổi cái gì?"

"Súng, hạt giống, thức ăn..."

Một người đàn ông mặc áo khoác nâu trông có vẻ là đội trưởng, buông khẩu súng xuống và trèo qua cổng đi về phía tôi. Tôi để ý là ông ta đi nép về một bên đường, tránh khỏi tầm bắn của nhóm người phía sau. Tôi đã nghĩ tới chuyện dịch sang vài bước để đặt ông ta vào giữ mình với làn đạn, nhưng từ bỏ ngay ý định đó bởi vì ông ấy cũng hoàn toàn có thể làm như vậy với tôi.

Ông ấy dừng lại cách tôi khoảng 3 mét. "Cậu là ai?"

"Alex Halprin."

"Từ?"

"Warren."

"Không phải. Warren chỉ cử bốn người tới đây để trao đổi và tôi biết mặt tất cả bọn họ."

"Tôi sống ở trang trại nhà Paul Halprin, gần Warren."

"Chưa bao giờ nghe thấy tên ông ta. Cậu nói có súng để trao đổi? Có đạn không?"

"Không, chỉ súng thôi. Một khẩu tiểu liên và một khẩu súng ngắn."

"Khỏi! Ở đây thừa súng, chỉ thiếu đạn."

"Thế còn hạt giống thì sao? Tôi có hạt giống cải xoăn có thể mọc trong thời tiết lạnh. Nó chứa rất nhiều vitamin C."

Ông ấy nghiêng đầu, nhỏ toẹt xuống tuyết. "Lại giống tay bán hạt giống lần trước, nói là hạt cải.."

"Nó không nảy mầm?"

"Không, nảy mầm tốt là đằng khác nhưng rồi mọc lên toàn cỏ dại. Vô dụng."

MÙA ĐÔNG XÂM

"Đây là cây cải xoăn. Giống như loại ở Warren vẫn trao đổi với các ông. Nó chữa được bệnh scurvy."

"Đây chỉ là mồm cậu nói thôi, ai kiểm chứng được. Mà cậu định đổi lấy gì?"

"Chăm sóc y tế. Cái người đang nằm sau xe chúng tôi kia bị trúng đạn. Anh ta mất khá nhiều máu."

"Tốt nhất cậu nên chấm dứt sự đau đớn cho anh ta và chôn cất anh ta đàng hoàng thì hơn." - Ông ta nhún vai - "Nhớ xóa sạch dấu vết quanh ngôi mộ nhé, nếu không muốn anh ta bị bọn chặt thịt đào lên."

Tôi không hiểu bọn chặt thịt là ai nhưng không muốn lãng phí thời gian vào những chuyện không đâu nên chẳng buồn hỏi lại.

"VẬY TÔI PHẢI TRẢ BẰNG GÌ ĐỂ ANH ẤY ĐƯỢC CỨU CHỮA?" TÔI HỎI.

"Hai con lợn đông lạnh thì sao?"

"TÔI CÓ ÍT THỊT LỢN NHƯNG KHÔNG NHIỀU ĐẾN THẾ."

"NGHE NÓI HỌ CÓ RẤT NHIỀU Ở WARREN CƠ MÀ."

"ĐÚNG VẬY, HÀNG NGÀN CON. NHƯNG CHÚNG KHÔNG THUỘC VỀ TÔI."

Ông ta lại nhổ nước bọt lần nữa. "VẬY THÌ CẬU CHẴNG CÓ ÍCH GÌ VỚI TÔI CẢ. GIỜ THÌ QUAY LẠI NƠI CẬU VỪA ĐẾN HOẶC ĐI VÒNG QUA STOCKTON VÀ TRÁNH XA KHỎI LÀN ĐẠN. CHÚNG TÔI KHÔNG MUỐN TỐN ĐẠN VỚI NHỮNG NGƯỜI NHƯ CẬU. NHƯNG ĐỪNG THỬ THÁCH LÒNG KIÊN NHẪN CỦA CHÚNG TÔI." Ông ta quay lưng đi về phía cổng gỗ.

Tôi biết bọn họ sẽ đáp ứng mọi yêu cầu của tôi, chỉ với một gói hạt giống cải xoăn, nếu tôi có thể chứng minh chúng là thật. Tôi hậm hực quay lại chỗ Darla.

"KHÔNG CÓ HY VỌNG À?" CÔ ẤY HỎI.

"KHÔNG. BỌN HỌ KHÔNG TIN CHỖ HẠT GIỐNG ĐÓ LÀ THẬT. MÌNH CHẴNG BIẾT PHẢI CHỨNG MINH VỚI HỌ THẾ NÀO. CHỜ ĐẾN LÚC HẠT NẢY MẦM THÌ GÃ KIA CHẮC CHẾT TỪ ĐỜI NÀO RỒI."

"THÔI THÌ BỌN MÌNH MANG HẸN TỚI CHỖ BÁC SĨ MCCARTHY Ở WARREN VẬY. CHIẾU THEO BẢN ĐỒ MÌNH ĐOÁN NÓ CÁCH ĐÂY KHOẢNG 12 DẶM THÔI. CHẮC CHỈ ĐI ĐỘ TIẾNG RỪNG, HAI TIẾNG LÀ ĐẾN."

"Ừ, ĐI THÔI." - TÔI TRÒN LÊN CON BIKEZILLA - "À MÀ CẬU CÓ BIẾT GÌ VỀ BỌN CHẶT THỊT KHÔNG?"

"MÌNH CÓ NGHE NHIỀU TIN ĐỒN VỀ LŨ NGƯỜI NÀY. CẬU KHÔNG MUỐN BIẾT ĐÂU."

"NẾU KHÔNG MUỐN BIẾT MÌNH ĐÃ CHẴNG HỎI."

"Nếu tin đồn là thật thì bọn chúng đi lang thang khắp nơi và chặt các động vật thành từng khúc để ăn."

"Nhưng hầu hết các động vật quanh đây đều đã chết vì tro bụi sau vụ nổ núi lửa còn gì - con nào chẳng mắc bệnh bụi phổi si-líc."

"Chúng làm thịt những động vật mạo hiểm ra bên ngoài và không chết - những con đủ thông minh để bịt kín mồm miệng và tránh không hít phải tro bụi."

Tôi lặng người đi mất một lúc, lắng nghe tiếng mạch máu chạy rần rật trong người mình. "Vậy là rất có thể chúng ta đang chờ đằng sau xe một tên ăn thịt người?"

"Đúng vậy đấy."

"Ôi trời!" - Giọng tôi trùng xuống, giống y như tâm trạng chán nản lúc này của tôi - "Chúng ta đi thôi."

C
h
u
ơ
n
g
8

Một tiếng rưỡi sau chúng tôi quay trở lại Warren. Thật bực mình khi chúng tôi mất nguyên nửa ngày đầu tiên cho một đường vòng lớn và cuối cùng tính ra mới chỉ đi được chưa đầy 5 dặm kể từ điểm xuất phát.

Warren, khác với Stockton, không hề có tường chắn. Trước giờ họ không gặp nhiều vấn đề với các băng cướp, có lẽ bởi Warren nằm khá biệt lập, trong khi Stockton ở ngay mặt đường quốc lộ 20, nối liền Dubuque và Galena với Chicago.

Chúng tôi dừng lại ở phòng khám. Trong lúc Darla tìm cách tháo mấy sợi dây chằng sau xe, tôi bước tới kiểm tra xem hấn còn sống hay không. Darla lật người hấn lại và hấn bắt đầu huơ tay huơ chân, ú ớ những câu diên khùng chẳng ai hiểu gì - tôi xem như đấy là dấu hiệu chứng tỏ hấn còn sống.

Chúng tôi khiêng gã ăn thịt người vào trong nhà. Khu phòng chờ tối và lạnh nhưng có ánh sáng hắt ra từ một trong hai cái buồng khám cuối hành lang. Lần đầu tiên chúng tôi tới Warren hồi cuối năm ngoái, văn phòng của bác sĩ lúc nào cũng chật kín người mắc bệnh scurvy. Giờ, với nguồn cung cấp cải xoăn ổn định từ trang trại nhà chúng tôi, nơi này không còn đông đúc như xưa, trái lại vắng hoe.

Bác sĩ McCarthy và trợ lí của ông, cô Belinda, đang ngồi nghiên cứu hồ sơ bệnh án bên cạnh cái đèn dầu. Darla và tôi khiêng gã ăn thịt người vào đặt phịch lên bàn khám.

"Ai thế này?" - Bác sĩ McCarthy hỏi - "Bác không nhận ra anh ta."

"Một trong bốn tên tấn công trang trại nhà cháu ngày hôm qua."

Bác sĩ nhắc một tay tên cướp lên và sẫm soi hồi lâu, sau đó sờ tay lên miệng hắn. "Mất quá nhiều máu. Hắn cần phải được truyền máu. Mặc dù ở đây mọi người sẵn sàng hiến máu nhân đạo thật, nhưng sẽ chẳng ai chấp nhận hiến máu cho một tên cướp đâu."

"Bọn cháu cần một số thông tin từ hắn." Tôi nói.

"Bác sẽ cố gắng làm tất cả những gì có thể, vì lời thề Hippocrates nhưng..."

"Cháu sẽ trả bác 200 hạt giống cải xoăn."

Darla quay sang nhìn như muốn đốt cháy mặt tôi. "Bác có cách nào làm hắn tỉnh thôi cũng được? Tiêm cho hắn ít adrenaline hay cái gì đó?" Cô ấy hỏi bác sĩ McCarthy.

"Giờ kể cả epinephrine hay amphetamines cũng chẳng có tác dụng gì. Hắn bị bất tỉnh vì mất quá nhiều máu. Cách duy nhất làm hắn tỉnh lại là truyền máu và dịch cho hắn."

"Bọn cháu có thể mua cho hắn một bịch máu được không?" Tôi hỏi.

"Được. Mà hai đứa chắc chẳng biết nhóm máu của hắn đúng không?" - Bác sĩ hỏi - "Ở đây bác hết bộ thử nhóm máu rồi."

"Cháu không biết."

Bác sĩ McCarthy quay sang hỏi cô Belinda. "Ai là người có nhóm máu O- tiếp theo trong danh sách?"

"Nylce Myers. Nhưng cô ấy vừa cho máu cách đây 38 ngày." Cô trợ lí rút một tờ danh sách ra tra.

"Với cả cô ấy nặng chắc chưa tới 50kg. Người tiếp theo là ai?"

"Kyle Henthorn. Nhưng cậu ấy cũng mới vừa cho máu cách đây 29 ngày."

"Không sao, cậu ta to cao thế cơ mà. Cô đi đón cậu ta giúp tôi nhé?" Bác sĩ McCarthy đưa chìa khóa xe cho cô trợ lí. Con Studebaker là chiếc duy nhất còn hoạt động ở Warren.

Sau đó bác quay sang nói với tôi và Darla "Giúp bác đặt hắn xuống sàn." Lúc chúng tôi nâng tên cướp lên, tôi có cảm tưởng như

hai mắt hần đang lăn tròn trong hốc mắt, như thể sắp tụt khỏi đầu. Chúng tôi đặt gối dưới chân hần để chống sốc, rồi đắp cho hần.

"Bác có cần cháu tháo cái băng này ra không ạ?" Tôi hỏi.

"Không, đừng!" - Bác sĩ lắc đầu - "Như thế hần sẽ chảy nhiều máu hơn. Đợi cho hần truyền máu xong đã."

Khoảng 20 phút sau, một người đàn ông cao lớn, mặt mũi hồng hào đẩy cửa vào phòng khám, theo sau là cô Belinda. "Sao Belinda lại bảo tôi đến hiến máu tiếp hả bác sĩ? Lần gần đây nhất của tôi còn chưa được một tháng." - Anh ta dừng lại giữa phòng, nhìn chằm chằm vào tên cướp - "Gã này là ai? Ông biết là tôi rất sẵn sàng giúp đỡ mọi người trong thị trấn, nhưng gã này tôi chưa gặp bao giờ."

"Người này chịu trả chi phí, Kyle ạ." - Bác sĩ McCarthy giải thích - "100 hạt giống cải xoăn."

"Thế thì bác sĩ cứ việc lấy máu của tôi cho tới khi ngất đi cũng được." Anh chàng có tên Henthorn hồ hởi nhảy lên bàn khám và xắn tay áo lên.

"Tại sao tôi có cảm giác như vừa bị trượt môn Y Đức thế nhỉ?" Bác sĩ McCarthy thở dài thốt lên.

"Thì đúng thế còn gì." Cô Belinda cau mày nhìn vị tiền bối với vẻ mặt rất không hài lòng.

Bác sĩ McCarthy nhún vai và tiến hành truyền máu thẳng từ tay anh Kyle Henthorn sang tay tên cướp.

Truyền được khoảng năm phút thì tên cướp bắt đầu tỉnh và gầy đập lung tung. Tôi đã phải giữ tay hần để ngăn không cho hần rút kim truyền ra. Được cái hần đang quá yếu để chống cự nên tôi không gặp khó khăn gì.

Sau khoảng 10 phút thì bác sĩ McCarthy kết thúc việc truyền máu.

"Bác sĩ có chắc là không cần nữa không?" - Anh Kyle hỏi - "Tôi thấy vẫn ổn mà."

"Không, tôi không muốn mạo hiểm. Riêng việc nhờ cậu thế này tôi đã thấy khó nghĩ lắm rồi." - Bác sĩ lắc đầu nói - "Tôi sẽ mang hạt giống qua cho cậu sau. Belinda, cô lấy cái gì cho cậu ấy ăn tạm rồi đưa về nhà giúp tôi nhé? Để cậu ấy ngồi nghỉ ở phòng chờ khoảng 15 phút - về ngay nhờ chẳng may cậu ấy ngất ra đấy thì khổ."

Cô Belinda và anh Kyle rời khỏi phòng khám. Bác sĩ McCarthy nhẹ nhàng cõng băng cứu thương trên người tên cướp và nhắc miếng

vải tôi dùng để cầm máu ra. Tên cướp hét thất thanh và cả người gồng lên như một con tôm.

"Giá có ít thuốc ngủ thì tốt." Bác McCarthy thở dài nói.

"Cháu có thể ấn vào tĩnh mạch ở cổ hấn và làm hấn ngất đi." Tôi đề nghị.

"Không, không. Hấn đã đang bị hạ ô-xy do thiếu máu rồi, làm như vậy chỉ càng nặng thêm thôi. Cháu cứ giữ chặt hấn là được."

Bác sĩ McCarthy lau rửa và băng bó lại vết thương ở bụng cho tên cướp. Hấn lại lịm đi lúc bác sĩ khâu vết thương. Sau đó tôi phải lật úp người hấn lại để bác ấy chữa trị cho vết đạn xuyên vào ở lưng.

"Hấn sẽ còn bất tỉnh bao lâu nữa ạ?" Tôi hỏi bác sĩ.

"Cũng chưa nói trước được. Có thể là 1 tiếng, có thể là không bao giờ tỉnh lại. Nhưng bác nghĩ hấn nằm nghỉ độ 3-4 ngày là hồi phục thôi."

"Cháu muốn ghé qua trang trại của bác Paul một lát." - Tôi nói - "Bác có thể giữ hấn ở đây cho tới khi Darla và cháu quay lại được không ạ?"

"Ý cháu là giữ hấn ở đây á?" - Bác sĩ McCarthy hỏi - "Tất nhiên là không được rồi. Nhưng bác có thể nói với ngài cảnh sát trưởng."

"Vậy thì chắc bọn mình phải ở lại đây cho tới khi hấn tỉnh rồi." Tôi quay sang nói với Darla.

Cô ấy gật đầu. "Ở đây có chỗ nào bọn cháu có thể ngủ nhờ không ạ?"

"Trong buồng khám bên cạnh có cái giường nhỏ đấy, một trong hai đứa có thể nằm trên bàn khám." - Bác sĩ McCarthy cầm cái khay dụng cụ lên - "Trong khi chờ hấn tỉnh dậy, hai đứa có thể trực đêm ở đây giúp bác không? Cô Belinda và bác đã thay phiên nhau suốt 6 tháng nay, lâu lắm rồi chưa được ngủ liền hai đêm ở nhà."

"Nhưng..." - Tôi tần ngần hỏi - "nhờ có bệnh nhân đến tìm thì sao ạ?"

"Không sao đâu. Bác sẽ chỉ cho cháu nhà bác. Nếu có bệnh nhân thì một trong hai đứa ở lại với bệnh nhân, đứa còn lại chạy đi gọi bác."

Tối hôm đó tôi phải ngủ trên bàn khám bệnh, còn Darla nằm giường. Lúc nhường giường cho cô ấy tôi đã hy vọng Darla sẽ nói "Thôi, cậu nằm đi." Ai dè cô ấy gật đầu cái rụp và thần nhiên nói "Được thôi, cảm ơn cậu." Cái bàn bằng i-nốc vừa cứng, vừa lạnh, mặc dù tôi đã trải túi ngủ lên đó.

Tôi tỉnh dậy khi nghe thấy tiếng rên rỉ phát ra từ phòng bên cạnh. Tên cướp đã tỉnh. Ngay lập tức, tôi lăn xuống khỏi bàn, thậm chí còn chẳng kịp xỏ giày, đi mỗi tất chạy sang bên đó. Trước khi đi ngủ, chúng tôi treo cái đèn dầu ở ngoài hành lang và vặn xuống nấc nhỏ nhất để phòng nhỡ tên cướp thức dậy còn nhìn thấy đường. Tôi vặn to đèn lên và xách vào phòng.

Hắn đang lăn qua lăn lại trên đất, miệng rên rỉ kêu "...óc... óc..." Tôi đoán hắn đang đòi uống nước nên rót cho hắn một ít nước vào cái cốc nhựa.

Hai tay hắn run bần bật, không sao cầm nổi cốc nước. Vì thế tôi đỡ hắn dậy và kê cốc nước vào miệng cho hắn.

Sau khi uống được nửa cốc, hắn bắt đầu ho rũ rượi. Kinh nghiệm nói với tôi rằng những cơn ho khan kiểu này là sự tra tấn khủng khiếp với vết thương mới khâu. Lúc cơn ho của hắn đã dịu lại, hắn chỉ về phía cốc nước và tôi giúp hắn uống nốt chỗ còn lại.

"Cảm ơn cậu." Giọng hắn đột nhiên trong trẻo hẳn ra.

Tôi đặt cái cốc xuống và ngồi xuống bên cạnh tên cướp. "Tên anh là gì?"

"Ralph."

"Anh có biết Bill kiếm đâu ra khẩu súng đó không?"

Hắn nắm chặt lấy tay tôi đau điếng. "Đống xương đó cứ cháy mãi, cháy mãi. Từ màu trắng chuyển sang màu nâu rồi đen sẫm lại trong đống lửa." - Hắn chồm dậy, nhìn thẳng vào mắt tôi - "Ngon lửa đã thiêu rụi mọi thứ nhưng dường như nó vẫn không hề thỏa mãn. Xương vẫn tiếp tục bị thiêu cháy hàng đêm và với nó không bao giờ là đủ."

"Con khẩu súng thì sao?" Tôi gỡ tay hắn ra khỏi tay mình.

Hắn rên rỉ một lúc, sau đó chuyển sang thì thào. "Có quá nhiều xương." Và rồi đột nhiên hắn lại ngủ thiếp đi.

C
h
ư
ơ
n
g
9

Sáng sớm hôm sau, bác sĩ McCarthy quay trở lại phòng khám và ngó đầu vào tìm chúng tôi. "Hai đứa dậy chưa?"

Tôi trả lời bằng giọng ngái ngủ "Rồi ạ." Tôi mới chỉ vừa chợp mắt được một lúc.

"Tập trung ăn sáng ở văn phòng để đỡ tốn thêm một cái đèn nữa nhé?"

"Vâng ạ." Tôi lặn người ra khỏi chăn và với tay lấy áo khoác. Darla cũng đã tỉnh.

Bác sĩ McCarthy ra ngoài lấy đèn rồi quay trở lại vào phòng. Darla mở ba-lô lấy mấy gói thịt lợn, còn tôi lấy bàn chải đánh răng và một xô nước rửa. Sau một đêm, băng đã đóng thành lớp mỏng trên mặt xô.

"Để bác xem bệnh nhân thế nào." Bác sĩ McCarthy nói.

Darla và tôi đứng bên ngoài hành lang tối om đợi bác sĩ khám bệnh cho tên Ralph. Tổng cộng mất chưa đầy 5 phút. "Hắn sao rồi ạ?" Tôi hỏi lúc bác sĩ McCarthy từ trong buồng đi ra.

"Vẫn bất tỉnh. Mạch và hơi thở ổn định rồi, nhưng đang sốt cao."

"Theo bác hôm nay hắn có tỉnh lại được không?"

"Tất nhiên là không."

Mấy bác cháu đang ăn sáng thì ngài thị trưởng của Warren, Bob Petty, đẩy cửa bước vào. Ông ấy là người duy nhất tôi biết vẫn còn duy trì được sự tròn trịa trước vụ nổ núi lửa - từ mặt, bụng đến cái

giọng nam trung sang sảng. "Nghe nói cậu có một tên cướp ở đây hả Jim."

"Bọn nhóc này đã đưa hấn tới." Bác sĩ McCarthy nghiêng đầu chỉ về phía Darla và tôi.

"Hai đứa bắt được hấn ở trang trại của bác mình à?"

"Đại khái là thế ạ." - Darla nói - "Bọn cháu đã giết hai trong số bốn tên. Còn một tên chạy mất."

"Chúng ta không thể để loại người đó ở đây được. Tôi sẽ yêu cầu cảnh sát trưởng áp tải hấn ra khỏi đây."

"Không được." - Bác sĩ McCarthy giọng đầy dứt khoát - "Kẻ cướp hay không, hấn vẫn là bệnh nhân của tôi. Hơn nữa, hấn đang bất tỉnh, khó có thể là mối đe dọa với ai."

"Mọi người đang rất lo lắng."

Bác sĩ McCarthy giương mắt nhìn ngài thị trưởng chằm chằm cho tới khi bầu không khí trong phòng bị sự im lặng làm cho trở nên căng thẳng.

Cuối cùng, ngài thị trưởng hắng giọng. "Khi nào hấn tỉnh, phải gọi tôi hoặc cảnh sát trưởng ngay. Lúc đó chúng ta sẽ nói chuyện tiếp."

Bác sĩ McCarthy thay đổi chủ đề, hỏi về các tin tức mới nhất hiện nay. Ngài thị trưởng đã đổi thịt lợn lấy một bộ sạc pin bằng tay quay và một cái đài radio dùng trong trường hợp khẩn cấp. Gần đây có tin đồn rằng: Người Trung Quốc đã sát nhập ba bang California, Oregon và Washington lại với nhau và đưa quân đội vào dưới chiêu bài viện trợ nhân đạo. Mexico đã đóng cửa biên giới của mình và bắt đầu tấn công những người dân tị nạn Mỹ. Lực lượng Mỹ đóng tại Afghanistan đã chuyển sang chiếm đất nông nghiệp ở Argentina. Bang Texas đã ly khai khỏi chính phủ và rất nhiều người cuồng tín ở bang Florida cũng đang kích động mọi người làm theo. Hơn một nửa Quốc hội và bốn thẩm phán của Tòa án Tối cao đã đồng loạt từ chức và đe dọa sẽ thành lập một chính phủ thay thế. Một số người hiện đã bị bắt. Công ty Hồ Đen, một nhà thầu phụ lớn của quân đội - nơi tôi và Darla bị cầm tù hồi cuối năm ngoái - đã đặt thêm văn phòng ở Lầu Năm Góc và Nhà Trắng.

Không có cách nào để biết những tin đồn đó cái nào thật, cái nào giả; mà nếu có, tôi cũng chẳng quan tâm. Giờ cái tôi quan tâm nhất là tin tức về bố mẹ mình.

Ông thị trưởng đang chuẩn bị đi thì cô Belinda đến. Cô ấy mỉm cười và bắt tay ông ấy nhưng ánh mắt có vẻ đầy cảnh giác. Sau khi ăn sáng xong, cô ấy phân công chúng tôi ngồi phân loại hồ sơ bệnh án. Tất cả các nhân viên văn phòng khác đều đã bỏ đi vì thế hàng chồng hồ sơ vẫn chưa có ai làm. Để chúng tôi động vào bệnh án thế này là vi phạm nguyên tắc HIPAA, một đạo luật bảo vệ bí mật hồ sơ bệnh án của bệnh nhân - theo lời cô Belinda, nhưng giọng cô ấy không có vẻ gì là lo lắng, và tôi cũng chẳng hiểu lắm về nguyên tắc HIPAA này. Mỗi bệnh nhân có một tập hồ sơ được đánh dấu bằng giấy ghi nhớ nhiều màu. Hàng chồng hồ sơ được xếp đầy một kệ sách và tất cả đều được cộp dấu TỬ VONG.

Do nhàn rỗi không có việc gì làm, tôi mở các tập hồ sơ ra xem. Tôi biết là mình không được phép nhưng công việc phân loại quá tẻ nhạt mà tôi thì lại quá tò mò. Mỗi tập hồ sơ đều kết thúc bằng một tờ giấy phô-tô được xé ra làm đôi cẩn thận. Tất cả đều có chung một dòng chữ viết tay: GIẤY CHỨNG TỬ. Bên dưới ký tên "Được soạn bởi bác sĩ James H. McCarthy."

Tờ nào cũng ghi rõ ngày tháng, thời gian và nguyên nhân tử vong. Nguyên nhân thì có đủ loại: Đột quy, phơi nhiễm với tro bụi, đau tim, viêm nha chu... Darla cũng bắt chước tôi mở bệnh án ra đọc và phân loại đến cái nào chúng tôi lại đọc to nguyên nhân tử vong lên cho người kia cùng nghe: Chấn thương do ngã, viêm phế quản mãn tính cộng thêm bệnh bụi phổi si-líc, viêm phổi, suy thận.

Rồi đột nhiên tôi nghe thấy giọng Darla thảng thốt kêu lên "Chúa ơi!"

"Sao thế?" Tôi hỏi.

Cô ấy không trả lời, chỉ đóng tập hồ sơ lại và xếp lên giá.

Có hai tờ giấy chứng tử được đập vào tập hồ sơ. Trên cùng là của Elsa Hayward. Tôi chưa bao giờ nghe thấy cái tên này. Nguyên nhân tử vong: Băng huyết trong khi sinh. Tôi nhấc tờ giấy lên, đọc sang tờ thứ hai. Jane Doe Hayward: Bị ngạt trong khi sinh. Kèm theo đó là một tờ giấy ghi đầy đủ các thông tin trong quá trình mang thai của người mẹ. Có vẻ như Elsa là bệnh nhân cũ của bác sĩ McCarthy từ ngày xưa. Dòng cuối cùng trong bệnh án ghi "Nếu cô bé được sinh ra vào 6 tháng trước, có lẽ tôi đã cứu được cả hai mẹ con. Tôi đã có thể cứu được cả hai mẹ con. Ôi Chúa ơi, sao Ngài nỡ từ bỏ chúng con?" Khi viết dòng chữ ấy, nét bút của bác sĩ ấn mạnh đến nỗi nó in cả sang mấy tờ giấy phía sau.

Chữ kí trên hai tờ giấy chứng tử nhòe đi bởi những giọt nước mắt của vị bác sĩ tốt bụng. Tờ giấy bị xé nham nhở. Tôi rút tay lại khỏi tập hồ sơ và cảm thấy xấu hổ vì hành động của mình, như thể tôi vừa mở cửa ra và thấy bác sĩ McCarthy đang ngồi khóc ở trong đó. Tôi nhẹ nhàng đóng nó lại và đặt lên giá cùng với những hồ sơ tử vong khác. Darla ôm tôi, hai mắt rung rung như muốn khóc. Sau đó, chúng tôi không mở thêm một tập hồ sơ nào nữa.

Sau bữa trưa, chúng tôi dùng Bikezilla đi lấy nước cho văn phòng. Hệ thống nước của Warren đã bị hỏng chỉ vài ngày sau khi núi lửa phun trào. Vì thế chúng tôi phải dùng xô và thùng để gánh nước từ giếng nước cách đó khoảng hai dãy nhà. Nước trong giếng không bao giờ đóng băng, kể cả trong những ngày mùa Đông khắc nghiệt nhất, trong khi các đường ống và máy bơm tay đều bị hết.

Lúc tôi đặt thùng nước lên giá, hửn là tôi đã nhăn mặt, bởi vì thấy Darla sốt sắng hỏi "Vết thương của cậu sao rồi."

"Vẫn ổn." Tôi trả lời.

"Để mình xem nào. Đẳng nào cũng phải thay băng rồi."

"Mình không sao mà. Đi xem cô Belinda còn việc gì cần giúp không đã."

"Chỉ sau khi mình kiểm tra cái băng của cậu."

Tôi thở dài, ngồi xuống ghế và cởi áo cho cô ấy xem vết thương.

Lúc Darla bắt đầu gỡ miếng gạc ra khỏi vết thương, tôi phải cắn chặt môi để không hét lên. Tôi biết là sẽ đau - nhưng không ngờ đau đến mức này. Ba cái lỗ trên mạng sườn tôi sưng vù và chảy mủ. Mạch máu nổi chằng chịt quanh vết thương như cái mạng nhện.

"Đợi mình ở đây." Darla nói.

Bác sĩ McCarthy nhìn xong liền phán "Nhiễm trùng nặng rồi."

"Có chữa được không ạ?" Darla hỏi.

"Được..."

"Nhưng?" Tôi hỏi tiếp.

Bác sĩ McCarthy lắc đầu "Không nhưng gì cả. Đợi bác một chút."
- Nói rồi bác ấy rời khỏi phòng và quay lại với một cốc nước và vài viên thuốc màu trắng - "Uống ngay một viên bây giờ, rồi mỗi ngày uống một viên cho tới khi nó lặn hẳn. Nếu đúng liều thì phải hai viên một ngày, nhưng bác không có đủ."

Có chữ dập nổi ở trên thuốc nhưng ánh sáng trong phòng quá yếu, tôi chẳng đọc ra nổi "Thuốc gì đây ạ?"

"Cipro. Một loại kháng sinh liều cao."

"Thuốc này chắc khó kiếm lắm." Tôi cầm lấy cốc nước và uống một viên như lời bác sĩ dặn.

"Ở Galena có một người chuyên cung cấp loại thuốc này. Bác không biết từ đâu mà anh ta có, nhưng bác nghi là anh ta kiếm được nguồn từ kho dự trữ của chính phủ."

"Tại sao chính phủ lại dự trữ cả những loại thuốc này?" Darla hỏi.

"Nó là một trong những thuốc đặc trị cho bệnh than."

"Bác còn mấy viên?" Tôi hỏi.

"6 viên."

Tôi mở túi áo khoác trên sàn và lấy từ trong túi đựng hạt giống ra hai cái phong bì.

Darla trừng mắt nhìn tôi.

"Bác hãy dùng một trong hai phong bì này để mua thêm Cipro."

- Tôi nói với bác sĩ McCarthy - "Cháu không muốn chỉ vì cháu mà những người sau cháu chẳng có gì để dùng. Phong bì còn lại là để cảm ơn bác vì đã điều trị cho Ralph."

Bác sĩ McCarthy cẩn thận cất hai cái phong bì hạt giống vào trong túi áo khoác rồi nhíu mày nói. "Cảm ơn cháu. Nhưng bác sẽ phải đáp lại sự hào phóng của cháu bằng một thứ không hề dễ chịu gì. Bác cần phải lau rửa và cắt bỏ mô hoại tử ở vết thương."

"Là sao ạ?" Tôi hỏi lại.

"Cắt bỏ đi những phần thịt bị hoại tử."

"Và nó sẽ không hề dễ chịu đúng không ạ?"

"Ừ. Có lẽ là không có cái đau nào hơn. Bác lại còn chẳng thuốc tê vì thuốc kháng sinh, thuốc hạ sốt, và thuốc sát trùng cần thiết hơn."

Tôi biết mình mà mở miệng nói lúc này là sẽ run vì thế tôi chọn cách gật đầu.

"Nếu may mắn, cháu sẽ ngắt đi. Trước tiên chúng ta sẽ làm tê phần sườn và hông cháu bằng tuyết."

"Để cháu đi lấy." Darla đề nghị.

"Nhớ lấy chỗ tuyết sạch nhất có thể nhé." - Bác sĩ McCarthy nói

- "Dùng cái xô nhỏ trong phòng dụng cụ y. Để bác còn phải khử trùng mấy cái dao mổ."

Trong lúc đợi họ chuẩn bị, tôi nằm nhớ lại về lần cuối cùng mình nằm viện, trước khi vụ nổ núi lửa xảy ra. Hôm đó, tôi định đạp xe đến học viện để tập taekwondo nhưng lại để quên chìa khóa. Cả

nhà vẫn chưa ai về, và thay vì ngồi đợi, tôi tìm cách tự trèo vào nhà qua đường cửa sổ. Không may tôi đã bị cái cửa sập đè vào và làm gãy cổ tay.

Tôi gọi điện cho mẹ và bà đã phải bỏ dở cả cuộc họp phụ huynh ở trường để chạy về nhà đưa tôi đến bệnh viện. Mẹ sốt ruột đi qua đi lại trong phòng chờ, như một con thú đang bị nhốt trong lồng, cho tới khi chúng tôi được đưa vào phòng khám. Tại đó, mẹ hỏi bất kỳ ai đến gần chúng tôi về cách điều trị tốt nhất cho việc gãy xương, tác dụng của việc đeo nẹp so với bó bột, và làm sao để phát hiện ra nhiễm trùng. Chẳng mấy chốc, tất cả các cô y tá đều tìm cách tránh hai mẹ con tôi.

Lúc chúng tôi về đến nhà, bố liếc cái tay bó bột của tôi và nói mỗi một câu "Đẹp đấy!" rồi quay lại xem phim tiếp. Bố mẹ tôi là vậy. Họ khiến tôi nhiều lúc phát điên, nhưng tôi nhớ họ vô cùng.

Darla quay trở lại phòng khám. Tôi nằm nghiêng trên bàn và cắn vào cái que da quen thuộc của bác sĩ McCarthy. Darla đắp tuyết lên vết thương của tôi và để yên ở đó cho tới khi nó tê dại không còn cảm giác gì. Hoặc đấy là tôi nghĩ vậy. Darla ngồi lên hai chân tôi để giữ tôi nằm yên, nhưng khi bác sĩ McCarthy bắt đầu dùng dao rạch vào vết thương, tôi quấy mạnh đến mức suýt hất cả Darla rơi xuống đất.

Tôi đã hy vọng, đã ước mong - thậm chí là cầu nguyện - rằng mình sẽ bất tỉnh. Nhưng tôi đã không được may mắn như thế. Tôi nghe thấy tiếng ú ớ phát ra từ cổ họng ai đó mà phải mất một lúc sau mới nhận ra chính là mình. Máu bắt đầu chảy ròng rọc từ trên người tôi xuống bàn. Tôi cố tập trung vào dòng máu đó, nhìn nó loang ra thành vũng bên cạnh mình.

"Chảy được máu là tốt rồi." - Bác sĩ McCarthy nói - "Như thế sẽ giúp làm sạch vết thương."

"Ừ...ừ..." Tôi rên rỉ.

"Sắp xong rồi..."

Darla nhào người lên định lấy cái que ra khỏi miệng tôi nhưng bị bác sĩ ngăn lại. "Đừng lấy ra vội. Chúng ta sẽ phải để cho máu chảy thêm một lúc nữa, sau đó bác sẽ rửa vết thương và băng bó cho nó. Cậu ấy sẽ lại phải khâu. Để bác đi lấy ít nước sạch và thuốc sát trùng." Nói rồi bác ấy đi ra khỏi phòng.

"Mình xuống khỏi chân cậu một lát được không?" Darla hỏi.

Tôi gật đầu yếu ớt.

Darla buông tay áo xuống rồi dùng nó lau nước mắt trên mặt tôi. Phải tới khi ấy tôi mới nhận ra là mình đã khóc. "Cậu có biết là cậu cũng cảm thế nào không?" Cô ấy nhẹ nhàng ôm lấy vai tôi và hôn lên mắt tôi. "Mình yêu cậu." Cô ấy thì thầm vào tai tôi.

"...ình ững ầu ầu." Tôi ú ớ đáp lại.

Bác sĩ McCarthy quay trở lại vào phòng với một chậu nước sạch và hai cái bình nhỏ. "Bác mới ra ngoài có 30 giây mà hai đứa đã ôm nhau ngay trên bàn mổ thế này à? Đúng là thanh niên."

Darla buông tôi ra và lườm vị bác sĩ một cái muốn cháy mặt, nhưng bác ý lờ cô ấy đi và chuẩn bị dụng cụ để rửa vết thương cho tôi. Tôi nhìn thấy khoe môi bác ấy khề nhếch lên tùm tùm cười.

Lau vết thương và băng bó vết thương không đau như lúc cắt bỏ phần hoại tử, nhưng cũng đã lấy đi không ít nước mắt của tôi. Phải mất vài phút tôi mới thả lỏng được quai hàm để Darla gỡ cái que da ra khỏi miệng tôi.

Và đến khi ấy thì tôi hoàn toàn kiệt sức. Mặc dù mới đang đầu giờ chiều, còn lâu mới đến giờ đi ngủ, nhưng tôi đột nhiên thấy mệt rũ ra và gần như đứng không vững. Tôi lảo đảo đứng dậy. Darla đỡ lấy tay tôi, mặt đầy lo lắng.

"Mình không sao. Chỉ mệt tí thôi." Tôi không muốn làm cô ấy lo.

Cô ấy dìu tôi ra ngoài hành lang, vào căn buồng chúng tôi ngủ đêm hôm trước và đỡ tôi nằm xuống giường. Ý nghĩ cuối cùng của tôi trước khi hoàn toàn lịm đi là: Tại sao mình không thể ngất sớm hơn từ nửa tiếng trước.

C
h
ư
ơ
n
g
10

Tôi bị tiếng ngáy của Darla làm cho tỉnh giấc. Không phải hôm nào cô ấy cũng ngáy nhưng một khi đã ngáy thì không khác gì con gấu xám ngủ Đông.

Cô ấy để cái đèn dầu cháy cả đêm. Tôi nằm ngấm cô ấy cuộn tròn trên chiếc bàn khảm, ngủ ngon lành. Khuôn mặt thanh tú của cô ấy sáng bừng dưới ánh đèn dầu, trái ngược hẳn với tiếng ngáy đang vang rền khắp căn phòng.

Tôi đã nghĩ đến chuyện đánh thức Darla - đôi khi chỉ cần một cái lay nhẹ cũng đủ để làm một người hết ngáy. Nhưng cả hai chúng tôi đều đã có một ngày dài. Và vết thương của tôi đang quá đau để tôi có thể ngủ trở lại.

Tôi lăn xuống khỏi giường. Trên người tôi quần áo vẫn còn nguyên, chỉ có đôi giày ống là được xếp ngay ngắn dưới chân giường. Chắc Darla đã cởi giày cho tôi trước khi đi ngủ. Tôi xỏ chân vào giày và cầm đèn dầu đi ra sau nhà. Bên ngoài, trời vẫn tối đen như mực và lạnh cóng, chúng tôi vẫn đang là buổi đêm.

Tôi đóng cửa lại và đi qua hành lang để sang căn phòng tên cướp đang nằm. Hắn đang nằm nghiêng bên trái, co quắp bên dưới ba lớp chăn. Phần lớn khuôn mặt hắn đã bị mái tóc dài và bộ râu xồm xoàm che khuất, chỉ còn lộ ra đúng một con mắt đang nhìn chằm chằm về phía tôi.

"Anh đã sẵn sàng nói chuyện chưa?" Tôi hỏi.

Hắn mấp máy môi định nói gì đó nhưng chưa kịp mở miệng đã bị chặn lại bởi một tròng ho khan. Hắn ho đến mức khạc ra cả đờm xanh lè lên chăn. Mãi một lúc sau hắn mới thốt lên được một câu. "Tôi cần đi tiểu."

Tôi thở dài. "Phòng vệ sinh không hoạt động. Anh muốn giải quyết ở bên ngoài hay dùng bô?"

"Tôi sẽ cố ngồi đây."

"Tùy!" - Tôi cầm cái giẻ trên bàn và ném cho hắn - "Lau sạch chỗ đờm kia đi trước khi anh bôi nó nhoe nhoét khắp nơi."

Hắn quệt qua loa chỗ đờm trên chăn rồi thả cái giẻ xuống sàn nhà. Tôi cau có nhặt nó lên bằng hai ngón tay và vứt vào rổ giặt. Tên cướp chống tay định ngồi dậy nhưng mới lên được khoảng 45 độ thì không chịu nổi, nằm phịch xuống giường, tay ôm chặt vết thương và miệng không ngừng rên rỉ. Sau khi hơi thở đã trở lại bình thường, hắn nói "Chắc phải dùng bô thôi."

"Khi nào xong thì gọi tôi." - Tôi nói - "Tôi sẽ đợi ngoài sảnh." Tôi mở hé cửa để nếu hắn có định nhảy xuống khỏi giường thì tôi vẫn nghe thấy được.

Đứng ngoài hành lang, tôi nhớ lại lần phải sử dụng đến bô - hay nói đúng hơn là cái khuôn bánh mì yêu thích của mẹ Darla - sau khi bị tên Mất Bò làm cho bị thương một năm trước. Và đó mãi mãi là bí mật nhỏ giữa tôi và Darla mà mẹ cô ấy không biết. Nhớ về cô Edmunds lại khiến trái tim tôi trĩu nặng. Tôi mới chỉ biết cô được chưa đầy ba tuần thì cô đã bị sát hại, nhưng tôi vẫn nhớ cô da diết.

Nếu không nhờ có cô chắc tôi đã không thể sống tới ngày hôm nay. Lòng tốt của cô, cả đời này tôi không bao giờ trả hết - một tấm lòng nhân ái sẵn sàng mở rộng cửa cho người lạ vào nhà và tiếp đãi như người trong nhà.

"Xong rồi." Tôi nghe thấy tiếng tên cướp vọng ra từ trong phòng khám.

Tôi đi vào và bỏ gọn cái xô đựng đầy nước tiểu xuống dưới chân bàn. Sau đó, tôi ngồi xuống ghế. "Giờ thì chúng ta nói chuyện được rồi chứ Ralph? Tôi cần biết..."

"Ralph? Ai là Ralph?"

"Anh bảo tên anh là Ralph còn gì."

"Tôi nói á? Lúc nào?"

"Đêm qua."

"Tôi chẳng nhớ gì hết. Nhưng tên tôi là Ed. Con chó của tôi mới tên là Ralph."

"Hừm, thế tại sao anh lại bảo với tôi tên mình là Ralph?"

Tên cướp nhún vai, ngược mắt nhìn lên trần nhà.

"Tôi cần biết các anh kiếm đâu ra khẩu súng đó? Khẩu Betsy Green ý."

"Tại sao tôi lại ở đây?"

"Bởi vì tôi cần biết các người kiếm đâu ra khẩu súng đó." - Tôi bắt đầu mất kiên nhẫn với tên cướp này - "Tin tôi đi, nếu được chọn, tôi cũng muốn vứt anh ở lại căn nhà đó lắm. Và để mặc cho anh chảy máu đến chết hoặc chết vì rét."

"Thà cậu cứ làm như vậy còn hơn."

"Có lẽ vậy. Nhưng..."

"Cậu muốn biết bọn này kiếm đâu ra khẩu súng đó? Rồi sau khi tôi nói với cậu xong cậu sẽ giết tôi đúng không?"

"Hả? Tất nhiên là không."

"Không lẽ cậu định thả cho tôi đi? Nói thật đi, nhóc con. Ở đây họ treo cổ hay cho một viên đạn vào đầu?"

"Cả hai đều không phải. Anh sẽ buộc phải rời khỏi đây và không bao giờ được phép quay lại."

"Hừm." Tên Ed khoanh hai tay trước ngực và nhắm mắt lại.

"Các anh đã kiếm được khẩu súng đó ở đâu?"

Hắn im lặng.

Tôi cần phải làm gì đó để thuyết phục hắn, ít nhất là làm cho hắn tin mình. "Anh có đói không?"

"Tất nhiên là đói rồi nhưng đời nào cậu cho tôi ăn. Chẳng ai có thừa thức ăn để lãng phí với một thằng chỉ còn nửa cái mạng như thế này."

"Đợi ở đây."

Hắn bật cười, tiếng cười đầy mỉa mai và cay đắng. "Đến ngồi còn chẳng ngồi được, theo cậu tôi còn đi được đâu."

Hắn nói cũng phải. Tôi quay lại phòng ngủ của mình với Darla. Cô ấy vẫn đang ngáy khò khò. Tôi mở ba-lô lấy ra một túi thức ăn. Không có quá nhiều để lựa chọn - tôi quyết định dùng hai cái bánh ngô làm bánh mì, kẹp với một lát thịt nguội và một tấm pho-mai dê làm thành một chiếc bánh sandwich. Có điều cả thịt và pho-mai đều đã đóng đá, mà chúng tôi lại chẳng có cách nào rã đông, nên chiếc bánh sandwich trông không được đẹp mắt như tôi mong muốn.

Tên Ed nhìn chằm chằm vào chiếc bánh kẹp thịt tôi đặt vào tay hắn.

"Cái này... cho tôi á?" Mắt hắn mở to đầy ngạc nhiên.

"Đúng vậy." - Tôi trả lời - "Giờ thì anh ăn đi, nhưng đừng ăn nhanh quá. Đang bị thương thế này mà nấc thì đau lắm."

"Tôi biết."

Tôi đỡ hắn dậy, dựa lưng vào tường. Hắn cắn từng miếng nhỏ, nhai chậm rãi. Vừa ăn hắn vừa giơ miếng sandwich lên nhìn, giống như một đứa trẻ con vừa được nhận một chiếc điện thoại iPhone vào ngày Giáng sinh. Hay nói đúng hơn là giống ánh mắt thèm thuồng của một đứa trẻ con khi nhìn thấy chiếc iPhone, trong thế giới của hơn một năm về trước, trước khi núi lửa phun trào. Còn giờ đứa trẻ đó có lẽ sẽ quảng món đồ vô dụng ấy sang một bên và đi tìm những thứ có ích hơn: Thức ăn, quần áo, diêm hoặc vũ khí.

Tôi rót thêm nước vào cốc cho hắn.

Tên Ed đặt cốc nước xuống bên cạnh và nói "Đây là ngô, rau diếp..."

"Cải xoăn." Tôi chữa lại.

"À, cải xoăn. Pho-mai và một lát gì thế?"

"Thịt nguội." - Tôi im lặng đợi hắn nhâm nhi tiếp miếng bánh -

"Tại sao đồng bọn của anh lại bỏ anh lại căn nhà đó thế?"

"Thì tại tôi không đi được nhanh, làm cản chân hắn. Tôi đoán hắn cũng định kết liễu tôi cho nhanh nhưng đã bị tôi dọa cho phải rời khỏi đó, giống như từng làm với cô cậu. Tôi nói vẫn còn một viên đạn, mà hắn thì tất nhiên không muốn mạo hiểm thử xem tôi nói thật hay đùa."

"Đâu phải ai cũng dám liều - thế trước vụ nổ núi lửa anh làm gì?"

"Trước vụ nổ á?"

"Ví dụ như tôi, đang là học sinh trường trung học Cedar Falls."

"Tôi..." - Hấn giơ miếng sandwich lên nhìn chằm chằm nhưng không ăn - "Mandy từng rất thích món bánh kẹp thịt này."

"Mandy?"

"Lâu lắm rồi tôi không còn nghĩ về cô ấy. Cô ấy là cuộc sống của tôi. Làm sao tôi có thể quên?"

"Thế còn..."

"Mỗi ngày, cậu phải làm những việc cần làm để tồn tại. Và mỗi ngày, mặc dù không muốn nhưng bàn tay cậu càng lúc càng nhúng chìm. Cho tới khi cậu... Chúa ơi, chúng tôi đã giết cả trẻ con."

Vài lần tôi đã thử xen vào để hỏi về lai lịch khẩu súng nhưng tên Ed đang quá chìm đắm với mặc cảm tội lỗi của mình nên chẳng nghe thấy tôi nói gì. "Chúa ơi, tôi đã làm gì? Tôi đã trở thành cái gì thế này?"

Hấn úp mặt vào hai tay và bắt đầu khóc rung rức, cả người rung lên bần bật. Tôi chỉ sợ hấn khóc kinh quá lại làm bục cả vết thương. Nước mắt chảy ròng ròng qua kẽ tay hấn. Tôi ngồi nhìn tên Ed, vừa thấy ghê tởm lại vừa muốn an ủi tên cướp đã tấn công trang trại nhà chúng tôi, suýt nữa thì giết chết anh Max và bắt cóc Rebecca và chị Anna.

Một lúc sau, tiếng khóc của hấn mới tạm lắng xuống thành những tiếng sụt sịt. "Công việc của tôi là làm kế toán cho một cửa hàng cơ khí ở Ely." - Cuối cùng hấn cũng chịu lên tiếng - "Mọi chuyện xảy ra quá nhanh..."

"Chuyện gì đã xảy ra với anh?" Tôi không giấu được sự khinh miệt trong giọng nói của mình. Hấn buông tay xuống và nhìn tôi với ánh mắt đầy day dứt và dằn vặt, đến nỗi làm tôi quên luôn cả việc liên quan tới khẩu súng.

"Mọi chuyện bắt đầu với con Ralph." - Tên Ed nói - "Nó là con chó cưng của Mandy và tôi. Chúng tôi chết dần chết mòn vì đói."

"Tôi cần..."

"Vài tuần sau Mandy qua đời. Vì bị cảm cúm hay tiêu chảy gì đó. Đáng ra thay vì chôn cô ấy, tôi nên nằm xuống bên cạnh và chờ chết. Rất nhiều người ở Ely đã làm như vậy, nằm ôm nhau trên giường cho tới khi chết cứng vì lạnh. Đám người tôi nhập hội cùng sau đó đã cười nhạo và gọi họ là hèn nhát. Nhưng giờ nghĩ lại tôi thấy họ đã làm đúng - thay vì mỗi ngày lại làm thêm một việc xấu

hơn ngày hôm trước, trên danh nghĩa là để tồn tại, chúng tôi đã bán mình cho quỷ dữ và tự đánh mất dần nhân tính của mình."

Tôi cao giọng định ngắt lời tên cướp. "Để tôi..."

"Tôi vẫn thường xuyên nằm mơ về Ralph. Đó là một chú chó ngoan." - Mắt tên Ed lại ngân ngấn nước mắt - "Thỉnh thoảng trong giấc mơ của tôi, tôi là con Ralph, đang quấy đuôi chào đón cậu chủ Ed về nhà. Nhưng có nhiều lúc tôi lại là một đồng xương. Những khúc xương bị cháy xém giữa ánh lửa bập bùng." Hắn lại gục đầu xuống và bắt đầu khóc, nhưng không dữ dội như lần trước.

Tôi ngồi nhìn hắn khóc một lúc rồi hỏi lại lần thứ một triệu: "Tôi cần biết khẩu súng đó từ đâu ra mà có."

"Làm sao tôi..."

"Khốn khiếp! Thôi đi Ed! Nói cho tôi biết bố mẹ tôi đang ở đâu!" Tôi nhảy xổ vào vung nắm tay ra trước mặt tên cướp.

"Tôi muốn ở lại đây. Ở Warren. Hòa nhập trở lại với cộng đồng. Và tôi muốn được ân xá."

"Không đời nào tôi chấp nhận để một gã định bắt cóc em gái và chị họ mình ở gần Warren, trong vòng bán kính 100 dặm. Ngài thị trưởng đã yêu cầu tổng cổ anh ra khỏi đây từ lúc anh còn đang bất tỉnh. Nếu không phải vì bác sĩ McCarthy thì anh chết từ lâu rồi. Giờ thì nói cho tôi biết về khẩu súng, và tôi sẽ tìm cách thuyết phục họ để anh ở lại đây cho tới khi vết thương lành lại. Sau đó anh phải rời khỏi Warren. Rời khỏi bang Illinois."

"Vây thì tôi sẽ không nói gì hết."

"Vây thì tôi sẽ nện cho anh một trận cho tới khi nào chịu nói ra thì thôi." Tôi lại vung nắm tay lên.

"Tùy cậu" - Giọng tên Ed đầy trống rỗng - "Tôi không muốn phải nhập hội với đám người đó một lần nữa. Và đằng nào nếu chỉ có một mình tôi cũng chết. Thà cậu cứ đánh tôi chết đi cho xong. Đằng nào giờ tôi cũng chỉ còn nửa cái mạng."

Hai mắt hắn lại ngấn nước và tôi thở dài bất lực. Tôi không thể đánh một người không có vũ khí, cho dù hắn có là ai. "Anh phải mua theo suất nếu muốn làm công dân ở Warren." - Cuối cùng tôi nói - "Không phải ai họ cũng chấp nhận, họ không có đủ lương thực cho tất cả mọi người. Anh cần phải chứng minh cho họ thấy là mình có ích. Nhưng theo như tôi thấy thì anh chẳng có gì cả, thứ người dân ở Warren đang thừa nhất sau kế toán là luật sư."

"Thế thì cậu mua cho tôi một suất đi. Hoặc không thì thuyết phục ngài thị trưởng cho tôi một suất."

"Họ không muốn ở cùng một tên cướp."

"Đó là vấn đề của cậu, nếu cậu vẫn muốn biết tin tức về khẩu súng."

Mặc dù không muốn phải thừa nhận nhưng hắn nói đúng - hắn chỉ còn nửa cái mạng thật nhưng hắn lại đang nắm được thóp của tôi. Và tôi có quá nhiều thứ để mất trong khi hắn chẳng còn gì. Giờ có tranh cãi với hắn cả đêm cũng vô ích. Tôi thò tay vào túi áo khoác và lấy ra một cái phong bì. "Đây là 200 hạt giống cải xoăn, thừa đủ để mua cho anh một suất ở lại Warren, nếu anh có thể thuyết phục được họ. Sẽ không có chuyện tôi nói đỡ cho anh với ngài thị trưởng và ngài cảnh sát trưởng, bởi tôi chẳng biết gì về anh. Vì thế hãy nói cho tôi mọi điều tôi cần biết và chỗ hạt giống này sẽ là của anh. Dùng nó để đổi được sự tự do của anh ở Warren hay không là việc của anh, không phải của tôi."

"Làm sao tôi biết được là chỗ hạt này có thật không?"

"Khốn khiếp!"

"Okay, okay. Tôi nhận."

Tôi đưa cho hắn cái phong bì. "Nói đi."

"Danny, hắn..."

"Danny là ai? Sao anh bảo khẩu súng là của gã tên Bill?"

"Danny là gã cầm đầu băng cướp mà tôi tham gia. Ý tôi là từng tham gia. Nhóm Chim Gõ Kiến. Bill chỉ là kẻ Danny đưa khẩu súng cho thôi."

"Chim Gõ Kiến? Chẳng phải thời xưa những người da đen thường hay dùng nó để mĩa mai những người da trắng à?"

"Mối đầu là thế. Còn giờ nó là biểu tượng của đám tù nhân da trắng, chúng xăm hình này để thể hiện niềm tự hào mình thuộc tầng lớp da trắng thượng lưu. Một nhóm phân biệt chủng tộc ở nhà tù Anamosa cũng đã tự gọi mình là Chim Gõ Kiến. Tôi chưa bao giờ đi tù nhưng Danny và nhiều gã khác đã ở đó lúc núi lửa phun trào. Vũ khí và đạn dược càng lúc càng khan hiếm. Vì thế Danny đã thỏa thuận với đám lính ở một trong mấy trại tị nạn FEMA ở Iowa. Hầu hết chỗ vũ khí chúng tôi nhận được đều không phải của quân đội, vì thế tôi đoán là toàn đồ tịch thu của dân tị nạn."

"Vậy là rất có thể bố tôi đang ở cái trại FEMA đấy. Nó nằm ở đâu?"

"Chắc thế. Nó nằm ngoài Maquoketa."

"Là ở đâu?"

"Khoảng giữa Dubuque và nhóm các thành phố Quad."

Tức là nằm ở đâu đó về phía Tây Nam của Warren. Tôi đoán thế.

"Tên Danny đã trao đổi gì để lấy chỗ súng ống đó?"

"Cái đấy thì tôi không biết chắc. Nhưng tôi đoán là thuốc. Bọn tôi có đủ các loại. Kháng sinh, thuốc giảm đau, aspirin. Danny tìm được nguồn cung ở thành phố Iowa, nhưng hắn không bao giờ dắt tôi đi theo." Tên Ed nhăn nhó, dùng tay phải ôm lấy vết thương.

"Còn gì nữa không?"

"Không. Hết rồi. Tôi thề đấy."

Tôi lắc đầu chán nản. Thêm 200 hạt giống nữa ra đi. Và đổi lại tôi được cái gì?

C
h
ư
ơ
n
g
l

Sau khi Darla thức giấc, chúng tôi chất đồ lên con Bikezilla rồi chào tạm biệt bác sĩ McCarthy, và quay về nhà bác Paul. Chúng tôi mới đi được hai ngày mà trang trại trông đã khác hẳn. Rebecca và bác Paul đang đóng các tấm gỗ chắn ngoài cửa sổ. Toàn bộ cửa sổ ở nhà dưới gần như đã được bịt kín.

Lúc chúng tôi rẽ vào sân, anh Max từ trong nhà đi ra, tay cầm một sợi dây thừng buộc bốn con dê. Tôi cười hớn hở, vẫy tay chào, mừng vì anh ấy đã đứng dậy đi lại được. Anh ấy vẫy tay chào lại rồi dắt đàn dê đi về phía nhà kho.

"Sao hai đứa quay lại sớm thế?" Bác Paul chạy ra đón chúng tôi.

"Có vài chuyện xảy ra ngoài ý muốn ạ." Darla nói.

"Bọn cháu phải vòng một vòng lớn ở Stockton." Tôi choàng tay ôm bác.

"Vào nhà thôi." - Bác giục giã - "Bác gái vừa làm được ít bánh mì ngô."

Chúng tôi ngồi quanh bàn ăn trò chuyện một lúc, rồi Darla đi ra xe lấy bản đồ. Cô ấy trải hai tấm bản đồ Iowa và Illinois đặt cạnh nhau trên bàn, và tôi dùng ngón tay dò đường từ Warren đến Maquoketa.

"Vấn đề lớn nhất bây giờ là làm sao để vượt sông Mississippi?" - Tôi nói - "Xem ra chỉ có cầu ở Dubuque hoặc Savanna."

"Chẳng lo đâu." - Darla nói - "Con sông chảy qua công viên đằng sau nhà chúng ta chẳng phải đã đóng băng cứng ngắt còn gì. Chúng ta có thể đạp con Bikezilla vượt qua sông Mississippi ở bất kỳ khúc nào."

Bác Paul lắc đầu phản đối. "Không được đâu. Con sông đằng sau nhà chúng là sông Apple. Năm nào nó chẳng đóng băng, nhưng sông Mississippi chưa bao giờ đóng băng ở Iowa."

"Thì mùa Đông ở Iowa cũng đã bao giờ kéo dài tới 9 tháng liên tục đâu bác." Darla lí luận.

"Bọn cháu có thể vượt qua cái âu tàu gần Bellevue, giống năm ngoái. Trèo qua cái xà lan bị mắc kẹt trong âu tàu là tới. Cũng không khó lắm đâu ạ." Mặc dù không hề thích thú gì - bởi chúng sợ độ cao - nhưng tôi nghĩ mình vẫn có thể làm lại lần nữa.

"Cháu nói thật đấy, bác không phải lo đâu. Bác nhìn chỗ này đi." - Darla chỉ vào một điểm trên sông Mississippi gần ngón tay tôi - "Cháu dám cá ở đó có rất nhiều bờ trượt, bọn cháu có thể chạy xe thẳng xuống mặt sông đã bị đóng băng, rồi đi xuyên sang bên kia là tới Iowa."

"Roi xuống sông băng không phải là chuyện đùa đâu." - Giọng bác Paul đầy lo lắng - "Cháu có thể bị dòng nước cuốn đi bên dưới lớp băng..."

"Sông Mississippi đã bị đóng băng cứng rồi, bác có thể lái cả con bán tải lên đó cũng chẳng sao." - Darla vẫn khẳng khẳng khẳng định - "Cháu dám lấy cả trang trại nhà cháu ra để mà cá."

"Chúng ta không phải đang nói về chuyện cá cược trang trại ở đây, chúng ta đang nói về việc cá cược mạng sống của cháu và Alex. Bác thấy không..."

"Trang trại chính là mạng sống của cháu." Darla nói.

"Cả hai bác cháu bình tĩnh đi nào." - Tôi vội nhảy vào can - "Vẫn còn cách vượt sông qua âu tàu mà."

"Chỗ hai đứa tìm thấy xà lan chở lúa mì năm ngoái á? - Bác Paul hỏi - "Cái bị mắc kẹt trong âu tàu ý hả?"

"Vâng." Tôi gật đầu.

"Nếu lấy được một ít làm giống thì tốt quá." - Bác nói - "Ngoài cái xoắn ra chúng ta có thể trồng thêm lúa mì. Loại hạt ở miền Bắc chắc là sẽ mọc được."

"Cháu tưởng bác bảo không phải hạt nào cũng trồng được." - Tôi nói - "Chẳng phải đó là lý do tại sao chúng ta không thể trồng lại chỗ ngô đào được từ dưới tro bụi và tuyết à?"

"Ngô rất dễ lai giống." - Darla giải thích - "Mọi thứ mình trồng ở trang trại đều là cây lai, giống kiểu con lai ý. Lúa mì tự thụ phấn nên rất khó để lai giống. Nếu muốn cậu vẫn có thể nhưng..."

"Ừm..." - Tôi cần phải ngắt lời trước khi Darla mở máy về việc lai giống và thụ phấn, làm cho tôi càng rối hơn - "Rốt cuộc nó có nghĩa là gì?"

"Ngô không thể mọc lên từ những hạt ngô mà chúng ta đào được dưới đất. Nhưng nếu lấy được ít hạt lúa mì trên xà lan đó, chúng có thể tự nảy mầm."

"Đúng vậy." - Bác Paul nói - "Bác đang hy vọng hai đứa có thể ghé qua cái xà lan đó và lấy về một ít hạt lúa mì. Đằng nào chỗ ngô dự trữ trong kho cũng sắp hết, chúng ta sẽ cần một loại hạt mới để ăn."

"Tên đại úy Jameson ở trại FEMA gần Galena nói công ty Hồ Đen đã ký hợp đồng để bảo vệ 9 cái xà lan đó." - Darla nói - "Giờ một là họ đã đem hết chỗ lúa mì đó đi, hai là lính gác đang được bố trí vòng trong vòng ngoài quanh khu vực âu tàu. Nghĩ gì mà bọn chúng chịu để yên cho chúng ta trèo xuống đó và múc lúa mì mang đi."

"Đằng nào thì cái âu tàu cũng trên đường đi của chúng ta." Tôi nhún vai.

Bác Paul nhìn chằm chằm Darla. "Nếu hai đứa có thể mang về vài cân lúa mì thì chẳng phải lo gì nữa. Nó sẽ tạo ra một sự khác biệt lớn giữa sống sót và chết đói, nếu mùa Đông vẫn tiếp tục kéo dài. Bác sẽ không đề nghị các cháu làm việc này nếu nó không đáng để mạo hiểm."

"Để bọn cháu thử xem sao." - Tôi liếc qua Darla - "Okay?"

Cô ấy mím chặt môi lại nhưng không nói gì, và tôi coi đó là một sự đồng ý ngầm. Tiếp theo, chúng tôi dành thời gian vạch ra tuyến đường an toàn nhất để tới âu tàu mà không phải đi qua Stockton và trại tị nạn FEMA gần Galena.

"Lúc nào hai đứa định đi?" Bác Paul hỏi.

"Sáng mai ạ." Tôi trả lời.

"Cậu có chắc là cậu đi được không?" - Darla nắm lấy cổ tay tôi - "Hay là cứ đợi thêm vài ngày để vết nhiễm trùng của cậu lành hẳn đã."

"Vết thương bị nhiễm trùng không phải là chuyện đùa đâu." - Bác Paul gạt đầu hưởng ứng - "Cháu có thể chết nếu không chữa trị cẩn thận."

"Không cần đâu." - Tôi nói với Darla - "Mình muốn lên đường càng sớm càng tốt."

"Cậu định cứu bố mẹ cậu ra khỏi trại tị nạn kiểu gì?"

Tôi nhún vai. "Chưa biết. Nhưng mình không muốn cứ ngồi đợi mà chẳng làm được gì."

"Nếu bác cho bọn cháu mượn cái kim cộng lực và cái cửa sắt để cắt hàng rào thì tốt." Darla nói.

"Cứ lấy cái cửa nhà bác đi mà dùng." - Bác Paul trả lời - "Bác sẽ tìm cách mua lại ở Warren sau."

Thời gian còn lại chúng tôi đi gia cố lại nhà cửa. Bác Paul, bác Caroline, và chị Anna đóng các tấm ván lên cửa sổ. Anh Max ngủ gần như nguyên ngày - vết thương trên đầu anh ấy đã hồi phục dần nhưng vẫn còn yếu. Darla, Rebecca, và tôi dùng gỗ để củng cố lại các cánh cửa từ bên trong.

Vừa làm tôi vừa không khỏi suy nghĩ: Liệu những việc chúng tôi đang làm đây có phải là vô nghĩa không? Ed khởi đầu cũng chỉ là một tay kế toán bình thường vậy mà giờ hắn đã biến thành một kẻ cướp. Liệu chúng tôi có biến thành người như hắn; dần đánh mất đi nhân tính của mình chỉ vì quá chật vật để sống sót? Và khi thế giới tràn ngập những hạng người như Ed - những kẻ giết người, cướp của, đốt nhà, bắt cóc phụ nữ và trẻ em - thì vài tấm gỗ này có ích sự gì?

C h ư ơ n g 12

Đến lúc đi ngủ thì cả người tôi đã mệt lử và đau như dằm. Mọi người bắt đầu trải chăn và đệm ra sàn phòng khách, nhưng Darla kéo tay tôi về phía cầu thang. "Trên đó lạnh lắm." Tôi phàn nàn.

"Minh sẽ đảm bảo cho cậu đủ ấm là được chứ gì." Darla thì thào nháy mắt với tôi.

Sự chống cự của tôi ngay lập tức biến mất. Tôi biết bác Paul và bác Caroline hiểu lý do đằng sau việc chuồn lên gác của chúng tôi, nhưng hai bác không nói gì. Trước khi cả nhà tập trung ngủ cùng nhau trong phòng khách hồi tháng 4, Darla và tôi đã ở cùng nhau trong phòng ngủ dành cho khách. Mới đầu hai bác tôi kịch liệt phản đối nhưng sau khi phát hiện ra bọn tôi đêm nào cũng lén ra khỏi phòng để gặp nhau thì họ đành nhượng bộ.

Chúng tôi lấy thêm chăn và ga trong phòng chứa đồ rồi trải lên cái giường cũ của anh Max. Tôi cởi giày, áo khoác và bộ quần áo liền quần ra. Mặc dù trên người đang mặc tới ba lớp áo nhưng tôi vẫn thấy rét căm căm. Tôi vặn nhỏ đèn dầu xuống mức thấp nhất rồi cùng Darla chui vào chăn và trùm kín chăn lên đầu để ngăn không cho gió lọt vào.

"Minh không biết nên nói chuyện này thế nào cho phải." - Darla ngập ngừng lên tiếng sau vài phút - "Nhưng cậu hiểu là bố mẹ cậu có thể đã chết, đúng không?"

Tôi im lặng, không muốn thừa nhận điều cô ấy vừa nói là đúng.

Cô ấy nói tiếp. "Nếu quả thực họ đã chết thì việc bọn mình quay lại Iowa tìm họ là quá mạo hiểm. Bọn mình có thể bị giết hoặc bị nhốt vào trại FEMA mà chẳng vì cái gì."

"Nhưng mình vẫn muốn biết chắc chắn."

"Nhờ chúng ta không thể tìm thấy manh mối gì thì sao?"

"Sao thế, cậu không muốn đi à? Chính cậu tự nguyện đòi đi cùng đấy chứ, mình đâu có ép cậu."

"Mình không có ý đó. Cậu sẽ không được đi đâu mà không có mình, đồ ngốc ạ."

Tôi ôm cô ấy chặt hơn vào lòng.

"Mình chỉ muốn cậu đừng kỳ vọng quá để rồi thất vọng càng nhiều. Có thể chúng ta tìm thấy họ. Nhưng cũng có thể là họ đã chết, hoặc chúng ta không bao giờ biết được chuyện gì đã xảy ra với họ."

"Không biết được chuyện gì đã xảy ra với họ còn kinh khủng hơn cả việc biết rằng họ đã chết."

"Ừ." Darla nhẹ nhàng vuốt dọc cánh tay tôi an ủi.

Chúng tôi nằm ôm nhau trong im lặng. Câu chuyện về bố mẹ tôi đã khiến cho bầu không khí giữa Darla và tôi trùng hẫng xuống. Tôi nằm suy nghĩ vẩn vơ cho tới khi cô ấy quay đầu lại, đặt lên môi tôi một nụ hôn dài và cuồng nhiệt.

Tôi hôn lên vành tai của Darla.

Cô ấy bật cười và né đầu ra. "Cậu biết là mình có máu buồn mà."

"Nhưng mình thích lúc cậu cười khúc khích như thế này. Rất dễ thương."

"Mình không hề cười khúc khích. Chưa bao giờ và sẽ không bao giờ."

"Sao cũng được." Tôi cúi xuống hôn lên cổ Darla nhưng đã bị cô ấy ngăn lại.

"Cậu phải chấm dứt ngay việc phân phát hạt cải xoắn như phân phát kẹo."

"Hả?" - Tôi ngẩn người ra - "Tự dừng sao lại nói tới chuyện đó?"

"Chúng ta sẽ cần dùng chúng để trao đổi lấy thông tin, thậm chí là mua sự tự do cho bố mẹ cậu."

"Mình biết, và mình vẫn còn 17 gói cơ mà."

"Chúng ta chẳng việc gì phải tốn công tốn sức với tên cướp kia như thế."

"Mình đâu phải cho không hẳn chỗ hạt giống đó - mình đã dùng nó để trao đổi. Lấy thông tin. Vả lại nếu chúng ta cứ lấy oán báo oán thì kết cục rồi sẽ thế nào? Mỗi ngày chúng ta lại làm một điều xấu, và chẳng mấy chốc chúng ta sẽ giống như hắn thôi."

"Chúng ta sẽ chẳng bao giờ giống như hắn."

"Hy vọng là thế. Mà tại sao tự dưng cậu đem chuyện đó ra nói lúc này thế?"

"Bọn mình đã có thể dùng chỗ hạt giống đó mua nhiều thứ khác."

"Như là...?" Tôi hỏi.

"Bao cao su chẳng hạn."

"Ờ. Ý hay!" Tôi gật gù tán thưởng.

Darla xoay người lại, rúc vào lòng tôi. Sau đó cô ấy ngược mặt lên và hôn tôi.

"Mình phát hiện ra cậu bị kích thích mỗi khi làm một việc tốt."

"Ý cậu là sao?"

"Năm ngoái, sau khi chúng ta giúp đỡ Katie và mẹ cô bé, chính cậu đã chủ động tán tỉnh mình. Hôm nay, chúng ta giúp Ed - cứu mạng hắn, mặc dù không hề muốn - và giờ cậu lại đang tán tỉnh mình."

"Sai, mình bị sự ngu ngốc làm cho kích thích."

"Thế thì tốt. Cái gì chứ ngu ngốc thì mình có thừa."

"Đúng vậy." - Darla lại hôn tôi - "Cậu rất ngốc."

C h ư ơ n g 13

Đó là buổi tối yên bình đầu tiên của chúng tôi kể từ sau khi bị bọn cướp tấn công.

"Mình có cái này cho cậu?" Tôi nói.

"Gì thế?" Darla giọng có vẻ bắt đầu buồn ngủ.

Tôi lật một góc chăn ra quờ quạng tìm cái quần bảo hộ.

"Đừng để gió lùa vào trong chăn! Lạnh quá!" Darla phàn nàn.

Tôi nắm chặt thứ mình vừa tìm thấy trong túi quần rồi chìa tay ra trước mặt Darla. Bóng chúng tôi trải dài trên tường, dưới ánh sáng lập lờ của chiếc đèn dầu. Tôi cảm nhận được mặt mình đang nóng bừng lên theo từng giây, chờ đợi phản ứng của Darla.

"Đây là... ở đâu ra mà cậu có thế?" Cô ấy ngạc nhiên thốt lên.

"Sợi dây chuyền vàng là cô Belinda cho mình. Mình đã đề nghị mua lại nhưng cô ấy bảo cô ấy có nhiều. Còn cái đai ốc là do mình kiếm được trong hộp dụng cụ của bác Paul. Cậu có thích không?"

"Mê đắm ý. Mình thích lắm."

Mặt tôi lại tiếp tục nóng bừng lên, nhưng giờ nó là cảm giác ấm áp của hạnh phúc. Darla cầm lấy sợi dây chuyền trên tay tôi và đeo vào cổ. Cái đai ốc trượt xuống và dừng lại trên mặt gối giữa hai chúng tôi.

"Tại sao cậu lại chọn cỡ 15/16? Giờ chẳng ai còn sử dụng cỡ này."

"Mình thấy mỗi cái đai ốc đấy là có vẻ vừa vặn nhất với sợi dây. Với cả trong mắt mình cậu vẫn còn thiếu 1/16 nữa mới tròn 16."

MÙA ĐÔNG XẤM

Darla bật cười trước lời giải thích ngốc nghếch của một kẻ đang yêu say đắm - là tôi. "Tiếp theo cậu định sẽ làm gì?"

"Ừm, ngủ một giấc?" Tôi tắt đèn và trùm lại chăn lên đầu cho ấm.

"Không, ý mình nói là sau này cơ."

"Sau cái gì?"

"Sau khi tìm được bố mẹ cậu - hoặc biết được chuyện gì đã xảy ra với họ."

"Có thể mọi chuyện sẽ thay đổi sau khi chúng ta tìm thấy họ. Cuộc sống có lẽ sẽ đỡ vất vả hơn."

"Mình không biết..." Darla nói.

"Mình nghĩ nhà mình sẽ quay lại đây. Tiếp tục giúp đỡ bác Paul. Cả nhà đồng tâm hiệp lực sẽ có nhiều cơ hội sống sót qua mùa Đông hơn."

"Bác cậu rồi sẽ ổn thôi, cậu đừng hiểu sai ý mình nhé nhưng giờ cậu là gia đình của mình."

Tôi không biết phải trả lời cô ấy như thế nào. Đột nhiên tôi thấy hai vai mình trĩu nặng. Một cảm giác trĩu nặng vừa đáng sợ vừa hạnh phúc. Đáng sợ vì trách nhiệm ấy quá lớn, nhưng hạnh phúc vì thấy mình là người quan trọng. "Mùa Đông này có thể kéo dài cả thập kỷ."

"Mình không sợ." Darla thì thầm nói, giọng đầy quả quyết.

"Mình thì có." - Tôi thú nhận - "Nhưng kể cả nếu chúng ta phải chết trong mùa Đông dài bất tận này, mình cũng mừng vì chúng ta được ở bên nhau... Cậu biết là mình yêu cậu nhiều đến mức nào mà."

"Mình cũng yêu cậu rất nhiều. Còn nếu chúng ta không chết thì sao?"

"Nếu là ngày xưa thì mình sẽ nghĩ học trung học xong mình sẽ vào Đại học."

"Giờ đó là điều không tưởng rồi." - Darla lắc đầu nói - "Mọi thứ sẽ không bao giờ trở lại được như xưa. Nếu cậu đã đủ tuổi học trung học thì cậu đã đủ tuổi để làm việc."

"Mình nghĩ tới chuyện học đại học chủ yếu là vì bố mẹ thôi. Đây là mình đoán thế chứ bố mẹ và mình cũng chưa bàn gì nhiều về chuyện đó."

"Mình nghĩ cậu thừa sức vào được Đại học. Cậu thông minh thế cơ mà."

"Đâu có. Cậu vẫn thường bảo mình ngực còn gì." Tôi phản đối.

"Cậu chỉ ngực với các kiến thức cơ bản thông thường thôi." - Darla chữa lại - "Với cả mình không phải nói về chuyện đó. Mình đang nói về chuyện của chúng mình."

"Mình không biết." - Tôi nói. Darla đẩy tôi ra nhưng tôi vẫn ôm chặt lấy cô ấy - "Bác mình nói tình cảm của bọn mình có thể sẽ nguội dần theo thời gian, và mình biết bác ấy nói đúng..."

"Bọn mình sẽ không..."

"Ý mình là: Bác ấy nói đúng, hầu hết các mối quan hệ đều không tồn tại được lâu - đám bạn của mình chẳng ai duy trì được quá một tháng. Ngay cả mình với cô bạn gái cũ, Selene, cũng chỉ kéo dài được hai tháng. Mình chưa bao giờ hẹn hò với cô bạn gái nào lâu như cậu."

"Mình cũng thế. Ý mình là bạn trai."

"Và mình nghĩ giờ mình yêu cậu còn nhiều hơn cả lần đầu tiên mình nói yêu cậu."

"Mình cũng vậy."

Sau đó, chúng tôi nằm im lặng, không ai nói gì nữa. Tôi biết mình muốn nói gì, nhưng chẳng hiểu sao lúc nói ra nếu không quá sến súa thì lại thành một ý khác hẳn. "Nếu phải chết, mình muốn được chết cùng cậu. Còn nếu sống, mình muốn được sống cùng cậu."

"Ý cậu là kết hôn?"

Khi nói ra những lời ấy, tôi không hề nghĩ tới chuyện kết hôn. Không ngờ cô ấy lại hiểu ra thành như vậy. Nhưng giờ nghĩ lại thì thấy câu nói của tôi đúng là có ý đó thật. Chẳng phải tôi nói muốn sống cùng Darla mãi mãi còn gì? Ý nghĩ ấy khiến tôi vừa phấn khích vừa có chút sợ hãi. "Mình không biết. Mình mới chỉ 16 tuổi."

"Hơn nữa sống trong thời loạn lạc này chẳng ai nói trước được chuyện gì." - Darla rúc vào lòng tôi - "Chắc gì bọn mình đã có tương lai. Chắc gì bọn mình đã sống được tới lúc đó."

"Bọn mình sẽ sống được." - Tôi ôm chặt lấy cô bạn gái - "Nếu không có tương lai thì việc gì chúng ta phải vất vả cố gắng như thế này? Bọn mình sẽ tìm được bố mẹ mình. Và mọi thứ sẽ khá dần lên."

"Ngày trước mình thường nằm mơ tới ngày được trở thành người lớn. Có gia đình riêng và những đứa con xinh xắn." - Darla mơ màng nói - "Mình luôn tưởng tượng ra mình sẽ có một trang trại lớn với khu nhà kho mái đỏ rộng thênh thang và những cánh đồng ngô

và đậu tương trải dài khắp triển đồi, cùng vài con bò sữa béo khỏe, mập mạp. Khắp nơi rộn rã tiếng cười của 5 đến 6 đứa trẻ con."

"5 đến 6?"

"Ừ, mình rất hiểu cảm giác làm con một. Buồn lắm. Vì thế lúc nào mình cũng muốn có nhiều con. Nhưng giờ thì... mình cũng không biết nữa."

"Trước đây mình chưa bao giờ nghĩ nhiều về trẻ con." - Tôi thú nhận - "Nhưng giờ thì mình biết là mình không muốn có con. Ít nhất là cho tới khi tình hình trở nên khá hơn."

"Mình vẫn luôn muốn có một gia đình lớn ngay từ khi còn nhỏ."

"Nếu mọi chuyện tốt lên," - tôi nói - "cậu sẽ cần người chăm sóc những đứa trẻ đó trong lúc cậu bận việc ở trang trại. Và quan trọng nhất là cậu cần người giúp tạo ra chúng."

"Cậu nghĩ có thể trốn việc đồng áng dễ thế à?" - Darla bật cười - "Cậu có thể trông bọn trẻ con một số ngày, nhưng những ngày còn lại cậu sẽ phải lái máy kéo làm việc ngoài đồng. Nếu không cậu đừng hòng nghĩ tới chuyện làm bố của con mình."

"Vấn đề là mình với cái máy kéo có về..."

"Cậu không biết điều khiển đúng không?"

"Ừ."

"Mình vẫn luôn nghĩ sẽ lấy một người thích làm việc nhà nông, chứ không phải là một chàng trai thành thị chẳng biết làm gì."

Tôi nhún vai. "Cuộc đời mà, cậu đâu thể có mọi thứ cậu muốn."

"Nếu mình không thể có mọi thứ mình muốn," - Darla cười lém lỉnh - "thì cậu cũng đừng hòng có."

"Hử?"

"Chuyện kết hôn và sinh con - một ngày nào đó chúng ta sẽ làm được. Nhưng cậu còn nhớ lúc này cậu nói muốn làm gì không?"

"Không."

"Tốt, bởi vì cậu sẽ không thể làm chuyện đó nữa." - Darla đẩy tôi nằm ngửa ra - "Cậu nói muốn ngủ một giấc!" Và rồi cô ấy nhào người sang hôn tôi. Tôi quyết định hoãn cái sự ngủ lại một chút cũng không chết ai.

Chương 14

Sáng sớm hôm sau, chúng tôi sắp xếp lại đồ đạc trên con Bikezilla rồi nói lời từ biệt lần thứ hai trong vòng ba ngày với mọi người. Quay trở về nhà thế này có nhiều cái bất lợi, nhưng nghĩ về buổi tối hôm qua tôi lại cảm thấy quá xứng đáng. Darla và tôi đã có thời gian trò chuyện, chia sẻ với nhau về tương lai, về ước mơ và quan điểm của mình đối với cuộc sống gia đình. Nhờ thế mà tôi thấy hiểu và gần gũi với Darla hơn bao giờ hết.

Tạm biệt mọi người xong chúng tôi lên đường, rời khỏi trại trại nhà bác Paul. Tôi đã tưởng cả ngày sẽ phải nơm nớp lo sợ, tìm cách né tránh bọn cướp hoặc lính tuần tra của các trại FEMA - bọn chúng được chính phủ trả lương theo số lượng người bắt được vào trại, vì thế chúng lùng sục khắp nơi để tìm dân tị nạn - nhưng không ngờ trên đường vắng hoe, không một bóng người.

Đến đầu giờ chiều thì chúng tôi rẽ khỏi đường South River, vào đường dẫn tới Âu Tàu và Đập #12 - Sông Mississippi. Chúng tôi đạp xe dọc trên con đường đê đắp cao dành cho xe lửa.

Từ đằng xa, tôi nhìn thấy cánh cổng hàng rào mắt cáo mà chúng tôi đã tèo qua hồi một năm về trước. Nhưng đằng sau nó mọi thứ đã khác: Một cái lều gác rộng hơn nửa mét vuông đang được thắp đèn sáng trưng. Logo hình con chim đại bàng của công ty Hồ Đen được in dập nổi trên một trong bốn bức tường bạt.

Darla vội vàng vòng ngay con Bikezilla sang hướng khác. Chúng tôi mãi miết đạp thêm chừng 10 dặm rồi mới dám trở về tốc độ bình

MÙA ĐÔNG XÁM

thường. Vừa đập Darla vừa ngoái đầu ra sau nhìn. Tôi cũng vậy - on Chúa, cả con đường vẫn vắng hoe.

"Câu có nghĩ là bọn chúng nhìn thấy bọn mình không?" Darla hỏi.

"Mình không biết. Hay là xuống xe đi thám thính thử xem."

"Thôi đừng. Tốt nhất bọn mình đi đường vòng và tránh xa cái âu tàu này ra. Cứ nói với bác ấy là bọn mình đã thử nhưng không thành công."

"Mình muốn biết liệu bọn chúng có nhìn thấy hai đứa mình không - liệu bọn chúng có đang truy lùng chúng ta không. Hơn nữa, mình đã hứa với bác Paul là sẽ cố gắng lấy một ít hạt lúa mì về cho bác." Tôi nhảy xuống khỏi xe.

"Là cậu hứa thôi, mình đâu có hứa."

"Tùy cậu." Tôi lấy cái kim cộng lực ở đằng sau xe.

Darla mặt mày cau có nhưng vẫn giúp tôi giấu con Bikezilla ra phía sau đồng tuyết. Chúng tôi lội tuyết ngược trở lại cái lều gác, vừa đi vừa núp phía sau bờ đê và các ụ tuyết. Đến gần hơn một chút, Darla dừng lại dùng súng săn yểm trợ cho tôi trong khi tôi quỳ xuống bò bằng tay và đầu gối. Tôi bò đến sát hàng rào. Nếu ai đó từ trong lều gác đi ra, chắc chắn sẽ nhìn thấy tôi. Nhưng nếu bọn họ chỉ liếc qua cửa sổ cho có thì sẽ chẳng thể nhìn thấy tôi. Với chiếc kim cộng lực, tôi nhanh chóng tạo được một lỗ tròn trên hàng rào, đủ để tôi trườn qua. Tuyết sột soạt dưới bụng tôi lúc tôi bò tới gần căn lều và nấp bên dưới một trong mấy cửa sổ.

Tôi từ từ ghé đầu lên nhìn qua khung cửa sổ. Bên trong, hai gã mặc đồ rằn ri đang ngồi chơi bài quanh một chiếc bàn nhỏ. Hai khẩu súng trường treo lủng lẳng ở đằng sau ghế. Nhìn họ dùng lúa mì để chơi bài ăn tiền, tôi không khỏi ghen tị và thèm muốn - chỗ hạt bọn họ đang đẩy qua đẩy lại trên bàn kia đáng giá cả gia tài. Nếu chúng được trồng trong nhà kính, chúng tôi sẽ lại có bánh mì thật để ăn, thay vì bánh mì ngô và bánh ngô.

Chai rượu vodka trên bàn đã vơi quá nửa. Hai tên lính mãi chơi bài đến mức còn chẳng buồn nhìn qua cửa sổ. Tôi bò trở lại chỗ Darla.

"Hai lính gác." - Tôi thì thào thông báo ngắn gọn - "Đang chơi bài. Dùng lúa mì để cá cược. Có vẻ đã khá say - bọn mình thừa sức hạ chúng."

"Cứ đi qua chỗ âu tàu xem trước đã. Biết đâu bọn mình lại lấy được lúa mì bên dưới xà lan? Vừa đỡ phải đánh nhau."

"Nhân tiện kiểm tra xem nước sông đã đóng băng thật chưa."

"Mình đảm bảo là rồi."

Chúng tôi đi men ra sau các bức tường tuyết và tiến về phía dòng sông. Việc di chuyển trên tuyết quá vất vả, khiến tôi nhanh chóng kiệt sức và chẳng còn tâm trí để ý xem mình đang đi đâu. Chúng tôi đi được chừng 15 phút thì bị hụt chân, ngã lộn nhào ra phía trước. Tôi chơi vơi, túm vói lấy tay Darla để lấy thăng bằng nhưng ngược lại đã kéo cả cô ấy lăn lông lốc xuống cái dốc thẳng đứng trước mặt.

Chúng tôi bị tuột tay nhau trong lúc trượt xuống dốc và lộn vài vòng trước khi đâm xầm xuống mặt phẳng bên dưới. Vai và hông tôi tê dại, còn lại thì không sao.

"Darla ơi?" Tôi thì thào gọi.

"Ồi, mình ở đây."

Tôi ngoái đầu lại nhìn và bò về phía cô ấy. Mặt băng vừa cứng vừa trơn trượt bên dưới găng tay tôi. "Cậu không sao chứ?"

"Ừ, mình nghĩ thế."

Chúng tôi đã ngã nhào qua ụ tuyết xuống một mặt băng. Nhưng tôi không nghĩ mình đang đứng trên mặt sông Mississippi - có thể đây chỉ là một con sông hay một con suối nào đó được tẽ ra từ hai bên bờ sông mà tôi vẫn thường nhìn thấy trên bản đồ.

"Có nên trèo lên lại không?" Tôi hỏi.

"Không, cứ đi men theo bờ bên dưới này là được. Nếu có ai đi trên đường cũng không thể nhìn thấy bọn mình."

Darla nắm lấy tay tôi và hai đứa cùng đi bộ trên băng. Đi được vài chục mét thì bờ suối bắt đầu uốn khúc và chúng tôi bắt đầu di chuyển trên mặt lòng suối hẹp bị đóng băng - một số chỗ hẹp đến nỗi tôi gần như chạm được cả vào các cành cây khô đang chìa ra từ hai bên và trên đầu chúng tôi. Và rồi tôi nghe thấy tiếng nước chảy róc rách càng lúc càng to.

Lòng suối nơi chúng tôi đang đi đột nhiên mở ra và tôi nhìn thấy một hồ nước tụ - trải dài phía bên kia hồ nước là con sông Mississippi rộng lớn đang bị đóng băng. Từ đằng xa, kẹt giữa lớp băng khổng lồ và cái âu tàu là chiếc xà lan quen thuộc chúng tôi từng ghé qua hồi năm ngoái. Hàng chục tên lính đang đi lại tấp nập trên đó.

C
h
u
ơ
n
g
15

Đám lính bận rộn như một đàn kiến. Darla và tôi đứng thẳng người lên để quan sát mà không sợ bị phát hiện bởi chúng tôi đang đứng cách họ ít nhất cũng phải 3-4 dặm ở phía bên kia dòng sông. Tôi bám vào cành cây khô bên cạnh trèo lên bờ và núp vào một lùm cây nhỏ để tránh gió và những con mắt nghi ngờ.

Tôi ngھn cổ nhìn qua các tán cây. Con sông đã đóng băng gần hết. Tiếng nước chảy róc rách tôi nghe thấy khi nẩy là từ hồ nước bên dưới, nơi nước đổ xuống qua con đập và nhập vào với dòng sông. Và nó là vùng nước duy nhất chưa bị đóng băng.

Ở phía bên kia dòng sông, một chiếc xe tải màu đỏ đang đậu trên băng, thùng sau lùi sát vào âu tàu. Một hàng lính đứng xếp hàng ngang, chuyển nhau từng xô lúa mì đổ lên xe tải - giống y hệt cảnh chứa cháy của đội cứu hỏa ngày xưa - trong khi toán lính ở hàng bên cạnh chuyển ngược chở lại những chiếc xô rỗng từ trên xe tải xuống xà lan. Từ vị trí của chúng tôi không thể nhìn thấy hai cái xà lan khác - cũng bị mắc kẹt ở đây hồi năm ngoái.

"Mình đã nói với cậu là con sông này sẽ đóng băng mà." Darla nói.

"Thì mình cũng tin cậu. Cho tới khi nghe thấy tiếng nước chảy. Giờ mình cũng không rõ nữa."

"Hóa ra bọn họ chọn cách này để di dời chỗ lúa mì ra khỏi xà lan."

"Bọn mình sẽ không thể tới gần cái xà lan đó nếu bọn lính vẫn ở đây xung quanh thế này."

"Thôi quên mấy hạt lúa mì ngổ ngàng ấy đi."

"Bọn mình nợ bác Paul. Hơn nữa, có thể dùng chúng để trao đổi - nó cũng có giá trị không kém gì hạt giống cải xoăn đâu."

"Mình không quan tâm. Cái chúng ta cần tập trung làm bây giờ là tìm bố mẹ cậu."

Không còn cách nào khác tôi đành gặt đầu, theo Darla ra khỏi bụi cây và quay trở lại con đường băng cũ. Cái khó nhất là làm sao leo lên được cái dốc chúng tôi vừa ngã khi nãy. Tôi cứ trèo lên được một tí lại bị tuột xuống, cuối cùng đành nhường Darla đi trước và bám theo cô ấy.

Lúc chúng tôi đến gần cái lều gác thì đột nhiên nghe thấy tiếng âm âm từ đằng xa vẳng lại. "Cái gì thế?" Tôi thì thào hỏi.

"Tiếng động cơ diesel. Của một con xe không hề nhỏ." - Darla trả lời - "Xem thử là xe gì."

Chúng tôi bò lên đồng tuyết và ló đầu lên xem. Một con xe bọc thép sơn màu rằn ri đang đậu bên cạnh lều gác. Hai tên lính gác tôi nhìn thấy khi nãy lao đảo đi ra và nhảy lên con Humvee. Sau đó chiếc xe từ từ lùi ra cửa và một trong hai tên nhảy xuống đóng và khóa cổng. Tôi nín thở, hy vọng hắn không nhìn thấy cái lỗ tôi đã khoét trên hàng rào. Nhưng hắn vội đến mức chẳng thèm ngoái đầu nhìn xung quanh. Một phút sau, con Humvee chồm lên vượt qua bờ dê và phóng vụt đi.

"Bọn họ cứ bỏ cái lều gác thế mà đi à?" Tôi thì thào hỏi.

Darla nhú mày. "Mình nghi lắm. Lên xe rồi đi tiếp thôi."

"Mình muốn ra đó xem thử trước đã. Biết đâu bọn họ bỏ lại ít lúa mì thì sao."

Darla lắc đầu chịu thua, khẩu súng săn lăm le sẵn sàng trên tay. Tôi bò dọc theo bờ tường tuyết về phía căn lều gác.

Tôi ghé mắt nhìn qua cửa sổ và thấy một tên lính mặc áo rằn ri, đội mũ đen đang ngồi đếm từng hạt lúa mì cho vào mấy cái túi vải màu tím. Mặt hắn hướng về phía cửa sổ nhưng do quá mải đếm hạt nên chẳng nhìn thấy tôi.

Tôi bò trở lại chỗ Darla. "Trong đó giờ chỉ còn một tên với cả đồng lúa mì."

"Mình không thể bắn chết một người chỉ vì mấy hạt lúa mì."

"Ai bảo cậu phải giết hắn? Chỉ cần cậu chìa súng vào hắn để mình trói hắn lại thôi."

"Nhờ hắn cũng rút súng ra thì sao? Khi đó mình sẽ phải bắn hắn."

Tôi nhún vai. "Sẵn sàng chưa?"

"Rồi."

Chúng tôi cùng nhau bò trở lại căn lều gác. Mọi thứ im lặng như tờ. Chúng tôi núp xuống phía dưới cửa sổ rồi ghé mắt nhìn qua chấn song.

Tên lính vẫn đang mài miết ngôi phân loại lúa mì. Chúng tôi vòng qua phía bên kia của căn lều. Cửa ra vào trông khá bình thường, có khóa ở tay cầm và một cái chốt. Tôi với tay vặn thử cái núm cửa để kiểm tra xem nó có khóa không. Đúng như dự đoán của tôi, nó đang bị khóa.

Darla ra hiệu bảo tôi đá tung cửa ra nhưng tôi lắc đầu. Cô ấy có vẻ tự tin với trình độ taekwondo của tôi còn hơn cả tôi. Kể cả với một cú đá chuẩn mực tôi cũng chưa chắc đã đập đổ được cửa, và như thế sẽ mất đi lợi thế của sự bất ngờ.

Tôi vẩy tay bảo Darla đi theo mình và bò sang phía bên kia của căn lều. Lưng của tên lính đang quay về phía chúng tôi. Khẩu súng trường treo lủng lẳng trên ghế. Có vẻ hắn đang hoàn toàn chìm đắm vào thế giới của lúa mì mà không để ý gì tới xung quanh. Tôi ngẩng đầu lên quan sát cái cửa sổ. Nó là một cái khung đôi bình thường, với một cái chốt bằng đồng ở trên cùng, giống hệt như cửa sổ nhà tôi ở Cedar Falls.

Tôi ngồi thụp xuống bên dưới cửa sổ và ra hiệu với Darla về kế hoạch của mình. Cô ấy gật đầu tán thành ngay tắp lự và ra hiệu bảo tôi hãy cứ tiến hành.

Tôi gơ ba ngón tay lên... hai... một.

C h ư ơ n g 16

Chúng tôi đồng loạt đứng dậy, và Darla chọc thật mạnh báng súng qua cửa sổ. Tiếng cửa kính vỡ loảng xoảng vang lên xé toang bầu không khí tĩnh lặng từ đầu đến giờ. Tên lính gác giật mình xoay người lại trên ghế và kêu lên "Cái quái..."

"Giơ tay lên!" Tôi hô to.

Mặt hắn sững lại khi nhìn thấy cái cửa kính vỡ và khẩu súng sẵn.

"Giơ tay lên! Ngay lập tức!" Darla quát lên.

Tên lính từ từ giơ hai tay lên, miệng không ngừng lẩm bẩm "Chúa ạ, đã nói với đội trưởng bao nhiêu lần là không an toàn khi chỉ để lại một người ở đây rồi."

"Chắc sau lần này hắn sẽ chịu nghe đấy." Darla cười khẩy rồi dùng báng súng đập tiếp chỗ cửa kính còn lại để tôi thò tay vào bên trong mở chốt cửa. Darla đứng lùi ra sau để tôi đẩy cửa ra.

"Bọn mày sẽ làm thịt tao đúng không?" Tên lính gác hỏi.

"Chắc là không. Trông mày gày gò thế này chắc thịt cũng chẳng ngon." Darla khinh khỉnh nói.

"Chắc gì khẩu súng đó không có đạn."

"Nếu muốn mày có thể thử. Mày sẽ biết được sự thật khoảng một mili giây trước khi chết." Giọng Darla đầy thách thức.

Tôi bò vào bên trong qua ô cửa sổ và đứng nép sang một bên để tránh làn đạn của Darla. Tôi lấy khẩu súng treo đằng sau ghế đeo lên vai.

"Giao chỗ lúa mì đó ra đây." Tôi ra lệnh.

"Thà giết tao đi còn hơn! Đây là toàn bộ tiền lương của cả tuần."

"Công ty Hồ Đen trả lương cho các người bằng lúa mì á?" Darla hỏi.

"Chỉ có thằng ngu mới đi nhận tiền. Giờ chúng chỉ là một đồng giấy lộn mà thôi."

Hắn có một cái máy bộ đàm dắt ở thắt lưng và một vài cái túi nhỏ bằng da. Túi đầu tiên đựng mấy viên đạn dự trữ cho khẩu súng trường - tôi lấy luôn không một chút do dự. Trong chiếc túi thứ hai tôi tìm thấy đúng cái mình đang cần: Ba bộ còng tay bằng nhựa. "Tao sẽ mua lại chỗ lúa mì của mày nếu mày hứa không báo cáo lại với sở chỉ huy."

"Alex!" Giọng Darla lộ rõ vẻ không hài lòng.

"Mua bằng gì?"

"Hạt giống cải xoăn. Mày có thể nói là mình ngã ghế ra sau xa quá làm vỡ cả cửa kính, hoặc lí do nào khác thì tùy."

"Tao thậm chí còn chẳng phân biệt được đâu là hạt giống đâu là phân chim. Làm sao tao biết bọn mày không lừa tao?"

"Mày cũng đâu còn sự lựa chọn nào khác." Darla giọng tỉnh bơ.

"Đưa tay ra sau." Tôi ra lệnh. Hắn từ từ hạ tay ra sau ghế và tôi rút sợi dây thít chặt chúng lại. Sau đó dùng nốt hai cái còn lại buộc chân hắn vào ghế.

"Tao đã chẳng may làm vỡ cửa kính rồi còn chẳng may tự cột mình vào ghế?" Tên lính cười khẩy.

Tôi kiểm tra thắt lưng của hắn và tìm thấy con dao ở bên hông còn lại, đúng như dự đoán của tôi. Tôi lấy con dao ra khỏi thắt lưng rồi ném về góc lều, cùng với cái bộ đàm. "Hãy tự cởi trói cho mình sau khi bọn tao đi khỏi."

Tôi thò tay vào trong túi áo khoác, lấy ra một gói hạt giống và đặt xuống trước mặt tên lính.

"Giời ơi!" - Darla thốt lên - "Mấy thứ đó đâu phải tự nhiên mọc ở trên cây mà cậu cứ cho đi tùy tiện như vậy."

"Cậu chưa bao giờ nghe thấy cây cải xoăn à?" Tôi nhe răng cười.

Cô ấy lắc đầu, lườm tôi một cái muốn cháy mắt. Đột nhiên mặt cô ấy tái mét, đầy căng thẳng. "Chết rồi! Có người đến!" Cô ấy nháo nhác nhìn xung quanh, rồi chui tọt qua cửa sổ vào trong lều gác cùng với tôi. Cùng lúc đó, tôi nghe thấy tiếng âm âm của động cơ diesel và tiếng tài xế gạt cần số cho xe dừng lại.

"Một chiếc xe tải." - Darla ghé mắt nhìn qua cửa sổ - "Cỡ lớn."

Chiếc xe tải dừng lại bên cạnh lề đường. Cửa sổ bên ghế tài xế cao hơn hẳn so với mặt đường nên hẳn khó lòng có thể nhìn thấy bọn tôi. Một cánh tay cầm tấm bảng kẹp tài liệu thò xuống, gõ bốn lần lên kính cửa sổ.

Tên lính đang bị chúng tôi khống chế lập tức gào lên "Ê..."

Nhanh như cắt, Darla giơ tay lên bịt mồm hẳn "Câm. Ngay." Cô ấy hạ giọng cảnh cáo.

Tôi đứng chết lặng, không biết phải làm gì tiếp theo.

Cái bộ đàm ở góc lề vang lên. "Ê, Benson, đừng có đùa nữa. Tôi còn phải đi cho kịp thời gian. Từ đây đến D.C đã xa thì chớ."

Tôi cần phải làm gì đó. Ngay bây giờ. Tôi giật lấy cái mũ trên đầu tên lính và đội lên đầu mình, sau đó đi về phía cửa sổ, mặt cúi gầm xuống để tên tài xế chỉ nhìn thấy cái chóp mũ. Tôi đẩy cửa kính sang một bên rồi cầm lấy tấm bảng. Tôi háng giọng và nói giọng khàn khàn "Xin lỗi", giả vờ như đang bị cầm.

Kẹp trên tấm bảng là bản kê khai hàng hóa của chiếc xe tải chở lúa mì - 20 tấn - tới một nơi gọi là Cơ quan Lương Thực và Hậu Cần Tạm Quyền ở Washington, D.C. Ở phần chữ ký có dòng TRAM KIỂM SOÁT - ĐIỂM XUẤT PHÁT, tôi lấy đại cái bút treo trên tường ghi ngày tháng và nguệch ngoạc ký một chữ vào đó.

Tôi đưa tấm bảng trả lại cho tên tài xế, chỉ mong hẳn không nhận ra tay mình đang rung lên bần bật và mồ hôi túa ra đầm đìa ở cổ tay.

Hắn nhận lại tấm bảng và tôi nín thở chờ đợi.

"Benson, hôm nay ông làm sao thế? Còn định bắt tôi chờ bao lâu nữa mới cho ký xác nhận lại hả? Từ đây đến Atterbury cũng phải quá nửa đêm rồi."

Tôi hoảng loạn nhìn xung quanh. Ký xác nhận lại... Ký xác nhận lại cái gì? Trên cái bàn nhỏ cạnh cửa sổ có một tấm bảng kẹp tài liệu. Tôi vội vàng cầm nó lên. Có quá nhiều loại giấy tờ đang kẹp trên đó, tôi không biết phải đưa cho hẳn cái nào. Tôi cài đại hai tờ DANH SÁCH NHÂN SỰ QUÁ CẢNH và DANH SÁCH HÀNG HÓA QUÁ CẢNH lên tấm bảng rồi đưa cho tên tài xế, mặt vẫn cúi gầm xuống để hẳn không nhìn ra.

"Mấy cái cơ bản này mà ông cũng không điền hộ tôi đi à? Thôi, ra mở cửa đi, trong lúc tôi điền thông tin."

Tôi bước ra phía cửa lề. Và rồi mọi chuyện diễn ra quá nhanh. Darla bất ngờ hét lên thất thanh. Tôi giật mình, quay đầu nhìn lại

- cô ấy vừa rút tay khỏi mồm tên Benson. Cả tay cô ấy và miệng tên lính gác đều chảy máu. Hắn gào lên "Có kẻ đột nhập! Có kẻ đột nhập!"

Phía sau tôi, tên tài xế đang tìm cách dùng súng đập vỡ cửa kính xe tải.

Darla hét lên "Cúi xuống!" và cô ấy lên đạn. Tôi vội ngồi thụp xuống tránh khỏi làn đạn của cô ấy. Tên Benson thấy vậy cũng quăng cả người và ghế đổ nhào sang một bên.

Bụp, bụp, bụp - ba tiếng súng vang lên, kèm theo đó tiếng cửa kính vỡ loảng xoảng. Darla gào lên "Đi thôi!" Tên tài xế cũng đang chĩa súng ra ngoài cửa kính xe tải. Máu trên tay hắn chảy ròng ròng - phát súng khi nãy của Darla đã làm kính bay tung tóe, chém vào tay hắn. Khẩu súng trượt khỏi ngón tay hắn và rơi xuống khoảng trống giữa cái xe tải và căn lều gác.

Darla lao thật nhanh ra ngoài ô cửa sổ ở phía đối diện. Tôi cũng lồm cồm bò dậy, vợ lấy mấy túi lúa mì và gói hạt giống trên bàn rồi bước qua người tên Benson, chui qua cửa sổ theo Darla.

Chúng tôi chui qua cái lỗ trên hàng rào tôi cắt lúc trước rồi chạy như bay tới chỗ giấu con Bikezilla. Mọi thứ quanh tôi tĩnh lặng một cách đáng ngờ, hoặc là tai tôi đã bị tiếng súng khi nãy làm cho ù đặc. Tôi ngoái đầu nhìn lại. Chiếc xe tải chở hàng vẫn đang đậu bên cạnh cái lều gác và không có vẻ gì là đang chuyển động.

Tôi chỉ mới quay đầu nhìn có vài giây mà Darla đã kịp bỏ xa tôi cả chục mét. Lúc tôi đuổi kịp đến nơi thì cô ấy đã đang bò qua đồng tuyết để lấy con Bikezilla rồi. "Cậu lấy được chỗ lúa mì đó không?" Giọng cô ấy có vẻ cau kỉnh.

"Có. Và cả gói hạt giống. Tay cậu sao rồi?" Tôi gật đầu, thờ không ra hơi.

"Đau. Nhưng không chết được."

Chúng tôi dựng thẳng xe lại, cài ba khẩu súng vào thùng sau xe rồi đứng trên pê-đan mắt mũi nhắm lợi khỏi động con Bikezilla.

Tôi không biết tại sao chúng tôi lại tiếp tục tiến sâu hơn vào khu vực do công ty Hồ Đen kiểm soát, thay vì tìm cách tránh xa khỏi đó. Có lẽ Darla nghĩ rằng bọn chúng sẽ không ngờ là chúng tôi dám vòng lại. Tôi cũng không biết lát nữa sẽ vượt qua hàng rào bằng cách nào hay làm sao để băng qua bờ dê trên con Bikezilla. Nhưng tôi chẳng có hơi sức đâu để hỏi trong khi chân đang phải đạp điên cuồng như thế này. Chỉ hy vọng Darla biết mình đang làm gì.

Chúng tôi phi cả người và xe qua bờ đê, hai tay bóp chặt phanh. Chiếc xe lao như bay xuống mặt bên kia của triền đê và chỉ chịu dừng lại khi đâm sâu vào hàng rào mắt cáo. "Nhanh lên! Cắt hàng rào đi!" Darla ra lệnh.

Tôi cầm lấy cái kim cộng lực, cố gắng cắt hàng rào nhanh nhất có thể. Chúng tôi cần một cái lỗ đủ lớn để cho cả con Bikezilla qua. Nãy giờ chúng tôi đã đi khá xa khỏi cái lều gác, hy vọng không bị bọn chúng phát hiện ra. Trong nháy mắt, tôi đã cắt xong một tấm hàng rào mắt cáo lớn. Darla suýt chệt cả vào tôi trong cơn vội vã, nóng lòng đẩy con Bikezilla qua. Cô ấy cũng chẳng buồn dừng xe lại - tôi phải vừa vác kim vừa nhảy lên xe đạp trong khi nó đang tăng tốc rời khỏi hàng rào.

Kể cả lúc chúng tôi đến gần con dốc thẳng đứng cạnh dòng suối băng, Darla vẫn không hề giảm tốc độ. Thậm chí còn tăng tốc nhanh hơn. Tôi hét lên, tìm cách buông chân khỏi bàn đạp nhưng ở tốc độ nhanh như thế này, chân tôi như bị cuốn chặt vào hai cái pê-đan - tôi không còn cách nào khác, vẫn phải tiếp tục cuốn theo guồng đạp của Darla. Hơn nữa, toàn bộ phanh xe đều được điều khiển từ tay lái phía trước.

"Bám chặt nhé!" Darla hô to và chúng tôi bay vút lên không. Thùng sau xe đạp cái rầm xuống triền dốc, hất tôi về phía trước và đâm sâu vào lưng Darla.

Cả người và xe đổ nghiêng trên sườn dốc, hoàn toàn mất kiểm soát. Lúc chúng tôi trượt xuống mặt băng bên dưới, cái ván trượt trước mũi xe nghiêng hẳn một góc 45 độ, nhưng ơn Chúa là không bị gãy chỗ nào.

Chẳng mấy chốc, chúng tôi đạp xe ra tới mặt sông băng. Cả hai vẫn đang đứng trên pê-đan để đạp nhưng tốc độ đã giảm hơn so với trước.

"Mình sẽ đi về hướng Nam" - Darla thở hổn hển nói - "Cứ khúc nào khuất khỏi tầm nhìn của âu tầu thì sẽ băng qua khúc đó."

"Được đấy." Tôi hét to trả lời.

"Cậu có nghĩ là bọn mình hết bị đuổi theo chưa?"

"Chắc là rồi."

Đúng lúc đó, tôi nghe thấy tiếng động cơ âm âm vang lên từ phía sau.

C
h
ư
ơ
n
g
17

Tôi quay đầu lại nhìn. Một con xe bọc thép đang từ từ lăn qua bờ đê nơi chúng tôi vừa vượt qua lúc nãy. Bờ đê dốc đến nỗi cả con xe trông như sắp lật đến nơi, nhưng đáng tiếc, nó vẫn bò qua được một cách an toàn.

Tôi ra sức đạp, đạp cho tới khi hai chân tê dại, không còn cảm giác. Darla bẻ ngoặt tay lái sang trái. Với sự giúp đỡ của mặt băng trơn, xe chúng tôi lao vút đi với tốc độ không thể nhanh hơn. Có điều dù nhanh đến mấy thì Bikezilla cũng không thể so với một con Humvee.

Chúng tôi phi như bay trên mặt sông Mississippi đóng băng. Từ đằng xa, con Humvee đã xuống được bên dưới và bắt đầu tăng tốc đuổi theo chúng tôi. Cửa kính xe hạ xuống và một khẩu súng trường chĩa thẳng về phía Darla và tôi. Các mẩu đá vụn bắn tung tóe lúc đạn găm xuống mặt băng, và tôi nghe thấy một tràng tách tách của khẩu súng máy.

Tôi hét lên, "Darla!"

"Bắn trả đi!"

Tôi quay người lại định rút khẩu súng sẵn ra khỏi thùng xe. Nhưng cả nó và khẩu súng trường đều nằm ngoài tầm với của tôi. Tôi không thể ngừng đạp và cũng không thể với cả hai tay ra sau thùng xe. Cuối cùng, tôi đành lấy tạm khẩu súng ngắn.

Tôi nhắm thẳng vào con Humvee đang ngày càng đuổi sát phía sau. Tên ngồi bên ghế phụ giờ đã thò hẳn đầu ra ngoài cửa, mặt đeo

mặt nạ trượt tuyết màu đen. Vừa nhìn thấy tôi giương khẩu súng ngắn lên, hắn thụt vội đầu vào trong. Tôi chỉ có hai viên đạn. Không thể nòng vội. Chúng tôi mới chỉ đi qua được nửa lòng sông, và con Humvee đang càng lúc càng gần.

Khẩu súng trường lại lấp ló bên ngoài cửa sổ. Tôi bóp cò. Không có viên đạn nào được bắt ra. Cái cò súng thậm chí còn không ấn xuống. Chốt an toàn - tôi đã quên khuấy mất cái chốt an toàn. Tôi dùng ngón cái mở chốt, chỉ sợ làm rơi cả khẩu súng xuống mặt băng. Một loạt đạn nữa lại như muốn cày nát lòng sông băng quanh chúng tôi.

Tôi bóp cò một lần nữa. Cạch. Chẳng có gì xảy ra. Lần này, tôi lại quên lên đạn. Tôi giơ khẩu súng trước mặt, tạm buông hai tay ra trong một giây, rồi lên đạn.

Con Humvee giờ đã ở ngay phía sau chúng tôi, hơi chệch về bên trái, và vẫn tiếp tục tăng tốc - có vẻ như chúng đang muốn húc ngược chúng tôi lên nắp ca-pô. Tên lính lại thò đầu ra cửa sổ. Tôi nhắm thẳng về phía hắn và bắn.

Viên đạn sượt qua khung xe; cả người và súng thụt vội vào trong. Con xe bọc thép như đang chuẩn bị chồm qua người chúng tôi. "Darla!" Tôi hét lên.

Darla bẻ ngoặt tay lái sang bên phải, và tôi nghiêng người theo xe. Con Humvee cũng bắt chước bẻ lái như chúng tôi, nhưng ngay lập tức mất lái, xoay tròn ba vòng trên băng và trượt xa về phía sau.

Darla dựng thẳng xe lại và cho xe chạy tiếp theo hướng Tây Bắc. Chúng tôi đã ở rất gần bờ.

Chúng tôi lao vút đi được hơn vài trăm mét, thì con Humvee dừng quay và lại tiếp tục tăng tốc đuổi theo. Cổ tôi liên tục ngoái ra phía sau để quan sát tình hình. Tôi không hiểu ý đồ của tên tài xế - khi mà hắn cho xe chạy dạt hết sang bên trái, chứ không phải chạy thẳng.

Khi con Humvee gần như chạy song song với chúng tôi, chỉ còn cách chúng tôi khoảng 100 mét về bên trái, tôi mới giật mình hiểu ra ý đồ của hắn. Hắn định vượt lên, cắt chéo đầu mũi xe của chúng tôi, để cả người và xe đổ nhào ra băng. Chúng tôi sẽ không thể đạp qua kịp bờ bên kia. Tên ngồi bên ghế phụ lại thò đầu ra khỏi và nã đạn về phía chúng tôi.

"Darla!" Tôi lại gào to.

"Mình biết rồi!" Cô ấy hét lên, nhưng vẫn tiếp tục đạp điên cuồng về phía trước.

Tôi lại giương khẩu súng ngắn lên. Cạch. Chẳng có gì xảy ra. Tôi thử bóp cò lần nữa, nhưng cò súng thậm chí còn chẳng thụt vào. Hay là phải lên đạn? Tôi lại lên đạn và viên đạn phụt ra - nhưng là đạn xít.

Chúng tôi điên cuồng đạp sang phía bờ bên kia. 60 mét... 40 mét. Khẩu súng trường lại được giương lên. Tôi đã hết đạn, nhưng vẫn giờ súng chĩa vào tên lính làm hấn có phần nao núng. 20 mét.... 10 mét. Tôi ném khẩu súng ngắn vào giữa mặt hấn, làm nòng súng bắn ngược lên trời. Từng thớ cơ trên người tôi căng cứng lại trước cú va chạm sắp xảy ra.

"Darlaaaa!"

"Dừng lại! Ngayyyy!" Cô ấy cho xe phanh kít lại, đột ngột tới mức pê-đan đập vào mắt cá và đầu gối tôi bôm bốp. Chúng tôi trượt dọc trên mặt băng, trong khi con Humvee bắn vọt lên phía trước. Cái ván trượt ở bánh trước chỉ cách lớp xe sau của chúng vài phân.

"Đi thôi! Đi thôi!" Darla luôn miệng giục giã, và tiếp tục cho xe chạy phía sau đuôi xe con Humvee. Mặc dù tài xế đã dậm phanh nhưng do mặt băng quá trơn nên này giờ chiếc xe vẫn chưa thể dừng lại - tạo thành hai vệt bánh xe in hằn trên băng.

Tôi hiểu Darla đang muốn làm gì. Để quay đầu đuổi lại chúng tôi, con Humvee sẽ phải vòng một vòng lớn. Và khi ấy, có thể chúng tôi đã kịp chạy vào rừng.

Nhưng chúng tôi đã không tính đến chuyện thay vì vòng xe lại tên tài xế quyết định cho xe chạy lùi. Thẳng về phía chúng tôi.

"Chúa ơi!" Darla hét lên, tiếp tục tăng tốc thẳng về phía đuôi xe con Humvee. Đối đầu với một con xe bọc thép to gấp 50 lần con Bikezilla của chúng tôi, hiển nhiên không phải là điều tôi mong muốn, nhưng người đang điều khiển xe đầu phải là tôi - mà là Darla. Vì thế, tôi cần phải tin tưởng vào quyết định của Darla. Cô ấy đã tránh được con xe đó hai lần - một lần nữa nữa thôi là chúng tôi sẽ vào được đến bìa rừng.

"Cố lên nàooooo!" - Darla động viên - "Đạp nhanh hơn nữa!"

Tôi gồng mình đạp, đạp, và đạp - như thể đây là lần cuối cùng. Máu trên tay Darla rỏ xuống ghi-đông và bị gió thổi ngược ra đằng sau, sượt qua mặt tôi.

Cái đuôi xe lù lù hiện ra trước mắt tôi. Tôi rất muốn nhắm mắt lại nhưng không thể. Vào đúng giây cuối cùng, Darla bẻ ngoặt tay lái sang bên trái. Tên tài xế thấy vậy cũng lạng xe theo. Tám căn trước của chiếc xe bọc thép sượt qua cái cạnh phải của thùng xe, ngay sát chân tôi.

Tôi đã định ninh là chúng tôi sẽ ngã, con Bikezella sẽ đổ và mọi chuyện sẽ chấm dứt. Nhưng điều thần kỳ đã xảy ra. Nhờ sự kiên cường đạp không ngừng nghỉ của Darla, chiếc xe dần lấy lại được thăng bằng và phi thẳng lên bìa rừng trước mặt, len lỏi qua các thân cây sừng sững - đủ rộng để con Bikezella lọt qua nhưng quá hẹp cho một thứ đồ sộ như con Humvee.

Chúng tôi đạp xe dọc theo một con lạch nhỏ đã bị đóng băng, với cây cối mọc um tùm ở hai bên. Tôi quay đầu nhìn lại và suýt chút nữa bị hất văng khỏi xe chỉ vì không để ý tránh mấy cành cây đang sa xuống thấp. Không thấy bóng con Humvee đâu.

Sau cú ngã hụt ấy tôi cẩn thận quan sát Darla; cứ thấy cô ấy cúi xuống là tôi lập tức cúi theo. Nhưng thỉnh thoảng, thay vì né tránh, cô ấy chỉ giơ tay gạt chúng sang một bên. Được cái tất cả đều là cành chết nên rất dễ gạt.

Càng đi sâu vào trong rừng, đường càng xóc và khó đi hơn. Thoát khỏi đoạn đường chật hẹp dọc theo con lạch, Darla lập tức cho xe rẽ sang trái. Đi được khoảng một phút, thì chúng tôi nghe thấy tiếng âm ầm của thác nước đổ.

Tôi gào lên "Có phải..."

"Ừ, con đạp." - Darla gật đầu - "Bọn mình đang tiến thẳng về phía âu tàu và đám lính gác. Chắc phải tìm chỗ rẽ trái thôi."

"Trên kia kia!" Tôi chỉ.

Darla đánh lái, cho xe rẽ vào một nhánh sông khác rộng hơn, thoáng hơn. Và chúng tôi chẳng có gì để phàn nàn về nó, ngoại trừ một điểm: Con Humvee đang tăng tốc trên mặt sông băng, tiến thẳng về phía chúng tôi.

Con Humevee còn cách chúng tôi khoảng một dặm về hướng Nam, nhưng mũi xe đang lao phăm phăm về hướng Bắc. Cây cối mọc dày đặc dọc hai bên bờ sông - ngoài cái lòng sông ra chúng tôi không còn chỗ nào để đi. Darla phanh cứng lại và quay đầu xe. Chúng tôi đứng thẳng người trên pê-đan đạp thật lực theo hướng ngược lại với con Humvee.

"Darla, nhìn kia!" Tôi hét lên, chỉ về phía trước.

"Mình nhìn thấy rồi."

Cách đó không xa, một con đường nhỏ lấp ló hiện ra giữa hai hàng cây dương - đủ rộng cho con Bikezilla lọt qua, đủ hẹp để ngăn con Humvee không thể đuổi theo chúng tôi. Darla cho xe chạy thẳng vào con đường đó.

Chân tôi như muốn gãy ra làm đôi. Chúng tôi đã liên tục đạp xe không ngừng nghỉ, suốt từ lúc rời khỏi căn lều gác gần hai tiếng trước. Cả người tôi ướt sũng mồ hôi - do gắng sức hay do hoảng sợ, tôi cũng không rõ nữa. Tôi cũng muốn đạp nhanh hơn nhưng để duy trì tốc độ hiện tại đã là cả một nỗ lực lớn đối với tôi.

Darla cũng không hơn gì tôi. Tôi có thể nghe thấy tiếng cô ấy thở hổn hển lẫn trong tiếng lóc cóc của con Bikezilla. Chúng tôi đang đi

chậm lại. Nhưng rồi tôi nghe thấy tiếng động cơ xe Humvee phía sau và phát hiện ra rằng: Tôi vẫn còn một nguồn năng lượng dự trữ ẩn giấu bên trong. Tôi dồn toàn bộ chỗ sức lực còn lại vào cái pê-đan, và con Bikezilla phóng vọt đi.

Không có viên đạn nào được bắn ra. Có lẽ cú ném súng khi nãy của tôi đã phát huy tác dụng. Từ đằng sau, tiếng rô ga càng lúc càng rõ. to. Tôi quay đầu lại nhìn - chúng tôi sẽ khó lòng chạy kịp.

Tôi nhắm chặt mắt, chờ đợi một cú va chạm không thể tránh khỏi. Nhưng đột nhiên khoảng cách giữa chúng tôi và con Humvee được nới rộng ra. Tiếng phanh xe vang lên như muốn cào nát mặt bằng. Chúng tôi lao vọt vào giữa hai hàng cây dương, trong khi chiếc xe bọc thép đâm sầm vào gốc cây, bẹp dúm một góc.

Chúng tôi đạp mãi miết cho tới khi không còn nhìn thấy hay nghe thấy tiếng động cơ ầm ĩ của con Humvee. Tôi mệt tưởng chừng như đứt hơi, nhưng hai chân vẫn đạp như một cái máy.

Và rồi tôi nghe thấy tiếng nước chảy ầm ầm phía trước - mà tôi đoán là từ con đập đổ xuống. Mặc dù Darla đã tìm mọi cách để phanh xe lại nhưng quá muộn, con Bikezilla vẫn lao vun vút về phía hồ nước.

"Darla!" Tôi gào lên.

"Nhảy đi!" Cô ấy đánh tay lái, định tránh thác nước đổ. Tôi nhảy ra khỏi xe và ngã phịch xuống tuyết. Chiếc xe đổ nghiêng, kéo theo Darla - đang bị mắc chân vào xe - trôi tuột xuống triền dốc, về phía hồ nước chết chóc, đục ngầu dưới chân đập.

Không một chút do dự, tôi nhảy xuống theo Darla. Tôi giang rộng hai tay - theo kiểu Siêu nhân bay - phóng người về phía Darla và túm lấy tay cô ấy. Cùng với nhau, chúng tôi trượt thẳng xuống hồ nước đang sủi bọt bên dưới.

Darla chơi với cào các đầu ngón tay lên trên tuyết, tìm mọi cách để hãm lại. Nhưng sức nặng của con Bikezilla - đang mắc dưới chân cô ấy - đã kéo tuột chúng tôi xuống mép hồ. Tôi bám chặt mười đầu ngón chân xuống sườn đồi, dùng hết sức bình sinh để giữ Darla lại.

Và rồi chúng tôi dừng khựng lại. Cái thùng xe treo lơ lửng trên mép nước. Bụi nước từ bên dưới bắn lên, làm đồ đạc trong thùng gần như đóng băng ngay lập tức.

"Mình giữ được cậu rồi!" Tôi nghiêng chặt răng, ra sức kéo Darla lên.

Darla quàng một tay lên vai tôi và nói. "Vậy thì kéo mình lên khỏi đây đi, đồ ngốc."

Tôi thở phào cảm ơn trời đất và từ từ kéo Darla lên bờ. Bất thành linh, một tiếng rạn lớn vang lên và phần băng bên dưới con Bikezilla bắt đầu nứt ra. Tôi thất thần nhìn cả tảng băng trong nháy mắt bị hút ngược xuống dòng nước đang chảy cuộn cuộn bên dưới.

Hai chân Darla rơi thông xuống nước. Cô ấy cong người, đu chặt lấy tay tôi. Tôi lồm cồm bò lùi lại khỏi chỗ băng tan. Và rồi con Bikezilla trượt xuống, ngay lập tức bị nuốt chửng bởi dòng nước xám sủi bọt bên dưới.

Dòng nước chảy xiết kéo giật Darla xuống, mạnh đến nỗi tôi có cảm giác như mình đang chơi trò kéo co với dòng nước, với Darla là sợi dây thừng và mạng sống của hai chúng tôi đều đang ở trong thế giằng co. Tôi không có điểm tựa nào đủ chắc để lôi Darla lên khỏi đó. Tôi nắm chặt lấy tay cô ấy. Tôi sẽ không buông tay. Nếu Darla bị dòng nước kia cuốn đi, tôi sẽ đi cùng cô ấy.

Darla co đầu gối phải, cố trèo lên mặt băng, nhưng do lớp băng quá mỏng nên chân cô ấy chạm vào đầu là nó nứt ra đến đáy. Cuối cùng, tôi thò cả cánh tay trái xuống dòng nước lạnh giá và nắm lấy đầu gối cô ấy kéo lên. Darla lặn qua người tôi và rút nốt chân còn lại ra khỏi dòng sông băng.

Cô ấy nằm ngửa trên bờ, miệng thở hổn hển. Tôi phóng mắt nhìn ra xa và nhận thấy trên xà lan lúc này chẳng còn ai. Có lẽ đám lính đã quay về trại để ăn tối.

Con Bikezilla bị hất tung lên, va vào chân đập bê tông rồi lại bị hút ngược trở lại xuống dưới. Nó bị dòng nước trêu đùa, xô đẩy, giống như chiếc giày tennis bị quăng vào trong máy giặt. Tôi rùng mình - nếu chúng tôi rơi xuống đó, chắc chắn không thể sống sót.

"L-l-a-n-h-h q-q-u-u-a-á." Giọng Darla run lên cầm cập.

Cô ấy đang ướt sũng, từ phần thắt lưng trở xuống. Nước thậm chí đã kịp đóng băng thành từng mảng trên bộ áo liền quần dày sụ của cô ấy. Tôi thử cử động cánh tay trái và gần như không còn cảm giác. Băng rơi lả tả từ tay áo tôi xuống đất. "Bọn mình phải tìm chỗ nào khuất gió thôi."

"Đ-đ-đồ đ-đặc của bọn mình..." Darla chỉ tay về phía con đập.

"Vô ích thôi. Mất hết rồi." - Tôi giúp Darla đứng dậy. Cả người cô ấy đang run lên bần bật. Chúng tôi cần phải tìm một chỗ kín gió và sưởi ấm, một cách kín đáo để công ty Hồ Đen không thể lần ra chúng tôi - "Đi nào. Cố gắng đi vào đúng vết xe đạp khi này ý nhé." Tôi kéo cô ấy quay trở lại ngọn đồi, lần theo vết xe mà con Bikezilla vừa đã tạo ra cách đó không lâu.

Darla loạng choạng bước đi, để rồi ngã dúi dụi xuống tuyết. Tôi kéo cô ấy đứng dậy. "Cậu phải cố gắng đi bộ." - Tôi động viên - "Bọn mình phải đi mới ấm người lên được."

"Mình sẽ c-c-cố." Cô ấy lão đảo đi theo tôi. Chúng tôi di chuyển rất chậm, do cả hai đã quá đuối sức, nhưng ít nhất cũng khuất được khỏi tầm nhìn của cái âu tầu.

Darla vấp ngã liên tục và mỗi lần như thế tôi lại phải cúi xuống đỡ cô ấy dậy. Tôi nhận thấy chúng tôi đã đi trệch khỏi vết xe đạp cũ và đang để lại dấu chân hoàn toàn mới, rất dễ nhận ra.

Darla ngã thêm ít nhất hai lần nữa, trước khi chúng tôi lên được tới đỉnh. Cánh rừng thông yên ắng và im lặng như tờ. Đi trên đoạn đường bằng, Darla đã có thể di chuyển nhanh hơn, mặc dù cả người vẫn đang run lẩy bẩy. Tôi vừa chạy vừa liên tục xoa cánh tay trái, sưởi ấm cho nó nhưng nó dường như đã mất hết cảm giác.

Tôi dừng lại trước một cây cổ thụ trên đỉnh đồi, có tán xòe rộng gần sát mặt đất. "Bọn mình có thể xóa dấu vết từ đây."

"B-b-bằng cách nào?" Darla hỏi.

"Nhờ cành cây này." - Tôi chỉ lên đầu - "Mình sẽ đỡ cậu lên. Bọn mình sẽ bò dọc theo nó, vòng qua thân cây và bò sang cành ở phía đối diện."

"Y-y-y hay đấy."

Tôi không chắc đó có phải là ý hay không. Bởi nếu Darla ngã và bị thương thì tình hình chỉ càng thêm tồi tệ. Bản thân tôi cũng không phải là một đứa giỏi leo trèo - tôi vốn không thích độ cao. "Cậu làm được không?"

Darla chỉ gật đầu, cả người run rẩy.

Tôi ngồi xổm xuống và nắm lấy hai chân Darla. Nước trên quần áo cô ấy rỏ tong tỏng xuống người tôi. Tôi nâng cả người cô ấy lên, đủ cao để cô ấy vòng hai tay ôm lấy cành cây. Cô ấy vung chân - may mà tôi cúi đầu tránh kịp - vất một chân lên cành cây, sau đó đu cả người và chân còn lại lên, rồi trườn về phía thân cây như một con sâu.

Tôi nhảy lên, đu lấy cành cây bằng hai tay rồi lấy đà lẳng cả người và chân lên cây. Nhờ học võ lâu năm nên mấy món bật nhảy cao thế này không phải là quá khó đối với tôi. Darla đã bò được được quá nửa đường tới chỗ thân cây. Tôi cũng bắt đầu trườn theo sau cô ấy.

"Nhìn cậu từ đằng sau hài cực!" Tôi bật cười.

"Đ-dùng có nhìn!" Darla làu bàu, nhưng tôi biết là cô ấy đang mỉm cười. Xem ra câu nói đùa của tôi cũng có tác dụng.

Darla dừng lại trước thân cây sồi cao to lưng lửng. "Không có chỗ để vòng sang bên kia!"

"Hay là thử cành phía trên xem sao?" Tôi hỏi.

"Cũng được. Nhưng cậu lại phải đẩy mình lên."

Darla không còn nói lấp bắp hay run rẩy nữa. Tôi hy vọng đó là một dấu hiệu tốt. Tôi ngồi dạng hai chân sang hai bên và nhích từng bước tới chỗ cô ấy. Cô ấy ngồi thẳng dậy, quỳ một chân lên cành cây và vói tay lên cái chạc cây phía trên đầu. Tôi đỡ hai tay dưới eo, giữ cho cô ấy khỏi chòng chành. Darla từ từ đứng dậy và kiễng cả hai chân lên. "Đẩy mình lên."

Tôi làm theo, và cô ấy đu người lên cho tới khi ngực chạm vào được vào cái chạc cây. Cô ấy dừng lại nghỉ một chút rồi đu nốt nửa người còn lại lên.

"Trên này có một cành chìa thẳng về phía bọn mình cần đi." - Darla thông báo - "Cách chỗ lúc này ít nhất phải 10 mét."

"Thế thì tốt. Giờ đến lượt mình." Tôi quỳ hai chân lên cành cây. Giờ đứng dậy mới là cả một vấn đề, bởi cành cây đang phủ đầy băng tuyết nên trơn vô cùng. Tôi vòng tay ôm lấy thân cây và chậm chậm đứng dậy, lòng thăm tự nhủ: Không có gì phải sợ, cành cây này chỉ đang cách mặt đất chưa đầy 3 mét và không hề cao! Tôi tập trung vào phần thân cây, cố gắng điều hòa nhịp thở của mình. Hít vào bằng mũi, thở ra bằng miệng - giống như cách tôi vẫn thường làm trước mỗi trận đấu taekwondo.

Tôi vói tay lên, nắm vào cái chạc cây rồi nhún đầu gối nhảy lên. Và rồi tôi trượt chân, cả người treo lủng lẳng trong không trung.

C
h
ư
ơ
n
g
20

Tôi lẳng người về phía thân cây, tìm cách đá chân vào đó để lấy đà. Vấn đề là lớp băng trên chạc cây quá trơn, các ngón tay của tôi đang từ từ trượt khỏi đó. Darla dùng cả hai tay nắm lấy cổ tay trái của tôi và kéo lên. Tôi gồng mình đu người lên, cho đến khi tựa được ngực vào cái chạc cây. Darla ngồi hẳn xuống cành cây, cúi xuống hỗ trợ tôi.

"Cảm ơn cậu." Tôi thở hồng hộc.

Darla bắt đầu di chuyển trên cành cây mới. "Mình nghĩ cái cành này được đấy." Tôi lồm cồm bò theo cô ấy.

Phía cuối của cành cây trông có vẻ không được an toàn. Nó cách mặt đất hơn 5 mét và gờ mà ngã là chỉ có nước chấn thương sọ não hoặc tệ hơn. Ởn Chúa, chúng tôi càng đi ra xa thì cành cây càng trĩu thấp xuống, cho tới khi chỉ còn cách lớp tuyết dày bên dưới chưa đầy 4 mét.

Darla dừng lại ở chỗ chạc cây phân nhánh ra làm hai - mà tôi biết chắc chắn sẽ không chịu được cân nặng của cả hai chúng tôi. Cô ấy nắm lấy một cái cành nhỏ rồi tụt người xuống, đu đưa trên đó một lúc. "Bám chặt vào nhé!" - cô ấy nhắc tôi. Sau đó cô ấy buông tay ra rơi phịch xuống tuyết bên dưới.

Tôi còn chưa kịp định thần thì cành cây bật lên, hất tôi suýt lộn nhào xuống dưới. Tôi run rẩy bám chặt lấy cành cây như một con sóc trong con giồng bão. Sau khi hoàn hồn trở lại tôi mới gọi với xuống hỏi Darla "Cậu không sao chứ?"

"Ừ, cậu nhảy đi."

Tôi nhích từng bước ra phía chạc cây rồi trượt xuống, đu người lơ lửng trên không. Sau đó tôi khẽ nhún hai đầu gối và buông tay ra. Khi tiếp đất, tôi co hai chân lại để không làm đầu gối hay mắt cá bị thương. Ở học viện, bọn tôi thường xuyên phải tập ngã để hạn chế bị thương tới mức tối đa. Thường thì bọn tôi sẽ lăn tròn hoặc đập mạnh cánh tay xuống sàn để tăng diện tích tiếp xúc và làm giảm chấn động. Nhưng tuyết ở đây quá dày và không đủ cứng để tôi áp dụng các tư thế ngã đã được học. Nhưng cũng nhờ thế mà cú ngã của tôi xuống tuyết nhẹ như không và chẳng hề hấn gì.

Darla nắm tay tôi kéo dậy. "Cậu không sao chứ?"

"Ừ." Tôi nhìn xung quanh - chúng tôi đang cách con đường cũ ít nhất 20 mét. Hy vọng nó đủ xa để không ai tìm ra dấu vết mới của chúng tôi. Nếu may mắn, đám lính sẽ tưởng là Darla và tôi đã rơi theo con Bikezilla và chìm nghỉm dưới chân đập.

Tôi đi trước mở đường cho Darla; chúng tôi đi lại đúng một đường vuông góc với con đường cũ. Càng lúc việc lộn tuyết càng khó khăn và mệt mỏi. Chẳng bao lâu, chúng tôi bắt đầu run rẩy trở lại nên quyết định đi vào trong rừng để tránh gió và tìm cách sưởi ấm trước khi cả hai đứa đóng băng vì lạnh. Đáng tiếc, cây cối trong rừng đã chết khô và trụi lá nên hầu như chẳng giúp được gì cho chúng tôi.

Đi được thêm khoảng 30 phút thì tôi nghe thấy tiếng rãng va vào nhau lập cập phía sau. Toàn thân Darla đang rung lên bần bật.

"Bọn mình phải tìm chỗ nào tránh gió thôi. Nào trong đầu mình cũng bắt đầu đóng băng và long lên xòe xọc như đá rồi."

"M-mình ô-ổn m-mà." Darla run rẩy nói. Môi cô ấy đã chuyển sang màu xanh; tuyết và băng đóng thành từng mảng bên ngoài hai ống quần. Rõ ràng cô ấy đang không hề ổn chút nào. Nhưng kể cả nếu giờ vẫn còn bộ đồ đánh lửa, chúng tôi cũng không thể nhóm lửa - bởi chúng tôi đang ở quá gần cái xà lan và đám lính của trại Hồ Đen.

"Nhìn cậu kia! Ổn gì mà ổn!" - Tôi lắc đầu. Cái tôi cần lo bây giờ là xử lý bộ quần áo ướt và tìm chỗ tránh gió. Tôi nhìn xung quanh tìm một khu đất bồi cao nhất rồi kéo Darla về phía đó.

Tôi dùng tay đào một cái hố để trú tạm. Darla muốn giúp nhưng hai tay cô ấy run đến nỗi gần như mất hết kiểm soát. Cánh tay nhúng xuống nước khi nãy của tôi tê dại và cả người tôi cũng đang run cầm cập; nói gì đến Darla - bị ngập hơn nửa người dưới băng tuyết. Tôi cần phải giúp cô ấy lau khô người. Ngay lập tức.

Tôi mãi miết đào cho tới khi chạm vào lớp tro bụi bên dưới lớp tuyết dày - một ký ức hãi hùng về vụ phun trào núi lửa 10 tháng trước, nguyên nhân gây ra mùa Đông dài bất thường này. Tro bụi lẫn với tuyết tạo thành các đốm xám loang lổ trong cái hố mới đào của tôi.

Chúng tôi ngồi xồm trong hố vài phút, tôi vòng tay ôm lấy Darla từ phía sau, xoa dọc hai cánh tay cho cô ấy. Cái hố giúp tôi tránh được gió, nhưng không giúp làm cô ấy ấm người lên - trái lại, càng làm cô ấy run rẩy dữ dội hơn.

"Đứng lên." - Tôi nói - "Chúng ta cần cởi bộ quần áo ướt này ra." Tôi cởi dây giày cho cô ấy và phải giật mãi mới ra vì nước trong giày đã gần như đóng băng. Sau đó, tôi giúp cô ấy cởi bộ áo liền quần.

"K-không cần d-dâu." Darla yếu ớt gạt tay tôi ra.

"Như thế cậu mới đỡ lạnh được."

Càng lúc da của Darla càng tím tái, hơi thở của cô ấy cũng chậm lại. Tim tôi thất lại, tôi chỉ sợ cô ấy sẽ chết vì lạnh. Nước đã ngấm cả vào quần bò, quần giữ nhiệt bên trong.

Và rồi Darla không còn run rẩy dữ dội như trước nữa. Nhưng đó là điều tôi lo sợ nhất: Khi cơ thể của một người ngừng run rẩy, nghĩa là nó đã sẵn sàng để chết.

Chương 21

Tôi cởi nốt chỗ quần áo ướt trên người Darla. Đôi chân trần trắng như sứ, nổi đầy gân xanh của cô ấy giẫm thẳng xuống tuyết, không một lời phản đối - xem ra chân cô ấy đã mất hết cảm giác. Tôi đoán mình còn khoảng một phút trước khi cô ấy bị bỏng lạnh và vài phút trước khi sự giảm thân nhiệt giết chết cô ấy.

Tôi cởi giày thật nhanh rồi giẫm chân lên đó để không làm ướt tất, sau đó cởi bộ áo liền quần của mình ra mặc cho Darla. Tôi có hai đôi tất, một đôi tất len và một đôi tất nylon. Tôi cởi đôi tất len ra và đi vào chân cho Darla. Thiếu đôi tất len, đôi giày của tôi không còn vừa như trước và các đầu ngón chân của tôi đau khủng khiếp - nhưng tôi nghĩ đó là một tín hiệu tốt. Nếu giờ mà không cảm thấy gì mới là đáng lo.

Tôi không biết nên làm gì với đôi chân của Darla. Nếu cứ để chân cô ấy ở ngoài thế này, sớm muộn gì đôi tất len cũng bị tuyết làm cho ướt hết. Nhưng giày của cô ấy đang sưng nước. Tôi vắt khô cái quần giữ nhiệt rồi dùng nó thấm bớt nước trong giày. Tôi không biết nó có tác dụng gì không, nhưng ngoài cách này ra tôi chẳng nghĩ ra được cách nào khác. Tôi xỏ lại đôi giày ẩm vào chân Darla rồi buộc dây giày lại.

"Cố lên nào, Darla." - Tôi động viên - "Cậu cần phải cố gắng chạy."

Darla loạng choạng tiến ra mép hồ định trèo lên nhưng tôi vòng tay ôm cô ấy giữ lại.

"Không, chạy tại chỗ thôi. Bọn mình phải trú ở đây cho tới khi trời tối." Trời đã bắt đầu tối dần, tôi nghĩ sẽ không còn bao lâu trước khi trời tối hẳn.

Darla nhấc một chân lên rồi đặt xuống.

"Nhanh nữa lên." Tôi rất muốn gào lên, nhưng tôi biết đó không phải là ý hay, khi mà đám lính của trại Hồ Đen có thể vẫn đang quanh quẩn đâu đây.

Darla bắt đầu dậm chân tại chỗ một cách rời rạc. Người cô ấy đảo qua đảo lại như người say, đến mức tôi phải dùng cả hai tay để giữ lấy eo, và sẵn sàng đỡ cô ấy, nếu ngã.

"Đúng rồi. Nhanh nữa lên. Darla. Nhanh nữa lên."

Darla chuyển động nhanh hơn, cùng với tôi đi bộ tại chỗ ở đằng sau, cố gắng để không đá phải chân cô ấy. Lúc cô ấy bắt đầu run rẩy trở lại, tôi thở phào nhẹ nhõm.

"G-g-giờ t-thì s-sao?" Giọng cô ấy khản đặc.

"Chắc chỉ độ một tiếng nữa thì trời tối. Bọn mình có thể rời khỏi đây và quay lại trang trại nhà bác Paul."

"K-k-không."

"Sao lại không? Giờ bọn mình có còn tí đồ đạc nào đâu. Càng về tối trời sẽ càng lạnh hơn. Mình còn đang sợ bọn mình không sống sót qua nổi tối nay đây này. Có khi phải đến nộp mình cho trại Hồ Đen không biết chừng. Thà bị giam trong trại FEMA, còn hơn chết công ngoài trời."

Darla không trả lời, nhưng cô ấy bắt đầu chạy nhanh hơn. Tôi đã phải lùi lại ra đằng sau để không bị ăn cùi chỏ của cô ấy.

Chúng tôi chạy tại chỗ liên tục như thế suốt 15-20 phút. Và sự run rẩy của Darla bắt đầu giảm dần, hàm răng cũng đã không còn va vào nhau lập cập.

Đột nhiên, cô ấy dừng lại, quay ngoắt người ra sau nói với tôi. "Bọn mình sẽ không quay lại, Alex ạ. Bọn mình sẽ đi tiếp."

"Con Bikezilla giờ đang nằm ở dưới đáy sông Mississippi cùng với đồng đồ đạc của bọn mình rồi."

"Mình biết. Nhưng vẫn còn chỗ hạt giống cải xoăn mà?"

"Ừ, và lúa mì. Nhưng với chỗ ấy bọn mình cũng chỉ ăn được vài ngày là hết."

"Không phải để ăn, mà là để trao đổi."

"Ừ, thì đó cũng là điều mình định làm mà. Bọn mình quay lại Warren, đổi hạt giống lấy các nhu yếu phẩm cần thiết rồi khởi hành đi tiếp."

"Không! Bọn mình đi thẳng tới Worthington rồi trao đổi ở đó."

"Chắc gì mọi người còn ở Worthington? Nhớ họ đã chết hoặc bị tống vào trại FEMA thì sao?"

"Có thể." - Darla nhún vai - "Nhưng mình hiểu người dân ở đó. Họ đều là những người nông dân chăm chỉ chịu khó, và họ đã quá quen với các hiện tượng thiên tai, mất mùa. Năm ngoái cậu cũng chứng kiến rồi đấy, họ tổ chức rất tốt và quy củ với nguồn nước dự trữ dồi dào. Nếu nơi nào ở Iowa vẫn còn người sống sót và tự do thì đó chính là Worthington."

"Và bọn cướp, và trại Hồ Đen..."

"Mình cũng đã lường trước là chuyến đi này sẽ rất khó khăn rồi."

"Vấn đề trước mắt là phải làm sao để sống sót qua đêm nay đã rồi hẵng tính tới Worthington."

"Cậu vẫn còn cây rìu và con dao đúng không?"

"Ừ, mình giắt ở thắt lưng. Nhưng bọn mình cần nhóm lửa, mà bộ đồ đánh lửa thì đã bay đi cùng con Bikezilla rồi."

"Chẳng sao. Còn con dao và cây rìu là có lửa rồi."

"Bằng cách nào?"

"Có nói cậu cũng không hình dung ra đâu, để lát nữa mình làm cho mà xem. Nhưng đợi đến khi trời tối hẳn đã, rồi tìm chỗ nào xa xa cái âu tàu một chút. Mình không muốn bị đám lính trại Hồ Đen phát hiện ra." Darla lại bắt đầu chạy tại chỗ.

Tôi vẫn đứng im, tần ngần phân trần. "Mình không muốn làm gì để bọn mình - đặc biệt là cậu - phải gặp nguy hiểm, Darla ạ."

"Bọn mình bị như thế này là vì cậu cứ khẳng khẳng đòi đi lấy lúa mì."

Mặc dù không muốn thừa nhận, nhưng cô ấy nói đúng. "Mình biết... Mình xin lỗi."

Darla nhún vai. "Thôi bỏ đi. Đằng nào chuyện cũng xảy ra rồi. Hơn nữa, bọn mình đâu dễ chết như thế. Bọn mình đâu phải đã mất hết, vẫn còn hạt giống, lúa mì, dao, rìu và quần áo cơ mà. Đến Worthington bọn mình sẽ đổi lấy lương thực và nhu yếu phẩm cần thiết, sau đó đi cứu bố mẹ cậu khỏi trại FEMA ở Maquoketa. Mình tin là bọn mình sẽ làm được."

Nửa tiếng trước, Darla đã gần như chết cứng, vậy mà giờ cô ấy vẫn còn mở miệng thuyết phục tôi đi tiếp được. Cô ấy đúng là một cô gái kỳ quặc, nhưng đầy bản lĩnh và quyết đoán. "Minh yêu cậu."

"Minh cũng yêu cậu. Giờ thì vận động đi nào, nếu cậu không muốn đóng băng."

"Minh đang nghĩ xem phải làm gì với chỗ quần áo này." Tôi nhặt bộ áo liền quần của Darla lên, định bụng vắt bớt nước cho khô nhưng ai dè nó đã đóng băng từ bao giờ.

Tôi đập vào thân cây khô gần đó để làm mềm bộ quần áo và rũ bớt băng cho dễ mang đi. Tôi có thể cuộn nó lại và nhét vào trong áo khoác nhưng chúng sẽ chảy nước và làm ướt hết ngực tôi. Tôi không thể mạo hiểm để bị lạnh chỉ vì muốn giữ lại bộ quần áo và hong khô nó. Cuối cùng, tôi chọn giải pháp nói lỏng thắt lưng rồi buộc chúng lòng thòng ở phía sau.

Darla vẫn đang chạy bộ tại chỗ, nhưng mặt đã có vẻ tươi tỉnh hơn, thậm chí còn tùm tùm cười.

"Cậu cười gì thế?" Tôi hỏi.

"Trông cậu bây giờ buồn cười dã man."

"Cậu nên thấy mừng vì mình có siêu năng lực." - Tôi giả vờ giọng giận dỗi - "Vừa nhanh hơn máy sấy, vừa mạnh hơn Mặt Trời, chưa kể còn tiết kiệm được ời thời gian hong khô quần áo cho cậu." Tôi lắc hông, và bộ quần áo dắt sau mông xoay tròn theo hình vòng cung.

Darla bật cười ha hả. Tôi thấy câu đùa của mình nhạt như nước lã nhưng sau những gì vừa trải qua thì giờ câu nói đùa nào cũng là buồn cười hết.

Mặc dù không ngừng chạy bộ tại chỗ nhưng hai chúng tôi lại bắt đầu run rẩy khi trời sắp tối và nhiệt độ tụt xuống thấp. Trời tối đến nỗi tôi gần như không nhìn thấy cả các ụ tuyết xung quanh.

"Tối thế này làm sao bọn mình biết phải đi đường nào?" Tôi hỏi.

"Suyt! Cậu thử nghe mà xem."

Tôi dừng lại, nín thở lắng nghe tiếng nước chảy róc rách từ đằng xa.

"Từ đằng nào ý nhĩ?" Darla thì thảo hỏi.

Tôi chỉ tay.

"Ừ, mình cũng nghĩ thế. Bọn mình dùng tiếng động để định vị phương hướng vậy."

"Cậu đi trước đi."

Darla leo lên khỏi cái hố và hùng dũng tiến vào bóng đêmมืด mù. Tôi dò dẫm đi phía sau, cố gắng lần theo đúng vết chân của Darla để đi. Sau vài phút, tôi ngẩng đầu lên và tá hỏa khi không thể nhìn thấy cô ấy.

Tình cảnh hiện giờ của chúng tôi đã quá thê thảm rồi, nếu còn lạc nhau nữa thì chắc cả hai đứa khó có cơ hội sống sót. Không, Darla thì may ra - vì chỉ ít cô ấy còn biết nhóm lửa. Tôi cố nuốt sự sợ hãi vào bên trong, tập trung lần theo dấu chân của Darla.

Tôi hí hục chạy khoảng gần chục mét thì đâm sầm vào lưng Darla - người vẫn đang cầm cúi lợi tuyết như không có gì xảy ra.

Nửa tiếng sau chúng tôi bắt gặp triền dốc dẫn thẳng xuống lòng sông băng. Từ đằng xa, tôi nghe thấy tiếng con đập văng vẳng vọng lại. Tôi đã có thể nhìn thấy mọi thứ rõ ràng hơn ở đầu bên này, nhưng đầu bên kia của con sông vẫn hoàn toàn chìm trong bóng tối.

Darla ngồi xuống và trượt xuống mặt sông băng. Tôi đợi một lúc rồi cũng trượt theo.

Đi bộ trên sông Mississippi giống như đi thám hiểm một hành tinh ngoài Trái Đất. Bóng tối bao trùm lấy vạn vật, chỉ để chừa lại những dấu chân tròn in hằn trên tuyết của Darla và tôi. Thứ âm thanh duy nhất chúng tôi nghe thấy được là tiếng lạo xạo của đôi giày ống giẫm xuống tuyết. Tôi sợ rằng chúng tôi đang đi lạc vào thế giới limbo của bóng tối - một thế giới không có hồi kết, để rồi một cách chậm rãi và từ từ, chúng tôi sẽ hóa thành những bức tượng băng và mãi mãi bị người đời lãng quên.

C
h
ư
ơ
n
g
22

Tôi thấy hai vai Darla rung lên bần bật nên gợi ý "Bọn mình cố đi nhanh hơn một chút đi."

"Ừ. C-c-Chúa ơi, l-l-lạnh quá."

"Và đói nữa." Tôi nói thêm.

"Khát nữa. Mình định lấy t-t-tuyết ăn, nhưng như thế sẽ chỉ càng l-l-lạnh hơn."

Chúng tôi sải bước nhanh trên mặt sông. Darla trượt ngã hai lần. Cả hai lần, cô ấy đều nắm lấy tay tôi, tự gượng dậy đi tiếp, không một lời phàn nàn. Vẫn biết sông Mississippi rất rộng, nhưng tôi không ngờ nó rộng đến mức này - chúng tôi đã đi liên tục hơn 30 phút mà vẫn chưa sang được tới bờ bên kia.

"Còn bao xa nữa?" Tôi hỏi.

"Làm sao mình biết được? Cứ đi thôi." Giọng cô ấy có vẻ cáu kỉnh.

Chưa đầy năm phút sau, chúng tôi sang đến bờ bên kia.

"Đi men bờ sông xuôi theo dòng chảy nhé?" - Darla nói - "Để tránh xa cái xà lan và đám lính gác."

"Ừ."

Chúng tôi vòng qua các ụ tuyết lớn, đi xuôi về phía Nam, xa khỏi âu tàu và mấy cái xà lan. Đi được một lúc thì bờ sông bắt đầu uốn cong về bên phải. Càng đi tôi càng thấy cây cối ở đây to hơn hẳn - cành cây vươn rộng, sà xuống cả mặt sông. Phải đến khi nhìn thấy

cái cây cao sừng sững bên tay trái, tôi mới nhận ra mình đang ở đâu: Chúng tôi đang rẽ qua một nhánh nhỏ của sông Mississippi.

Darla dừng lại. "Bọn mình cắm trại ở đây đi. Núp dưới tán cây kia thì chẳng ai nhìn thấy đâu."

"Cũng được. Thế bọn mình nhóm lửa bằng cách nào?"

"Dùng que cọ xát vào với nhau."

Tim tôi chùng lại. "Hừm, như thế có mà đến ngày mai cũng chẳng xong."

"Yên tâm, mình có cách." Darla hướng dẫn cho tôi từng bước.

Tôi phải làm hầu hết mọi việc bởi Darla vẫn đang quá run, không thể làm được gì ngoài việc chạy bộ tại chỗ, thỉnh thoảng vỗ mạnh hai tay lên đùi để làm ấm cơ thể. Tôi chẻ một khúc gỗ dương nhỏ ra làm đôi, một nửa dùng để làm cái mà Darla gọi là bàn ma sát. Nửa còn lại làm đầu đỡ khoan - cũng theo ngôn ngữ của Darla.

Mũi khoan 8 cạnh được tôi chuốt lại từ một cành dương, còn cành cây sồi cong và dài được sử dụng để làm cần cung, với dây cung chính là sợi dây giầy. Tôi phát hiện ra lớp vỏ bên trong của cây dương rất phù hợp để làm bụi nhùi và hay chất dẫn lửa. Phải mất hơn một tiếng đồng hồ tôi mới chuẩn bị xong các thứ cần thiết để tạo lửa.

Sau đó chúng tôi lắp ráp chúng lại với nhau và thử tạo lửa. Tôi dựng thẳng mũi khoan giữa bàn ma sát và đầu đỡ khoan, rồi buộc dây cung quanh mũi khoan. Về lý thuyết, tôi sẽ phải giữ một tay trên đầu đỡ khoan, tay còn lại nắm lấy cần cung của qua cửa lại để xoay mũi khoan. Ma sát giữa mũi khoan và bàn ma sát sẽ tạo ra tia lửa, và đốt cháy bụi nhùi.

Tuy nhiên, từ lý thuyết ra đến thực tế khác nhau một trời một vực. Sợi dây giầy liên tục trượt khỏi mũi khoan, làm chúng tôi phải quấn vài vòng quanh khoan để khỏi tuột. Vừa xử lý xong vụ dây giầy thì đến lượt cái mũi khoan đỡ chúng, chốc chốc nó lại văng khỏi bàn ma sát. Cuối cùng, chúng tôi đành phải khoét một cái lỗ sâu hơn dưới bàn ma sát để giữ mũi khoan.

Trong lúc chỉnh lại bộ tạo lửa, tôi hỏi Darla đã học được phương pháp khoan cung cổ xưa này ở đâu.

"Từ cuốn sách Hướng đạo sinh của Max." Cô ấy trả lời.

"Mình tưởng anh ấy đã từ bỏ đội hướng đạo chỉ sau một tháng?"

Cô ấy nhún vai. "Cái đó thì mình không biết. Mình đọc vì thấy nó khá thú vị. Mà công nhận là nó có ích thật."

Cuối cùng, bộ tạo lửa của chúng tôi cũng đã hoạt động. Tôi cưa qua cưa lại cẩn cung, một tay giữ đầu đỡ khoan, sao cho mũi khoan luôn ở tư thế thẳng đứng. Và rồi khói bốc ra từ cả hai đầu mũi khoan trong một khoảng thời gian rất ngắn, chỉ chưa đầy 2 phút. 30 giây sau khi mũi khoan bắt đầu bốc khói, một tia lửa bắn ra từ đầu đỡ khoan, bén vào găng tay tôi. Tôi nín thở chờ đợi, bất kỳ một cử động đột ngột nào lúc này cũng có thể làm tắt mất tia lửa. Kể cả nó có làm cháy tay mình, tôi cũng mặc kệ.

Tia lửa vụt tắt.

"Hừm, ít nhất chúng ta biết phương pháp này có tác dụng thật, chứ không phải chỉ trên lý thuyết." - Darla nhún vai nói - "Tia lửa đáng ra phải phát ra từ bàn ma sát, chứ không phải đầu đỡ khoan. Không biết bọn mình làm sai ở đâu."

Chúng tôi thử lại lần nữa. Mũi khoan đã ngăn hẳn đi so với ban đầu, tạo thành hai cái lỗ đen xì, sâu hoắm trên bàn ma sát và đầu đỡ khoan. Darla đặt một tay lên tay tôi, cùng giữ đầu đỡ khoan, tay còn lại cầm lấy đầu bên kia của cây cung. Cùng với nhau, chúng tôi kéo cây cung chuyển động nhanh hơn và trôi chảy hơn. Chưa đầy 30 giây sau, khói bắt đầu bốc ra từ hai đầu mũi khoan.

Tôi nghe thấy một tiếng rạn nứt và cái đầu đỡ khoan bửa ra làm đôi. Đầu còn lại của mũi khoan xuyên qua lớp găng tay dày chọc vào lòng bàn tay tôi, bỏng rát. Theo phản xạ, tôi rút vội tay lại và mũi khoan bắn ra khỏi bàn ma sát. Nó đã khoan thủng cả đầu đỡ khoan và bàn ma sát.

Tôi vấy tay cho đỡ rát rồi nhìn xuống cái lỗ trên bàn ma sát. Một tia lửa lớn đang cháy bập bùng.

"Giờ thì mình đã biết bọn mình sai ở đâu rồi." - Darla gật gù nói - "Đáng ra bọn mình phải khía thêm một cái hình chữ V trên bàn ma sát để cho không khí lưu thông và tìm cách bôi trơn cái đầu đỡ khoan."

Tôi nhẹ nhàng nâng bàn ma sát lên, tia lửa đã bén vào nhúm bụi nhùi bên dưới và vẫn đang cháy. Nhưng ngay khi chỗ bụi nhùi kia cháy hết, nó sẽ tắt bất cứ lúc nào. Tôi cầm lấy con dao, dùng lưỡi dao hót tia lửa lên, tay còn lại dò dẫm tìm cái tổ chim bằng vỏ cây vữa làm khi nãy. Tôi nhẹ nhàng đặt tia lửa vào trong tổ chim rồi dùng cả hai tay nâng niu nó trong lòng bàn tay.

Tia lửa lớn dần, bén vào lớp bụi đen xung quanh. Tôi dùng lưỡi dao hót thêm ít bụi đen trên bàn ma sát và mồi thêm vào tia lửa.

"Cháy đi, cháy đi, tao xin mày đấy." Tôi thì thâm cầu nguyện. Và rồi tổ chim trên tay tôi bùng cháy. Tôi đặt nó xuống thật chậm rãi, tôi thà mất một vài ngón tay chứ không thể mất đi ngọn lửa quý giá này. Chúng tôi đã tạo ra được lửa - chúng tôi đã có thể sống!

Darla và tôi thay phiên nhau mỗi lửa bằng các mẩu gỗ thừa, vỏ cây và cành cây khô. Tay Darla run đến mức cô ấy liên tục ném chệch khỏi ngọn lửa. Tôi rùng mình không dám nghĩ tới chuyện sẽ xảy ra nếu bộ tạo lửa của chúng tôi hôm nay không hoạt động.

Tôi rút rìu chặt lấy ba cành cây dài có nhiều chạc nhỏ rồi cắm chụm lại với nhau trên tuyết, tạo thành một cái giá ba chân bên cạnh ngọn lửa. Sau đó, tôi tháo chỗ quần áo ướt trên thắt lưng treo lên giá để hong khô.

Darla đang ngồi co ro bên đống lửa để sưởi ấm. Tôi ngồi xổm xuống bên cạnh và nói "Đưa tay mình xem nào."

Cô ấy chìa bàn tay phải về phía tôi. Tôi nhẹ nhàng tháo cái găng tay ra, hơi giật mình khi nhìn thấy vết răng sâu hoắm giữa lòng bàn tay và ngón giữa. Tên Benson cắn mạnh tới nỗi làm bật cả máu. Vết cắn đã đóng vảy nhưng phần thịt xung quanh đang sưng và tấy đỏ. Tôi lấy tuyết sạch để rửa vết thương cho cô ấy.

Darla rú âm lên lúc tôi chà tuyết lên tay cô ấy. "Đây, cậu cần tạm vào cái này đi." - Tôi đưa cho cô ấy một mẩu gỗ dương sạch còn sót lại - "Chịu khó một tí. Mình cần phải rửa sạch vết thương."

Darla gật đầu đặt tay trở lại lên đùi tôi, nước mắt lăn dài trên má. Tôi hôn lên đôi mắt đầm lệ của cô ấy; nước mắt có vị mặn chát.

"Mình nghĩ nó bị nhiễm trùng rồi." Tôi vừa rửa vết thương cho Darla vừa nói.

Darla không nói gì, chỉ rấm rứt khóc vì đau.

Rửa xong, tôi đeo găng lại cho cô ấy rồi lục tìm mấy viên thuốc Cipro trong túi áo khoác. Tôi lấy ra một viên đưa cho Darla. "Cậu uống tạm viên này đi."

Cô ấy nhổ miếng gỗ giữa hai hàm răng ra, lắc đầu nói. "Thuốc này là của cậu mà."

"Mình dùng nửa viên cũng được."

"Cậu còn mấy viên?"

"Năm, kể cả viên này."

"Mình tưởng cậu phải dùng kháng sinh liên tục trong 10 ngày cơ mà?"

"Bác sĩ chỉ dặn 7 ngày thôi. Hôm nay và ngày mai cậu cứ uống nguyên cả viên đi, sau đó giảm xuống còn nửa viên giống như mình. Như thế bọn mình vẫn còn đủ thuốc dùng thêm 3 ngày nữa. Đến lúc đó chắc bọn mình cũng đến Worthington rồi. Biết đâu lại mua được thêm thuốc thì sao."

"Miệng mình khô quá, không nuốt nổi viên thuốc to chừng này đâu."

"Để mình đi lấy cho cậu ít tuyết sạch."

Chúng tôi chẳng có nồi hay chảo để nấu chảy tuyết, vì thế đành ngâm trong mồm để cho nó tự chảy. Cũng may là có đồng lửa sưởi ấm bên cạnh nên vẫn chịu được. Darla nuốt trọn viên Cipro vào bụng còn tôi dùng dao cắt một viên khác ra làm đôi. Cái cạnh sắc của viên thuốc mắc vào cổ họng làm tôi phải nuốt thêm một vốc tuyết nữa mới trôi được.

Sau đó, chúng tôi dọn bớt tuyết dưới tán cây để làm chỗ ngủ và chặt thêm củi để duy trì ngọn lửa suốt đêm.

Mí mắt tôi cứ sụp xuống, cả người rũ ra, như thể đã không được ngủ suốt ba ngày trời. Tôi phải cố căng mắt tập trung để không bỏ nhầm vào chân hay vào tay trong lúc chặt củi.

Nhưng Darla trông còn thảm hơn tôi. Hai mắt cô ấy thâm quầng, miệng liên tục ngáp không ngừng.

"Cậu ngủ trước đi." - Tôi nói - "Để mình canh ca đầu cho."

"Mình đợi cậu chặt củi xong rồi cùng đi ngủ."

"Nhờ bọn lính của trại Hồ Đen tìm đến thì sao? Tốt hơn hết cứ thay phiên nhau canh gác cho yên tâm."

Darla dùng khăn quấn quanh mấy khúc gỗ nhỏ làm gối, sau đó nằm xuống cạnh đồng lửa ngủ ngon lành. Vài giây sau, tôi nghe thấy tiếng cô ấy thở đều đều.

Giờ tôi chẳng mong muốn gì hơn là một giấc ngủ yên bình bên cạnh Darla nhưng tôi biết như thế sẽ không an toàn. Tôi ngồi bệt xuống tuyết và ngắm cô ấy ngủ. Ánh lửa bập bùng như đang trêu đùa với mái tóc của Darla. Tôi gờ tay định vuốt tóc Darla nhưng lại sợ làm cô ấy thức giấc nên không đành lòng.

Đột nhiên tôi thấy mình quả là một gã bạn trai tệ bạc. Tại sao tôi lại lười kéo Darla quay trở lại Iowa? Bố mẹ cô ấy đã mất - cô ấy đâu có nghĩa vụ phải đi tìm bố mẹ cho tôi. Giờ cô ấy lại còn đang bị thương. Nếu chẳng may vì chuyện này mà cô ấy bỏ mạng, cả đời này tôi sẽ không thể tha thứ cho bản thân mình.

Chuong 23

Tôi đi đi lại lại trước đồng lửa, đánh vật với bản thân để giữ cho mình được tỉnh táo. Mãi đến khi nhìn thấy tia sáng bình minh ở phía đằng Đông tôi mới lay Darla dậy. "Đến phiên cậu rồi." Cô ấy lăm bằm câu gì đó rồi chống tay ngồi dậy. Tôi thiếp đi trước cả khi đầu kịp chạm xuống chiếc gối bằng củi.

Tôi có cảm tưởng như mình mới chỉ đặt lưng chưa được một phút thì đã bị Darla đập vào vai gọi dậy. "Alex, dậy thôi."

Tôi giật mình, ngồi bật dậy, nháo nhác nhìn xung quanh. "Có chuyện gì thế?"

"Không có chuyện gì cả. Chỉ là... bọn mình cần phải lên đường thôi."

"Mấy giờ rồi?"

"Mình không biết. Chắc tầm giữa trưa rồi."

Darla đã thay lại bộ quần áo cũ, còn bộ của tôi đang được vắt trên cái giá ba chân kế bên ngọn lửa. Lâu lắm rồi tôi mới được khoác lên người một bộ quần áo ấm áp đến như vậy.

Darla ngồi nghịch một bó củi khô. "Cậu đang làm gì thế?" Tôi tò mò hỏi.

"Trong lúc cậu ngủ mình đã chỉnh lại bộ tạo lửa, chế thêm một cái dầu đỡ khoan mới bằng gỗ sồi để không bị cháy xuyên qua như hôm qua nữa. Giờ bọn mình đã có hai mũi khoan dự trữ rồi, tha hồ dùng. Dây giày của cậu đây."

Tôi ngồi cặm cùi xỏ lại dây giày trong khi Darla dùng dải rút lấy từ áo khoác buộc đồ nghề tạo lửa lại thành một bó gọn gàng.

Chúng tôi hát tuyết lên đồng lửa, đập đổ cái giá ba chân rồi cùng nhau khởi hành.

"Đi đường nào bây giờ?" Tôi hỏi.

"Chắc là cứ đi ngược lên phía thượng nguồn nhỉ? Biết đâu lại ra được đường cái."

"Con bao xa nữa thì tới Worthington?"

"Mình không biết chính xác. Chỉ biết là giờ đang ở gần Bellevue. Worthington cách Dubuque tầm 30 dặm, nhưng mình nghĩ Bellevue xa hơn. Chắc khoảng 40-45 dặm."

"Tuyết dày thế này thì đi bao giờ mới đến. Mình lại còn đang đói gần chết nữa chứ."

"Để xem ra đến đường cái có khá hơn không. Nếu tệ quá thì mình sẽ chế cho mỗi đứa một đôi giày đi tuyết vậy."

Chúng tôi đi dọc theo nhánh sông cho tới khi gặp một cây cầu vượt đường sắt, cách mặt băng khoảng 5 mét. Cách đó không xa là các giá treo bê tông và rầm thép của một cây cầu đường bộ.

Chúng tôi đi qua gầm cây cầu vượt đường sắt và tìm cách leo lên khỏi lòng sông. Bờ sông không quá cao, cũng không quá dốc, mỗi tột tuyết phủ dày quá nên rất khó đi. Cứ trèo lên được một bước thì chúng tôi lại bị trượt xuống nửa bước.

Chật vật mãi cuối cùng chúng tôi cũng leo lên được đến đỉnh, để rồi đối mặt với một dãy tường tuyết khổng lồ được cày gọn sang hai bên đường. Tôi thọc cả hai tay vào trong tuyết, tìm điểm tựa để leo lên. Tuyết ở đây có màu xám đục, là sự pha trộn lẫn thối của băng tuyết và tro bụi núi lửa.

Chúng tôi nằm phủ phục trên bức tường tuyết, theo dõi con đường cái suốt hơn một giờ đồng hồ. Không có động tĩnh gì. Mọi thứ đều yên ắng, tĩnh lặng, ngoài tiếng răng va vào nhau lập cập của Darla và tôi. Nếu men theo đường cái, tôi sợ gặp phải đám lính đi tuần, nhưng nếu chọn cách băng qua các cánh đồng để đến Worthington thì lại quá xa.

"Câu nghĩ con đường này có an toàn không?" Tôi hỏi.

"Hy vọng là có." - Darla đứng dậy, phủ tuyết khỏi quần áo - "Đường được dọn sạch tuyết thế này di chuyển cũng sẽ nhanh hơn. Bọn mình có thể tới Worthington trong hai ngày, cùng lắm là hai ngày rưỡi. Trước khi chết đói."

"Xem ra có FEMA ở Iowa cũng có cái lợi đấy chứ nhỉ." Năm ngoái, ở phía bên này sông tuyết nhiên chẳng con đường nào được ủi tuyết sạch sẽ như thế.

"Đó cũng là điều tốt duy nhất mà đám rối đó làm được cho đời."

"Ừ." - Tôi quay đầu nhìn quanh - "Đi đường nào bây giờ?"

"Đi về hướng Bắc đi. Worthington nằm ở đâu đó hướng Tây Bắc."

"Nhưng như thế chẳng phải bọn mình sẽ lại đến gần âu tàu và trại Hồ Đen à?"

"Ừ. Bọn mình sẽ tìm đường rẽ sang hướng Tây ngay khi có thể."

Chúng tôi cắm cúi đi, không ai nói lời nào - vừa đi vừa ngoái đầu nhìn ra đằng sau để phòng. Tôi chỉ mong không gặp phải chiếc xe tải Hồ Đen nào, mà nếu có chúng tôi cũng chẳng đủ thời gian để chạy trốn, bởi bức tường tuyết và tro bụi bên đường quá cao, không trèo qua được.

Chúng tôi rời khỏi đường cao tốc ngay khi gặp ngã rẽ đầu tiên. Con đường nhỏ ngoằn ngoèo, vắng tanh không một bóng người. Tại sao bọn họ phải mất công dọn tuyết ở cả những con đường chẳng ai đi thế này, tôi thật không hiểu nổi.

Chúng tôi đi qua 6-7 trang trại. Tất cả đều bị bỏ không và hơn một nửa số nhà đều đã cháy rụi. "Tại sao nhiều nhà bị cháy thế nhỉ?" Tôi hỏi.

"Chắc là họ đốt lửa ở sai chỗ nên mới cháy tan hoang thế này." Darla nhún vai.

Khi trời bắt đầu chập choạng tối, chúng tôi dừng lại trước cổng một trang trại bỏ không, với hai bồn đựng ngũ cốc hình trụ được xây bằng bê tông. Cách ngôi nhà chính một tầng không xa là ba đụn tuyết dày cộp mà tôi đoán trước đây từng là nhà kho hoặc chuồng gia súc, nhưng nay đã bị sập. Cánh và khung cửa trước đều biến mất, làm tuyết tràn vào trong nhà đóng thành lớp dày cộp ở lối ra vào. Bên trong quá tối nên tôi không thể nhìn rõ, chỉ biết rằng tất cả những gì có thể đốt đều đã bị lột sạch - đồ gỗ, cánh cửa, khung cửa, ván ghép chân tường, tủ bếp... Ngay cả cái viên quanh lò sưởi trong phòng khách họ cũng chẳng tha. May mà vẫn còn cái nền gạch cạnh lò sưởi để chúng tôi nhóm lửa. Vết cháy xém trên sàn chứng tỏ trước chúng tôi đã có người nhóm lửa ở đây.

Darla chuẩn bị đồ nghề để nhóm lửa, trong lúc tôi đi quanh nhà tìm củi đốt. Những thứ có thể cháy trong căn nhà này đều đã không còn. Sân bên ngoài không phải là không có cây khô, nhưng tất cả

các cành thấp và nhỏ đều đã bị cắt trụi. Tôi đành chọn cái cây nhỏ nhất trong đám cây còn lại rồi rút rìu ra chặt - công việc đòi hỏi một chiếc cưa gỗ hoặc ít nhất cũng phải là loại rìu đồn củi cỡ lớn, chứ không phải loại cá nhân bé tít như của tôi.

Hơn một tiếng sau, khi trời đã tối hẳn, tôi mới quay trở lại phòng khách với một đống củi lớn trên tay. Trong phòng khách, Darla đang khom người bên một tia lửa nhỏ.

"Hay cực, mình mới phát hiện thì ra bụi đen rơi từ bộ tạo lửa có thể giữ cho tia lửa sống mãi. Bọn mình cần phải tìm cách tích trữ thứ bụi đen này."

"Xin lỗi mình đi hơi lâu. Phải đốn nguyên cái cây xuống để chặt lấy cành."

"Không sao. Cậu giúp mình tạo một cái tổ chim được không?"

Trời quá tối, tôi lại chẳng nhìn thấy gì nên chỉ có thể tước vỏ cây hoàn toàn bằng cảm tính. Tôi tháo hẳn găng tay ra để xé vỏ cây cho tiện nhưng chẳng bao lâu các đầu ngón tay đã như muốn đóng băng. Darla vẫn đang khom người mỗi thêm bụi đen vào tia lửa và phe phẩy quạt nhẹ bằng lưỡi dao.

"Mình nghĩ thế này được rồi đấy." Tôi chìa tổ chim ra cho Darla.

"Cậu đặt nó cạnh tia lửa hộ mình." Darla dùng dao cắt tia lửa ra làm đôi rồi hót một nửa cho vào tổ chim.

Tôi nhẹ nhàng nâng tổ chim lên trước mặt, thì thầm nói chuyện với nó. "Cháy đi nào, cưng. Cháy đi nào." Darla mỗi thêm bụi đen vào nửa còn lại, để phòng nửa của tôi bị tắt.

Vỏ cây cháy bùng lên, trông như dây tóc của một cái bóng đèn cũ, kéo theo đó là một ngọn lửa nhỏ. Chẳng mấy chốc, cả tổ chim chìm trong ngọn lửa bập bùng. Tôi đặt nó xuống nền gạch rồi tìm thêm củi dóm để nhen lửa.

Darla quay sang giúp tôi duy trì ngọn lửa mới nhóm được. Tôi quyết định ra ngoài kiếm thêm ít củi, để phòng chỗ củi khi này không đủ dùng qua đêm. Tôi cầm theo một thanh củi làm đuốc nhưng còn chưa ra đến cửa thì nó đã tắt ngúm. Trời bên ngoài tối đến nỗi tôi chỉ sợ không tìm được đường quay vào nhà. Cũng may là cánh cửa trước bị mất nên từ xa vẫn có thể nhìn thấy ánh lửa lấp loe trong phòng khách.

Và điều đó lại làm dấy lên một nỗi lo mới trong tôi: Nhờ có ai đi qua thì sao? Với ngọn lửa sáng thế kia, ai mà chẳng đoán được là trong nhà đang có người. Nhưng cả ngày nay chúng tôi chẳng nhìn

thấy ai trên đường, nên khả năng có người đi lại giữa đêm tối thế này là không cao.

Tôi bẻ thêm vài cành cây nhỏ rồi mang vào trong nhà. "Bọn mình sẽ cần dùng vài khúc to hơn để duy trì ngọn lửa suốt đêm." Darla nói, lúc tôi thả chỗ củ xuống sàn.

"Tôi quá mình chẳng nhìn thấy rìu để mà bổ củ." Tôi giải thích.

"Hừm..." - Darla nhặt lấy mấy cành cây dài, mảnh mảnh, chụm lại thành bó rồi châm một đầu vào lửa. Lúc cô ấy rút ra, chúng vẫn tiếp tục cháy phừng phừng, chứ không tắt ngúm như que củi khi nãy của tôi. "Đi nào. Mình sẽ soi cho cậu."

Nhờ ngọn đuốc tự chế của Darla, cuối cùng chúng tôi cũng chẻ thêm được kha khá củi để dùng qua đêm. Giải quyết xong vấn đề sưởi ấm, chúng tôi tiếp tục đối mặt với cái bụng đói meo và cổ họng khát khô. Cả ngày nay tôi chưa có gì vào bụng - và tôi chẳng thể làm gì để thay đổi điều đó. Nhưng cái khát thì tôi giải quyết được. "Để mình đi kiếm ít tuyết sạch." Tôi nói.

Lần này tôi thậm chí còn không buồn cầm theo đuốc. Gì chứ tuyết thì quá dễ tìm - nó ở khắp mọi nơi. Tôi nặn hai quả cầu tuyết to bằng quả dưa rồi bê vào trong nhà. Darla cầm lấy một quả, bóc một vốc cho vào trong miệng. "Vừa mới ấm được một tẹo thì lại phải ngậm cái thứ của nợ này." Cô ấy lầm bầm.

"Con hơn không có nước uống."

"Ừm. Cho mình mượn cái rìu."

Tôi đưa cây rìu cho Darla. Cô ấy cầm cây rìu đi lòng vòng quanh cái phòng khách trống huơ trống hoác, hết nhìn lên trần nhà lại nhìn xuống sàn nhà. Tôi còn chưa kịp mở miệng hỏi cô ấy định làm gì thì đột nhiên Darla gơ cây rìu lên bổ thật mạnh xuống sàn nhà.

Cô ấy vung rìu như một người điên, chém tới tấp xuống sàn nhà. Bụi mốt từ tấm thảm trải sàn bắn tung tóe khắp phòng. Toàn thân Darla nhanh chóng phủ đầy tro và bụi bẩn. Trông cô ấy không khác gì một người thợ cạo ống khói bỗng biến thành kẻ sát nhân bằng rìu: Hoàn toàn hóa điên.

"Bạn đang làm cái quái gì thế?" Tôi hét lên.

"Mình đã chán ngấy..." - Chiếc rìu lại được bỏ xuống - "khi cứ phải ăn..." - Miếng gỗ sàn bật tung lên - "tuyệt như thế này!" Darla cầm phập cây rìu xuống sàn.

"Bình tĩnh nào. Bạn phá nát cái sàn ấy cũng có ích gì?"

Darla không trả lời, vẫn tiếp tục vung rìu bỏ xuống sàn. Qua lỗ thủng trên sàn tôi nhìn thấy hệ thống ống sưởi bằng kim loại chìm bên dưới. Darla hướng sự chú ý của mình sang đường ống sưởi và dùng rìu đập chan chát lên đó. Có vẻ như cô ấy đang nhất quyết muốn chặt đứt hoặc xé toạc nó ra khỏi sàn nhà. Không lẽ cái lạnh và cái đói đã khiến cô ấy hóa điên?

Đường ống sưởi rung lên bần bật lúc Darla chặt mạnh lên đoạn ống ở gần lò sưởi. Ngoài tiếng leng keng của kim loại va vào nhau tôi còn nghe thấy tiếng chai lún lông lốc bên trong đường ống. Tôi thò tay vào trong và rút ra một chai rượu whisky Canadian Mist còn nguyên một nửa.

"Êu!" - Tôi gọi âm lên - "Xem này!"

"Chờ chút!" - Darla vẫn tiếp tục mồm môi mồm lợi chặt đường ống sưởi, cho tới khi cắt rời được một khúc kim loại lớn - "Bạn tìm thấy ở trong đường ống ý hả?"

"Ừ, chắc có người giấu nó xuống đó. Theo cậu bọn mình có nên uống thử không?"

"Mình không biết. Rượu có ca-lo. Biết đâu lại chống được đói."

Tôi mở nắp chai và hít thử. Mùi rượu khiến cái bụng trống rỗng của tôi càng thêm chộn rộn, khó chịu. "Chắc mình say mất."

"Đội mình làm xong cái này đã. Rồi bọn mình nghỉ xem phải làm gì với chỗ whisky này." Darla dùng cả dao và rìu để cưa đôi đoạn ống vừa cắt được.

Tôi rên rĩ không biết cô ấy định làm gì với cái lưỡi dao, khi mà chúng tôi chẳng có hòn đá mài nào. Nhưng giờ nói gì cũng vô dụng - xen vào giữa Darla và công việc của cô ấy giống như việc đứng giữa đường ray xe lửa giờ tay định chặn đoàn tàu lại.

Vì thế tôi quyết định đứng im nhìn Darla uốn mảnh kim loại thành một cái chảo hình vuông. "Đã xong." - Darla reo lên sung sướng - "Giờ không còn phải ăn tuyết nữa rồi."

"Tốt quá! Nhưng cái rìu kia còn chặt được củi nữa không?"

Darla nhắc cây rìu lên ngắm nghía. Ngay cả dưới ánh sáng từ mù của ngọn lửa nhỏ, tôi vẫn nhìn thấy rõ phần lưỡi bị mẻ. "Mai bọn mình tìm viên đá nào mài lại là được ý mà."

Tôi nhún vai, bốc vài nắm tuyết cho vào chảo rồi để cạnh đồng lửa cho nó chảy dần. Darla giơ chai rượu whisky lên ngửi và nhăn tít mũi lại. Sau đó, cô ấy ngửa cổ nốc một ngụm to.

"Eo, kinh quá." Cô ấy ho sặc sụa, và đưa chai rượu cho tôi.

Kinh hay không, tôi cũng không thể mất mặt trước Darla. Tôi dốc một lượng rượu nhiều gấp đôi vào miệng và nhắm mắt nuốt ực. Thật khủng khiếp - mùi của nó giống như chất thường hay dùng để pha loãng sơn và nồng độ thì nặng đến nỗi cổ họng tôi bỏng rát. Tôi gập đôi người, há to miệng và ho như chưa bao giờ được ho. Tuy nhiên, khi cú sốc ban đầu ấy qua đi, trong một thoáng, tôi bỗng thấy vị chan chất đọng lại trên đầu lưỡi cũng hay hay. Nhưng rồi cái cảm giác dễ chịu ấy cũng qua đi, còn lại mình tôi với cái dư vị hóa học của thứ rượu whisky rẻ tiền.

"Có thể nó chứa ca-lo thật nhưng mình chẳng muốn uống thêm ngụm nào nữa đâu." Tôi thú nhận.

"Mình cũng thế." - Darla trả lời - "Hy vọng ngày mai bọn mình kiếm được cái gì đó để ăn. Chỗ rượu còn lại cứ để làm thuốc sát trùng."

"Ừ, nghe cũng có lý. Đưa tay cậu mình xem nào." Tôi nhẹ nhàng tháo cái băng tự chế trên tay Darla ra. Vết thương trông đã khá hơn - vẫn hơi sưng và nề, nhưng không còn tấy đỏ và không có mùi hôi.

Tôi dùng rượu rửa sạch vết thương rồi băng nó lại, bằng miếng vải xé ra từ cái áo trong.

"Đến lượt cậu." Darla cầm lấy chai whisky và xử lý vết thương cho tôi. Nó đã đỡ sưng và hết sạch mùi hôi. Tính thêm cả vết thương của tôi thì chúng tôi đã xé hết gần nửa cái áo trong của tôi. Chỉ còn sót lại phần vai, cổ và nửa thân trên từ ngực đổ lên.

"Cứ cái đà này thì chỉ vài ngày nữa là mình hết áo mặc." Tôi bật cười.

Darla nhắc chảo nước qua một bên, nhún vai cười. "Cùng lắm là cậu cởi trần chứ gì."

Chúng tôi đợi cho chảo nước nguội rồi ghé miệng hóp từng ngụm, cố gắng không để các cạnh sắc cửa vào. "Bọn mình còn sáu túi lúa mì cơ mà. Hay là cứ nấu tạm một túi?"

"Không cần đâu." - Darla từ chối - "Chắc chỉ ngày kia là bọn mình tới Worthington thôi."

"Nhưng phải có sức mới đi được chứ. Mà cậu có biết nấu lúa mì thế nào không?"

Darla nhún vai. "Luộc lên như ngô chẳng? Mình không biết."

Tôi lấy thêm một chảo tuyết nữa rồi đợi cho nó tan hết mới đổ lúa mì vào. Trong lúc đợi nước sôi, tôi lấy dao chuốt hai cái que làm thìa.

Tôi không biết phải đun sôi bao lâu, nhưng vẫn đợi cho sôi khoảng 15 phút mới dùng que xúc thử vài hạt lúa mì để kiểm tra. Chúng vừa cứng vừa khó nhai, chứ đừng nói là nuốt.

"Thế nào?" Darla sốt ruột hỏi.

"Rất tệ."

Cô ấy cau mày. "Thế thì đi ngủ thôi. Để sáng mai tính tiếp."

Tôi nhắc cái chảo ra khỏi ngọn lửa rồi chuẩn bị đi ngủ. Cả ngày hôm nay chúng tôi chưa hề uống Cipro nên tôi chia viên thuốc ra làm đôi và đưa một nửa cho Darla. Cô ấy nhăn nhó nuốt chửng nó vào bụng.

Sàn nhà cạnh đồng lửa rất cứng nhưng chúng tôi đã quá mệt để để ý tới điều đó. Tôi hôn Darla chúc ngủ ngon rồi ôm chặt cô ấy vào lòng và ngủ thiếp đi.

C h u ơ n g 25

Sáng hôm sau, tôi định thử lại với chỗ lúa mì hôm qua. Cái chảo đặt cạnh đồng lửa cả đêm vẫn còn ấm. Nhờ ngâm nước suốt đêm mà các hạt lúa mì trở nên mềm và ngon hơn hẳn. Darla và tôi chén sạch chảo lúa mì trong tích tắc.

Ăn sáng xong, tôi đút cái chảo tự chế, chai rượu dở và đồng túi lúa mì còn lại vào trong áo khoác rồi thắt đai áo thật chặt để chúng không thể rơi ra. Darla phụ trách vác bộ tạo lửa theo người, cần cung lấp ló nhô lên sau cổ áo. Chúng tôi trông chẳng khác gì hai kẻ ngoài hành tinh dị hợm đang lê bước giữa rừng tuyết trắng. Tôi di chuyển một cách khó khăn, do bị các cạnh sắc của chảo cọ xát vào ngực qua mấy lần áo.

Khung cảnh đồng quê hiện ra đầy lạ lẫm quanh tôi. Năm ngoái, hơn một nửa số trang trại ở Iowa vẫn còn có người ở - nhiều trang trại bị sập do sức nặng của tro bụi núi lửa và tuyết, nhưng rất ít căn bị cháy. Giờ thì toàn bộ đã bị bỏ không và hơn một nửa trong số đó bị cháy rụi. Đặc điểm nhận dạng duy nhất chứng tỏ nơi đây từng có nhiều trang trại chính là các bồn chứa lúa mì và đồng gạch cháy xém đổ nát. Vậy mọi người đã đi đâu?

Mùi hôi thối đến mức khó chịu của than củi, nhựa chảy và lưu huỳnh bám theo chúng tôi suốt dọc đường. Các tòa nhà bị cháy rụi càng khiến cho khung cảnh đồng quê thêm hoang tàn và tiêu điều. Phải đến gần cuối giờ sáng, bầu không khí tĩnh mịch ấy mới bị xé

tan bởi tiếng động cơ vang lên từ đằng xa. Chúng tôi dạt vội vào bên đường, tìm cách trốn. Nhưng rồi âm thanh ấy nhỏ dần và tắt hẳn, chúng tôi không nhìn thấy bóng dáng chiếc xe phát ra tiếng ồn đâu.

Chỉ mới 10 tháng trước, Iowa còn là một thị trấn sôi động và nhộn nhịp. Kể cả trên các con đường nhỏ bao quanh thị trấn lúc nào cũng tấp nập người qua lại. Vậy mà giờ... chẳng còn gì hết. Darla và tôi có thể hy vọng gì ở chốn đổ nát, không một bóng người này? Chúng tôi nắm tay nhau, rảo bước trên con đường vắng.

Mặc dù ban sáng đã xoi nguyên nửa chảo lúa mì nhưng bụng tôi vẫn đói cồn cào. Cái đói khiến chúng tôi nhanh chóng kiệt sức, bước chân càng lúc càng trở nên chậm chạp và uể oải. Cả hai đứa hầu như không mở miệng nói chuyện.

Khoảng một tiếng trước khi trời tối hẳn, chúng tôi đi qua một dãy toàn các ngôi nhà cháy xém, chỉ còn trơ lại ống khói và những bức tường gạch đen xỉ. Chúng tôi dừng lại trên đỉnh đồi, nơi có tháp nước hình trụ màu xanh sẫm nhìn xuống toàn thị trấn. Bên dưới dòng chữ tên thị trấn CASCADE được sơn màu trắng, ai đó đã dùng hộp xít vẽ hình một con chim gỗ kiến màu đỏ và xanh da trời, trông rất loe loẹt. Con chim gỗ kiến đang đứng trên hai chân sau, hai cánh vung cao quá đầu. Mỗi đầu cánh đeo một chiếc găng đấm bốc to đùng, đỏ chói.

"Tốt rồi." - Darla thở phào nhẹ nhõm - "Thị trấn Cascade chỉ cách Worthington khoảng 10 dặm thôi. Mà cái hình vẽ trên tháp nước là gì thế nhỉ?"

"Chim gỗ kiến Woody." Tôi lẩm bẩm trả lời.

"Woody gì cơ?"

"Nhân vật hoạt hình ý." Tôi nhại lại điệu cười đặc trưng của con chim gỗ kiến Woody nhưng có vẻ không giống lắm, bởi Darla nhìn tôi như thể nhìn một thằng hâm.

"Cậu chưa bao giờ nghe tới cái tên chim gỗ kiến Woody á?" Tôi trố mắt hỏi.

"Chưa."

"Đúng là dân nhà quê." - Tôi lắc đầu bĩ bai - "Bộ phim hoạt hình nổi tiếng như thế mà cũng không biết."

Darla hích vào vai tôi. "Chim gỗ kiến thật mà giống như thế thì có mà đại loạn."

"Tại sao?"

"Thì nó xấu quá chứ sao, cây cối nhìn thấy chắc cũng té xỉu mà chết."

"Ừ, công nhận nó xấu thật. Chẳng hiểu sao có người rảnh rỗi đi sơn nó lên đó làm gì. Chắc phải tốn nhiều sơn lắm, nó to thế kia cơ mà."

Phải tới khi đến gần hơn chúng tôi mới nhìn vượt qua được tháp nước. Một khu nhà xưởng lớn bằng khung kim loại lớn nằm giữa hai tòa chung cư mini đã cháy rụi. Cánh cửa trượt của khu nhà xưởng đang mở và chúng tôi có thể nhìn thấy ánh lửa bập bùng bên trong.

"Hình như có người đang di chuyển cạnh đồng lửa." Darla thì thào.

"Hay là qua đó xem thử nhỉ?" - Tôi gợi ý - "Để xem họ có thiện không đã."

"Ừ. Trước khi chắc chắn thì cứ nấp cho kỹ đã."

Chúng tôi rón rén tiến về khu nhà xưởng, khom người nấp phía sau bức tường tuyết đã được ủi gọn dọc hai bên đường. Đến khi chỉ còn cách vài chục mét, Darla và tôi mới từ từ ngó đầu lên.

Bên trong nhà xưởng, bốn người đàn ông đang ngồi quây quanh một chiếc máy nhỏ màu vàng nhạt. Tất cả đều to cao, vạm vỡ và xăm trổ đầy mình. Trông mặt ai cũng đầy thỏa mãn, như thể vừa chén xong một bữa no nê. Có ba người phụ nữ đang ngồi cạnh đồng lửa. Hai người quay lưng về phía chúng tôi, đang cúi húi làm gì đó. Còn người thứ ba thì bận rộn nấu nướng bên ngọn lửa.

"Cái máy đó là gì thế?" - Tôi thì thào hỏi - "Mô tô nước à?"

Darla lắc đầu. "Cậu hâm à? Họ biết làm gì với cái mô tô nước? Đó là xe mô tô trượt tuyết."

Một trong ba người phụ nữ đứng lên. Trên tay bà ta cầm một cái chày và một cái cối. Bà ta đổ chỗ đồ ăn đã được nghiền nát vào cái túi giấy bên cạnh rồi múc từ bao thức ăn đổ vào cối. Đằng sau bà ta, tôi nhìn thấy một cái xiên đang quay trên đồng lửa: Trên đó là một cái chân.

C
h
u
ơ
n
g
26

"Có phải là...?" Tôi hỏi.

"Chân bò thì quá nhỏ" - Darla thì thào phân tích - "Chân lợn thì lại quá dài."

"Chuồn khỏi đây thôi."

"Bọn mình cần tìm chỗ nghỉ đêm."

"Nhưng không phải ở thị trấn này."

Darla và tôi nằm rạp xuống, bò dọc theo bức tường tuyết cho tới khi khu nhà xưởng chỉ còn là một chấm đen.

Thị trấn Cascade đã hoàn toàn bị phá hủy. Chúng tôi lặng lẽ rời khỏi đó, men theo dãy nhà đổ, cháy xém bên đường - trông chúng chẳng khác nào những tấm bia mộ lởm chởm giữa một nghĩa trang không người chăm sóc.

Chúng tôi dừng lại trước một ngã tư lớn. Từ đằng xa, tấm bảng hiệu màu đỏ của tập đoàn dầu khí CONOCO nổi bật giữa đồng gạch đổ nát. Treo lủng lẳng trên cái cột đèn đỏ gần đó là tấm biển đề: QUỐC LỘ136.

"Rẽ phải ở đây đi." Giọng Darla vang lên như tiếng gió thoảng.

Tòa nhà nằm ở góc đường bên phải cũng đã cháy rụi, chỉ còn tro lại mỗi bức tường gạch. Tấm biển NGÂN HÀNG LIÊN TỈNH đã bị chảy nhựa méo mó. Bên dưới, ai đó đã dùng bình xịt sơn hình một

con chim gỗ kiến tương tự như con chúng tôi nhìn thấy trên tháp nước gần đây. Tôi rùng mình, vội vàng kéo Darla chạy nhanh qua cái xác nhà cháy ấy.

Lúc chúng tôi ra đến bên ngoài thị trấn Cascade thì trời đã tối mịt. Darla và tôi cầm tay nhau dò dẫm đi trong bóng tối, hoàn toàn bằng cảm giác hơn là thị giác.

Sau khoảng 20 phút, chúng tôi bắt gặp một đoạn dốc thẳng đứng. Điều lạ là nó bằng bê tông, chứ không phải bằng tuyết hay băng. Tôi sờ soạng xung quanh, cố đoán xem nó là cái gì - bởi nó quá dốc để có thể làm đường. Mặt dưới của cái rầm cầu hiện lên lơ lơ trong bóng tối. Chúng tôi đang ở dưới chân một cây cầu vượt.

"Bọn mình nghỉ đêm ở đây đi." Tôi đề nghị.

"Nhưng bọn mình vẫn đang ở quá gần Cascade." Darla thì thào phản đối.

"Ở đây vừa khuất gió lại vừa không sợ bị ai phát hiện ra. Lạnh thế này, nếu cứ đi tiếp chắc bọn mình sẽ đóng băng mất."

Tôi nằm thẳng xuống sàn bê tông dưới gầm cầu vượt. Ngay lập tức, cả người run bắn lên vì lạnh. Mặc dù rất muốn đốt lửa để sưởi ấm và nấu ít lúa mì, nhưng đốt lửa bây giờ chẳng khác nào lạy ông tôi ở bụi này. Darla nằm xuống bên cạnh tôi. Tôi vòng tay ôm sát cô ấy vào lòng và chập chờn thiếp đi.

Sáng hôm sau, tôi bị đánh thức bởi tiếng súng nổ.

C
h
ư
ơ
n
g
27

Tôi huých khuỷu tay gọi Darla, nhưng cô ấy đã dậy từ bao giờ. Tiếng súng tạch tạch vang lên từ hướng Bắc - hướng thị trấn Worthington, và càng lúc càng rõ hơn. Tôi không thể xác định được phương hướng của tiếng động cơ ô tô bởi nó không phải chỉ cố định ở một hướng; nó vọng lại từ tất cả các hướng xung quanh chúng tôi.

Tôi nheo mắt, chăm chú nhìn về hướng Bắc. Trời đã bắt đầu sáng, tầm nhìn của tôi cũng đã khá hơn. Có điều, tôi vẫn không thể định vị được tiếng ồn kia phát ra từ đâu. "Bọn mình đi thôi." Giọng tôi đầy khẩn trương.

"Ừ." Darla lặn người sang một bên rồi bò xa khỏi Cascade về hướng Bắc, nhưng lại gần với nơi có tiếng súng nổ hơn.

"Hướng ngược lại cơ mà." Tôi rít lên.

Darla vẫn tiếp tục bò. "Bọn mình cần phải biết chuyện gì đang xảy ra."

Tiếng súng càng lúc càng to. Từ mép cầu vượt, tôi nhìn thấy một hàng xe tải đang lao vun vút trên đường, hướng thẳng về phía chúng tôi.

"Bọn họ sẽ đi xuyên qua cây cầu này." - Tôi hạ giọng nói - "Bọn mình bò lên cầu trốn thôi."

Chúng tôi vòng lại và bò thật nhanh sang phía bên kia của cầu vượt. Phía trên chúng tôi là hai cây cầu, nằm vắt sang hai bên của đường quốc lộ - được chia ra làm hai nhánh. Sau khi sang đến đầu bên kia tôi hé mắt nhìn lên và hiểu tại sao khi nãy cứ có cảm giác tiếng động cơ vang vọng từ các phía. Một dãy bốn chiếc xe đang phóng như bay từ Cascade tới chỗ cầu vượt, làm tuyết bay mù mịt trong không khí.

"Là xe mô tô trượt tuyết." - Darla thốt lên - "Chúa ơi!"

Bốn chiếc mô tô tỏa ra xếp theo hình vòng cung, vây lấy phía Nam của cây cầu. Chiếc gần nhất với chúng tôi đã dừng hẳn lại, hai người đàn ông trong bộ rằn ri kiểu quân đội bước xuống xe, tay cầm theo hai khẩu súng dài.

"Đi thôi!" Tôi kéo áo Darla giục giã. Chúng tôi vội vã trườn ra giữa cầu rồi lặn người qua bờ tuyết sát với mép đường. Tất cả diễn ra chỉ trong chưa đầy 10 giây mà tôi có cảm tưởng như cả thế kỷ đã trôi qua.

"Bọn họ định làm gì thế nhỉ?" Darla hỏi.

"Mình chịu." Tôi nghiêng cổ nhìn qua bờ tuyết sang phía đầu bên kia. Tiếng súng nổ càng lúc càng to. Bốn chiếc xe tải xếp hàng dọc đang tiến rất nhanh về phía chúng tôi. Đi đầu là một chiếc bán tải hiện đại, liền sau đó là chiếc xe tải hạng trung của quân đội, có bạt trùm phía sau. Cách đó một quãng là hai chiếc bán tải đời cũ - dạng cổ lỗ sĩ ngày xưa.

Chen chúc đằng sau mỗi thùng xe là 5-6 người đàn ông, trong những bộ quần áo không thể rách nát hơn. Hai người ngồi trên chiếc xe tải cũ phía trước đang xả súng về chiếc xe quân đội trước mặt. Và nếu không nhầm thì tôi có nghe thấy tiếng súng bắn trả nhưng khá rải rác.

"Ôi Chúa ơi!" - Tôi chợt hiểu ra - "Đây là một cuộc phục kích. Hai xe đi đầu đang dụ hai xe tải cũ chạy qua cầu vượt. Phía bên kia, đám người cưỡi mô tô đang dàn binh bố trận chờ sẵn."

"Thế thì bọn mình cứ nấp ở đây chờ khi nào xong thì đi." Darla nhún vai nói.

Trông mấy người ngồi phía sau thùng xe tải mặt mũi hiền lành, chất phác - tôi đoán là nông dân. Và họ đang lao vào ổ phục kích của đám cướp mà không hề hay biết. "Bọn mình phải ngăn chuyện này lại."

"Alex, đợi đã..."

Tôi trèo lên đồng tuyết cao ngất trên cầu rồi đứng thẳng người đây, vừa hươ tay vừa gào thét ra hiệu.

"Xuống đây ngay, cậu điên à!" Darla hét âm lên. Miệng thì nói như vậy nhưng cô ấy vẫn hồi hải bò lên theo tôi.

Cả bốn chiếc xe tải vẫn tiếp tục rô ga về phía cây cầu vượt. Tôi chỉ vào một trong hai chiếc xe tải cũ và giơ tay ra, lòng bàn tay hướng về phía trước - ra hiệu cho nó dừng lại.

Một tiếng súng vang lên và tuyết dưới chân tôi bay bụi mù. Chiếc xe tải đầu tiên đã chạy qua gầm cầu. Tôi liếc sang bên trái - về phía có tiếng súng - và thoáng nhìn thấy một trong hai tên cười mô tô trượt tuyết khi nãy đang nằm trên đồng tuyết cách đó vài trăm mét, chĩa súng trường về phía tôi.

Tôi cảm nhận được bàn tay Darla nắm lấy cánh tay phải mình kéo giật xuống. Thêm một tiếng súng nữa vang lên. Darla thở ra đầy khó nhọc. Máu bắt đầu túa ra trên vai phải cô ấy và mọi thứ xung quanh tôi đột nhiên quay chậm lại. Đầu gối Darla khuỵu xuống, ngã nhào qua bờ tuyết trắng. Tôi nhào theo cô ấy. Tuyết bắn tung tóe bên chân tôi, và một tiếng súng khác vang lên. Tôi chỉ kịp nắm lấy tóc Darla, và rồi cô ấy trượt khỏi tay tôi.

C h ư ơ n g 28

Darla rơi qua thành cầu và đập lưng xuống tấm vải bạt phủ phía sau chiếc xe quân đội vừa đi tới. Chiếc khăn quàng trên cổ tôi rơi theo cô ấy, bay lơ lửng trong gió. Tôi nhào người qua thành cầu, ngập ngừng không dám nhảy theo - sợ do dự sẽ khiến tôi phải ân hận trong suốt quãng đời còn lại của mình. Tôi đứng lơ lửng giữa cây cầu phủ đầy tuyết trắng với nắm tóc và sợi dây chuyền bị đứt đôi của cô ấy. Chiếc xe tải lao vút đi dưới gầm cầu. Cùng với thân hình bất động của Darla.

Tôi chạy thật nhanh sang phía Nam của cây cầu, hy vọng có thể bắt kịp xe ở bên đó. Vừa chạy, tôi vừa cắt sợi dây chuyền đứt vào trong túi áo khoác. Có điều, dù cố gắng thế nào thì tốc độ của tôi không thể nhanh bằng một chiếc xe tải đang di chuyển, chứ chưa nói đến chuyện phải căn làm sao để nhảy xuống đúng lúc xe chạy qua.

Đột nhiên tay phải tôi như bị ai đó thúc cho một cú rất mạnh và tôi lại nghe thấy một tiếng súng nữa vang lên. Cú va chạm ấy khiến tôi loạng choạng, ngã bổ nhào xuống đất. Cách đó không xa, một gã đang chia khẩu súng trường nhắm bắn vào tôi. Một lần nữa. Chạy trước họng súng thế này chẳng khác nào tự sát. Tôi quay đầu chạy theo hướng ngược lại - người hết né sang trái lại né sang phải - chỉ mong sao hần bắn trượt. Tôi cảm nhận được máu đang chảy đầm đìa xuống cánh tay phải.

Lại một tiếng súng nữa vang lên, nhưng tôi không nhìn thấy hay cảm thấy gì hết. Hắn đã bắn trượt. Tôi lồm cồm bò lên đông tuyết ở rìa phía Bắc của cây cầu vượt, rồi lẳng người ra đằng sau. Tôi nằm úp mặt xuống tuyết và trượt dài xuống tận chân cầu. Tuyết bắn vào mắt và cào xước cổ tôi.

Hai chiếc xe tải cũ dừng lại ở phía Bắc của cây cầu. Từ trên thùng xe phía trước, một người đàn ông nhảy xuống và chạy tới chỗ tôi. Tôi gương đứng dậy rồi quay đầu đuổi theo chiếc xe tải quân đội bên dưới gầm cầu. Chiếc khăn quàng cổ màu đỏ của tôi nằm chổng trơ trên con đường phủ đầy băng tuyết. Người đàn ông kia túm lấy tôi kéo giật lại. Lúc bàn tay ông ta siết chặt lấy cánh tay phải tôi, tôi tưởng như muốn ngất đi vì đau.

"Tại sao cậu lại tìm cách ra hiệu cho chúng tôi?" Người đàn ông đó hỏi.

"Buông tôi ra!" Tôi vung tay định đâm vào mặt ông ta nhưng còn chưa kịp làm gì đã bị chặn lại không thương tiếc. Không biết là do đói, hay sốc - hay cả hai - mà phản ứng của tôi lúc bấy giờ lại chậm đến như vậy.

"Cậu đã ra hiệu kêu chúng tôi dừng lại." - Ông ta quát lên - "Tại sao? Cậu đã nhìn thấy gì ở phía bên kia cầu vượt?"

"Buông tôi ra!" - Tôi gào to - "Darla, tôi cần phải đi cứu Darla!" Lưỡi tôi lú lút hết cả lại. Và tôi nhận ra là mình đang khóc.

Ông ta buông tay tôi ra, rồi vung tay tát cho tôi một cái đau điếng. Cái tát mạnh và bất ngờ làm mặt tôi lệch sang một bên, mắt như muốn nổ đom đóm và ngừng khóc ngay tức thì. "Phía bên kia của cây cầu có cái gì?" Ông ta hét lên.

Tôi hít một hơi thật sâu rồi đồng ý trả lời. "Đó là một cái bẫy. Có 8 gã đi xe mô tô trượt tuyết đang dàn hàng theo hình cánh cung đợi sẵn ở đầu bên kia. Chỉ cần mọi người đi qua cầu, ngày hôm nay sẽ chứng kiến một cuộc thảm sát."

Ông ta lập tức quay lại thông báo với đồng đội trong xe, một tay vẫn nắm chặt lấy tay tôi. "Có mai phục! Tám xe mô tô trượt tuyết. Ở phía bên kia cầu." Mọi người trên xe lập tức chuẩn bị súng ống sẵn sàng. Bốn người trong số đó nhảy xuống khỏi xe, chốt chặn ở hai bên đường.

"Bốn xe mô tô trượt tuyết. Tám gã mai phục." - Tôi sửa lại - "Giờ thì buông tay tôi ra! Tôi cần phải đi tìm Darla!" Tôi vùng vẫy tìm cách thoát khỏi cái nắm tay chặt như gọng kìm của người đàn ông

kia. Nhưng nó chỉ càng tăng thêm áp lực lên vết thương của tôi, làm tôi choáng váng đến độ đứng không cả vững.

Tôi dùng tay trái bẻ ngoặt ngón tay út của ông ta ra sau rồi cùng lúc vung chân đá thật mạnh vào ống đồng. Thừa lúc ông ta cúi gập người xuống vì đau và bất ngờ, tôi vùng chạy đi.

Ngay lập tức, một người khác nhảy xuống từ sau thùng xe và đứng chặn trước mặt tôi. Trông mặt ông ta quen quen.

"Cậu mà chạy xuống dưới cây cầu đó, cậu chết là cái chắc." Ông ta túm lấy cổ áo tôi kéo giật lại.

Cửa kính ô tô hạ xuống, người đàn ông ngồi sau tay lái cau mặt nói "Mặc kệ cậu ta. Ngu thì chết ráng chịu."

"Cậu ấy vừa cứu chúng ta khỏi một trận thảm sát." Người đàn ông đang giữ chặt tôi nói.

"Va đây là cách mấy người trả ơn tôi đấy à?" Tôi luôn cánh tay phải ra đằng sau, định bụng sẽ vật ngã ông ta, nhưng đột nhiên thấy vai đau nhói, phải dừng khựng ngay lại.

"Tôi đã từng gặp cậu." - Người đàn ông kia thủng thẳng nói - "Ở Worthington với Darla Edmunds."

Và rồi tôi đã nhớ ra mình gặp ông ấy ở đâu. Vị cảnh sát trưởng chúng tôi đã gặp bên ngoài thị trấn Worthington hồi năm ngoái. Ông ấy đã gây đi nhiều và có một vết sẹo dài chạy dọc bên má trái. "Cháu nhớ ra chứ rồi. Cháu là Alex. Cháu cần phải rời khỏi đây. Ngay lập tức."

"Chú là Earl. Làm sao..."

"Darla đang nằm trong tay bọn chúng. Cô ấy đã rơi xuống nóc chiếc xe tải thứ hai. Cô ấy đã bị bắn. Cháu cần phải đuổi theo cô ấy."

"Sao cháu bảo có phục kích ở đầu bên kia?"

"Thì xe bên này dẫn dụ mọi người đi sang bên kia để tấn công chứ sao."

"Vậy là đám người đi xe mô tô trượt tuyết có thể cũng cùng hội cùng thuyền với băng cướp bị chúng ta rượt đuổi. Giờ cháu mà đi qua đó một mình, chết là cái chắc." Chú Earl nói.

"Vậy thì mọi người hãy đi cùng cháu!"

"Biết rõ là có mai phục, giờ đâm đầu vào đó để mà chết cả lũ à? Như thế chẳng có ích gì cho chúng ta hay Darla. Hơn nữa, mấy cái xe cổ lỗ sĩ này không chạy được trong tuyết dày, chẳng may mà mắc kẹt là khỏi quay đầu ra."

"Tất nhiên là không thể so chúng với mấy con mô tô trượt tuyết kia rồi. Chưa kể bọn chúng còn cử người do thám trên cầu vượt nữa. Chính là gã đã bắn Darla," - Tôi liếc xuống tay áo - "và cháu." Máu chảy ướt đầm cả tay áo bên ngoài.

"Tay cháu bị thương rồi." - Chú Earl nói - "Chắc sẽ phải khâu đấy."

Tôi ngược mặt lên, đảo một vòng quanh cây cầu vượt. Và rồi tôi phát hiện ra một bóng tóc vàng đang lấp ló đằng sau đồng tuyết. "Trên kia kìa, đằng sau đồng tuyết ý ả." Tôi giơ tay chỉ.

Một trong mấy người còn lại trên xe lập tức giương súng và nhắm bắn. Từ trên cầu, gã do thám lập tức thụp vội đầu xuống. "Phí quá, trượt rồi." Chú Earl giọng đầy tiếc nuối.

"Darla giờ tính sao ả?" Tôi hỏi.

"Chúng ta cần phải băng cái tay cho cháu." Chú Earl trả lời.

"Mặc xác cái tay của cháu!" - Tôi gắt âm lên - "Cháu muốn biết chúng ta phải làm gì để cứu Darla?"

"Cháu sẽ chẳng giúp được gì cho Darla với cái tay chảy máu đầm đìa thế này." Chú Earl từ tốn nói.

"Anh Earl, đám xe mô tô trượt tuyết đang lao tới từ đằng Tây. Cách chúng ta khoảng nửa dặm." Người có chiếc ống nhòm lưng lẳng trên cổ hốt hoảng chạy lại thông báo.

"Bọn chúng đang định tấn công bên sườn chúng ta!" - Chú Earl hô to - "Rút lui thôi! Quay trở lại Worthington!"

Chú Earl lôi tôi xềnh xệch về phía xe tải, mặc cho tôi vùng vẫy thế nào cũng không buông. Người đàn ông bị tôi đá khi nãy bước tới định tóm lấy tôi lần nữa nhưng đã bị tôi thui thêm cho một quả vào bụng. Tôi quay đầu định bỏ chạy về phía cây cầu vượt nhưng chỉ vừa kịp nhìn thấy năm đám của chú Earl vung lên. Và mọi thứ tối đen trước mắt tôi.

C h ư ơ n g 29

Tôi nhìn thấy khuôn mặt và mái tóc của Darla lúc cô ấy tuột khỏi tay tôi. Nhưng giờ cô ấy đang rơi thẳng đứng xuống bầu trời vàng xám của thế giới hậu núi lửa. Tôi nhào người theo nhưng cô ấy đột nhiên mờ dần đi và tay tôi xuyên qua làn khói mờ ảo cho tới khi nó tan biến hẳn vào không khí.

Mặt đất dưới chân tôi chồm lên, làm vai tôi đau nhói. Tôi choàng tỉnh dậy và nhận ra mình đang nằm ngửa trên sàn xe tải đang lao như bay trên đường.

Tôi ngồi bật dậy, và ngay lập tức thấy hối hận vì đã làm như vậy. Sự đau đớn cùng cảm giác buồn nôn xộc lên cả bụng và đầu tôi. Tôi nghiêng người nôn thốc nôn tháo xuống sàn xe.

"Cháu vẫn ổn chứ?" Chú Earl vỗ nhẹ lên lưng tôi.

"Không ạ." Tôi chống tay ngồi dậy, mặc cho đầu và bụng vẫn đang chao đảo phản kháng.

Tôi loạng choạng tí ngã, may mà chú Earl giơ tay đỡ kịp. "Worthington giờ đã khác nhiều so với lần trước cháu đến."

Tôi vịn vào thành xe đứng dậy quan sát xung quanh. Một bức tường bằng trắng toát cao 5 mét đứng sừng sững dọc hai bên đường, vươn dài ra cả hai phía. Một cánh cổng gỗ đồ sộ chắn ngang đường. Phải cần tới sáu người đẩy mới mở được ra cho xe tải đi qua.

"Ấn tượng đúng không?" Chú Earl giọng đầy tâm đắc.

"Vâng ạ." Công nhận là quá ấn tượng. Nhưng nó sẽ ấn tượng hơn nhiều nếu có Darla ở đây cùng chúng kiến khung cảnh có 1-0-2 này với tôi.

"Bọn chú dùng hai cái xe ủi tuyết và một xe cứu hỏa để dựng lên được cái thành lũy này đây. Đầu tiên ủi tuyết thành từng cột lớn, rồi dùng nước xịt lên cho đến khi chúng đóng lại thành băng."

Tôi ậm ừ không nói gì.

"Với bức tường này, chúng ta sẽ được an toàn. Cho tới khi mùa Đông đáng nguyên rửa này qua đi."

"Cháu cần phải đi." Tôi lão đảo đi về cuối đuôi xe, nếu không có chú Earl đỡ thì chắc đã ngã sấp mặt xuống sàn.

"Cháu cần phải bằng bố cái tay trước đã." Chú Earl nói.

Tôi liếc mắt nhìn xuống - một miếng vải đang được quần tằm quanh vết thương trên tay phải tôi. Và nó đang ướt đầm máu. "Cháu mặc kệ. Cháu cần phải quay lại chỗ cầu vượt." Tôi giằng tay ra nhưng chú Earl vẫn kiên quyết không buông.

"Cháu cần phải đối mặt với sự thật, Alex ạ." - Chú Earl hạ giọng nói - "Cháu nói Darla đã bị trúng đạn. Viên đạn đó có thể đã giết chết cô bé. Còn nếu không chết vì đạn thì chắc giờ cô bé cũng đã bị bọn cướp chặt ra thành từng khúc rồi. Nói gì thì vác thịt theo vẫn dễ hơn là vác nguyên cả một xác người."

Không thể nào! Darla vẫn còn sống. Chắc chắn là như vậy. "Buông cháu ra!" Tôi gào lên, vung tay đâm vào mặt chú Earl. Nhưng tay phải tôi quá yếu nên bị chú ấy chặn lại được và ôm chặt lấy tôi.

"Đừng để chú đâm cháu lần nữa, con trai. Cú đâm khi nãy đã làm chú muốn gãy tay rồi. Giờ hãy ngoan ngoãn cùng mọi người về thị trấn, băng bó vết thương rồi nếu thị trưởng cho phép, chú sẽ đưa cháu quay lại chỗ cầu vượt và giúp cháu tìm Darla."

Xe chúng tôi đi qua cổng và mấy người lính gác hi hục đóng cổng lại. Phải tới khi ấy chú Earl mới chịu thả tôi ra. Đằng sau cánh cổng, bức tường băng chỉ là những đồng tuyết khổng lồ được tạc thành các bậc thang để nếu có kẻ định tấn công, người bên trong có thể dễ dàng leo lên đỉnh bức tường thành tự tạo và đáp trả lại.

Hai chiếc xe tải ị ạch chạy qua thị trấn. Trên đường tuyết nhiên không một bóng người - nhưng điều đó không có gì là lạ bởi trời bên ngoài quá lạnh, nếu không có việc gì thì chẳng người bình thường nào lại muốn ra ngoài. Chúng tôi dừng lại trước tòa thị chính kiêm

thư viện và trạm cứu hỏa - nơi tôi và Darla đã gặp bà thủ thư Rita Mae hồi một năm về trước. Ngoài chiếc xe cứu hỏa bị mắc kẹt bên ngoài - nay đã không còn - và lớp tuyết dày đặc cao hơn nửa mét thì mọi thứ trông vẫn như cũ, không có gì thay đổi.

"Đi nào." Chú Earl giục. Nghe giống một câu ra lệnh hơn là một lời đề nghị.

Tôi dựa vào thành xe, không chịu nhúc nhích; trong đầu vẫn đang lớn vồn câu nói khi này của chú Earl, về việc Darla đã chết.

"Chúng ta đi gặp thị trưởng nào." Chú Earl nhắc lại.

Tôi không trả lời.

Chú Earl xoay người tôi lại, nắm lấy hai vai tôi và nói. "Nghe này, con trai, chú xin lỗi vì đã nói những lời khi này với cháu về số phận của Darla. Chú biết, nó quá phũ phàng và khó có thể chấp nhận được. Nhưng nói dối cũng không phải là giải pháp. Nó chỉ càng khiến cho nỗi đau của cháu kéo dài hơn mà thôi."

Tôi quay ngoắt người lại, nắm lấy cổ áo chú ấy và lắc như điên như dại. "Darla vẫn còn sống." Tôi gầm lên.

"Okay, okay. Cháu muốn nghĩ sao thì tùy. Giờ thì buông chú ra."

Tôi buông cổ áo chú ấy ra.

"Nếu Darla còn sống..."

"Cô ấy còn sống..."

"Nghe chú nói hết đã." - Chú Earl nói - "Nếu Darla còn sống, cháu định sẽ tìm cô bé thế nào? Cháu không có lương thực, vũ khí... chẳng có gì hết. Giờ cháu bỏ đi như thế này thì chỉ có đường chết mà thôi."

"Vậy thì chú hãy giúp cháu đi. Chú gọi thêm mấy người nữa cùng cháu đi cứu Darla."

"Chú không thể. Khi chưa có sự đồng ý của thị trưởng. Thậm chí chú không thể để cháu ở lại đây nếu không được phép. Càng ngày mọi thứ càng khó khăn. Worthington không còn mở cửa đón người tị nạn như trước nữa."

"Thôi được." - Tôi gật đầu - "Chúng ta đi gặp thị trưởng thôi."

"Ngay từ đầu cháu chịu nghe có phải tốt không." Chú Earl thở phào nhẹ nhõm.

Chú ấy dắt tôi đi qua cánh cửa giữa có tấm biển TÒA THỊ CHÍNH. Đột nhiên tôi thấy bồn chồn, lo lắng không yên. Bằng mọi giá, tôi cần phải thuyết phục những con người này để họ chịu giúp tôi. Đi tìm Darla. Darla của tôi.

Bên trong tòa thị chính, có một căn phòng tiếp dân khá đơn giản với một bức tường lớn ghim đầy các loại thông báo bằng đủ thứ chất liệu chấp vá: nút chai, mảnh vải, có khung, không có khung, nâu, trắng, đỏ và đen... Một đám đông đang chen chúc nhau để đọc thông báo.

Chú Earl dắt tôi đi sâu vào bên trong, qua một dãy các ca-bi-năng văn phòng. Một người phụ nữ đứng tuổi đang ngồi cặm cụi làm công việc bàn giấy. Ba người khác đang chăm chú nghe radio, bên cạnh mỗi người là một mảnh giấy trắng để ghi chép lại những thông tin hữu ích nghe được.

Chúng tôi dừng lại trước căn phòng cuối cùng của dãy hành lang. Chú Earl gõ một tiếng rồi không chờ có người trả lời, tự mở cửa đẩy tôi vào trong.

Trong phòng, một cuộc tranh cãi khá sôi nổi đang diễn ra giữa một người phụ nữ lớn tuổi, thân hình nhỏ bé và có mái tóc bạch kim đang đứng quay lưng về phía chúng tôi với một người phụ nữ có vẻ mặt quý phái và cao lớn hơn rất nhiều. Tóc bà ấy được búi cao gọn gàng.

"... cần cung cấp thêm dầu để thắp sáng, Kenda ạ." Người phụ nữ thấp bé giọng đầy gay gắt.

"Vấn đề là chúng ta không còn dầu." Người phụ nữ cao hơn từ tốn trả lời.

"Vậy thì chí ít cũng nên dỡ bỏ bớt cửa sổ đi cho sáng."

"Tôi đã nói với chị rất nhiều lần rồi, Rita Mae. Chỗ cửa kính đó là để làm nhà kính. Nếu muốn đọc sách, chị sẽ phải ra ngoài đọc thôi."

"Nhưng như thế không tốt cho..."

Chú Earl hắng giọng. "Xin lỗi."

Bà Rita Mae quay ngoắt lại trừng mắt nhìn chú Earl, sau đó quay sang nhìn tôi. Tôi nhận ra bà ấy - người thủ thư đã giúp đỡ tôi và Darla hồi năm ngoái. "Cậu," - Bà ấy chỉ tay về phía tôi - "Tôi biết cậu. Là Alex, đúng không?"

"Vâng ạ. Alex Halprin," - Tôi gật đầu - "Không ngờ bà vẫn nhớ cháu."

"Ta không bao giờ quên khách hàng của mình. Hay các câu hỏi của họ. Cậu đã hỏi về căn bệnh của loài thỏ."

"Tôi phát hiện ra cậu bé ở trên đường." - Chú Earl quay sang nói với người phụ nữ tên Kenda - "Hay đúng hơn là cậu ấy đã phát hiện ra chúng tôi. Có mấy tên cướp đã bắn bừa về phía chúng tôi trong lúc chuẩn bị đi đào ngũ. Chúng tôi đuổi theo chúng mà không hề biết rằng đó là một cái bẫy. Chính cậu ta," - Chú Earl hát hàm về phía tôi - "đã cứu chúng tôi."

"Hừm..." - Bà Kenda gật gù nói - "vậy là chúng ta nợ cậu bé rồi."

"Nếu bà hỏi tôi thì chúng ta nợ cậu bé một chỗ ở Worthington." - chú Earl nói - "Không có lời cảnh báo của cậu ta, có lẽ chúng tôi đã không thể trở về."

"Được thôi." - Bà Kenda nhú mày, giọng đầy cay đắng - "Thêm một người chết đói cùng chúng ta thôi."

"Cháu không ở lại đâu." - Tôi thẳng thừng từ chối - "Cháu chỉ đến để nhờ mọi người giúp đỡ đi tìm Darla."

"Ta cũng đang định hỏi con bé có đi cùng cậu không." Bà Rita Mae xen vào.

"Bạn ấy... bạn ấy bị ngã. Ý cháu là bị bắn, sau đó ngã khỏi thành cầu và rơi xuống thùng xe của bọn cướp." Tôi cắn chặt răng, cố gắng để không bật khóc. Bà Rita Mae quay mặt đi.

"Cô bé rơi xuống xe của bọn cướp." - Chú Earl giải thích - "Nếu không chết vì viên đạn thì chắc cũng chết dưới tay bọn cướp thôi."

Tôi nắm chặt tay lại, quay sang trừng mắt nhìn chú Earl. Chú ấy giờ hai tay lên cầu hòa, tìm cách xoa dịu tôi. "Chú xin lỗi vì lại làm cháu phật ý, con trai. Nhưng sự thật vẫn là sự thật."

"Mặc dù rất muốn giúp cháu," - Bà Kenda lên tiếng - "nhưng ta không thể cử người đi tìm Darla cùng cháu được."

"Nhưng..."

"Riêng việc giữ cho mọi người được an toàn và có cái ăn đã đủ vất vả lắm rồi, chúng ta không thể mạo hiểm phái người đi cứu một cô gái có thể đã chết."

"Darla vẫn chưa chết!" Tôi gần giọng quát lên. Tôi biết bây giờ không phải là lúc cáu giận nhưng tôi đã chán ngấy và mệt mỏi với việc mọi người cứ tự cho là cô ấy đã chết. Họ không thể biết điều đó. Họ chỉ đang đoán mò. Darla vẫn còn sống. Chắc chắn là như vậy.

"Ta rất tiếc." Bà Kenda nhìn tôi, mặt lộ rõ vẻ mệt mỏi.

"Biết đâu ngài thị trưởng sẽ có ý kiến khác thì sao. Ít nhất cũng cho cháu gặp và nói chuyện với ông ấy một lần được không?"

Bà Kenda nhú mày nói "Nãy giờ cháu đang nói chuyện với người đó đây."

"Ồ, hóa ra bà là... Xin lỗi bà thị trưởng. Cháu..."

"Cứ gọi ta là Kenda."

Tôi đút tay vào túi áo, mân mê sợi dây chuyền bị đứt. "Xin hãy giúp cháu." - Tôi hạ giọng năn nỉ - "Cháu tin là Darla vẫn còn sống. Chúng ta có thể cứu cô ấy. Cháu cầu xin bà."

"Ta rất tiếc." - Bà Kenda hạ giọng nói - "Mọi người trong thị trấn đang chết đói. Ta cần tập trung lực lượng để bảo vệ thị trấn và đi đào ngô. Giờ dù là một người chúng ta cũng không thể mất."

Hai chân tôi khuyu xuống sàn. Nước mắt lăn dài trên má.

"Bà còn cần tôi làm gì nữa không, Kenda?"

"Không, cảm ơn anh, Earl."

"Vậy thì tôi ra chuẩn bị đi kiếm ngô cùng mọi người." Nói rồi chú Earl rời khỏi phòng.

Bà Kenda quỳ xuống, nắm lấy tay tôi và nhẹ nhàng nói "Ta ước gì có thể giúp cháu. Nhưng ta không thể. Kể cả nếu đó có là con gái ruột của ta."

"Cháu có thể trả công cho mọi người." - Tôi nói qua làn nước mắt - "17 gói hạt giống cải xoăn - 3.400 hạt giống loại tốt nhất. Chúng có thể mọc trong thời tiết lạnh giá và chữa được bệnh scurvy do thiếu vitamin C." Tôi thò tay vào trong áo khoác rút ra túi hạt giống.

Bà Kenda quay sang nhìn bà Rita Mae. "Có thật không? Cải xoăn có tốt hơn lá cây bồ công anh không?"

"Để tôi đi xem." Bà Rita Mae rời khỏi văn phòng.

"Lá cây bồ công anh là sao ạ?" Tôi tò mò hỏi.

"Khi những ca đầu tiên của bệnh scurvy xuất hiện, người dân trong thị trấn đã lập tức dựng nhà kính và trồng tất cả các loại hạt giống mà chúng ta có. Nhưng không một cây nào trụ nổi, ngoài cỏ dại. Vì thế giờ chúng ta đang trồng cây bồ công anh. Và đó là nguồn vitamin C duy nhất mà chúng ta có."

"Cháu không hề biết là lá cây bồ công anh có thể ăn."

"Ăn được chứ. Không đến nổi tệ lắm. Chỉ hơi đắng nếu cháu ăn phải lá già."

"Mọi người trồng ở đâu ạ?"

"Trên nóc trường học. Nhà kính được sưởi ấm bởi một hệ thống được cung cấp năng lượng từ mấy cái cối xay gió cũ."

"Và mọi người trồng bồ công anh trong đó?"

"Ừ. Nhưng nếu cây cải xoăn chứa nhiều vitamin C hơn lá bồ công anh thì chỗ hạt giống mà cháu nói quả thực quý hơn vàng."

Bà Rita Mae quay trở lại với một cuốn sách dày cộp về dinh dưỡng. Vừa đi bà ấy vừa gỡ từng trang giấy "Cải xoăn... cải xoăn... đây rồi. 80.4 miligram. Như thế là gấp đến bốn lần lượng vitamin có trong lá bồ công anh! Hy vọng vị của nó cũng khá hơn."

"Vậy bà đồng ý không ạ?" - Tôi chìa túi hạt giống ra - "Bà sẽ giúp cháu đi cứu Darla chứ?"

"Ta cũng muốn lắm, nhưng không thể. Chỗ hạt giống đó rất quý giá. Nếu cháu muốn, ta sẽ cho cháu ở lại Worthington, một ngôi nhà cùng bất cứ vật dụng nào cháu cần. Đó là tất cả những gì ta có thể cho cháu. Ta không thể mạo hiểm mất đi dù chỉ là một người."

"Cháu cần nhà để làm gì? Cháu đâu có ý định ở lại Worthington." Tôi ném mạnh túi hạt giống về cuối phòng. Nó va vào tường và rơi phịch xuống đất, không có hạt giống nào rơi ra. Giờ kể cả nếu chúng có rơi vung vãi khắp nơi tôi cũng mặc kệ. Nếu chúng không thể mua được sự trở lại của Darla, chúng hoàn toàn vô giá trị đối với tôi.

"Cháu điên à?" Bà Rita Mae hối hả chạy tới nhặt túi hạt giống lên.

"Chúng ta cần chỗ hạt giống đó." Bà Kenda nói.

"Cháu cần người giúp đi tìm Darla."

"Điều đó là không thể."

"Vậy thì bán cho cháu một cái xe mô tô trượt tuyết, vài khẩu súng và ít lương thực đi đường."

"Chúng ta không có chiếc mô tô trượt tuyết nào hoạt động được. Và ta không cho phép cháu rời khỏi đây."

"Bà không cho phép...?"

"Cái gì?" - Bà Rita Mae cao giọng nói - "Chúng ta không mở cửa cho người tị nạn vào Worthington, và giờ bà lại nói là không cho phép cậu thanh niên này rời khỏi đây?"

"Cậu ta vẫn chỉ là một đứa trẻ!" Bà Kenda nói.

"Nhưng như thế không có nghĩa là bà được quyền giữ cậu ta nếu cậu ta không muốn." Bà Rita Mae cãi lại.

"Thằng bé sẽ chết mất nếu lang thang ngoài đó một mình."

"Đó là sự lựa chọn của cậu ta."

"Cháu sẽ đi tìm Darla. Trừ phi bà tống cháu vào tù, còn không thì cháu sẽ rời khỏi đây. Ngay bây giờ."

"Ở đây làm gì có nhà tù." - Bà Rita Mae nói - "Cháu cần có lương thực để đi đường."

"Và mọi người cần hạt giống cải xoăn của cháu. Hãy bán cho cháu một chiếc xe tải và một ít xăng."

"Cả thị trấn giờ chỉ còn mỗi hai chiếc hoạt động." - Bà Kenda thở dài nói - "Xăng cũng sắp hết. Làm sao chúng ta có thể bán cho cháu được."

"Mọi người từ chối giúp cháu đi tìm Darla, không có xe mô tô trượt tuyết, không muốn bán xe tải - vậy thì tại sao không để cháu rời khỏi đây cùng túi hạt giống của mình?"

"Bởi vì cháu sẽ chết..."

"Bởi vì chúng ta cần chỗ hạt giống đó." - Bà Rita Mae nói chen vào - "Và cháu cần lương thực, đạn dược..."

"Tôi không thể để thằng bé lang thang bên ngoài..."

"Dù chị có nói gì cũng không cản được cậu ta đâu." - Nói rồi bà Rita Mae quay sang nói với tôi - "Cháu có quyền đòi hỏi những vật dụng cá nhân cần thiết cho chuyến đi của mình."

"Tôi sẽ không cho phép cậu ta lấy đi bất cứ cái gì cả!" Bà Kenda quát âm lên.

"Đã là giao dịch thì phải công bằng chứ chị Kenda." - Bà Rita Mae thủng thẳng đáp - "Hãy cung cấp cho cậu ta những vật dụng cần thiết và 40 lít dầu thắp sáng cho thư viện của tôi."

Bà thị trưởng Kenda liếc xéo bà Rita Mae đầy khó chịu.

"Cháu cần cả súng nữa." - Tôi yêu cầu - "Ít nhất cũng phải là một khẩu súng trường và một khẩu súng ngắn."

"Chỉ cần một lời của bà thị trưởng thì cháu muốn lấy gì mà chẳng được."

"Ý bà thế nào, bà thị trưởng?" Tôi nhìn chăm chăm về phía bà Kenda.

"Thôi được." - Cuối cùng bà ấy đành gật đầu chịu thua - "

Cậu được phép lấy bất cứ vật dụng nào cậu muốn, đổi lại cho toàn bộ chỗ hạt giống cải xoăn."

"Và một can dầu cho thư viện. Để đổi lấy 1000 hạt giống. 5 gói." Tôi chẳng cần dầu thắp sáng làm gì, nhưng tôi làm như vậy để chọc tức bà thị trưởng Kenda. Ai bảo bà ấy dám lớn tiếng đe dọa không cho tôi rời khỏi đây. Và coi như đó là cách tôi trả ơn cho bà Rita Mae vì đã đứng về phía mình.

"5 gói là sao? Lúc này cậu vừa nói là 17 gói cơ mà."

"Đấy là nếu bà chịu cử người đi cứu Darla." - Tôi nhún vai nói - "Lời đề nghị của cháu vẫn còn hiệu lực."

"Ta không thể." Bà Kenda lắc đầu.

"Vậy thì bà chỉ được 5 gói thôi." - Tôi cầm lấy túi hạt giống từ tay bà Rita và lấy ra 5 cái phong bì, chìa ra cho bà thị trưởng - "Nhận hay không thì tùy bà. Darla không còn nhiều thời gian nữa."

Bà thị trưởng Kenda cầm lấy gói hạt giống rồi cúi xuống viết gì đó lên tờ giấy trên bàn, ký đóng dấu và đưa cho tôi. Bà Rita Mae cầm lấy tờ giấy đọc qua một lượt rồi trả lại. "Còn dầu của tôi nữa."

Bà Kenda viết bổ sung vào tờ giấy rồi ấn vào tay bà Rita Mae. "Chỉ hài lòng chưa?"

"Rồi. Tôi sẽ đi cùng Alex để giúp cậu ấy chuẩn bị." - Nói xong, bà Rita Mae kéo tôi rời khỏi đó. Ra đến bên ngoài, bà chỉ vào miếng giẻ thấm đầy máu trên tay phải tôi - "Trước tiên đi băng lại vết thương cho cháu đã."

"Vâng ạ. Thấy chú Earl bảo cần phải khâu cơ ạ."

"Thế thì ghé qua trạm cứu hỏa trước. Cậu Floyd giỏi mấy vụ này hơn ta."

Đúng như lời bà Rita Mae nói, chú Floyd rất chuyên nghiệp trong vụ xử lý vết thương. Mặc dù không có thuốc tê nhưng tôi vẫn cắn răng chịu đựng được, lúc chú ấy khâu vết thương sống cho tôi. Tôi cố gắng nghĩ về những thứ mình cần chuẩn bị cho hành trình

MÙA ĐÔNG XÂM

sắp tới để quên đi cái đau. Tôi sẽ cần bộ ván trượt, súng, đạn, lều, ba-lô... "Bà viết lại giúp cháu những thứ cần chuẩn bị được không ạ?" Tôi hỏi bà Rita Mae.

"Giấy bây giờ khan hiếm lắm. Cứ nói cho ta nghe, chúng ta sẽ cùng ghi nhớ."

"Thế cũng được ạ. Ồi, đau quá!"

"Xin lỗi." - Chú Floyd nói - "Sắp xong rồi. Còn hai mũi nữa thôi."

Bà Rita Mae và tôi bàn bạc về những món đồ cần thiết, trong khi chú Floyd băng bó vết thương cho tôi. Tổng cộng có bốn mũi khâu - một mũi ở đằng sau cánh tay, chỗ viên đạn xuyên vào và ba mũi ở phía trước, chỗ viên đạn chui ra.

Sau đó bà Rita Mae dắt tôi đi quanh thị trấn để lấy các vật dụng có trong danh sách. Rời khỏi trạm cứu hỏa, chúng tôi quay lại tòa thị chính rồi đi xuống khu phố buôn bán của thị trấn. Mẫu giấy có chữ ký của bà thị trưởng Kenda như một chiếc chìa thần cho phép chúng tôi lấy đi mọi thứ chúng tôi yêu cầu. Ở điểm dừng chân cuối cùng, trường Thánh Paul, chúng tôi lấy hai can 20 lít đựng đầy dầu hỏa. Bà hiệu trưởng Nance tỏ rõ thái độ không hài lòng khi bị chúng tôi lấy đi hơn một nửa số dầu của mình. Bà ấy vừa mở mồm phản nản thì bị bà Rita Mae chừa mẫu giấy có chữ ký của bà thị trưởng ra liền im bặt. Sau một vòng quanh thị trấn Worthington, giờ tôi còn được trang bị đầy đủ hơn cả lúc Darla và tôi rời Warren trên con Bikezilla.

Tôi có một cái ba-lô chuyên dụng cho đi bộ đường dài và leo núi hiệu Kelty; một bộ ván trượt Saloman XADV đời mới nhất; giày ống và gậy trượt tuyết; một chiếc lều cỡ lớn hiệu Big Agnes; một tấm vải dầu; một cuộn dây thừng; một cái bật lửa ga (một món đồ xa xỉ nếu so với cục đá lửa hay bộ tạo lửa thời nguyên thủy); một hộp cứu thương mini; một bộ kim chỉ; một lượng bột ngô, thịt nguội và lá bồ công anh đủ cho vài tuần; hai bộ quần áo mùa đông; một khẩu súng săn .308, giống khẩu của bác Paul; một khẩu súng lục Browning Hi-Power mà tôi vẫn chưa biết phải sử dụng thế nào và một hộp đạn dự trữ cho mỗi khẩu súng. Lâu lắm rồi tôi mới được đeo một cái ba lô chứa nhiều đồ thế này. Không ngờ vài hạt giống nhỏ bé có thể đổi được từng này thứ. Riêng điều này thì giống với hồi trước khi núi lửa phun trào, khi mà sự giàu có có thể được đựng trong một chiếc thẻ nhựa nhỏ xíu. Và điều tuyệt vời nhất của chỗ vật dụng này - cũng là điều duy nhất tôi quan tâm - đó là chúng mở ra cho tôi một cơ hội để tìm lại Darla.

chương 31

Đúng lúc chúng tôi đang chuẩn bị rời khỏi trường thì tôi nghe thấy một tiếng súng vang lên từ đằng xa. Ngay lập tức, tôi ngồi thụp xuống, quay đầu nhìn ra sau. Hai can dầu bị vút chổng chơ trên tuyết. Nhưng tất cả những gì tôi nhìn thấy chỉ là mặt sau của bức tường băng bao quanh thị trấn. Tôi ngược lên tìm bà Rita Mae; bà ấy thậm chí còn chẳng buồn dừng lại, vẫn lững thững đi như không có gì xảy ra.

"Ai vừa bắn đấy ạ?" Tôi hỏi.

"Bọn cướp chứ ai. Mấy thằng trời đánh thánh vật ấy chắc lại vừa bắn dọa ai đó thôi." - Bà Rita Mae trả lời - "Chuyện này xảy ra như cơm bữa ý mà. Bọn chúng chưa bao giờ bắn trúng ai; chỉ muốn cảnh báo với người dân trong này rằng bọn chúng vẫn đang đợi ở ngoài kia."

"Đợi cái gì ạ?"

"Đợi chúng ta mất cảnh giác. Đợi cơ hội để đột nhập vào thị trấn. Đợi thời cơ để làm thịt toàn bộ chúng ta."

"Và đám người ở FEMA không làm gì hết?" Tôi lại nghe thấy một tiếng súng nữa gần hơn. Từ trên bờ tường, một người đàn ông tôi chưa từng gặp bao giờ đang nằm úp bụng xuống tuyết, dùng súng trường bắn trả lại.

"Còn tệ hơn là không làm gì. Lão cáo già phụ trách trại FEMA ở Maquoketa đã tới đây đề nghị bảo vệ dân làng, với điều kiện mọi người phải rời bỏ Worthington và chuyển vào trong trại sống. Thị

trưởng Kenda nói ai muốn đi theo lão ta đều có thể đi. Nhưng không một ai đi cả."

Bốn người đàn ông cầm súng chạy vụt qua chỗ chúng tôi, về phía bức tường bằng. "Chúng ta có cần làm gì không ạ?" Tôi hỏi.

"Tất nhiên là ta không có ý định trèo lên ngăn ấy bậc thang rồi. Nhưng nếu đám cướp đó muốn bước vào thư viện của ta thì chúng sẽ phải bước qua xác ta. Cháu cứ thấy điều gì đúng nhất thì làm, con trai ạ."

"Bà có nghĩ là họ cần giúp đỡ không ạ?"

"Theo kinh nghiệm của ta thì cũng không căng thẳng lắm đâu."

Cuộc độ súng nhanh chóng kết thúc chỉ sau vài phút. Tôi nhặt hai can dầu lên rồi đi theo bà Rita Mae. Sức nặng của can dầu khiến vết khâu trên tay phải của tôi bị kéo giãn. Tôi cố cắn răng chịu đựng - điều duy nhất tôi có thể làm để trả ơn bà Rita Mae là giúp bà xách hai can dầu về thư viện.

Các con đường quanh thị trấn đều đã được ủi sạch tuyết, mặc dù tuyết và tro bụi bị đóng băng vẫn bám đầy trên các ô cửa sổ và mái nhà. "Mọi người đã làm đúng khi không đi theo đám người FEMA đó vào trại. Năm ngoái Darla và cháu đã từng bị nhốt trong một cái trại gần Galena. Mấy tuần sống trong đó của bọn cháu không khác gì địa ngục."

"Vài tuần sau chuyến viếng thăm lần thứ nhất, lão đại tá quản lý trại FEMA ở Maquoketa có quay lại đây một lần nữa. Mang theo vài tên lính nữa đi cùng. Thông báo rằng vì lý do an toàn tất cả dân làng đều phải vào trại, dù muốn hay không."

"Rồi mọi người đã làm gì?"

"Cho hấn biết thế nào là bản lĩnh của người dân Worthington chứ sao. Đã sống sót được qua thảm họa núi lửa rồi thì còn ai biết sợ là gì nữa. Chúng ta thà chết chứ nhất quyết không chịu bị nhốt vào trong trại hay biến thành nô lệ của ai đó."

"Đúng vậy. Cháu cũng thế."

"Thế làm sao mà cháu và Darla lại bị nhốt vào trại FEMA?" Bà Rita Mae hỏi.

"Bọn cháu đang trên đường tới trang trại của bác cháu gần Warren, Illinois."

"Và bị đám người FEMA bắt được?"

"Vâng ạ."

"Rồi sao nữa? Kể cho ta nghe về chuyến đi của cháu đi."

Tôi không muốn nói về chuyện đó. Bởi nó gọi lại cho tôi quá nhiều ký ức kinh hoàng. Và nhất là nó khiến tôi lại nghĩ về Darla. Rằng cô ấy có thể đã... tôi thậm chí còn không muốn nghĩ tới cái từ đó. Tôi chỉ muốn ngồi thụp xuống bên đường và khóc, khóc cho tới khi những giọt nước mắt của tôi đóng băng lại trên vỉa hè. Nhưng điều đó chẳng giúp được gì cho Darla. Và cô ấy vẫn còn sống. Tôi tin là như vậy.

"Cháu không sao chứ?" - Bà Rita Mae hỏi - "Trông cháu cứ như là vừa nghe được tin bạn thân của mình qua đời ý."

"Darla," Cổ họng tôi nghẹn lại khi nhắc tới tên cô ấy.

"À, ừ nhỉ. Đáng nhẽ ta không nên nhắc tới chuyện đó. Tha lỗi cho ta nhé."

Tôi đặt hai can dầu xuống, co duỗi hai tay cho đỡ mỏi.

"Cháu không cần phải nói về chuyện đó nữa đâu."

"Không sao đâu ạ." Tôi kể cho bà Rita Mae nghe về chuyến đi của Darla và tôi. Về chuyện Darla đã cứu tôi ở dòng sông băng và ở trại FEMA như thế nào. Về cuộc sống của chúng tôi ở trang trại nhà bác Paul: Cách chúng tôi chống chọi với thời tiết khắc nghiệt và cái đói, kế hoạch trồng lúa mì và cải xoắn trong nhà kính để sống sót qua mùa Đông hậu núi lửa...

Tôi kể xong cũng là lúc chúng tôi về đến thư viện. Bà Rita Mae mở cửa và chỉ cho tôi chỗ đặt can dầu. "Nhưng tại sao cháu lại quay lại? Tại sao không ở lại luôn Warren? Rõ ràng ở đó cháu có nhiều cơ hội sống sót hơn."

"Cháu đi tìm bố mẹ cháu. Một băng cướp đã tấn công trang trại của bác cháu. Chúng cháu đã đánh đuổi được chúng, và giết chết hai tên. Khẩu súng mà một trong hai tên đó dùng lại chính là khẩu súng mà bố cháu đã cầm theo trước khi rời khỏi Warren. Darla và cháu lần theo dấu vết của tên còn lại và phát hiện ra khẩu súng ấy có thể đã được lấy từ trại FEMA ở Maquoketa." Tim tôi thất lại khi nghĩ về những khổ sở mà Darla đã phải trải qua khi đi cùng tôi.

Bà Rita Mae là người đầu tiên phá vỡ sự im lặng. "Ta có thể..."

"Loại người ngu ngốc như cháu đáng ra không nên được sống. Cháu không nên kéo Darla quay trở lại đây, cho dù vì bất cứ lý do gì đi chăng nữa."

"Sống ở trên đời không thể nói trước được chuyện gì. Cháu cũng đâu có được an toàn ở trang trại của bác cháu - bọn cướp vẫn tấn

công vào đó đấy thôi. Chuyện xảy ra với Darla lần này hoàn toàn là một tai nạn. Nó có thể xảy ra với bất kỳ ai."

"Nhưng..."

"Nhưng điều ta đang muốn nói với cháu là có thể ta sẽ giúp được cháu đi tìm tung tích của bố mẹ cháu."

"Bằng cách nào ạ?"

"Siêu núi lửa phun trào không có nghĩa là hoạt động thư viện của ta bị đình trệ. Ta vẫn không ngừng mở rộng bộ sưu tập của ta."

"Nhưng chuyện đó thì liên quan gì đến bố mẹ cháu ạ?"

"Từ từ, nghe ta nói hết đã. Từ lúc cơ quan FEMA mở trại tị nạn ở Maquoketa, thị trưởng Kenda và ta luôn tìm cách sao chép lại danh sách những người đang ở trong trại. Mọi người muốn biết liệu có bạn bè hay người thân nào của mình bị nhốt trong đó không."

"Bà có lưu được bản danh sách nào không ạ?"

"Có." - bà Rita Mae lôi một tập giấy dày cộp từ trên giá sách phía sau đặt xuống bàn - "Ta mua lại được của một gã chuyên đi bới rác, tên là Grant Clark, hồi hai tháng trước."

"Bới rác ý ạ?"

"Ừ. Dám người đó không chỉ bới rác mà còn thực hiện tất cả các loại giao dịch, đổi chác, miễn cái gì có lợi là làm. Nhưng 5-6 tuần nay không thấy bóng dáng gã ấy đâu. Chắc là bị bọn cướp bắt rồi."

"Sao bà biết được danh sách đó là thật?"

"Tất nhiên là không biết chắc 100% rồi. Nhưng Grant nói mua lại được từ một tên lính gác ở trại Maquoketa. Trước đây ta giao dịch với tên này nhiều lần rồi, có thể tin được."

Hai tay tôi run lên bần bật. Bất chợt, ký ức ngày xưa bỗng ùa về trong tôi, như một thước phim quay chậm tua đi tua lại trong đầu tôi: Hình ảnh mẹ mắng tôi vì để xe đạp giữa ga-ra chắn hết lối đi, điệu cười nửa miệng của bố khi nghe tôi nói chuyện. Giờ tôi không mong muốn gì hơn là được nghe tiếng ca thán của mẹ, được nhìn thấy khuôn mặt hiền từ của bố, dù chỉ là một lần. Trong tôi lóe lên một tia hy vọng - sau hơn mười tháng trời tìm kiếm bố mẹ trong vô vọng, cuối cùng tôi đã có được một chút manh mối.

C h ư ơ n g 32

Bà Rita Mae lật từng trang giấy tìm kiếm. "Goodwin . . . Hailey . . . Halprin . . . Doug?"

"Là bố cháu." Tôi thì thảo thốt lên.

"Janice?"

"Mẹ cháu." Tôi chống hai tay lên bàn đứng bật dậy, hít một hơi thật sâu rồi thở ra. Nãy giờ tôi đã quên cả thở. Bố mẹ tôi vẫn còn sống!

"Nói đúng hơn là họ vẫn còn sống hồi hai tháng trước."

"Và họ đang ở Maquoketa."

"Lúc tờ danh sách này được in ra - đó là điều chắc chắn."

Tôi ngồi phịch xuống ghế, vùi đầu vào giữa hai đầu gối, cố gắng suy nghĩ.

Bố mẹ tôi có thể vẫn còn sống... và đang ở gần đây. Darla có thể đã... chết. Bố. Darla. Mẹ. Tôi không thể nghĩ, không thể tập trung. Tôi cần phải cố gắng cứu bố mẹ ra; tôi cần phải đi tìm Darla. Và tôi không biết làm thế nào để đạt được cả hai điều đó.

Bà Rita Mae ngồi xuống ghế, vòng tay ôm lấy tôi vỗ về. Tôi gục vào lòng bà và khóc rưng rức. Người bà ấy toàn mùi bụi và mùi nấm mốc của sách - nhưng chẳng hiểu sao tôi lại thấy như được an ủi phần nào.

"Cháu không thể." - Tôi ghen ngào nói - "Cháu không biết phải làm thế nào. Cháu đã phá hỏng mọi thứ và giờ cháu không biết phải bắt đầu từ đâu."

"Giờ cháu có dần vật bản thân cũng chẳng giải quyết được gì. Tất cả chúng ta đều đang cố gắng làm những gì tốt nhất có thể." Bà Rita Mae nhẹ nhàng vuốt tóc tôi.

"Chú Earl nói Darla đã chết. Cô ấy không thể chết được. Chú ấy nói không đúng." - Tôi giơ tay lau nước mắt - "Theo bà thì sao ạ?"

"Cháu muốn nghe một lời an ủi hay sự thật hả Alex?"

Tôi suy nghĩ một lúc rồi lí nhí nói "Sự thật ạ." Mẹ tôi vẫn thường nói đừng bao giờ đòi hỏi người khác phải nói ra sự thật trừ phi bạn đã sẵn sàng đón nhận nó.

"Cô bé rất có thể đã chết. Không chết vì đạn thì cũng vì bọn cướp."

Tôi khóc nức lên.

"Nhưng trong trường hợp này có khi chết đi lại còn tốt hơn." Bà Rita Mae nói.

"Ý bà là sao ạ?"

"Grant từng nói về những món hàng được dùng để đổi chác hoặc bán đi làm nô lệ. Đa số là các cô gái trẻ."

"Nghĩa là Darla có thể vẫn còn sống."

"Cũng không thể gọi đó là sống được - khi mà phải làm nô lệ cho những tên cướp hoặc đám tù nhân."

"Nhưng..." - Tôi ngồi bật dậy - "Cháu cần phải đi tìm cô ấy."

"Còn bố mẹ cháu..."

"Họ đã ở trong trại nhiều tháng nay rồi và họ còn có nhau để nương tựa. Họ có thể đợi. Nhưng Darla thì không. Cháu phải đi đây."

"Chỉ 4-5 tiếng nữa là trời tối. Cháu đi bây giờ nhờ chẳng may gặp đám cướp thì lấy ai đi cứu Darla. Tốt hơn hết cứ nghỉ lại đây đêm nay, ngủ một giấc cho lại sức rồi sáng sớm mai đi vẫn chưa muộn."

Mặc dù không muốn thừa nhận nhưng tôi biết bà Rita Mae nói đúng. Cả ngày nay tôi vật vờ như một cái bóng, không còn sức lực để làm bất cứ chuyện gì. Tôi cần phải ăn để lấy lại sức, chuẩn bị cho một hành trình dài phía trước. Tôi hít một hơi thật sâu rồi gạt đầu đồng ý. "Thế cũng được ạ."

Bà Rita Mae đóng cửa thư viện rồi dẫn tôi về nhà. Nó trông khác nhiều so với một năm về trước. Tôi vẫn còn nhớ cái hiên nhà hồi đó

bị sập hoàn toàn. Giữ ai đó đã dọn sạch đồng đồ nát, từ cái rầm nhà đến xà mái nghiêng, và các tấm ván lợp. Tuy nhiên họ đã không dựng lại cái hiên nhà cho bà; vết chấp vá vẫn còn nguyên. Cánh cửa ra vào nằm cách mặt đất khoảng 1 mét. Một căn nhà phụ mới được dựng lên đằng sau ngôi nhà.

"Chúng ta nên đi vòng ra cửa sau thì hơn." Bà Rita Mae kéo tay tôi dẫn đi.

Bà Rita Mae chiêu đãi tôi món sa-lát lá bồ công anh với một ít dầu đậu nành; bột ngô trộn với hoa bồ công anh và một ít thịt bò. Vị của nó hơi lạ nhưng chí ít cũng lấp đầy cái bụng rỗng không của tôi. Bà nhóm một đồng lửa nhỏ trong phòng khách rồi trực tiếp nấu thẳng trên đó. Tôi đề nghị giúp nhưng bà chỉ phẩy tay bảo tôi ngồi nghỉ ngơi. Món tráng miệng của chúng tôi là một cái bánh mì kẹp bé bằng đồng xu.

"Bà kiếm đâu ra thịt thế ạ?" Tôi hỏi.

"Một vài con bò vẫn còn sống sau trận động đất. Có điều trời lạnh quá, mà cỏ khô cũng đã hết, chúng ta lại không thể cho chúng ăn ngô, nên đành đem chúng ra làm thịt. Đây là toàn bộ chỗ thịt được chia trong tuần này của ta."

"Đây." - Tôi đẩy cái đĩa về phía bà - "Bà ăn đi."

"Như thế sao được. Nói gì ta cũng là chủ nhà mà."

"Vậy thì mỗi người một nửa." - Tôi bẻ đôi cái bánh ra - "Bà mà không ăn thì cháu cũng không ăn."

"Được rồi" Bà Rita Mae cầm miếng bánh đút vào miệng. Lâu lắm rồi tôi mới được ăn một miếng thịt bò ngon như thế - nóng hổi và giòn tan.

Sau khi ăn xong, tôi nhắc ba lô khoác lên vai. Cánh tay phải của tôi tê dại đi vì đau.

"Cháu vẫn định đi ngay à?" Bà Rita Mae hỏi.

Tôi gật đầu.

"Cháu sẽ không tới được Cascade trước khi trời tối đâu."

Tôi nhún vai.

"Cái ba lô xanh da trời này có vẻ hơi nổi."

Bộ quần áo màu nâu bà Rita Mae trang bị cho tôi không quá nổi bật nhưng cái ba-lô thì không thể nổi hơn dưới trời tuyết trắng.

"Công nhận bà nói đúng. Cháu cần phải tìm cái gì đó để nguy trang mới được."

"Một bộ ghillie suit." Bà Rita Mae vỗ tay cái chát.

"Bộ gì cơ à?"

"Bộ đồ nguy trang của lính bắn tỉa. Nó giúp lính bắn tỉa hòa mình với môi trường xung quanh. Người ta gắn lên bộ đồ này chỉ chít các mảnh vải vụn cùng nhiều vật liệu khác nhau, có khi có cả các cành cây, dây leo, thực vật... để cho giống với môi trường xung quanh, giúp cho người lính trở nên "tàng hình" trước mắt kẻ địch. Chính bộ đồ Ghillie này sẽ làm nhòa đi hình dáng con người, xóa đi những nét đặc trưng của một cơ thể con người, hòa lẫn với môi trường và nhờ đó, người lính có thể nằm cách kẻ địch có 1 mét mà vẫn không hề bị phát hiện.

"Ừây, sao bà biết nhiều thế."

"Ta đọc được trong cuốn *Rainbow Six* của tác giả Tom Clancy. Một quyển sách khá hay."

"Chúng ta có thể kiếm đâu ra một bộ Ghillie bây giờ?"

"Họ thường nguy trang theo hai màu nâu và xanh lá cây. Nhưng chúng ta cần tạo ra một phiên bản tương tự màu trắng và xám để hoà mình vào với tuyết."

"Nếu được vậy thì tốt quá." Tôi đặt ba-lô xuống sàn.

"Để xem chúng ta có chế ra được một bộ Ghillie của riêng mình không nhé." Nói rồi bà lục tủ lô ra hai tấm ga trải giường cũ màu trắng, một cái bút dạ đen và bộ kim chỉ. Chúng tôi dành nguyên cả buổi tối xé ga giường ra thành từng mảnh nhỏ, dùng bút dạ đen tô lên đó rồi khâu chúng vào bên ngoài bộ quần áo, ba-lô, thậm chí cả mặt nạ trượt tuyết của tôi.

Sau khi xong xuôi tôi thử mặc lại tất cả lên người rồi đứng trước gương trong phòng ngủ nhà bà Rita Mae. Trông tôi không thể lộ bịch hơn - chẳng khác gì một người vừa sống sót khỏi vụ nổ khủng khiếp tại một xưởng may. Được cái chúng che đi phần lớn chỗ màu sáng trên quần áo và ba lô của tôi. Hơn nữa, tôi đâu phải đang tham dự một buổi biểu diễn thời trang với đề tài hậu tận thế. Giờ mặc gì cũng được, miễn sao an toàn.

Trời đã về đêm. Mặc dù rất muốn đi ngay nhưng tôi biết bà Rita Mae đã đúng khi bảo tôi nên chờ đến khi trời sáng. Tôi hoàn toàn có thể bị lạc trong bóng tối mịt mù của thế giới hậu núi lửa và càng ngày càng xa Darla hơn.

Sau khi dọn dẹp đồ nghề kim chỉ xong, chúng tôi bắt tay vào chuẩn bị bữa tối. Tôi xé nhỏ lá bồ công anh ra làm sa-lát, trong khi bà Rita Mae rán bánh ngô bằng dầu đậu nành. Mùi thức ăn lại

khiến con đói của tôi trở dậy, mặc dù đã có một bữa trưa không hề nhỏ. Tôi ăn sạch sẽ mọi thứ, cảm thấy trong người tràn trề năng lượng, sẵn sàng cho trận chiến sắp tới. Sau bữa tối, bà Rita Mae trải cho tôi một cái giường trong phòng khách, cạnh đồng lửa và chúc tôi ngủ ngon. Tôi nằm thao thức mãi không sao ngủ được, dù biết rằng mình cần phải ngủ để lấy lại sức. Tôi không ngừng suy nghĩ về chuyện đã xảy ra. Về Darla.

Lúc tôi tỉnh dậy vào sáng hôm sau, bà Rita Mae đã dậy từ bao giờ. Bên ngoài trời vẫn đang lờ mờ tối, chứng tỏ bình minh cũng chỉ mới vừa ló rạng. Chúng tôi ăn nốt chỗ bánh bột ngô còn lại cho bữa sáng - bà Rita Mae ăn có một cái, trong khi tôi ăn ngẫu nhiên cả sáu cái. Chắc bà nghĩ tôi cần nhiều năng lượng hơn nên nhường hết cho tôi.

Tôi kiểm tra lại đồ đạc lần nữa cho chắc. "Cháu có chắc là muốn đi ngay bây giờ không?" - Bà Rita Mae tần ngần hỏi - "Sao ta cứ thấy nguy hiểm thế nào ý."

"Vâng ạ." - Tôi trả lời, giọng đầy quyết tâm - "Nếu Darla còn sống, cô ấy sẽ cần cháu giúp đỡ. Còn nếu cô ấy đã chết, cháu cần phải biết."

Bà Rita Mae gật đầu, và vỗ nhẹ lên vai tôi động viên.

"Và nếu không may cháu bỏ mạng..." - tôi nhún vai - "ít nhất cháu cũng được chết vì người con gái mà cháu yêu."

Bà Rita Mae ôm tôi chào tạm biệt. "Để ta tiễn cháu."

Tôi đi thật chậm để bà Rita Mae có thể theo kịp. Thời gian tôi gặp gỡ và quen biết với bà không dài mà cũng không ngắn, đủ để tôi cảm thấy thân thuộc và thoải mái khi đi bên cạnh bà. Chúng tôi lặng lẽ đi tới cánh cổng phía Nam của thị trấn.

Đi bộ cùng bà Rita Mae thế này lại làm tôi nhớ đến mẹ. Tôi không thể nhớ lần cuối cùng đi bên mẹ trong yên lặng là khi nào. Thường thì tôi không nói được nhiều khi đi cùng mẹ bởi đã bị mẹ nói tranh hết phần của mình: Nếu không la rầy thì cũng về các dự định, kế hoạch hay những thông tin mà tôi chẳng hề có hứng thú muốn nghe. Tôi nắm lấy tay bà Rita Mae, siết nhẹ một cái rồi lại buông ra. Bà quay sang nhìn tôi mỉm cười, tiếp tục im lặng bước đi.

Có lẽ tôi nghĩ đến mẹ bởi ý nghĩ về Darla khiến tôi quá sợ hãi - cô ấy có thể đã chết hoặc thậm chí còn tệ hơn là chết. Tuy nhiên mục

MÙA ĐÔNG NẮM

tiêu hàng đầu bây giờ của tôi vẫn là Darla. Sau đó, nếu còn sống, tôi sẽ đi tìm bố mẹ.

Chúng tôi dừng lại ở cánh cổng phía Nam của thị trấn Worthington - nơi tôi đã đi vào ngày hôm qua. Có hai người đang ngồi trên chiếc ghế kê sát cạnh cổng, bốn người khác đang dàn trận trên bức tường gần đó. Tất cả đều được trang bị súng trường.

"Mở cửa ra đi." - Bà Rita Mae gọi to - "Cậu nhóc điên khùng này muốn rời khỏi thị trấn xinh đẹp của chúng ta."

Một trong hai người gác cổng đứng dậy. "Tôi không thể."

Chương 33

"Ý cậu không thể là sao?" - Bà Rita Mae sẵng giọng quát - "Hãy nhắc thanh chắn kia lên và mở cửa ra. Chẳng phải đó nhiệm vụ của cậu sao?"

"Tôi không thể. Bà thị trưởng đã ra lệnh không được phép cho cậu ra rời khỏi đây."

Tôi lảng lảng đi ra cổng, định bụng sẽ trèo qua đó. Nhưng một trong hai viên lính gác đã bước tới chặn lại. Đầu tôi còn chưa chạm được tới cầm của ông ta.

"Cậu có quyền gì mà giữ cậu ta ở đây? Tránh ra và mở cổng ngay cho tôi, Roger Thornton!"

"Lệnh là lệnh." - Ông ta trả lời - "Nếu muốn, tôi có thể mở cửa cho bà ra ngoài, bà Rita ạ. Nhưng sau những gây hấn của bà với bà thị trưởng, tôi có thể sẽ không được phép mở cổng cho bà quay trở lại. Còn nếu cậu thanh niên kia định rời khỏi đây, tôi sẽ phải ngăn cậu ta lại."

"Để rồi xem ai thắng." Bà Rita Mae lăm bằm, sau đó kéo giật cánh tay phải của tôi lôi đi, mà không hề nhớ rằng nó đang bị thương.

"Ồi, đau cháu." Tôi rú lên.

"Ta xin lỗi. Chúng ta đi nói chuyện phải trái với bà Kenda thôi."

Khác hẳn với bước chân chậm rãi khi nãy lúc đi ra cổng, giờ đến lượt tôi là người phải đuổi theo bà. Chúng tôi xông thẳng vào văn phòng của bà thị trưởng ở tòa thị chính mà không thèm gõ cửa.

"Sao lại có chuyện cầm tù anh bạn trẻ này vô lý thế hả bà thị trưởng? Cậu ta đâu có làm hại gì đến chúng ta?" - Bà Rita Mae quát âm lên - "Thậm chí cậu ta đã hết lần này đến lần khác giúp chúng ta."

"Chị Rita Mae, thằng bé vẫn chỉ là một đứa trẻ." Bà thị trưởng Kenda trả lời.

"Cháu 16 tuổi rồi."

"Thì vậy, cháu vẫn là trẻ vị thành niên. Làm sao ta có thể để cháu lang thang bên ngoài một mình trong tình cảnh nhiều nhưong như thế này? Cháu sẽ chết là cái chắc."

"Thế nhót cậu bé trong thị trấn là việc làm có lương tâm chắc?" - Bà Rita Mae giọng đầy mỉa mai - "Làm như vậy chúng ta có khác nào đăm người ở trại FEMA, giam giữ người khác bất hợp pháp."

"Chúa ơi! Thằng bé chỉ là một đứa trẻ, chị Rita Mae ạ," - Giờ thì đến lượt bà thị trưởng Kenda hét lên - "Trẻ em chính là tương lai của chúng ta. Mất đi chúng, sẽ không có tương lai."

"Nếu đã không có tự do," - Bà Rita Mae giọng to cũng không kém - "thì chúng ta cần tương lai để làm gì?"

"Nghe cháu nói đã..." Tôi định nhảy vào cạy ngăn mà không được.

"Đi thôi." Bà Rita Mae kéo tay tôi bỏ ra khỏi phòng rồi đóng cửa cái rầm, làm cả bức tường rung lên bần bật.

Bà dắt tôi quay trở lại nhà, vừa đi vừa lăm lăm chửi rửa chế độ và "đám người quan liêu, vô dụng."

"Bằng mọi giá, cháu cần phải rời khỏi đây."

"Ta biết. Ta đang lên kế hoạch giúp cháu đây."

"Bằng cách nào ạ?" Tôi đi theo bà vào trong phòng khách. Hy vọng đó là một kế hoạch khả thi - tôi không muốn phải nhảy qua bức tường bằng cao tới 5 mét kia một tẹo nào.

"Yên tâm. Giờ thì giúp ta gỡ cái dây này xuống nào."

Bà Rita Mae thoăn thoắt gỡ quần áo xuống khỏi cái dây phơi trong phòng khách, trong khi tôi mò mẫm tháo nút. "Trong ba-lô của cháu cũng có dây mà."

"Cháu cứ giữ lấy, nhớ sau này cần dùng. Giờ dùng tạm cái dây này của ta cũng được."

"Nhớ đám lính gác nhìn thấy chúng ta thì sao? Chẳng nhẽ phải chờ đến tối?"

"Chuyện đó để ta lo."

Tôi nhún vai, quay lại với mấy cái nút thắt và thu về được một cuộn dây dài khoảng 15 mét. Sau đó, bà Rita Mae dắt tôi đi về phía Đông Nam của thị trấn, khuất hẳn tầm nhìn của cánh cổng phía Nam.

Bức tường bằng chạy qua sân sau của một ngôi nhà nhỏ nằm ở ven thị trấn. Cách đó không xa là một người đàn ông cao lớn đang nằm phủ phục trên bờ tường, neho mắt quan sát qua khẩu súng trường.

Bà Rita Mae rón rén bước tới gần bậc cầu thang bằng bằng, thì thào nói với tôi. "Nó chỉ ở đâu đấy quanh đây thôi. Ta nhớ rõ mà." Sau 1-2 phút tìm kiếm, cuối cùng bà ra hiệu cho tôi tới giúp đào tuyết. Bên dưới lớp tuyết dày cộp từ từ hiện ra một gốc cây to. Bà Rita Mae buộc một đầu dây quanh gốc cây rồi giật thật mạnh để chắc chắn là nó sẽ không bị tuột ra.

"Khi nào thời cơ đến," - bà thì thào dặn - "cháu hãy chạy thật nhanh lên bậc thang kia rồi bám vào sợi dây này treo qua bờ tường."

"Nhưng còn lính gác..."

"Ông ấy để ta lo. Giờ thì ôm hết ván trượt và gậy trượt lên tay đi, cháu sẽ cần dùng tay còn lại để đu dây xuống đấy. Và Alex này..."

Tôi dừng lại, ngược lên nhìn bà. "Dạ?"

"Nhớ cẩn thận nhé." Bà Rita Mae ôm tôi chào tạm biệt.

Tôi gật đầu, hai mắt rưng rưng cảm động. Không lời nào có thể diễn tả hết lòng biết ơn của tôi đối với bà Rita Mae.

Người lính gác này giờ vẫn chưa phát hiện ra chúng tôi - toàn bộ sự tập trung của ông ta đang hướng ra bên ngoài bức tường. Bà Rita Mae buông tôi ra rồi nhẹ nhàng bước lên bậc thang. Phải tới khi bà chỉ còn cách bờ tường một bước chân, người đàn ông kia mới giật mình quay lại, nòng súng chĩa thẳng về phía bà.

"Rita Mae! Đừng có lén lút như thế. Nhớ chẳng may tôi bắt phải bà thì sao?"

"Ông cứ lo cho cái thân ông trước đã, ông Chapman ạ. Hôm nay tôi đến là vì có việc quan trọng muốn nói với ông."

"Trước tiên bà hãy cúi đầu xuống đi đã." - Người đàn ông có tên Chapman kia nói - "Nếu không muốn bị ăn đạn lạc."

Bà Rita Mae bước qua người ông Chapman rồi khom lưng ngồi ra xa - khiến cho ông ta đành phải ngồi dậy và quay lưng lại với cái cầu thang, nếu muốn nói chuyện với bà.

Tôi hiểu thời cơ của mình đã đến. Một tay cầm dây, tôi rón rén đi ra chỗ bậc thang.

"Ông Chapman, 18 ngày trước ông có mượn cuốn *Gone* ở thư viện của tôi. Trong khi theo quy định chỉ được mượn trong 2 tuần."

"Chúa ơi, đừng nói bà đến đây chỉ vì chuyện đó nhé? Tôi đang trong phiên trực mà! Với cả, tôi đã trả cuốn sách đó từ tuần trước rồi."

Tôi chạy thật nhanh lên bậc cầu thang, cố gắng không gây ra tiếng động. Chúng trơn và trượt hơn tôi tưởng.

"Trong sổ ghi chép của tôi rõ ràng chưa thấy trả cuốn *Gone*."

"Thế thì chắc là bà ghi sai, Rita Mae ạ."

"Thủ thư không bao giờ nhầm lẫn cả, ông Chapman ạ. Giờ tôi yêu cầu ông..."

Lợi dụng lúc hai người họ tranh cãi, tôi đã leo lên đỉnh bức tường bằng mà không gặp bất cứ trở ngại nào. Bờ tường rộng khoảng 2 mét rưỡi và hơi dốc vào bên trong. Tôi đứng ra sát mép tường và nhòm xuống. 5 mét - nghe có vẻ không cao nhưng đứng từ trên này nhìn xuống lại là một chuyện khác hẳn. Tôi thả nốt chỗ dây còn lại vắt qua tường. Tiếng dây đập xuống đất khiến ông Chapman giật mình, quay ngoắt lại "Ê, cậu kia! Dừng lại!"

Hoặc là bây giờ hoặc là không bao giờ. Tôi nắm lấy sợi dây, nhắm chặt mắt và bước khỏi bờ tường. Cả người tôi rơi tự do, cho tới khi bị sợi dây giật ngược lại, mạnh đến nỗi tôi có cảm tưởng cánh tay trái như sắp lìa khỏi vai. Tôi nói lỏng tay ra, từ từ tụt xuống dây. Trong nháy mắt, chân tôi đã chạm được xuống tuyết.

Tôi mở mắt ra và ngược mắt nhìn lên, ông Chapman đang đứng trên bờ tường, chìa súng về phía tôi. Bà Rita Mae chộp lấy khẩu súng, quay ngược nòng súng chìa lên trời, thay vì chìa xuống đầu tôi.

"Ông bị điên à, sao lại chìa súng vào một thằng bé con như thế? Chúng ta đâu thể tùy tiện bắn người tốt."

Ông Chapman buông một tiếng thở dài - mà đứng tận dưới này tôi vẫn nghe thấy. "Không hề có chuyện trả chậm sách nào đúng không?"

"Tất nhiên là không rồi. Tôi còn đang để phần cho ông tập tiếp theo kia kìa. Chúng ta có thể ghé qua thư viện của tôi lấy, trên đường tới văn phòng của bà thị trường. Ông sẽ nộp tôi cho bà Kenda vì tội không chịu phục tùng đúng không?"

"Tôi cũng chẳng muốn đâu nhưng không còn cách nào khác."

Tôi xỏ chân vào ván trượt rồi ngẩng đầu lên gọi to "Cảm ơn bà, bà Rita Mae."

"Không có gì." - Bà nói vọng xuống - "Nhớ cẩn thận nhé. Hy vọng sớm gặp lại cháu."

"Bà yên tâm. Cháu sẽ cẩn thận. Và nếu có thể cháu sẽ quay lại đây thăm bà." Tôi quay ván trượt về phía Nam, theo hướng Cascade và trượt khỏi bức tường thành kiên cố của thị trấn Worthington.

Tôi chỉ biết duy nhất một con đường tới Cascade, nơi Darla bị trúng đạn, là men theo quốc lộ 136. Nhưng nhờ có ván trượt, tôi không nhất thiết phải đi trên đường cái, mà có thể băng qua các cánh đồng tuyết để tránh tai mắt của đám lính FEMA. Tôi rẽ sang trái, trượt dọc theo quốc lộ 136 và đi về phía Nam.

Tuy nhiên tôi đã thận trọng hơi thừa bởi vì cả buổi sáng không hề có bóng người nào trên đường hay khu vực lân cận xung quanh. Tôi chỉ mất chưa đầy ba tiếng để tới Cascade và nấp vào giữa bức tường đổ của hai căn nhà cháy để nghỉ ngơi và ăn trưa.

Sau bữa trưa, tôi trèo lên tường, ló đầu ra ngoài để quan sát tình hình. Tháp nước màu xanh sơn hình chim gõ kiến thấp thoáng từ đằng xa. Giữa tôi và tháp nước là một thị trấn hoang tàn với những ngôi nhà cháy nằm ngổn ngang hai bên đường. Bên tay trái tôi là một thung lũng nhỏ với dòng sông băng chảy dài xuống tận đầu thị trấn. Và đó có vẻ là con đường an toàn nhất dành cho tôi. Các tòa nhà đổ và triền dốc sẽ che cho tôi không bị ai nhìn thấy. Nhưng ngược lại, nếu có người đến gần tôi cũng sẽ không kịp phản ứng.

Tôi tụt xuống khỏi bờ tường rồi lên ván trượt trượt về phía thung lũng. Để tới được đó, tôi phải đi xuyên qua đường quốc lộ 136. Tôi dừng lại bên ngoài một tiệm tạp hóa - giờ chỉ còn trơ trọi cái xác nhà - rồi ngó nghiêng, chờ đợi và lắng nghe xem có đang bị ai theo dõi không. Sau năm phút không thấy có động tĩnh gì, tôi quyết định phóng thật nhanh qua bên đường.

Tôi âm thầm trượt xuống triền dốc và vượt qua thung lũng nhỏ bên dưới. Qua khỏi dòng suối là một sân bóng đá phủ đầy tuyết trắng. Tất nhiên, lớp cỏ đã biến mất nhưng hai cột gôn màu vàng chói nổi bật trên nền tuyết. Cách đó không xa là một tòa nhà bằng gạch, cửa sổ đã bị cháy đen và vỡ vụn, nhìn thẳng ra sân - mà tôi đoán là trường học. Đi qua khỏi khu trường học là các tòa nhà thương mại lớn bằng khung kim loại, đa phần đều đã bị sập bởi tro bụi núi lửa và tuyết. Mọi thứ trong thị trấn này đều đã chết.

Cuối cùng, tôi cũng đến được chân đồi, nơi có tháp nước sơn hình con chim gõ kiến màu xanh. Đây cũng là nơi bọn cướp thường tụ tập. Từ trên cao, con chim gõ kiến Woody như đang cúi xuống cười nhạo tôi. Tôi khom người nấp sau một ngôi nhà đổ, tránh khỏi tầm nhìn của Woody hay bất cứ kẻ nào khác có thể đang lẩn vẩn gần đó.

Tôi bò từng bước chậm chạp lên đồi, di chuyển từ tòa nhà này sang tòa nhà khác, cố gắng không gây ra tiếng động. Lần nào tôi cũng dừng lại nghe ngóng 1-2 phút, rồi mới dám đi tiếp.

Tôi lẩn ra đằng sau một tòa chung cư hai tầng nằm trên đỉnh đồi. Kế bên là một khu nhà xe nhô hẳn ra bên ngoài. Nếu tôi nhớ không nhầm thì tiếp sau đây sẽ là một bãi đất trống và một khu nhà xưởng rộng thênh thang - nơi bọn cướp tập trung nấu ăn và sửa chữa xe mô tô trượt tuyết. Tôi không thể mạo hiểm tiến xa hơn, nếu không muốn bị chúng nhìn thấy.

Tôi trốn ra sau góc khuất giữa tòa chung cư và ga ra, rồi ngồi tính toán xem bước tiếp theo nên làm gì. Tôi cần tìm một nơi có thể do thám đám cướp Chim gõ kiến mà không sợ bị phát hiện ra.

Và rồi tôi chợt nảy ra một ý. Tôi cúi ván trượt, giấu xuống dưới tuyết cạnh ga ra. Nhờ đông tuyết chất cao nên tôi chẳng gặp khó khăn gì với cái máng nước. Tôi nhảy lên giật thử vài cái và thấy nó khá chắc chắn, có thể đu người treo lên mái nhà. Nếu không phải tôi đang bị thương ở tay và bụng, với một ba lô nặng trĩu đồ sau lưng, có lẽ tôi đã không mất nhiều thời gian đến như vậy. Cái máng nước oằn lại dưới tay tôi và tôi nghe thấy tiếng đinh ốc bắt đầu bật khỏi tường nhà. Tôi quăng vội người lên mái nhà và buông máng

nước ra. Nó bị uốn cong một cách thảm hại - làm tôi phải hì hục ngồi nắn lại để nhờ có người phát hiện ra.

Tôi bò từ từ lên nóc ga ra, nhích từng chút một về phía tòa chung cư hai tầng. Sau khi chắc chắn là không có ai, tôi nhổm dậy nhảy lên nóc chung cư. Độ dốc của mái nhà chính là nơi ẩn náu lý tưởng cho tôi thoải mái do thám khu nhà xưởng đối diện. Trừ phi có người đứng nhìn trực diện với mái nhà, còn không thì tôi chẳng có gì phải lo lắng. Tôi nuốt nước bọt, chầm chậm bò lên đỉnh. Mặc dù băng tuyết hơi trơn nhưng cũng may là mái nhà không quá dốc, nên tôi không gặp phải trở ngại gì.

Tôi ngھn cổ nhìn qua mái nhà. Cánh cửa khu nhà xưởng đang mở. Bên trong, một nhóm người đang tụ tập quanh đồng lửa.

Tôi nằm im theo dõi, bụng áp chặt xuống tấm ván lợp. Có ba gã đang hì hục sửa một chiếc xe tải giống hệt chiếc tôi nhìn thấy ngày hôm qua. Tôi nín thở chờ đợi, tìm kiếm dấu hiệu chứng tỏ bọn chúng đang giam giữ Darla ở đó. Chỉ cần ai đó mang đồ ăn hay nước uống cho cô ấy, tôi sẽ biết cô ấy đang bị nhốt ở đâu. Tôi không biết mình đã nằm đó bao lâu, chỉ biết rằng sự tập trung của tôi bắt đầu bị phân tán khi cơ thể tôi bắt đầu run lên vì lạnh. Nếu nằm lâu hơn nữa, chắc chắn tôi sẽ đóng thành băng.

Tôi bò giật lùi xuống dưới, cho tới khi khuất hẳn khỏi tầm nhìn của đám Chim gõ kiến. Tôi cần phải vận động cho ấm người, mà không dùng đến lửa - ở khoảng cách gần như thế này, tôi chẳng đại gì mà nhóm lửa để thu hút sự chú ý không cần thiết. Có điều mái nhà quá dốc để tôi có thể chạy bộ trên đó. Cuối cùng, tôi chọn giải pháp bám vào ống nước thẳng đứng nhô lên từ mái nhà rồi thực hành động tác nâng chân, đạp xe tại chỗ, cho tới khi hai chân mỏi dừ và toàn thân nóng rực lên. Sau đó tôi xoay người, quặp chân vào ống nước để tiếp tục chống đẩy thêm vài chục cái, vừa làm vừa cắn răng chịu đau. Hai tay tôi như muốn gãy rời, nhưng được cái tôi không còn thấy lạnh, cả người nhể nhại mồ hôi. Tôi trườn trở lại lên mái nhà và tiếp tục trinh sát.

Vẫn không có gì thay đổi. Tôi cứ nằm theo dõi như vậy suốt cả ngày, càng lúc càng cảm thấy bất an. Không thấy bóng dáng của Darla đâu cả. Tôi đã nghĩ đến chuyện chạy xuống khu nhà xưởng để tìm nhưng tôi hiểu rằng như thế quá mạo hiểm. Mãi đến khi trời bắt đầu nhập nhoạng tối, bọn cướp mới rời khỏi khu nhà xưởng và rút vào tòa chung cư dưới chân tôi.

Tôi tụt xuống khỏi mái nhà và lèn vào khoảng trống giữa hai khu nhà. Tuyết ở đây đã đóng băng, khiến cho việc đi lại khá khó khăn, nhưng được cái nó giúp cho tôi không bị lưu lại dấu chân.

Phải tới khi đến gần nhà xưởng, tôi mới hiểu tại sao đóng lửa trông nhỏ hơn hẳn so với ban ngày - cánh cửa kéo đã được đóng lại gần như kín mít. Tôi rón rén bước tới nhòm qua khe cửa.

Một người đàn ông đang nằm ngáy o o trong chiếc túi ngủ dơ dáy màu da cam kể bên đống lửa, mặt quay thẳng về phía tôi.

C
h
ư
ơ
n
g
35

Phần lớn người hấn đã bị che khuất bởi chiếc túi ngủ, nhưng có thể đoán được đó là một gã đô con, cơ bắp đầy mình. Hai mắt hấn nhắm nghiền và tiếng ngáy vang lên đều đều - khác hẳn với tiếng ngáy như sấm rền của Darla.

Nghĩ đến Darla lại khiến tôi ghen ngào muốn khóc. Tôi ngửa cổ ra đằng sau, cố gắng trấn tĩnh lại. Chỉ cần tìm được Darla, có bắt tôi thức cả đêm nghe tiếng ngáy của cô ấy tôi cũng sẵn lòng.

Sau khi đã bình tĩnh lại, tôi bắt đầu đặt câu hỏi về lý do gã béo kia nằm ngủ ở đây. Chắc hẳn hấn ta đang canh giữ cái gì đó. Có thể là mấy con mô tô trượt tuyết và xe tải. Nhưng cũng có thể là Darla.

Tôi lại ghé mắt nhìn qua khe cửa. Hấn vẫn đang ngáy đều đều, không có vẻ gì là tỉnh giấc. Tôi có thể lén vào bên trong qua khe cửa hẹp kia, với điều kiện phải bỏ ba lô xuống. Nhưng tôi lại không muốn đi đâu mà không có ba lô.

Cuối cùng, tôi chọn giải pháp tháo ba lô xuống và cầm theo bên mình. Tôi nghiêng người, nhích từng bước qua khe cửa, cố gắng để không chạm vào cánh cửa sắt. Vừa đi tôi vừa nhìn chằm chằm về phía tên cướp, đề phòng hấn có thể tỉnh dậy bất cứ lúc nào. Ngọn lửa ở gần cánh cửa đến nỗi tôi gần như giẫm phải nó lúc lọt vào trong phòng. Tôi đã cố gắng giơ ba lô thật cao nhưng bàn tay vẫn nóng rẫy vì chạm phải khung kim loại. Nếu lớp ni-lông trên ba-lô

mà cháy nữa thì chỉ riêng mùi cháy đó thôi cũng đủ khiến tên cướp tỉnh giấc. Tôi bước sang một bên, rút tay và ba lô lại khỏi đồng lửa.

Xung quanh đồng lửa là một dàn xe mô tô trượt tuyết - bốn chiếc đã hoàn chỉnh, còn một chiếc vẫn đang trong quá trình lắp ráp - và hai con xe bán tải đời mới. Nhưng tuyệt nhiên không thấy bóng dáng của con xe quân đội đã chở Darla ở đâu. Tôi trượt ra đằng sau một trong hai chiếc bán tải, khuất khỏi tầm nhìn của gã bảo vệ rồi ngồi thụp xuống thở hổn hển.

Phải mất hơn một phút mắt tôi mới quen được với ánh sáng lơ mờ ở khu vực đằng sau xe tải. Hơn một chục thùng kim loại hình trụ xếp quây xung quanh chiếc bàn gỗ chất đầy dụng cụ sửa xe. Ở góc phòng là chiếc mini-van cũ có vẻ đã lâu không có người sử dụng. Góc còn lại được quây thành một căn phòng nhỏ khép kín với cánh cửa bằng thép đang quay về phía tôi.

Qua tiếng ngáy của tên cướp, hẳn vẫn đang ngủ say. Tôi đeo ba lô lên vai rồi nhẹ nhàng tiến tới gần cánh cửa.

Có hai tay cầm - một gắn trên cửa và một gắn vào khung. Ai đó đã dùng chuỗi rìu chọc vào giữa hai tay cầm để giữ chặt cánh cửa. Tại sao họ phải chặn cửa từ bên ngoài? Để giữ ai đó bên trong?

Tôi run rẩy rút cây rìu ra khỏi tay nắm, lòng tràn trề hy vọng. Một tiếng ken két vang lên, và tôi quay lại nhìn về phía đồng lửa. Chiếc xe tải đã che mất tầm nhìn của tôi, vì thế tôi không thể biết được tiếng động vừa rồi có làm tên cướp kia thức giấc hay không. Có tiếng kẹt cửa sau lưng tôi. Tôi giật mình quay lại; cánh cửa từ từ tự mở vào bên trong.

Tôi nín thở ghé mắt nhìn vào bên trong, mong ngóng được gặp lại Darla xinh đẹp của tôi. Nhưng trong đó chẳng có ai. Cánh cửa đang khép hờ đột nhiên mở tung ra, và tôi nhìn thấy có gì đó màu đỏ đang treo lơ lửng trên một cái móc câu. Một nửa lồng ngực của con người.

Tôi giật mình kêu lên thất thanh.

C
h
ư
ơ
n
g
36

"Này, ai đấy?" Có tiếng quát vọng ra từ phía đồng lửa.

Không còn cách nào khác, tôi đành chạy vào nấp trong cái lò mổ kia. Thịt và xương người vung vãi khắp nơi. Mùi máu tanh khiến bụng tôi chộn rộn chỉ chực nôn ọe tung tóe. Tôi quay mặt vào tường để không phải chứng kiến khung cảnh rừng rợn trong phòng.

"Mấy người thôi đi. Trò đùa này đã cũ lắm rồi." Cái giọng the thé của hắn ta chẳng ăn nhập gì với thân hình đồ sộ, cuộn cuộn cơ bắp tôi nhìn thấy khi nãy. Tôi tháo găng tay ra và rút khẩu súng lục trên thắt lưng. Mồ hôi vã ra như tắm, tôi run đến mức không làm sao mở được cái chốt an toàn.

"Tôi sẽ không nhảy dựng lên và hét như lần trước đâu, vì thế hãy ra đây đi." Giọng hắn càng lúc càng to.

Tôi kẹp khẩu súng xuống dưới cánh tay rồi tháo nốt cái găng còn lại và dùng tay trái mở chốt an toàn.

"Tôi biết mấy người đang nấp trong đó." - Hắn đang ở rất gần với tôi - "Mấy người tưởng thằng Brick này ngu lắm à? Ai chẳng biết cái riu kia không thể tự rơi ra."

Tôi nín thở. Tên cướp đẩy cửa đi vào trong. Nửa người trong bóng tối, nửa người được chiếu sáng bởi ánh lửa lập lòe. Trông hắn dị dạng như một tác phẩm điêu khắc bị lỗi với hình con chim gồ

kiến Woody màu xanh được xăm vệt xăm vàng trên cánh tay. Hắn nghiêng đầu ngo ra sau cánh cửa.

Từ trong bóng tối, tôi bước tới và chĩa súng vào gáy hắn. "Quỳ xuống! Ngay lập tức!" Tôi gằn giọng ra lệnh.

"Ơ...ơ..." Hắn ú ớ không hiểu chuyện gì đang xảy ra.

"Quỳ xuống!" Tôi nhắc lại.

Hắn từ từ quay lại phía tôi. Tôi dí mạnh nòng súng vào đầu hắn, nhưng hắn vẫn tiếp tục quay đầu lại. Cuối cùng, thay vì chĩa súng vào gáy hắn như dự định ban đầu, nòng súng của tôi giờ đang chĩa vào thái dương bên phải của hắn. "Chú mày là ai?"

"Chẳng ai hết! Giờ thì quỳ xuống, nếu không tao sẽ bắn."

"Thế hóa ra chú mày là người xấu à."

Thật khô hài. Tôi đang chĩa súng vào một kẻ ăn thịt người tên là Brick, trong một căn phòng treo đầy thịt người đông lạnh, và tôi bị coi là kẻ xấu? "Quỳ. Xuống. Mau."

"Chú mày sẽ không bắn anh đâu."

"Đừng thách tao."

"Chú mày sẽ không bắn đâu."

"Sao nào? Mày muốn thử ăn đạn phải không?" Tôi có cảm tưởng như đang tranh cãi với một thằng nhóc 2 tuổi hơn là một tên cướp.

"Không. Nhưng nếu chú mày bắn, các anh của anh sẽ nghe thấy."

Toà chung cư chỉ cách đây hơn 100 mét. Bọn chúng sẽ khó lòng nghe thấy tiếng súng của tôi. Nhưng nếu chúng cất cữ người canh gác...

Tên Brick lại bắt đầu ngo ngoay, thò tay định giật lấy khẩu súng trên tay tôi. Nhưng tôi đã nhanh chân lùi ra sau và tung một cú đá vào giữa hạ bộ hắn. Sau hàng trăm giờ lao động ngoài đồng, đạp xe đạp và trượt tuyết - cú đá của tôi mạnh đến nỗi hắn gần như bị hất ngã ra đằng sau.

Hắn đổ sụp xuống, quần quai trên sàn, miệng không ngừng rên rĩ. Tôi vệt vàng bỏ ba lô xuống lấy chiếc áo phông bắn bịt miệng tên Brick lại. Sau đó, tôi cắt một đoạn dây thừng buộc hai tay hắn ra đằng sau. Do vẫn chưa hết choáng bởi cú đá khi nãy của tôi, nên hắn chẳng hề chống cự.

"Đứng dậy." Tôi ra lệnh.

"Ừ...ừ...", Hắn lắc đầu rên rĩ.

Tôi vòng ra trước mặt hắn, co một chân ra sau - một tư thế mà không người học võ nào có thể định nghĩa nổi, nhưng tôi biết nó sẽ khiến tên cướp kia sợ xanh mặt mèo. "Đứng dậy, nếu không tao lại đá thêm phát nữa bây giờ."

Ngay lập tức hắn lập cập đứng dậy.

Tôi nhặt đôi găng tay lên, khóa chốt an toàn cho khẩu súng lục rồi đeo ba-lô lên vai. "Đi nào." Tôi ra hiệu cho hắn đi ra khỏi phòng và dùng rìu chặn cánh cửa lại như cũ. Hy vọng rằng cả cuộc đời này tôi sẽ không bao giờ phải đặt chân vào căn phòng nào khủng khiếp như thế nữa.

Lời đe dọa của tôi có vẻ có tác dụng khi tên Brick cun cút đi theo tôi ra đằng sau chiếc mini-van cũ nát, không một lời kháng cự. Tôi bắt hắn ngồi xuống và dùng dây buộc hai cổ chân hắn lại với nhau.

"Tao sẽ tháo cái giẻ kia ra khỏi mồm mày." - Tôi lại co chân lên dọa nạt - "Mày biết chuyện gì sẽ xảy ra nếu mày kêu la rồi chứ?"

Hắn gật đầu, mắt dán chặt vào chân tôi một cách sợ sệt. Tôi quỳ xuống lấy cái áo ra khỏi miệng hắn. Nước dãi dính đầy trên áo. Tôi vứt nó sang một bên - tôi thà cởi trần chứ không đời nào dùng lại cái áo gớm ghiếc đó.

"Giờ thì nghe tao hỏi đây." - Tôi hạ giọng nói - "Darla... cô gái mà bọn mày đã bắt được hôm trước. Cô ấy có ở trong đó không?" Tôi hất hàm chỉ về phía căn phòng chứa thịt.

"Cô gái á?"

"Đúng vậy, thấp hơn tao một chút, mái tóc đen dài, có khuôn mặt dễ thương."

Tên Brick lắc đầu.

"Cô ấy bị bắn và rơi xuống một trong mấy cái xe tải của bọn mày ấ."

"À, cô gái từ trên trời á?"

"Hả? Sao lại từ trên trời?" Tôi bối rối hỏi lại.

"Cô ấy từ trên trời rơi xuống thùng xe làm Brick hết hồn."

"Đúng rồi, chính là cô gái ấy." - Tim tôi như muốn ngừng đập. Tôi không muốn hỏi câu tiếp theo. Nhưng tôi cần phải biết - "Cô ấy có còn sống không?"

"Tao không biết."

"Sao lại không biết? Lúc bọn mày tìm thấy cô ấy, cô ấy có còn sống không? Hay là bọn mày giết chết cô ấy rồi?" Tôi co tay lại thành nắm đấm, sẵn sàng đấm gãy mũi hắn bất cứ lúc nào.

"Vết thương của cô ta không quá nghiêm trọng. Ace khen cô ta xinh nên quyết định giữ lại để đem trao đổi."

"Trao đổi lấy cái gì? Ở đâu?"

"Ace mang cô ta đi. Đổi lấy đạn."

"Hắn đưa cô ấy đi đâu? Khi nào?"

"Đến chỗ lão Danny. Ngày hôm qua."

"Danny là ai? Hắn định đem cô ấy đi đâu?" Phải kiềm chế lắm tôi mới không gào lên.

"Danny là ông trùm. Đến đại bản doanh."

"Mày đang lắm nhảm cái gì thế?"

"Danny là ông trùm của băng cướp Chim gõ kiến ở Iowa. Đại bản doanh là nhà tù liên bang ở Anamosa. Ace đã đến đó gặp lão Danny ngày hôm qua."

"Và hắn đem Darla đi trao đổi cho lão Danny? Ở Anamosa?"

"Đúng vậy. Nhưng mãi vẫn chưa thấy Ace về." - Tên Brick ngược mắt lên nhìn tôi, ngập ngừng hỏi - "Mày sẽ ăn thịt tao đúng không?"

"Anamosa cách đây bao xa?"

"Đi xe tải thì mất 1 tiếng. Còn đi xe mô tô trượt tuyết thì mất khoảng hai tiếng."

Tôi quay đầu nhìn dãy mô tô trượt tuyết xếp hàng ngang giữa phòng. Chúng quá lý tưởng cho việc đi lại trong thời tiết khắc nghiệt như thế này: Tôi có thể tránh xa đường cái, và di chuyển qua các cánh đồng. Một tiếng đi bằng xe tải - chúng ở Anamosa cách đây khoảng 40-45 dặm, và mất ít nhất hai đến ba ngày đi bộ, thậm chí là lâu hơn. Darla sẽ khó lòng trụ được tới lúc đó. Tôi cần phải ăn cắp một chiếc mô tô trượt tuyết. Vấn đề là làm thế nào để tìm đường đến Anamosa? Tôi chỉ nhớ mang máng là nó nằm đâu đó ở phía Đông Nam của Cedar Falls.

Tôi rón rén vòng ra phía trước, tới chỗ chiếc mô tô gần nhất. Tôi thậm chí còn chưa bao giờ ngồi lên chứ đừng nói là lái thử một chiếc mô tô như thế này. Tuy nhiên, cái tay lái trông có vẻ giống như tay lái của xe đạp. Tôi tìm thấy ổ cắm chìa khóa, nhưng không thấy chìa khóa đâu.

Tôi quay trở lại góc phòng nơi tên Brick đang bị trói ở đó. "Chìa khóa xe mô tô đâu?"

"Xe của người nào người ấy giữ chìa khóa. Những ai đi nhờ sẽ không được động vào xe hay chìa khóa."

"Chìa của mày đâu?"

"Tao đã nói là ai đi nhờ sẽ không được động vào chìa khóa rồi mà."

"Đi nhờ nghĩa là sao?"

"Nghĩa là không có xe riêng chứ còn sao."

"Ví dụ như mày?"

"Ờ." Hấn hậm hực trả lời.

Tuyệt. Tôi biết kiếm đâu ra chìa khóa bây giờ? Tôi bắt đầu lục lại túi áo của tên Brick.

"Ê, mày làm gì thế?" Hấn cuống quýt hỏi.

"Tìm chìa khóa."

"Tao đã bảo không có rồi mà."

"Sao cũng được."

"Chú mày sẽ thả tao ra chứ?"

"Không phải bây giờ."

"Thả tao ra!" Tên Brick gào ầm lên. Tôi chộp lấy cái áo phông trên sàn, buộc quanh miệng hấn lần nữa.

Tôi lục lại túi áo hấn và tìm thấy một cái ví với vài bức ảnh cũ của một nhóm thanh niên đang cười mô tô, vài cái đinh vít và một hòn đá vẽ hình mặt cười.

Tôi chuyển hướng tìm kiếm sang cái mini-van. Ngọn lửa trong phòng sắp tắt, tôi gần như không thể nhìn thấy gì. Tôi đi ra cửa, ghé mắt nhìn ra ngoài - mọi thứ vẫn tĩnh lặng, không có động tĩnh gì. Tôi ném thêm hai khúc củi mới vào đồng lửa đang tàn và đợi cho tới khi ngọn lửa cháy bùng lên trở lại. Bên cạnh cái túi ngủ bẩn thỉu của tên Brick, tôi nhìn thấy một nắm thuốc đang dùng dở.

Tôi cầm lấy một bó thuốc rồi quay trở lại với công cuộc tìm kiếm của mình. Ngoài chìa khóa, tôi còn cần một chiếc bản đồ - hay cái gì đó để tìm đường từ Cascade, nơi tôi đang đứng, đến Anamosa, nơi chúng đã đưa Darla đi.

Đi một vòng quanh khu nhà xưởng tôi chẳng thấy có gì hữu ích, vì thế tôi quyết định tập trung khoanh vùng tìm kiếm. Tôi dành gần nửa tiếng đồng hồ lục tung con minivan lên: Ngăn đựng đồ, trên nóc xe, dưới gầm ghế, trên nóc xe, nơi để lớp sơ-cua, bên trong hộc đựng cốc... tất cả chỗ nào có thể tìm được tôi đều tìm cho bằng sạch. Kết quả, tôi kiếm được ba gói muối tinh, một miếng khoai tây chiên đã đóng băng và một khúc củi khô.

Tôi chuyển sang tìm kiếm ở 5 chiếc mô tô trượt tuyết và bàn đựng dụng cụ. Bó đuốc của tôi đã cháy hết và tôi phải đổi sang một cái mới. Tôi đã gần như quên mất khái niệm thời gian.

Nơi duy nhất tôi chưa tìm là căn phòng chứa thịt đông lạnh. Nhưng theo tôi thấy thì nó không có vẻ là nơi để giấu đồ. Tôi thà chịu thêm vài vết chém nữa vào bụng còn hơn phải đặt chân vào cái chốn kinh khủng ấy. Nhưng tôi đâu còn sự lựa chọn nào khác. Tôi cầm đuốc đi về phía lò mổ.

Đột nhiên, từ bên ngoài nhà xưởng, một tiếng phụ nữ oang oang quát lên. "Brick, đồ con heo lười biếng! Tại sao giờ này vẫn chưa nhóm lửa làm bữa sáng hả?"

Tôi ném vội cây đuốc xuống, lấy chân dụi tắt lửa rồi nằm rạp xuống sàn. Một người phụ nữ to béo, trong chiếc áo khoác xám dày cộp, hung hổ đi vào trong. Mụ ta đá vào cái túi ngủ của tên Brick, lầm bầm chửi rủa, rồi ngồi xuống cho thêm củi vào lửa.

Lợi dụng lúc mụ ta đang tập trung vào ngọn lửa, tôi bò thật nhanh ra đằng sau chiếc mini-van. Tên Brick đang giãy giụa, tìm cách phát tín hiệu cho đồng bọn. Tôi dùng khuỷu tay chèn ngang họng hắn cho tới khi hắn chịu hiểu ra vấn đề mới thôi.

Thêm một mụ nữa đẩy cửa đi vào. "Cái gì? Thằng Brick lại quên nhóm lửa à?"

"Chẳng thấy mặt mũi nó đâu, đúng là đồ con lợn."

"Thế nó đi đâu?"

"Bà hỏi tôi, tôi biết hỏi ai? Thằng đàn ấy có khi đi đái rồi quên mất cả đường về."

Tên Brick toan mở miệng ú ớ kêu gào thì bị tôi giơ khuỷu tay lên chặn tiếp vào họng. Hắn lập tức im bặt, trước cả khi tôi kịp làm ra tay.

Mụ thứ nhất nói "Đi lấy hộ tôi ít thịt ở phần bụng ý nhé."

"Ừm, hôm nay làm món thịt muối xông khói hả?" Mụ thứ hai đứng dậy đi về phía phòng chứa thịt. Tôi rút đầu lại ra đằng sau con minivan.

Tôi nghe thấy tiếng leng keng mở cửa. Tiếp theo đó là một sự im lặng kéo dài. Tôi khom người chuẩn bị sẵn sàng chiến đấu.

Cánh cửa được đóng lại, với chiếc rìu được cài chặt ở bên ngoài. Tôi thở phào nhẹ nhõm. Khoảng cách từ đồng lửa đến chỗ tôi đang trốn xa hơn nhiều so với từ cánh cửa đến căn phòng chứa thịt.

MÙA ĐÔNG XẤM

Hai mẹ đàn bà vừa nấu nướng vừa trò chuyện, những người khác cũng bắt đầu lục đục kéo vào trong nhà xưởng và tụ tập quanh đồng lửa. Làm sao tôi có thể rời khỏi đây mà không bị phát hiện? Lối ra duy nhất là chiếc cửa kéo ở cạnh đồng lửa. Tôi ghé mắt nhìn. Giờ đã có tới 10 gã đàn ông và 5 mẹ đàn bà đang ngồi chen chúc lối nhỏ quanh đồng lửa.

Tôi đã bị mắc kẹt trong này.

C h ư ơ n g 37

Tôi có hai lựa chọn: Im lặng chờ đợi và cầu nguyện để không bị phát hiện hoặc liều mạng xông ra ngoài tìm cơ hội tẩu thoát - nhưng trường hợp này khả năng bị bắt lại và làm thịt là rất cao. Tôi quyết định chọn phương án thứ nhất: Ẩn binh bất động, mặc dù sự chờ đợi khiến tôi như muốn hóa điên. Tôi lo lắng không biết chuyện gì đã xảy ra với Darla?

Tiếng thịt cháy xèo xèo trên lửa. Mùi giống như mùi thịt lợn hun khói - nếu không phải vì đã biết trước đó là thịt gì, chắc tôi cũng rở hết cả dãi vì thèm. Sau chuyện lần này tôi không chắc là mình có còn dám động vào thịt hay không.

Tôi căng tai lắng nghe bọn chúng nói chuyện với nhau trong lúc ăn sáng, nhưng tất cả cùng rào rào nói một lúc nên tôi chẳng tài nào luận ra được. Ai đó thắc mắc về sự vắng mặt của Brick nhưng ngay lập tức chủ đề đó bị trôi vào quên lãng khi mọi người nhắc đến tên gã thủ lĩnh - Ace. Theo đúng lịch thì hôm nay hắn sẽ trở về.

Sau bữa sáng, bốn gã nhảy lên hai chiếc mô tô và phóng vút ra ngoài. Bỏ lại sáu gã đàn ông và năm mụ đàn bà. Không có việc gì làm, chúng kéo bàn ghế ra gần đồng lửa và tụ tập ngồi đánh bài.

Đám phụ nữ khệ nệ khiêng hai chiếc bồn kim loại lớn đặt xuống cạnh đồng lửa, sau đó thay phiên nhau đi ra ngoài múc từng xô tuyết đổ vào bồn. Trong khi đó mấy tên đàn ông vẫn thản nhiên

chơi bài, không hề có ý định giúp đỡ. Đúng là một lũ ăn thịt người máu lạnh, gia trưởng, trọng nam khinh nữ!

Mãi sau tôi mới biết cái bồn đó để làm gì: Giặt quần áo. Mụ to béo nhất dốc túi bột giặt Tide - không hiểu bọn chúng kiếm đâu ra bột giặt - và đổ quần áo bẩn vào trong chiếc bồn thứ nhất rồi bắt đầu giặt. Chiếc bồn thứ hai được dùng để giữ quần áo. Bọn họ dùng mấy thanh củi khô để đập quần áo, sau đó vắt khô bằng tay và treo lên sợi dây phơi gần ống lửa. Giống y như cách chúng tôi đã làm ở nhà bác Paul.

Tôi đút tay vào trong túi, mân mê sợi dây chuyền tôi đã tặng cho Darla một cách vô thức. Tôi ngửa cổ nhìn xung quanh, tuyệt vọng tìm lối thoát. Không có cửa sổ, nhưng có một chiếc quạt thông gió khổng lồ ở tít trên cao, phía đầu hồi khu nhà xưởng. Tôi có thể trườn qua cái cánh quạt đứng yên kia và chui ra ngoài. Nhưng để làm điều đó, tôi cần phải trèo lên được kèo nhà. Tôi có thể leo lên nóc con mini-van và nhảy lên, nhưng như thế tôi sẽ hoàn toàn lộ diện.

Tôi quay sang nhìn tên Brick. Hắn trông có vẻ như đang ngủ - hoặc đã chết. Tôi giờ tay kiểm tra hơi thở của hắn, hắn vẫn đang thở tốt. Bị tôi bắt thức trắng đêm như thế, hắn không buồn ngủ mới là lạ.

Hội đánh bài vô cùng náo nhiệt. Hội giặt giũ cũng í ới gọi nhau từ bồn này sang bồn kia. Tôi chẳng thể luận ra bọn họ đang nói gì với nhau giữa tiếng ồn ào huyền náo ấy. Nhưng ít nhất nó cũng làm át đi tiếng ngáy đều đều của tên Brick và tiếng bụng réo òng ọc của tôi.

Đám phụ nữ đang chuẩn bị chuyển sang cái bồn giặt thứ tư thì một gã ngồi gần cửa đột nhiên hô to "Ace về rồi!" và ai nấy lập tức bỏ hết lá bài xuống, chạy ra mở cửa. Gió lạnh ùa vào bên trong làm các quân bài bay tứ tung.

Chiếc xe tải mang kiểu dáng quân đội từ từ lùi vào trong nhà xưởng. Đám phụ nữ nhanh chóng dẹp gọn ống dây phơi sang một bên.

Sau khi chiếc xe tải đã nằm gọn trong nhà, hai gã đàn ông nhảy xuống từ trên cabin. Đám người còn lại ngay lập tức vây quanh tên tài xế, hồ hởi bắt tay đón chào. "Ê, Ace, lần này lão Danny đổi cho ông cái gì để lấy đám gái đó thế?"

"Có nói chúng mày cũng không tin nổi đâu. Nhìn đây!" - Tên Ace khệnh khạng đi vòng ra đuôi xe, tháo tấm vải bạt ra và vung tay như một ảo thuật gia - "Quân tiếp viện!"

Một đám người cao lớn, vạm vỡ trong bộ quần áo rằn ri, đầu đội mũ trùm kín mặt, chỉ để hở mỗi đôi mắt túa ra khỏi thùng xe - tổng cộng 12 tên tất cả.

"Từ giờ chúng ta sẽ sở hữu Worthington!" Tên Ace đồng loạt tuyên bố. Đáp lại là những tiếng reo hò cuồng nhiệt vang lên khắp khu nhà xưởng. Sự trở về của tên Ace cùng đoàn quân tiếp viện khiến khu nhà trở nên chật chội hơn rất nhiều. Giờ chỉ ai đó nhích thêm vài bước nữa là sẽ nhìn thấy tôi. Tôi khom người, nấp sâu hơn ra đằng sau chiếc minivan.

Liệu với ngân này người bọn chúng có chiếm được Worthington không? Tôi cũng không dám chắc. Nhưng tôi cần cảnh báo cho họ. Mặc dù không hài lòng lắm với bà thị trưởng Kenda, nhưng tôi nợ bà Rita Mae một món nợ ân tình. Và cảnh báo cho họ là điều tối thiểu tôi có thể làm cho bà và Worthington. Nhưng tôi cần phải đi tìm Darla - càng nhanh càng tốt. Rồi còn đi cứu bố mẹ trong trại tị nạn ở Maquoketa nữa. Quá nhiều thứ tôi cần phải làm. Nhưng trước tiên, tôi cần phải nghĩ xem làm thế nào để rời khỏi đây an toàn.

Lời tên cướp khi nãy vẫn văng vẳng trong tai tôi. Bọn chúng đã đổi "đám gái" cho tên Danny để lấy thêm quân. Nghe chúng gọi Darla là gái mà đầu tôi như muốn bốc hỏa, nhưng ngược lại nó lại mang đến cho tôi chút hy vọng: Cô ấy vẫn chưa chết!

Tiếng kim loại va vào nhau chan chát cắt đứt dòng suy nghĩ của tôi. Khom người sau tấm chắn bùn của con minivan, tôi lén lút nhìn về phía đồng lửa.

Những chiếc thùng gỗ và kim loại chất thành hàng dài trên thùng xe. Nắp thùng bị bật tung. Tên Ace đứng trên xe, hai tay giơ cao đầy hả hê. Một tay cầm xà beng, một tay cầm khẩu súng trường.

"Làm gì có chuyện lão Danny chịu đổi cho mày ngân ấy thứ, chỉ để lấy vài đứa con gái." Một tên đứng bên dưới, giọng đầy hoài nghi.

"Tất nhiên là không rồi." - Tên Ace trả lời - "Bọn họ đã cạn kiệt thức ăn ở Anamosa. Giờ tao quay lại đó mang cho họ ít thịt và vài món phụ tùng thay thế."

"Nhưng..."

"Câm miệng! Giờ này ngày mai chúng ta đã đang ở Worthington rồi. Khi đó chúng mày muốn ăn bao nhiêu thịt chẳng được. Giờ thì nhanh tay lên, không còn nhiều thời gian đâu!"

Đám cướp lục đục đi về phía căn phòng chứa thịt đông lạnh chuẩn bị "hàng" cho tên thủ lĩnh. Tôi ép chặt người ra sau chiếc minivan và kiểm tra xem có ai nhìn thấy Brick và mình hay không.

Ai đó rút chiếc rìu ra khỏi cánh cửa và tôi hiểu rằng đây là cơ hội tốt nhất để tẩu thoát. Tôi nằm úp bụng xuống sàn, trườn ra phía trước con mini-van, trong lúc đám cướp tập trung khuôn mặt từ lò mổ ra xe tải.

Khoảng cách từ chỗ con minivan đến chiếc mô tô gần nhất khoảng 3 mét. Tôi nín thở chờ đợi, chỉ đợi có cơ hội là phóng thật nhanh sang đó. Cả người tôi căng cứng, hơi thở càng lúc càng dồn dập. Bọn cướp vẫn đang cần mẫn khuôn đồ, không hề nhìn về phía tôi. Đây chính là cơ hội của tôi.

Tôi chạy vụt ra sau chiếc mô tô gần nhất.

Có tiếng ai đó tri hô. "Ê, đằng kia có người!"

"Tiêu rồi!" Tôi nghĩ thầm trong bụng. Chỉ còn thiếu một chút nữa thôi là tôi đã thành công.

C h ư ơ n g 38

Cả khu nhà xưởng vốn đang náo nhiệt đột nhiên im phăng phắc. Tôi nghe thấy tiếng bước chân tiến về phía mình. "Ai ở đó thế?" Một giọng sang sảng quát lên, gần đến nỗi tôi có cảm tưởng như hắn đang đứng ngay trên đầu mình.

Ai đó nói "Chắc là thằng Brick đấy."

"Phải mà ỳ không, Brick?" Tên kia lại hỏi.

Cũng may là gã đàn Brick vẫn đang ngủ say và không có phản ứng gì.

"Đừng nói là mày định nấp vào đâu đó rồi nhảy xỏ ra dọa bọn tao nhé." - Hắn nói tiếp - "Cách đó không áp dụng được với bọn tao đâu, Brick ạ. Chỉ có bọn tao làm với mày thì mới hiệu quả thôi."

Sự im lặng lại bao trùm lấy khu nhà xưởng, như thể đang chờ đợi một câu trả lời của tên Brick. Tôi nín thở và ngồi co ro trong bóng tối phía sau chiếc mô tô.

"Quay lại làm việc thôi." - Tên Ace quát to - "Tao muốn mang chỗ thịt này tới Anamosa cho lão Danny và quay lại trước khi trời tối."

"Nhưng đáng ra thằng Brick cũng phải làm việc..."

"Mày có thể giải quyết nó sau khi tao đi. Giờ thì chất đồ lên xe mau, trước khi tao đổi ý đem chúng mày nộp luôn cho lão Danny cùng chỗ thịt kia." Cửa xe đóng sầm lại - có vẻ như tên Ace đã chui vào trong xe.

Tôi nghe thấy tiếng bước chân đi xa dần khỏi chỗ tôi đang trốn và sự huyền não quay trở lại với khu nhà xưởng. Hai tay tôi rung lên bần bật, tôi nhắm mắt lại và từ từ thở ra.

Tôi vẫn còn đang ở cách thùng xe tải hơn một chục mét và không hề gần với cánh cửa ra vào - chưa kể giữa chúng tôi là đồng lửa to đang bốc cháy ngùn ngụt. Chỉ cần tôi rời khỏi chỗ ẩn náu này, bất cứ ai cũng có thể nhìn thấy tôi. Tôi cần phải đánh lạc hướng bọn chúng.

Tôi khẽ bò tới cạnh một trong mấy cái bàn gỗ dựng ở sát tường, thò tay vớ đại một vật gì đó hình trụ trên mặt bàn - một chiếc tuốc nơ vít đầu dẹt nặng trịch. Sau đó tôi quay trở lại nắp ra đằng sau chiếc mô tô.

Tôi nhổm người, quăng thật mạnh chiếc tuốc nơ vít về phía bức tường đối diện. Tiếng kim loại va vào nhau vang rền khắp khu nhà xưởng. Tôi ghé mắt nhìn qua yên xe. Tất cả đám cướp đều đang quay đầu nhìn về phía âm thanh vừa phát ra. Một nửa trong số đó bắt đầu di chuyển. Bây giờ hoặc không bao giờ. Tôi đứng phắt dậy, nhón chân chạy thật nhanh, nắp ra sau chiếc xe tải. Buồng lái của nó nằm ngay kế bên cánh cửa ra vào. Tôi khấp khởi mừng thầm: Tôi chỉ còn cách tự do vài bước chân.

Đúng lúc đó, cửa buồng lái bật mở, chặn đứng lối thoát của tôi.

C h ư ơ n g 39

Tôi dừng khựng lại. Tôi chỉ còn cách cánh cửa ra vào chưa đầy 3 mét. Giờ mà gã tài xế nhảy xuống khỏi xe nữa là tôi chết chắc. Một chân của hắn thò ra khỏi xe. Tôi nằm thụp xuống đất, lăn vội vào trong gầm xe tải. Ba-lô của tôi mắc phải cái gì đó. Hai chân của tên Ace giờ đã đứng hiên ngang bên cạnh cửa buồng lái. Tôi quờ quạng trên nền bê tông, nín thở nhích từng bước lên phía trước.

Tôi nghe thấy tiếng tên Ace gào lên đầy sốt ruột "Nếu trong vòng 5 phút nữa mà chúng mày không chất xong chỗ thịt đó lên xe, tao sẽ chặt một thằng ra để bù vào số thịt còn thiếu."

"Nhưng rõ ràng là có kẻ đột nhập mà Ace!" Một tên phản nộ kêu lên.

"Vớ vẩn! Là thằng Brick đang chọc ghẹo chúng mày thôi. Đợi tao đi xong rồi ở nhà tha hồ mà xử lý nó."

Đôi giày biến mất trên sàn và tôi nghe thấy tiếng cửa xe đóng sập lại. Một phút sau, từ trên sàn xe tải vọng xuống những tiếng huỳnh huých của các thùng hàng được xếp lên thùng xe - đám cướp đang tiếp tục chất thịt lên xe.

Tôi có năm phút để thoát khỏi đó, trước khi chiếc xe tải rời đi. Tình cảnh của tôi lúc này đúng là tiến thoái lưỡng nan: Nếu tôi bò ra từ đằng sau hoặc bên cạnh xe, đám người đang chất đồ sẽ nhìn thấy tôi. Còn nếu tôi bò ra từ đằng trước sẽ không thể qua được mắt của tên Ace, đang ngồi trên ghế lái.

Tôi bò lên phía trước. Cái ba-lô lại mắc kẹt lần nữa. Tôi lùi lại, lăn người sang một bên, nhưng ngay lập tức bị lật lại dưới sức nặng của cái ba lô - giờ tôi không khác gì một con rùa bị lật ngửa, chống bốn chân lên trời. Tôi hí hụi tìm mọi cách để lật người lại mà không gây ra tiếng động nào. Tôi có thể ngửi thấy mùi mồ hôi của chính mình đang trộn lẫn cùng mùi dầu mỡ và mùi cao su của lốp xe - mùi của sợ hãi.

Và rồi chiếc xe tải rung lên bần bật. Tiếng gầm rú của động cơ như muốn xé toang màng nhĩ của tôi. Tôi nghển cổ nhìn về phía đuôi xe. Tôi đang nằm chính giữa gầm xe, không hề chắn ngang chiếc lốp nào, nên giờ nếu xe rời đi, tôi cũng không sợ bị nghiền nát dưới bánh xe. Có điều tôi sẽ nằm trơ trọi trên sàn nhà, trước những ánh mắt dữ dằn, không chút thương xót của đám cướp Chim gõ kiến. Nếu như thế, thà bị xe cán chết có khi còn hạnh phúc hơn.

Quá tuyệt vọng, tôi đánh liều giơ tay sờ lên gầm xe, nắm vào một thanh giằng đầy dầu mỡ và giật thử - xem ra nó chịu được trọng lượng cơ thể của tôi. Kế đó, tôi vắt chân vào khoảng trống giữa khung gầm và lốp xe dự phòng. Đầu tôi đang ở rất gần với bánh trước.

Tôi nghe thấy ai đó khóa chốt thùng xe và đập hai cái vào thành xe. Chưa đầy một phút sau, con xe rồ ga lăn bánh khỏi khu nhà xưởng - cùng với tôi đang bám dính lấy gầm xe như một con đĩa đổi.

Chuong 40

Chiếc ba lô bị kéo lê đi trên tuyết bên dưới tôi. Tôi nhắm mắt nhắm lợi, cố sống cố chết bám chặt lấy thanh giằng dưới gầm xe. Quai ba lô siết chặt vào vai tôi bỏng rát, lớp ni-lông cào xước mặt đường nghe hết như tiếng xé giấy, và to không kém gì tiếng nổ bành bạch của động cơ xe. Tôi uốn người lên, cố gắng nâng cơ thể lên khỏi mặt đường để không phá hỏng cái ba-lô và toàn bộ đồ đạc bên trong.

Ngay lập tức, tiếng động và áp lực lên vai tôi giảm hẳn đi. Chùng nào búng và hông tôi vẫn áp chặt vào cái thanh giằng, tôi có thể yên tâm là cả mình và ba-lô được an toàn.

Gió và tuyết lùa qua gầm xe, tấp vào mặt tôi khiến hai mắt tôi cay xè. Lưng và chân tôi mỏi dừ. Cứ cái đà này chắc vết thương trên vai tôi bục chỉ sớm. Bám dưới gầm xe tải giống như việc bám nửa chùng vào xà đơn - tôi chỉ có thể bám được một lúc, rồi cả người bắt đầu đau ê ẩm, và cuối cùng rơi phịch xuống đất.

Tôi băn khoăn không biết có nên nhảy xuống đây không? Xe chỉ vừa mới lăn bánh được một lúc - có lẽ chúng tôi vẫn đang ở Cascade. Từ đây tôi có thể quay lại Worthington trong vòng 3 đến 4 tiếng và vẫn thừa thời gian để cảnh báo cho họ về âm mưu của bọn cướp. Chùng nào tên thủ lĩnh chưa về, đám cướp kia chắc chắn sẽ không dám manh động.

Nhưng đến gần Worthington một bước đồng nghĩa với việc tôi lại lùi xa thêm một bước khỏi đại bản doanh của băng cướp Chim gõ

kiến ở Anamosa - xa khỏi Darla. Chưa kể bà thị trường Kenda luôn tìm cách giữ tôi ở lại Worthington - ngăn cản tôi đi tìm Darla. Tôi biết bà ấy có ý tốt, không muốn tôi đâm đầu vào chỗ chết - điều tôi đang làm bây giờ. Nhưng tôi vẫn muốn thử. Mặc dù hy vọng càng lúc càng ít đi, nhưng ý nghĩ về Darla lại một lần nữa tiếp thêm sức mạnh cho tôi. Worthington sẽ phải tự lực cánh sinh mà không có lời cảnh báo nào của tôi. Tôi nắm chặt tay vào thanh giằng dưới gầm xe.

Sự đau đớn dồn từ chân và lưng tôi lên hai cánh tay. Tai tôi lạnh buốt và ù đặc đi vì gió tuyết và tiếng ồn ã của cái động cơ gần đó. Tôi đang không chỉ bám vào một thanh sắt đơn thuần, mà là đang cố bám lấy mạng sống của chính mình. Từ Cascade tới Anamosa mất bao lâu? Một tiếng, như tên Brick nói? Tôi không biết phải mất bao lâu mới tới nơi, hay việc tôi còn trụ thêm được bao lâu nữa.

Chiếc xe tải phóng vút đi trên đường cao tốc. Có vẻ như chúng tôi đã rời khỏi Cascade - nhưng đó chỉ cảm nhận của tôi chứ ở dưới này tôi chẳng thể nhìn thấy gì, ngoài cái gầm xe tối om và các đụn tuyết trắng đang lướt đi như bay bên đường.

Tôi thử thay đổi tư thế, chuyển trọng lượng sang cánh tay phải, để cánh tay trái nghỉ ngơi một lát. Nhưng ngay lập tức cả người tôi vồng xuống mặt đường. Chiếc ba-lô trên vai tôi rách toạc, các ngón tay tôi tuột khỏi thanh giằng. Trong nháy mắt, cả người tôi nghiêng hẳn một góc 180 độ. Chân phải của tôi bẻ ngoặt sang một bên, làm tôi không nhìn được phải thét lên vì đau. Chân trái của tôi kéo lê trên mặt đường. Tôi gồng mình nhấc chân lên và vươn cao cổ để đầu không chạm xuống đường. Chân phải tôi vẫn đang bị mắc kẹt trong cái khe dưới gầm. Có vật gì đó rơi ra khỏi ba-lô; tôi ngoái đầu lại nhìn, đúng lúc cái bánh sau cán qua chiếc túi ngủ và khẩu súng trường. Thôi xong!

Cả người tôi cứng đờ. Cái bánh xe khổng lồ vừa mới cán nát đồ đạc của tôi giờ chỉ đang cách đầu tôi chưa đầy nửa mét.

Chung 41

Tôi rú lên, không biết và cũng không cần biết tên cướp trên buồng lái có nghe thấy hay không. Đầu gối phải của tôi bị xoắn vặn theo một góc không thể tôi tề hơn. Tôi gồng mình, uốn người theo chiếc chân bị bẻ cong - bởi nếu thả lỏng, tôi chỉ sợ cái đầu gối sẽ bị gãy rời ra trong tích tắc.

Tiếng bánh xe chạy trên tuyết kêu lạo xạo, cách mặt tôi chỉ vài phân. Các hạt tuyết nhỏ li ti bắn như mưa vào cổ tôi. Tai tôi như bị xé toạc bởi tiếng gầm rú của động cơ xe. Tôi điên cuồng sờ soạng trong bóng tối, tìm kiếm cái gì đó để bám vào.

Cuối cùng, ngón tay của tôi cũng ngoắc được vào phía bên kia của chiếc lớp sơ-cua và đu người lên. Ngay lập tức, cả người tôi được nhắc bổng lên khỏi mặt đường, cái ba lô cũng không còn bị kéo lê dưới đất. Tôi móc chân trái vào thanh giằng và từ từ duỗi thẳng chân phải - nhờ đó mà áp lực trên đầu gối cũng được giảm đi nhiều.

Có điều tôi vẫn đang ở rất gần với cái bánh sau của xe tải. Giờ tôi trông không khác gì một con nhện, đang bám chặt lấy cái lớp sơ-cua. Tôi cần phải di chuyển sang chỗ khác an toàn hơn - giờ mà tuột tay, chắc chắn tôi sẽ bị nghiền nát bên dưới bánh xe.

Tôi sờ soạng sang phía bên phải, về phía trung tâm của gầm xe. Găng tay của tôi chạm vào một cái trục quay và lập tức bị hất văng xuống đường, bẻ ngoặt ra đằng sau. Tôi nhắc tay lên, co thủ các đầu ngón tay - đau, nhưng có vẻ như chưa bị gãy.

Tôi lại giơ tay lên thử lại, lần này chậm rãi và thận trọng hơn. Bên dưới gầm xe là một mớ hỗn độn các bộ phận của ô tô mà tôi chẳng biết phải gọi tên là gì. Chỉ biết là sau một hồi lần mò, cuối cùng tôi cũng bám được vào một cái thanh khá chắc chắn. Từ đó, tôi nhích từng chút một sang bên phải, dịch xa khỏi cái bánh xe khổng lồ phía sau - mặc dù giờ cả người tôi đang ở rất gần với trục động cơ.

Tôi không nghĩ là mình có thể bám như thế này lâu hơn. Bằng mọi giá tôi phải chui được vào trong xe. Và thế là tôi lại bắt đầu di chuyển về phía đuôi xe. Các bắp tay và bắp chân tôi đau nhức, cảm giác như bị tra tấn. Nước mắt còn chưa kịp chảy xuống má đã lập tức bị cơn gió lạnh thổi khô. Tôi muốn buông xuôi tất cả. Nhưng mỗi khi định buông tay, tôi lại nghĩ đến Darla. Chiếc xe tải này đang đưa tôi đến chỗ cô ấy, chỉ cần tôi cố gắng bám trụ.

Tôi trượt xuống bên dưới cầu sau ô tô, bám lấy nó bằng hai tay. Cả người tôi vồng xuống gần hơn với mặt đường, ba lô bị kéo lê trên tuyết - thêm vài món đồ nữa bị rơi ra. Tôi lần theo cầu sau ô tô, nhích từng chút một ra phía đuôi xe. Mông tôi tê dại đi vì bị kéo lê trên đường - cảm giác như vừa bị mọi người ở lớp taekwondo lấy ra để thực hành cú đá vòng cầu thay cho bao cát.

Sự kiên trì của tôi cuối cùng cũng được đền đáp: Tôi mới bám được vào cái cản sau và đu người lên. Hai chân của tôi rơi xuống, bẻ gập ra đằng sau. Cả người tôi giờ đang bị kéo lê sau đuôi xe tải. Tôi nghiêng rằng, gồng mình đu người lên nhưng không thể trèo vào trong thùng xe bởi tám bạt phủ buộc quá chặt. Tôi quờ quạng tìm dao, may mà nó vẫn còn giắt ở thắt lưng. Nắm chặt con dao, tôi đâm vào tám vải bạt, xé dọc một lỗ rộng khoảng nửa mét rồi dùng hết sức bình sinh chui tọt vào bên trong.

Tôi nằm sõng soài trong cái thùng xe tối om như mực. Có vật gì đó nhón nhọn chọc vào mạng sườn tôi - là một trong mấy món phụ tùng ô tô mà đám Chim gõ kiến Cascade đã chất lên xe chẳng? Tôi há miệng hít một hơi thật sâu, nhưng ngay lập tức thấy hối hận. Mùi hôi thối xộc lên trong không khí khiến tôi buồn nôn. Tôi ngồi bật dậy, thò đầu ra ngoài tám vải bạt. Không khí trong lành bên ngoài ủa vào mặt tôi, và dần dần chân tay tôi bắt đầu ngừng run rẩy.

C h ư ơ n g 42

Có cái gì đó rơi ra khỏi ba lô tôi, và tôi nghe thấy một tiếng loảng xoảng vang lên từ đằng sau. Một trong mấy cái chảo của tôi vừa rơi xuống và va chạm với một miếng kim loại trên sàn xe. Tôi tháo ba lô kiểm tra - rõ ràng trước khi rời Worthington tôi đã buộc nó rất cẩn thận.

Bị kéo lê trên đường khiến nắp ba lô rách toác còn phần thân thì rách bươm. Tôi đã xếp các món quan trọng ở trên cùng, phòng khi khẩn cấp có thể lấy ra được ngay. Và giờ thì khẩu súng trường, cái túi ngủ cùng rất nhiều đồ ăn, thức uống đều đã đi tong. Ba túi lúa mì cũng không còn. Chỉ những vật dụng ở dưới đáy ba lô là còn nguyên. Tôi thò tay vào bên trong sờ thử: Vẫn còn khá nhiều thức ăn, đủ nước uống cho 4-5 ngày nữa, hộp đạn dự trữ, một bộ quần áo sạch, một cái đèn và một chai dầu thấp sáng. Kế đó, tôi lần xuống kiểm tra tiếp đến thắt lưng - khẩu súng lục giắt trên đó đã rơi từ lúc nào mà tôi không hề hay biết. Tôi thở phào nhẹ nhõm khi sờ thấy túi hạt giống cải xoăn và hai túi lúa mì vẫn còn nguyên trong áo khoác.

Tôi nhớ mình có nhét một cuộn kim chỉ vào trong hộp cứu thương cất ở dưới đáy ba lô. Tôi ngồi ghéch mông lên miếng phụ tùng ô tô trên sàn rồi thò một chân ra ngoài, qua khe hở vừa rạch khi nãy. Tư thế ngồi đó cực kỳ không thoải mái nhưng tôi cần có ánh sáng để khâu lại cái ba lô. Hai tay tôi run lấy bầy - hậu quả của

việc bám dưới gầm xe tải quá lâu. Đâm kim qua lớp ni-lông dây cộc với đôi tay run rẩy không hề đơn giản, chưa kể cuộn chỉ tôi có lại quá mảnh, nên các đường khâu của tôi trông khá tạm bợ. Nhưng méo mó có hơn không, dù gì cái ba lô giờ cũng đã đỡ tả tơi hơn.

Xong xuôi, tôi đeo ba lô trở lại lên vai và bắt đầu khám phá quanh thùng xe, với hy vọng tìm được vật gì đó hữu ích - thậm chí là một hoặc hai khẩu súng. Thịt đông lạnh được chất cao như núi ở nửa trước của thùng xe, trong khi đóng phụ tùng ô tô nằm ở nửa sau cùng với tôi - may mà không phải theo thứ tự ngược lại. Tôi di chuyển xung quanh thùng xe - hoàn toàn bằng trực giác - nhưng rốt cuộc chẳng tìm được gì.

Chiếc xe tải đi chậm lại, hết queo sang trái lại queo sang phải sau. Không lẽ chúng tôi đã tới Anamosa? Chiếc xe chầm chậm đi qua một cánh cổng vòm đồ sộ rồi dừng lại. Tôi nín thở lắng nghe, không biết chuyện gì đang xảy ra. Tôi nghe thấy có tiếng gài số và chiếc xe khẽ tròn tránh rồi bắt đầu đi giật lùi.

Tôi đã nghĩ đến chuyện ngó đầu ra xem, nhưng lại sợ nhờ bên ngoài có người đang đứng chờ để đỡ hàng. Tất nhiên, khi bọn chúng lật tấm bạt sau thùng xe lên sẽ phát hiện ra không phải tất cả chỗ thịt trên xe đều đông lạnh - vẫn còn một khối thịt còn nóng nguyên và đang động đậy. Tôi lồm cồm bò ra sau các thùng chứa thịt, định bụng sẽ nấp ở đó xem tình hình thế nào rồi tính tiếp.

Chiếc xe tải lại dừng lại và lần này cả động cơ cũng tắt. Tôi cứng đờ người, không dám cử động, vì sợ bị người bên ngoài nghe thấy. Cửa ô tô mở ra rồi đóng lại, tiếp theo là tiếng ai đó đập rầm rầm vào cửa.

Và rồi mọi thứ trở nên yên tĩnh lạ thường. Cho tới khi tên Ace cất tiếng oang oang, phá vỡ bầu không khí. "Ai đó ra đỡ thịt xuống hộ cái!" - Hấn gào lên - "Tao cần đồ thêm xăng và quay lại Cascade ngay."

"Được rồi, được rồi, làm gì mà vội thế." - Một giọng nói lạ vang lên - "Bọn nó còn đang bận nấu bữa trưa trong bếp."

"Lũ khốn, tao đã mang thịt đến, đúng như thỏa thuận với lão Danny. Đỡ hàng nhanh để tao còn quay về, kiếm thêm ít thịt mới."

"Đấy là việc của mày." Tên kia giọng tỉnh bơ.

"Len!" - Tên Ace gầm lên - "Chúng nó định bắt chúng ta đợi. Mày xuống xử lý bọn khốn này cho tao."

Cánh cửa bên ghế phụ mở ra rồi đóng sầm lại. Vài phút sau, tôi nghe thấy từ đằng xa một tiếng thét thất thanh vang lên rồi đột nhiên ngưng bật. Len là ai? Tôi không hề biết trên xe ngoài tên Ace ra vẫn còn một người nữa. Nhưng giờ nghĩ lại thấy cũng hợp lý - chẳng ai bình thường lại chịu đi một mình trong cái thế giới băng giá đầy hỗn loạn này. Tiếng thét kia là sao? Và quan trọng hơn, làm sao tôi có thể thoát ra khỏi chiếc xe tải này? Tôi có thể rạch một lỗ trên tấm vải bạt - bên phải, bên trái hoặc đằng sau - nhưng tôi không biết hai tên Len và Ace đang đứng ở đâu, và hiển nhiên tôi không hề muốn đối mặt với bọn chúng.

Tôi tiếp tục di chuyển lên phía trước thùng xe. Tôi có thể nấp ra sau mấy thùng thịt, nhưng xét về lâu dài đó không phải là kế hoạch khả thi.

Chân tôi đá phải cái gì đó, làm nó lún lông lốc trên sàn và va loảng xoảng vào thành xe. Cả người tôi cứng đờ.

"Ace, trong thùng xe có gì đó chuyển động!" Một giọng nói cất lên từ phía bên kia của thùng xe.

"Thùng xe chở thịt thì có thể có cái gì chuyển động được hả Len? Có phải mày nghe kể về thầy ma zombie nhiều quá nên giờ hoang tưởng luôn rồi không?" Tên Ace quát hỏi.

Ai đó mở hé tấm bạt ra, để lọt vào bên trong một dải ánh sáng nhỏ lơ lờ. Tôi nín thở, nhắm mắt cầu nguyện - cầu mong bóng tối che chở cho tôi và rằng không ai nhận thấy vết rạch phía sau thùng xe. Sự chờ đợi khiến tôi như phát điên - chỉ một câu của gã Len thôi là tôi sẽ nhập hội cùng đồng thịt đông lạnh kế bên.

Nhưng rồi giây phút khủng khiếp ấy cũng qua đi, khi tấm vải bạt phủ xuống, trả lại bóng tối tĩnh lặng cho thùng xe. Tôi mở mắt, hé môi thở ra nhẹ nhẹ, nhưng cả người thì vẫn ngồi im, không dám ho he cử động.

Vài phút sau, tiếng gã nói chuyện với tên Ace khi nãy lại vang lên "Có thịt lợn nướng đấy! Ăn trưa đã rồi đi...", để rồi chìm ngấm trong tiếng cười hô hố của mấy gã đang đi về phía xe tải.

Đột nhiên hình ảnh Darla rơi xuống nóc thùng xe lóe lên trong đầu tôi. Vẫn còn một hướng thoát thân mà tôi quên chưa thử. Tôi nhón chân trèo lên đồng thịt chất cao như núi trước mặt, rút dao ở thắt lưng và chọc lên trần xe. Tiếng dao xẻ rọc tấm vải bạt nghe có vẻ to nhưng so với âm thanh ồn ào, huyền não ngoài kia chắc nó chỉ như một tiếng xé giấy.

MÙA ĐÔNG XẤM

Đám người bên ngoài bắt đầu tháo nút, mở thùng xe. Tôi đút con dao vào bao rồi thò tay qua khe hở, đu người lên trên - thoát khỏi bóng tối mịt mù và mùi hôi thối rợn người trong xe, hòa mình với ánh sáng và bầu không khí thoáng đãng, lạnh lẽo bên ngoài.

Tôi nằm rạp người trên nóc thùng xe, tim đập thình thịch như muốn bắn ra ngoài. Cái mái vòm nâng đỡ tấm bạt phủ hơi võng xuống dưới sức nặng cơ thể của tôi, nhưng tôi biết chừng nào tôi không cử động, đám cướp kia sẽ khó có thể phát hiện ra.

Tôi ngo ngoáy, hết nghiêng đầu sang trái rồi sang phải. Tôi chẳng nhìn thấy gì xung quanh - bởi tôi đang nằm ngửa giữa thùng xe, tầm nhìn hoàn toàn bị chắn. Nhưng như thế cũng hay: Nếu tôi không thể nhìn thấy bọn cướp, chúng tôi cũng không thể nhìn thấy tôi.

Tiếng giầy ống nện bình bịch xuống sàn xe to và gần đến nỗi tôi có cảm tưởng như đang đứng giữa bầy cướp. Tôi thậm chí còn nghe thấy rõ từng tiếng gằn, tiếng thở hồng hộc của bọn chúng lúc đỡ hàng.

Tôi ngoái đầu tìm cách rời khỏi thùng xe. Tôi định nhân lúc đám người kia đang bận đỡ hàng, sẽ trượt xuống qua đường kính chắn gió phía trước. Chỉ có điều, để làm được điều đó, tôi cần phải quay đầu lại. Một vết trũng trên nóc thùng xe có thể không bị để ý, nhưng nếu nó quay đầu và di chuyển lên phía trước, chắc chắn sẽ có người nhận ra.

Tôi ngược mắt nhìn lên - bức tường nhà tù lù lù hiện ra trên đầu tôi. Đó là một bức tường đá vôi được chạm trổ và trang trí theo phong cách Gô-tic. Tôi vẫn luôn cho rằng nhà tù là một nơi bẩn thỉu, lạnh lẽo, nhưng Anamosa quá lộng lẫy - nó giống như một tòa lâu đài hơn là nhà tù. Cửa sổ cao và hẹp kéo dài từ tầng trệt lên tới bức tường chắn phía trên, cách tôi 4-5 tầng lầu. Cửa kính mờ đục giúp tôi né được sự dòm ngó từ bên trong.

Tôi không thể làm gì ngoài chờ đợi và cầu nguyện để không bị phát hiện. Tôi có cảm giác mình giống như một con chuột đang trốn trong hang mèo. Mỗi phút trôi qua dài như cả tiếng đồng hồ.

Chiếc xe tải bắt đầu nổ máy. Đám cướp Chim gõ kiến lục đục rời khỏi thùng xe bên dưới và đóng sập cửa thùng xe lại. Tôi hít một hơi thật sâu, quờ tay bám chặt lấy khung mái vòm. Chiếc xe chồm lên, làm cả người tôi nảy tung trên nóc xe.

Sau hai lần quẹo trái, và đi một vòng quanh nhà tù, tôi đã nghĩ tới chuyện nhảy xuống - tôi không thể quay trở lại Cascade mà không có Darla. Nhưng tôi còn chưa kịp làm gì thì chiếc xe đã lù lù tiến vào một khu nhà xưởng rộng thênh thang - mà tôi đoán là gara ô tô, bởi thấy có các thể loại ô tô và mô tô được xếp ngay ngắn thành hàng. Tôi lén bò ra mép thùng xe để quan sát được rõ hơn.

Hàng trăm can xăng 20 lít màu đỏ xếp chồng lên nhau, mỗi tầng cách nhau bởi một tấm gỗ dán. Xe chúng tôi dừng lại, tên Ace mở cửa xe bước xuống. Từ căn phòng nhỏ ở phía cuối xưởng có ai đó đang đi tới. Tôi lúi vội vào bên trong, tránh khỏi tầm nhìn của bọn chúng.

"Đổ đầy đi!" Tên Ace giọng sang sảng.

"20 lít là thừa đủ cho mày quay lại Cascade rồi." Gã kia thẳng thừng từ chối.

"Chớ má! Không nhờ tao thì ngày mai chúng mày cũng chẳng có gì để ăn! Đổ đầy xe cho tao! Cho tới khi chạm vạch thì thôi. Ngoài ra chúng mày vẫn còn thiếu tao 100 lít nữa."

"Của đâu mà sẵn thế."

"Bọn mày có tới cả ngàn lít xăng ở đây."

"Tao còn phải để dành chứ - giờ hết là hết, làm gì còn nguồn dự trữ nào đâu. Mọi téc xăng ở Iowa này đều đã cạn sạch."

Thừa lúc lúc bọn chúng đang mải tranh cãi, tôi nhổm dậy, bò ra sát mép thùng xe thám thính - tìm đường tụt xuống. Từ đây, tôi có thể quan sát được toàn bộ khu vực sửa xe: Có hai gã đang loay hoay bên dưới nắp ca-pô của một con bán tải đối diện với chỗ tôi đang nằm. Tôi trượt lúi ra đằng sau, tránh khỏi tầm nhìn của chúng.

Bên tay phải tôi là hai gã đang sửa xe và một con bán tải. Bên tay trái tôi là tên Ace và cuộc cãi vã chưa có hồi kết liên quan đến vấn đề xăng xe. Đằng sau tôi là một khoảng trống, không nơi trú ẩn. Trước mặt tôi là tên Len, vẫn đang ngồi trong xe, bên phía ghế phụ.

Không biết đây có thể gọi là biệt tài của tôi không, khi mà một lần nữa, tôi lại đang bị mắc kẹt trong khu nhà xưởng của những kẻ ăn thịt người.

C
h
u
ơ
n
g
43

Hai gã sửa xe bước tới và bắt đầu dỡ đồng phụ tùng ra khỏi thùng xe. Bọn chúng đang bê các thứ ra thẳng khu vực sửa xe nằm bên tay phải tôi, vì thế tôi không thể tụt xuống từ đằng đó. Cuộc tranh cãi của tên Ace cuối cùng cũng đi đến hồi kết với thỏa thuận 75 lít xăng, đổ trước 20 lít.

Đột nhiên tôi sực nhận ra mình đang lặp lại đúng sai lầm vừa mắc phải mấy phút trước. Tôi đã quên mất lối thoát phía trên. Mái nhà được dựng lên bởi một giàn mắt cáo bằng thép, giống như ở các trạm xăng. Cái gần nhất cũng phải cách nóc xe tải từ 2 đến 3 mét.

Và may mắn nhất là phía trên đó rất tối. Ánh sáng từ bên ngoài rọi vào không đủ để chiếu sáng lên trần. Tất nhiên, nếu ai đó đứng từ bên dưới ngược lên thì vẫn có thể nhìn ra, nhưng lờ mờ không rõ. Hơn nữa, bọn chúng cũng chẳng có lý do để ngửa cổ nhìn lên trần.

Tôi đợi cho tới khi chúng dỡ đồ xong và mải đứng lăm bằm kiểm kê từng món hàng, rồi mới từ từ đứng dậy, chờ thời cơ để nhảy lên, đu lấy giàn mắt cáo gần nhất. Từ trên này, tôi không thể nhìn thấy tên Ace hay gã đổ xăng - hẳn là chúng đang đứng ngay sát cạnh sườn xe - nhưng hai tên thợ sửa xe thì có.

Tôi nhẹ nhàng đu người lên, gập hai tay lại và móc chân vào thanh giằng gần nhất - nó lạnh đến nỗi tôi có thể cảm nhận được

qua lớp gang tay dày cộp. Một trong hai bên giày của tôi vô tình đập vào khung thép, kêu rổn rảng. Tim tôi như muốn rớt ra khỏi lồng ngực. Cả người tôi đóng băng trên giàn sắt cáo. Tôi căng óc suy nghĩ, không biết phải làm gì nếu bị chúng phát hiện. Cuối cùng, tôi quyết định sẽ nhảy xuống thùng xe và đánh trả lại. Vẫn biết như thế là vô ích, nhưng còn hơn bị bắn trong khi đang bám trên xà nhà.

Trái với dự đoán của tôi, chẳng tên nào thềm ngẩng đầu lên. Tôi nín thở ngó đầu nhìn xuống dưới. Hai tên thợ sửa xe vẫn đang chăm chú phân loại đồng phụ tùng ô tô. Trong khi ở hướng ngược lại vẫn không thấy bóng dáng của tên Ace và gã đồ xăng dầu.

Cả căn phòng đột nhiên chao đảo và quay tròn trước mặt tôi, khiến người tôi nôn nao khó chịu. Máu chảy rần rạt xuống tai và mặt tôi. Có lẽ sự chóng mặt của tôi là do tư thế treo ngược của tôi gây ra. Hoặc có thể do chúng sợ độ cao, nổi lo lắng bị phát hiện và sự kiệt sức sau một quãng đường dài bám dưới gầm xe tải. Tôi cần phải tìm một nơi nào chắc chắn hơn trước khi tuột tay rơi xuống.

Tôi nắm lấy cái xà ngang nối các thanh giằng và dùng nó làm điểm tựa để xoay người lại, nằm úp bụng xuống. Tôi chặt vật nhích từng chút một qua cái lỗ hình tam giác trên xà nhà, miệng thở hồng hộc do phải gắng sức quá nhiều. Tôi nhắm chặt mắt, chờ cho căn phòng ngừng chuyển động xung quanh tôi.

Vài phút sau, tôi nghe thấy tiếng động cơ xe rồ lên và chỉ kịp mở mắt nhìn nó phóng vụt ra khỏi ga ra. Giờ khoảng cách giữa tôi và sàn nhà ít nhất cũng phải 6 mét. Vừa thở phào chưa được bao lâu vì thoát được khỏi cái xe tải địa ngục kia, tôi lại tiếp tục đối mặt với một nỗi lo mới - chúng sợ độ cao. Gã đồ xăng thông dong đi về phía căn phòng nhỏ ở cuối khu nhà xưởng. Hai tên còn lại cũng đã quay trở lại với công việc sửa xe của mình.

Sợ rằng nếu tiếp tục di chuyển sẽ bị phát hiện ra, tôi quyết định nằm im trên xà nhà chờ đến khi trời tối. Một tay thọc trong túi áo, mân mê sợi dây chuyền bị đứt của Darla, tôi lặng lẽ nằm quan sát đám người ở bên dưới. Khi những tia sáng cuối cùng trong ngày bắt đầu nhạt dần, hai gã sửa xe và tên lính gác lục đục rời khỏi khu nhà xưởng, hai tên khác vào thay ca. Bọn chúng dùng dây xích và một ổ khóa to dùng khóa cửa lại rồi bỏ vào căn phòng gác.

Tôi chống tay nhôм dậy trên xà nhà, cả người đau ê ẩm, nhất là cái tay bị thương. Tôi bò thụt lùi, tránh xa khỏi căn phòng gác, rồi thả người xuống nóc con xe bán tải đang đậu bên dưới. Tiếng động

tôi vừa gây ra không hề nhỏ nhưng có vẻ như không ai nghe thấy - hoặc có nghe thấy nhưng chẳng buồn chạy ra kiểm tra.

Tôi mò mẫm trong bóng tối, tìm đường thoát khỏi ga ra. Từng dãy ô tô xếp san sát cạnh nhau, khiến tôi chốc chốc lại phải nghiêng người để lách qua. Ở góc tối nhất của ga ra, cũng là nơi cách xa nhất với cửa ra vào và căn phòng gác, là mấy chiếc xe tải bám đầy bụi, một vài bộ phận đã bị tháo rời. Tôi không biết nhiều về xe tải nhưng đủ để kết luận: Chúng đã bị mổ xẻ để lấy phụ tùng.

Nếu là Darla, chỉ cần thoáng qua là cô ấy biết phải làm gì với chỗ xe tải này. Ý nghĩ ấy lại khiến tôi tràn trề hy vọng. Biết đâu sau khi phát hiện ra khả năng thiên bẩm của Darla với máy móc, bọn cướp đã bắt cô ấy tham gia vào đội sửa xe. Biết đâu sáng mai thức dậy, người đầu tiên bước vào cái ga ra này lại chính là cô ấy.

Nhưng rồi tôi chợt nhớ tới viên đạn và vết máu loang trên vai Darla, lúc cô ấy rơi khỏi thành cầu. Tôi ngồi thụp xuống, gục đầu giữa hai đầu gối, cố gắng hít thở để tay chân bớt run rẩy và lấy lại bình tĩnh,

Tôi chẳng tìm thấy cánh cửa nào để rời khỏi khu nhà xưởng rộng lớn này, ngoại trừ mấy cánh cửa ô tô to đùng, gỉ sắt. Chìa khóa mở cánh cửa duy nhất của ga ra có lẽ đang treo trong căn phòng gác, nhưng tôi không thể lại gần nó mà không bị phát hiện. Tôi rút vào góc xa nhất - và cũng là tối nhất - của ga ra, rồi lặng lẽ leo lên thùng sau của một con xe tải cũ. Tôi ngồi thu lu trong bóng tối, ôm đầu suy nghĩ. Càng nghĩ tôi càng cảm thấy nản chí và tuyệt vọng. Tôi ý thức được là bụng mình đang đói nhưng lại chẳng có tâm trạng hay sức lực để mở ba lô lấy đồ ăn. Hai mí mắt tôi bắt đầu sụp xuống, và tôi cuộn tròn trên sàn xe ngủ thiếp đi.

Sáng hôm sau, tôi thức dậy trong tiếng quát tháo om sòm và tiếng kim loại va vào nhau chan chất.

Chung 44

Tiếng động đó gần đến nỗi tôi có cảm tưởng như nó phát ra từ trong hộp sọ của chính mình. Tôi cuộn tròn người lại trong bóng tối - nếu như lúc trước nó là nơi trú ẩn an toàn, thì giờ nó là điềm báo trước cho sự kết thúc của tôi, khi tấm bạt kia hất lên và ánh sáng ủa vào bên trong, để lộ thân phận của tôi.

Khi... nếu bị phát hiện, tôi cũng không muốn bị bắt gặp trong tình trạng như thế này: Nằm thu lu trên sàn xe, bất lực. Tôi vươn vai, lăn người sang một bên, xương cốt kêu răng rắc như muốn gãy. Tôi chống hai tay, hai chân xuống sàn, giống như một con hổ đang chuẩn bị lao vào con mồi. Tôi đã sẵn sàng tấn công bất kỳ kẻ nào đến gần thùng xe. Một hành động đầy tuyệt vọng và hoàn toàn vô nghĩa. Tôi hít một hơi thật sâu, cho thứ không khí ẩm thấp, đầy mùi dầu mỡ kia tràn vào hai lá phổi, lòng hạ quyết tâm: Chừng nào còn hơi thở, tôi còn cố gắng tiếp tục sống và đi tìm Darla.

Tiếng động mạnh dần lên, giống hàng chuỗi búa tạ đang nện xuống, tiếp đó là một tiếng nứt lớn, khô khốc vang lên.

"Khỉ thật!" Ai đó chửi thề ngay bên cạnh tai tôi.

"Lại gì nữa thế?" Gã bên cạnh giọng đầy khó chịu hỏi.

"Gãy bu-lông chứ sao. Tao không thể làm việc trong điều kiện nghèo nàn như thế này."

"Cứ mỗi lần mày nói câu đó mà tao kiếm được 5 lít xăng thì..."

"Biết rồi, biết rồi, thì mày sẽ là thằng giàu nhất cái xứ Iowa này chứ gì. Có mỗi câu ấy mà nói mãi. Nếu tao không nhầm thì ở góc ga ra còn một con M35 bỏ đi đấy. Ra vận cho tao một cái bu-lông khác đi."

Tôi giữ nguyên tư thế, nín thở chờ đợi cho tới khi tiếng giày ống nện xuống nền xi măng xa dần. Sau đó tôi mới dám thở phào và đổ sụp xuống sàn xe.

Cả người tôi cứng đờ, đau nhức, bụng đói cồn cào, và hơn tất cả, tôi đang rất cần đi tiểu. Tôi nhẹ nhàng nhón chân đi về đuôi xe, thò đầu qua khe hở và quan sát xung quanh. Góc bên này của ga ra vừa tối vừa yên tĩnh, trái ngược hẳn với sự ồn ào, huyên náo của đám thợ sửa xe ở gần đó.

Tôi trượt khỏi thùng xe, giẫm chân lên tấm cản sau và ngó ra phía trước. Cửa ga ra đang mở rộng cửa đón thứ ánh sáng ban mai yếu ớt của thời kỳ hậu núi lửa. Bên trong căn phòng nhỏ vẫn tối om - cửa kính do bị tro bụi lâu ngày bám vào nên mờ đục. Ở góc đằng xa, ai đó đang cầm một ngọn đuốc cháy, hươu qua hươu lại, nhưng bị mấy cái xe tải che khuất nên tôi không nhìn ra là ai.

Xem ra chỗ tôi đang đứng khá an toàn - ít nhất là tại thời điểm hiện tại. Mọi sự tập trung của tôi bây giờ đang hướng vào cái bảng quang. Tôi có thể đi tạm trong góc ga ra, chỉ cách đó vài bước. Nhưng nếu có người đi qua, chắc chắn sẽ ngửi thấy mùi. Tôi dành vài phút sau đó sục sạo tìm một cái lọ, một can xăng, hay bất cứ cái gì có thể đựng chất lỏng. Nhưng tôi chẳng tìm được gì. Và rồi tôi chợt nảy ra một cách.

Tôi đã tìm thấy thứ cần tìm bên phía ghế phụ của chiếc xe tải tôi vừa nằm ngủ đêm qua. Tôi mở nắp bình xăng, nhưng không đủ cao nên phải lom khom trên bậc lên xuống ô tô để xả thẳng vào bình xăng. Sau khi đóng nắp lại, tôi chẳng ngửi thấy mùi gì ngoài mùi dầu mỡ, ẩm mốc của ga ra và mùi mồ hôi của chính mình. Vấn đề cấp thiết đã được giải quyết - đám cướp hẳn sẽ sốc nặng khi sờ vào chiếc xe tải này.

Bữa sáng của tôi hôm nay là ba dải thịt bò khô, một nắm lá bồ công anh héo và một chai nước. Tôi có ít nhất 5 cân bột ngô trong ba lô nhưng chẳng có cách nào để nấu.

Sau bữa sáng, tôi quyết định đi một vòng thám thính quanh ga ra. Tôi cần phải tìm đường thoát khỏi đây ngày hôm nay. Nếu Darla còn sống, tôi sẽ tìm thấy cô ấy.

Tôi đứng trong bóng tối, lặng lẽ theo dõi căn phòng gác ở cuối ga ra một lúc lâu. Không hề có động tĩnh gì. Trong một thoáng, tôi đã nghĩ đến chuyện đi thẳng ra cửa mà không sợ bị ai nhìn thấy.

Đúng lúc đó, tôi thoáng thấy có bóng người di chuyển trong phòng gác. Do bên ngoài sáng hơn hẳn nên tôi không thể nhìn vào bên trong, nhưng ngược lại mấy gã trong phòng gác chắc chắn biết được hết mọi động tĩnh bên ngoài. Chỉ cần tôi bước ra cánh cửa kia, bọn chúng sẽ nhìn thấy và xử ngay tại chỗ.

Tôi lại tiếp tục chờ đợi, lòng nóng như lửa đốt. Mỗi phút trôi qua dài đằng đẳng như hàng giờ. Khi bụng tôi bắt đầu sôi ồng ọc - báo hiệu đã đến giờ ăn trưa - tôi rút ra sau thùng xe tải, vừa ăn vừa trầm ngâm suy nghĩ. Tôi không thể cứ tiếp tục chờ đợi và quan sát như thế này. Nhưng nếu làm gì để mà bị giết thì càng chẳng giải quyết được vấn đề. Hay là tôi gạt cần số về số 0 rồi đẩy cho xe đâm vào căn phòng gác? Hoặc tấn công hai tên thợ sửa xe - biết đâu chúng có chìa khóa xe.

Tiếng động cơ xe rô lên, cắt ngang dòng suy nghĩ của tôi. Tôi cất nót bữa trưa đang ăn dở vào trong ba lô rồi đeo nó lên vai. Tôi trèo lên nóc thùng xe, thám thính hoạt động ở khu vực giữa ga ra. Một chiếc xe tải khác - cũng thuộc dòng quân sự - vừa đỗ lại bên cạnh giá đựng xăng. Một gã thợ cơ khí đang tiếp xăng cho nó.

Từ bên hông chiếc xe tải, một thanh niên to cao, vạm vỡ lừ lừ bước ra. Nếu đứng thẳng lưng chắc người này phải cao tới 2 mét là ít. Nhưng anh ta khom người bước từng bước khó nhọc, như thể đang phải đeo một vật gì đó rất nặng ở trước ngực. Tôi không nhìn thấy rõ mặt hay bộ quần áo trên người gã do đứng ngược sáng.

Anh ta không chỉ có một mình. Đi sát bên cạnh là một cô gái tóc nâu, cả người gần như bị che khuất bởi thân hình đồ sộ của anh ta. Tôi trườn vội ra sát mép thùng xe để nhìn được rõ hơn.

Theo sau họ là hai gã mặt mày bặm trợn, có dáng đi rất khệnh khạng và giọng nói oang oang át cả tiếng động cơ xe.

"Iowa đúng là thiên đường của giải trí."

"Phải công nhận mấy thằng chó da trắng đó rất biết cách tiệc tùng."

Cả bốn người bọn họ dừng lại ở đằng sau cái xe tải và đứng túm tụm lại với nhau. Một trong hai tên đi sau bước tới mở thùng xe.

"Mày còn đợi gì nữa?" - Tên còn lại giơ tay vỗ vào gáy anh chàng cao lớn kia - "Leo lên khẩn trương!"

Anh ta cúi gập người xuống và rên rỉ - giống như âm thanh của một người bị thương, đang phải dừng lại để thở. Cô gái kia quay sang nói gì đó với anh ta nhưng giọng quá nhỏ nên tôi nghe không ra.

Miệng vẫn tiếp tục rên rỉ, anh ta bám lấy thùng xe và co cả hai chân nhảy lên cùng một lúc, phát ra những tiếng leng keng khi chuyển động. Phải tới khi anh ta biến mất vào trong bóng tối của thùng xe, tôi mới bàng hoàng hiểu ra - cổ chân và cổ tay của anh ta đang được nối với nhau bởi một sợi dây xích dài nặng trĩu.

Cô gái tóc nâu đu người lên thùng xe một cách khó nhọc. Trong một thoáng, tôi đã kịp nhìn thấy tấm lưng của cô ấy mà không bị vật gì cản trở. Ngay lập tức, cả người tôi run bắn lên, trái tim như muốn ngừng đập. Chiều cao, thân hình, và mái tóc buông hững hờ trên vai kia - tôi có thể nhận ra cô ấy ở bất cứ đâu. Darla.

C h u ơ n g 45

Chiếc xe đó sẽ không thể rời cái ga ra này mà không có tôi. Bằng mọi giá tôi phải leo lên bằng được cái thùng xe kia, dù có phải bỏ mạng.

Darla biến mất vào trong bóng tối sau thùng xe. Một trong hai gã bặm trợn đóng thùng xe lại và buộc chặt tám bạt phủ. Sau đó cả hai lững thững đi về phía buồng lái, khuất khỏi tầm nhìn của tôi.

Người duy nhất tôi có thể nhìn thấy bây giờ là một trong hai gã thợ cơ khí. Hắn đang quay lưng về phía tôi, tay nâng can 20 lít đổ vào bình xăng.

Khoảng cách giữa tôi và nóc xe tải gần nhất chỉ chưa đầy 1 mét. Tôi nhòai người qua nóc thùng xe, với tay qua phía bên kia, mắt vẫn không rời tên thợ cơ khí. Ngay khi chạm được tay vào chiếc xe đối diện, tôi lập tức đu cả hai chân sang, không một chút do dự. Tên cướp bên dưới thậm chí còn chẳng buồn ngẩng mặt lên.

Tôi nhảy qua hai chiếc xe tải nữa bằng cách tương tự, cho tới khi thẳng hàng với chiếc đang nhốt Darla, nằm cách đó ba hàng. Có điều, tôi không thể áp dụng cách vừa rồi với chỗ xe còn lại, bởi tất cả đều là xe bán tải - thùng xe không hề được che chắn.

Hai gã bặm trợn đang đứng trò chuyện rôm rả cạnh cửa buồng lái bên trái. Nếu tiếp cận từ hướng đó, chắc chắn tôi sẽ bị bọn chúng phát hiện ra. Còn nếu tiếp cận từ bên phải, tôi sẽ chạm mặt với gã

đang đổ xăng. Đây có thể là cơ hội cuối cùng của tôi để cứu Darla - không phải ngẫu nhiên mà bọn chúng đổ đầy bình xăng như thế này. Tôi cần phải leo lên chiếc xe đó - thật nhanh.

Tôi áp sát người vào thành xe, từ từ đứng dậy và nhảy lên đu cả hai tay lên xà nhà. Cả người tôi đau ră rời, hai tay như muốn rụng ra dưới sức nặng của cơ thể. Tôi cắn chặt răng, dùng hết sức bình sinh nhích từng chút một về phía trước bằng hai tay. Nếu là 10 tháng trước chắc tôi đã sớm bỏ cuộc từ lâu. Có lẽ ưu điểm duy nhất của việc bị thổi bay trở lại với công việc đồng áng của thế kỷ 19 - do núi lửa phun trào - là giờ sự dẻo dai và sức chịu đựng của tôi chẳng thua kém gì ai, có lẽ chỉ sau Darla.

Tôi không còn nhìn thấy bóng hai gã đứng cạnh buồng lái nữa, nhưng tôi vẫn đang trong tầm ngắm của gã thợ cơ khí. Chừng nào hắn vẫn đang tập trung vào cái bình xăng, tôi vẫn còn an toàn.

Tôi tiếp tục di chuyển dọc theo xà nhà. Sáu mét... ba mét... tôi treo người lủng lẳng ngay trên nóc con xe bán tải nằm cách đó vài mét. Ở bên dưới, gã thợ cơ khí cũng vừa đổ xăng xong, và đang quay mặt về phía tôi. Cả người tôi cứng đờ. Giờ mà tôi chuyển động, chắc chắn hắn sẽ nhìn thấy tôi. Chỉ hy vọng trên này đủ tối để tôi không bị phát hiện ra.

Một giọt mồ hôi lăn dài trên sống mũi tôi, làm tôi chỉ chực muốn hắt xì. Hai tay tôi căng cứng vì phải giữ nguyên một tư thế bất động quá lâu, chưa kể còn đang phải treo lủng lẳng trên xà nhà.

Gã thợ cơ khí đặt vỏ can xuống một cái giá đựng đầy can rỗng và nhắc một can đầy từ giá bên cạnh. Sau đó, hắn lại mở nắp bình xăng và trút tiếp can thứ hai vào bình. Tôi âm thầm thở phào rồi tiếp tục di chuyển về phía chiếc xe tải chở Darla.

Phải mất bao lâu để đổ xong một can xăng? Tôi không biết, vì thế tôi cần phải di chuyển càng nhanh càng tốt. Giờ tôi đang ở ngay trên đầu gã đổ xăng. Chỉ cần hắn quay đầu hay ngược mắt nhìn lên là sẽ nhìn thấy tôi.

Cái xà nhà này không dẫn thẳng tới nóc chiếc xe tải tôi cần tới. Khoảng cách gần nhất tôi có thể tiếp cận từ trên này vẫn còn cách thùng xe khoảng một mét rưỡi. Tôi dùng đưa hai chân vài cái để lấy đà rồi đu người nhảy xuống nóc xe tải. Ngay khi chân vừa chạm vào tấm vải bạt, tôi lập tức nằm rạp xuống nóc thùng xe. Hy vọng tiếng động cơ âm ĩ át đi được tiếng ồn do tôi vừa tạo ra.

"Chúng mày làm cái gì thế?" Một trong hai gã ở bên ngoài quát lên.

Anh chàng trong thùng xe lại bắt đầu rên rỉ. Tôi nghe thấy tiếng Darla thì thào "Suyt, suyt."

"Đúng là bọn điên." Tên còn lại nói và cả hai phá lên cười.

Tôi nằm ép mình trên nóc thùng xe, bụng áp sát vào tấm vải bạt.

Bên phải tôi vọng lên tiếng gã thợ cơ khí "Xong! Chúng mày chỉ có 10 lít dự trữ thôi đấy nhé. Liệu hồn mà đi lung tung rồi hết đường về."

"Biết rồi, biết rồi." Một trong hai gã kia lầu bầu nói.

Hai cánh cửa nhanh chóng đóng sập lại và chiếc xe chồm lên phía trước. Bám chặt trên nóc xe, tôi từ từ rời khỏi bóng tối của khu nhà xưởng, hòa mình vào thứ ánh sáng yếu ớt, vàng vọt bên ngoài.

c
h
u
ơ
n
g
46

Ngay khi rời khỏi địa phận của nhà tù, chiếc xe tải bắt đầu tăng tốc. Chẳng mấy chốc chúng tôi đã ra tới đường cao tốc bên ngoài Anamosa. Gió thổi phần phật, cửa vào da thịt tôi lạnh buốt. Tôi kéo mặt nạ xuống che kín mắt, mũi và miệng. Tôi đoán chúng tôi đang đi về phía Nam.

Tôi nhìn theo bóng các chuỗi cửa hàng ăn nhanh bị bỏ không, các tòa nhà thương mại bị cháy rụi hoặc sập gần hết nằm la liệt hai bên đường. Tôi rút dao ra khỏi thắt lưng, đâm thật mạnh xuống tấm vải bạt bên dưới. Gió thổi quá to làm tôi thậm chí còn chẳng nghe thấy tiếng dao cửa vào tấm vải bạt.

"Darla," - Tôi thì thào gọi qua vết rạch trên nóc thùng xe - "Mình đây. Cậu làm cái gì đó cho xe dừng lại đi."

"Hả? Ai..."

"Nghe mình đi! Cậu gào thét hay đập vào buồng lái cũng được. Miễn sao bắt tên tài xế dừng xe lại là được." Nói rồi tôi trườn lên phía trước, bò tới gần nóc buồng lái và chuẩn bị tư thế sẵn sàng tấn công, ngay khi chiếc xe tải dừng lại.

Từ bên dưới, tôi nghe thấy tiếng la hét và tiếng đập thình thịch vào thành xe. Nhưng giọng của cô ấy nhỏ đến nỗi nó gần như chìm ngấm trong tiếng gió rít bên ngoài. Và rồi tiếng rên rĩ của anh

chàng cao lớn khi nẩy bắt đầu to dần, kèm theo những tiếng đập ỳnh ỳnh bằng cả tay và chân vào hai bên thùng xe.

Nhưng tôi đã nhầm, chiếc xe tải không hề dừng lại, thậm chí còn tăng tốc lao đi nhanh hơn. Xen lẫn giữa tiếng gào thét điên cuồng phát ra từ sau thùng xe là tiếng cười hô hố của hai tên cướp đang ngồi chễm chệ trong buồng lái. Rõ ràng bọn chúng có nghe thấy nhưng chẳng buồn quan tâm.

Tôi nằm rạp xuống nóc thùng xe, cố gắng suy nghĩ xem phải làm gì tiếp theo. Tôi cần phải dừng chiếc xe tải này lại trước khi nó đến được nơi cần đến - bởi khi đó một mình tôi sẽ không thể chống lại cả băng cướp. Tôi có thể thử bò lên nóc buồng lái và bám vào hai cần ăng-ten trên đó - nếu không bị trượt xuống giữa chừng. Và nếu tôi bò lên được thì sao? Tìm cách đập vỡ cái kính chắn gió chẳng?

Trong ba lô vẫn còn ít đạn dự trữ. Liệu nó có phát nổ khi tôi quăng nó vào cửa kính không? Và làm cho bọn cướp tưởng rằng đang bị đạn bắn? Liệu điều đó có khiến chúng dừng xe lại hay càng tăng tốc nhanh hơn? Hoặc tôi có thể nhúng cái áo phông thừa vào dầu hỏa rồi buộc quanh một nắm đạn và đốt cháy nó?

Dầu hỏa. Chính là nó! Loại dầu thô sơ này đặc quánh và hoàn toàn mờ đục. Tôi quay trở lại chỗ Darla.

"Darla!" - Tôi gào lên - "Giúp mình một tay được không?"

Không có tiếng trả lời.

Tôi tháo ba lô xuống khỏi vai, tay nắm chặt lấy cái quai đeo rồi lật người nằm ngửa ra.

Chiếc ô tô nẩy lên, và tim tôi như muốn bắn ra ngoài - trong một giây tôi đã nghĩ là mình sẽ bị hất xuống khỏi xe. Khi trái tim tôi đã đập chậm lại một chút, tôi bắt đầu bò giật lùi, cho tới khi thò được một chân qua khe hở trên tấm vải bạt. Một chân ngấp xuống đến tận đầu gối, chân còn lại gác lên mái vòm trên nóc thùng xe.

Tôi từ từ ngồi dậy. Gió tấp vào lưng tôi mạnh đến nỗi thỉnh thoảng cả người tôi lại như muốn thổi bay lên. Tôi kéo ba lô vào trong lòng và lục lọi tìm đồ.

Kể từ khi rời khỏi Worthington, chỉ trong hai ngày tôi đã tiêu thụ hết gần chục chai nước với đủ các kích cỡ khác nhau. Hầu hết đều là chai nắp nhựa. Tôi gạt chúng sang một bên và lục xuống sâu hơn. Một trong số đó bị gió cuốn đi, trước cả khi tôi kịp giơ tay chụp lại.

Cuối cùng tôi đã tìm được cái tôi cần: Một chai nước thể thao Aquafina - loại bạn phải dùng răng để mở nắp và bóp vào thân chai để uống. Tôi mở nắp chai và đút vào trong túi quần, phòng trường hợp lại bị gió thổi bay.

Chai dầu hỏa nằm tít tận đáy ba lô do nhiều ngày nay tôi chưa hề dùng đến đèn hay dầu hỏa để thắp sáng. Chai dầu 2 lít vẫn còn nguyên, vẫn đục và đen ngòm. Hoàn hảo!

Tôi mở nắp chai và cất gọn vào bên túi còn lại. Sau đó tôi nâng chai dầu lên, trút sang chai Aquafina. Chiếc xe nảy lên và dầu bắn tung tóe khắp nơi - vào hết găng tay, quần áo, ba lô, thậm chí lên cả nóc thùng xe.

Tôi nhét chai Aquafina vừa giữa hai chân và khum một tay quanh miệng chai - dùng chính tay mình làm phễu. Dầu chảy ròng ròng qua các kẽ ngón tay tôi vào trong chai. Găng tay và đũng quần tôi ướt đầm dầu hỏa, nhưng đổi lại tôi có một chai Aquafina đầy dầu hỏa.

Tôi quệt cái găng trái trơn tuột đầy dầu hỏa vào ống quần rồi thò tay lấy hai cái nắp chai trong túi quần đây lại và cất nửa chai dầu còn lại vào trong ba lô. Khoác ba lô lên vai trong cái gió giật hơn 50 dặm/giờ không hề đơn giản, nhưng sau một hồi vật lộn với gió cuối cùng tôi cũng thành công. Cầm chặt chai Aquafina trong tay, tôi bò trở lại lên phía đầu xe tải.

Chiếc xe tải đang chuẩn bị rẽ vào đoạn đường hình chữ S trên quốc lộ. Từ đằng xa tôi thấy thấp thoáng một trang trại nhỏ đang nép mình bên trong đoạn đường cong đó - hai bồn chứa thức ăn bằng bê tông cỡ lớn nhô lên đằng sau bức tường tuyết chạy dọc bên đường. Xem ra đây chính là thời cơ để tôi thực hiện kế hoạch diên rồ của mình.

Tay trái bám chặt vào khung mái vòm, tôi định dùng tay còn lại bật nắp chai Aquafina ra nhưng dầu bám trên găng tay quá trơn nên cuối cùng đành phải dùng răng để mở. Kế đó, tôi giơ chai dầu, hướng thẳng vào tấm kính chắn gió và bóp mạnh vào thân chai.

Một tia dầu nhỏ phụt ra khỏi chai, gặp gió bắn ngược trở lại vào mặt tôi. Tôi cúi vội đầu xuống, nhắm chặt hai mắt và phun dầu phì phì ra khỏi miệng. Suýt chút nữa thì tôi tuột tay rơi luôn cả chai dầu. Tôi dùng tay áo dụi mắt và mũi, nhưng càng lau tôi chỉ càng khiến chúng nhoe nhoét xung quanh. Mắt tôi cay xè, miệng đắng nghét như vừa uống phải nước rửa sàn.

Dầu bắn tung tóe trên nóc ca-bin nhưng mục tiêu của tôi là tấm kính chắn gió thì lại chẳng trúng tẹo nào. Tôi cần phải tiến sát hơn hoặc bóp mạnh hơn vào thân chai. Dầu trong chai vẫn gần như còn nguyên - chỗ dầu tôi phụt ra khi nãy mới chỉ được khoảng một đốt tay. Bò qua khe hở giữa thùng xe và nóc ca-bin không phải là một ý hay. Nhưng tôi vẫn nhích lên phía trước, cho tới khi đầu và vai thò hẳn ra khỏi thùng xe, chơi vơi giữa cái khe nối giữa ca-bin và thùng xe. Tôi nhào người, thò cả hai tay sang phía bên kia - giờ mà xe nảy lên là tôi sẽ bị thổi bay ngay lập tức. Tôi dùng cả hai tay bóp thật mạnh vào chai Aquafina.

Dầu bắn phọt ra, phủ đầy nóc ca-bin rồi từ từ chảy xuống tấm kính chắn gió phía trước. Ở đằng sau, tôi vẫn tiếp tục nhắm mắt mỗi lần bóp mạnh vào thân chai dầu.

Chưa đầy một phút sau, tôi nghe thấy tiếng rin rít của cần gạt nước và tiếng đập phanh như muốn mài chấy mặt đường. Chiếc xe văng đi trên đường và đâm sầm vào ụ tuyết cao bên đường. Cả người tôi bắn vọt vào không trung.

C
h
ư
ơ
n
g
47

Cả thế giới quay tròn trước mắt tôi với một mớ màu sắc hỗn độn: Màu vàng xám của bầu trời, màu trắng phau của tuyết, và màu xanh lá của xe tải. Có cái gì đó đập mạnh vào vai phải tôi, hất tôi lăn lông lốc xuống triền dốc phủ đầy băng tuyết - khiến cả người tôi ngập ngụa trong tuyết, vào hết cả mũi và mồm.

Tôi lăn người sang một bên, phun phì phì tuyết ra khỏi miệng. Sau đó tôi kiểm tra lại cái vai. Tôi có cảm giác như vừa bị đập vào thành xe cả chục phát, nhưng tôi vẫn có thể cử động, chứng tỏ nó chưa hề bị gãy hay trật khớp. Một dòng máu đỏ nóng hổi đang chảy dọc cánh tay tôi - có vẻ như tôi đã làm toạc vết thương do đạn bắn hôm trước.

Hai bồn chứa thức ăn lù lù hiện ra trên đầu tôi. Kế bên chúng là khu nhà kho đã sập gần hết cùng ngôi nhà cháy đen, chỉ còn trơ lại bức tường gạch. Tôi không nhìn thấy bóng dáng hai tên cướp đầu - do ụ tuyết cao chắn ngang tầm mắt. Sau cú va chạm, mọi thứ trở nên yên ắng lạ thường. Tôi cứ ngỡ ít nhất cũng phải nghe thấy tiếng ai la hét hay gì đó, nhưng tuyệt nhiên không có một tiếng động nào.

Tôi thử đứng dậy nhưng ngay lập tức bị cơn choáng váng làm cho khuỵu xuống. Phải mãi một lúc sau tôi mới gượng bò dậy và trèo qua ụ tuyết bằng một tay lành lặn còn lại.

Đầu xe đâm vào ụ tuyết, đuôi xe bị xoay ngang trên đường. Hai bánh trước mắc kẹt vào tuyết, chéch lên một góc 40 độ. Tấm kính chắn gió phía trước nứt toác, dầu hỏa bị cần gạt nước bôi nhoe nhoét trên kính.

Tôi trườn qua mỏm tuyết rồi thả người trượt xuống dưới. Tôi vịn vào tay nắm cửa bên ghế phụ đu người đứng dậy và nhìn qua cửa sổ, để rồi giật bắn mình lùi lại.

Một trong hai tên cướp đổ sập người bên cửa sổ, mặt ép chặt vào cửa kính. Máu từ trên đầu hắt tủa ra, chảy ròng rọc xuống trán, mũi và miệng.

Tôi nắm lại vào tay nắm cửa và vặn. Cửa xe bật mở. Đầu tên cướp nghẹo sang một bên, máu chảy thành sông trên cái hộp sọ bị nứt toác.

Đằng sau hắn, gã tài xế đang chĩa khẩu súng lục vào đầu tôi.

Khẩu súng trên tay gã tài xế rung rinh, hết nghiêng sang trái lại nghiêng sang phải. Tay còn lại của hắn đang bấu chặt lấy ngực, khuôn mặt biến dạng vì đau đớn. Hắn bóp cò. Viên đạn găm thẳng vào cửa xe, cách đầu tôi chưa đầy nửa mét.

Tôi nằm sụp xuống đất, né khỏi làn đạn của hắn. Xác tên cướp còn lại đổ vật xuống khỏi xe, khuôn mặt đầm máu của hắn nhìn trùng trùng vào mặt tôi. Tôi trườn quanh xác tên cướp rồi chui xuống dưới gầm xe. Hai bánh trước của nó vẫn đang mắc lơ lửng trên ụ tuyết, vì thế tôi không gặp mấy khó khăn để luồn qua đó.

Giờ chỉ cần tên cướp bước xuống và chìa súng xuống dưới gầm xe, tôi sẽ chết là cái chắc. Tôi bò thật nhanh sang phía bên ghế lái, mắt đảo dáo nhìn xung quanh. Vẫn chưa thấy chân của gã tài xế đâu. Một là hắn vẫn đang ở trong xe, hai là hắn đang nấp cạnh bánh xe.

Tôi hít một hơi thật sâu, cố gắng lấy lại bình tĩnh. Hai tay tôi lạnh cóng, mặc dù đã đeo găng - tôi cũng không biết là do lạnh hay quá sợ hãi, nhưng cũng có thể là do cả hai. Tôi thận trọng ngó đầu ra khỏi gầm xe, long thâm hy vọng thứ đầu tiên mình nhìn thấy không phải là cái bóng súng.

Không có tiếng súng nào được bắn ra hay cái báng súng nào được nện xuống. Mọi thứ xung quanh tôi im lặng như tờ. Tôi lặn thật nhanh ra khỏi gầm xe tải và khom người ngó vào trong xe. Gã tài xế đang quay lưng về phía tôi, nhích từng chút một sang bên ghế phụ.

Tôi quay đầu chạy như bay xuống phía cuối xe, dáo dác tìm Darla. Tôi cứ nghĩ cô ấy đã phải nhảy ra khỏi thùng xe từ lâu rồi, vậy mà tấm vải bạt phủ thùng xe vẫn đang đóng im ỉm. Tôi không nhìn thấy hay nghe thấy tiếng của Darla.

Tôi phanh kít lại ở đuôi xe và thận trọng nghiêng đầu thám thính. Từ sau cánh cửa bên ghế phụ, tay của tên cướp thò ra, tay lăm lăm khẩu súng lục. Tôi lao thật nhanh về phía hấn.

Đội cho hấn thò hấn đầu và cánh tay phải ra khỏi xe, tôi bay người xông phi một cú vào thẳng vào cẳng tay hấn. Cả cánh tay đập mạnh vào thành cửa và kêu rắc một cái. Khẩu súng lục rơi xuống khỏi cánh tay giờ đã buông thông. Tôi ngã ngửa người ra đất, nằm đè lên cái xác khi nãy.

Lúc tôi nhìn lên, gã tài xế đang ôm chặt lấy cánh tay phải. Hoặc là hấn vừa mọc thêm một khuỷu tay mới, còn không thì là tôi vừa bẻ gãy cẳng tay hấn, lòi cả xương ra ngoài.

Tôi cầm lấy khẩu súng lục trên đất và đứng dậy. Hấn thậm chí còn chẳng buồn phản ứng lúc tôi nhào người lấy nốt con dao giắt trên thắt lưng. Tôi liếc quanh buồng lái một lần nữa và phát hiện ra khẩu súng trường trên sàn xe nên cúi xuống nhặt luôn.

"Darla!" - Tôi gào lên - "Ra giúp mình một tay cái nào!"

"Chuyện gì xảy ra ngoài đó thế?" Tiếng cô ấy vang lên từ sau thùng xe.

Không thể tin được cô ấy vẫn còn hỏi được tôi câu đó. "Còn chuyện gì nữa, mình vừa đâm cả cái xe tải vào vệ đường, hạ gục hai tên lính gác và tịch thu vũ khí của chúng."

"Có an toàn không?"

Câu hỏi này lại càng lạ lùng hơn. Từ khi nào cái thế giới này lại trở nên an toàn thế không biết? Đã lâu lắm rồi tôi không còn nhớ đến khái niệm an toàn. Từ sau khi chúng tôi gặp nhau. Từ sau khi núi lửa phun trào. Mặc dù vậy, tôi vẫn trả lời "Có..."

"Đây, ra đây."

MÙA ĐÔNG XÂM

Tôi vẫn không rời mắt khỏi tên tài xế. Nhưng có vẻ như tôi lo lắng hơi thừa. Hai mắt hấn nhắm nghiền, toàn thân run rẩy, quần quai trong đau đớn.

"Rút cuộc ngoài này có chuyện gì thế?"

Tôi quay đầu sang trái, nhìn về phía cô gái vừa bước xuống khỏi thùng xe.

Cô ấy không phải là Darla.

C h u ơ n g 49

Toàn bộ ôxy trong phổi tôi như bị rút sạch ra ngoài, thay vào đó là sự bàng hoàng và nỗi đau đớn không gì tả xiết. "Cô là ai?"

"Tôi là Alyssa - mà tại sao anh cứ luôn mồm gọi tôi là Darla thế?" Cô ta nói.

"Tôi cứ nghĩ cô là Darla." Mọi thứ ở cô gái này đều nhang nhác giống Darla - từ chiều cao, mái tóc đến dáng người. Chỉ có điều Darla có khuôn mặt góc cạnh, đậm chất miền Tây - xinh đẹp nhưng cứng cỏi và kiên cường. Còn cô gái này hoàn toàn ngược lại - khuôn mặt thuần dài, mọi đường nét đều nhỏ nhắn, thanh tao, và có cái mũi hơi hếch. Tôi đoán cô ta nhỏ hơn Darla chừng 1-2 tuổi.

"Darla là ai thế?" Cô ta vẫn đứng im ở cuối đuôi xe.

"Darla đang ở đâu?" Tôi tiến thẳng tới chỗ cô ta đang đứng.

"Làm sao tôi biết được? Tôi vừa mới nói với anh là tôi không biết cô ta là ai còn gì!"

"Cô ấy cao cỡ khoảng như cô, và có mái tóc nâu tương tự. Bằng cướp Chim gõ kiến đã bắt cô ấy tới Anamosa."

"Bị bắn ở vai phải đúng không?"

"Đúng rồi! Chính là cô ấy. Cô ấy đang ở đâu?"

"Cleviss!" Đột nhiên mặt cô ta sa sầm, bùng bùng lửa giận và cô ta giơ tay chỉ ra phía sau tôi.

Tôi quay ngoắt người lại. Tên tài xế vừa nhảy xuống khỏi xe, tay ôm chặt cánh tay gãy trước ngực. Tôi còn chưa kịp định thần thì đã bị cô ta giật lấy khẩu súng trường trên tay. Giật mình, tôi lùi vội ra đằng sau, tưởng rằng cô ta định bắn mình. Nhưng cô ta giương súng lên nhắm thẳng vào tên tài xế và bóp cò. Nhưng chẳng có viên đạn nào được bắn ra, bởi khẩu súng vẫn đang được cài chốt an toàn.

"Khẩu súng này bị làm sao thế?" Cô ta rút lên, quăng khẩu súng lại vào tay tôi.

"Ồi, từ từ nào!" - Tôi giơ tay gạt vội nòng súng sang một bên - "Đừng chĩa nòng súng vào người khác như thế. Trước tiên cô phải tháo chốt an toàn đã. Cái chốt ở bên phải ý." Tôi còn chưa nói dứt lời đã ngay lập tức thấy ân hận vì hành động của mình. Thứ nhất, bắn hạ một kẻ đang bỏ chạy không phải là điều một người quân tử nên làm, cho dù hắn là cướp đi chăng nữa. Nhưng ngược lại, nếu để hắn sống và đi gọi đồng bọn ở Anamosa thì hậu quả sẽ càng khó lường. Chưa kể, nhờ sau đó Alyssa lại dùng chính khẩu súng đó để khống chế tôi thì sao?

Alyssa mở chốt an toàn và bóp cò. Nòng súng của cô ta chống ngược lên trời và cô ta ngã phịch xuống đất. "Khỉ thật!" Cô ta phần nộ hét lên và quăng khẩu súng sang một bên.

"Vậy là phí mất một viên đạn." Tôi thở dài đầy tiếc nuối.

Alyssa đứng bật dậy, với tay lấy con dao trên thắt lưng của tôi.

Tôi nắm chặt lấy cổ tay của cô ta giữ lại. "Cô đang làm cái quái gì thế?" Tôi hét lên.

"Buông ra!" Cô ta quát lại.

Gã tài xế cầm đầu bỏ chạy và đang ở cách chúng tôi vài chục mét.

"Cô định làm gì với con dao của tôi?"

"Thôi được." - Alyssa nói - "Anh thắng rồi." Nói rồi cô ta buông tay khỏi chuôi dao, và tôi quay người, cúi xuống nhặt khẩu súng trường lên. Có cái gì đó giật khỏi thắt lưng tôi, và tôi chỉ kịp quay lại nhìn Alyssa vung con dao đuổi theo tên tài xế.

Nhưng cô ta vừa mới chạy được vài bước thì từ sau thùng xe lại vọng ra tiếng rên rỉ đều đều khi nãy. Cô ta có vẻ ngập ngừng, tiến thêm một bước rồi quay đầu nhìn lại. Sau cùng, cô ta quay hẳn người lại và hậm hực đi về phía tôi.

"Nhìn xem anh đã làm gì. Anh làm Ben giận rồi."

"Cô nói tôi chẳng hiểu gì cả."

Alyssa vung vấy con dao về phía tôi và cao giọng cảnh cáo.
"Đừng. Có. Động. Vào. Anh. Tôi."

"Cô nghĩ tôi là ai thế? Đừng quên tôi chính là người vừa cứu hai anh em cô đấy nhé. Giờ thì làm ơn trả lại con dao cho tôi."

Không nói không rằng, Alyssa giắt con dao vào thắt lưng và quay lưng bỏ ra sau thùng xe.

Tôi đứng nhìn theo bóng gã tài xế thêm một lúc nữa, để đảm bảo là hắn không lén vòng ngược trở lại. Giờ hắn đã hoàn toàn nằm ngoài tầm bắn của chúng tôi. Tôi chỉ dám thở phào khi bóng hắn đã khuất hẳn trên đường.

Kể đó, tôi hướng sự chú ý của mình vào cái xác bên ghế phụ. Tôi nhấc chum chìa khóa móc trên thắt lưng hắn rồi lục tiếp đến túi quần, túi áo. Tiếng rên rĩ sau thùng xe đã chấm dứt. Tôi giắt khẩu súng lục vào thắt lưng và cầm khẩu súng trường đi vòng ra phía đuôi xe.

Tôi lật tấm vải bạt lên. Alyssa đang ngồi thu lu bên cạnh anh chàng cao lớn tôi vừa gặp ban sáng ở Anamosa. Cả hai đang ngồi trên một thùng gỗ. Alyssa đang liên tục xoa lưng, vỗ về anh chàng kia. Trông anh ta to cao là vậy nhưng nhìn sắc thái khuôn mặt thì đúng là của một người lâu ngày bị bỏ đói. Trông anh ta chỉ khoảng 19-20 tuổi là cùng.

Tôi nhảy lên thùng xe. "Anh ấy có sao không?"

Alyssa liếc qua chỗ tôi, tay vẫn không ngừng xoa lưng cho ông anh trai. "Anh ấy rồi sẽ ổn thôi."

"Cú va chạm lúc nãy có làm hai người bị thương không?"

"Anh Ben và tôi bị văng vào thùng xe, cùng với mấy thùng gỗ này." - Alyssa trả lời - "Chắc cũng bầm tím đôi chút."

"Anh không sao chứ?" Tôi quay sang hỏi Ben. Phải công nhận là anh chàng này cao. Tôi đứng mà cũng chỉ bằng với anh ta ngồi khoanh chân trên sàn. Anh ta bị cùm cả hai tay và hai chân bằng dây xích - theo kiểu nhà tù - nên mọi cử động đều bị hạn chế.

Ben không trả lời, chỉ im lặng ngồi lắc lư người từ đằng trước ra đằng sau và ngược lại.

"Anh ấy không nói được à?" Tôi ngập ngừng hỏi.

"Anh ấy sẽ nói khi nào anh ấy muốn."

"Tại sao cô lại xoa lưng cho anh ấy?"

"Nó sẽ giúp anh ấy bình tĩnh lại. Tại sao anh lại đâm xe tải vào vệ đường thế?"

"Tôi tưởng cô là Darla. Trong một lần phục kích, cô ấy không may rơi xuống xe tải của bọn cướp Chim gõ kiến. Tôi đã đi tìm cô ấy suốt từ bấy đến giờ. Cô đã gặp cô ấy rồi đúng không? Cô có nói chuyện với cô ấy không?"

"Không, tôi chưa từng nói chuyện với chị ấy. Lần duy nhất tôi nhìn thấy chị ấy là khi chị ấy đang ngủ. Trong phòng y tế ở Anamosa. Trong chị ấy không có vẻ gì là bị thương nặng."

"Bọn chúng định làm gì cô ấy?"

Alyssa lắc đầu nói. "Tôi cũng không rõ, nhưng có thể chắc chắn một điều là chúng sẽ không giết chị ấy. Bọn chúng đang thiếu con gái trầm trọng. Giờ đây con gái bọn tôi đang là của hiếm, rất có giá trị. Tôi nghĩ lý do duy nhất khiến bọn chúng quyết định đem tôi bán đi là vì tôi còn kèm theo một miếng ăn." Cô ta liếc về phía Ben.

"Tôi phải quay lại Anamosa."

"Bọn chúng sẽ giết chết anh mất."

"Kể cả như thế, tôi vẫn phải quay lại. Giờ hai người định thế nào? Nếu ở lại đây, bọn cướp có thể sẽ quay lại và đón hai người."

"Không!" - Alyssa túm chặt lấy tay tôi, mặt tái nhợt đi - "Hãy đưa bọn tôi rời khỏi đây. Đi đâu cũng được. Tôi không quan tâm. Worthington chẳng hạn, nếu họ vẫn còn trụ được."

"Tôi không thể mất nhiều thời gian như thế. Tôi còn phải đi tìm Darla. Nếu hai anh em cô không muốn đợi bọn cướp quay lại thì chúng ta phải rời khỏi đây ngay."

"Tại sao khi này anh không bắn tên Clevis? Sẽ phải mất vài ngày trước khi bọn chúng cử người đi tìm hắn."

Mặt tôi đỏ dừ. "Tôi không biết. Tôi không thể."

"Nếu đổi ngược lại là hắn, chắc hắn đã bắn anh không chớp mắt rồi. Hoặc thậm chí là làm những việc còn tồi tệ hơn."

"Tôi không phải là hắn."

Alyssa lắc đầu. "Anh đến từ hành tinh nào thế không biết? À mà tên anh là gì thế?"

"Alex." - Tôi giờ tay định xem cái còng trên tay Ben nhưng ngay lập tức bị Alyssa chặn lại - "Sao thế?" Tôi hỏi.

"Đừng! Anh ấy không thích bị người khác chạm vào."

"Chẳng phải cô đang chạm vào anh ấy còn gì?"

"Tôi khác. Anh khác."

"Tôi chỉ muốn xem thử cái còng đó thế nào. Biết đâu chùm chìa khóa này lại mở được." Tôi giờ chùm chìa khóa vừa lấy được trên xác tên cướp lên cho Alyssa xem.

Alyssa cầm lấy chùm chìa khóa và dùng một chìa nhỏ xíu bằng bạc mở còng chân và còng tay cho Ben. "Cảm ơn anh." Cô ta trả lại chìa khóa cho tôi.

"Tại sao anh ấy không chịu nói chuyện."

"Như tôi đã nói, anh ấy chỉ là không thích nói thôi. Nhưng một khi anh ấy mở mồm nói chuyện thì chẳng ai có thể bắt anh ấy ngừng lại."

"Anh ấy có vấn đề gì à?"

"Anh ấy chẳng bị làm sao hết!"

"Xin lỗi. Nghe này, chúng ta cần phải rời khỏi đây trước khi tên Clevis quay trở lại nhà tù và gọi thêm người tới. Chúng ta có thể vòng lại, thả tôi gần Anamosa, rồi cô muốn lấy xe tải đi đâu thì đi." Tôi uể oải bước xuống thùng xe. Cả người tôi cứng đờ, toàn bộ cơ bắp co cứng lại - giờ chỉ riêng việc đi lại thôi đối với tôi cũng là cả một thách thức lớn.

"Đáng ra anh phải bắn chết hắn mới phải." Alyssa lầm bầm đi theo tôi, theo sau là Ben.

"Chắc gì hắn đã còn sống mà tôi được Anamosa." - tôi nhún vai nói - "Nếu tôi không nhầm thì cú va chạm đã làm hắn gãy mấy cái xương sườn, chưa kể còn bị tôi đá cho gãy cánh tay phải nữa."

"Thật à?" Alyssa đi song song với tôi tới chỗ cửa ô tô.

"Ừ. Hắn định bắn tôi mà, cô quên rồi à?"

"Ừm," Alyssa đột nhiên trông có vẻ trầm ngâm.

Tôi mở cửa xe, ném ba lô sang ghế bên cạnh rồi trèo lên ghế lái. "Tôi không chắc là có lái được con xe này không. Đồi tôi chưa bao giờ lái xe số sàn, chỉ toàn lái xe tự động."

"Tôi cũng thế."

Tôi thò tay lấy cái áo phong sạch trong ba lô và đưa cho Alyssa. "Lau giùm tôi cái kính chắn gió với."

"Để tôi." Nói rồi cô ấy cầm lấy cái áo, leo lên tấm chắn bùn và lau dầu trên cửa kính.

Tôi rút chùm chìa khóa ra khỏi túi, và tìm ổ khóa. Nhưng chẳng thể nào tìm thấy ổ khóa.

"Vẫn chưa nổ được máy à?" Alyssa gọi với vào. Cô ấy đã lau vết dầu trên kính chắn gió.

"Tôi chẳng biết phải khởi động ở chỗ nào." - Tôi nhìn chăm chăm vào mấy cái cần số - "Chẳng thấy có ổ khóa gì cả."

Nếu có Darla ở đây chắc chúng tôi đã đang chạy bon bon trên đường từ lâu rồi. Tám bảng điều khiển quá rắc rối và khó hiểu với đủ các loại biểu tượng, ký hiệu, số má và đồng hồ, làm mất tôi hoa hết cả lên. Mãi một lúc sau tôi mới phát hiện ra cái cần gạt bên trái vô-lăng đề dòng chữ *Tắt* và *Khởi động*. Tôi gạt nó lên và chiếc xe tải bắt đầu phát ra những tiếng ì ì, nhưng không hề giống tiếng nổ máy.

"Tiếng gì thế?" Alyssa hỏi.

"Tôi không biết."

"Nghe cứ là lạ thế nào ý. Anh tắt tạm máy đi đã."

Tôi gạt xuống nút *Tắt* và tiếng ì ì kia tắt ngúm.

"Để anh Ben xem thế nào. Anh ấy rất am hiểu các thứ liên quan đến quân sự."

Alyssa bước xuống khỏi xe và mở cửa cho anh trai.

"Anh có biết gì về loại xe này không?" Alyssa hỏi.

"Đây là con M35A2," - Giọng anh Ben vang lên đều đều, như một cậu học sinh đang trả bài - "Mô hình đa nhiên liệu. Tức là em có thể dùng xăng, dầu diesel, dầu thực vật, dầu đốt hay dầu máy b..."

"Tập trung nào, anh Ben." - Alyssa cắt ngang - "Em không cần phải biết chi tiết đến thế. Nói cho em biết phải làm sao để khởi động nó?"

"Gạt nút khởi động." - Ben chỉ vào cái cần gạt tôi vừa thử khi nãy - "Sau đó ấn nút bật." Anh ta nghiêng người chỉ vào cái nút nằm bên phải vô-lăng mà tôi đã bỏ qua.

Tôi lặp lại đúng thứ tự như anh Ben đã chỉ: Gạt cần khởi động - tiếng ì ì lại cất lên - sau đó bấm vào cái nút bên phải. Ngay lập tức, cả chiếc xe rung lên bần bật và tôi nghe thấy tiếng động cơ vang lên giòn giã.

Ben giờ tay bịt chặt lấy hai tai và bước xuống khỏi xe.

Tôi dậm chân côn và loay hoay với cái cần số. Trên đó chẳng thấy có số má hay đánh dấu gì hết nên tôi đành gạt cái cần số. Tôi nhắc chân khỏi chân côn, chiếc xe vẫn ì ra, không hề nhúc nhích.

"Hình như vẫn đang ở số 0." Alyssa nói.

"Ừ." - Tôi nắm lấy cần gạt và đẩy lên. Có tiếng kim loại kêu kèn kẹt - "À quên, phải dậm chân côn trước đã." Tôi lảo lảo nhắc bản thân.

Tôi thử lại lần nữa, nhưng có vẻ như thay vì số 1 tôi lại gạt thẳng sang số 3 -đầu xe khẽ chồm lên, hai bánh trước lún sâu hơn xuống tuyết và chết máy.

"Cậu Bạn Mới đáng ra nên nhìn vào cái biểu đồ bên trái vô-lăng mới phải." Tiếng anh Ben vọng vào trong xe.

"Biểu đồ á?" Tôi dáo dác nhìn quanh. Đúng là có một miếng giấy nhỏ ở chỗ anh Ben vừa nói thật. Trên đó ghi đầy đủ các vị trí của cần số.

Mặc dù vậy tôi vẫn phải làm chết máy thêm hai lần nữa trước khi tìm ra được cái số lùi. Nhưng ngay cả khi ấy, chiếc xe tải vẫn không hề nhúc nhích. Hai bánh sau xoay tròn trên mặt đường, tạo thành hai rãnh nhỏ và bắn tuyết tung tóe khắp nơi. Anh Ben thậm chí đã hướng dẫn tôi cách dẫn động tất cả các bánh nhưng vẫn không hiệu quả. Chiếc xe tải vẫn đang kẹt cứng trong tuyết. Thời gian để chúng tôi gỡ nó ra khỏi đống tuyết không còn nhiều, trước khi tên Clevis quay trở lại. Cùng đồng bọn của hắn.

C
h
ư
ơ
n
g
50

Anh Ben lượn lờ quanh chiếc xe tải, miệng lẩm bẩm câu gì đó.

"Gì thế?" Tôi hỏi.

Anh ta dừng lại, ngẫm nghĩ một lúc rồi hỏi "Cậu đang hỏi tôi à?"

"Đúng vậy." - Tôi gật đầu - "Anh đang lẩm bẩm gì thế?"

"Chiếc xe này có vẻ rất ít được bảo dưỡng. Mất hẳn cái tời mà chẳng ai để ý. Bánh xe thì mòn vẹt."

Chẳng hiểu thông tin đó thì giúp được gì cho tình hình của chúng tôi. Alyssa và tôi đổi vị trí. Vừa chui vào trong xe, cô ấy lập tức rùng mình trước vũng máu bê bết trên bảng điều khiển và bên ghế phụ. Tôi vòng ra phía đầu xe và ra sức đẩy thật mạnh, trong khi Alyssa tiếp tục gài số lùi. Chiếc xe vẫn không hề nhúc nhích. Tôi đã cố thử áp dụng cách Darla lùi con xe ủi ra khỏi bờ suối hồi năm ngoái nhưng cũng không có tác dụng.

Ở bên cạnh anh chàng tên Ben vẫn lảng lảng khoanh tay đứng nhìn. "Anh cũng nên nhảy vào giúp mọi người một tay đi chứ." Tôi gào lên.

Không nói không rằng, anh ta quay lưng lại và trèo qua mỏm tuyết. "Này! Anh đi đâu thế?" Tôi gọi to. Nhưng anh ta không trả lời. Chúng tôi đang chỉ cách Anamosa chưa đầy 15 phút chạy xe. Tôi muốn rời khỏi đây càng nhanh càng tốt, trước khi tên Clevis kịp quay trở lại nhà tù và thông báo với đồng bọn là đã bị tôi lấy mất xe.

Alyssa tắt máy, nhảy ra khỏi xe. Tôi cũng cuống cuống đuổi theo anh Ben trên mặt đường trơn trượt.

Tôi bắt kịp anh ta ở phía bên kia của bức tường tuyết. Còn Alyssa vẫn chưa thấy bóng dáng đâu.

"Anh định làm gì thế?" Tôi hỏi.

"Tôi cần một cái đèn bẫy." Anh ta trả lời.

"Để làm gì?" Tôi hỏi, nhưng có vẻ như anh ta cũng chẳng cần chờ đến khi tôi hỏi.

"Giống như cái đèn bẫy của Ác-si-mét ý, nhưng không cần phải mạnh đến thế. Tôi không cần nhắc bóng cả thế giới; chỉ cần nhắc bóng cái xe tải kia là được rồi."

"Sáng kiến của anh cũng h..." Tôi chưa kịp nói hết câu đã bị anh ta chen vào nói tiếp.

"Ác-si-mét bị giết bởi một tên lính La Mã - mặc dù tướng Marcellus đã có lệnh không cho phép ai được làm hại đến ông - khi ông từ chối đi theo hắn. Khi đó, ông đang nghiên cứu một thuật toán liên quan đến bảy vòng tròn. Những lời cuối cùng của ông trước khi bị tên lính dùng kiếm đâm chết là "Đừng làm hỏng các hình tròn của ta"."

"Tôi không..."

"Khẩu súng trường nạp đạn kiểu đèn bẫy đầu tiên được chế tạo năm 1849 bởi Walter Hunt. Nhưng quan trọng nhất phải kể đến khẩu Spencer Repeating Rifle. Nó được sử dụng trong suốt cuộc nội chiến Hoa Kỳ sau khi Abraham Lincoln bắn tử năm 1863. Nhưng khi đó đã quá muộn để thay đổi toàn bộ cục diện cuộc chiến."

Vài phút sau chúng tôi bắt đầu lọ mọ tìm kiếm trong khu nhà kho đã bị sập gần hết. Đúng như Alyssa đã cảnh báo, một khi anh trai cô ấy đã mở mồm thì không ai bắt anh ấy ngậm miệng lại được. Từ vấn đề này anh ta lan man sang vấn đề khác, liên tục như một cái máy.

"Nguyên tắc của đèn bẫy cho phép E.M.Darque phát minh ra cái mở đồ hộp, được lính Mỹ sử dụng trong suốt thế chiến thứ II. Kiểu dáng được sử dụng trong quân đội lần đầu tiên có tên là P-38, được sản xuất năm 1942. Không lâu sau đó, một mô hình khác có tên là P-51 cũng được ra mắt. Một số người tin rằng những chiếc mở đồ hộp đó được đặt theo tên loại máy bay có cùng kiểu dáng, nhưng đó chỉ là một sự trùng hợp ngẫu nhiên. Chúng được đặt tên theo kích thước thực tế: P-38 tức là dài 38mm, còn P-51 là dài 51mm."

Chúng tôi tìm thấy một tấm gỗ ép khá phù hợp. Dài khoảng bốn mét rưỡi. Anh Ben thản nhiên dùng tay rút mấy cái đinh nhô ra trên tấm gỗ. Từ đằng xa, Alyssa thở hồng hộc tiến lại gần chúng tôi. "Anh cô bị làm sao thế?" Tôi thì thào hỏi.

"Anh ấy chẳng làm sao hết!" Cô ta gất lên đầy khó chịu.

"Tại sao anh ấy cứ nói mãi về đôn bẫy thế?" Tôi thắc mắc. Ở bên cạnh, anh Ben vẫn tiếp tục lăm nhăm về tầm quan trọng của đôn bẫy với bộ phận hạ cánh và hai cái cánh nhỏ của máy bay chiến đấu F-14.

"Đó là sở thích đặc biệt của anh ấy. Không phải chỉ riêng về đôn bẫy thôi đâu. Bất cứ cái gì có liên quan đến quân sự anh ấy đều thích hết."

"Nói tóm lại anh ấy bị tự kỷ, nhưng là dạng tự kỷ bác học đúng không?"

"Ben thông minh hơn tất cả chúng ta gộp lại. Trên đời không có người anh trai nào hiền lành và tốt bụng như anh ấy đâu. Đừng làm hại anh ấy... Hãy tìm cho chúng tôi một nơi nào đó an toàn được không? Tôi xin anh đấy!"

"Tôi còn phải đến Anamosa nữa. Nhưng tôi sẽ nhường cho cô cái xe tải này và một phần lương thực của tôi. Nãy giờ cô vẫn chưa trả lời tôi - anh ấy bị bệnh gì thế?"

"Theo lời bố tôi thì anh ấy mắc chứng rối loạn tự kỷ." - Alyssa hạ giọng nói - "Nhưng mẹ tôi gọi đó là khả năng đặc biệt của anh ấy chứ không phải là bệnh. Trước đây tôi vẫn luôn cho rằng mẹ mình bị điên. Nhưng đó là trước đây. Khi bố mẹ tôi vẫn còn sống."

Chúng tôi tìm được thêm một tấm gỗ nữa có kích thước tương tự với tấm đầu tiên. Tôi và Ben mỗi người vác một tấm, cùng Alyssa quay lại chỗ xe tải. Vừa đi vừa nghe anh Ben giải thích về hệ thống nhả-và-thu hồi trên máy bay.

"Trước khi xảy ra vụ núi lửa, tình trạng của anh ấy cũng không đến nỗi tệ như thế này đâu." - Alyssa thở dài nói - "Sự căng thẳng càng khiến cho bệnh tình của anh ấy trầm trọng hơn."

"Tôi hiểu." - Tôi gật đầu thông cảm - "Cô đã làm gì để tồn tại? Giữa đám cướp Chim gõ kiến này?"

Alyssa quay mặt đi. "Làm cái tôi phải làm, để giữ mạng sống cho hai anh em."

Cô gái nhỏ bé này đã phải làm những gì để bảo vệ ông anh to xác nhưng khù khờ kia của mình? Đáng nhẽ ra cô ấy phải là người cần được che chở mới đúng.

Chúng tôi quay lại chỗ chiếc xe tải đang bị mắc kẹt. Alyssa xung phong phụ trách việc nổ máy. Anh Ben chèn tấm gỗ xuống bên dưới cái cản trước rồi phụ giúp tôi với tấm còn lại. Mọi chuyện sẽ đơn giản hơn nếu chúng tôi có thể lấy đồng tuyết làm điểm tựa, nhưng nó lại quá cao. Anh Ben giờ đang nói không ngừng về các ứng dụng của đòn bẩy trong máy bay chiến đấu. Anh ấy dường như không quan tâm, thậm chí còn không nhận ra là tôi đang không hề lắng nghe.

Alyssa nổ máy. Cả bốn bánh xe quay tít thò lò theo chiều ngược lại. Anh Ben và tôi ra sức bẩy tấm gỗ, tìm cách gỡ chiếc xe ra khỏi đồng tuyết.

Chiếc xe xê dịch được hai phân... năm phân... và rồi tấm gỗ cong vòng lên, và gãy làm đôi. Chiếc xe trượt trở lại chỗ cũ. Anh Ben và tôi ngã bổ chửng ra đằng sau.

"Đáng ra phải đặt dọc cái đòn bẩy mới đúng." Anh Ben lầm bầm nói.

"Như thế lực bẩy chắc sẽ khỏe hơn." Tôi gạt đầu hưởng ứng.

Chúng tôi thử dùng nốt tấm gỗ còn lại nhưng nó quá ngắn, không đủ để làm đòn bẩy. Và thế là cả ba chúng tôi lại cùng nhau quay lại khu nhà kho đổ nát.

Cứ tưởng đơn giản, ai dè phải mất gần 30 phút sau chúng tôi mới kiếm được tấm gỗ ưng ý. Tôi bắt đầu lo lắng không biết tên Clevis đã về đến Anamosa hay chưa.

Anh Ben đặt tấm gỗ xuống bên dưới cái cản trước còn Alyssa quay trở lại với buồng lái. Lần này mọi chuyện diễn ra vô cùng thuận lợi, chúng tôi phối hợp ăn ý từ trong ra ngoài và chiếc xe từ từ được nâng lên khỏi đồng tuyết. Alyssa nhún ga và chiếc xe phóng vọt sang bên kia đường rồi dừng lại.

"Lần này nhớ dùng để mắc kẹt trong tuyết nữa nhé!" Tôi thở phào sung sướng.

"Tất nhiên rồi!" Alyssa nhoen miệng cười tươi.

"Để tôi lái cho."

"Được thôi." Alyssa tháo dây an toàn và dịch sang bên ghế phụ ngồi cùng ông anh trai. Tôi đưa cho anh ấy cái ba lô và nhờ cất

xuống dưới gầm ghế. Bên dưới đó đang có sẵn một cái túi vải căng phồng nhưng tôi không muốn mất thời gian mở nó ra lúc này.

Anh Ben thắt dây an toàn cho cả mình và em gái, sau đó đặt khẩu súng trường lên trên đùi - nòng súng chĩa về phía cửa xe bên ghế phụ. Anh ấy khom người, say mê ngắm nghía khẩu súng.

"Để như thế có an toàn không?" Tôi hỏi Alyssa, giọng đầy cảnh giác. Tôi chỉ sợ anh ta loay hoay bắn nhầm vào mình.

"Yên tâm, anh ấy rành hơn nhiều chúng ta về mấy thứ này. Blog của anh ấy được rất nhiều người sưu tầm vũ khí quan tâm, thậm chí họ còn viết thư tham khảo ý kiến nữa cơ."

"Chúng ta có mấy viên đạn?" Tôi quay sang hỏi anh Ben.

"Đây là khẩu Remington 870 dạng lên đạn sau từng lần bắn. Đây là loại súng trường phổ biến nhất hiện nay. Quân đội và người thực thi pháp luật trên toàn thế giới đều sử dụng loại súng này." - Anh Ben định lên đạn nhưng không được - "À, nó lên đạn sẵn rồi."

"Anh có muốn bắn thử ra ngoài cửa sổ không?" Tôi gạt cần số sang bên trái rồi kéo xuống để vào số 1, sau đó thả chân côn ra, nhưng ngay lập tức chiếc xe bị chết máy.

Anh Ben lờ đi như không nghe thấy câu hỏi của tôi, tiếp tục mân mê khẩu súng.

"Ben đam mê súng ống nhưng không thích sử dụng chúng." - Alyssa giải thích - "Vào dịp sinh nhật lần thứ 10 của anh ấy, cả nhà tôi đã dắt anh ấy tới trường học bắn súng. Khi đó kiến thức về súng ống của anh ấy còn giỏi hơn cả người trong quân đội. Ben đã bắn thử một khẩu .22, rồi rời ngay khỏi đó. Anh ấy không thích tiếng ồn."

"Lạ nhỉ." Tôi lại làm chết máy thêm lần nữa trước khi gài được số về số 1. Sau đó tôi rồ ga quá nhanh, suýt chút nữa thì cán qua cái xác đang đặt cạnh vệ đường.

Sau một hồi loay hoay chật vật, cuối cùng xe chúng tôi cũng bon bon trên đường, thẳng tiến về phía Nam. Ít nhất chúng tôi đã rời được khỏi đây, trước khi tên Clevis kịp gọi đồng bọn đến. Giờ kể cả bọn chúng có đuổi theo thì chúng tôi cũng đã đi được một quãng xa rồi. Anh Ben bỏ khẩu súng trở lại xuống dưới sàn rồi mở cửa sổ thò đầu nhìn ra sau.

"Khẩu súng đó đã được cài chốt an toàn chưa thế?" Tôi hỏi.

Anh Ben chẳng nói gì. Tôi liếc sang Alyssa. "Làm sao tôi biết được?" Cô ta nhún vai trả lời.

"Không biết thì kiểm tra chứ còn sao." - Tôi định chuyển sang số 2 nhưng lại làm chết máy lần nữa - "Chúa..."

"Đừng có chửi thề trước mặt anh Ben." - Alyssa cắt ngang - "Anh ấy không thích thế đâu." - Nói rồi cô ấy quay sang nói với ông anh trai - "Anh còn nhớ cô giáo ở lớp xã giao đã dạy thế nào không Ben?"

Anh ấy vẫn không trả lời.

"Anh phải làm gì khi có người hỏi anh nhỉ?"

"Anh phải tìm một câu trả lời phù hợp để đáp lại."

"VẬY Alex vừa hỏi anh cái gì?"

"Alex hỏi anh đã khóa chốt an toàn khẩu Remington 870 chưa. Anh luôn luôn kiểm tra chốt an toàn trước khi động vào bất kỳ thứ vũ khí nào. Anh luôn luôn kiểm tra chốt an toàn trước khi đặt vũ khí xuống hoặc đưa nó cho người khác. Anh không bao giờ lơ là hay chủ quan với sự an toàn của vũ khí."

"VẬY thì tốt." - Tôi khởi động lại máy và gạt sang số 2. Anh Ben vẫn tiếp tục thò đầu ra ngoài cửa sổ - "Anh kéo cửa lên được không? Lạnh quá!"

Anh Ben thụt đầu vào trong và kéo cửa kính lên. "Con xe phía sau chúng ta là loại A3, được tái sản xuất nhằm mục đích quân sự từ năm 1994 đến năm 1999."

"Khoan đã, ý anh là con xe tải của chúng ta ý hả?"

"Không, con chúng ta đang đi là loại A2, mô hình đa nhiên liệu và là xe số sàn."

Tôi vội kéo cửa sổ xuống và điều chỉnh lại gương. Từ đằng sau, một chiếc xe tải khác đang lao như bay về phía chúng tôi, càng lúc càng nhanh.

C
h
ư
ơ
n
g
51

"Có xe tải đằng sau chúng ta!" Tôi hét lên.

"Tôi đã bảo rồi mà." Anh Ben lầm bầm nói.

"Có phải bọn Chim gõ kiến không?" Alyssa ngoảnh đầu lại nhìn.

"Còn ai vào đây nữa?"

"Đáng ra khi này anh nên bắn chết tên Clevis mới phải."

Có lẽ Alyssa nói đúng. Đáng ra tôi nên bắn chết hắn. Tôi nhấn hết chân ga nhưng chiếc xe vẫn không đi nhanh hơn là mấy. Tay tôi run lập cập nắm vào cần số, định bụng gạt sang số 3 nhưng lại một lần nữa làm chết máy.

"Anh làm thế để làm gì?" Alyssa nổi cáu.

"Để đi nhanh hơn chứ sao!" Tôi gắt lên, điên cuồng bấm nút khởi động. Ở bên cạnh, anh Ben đột nhiên cúi gập người, hai tay ôm chặt lấy đầu gối và đung đưa người từ trước ra sau, miệng không ngừng rên rĩ.

Tôi vừa nổ lại được máy thì bị đám người truy đuổi đằng sau đâm sầm vào đuôi xe. Cú va chạm kinh hoàng khiến cả chiếc xe chồm lên phía trước, ngực tôi đập mạnh vào vô lăng, nhưng tôi vẫn kịp gạt cần số, dí chặt chân ga xuống sàn.

Tôi liếc vào gương, vừa kịp nhìn thấy chiếc xe từ phía sau lao tới, tông thẳng vào đuôi xe. Cũng may là tôi biết trước nên đã giữ chặt

vô lăng, giúp cho xe không bị mất lái. Ở bên cạnh, hai anh em nhà Alyssa kêu gào thảm thiết - làm tôi đã rối lại càng rối hơn.

Thay vì lùi xe đâm tiếp, đám cướp bất ngờ nhấn ga định vượt lên. Tôi đánh lái, ngăn không cho chúng vượt lên. Nhưng với trình lái xe của tôi sẽ khó lòng ngăn cản chúng được lâu, và càng không thể tăng tốc chạy thoát. Bọn chúng giống như một con mèo đang vòn chuột. Trừ khi có đột phá gì mới còn không thì số phận của con chuột lần nào cũng chỉ có một: Bị tóm gọn và chết thảm.

"Đưa cho tôi khẩu súng!" Tôi hét lên.

Alyssa đang giơ tay ôm chặt lấy hai tai, miệng không ngừng gào thét.

Tôi không nhìn thấy bóng chiếc xe tải đầu - gương bên ghế phụ đang bị chống ngược lên, khuất hẳn tầm nhìn của tôi - chúng tỏ xe của chúng đang ở bên phải. Tôi đánh mạnh tay lái, dùng đuôi xe hất văng đầu xe của bọn chúng sang một bên. Nhưng chỉ vài giây sau đã lại thấy bóng nó lù lù hiện ra ở gương bên trái; khoảng cách giữa hai xe càng lúc càng bị thu hẹp.

"Đưa cho tôi khẩu súng!" Tôi lại hét lên. Nhưng Alyssa vẫn không phản ứng gì.

Trong cơn tuyệt vọng, tôi vung tay tát cho Alyssa một cái như trời giáng - hy vọng cú sốc có thể khiến cô ấy bớt kích động hơn. Tôi vốn không phải là người thích dùng nắm đấm với người khác, nhất là với phụ nữ lại càng không. Nhưng giờ chúng tôi đang bị đám ăn thịt người truy sát, và tôi đang rất cần sự giúp đỡ của Alyssa.

Chiếc xe tải đã gần như chạy song song với chúng tôi. "Súng!" Tôi gào to.

Alyssa cuống cuống cúi xuống, nhắc khẩu súng trường dưới chân anh Ben lên đưa cho tôi. Bên má trái còn in hằn dấu tay tôi hồng rực.

"Cầm lấy vô lăng!" Tôi hét lên. Alyssa sững người nhìn tôi, cả người cứ đờ ra, làm tôi lại phải nắm lấy tay trái của cô ấy và ấn vào vô lăng. Tôi mở chốt an toàn và chìa súng ra ngoài cửa sổ.

Không may là tôi quá lùn. Chỉ mới hơi xoay người mà chân đã bị nhắc khỏi chân ga làm cả chiếc xe đột nhiên chạy chậm hẳn lại. Tôi bóp cò, đúng lúc xe của bọn cướp phóng vọt qua. Viên đạn được bắn ra, đẩy tôi ngã ngửa ra đằng sau, và chệch hoàn toàn với mục tiêu mà tôi đang nhắm tới: Lốp xe. Cũng may là gã chìa súng lục vào tôi ở bên xe đối diện cũng bắn trượt.

Vai phải tôi tê dại đi vì đau, cánh tay phải cũng gần như không cử động được. Khoảng cách giữa xe chúng tôi và xe của bọn cướp bây giờ tối thiểu cũng phải 30 mét. Tôi chuyển khẩu súng sang vai trái và tiếp tục nhòai ra ngoài cửa sổ. Tôi cũng không biết ở khoảng cách xa thế này liệu súng trường có phát huy được tác dụng hay không. Nhưng tôi vẫn phải thử.

Cú giật khiến khẩu súng tuột khỏi tay tôi và rơi xuống đường. Tôi chỉ kịp ngoái đầu bắt lực nhìn nó biến mất sau lưng chúng tôi.

"Khỉ thật!" Tôi gầm lên đầy phẫn nộ. Ở phía trước, xe của bọn cướp đột nhiên chạy chậm lại và bắt đầu quay đầu. Nhưng khoảng cách giữa các bờ tuyết quá hẹp để xe có thể vòng lại ngay trong nhịp đầu tiên, nên bọn chúng cứ phải đánh lái từng chút một để quay xe.

Ngay lập tức tôi biết mình phải làm gì. Tôi ngồi lại vào ghế lái, nhấn chân ga và hét lên cảnh báo Alyssa "Bám chắc vào!"

Tôi cho xe lao thẳng vừa chính giữa xe của bọn cướp, giờ có muốn đâm trượt cũng khó bởi chiếc xe đang ngáng hết cả lòng đường. Tôi đang áp dụng đúng nguyên tắc vật lý tôi đã được học ở trường: Khi hai vật thể va vào nhau, vật nào di chuyển chậm hơn sẽ phải chịu phần lớn gia tốc và hứng chịu nhiều tổn thất hơn cả. Tôi dậm chặt chân ga xuống sàn.

Từ đằng xa, gã ngồi bên ghế phụ lập tức rút khẩu súng lục ra diên cuồng nã đạn về phía chúng tôi. Tôi thụp hẳn đầu xuống sau vô-lăng. Tôi không nhìn thấy gì; giờ nhiệm vụ duy nhất của tôi là làm sao giữ cho xe chạy thẳng. Thêm vài phát súng nữa được bắn ra.

Và rồi cú va chạm khủng khiếp đã xảy ra.

C h ư ơ n g 52

Cả người tôi bị quăng mạnh, đập vào vô-lăng, may mà có sợi dây an toàn giữ lại chứ không chắc tôi đã bay ra ngoài cửa sổ. Chiếc xe tải của chúng tôi dừng khựng lại. Và tôi từ từ ngã người ra sau.

Cách đầu xe chúng tôi chừng 10 mét, xe của bọn cướp đang nằm lật ngửa trên đường. Cả chiếc xe méo mó, biến dạng. Tấm bạt phủ thùng xe rách bươm, gương và kính xe nát vụn, cửa xe mở tung. Tôi không nhìn thấy bất kỳ cử động nào bên trong.

Hai anh em nhà Alyssa ngồi dúm dỏ ôm nhau trên chiếc ghế bên cạnh. "Hai người không sao chứ?" Trông Alyssa có vẻ không sao nhưng anh Ben có một vết cắt lớn trên trán. Máu túa ra chảy ròng ròng xuống mặt anh. Anh Ben chớp mắt hai cái rồi rú lên như một đứa trẻ con lần đầu thấy máu.

"Anh ấy bị thương nặng lắm không?" Tôi nhào người sang phía anh Ben.

Alyssa gạt vội tay tôi ra. "Để tôi. Anh mà chạm vào anh ấy sẽ chỉ càng khiến cho tình hình xấu hơn mà thôi." - Sau đó, cô ấy quay sang dịu dàng nói với ông anh trai - "Ben, để em xem vết thương nào. Đừng sợ, em có thể làm cho nó hết đau." Thay vì nhìn thẳng vào mặt anh Ben, cô ấy chỉ cúi đầu thì thầm vào tai anh, vừa nói vừa dùng tay vuốt nhẹ lên cánh tay anh. Anh Ben vẫn tiếp tục gào thét.

Tôi nhìn thấy có sự di chuyển từ bên xe của bọn cướp. Gã tài xế đã tháo được dây an toàn và đang tìm cách lết ra cửa trong tư thế

lộn ngược. Hắn đã bị thương và chảy rất nhiều máu. Trông hắn không có vẻ gì là có vũ khí nhưng tôi cũng chẳng có ý định nán lại để kiểm chứng điều đó.

Tôi muốn rời khỏi đây càng nhanh càng tốt. Tôi gạt cần số và nổ máy. Ôn Chúa, cú va chạm vừa rồi không làm ảnh hưởng gì đến động cơ của xe.

Tay phải của tôi gần như không cử động được nữa. Tôi đã phải vòng tay trái qua đùi để điều khiển cần số, vậy mà xe không hề bị chết máy, dù chỉ một lần - chứng tỏ khả năng lái xe của tôi đã tiến bộ vượt bậc.

Anh Ben vẫn tiếp tục gào thét như điên, mặc cho Alyssa vẫn đang ra sức vỗ về. "Anh có cái băng cá nhân nào không?" Cô ấy hỏi.

"Trong ba lô của tôi có hộp cứu thương đấy." Tôi hát hàm chỉ vào cái ba lô.

Alyssa cúi xuống, kéo nó ra khỏi gầm xe.

Gã tài xế giờ đã chui ra được khỏi xe. Tôi dặm nhẹ vào chân ga và xe chúng tôi từ từ lăn bánh. Nhìn từ xa, có vẻ như xe của chúng tôi sẽ khó lòng lọt qua được cái khe hẹp kia, nhưng tôi không muốn quay đầu lại. Một phần vì sợ còn nhiều xe khác đang đuổi theo chúng tôi từ Anamosa. Nhưng phần khác là vì tôi không tự tin là mình có thể quay đầu xe trong không gian hẹp thế này.

"Cẩn thận!" Tôi quay sang nói với Alyssa, vẫn đang loay hoay lục ba lô của tôi tìm băng cá nhân.

"Tìm thấy rồi!" Alyssa mừng rỡ reo lên, tay giơ cao cái hộp nhựa vừa tìm được. Ở bên cạnh, anh Ben vẫn đang ngoác miệng kêu gào thảm thiết.

Tôi dí sát chân ga, cho xe lao vút qua khoảng trống nhỏ xíu giữa đầu xe và ụ tuyết bên đường. Gã tài xế giật mình ngẩng đầu lên và cuống cuống bò vội ra khỏi đó. Tôi cho xe húc thẳng vào đầu xe, làm chiếc xe xoay tròn trên mặt đường, còn xe của chúng tôi được đà phóng vọt đi, bỏ lại phía sau đồng sắt vụn và đám cướp Chim gõ kiến.

Vài phút sau, sự kích động của anh Ben bắt đầu giảm dần. Alyssa, một tay cầm gạc lau vết thương cho anh, tay còn lại không ngừng vuốt dọc cánh tay anh. Cô ấy kiên nhẫn dỗ dành anh Ben như dỗ một đứa trẻ. "Không sao đâu. Em sẽ ấn chúng trở lại vào trong. Không để cho chúng chảy ra nữa."

"Máu của Ben phải nằm trong cơ thể Ben." Anh ấy lầm bầm nói.

"Đúng rồi. Em sẽ băng dấu anh lại để giữ chúng ở trong đó." Alyssa lau sạch chỗ máu trên trán anh, để lộ một vết cắt dài. Sau đó cô ấy dùng băng dính y tế đóng miệng vết thương lại và băng lại bằng gạc.

Tôi dừng xe lại trước ngã tư, rồi quyết định rẽ trái. Tôi dự định sẽ đi thêm một quãng về hướng Đông, sau đó rẽ sang hướng Bắc, vòng ngược trở lại Anamosa bằng đường khác. Gần đến nơi tôi sẽ tự cuộc bộ đến nhà tù và giao lại xe cho Alyssa và Ben. Họ có thể tự tìm đường đến Worthington.

Tim tôi chùng xuống khi nghĩ đến Worthington. Không biết họ có trụ được trước sự tấn công của đám cướp Chim gõ kiến hay không. Hy vọng Alyssa và anh Ben không phải chứng kiến một thị trấn hoang tàn và bị tàn phá nặng nề bởi băng cướp.

Đột nhiên chiếc xe tròng tránh và hơi lạng sang trái. Mới đầu tôi còn tưởng là do mình lái bằng một tay nhưng sự rung lắc càng lúc

MÙA ĐÔNG XẤM

càng tăng. Chiếc xe bắt đầu nghiêng hẳn sang trái và phát ra những tiếng lộc xộc.

"Có gì đó không ổn." - Tôi nói - "Chắc tôi phải dừng xe lại xem sao."

"Được, được." - Alyssa mãi chăm sóc cho ông anh trai nên thậm chí còn chẳng buồn ngẩng lên - "Anh còn đau chỗ nào không?" Cô ấy hỏi anh Ben.

"Cổ chân."

"Cổ chân anh bị đau từ lúc nào?"

"Nó bị vướng vào quai ba lô lúc hai xe đâm nhau." Anh Ben nói.

"Để em xem nào." Alyssa cúi sát đầu xuống sàn xe để kiểm tra vết thương ở cổ chân anh Ben.

Tôi cho xe tấp vào lề đường rồi mở cửa bước xuống.

Bánh xe bên trái phía trước đã bị cày rách toác, với nhiều rãnh sâu chằng chịt trên lốp xe. Cả cái bánh xe trông như sắp long ra đến nơi.

Cũng may là trên xe có lớp sơ-cua - được gắn ở ngay đằng sau cửa xe bên ghế lái. Cứ nhìn thấy nó là tôi lại rung mình nhớ tới chuyến xe bão táp từ Cascade đến Anamosa của mình.

Tôi chưa thay lớp xe bao giờ, nhưng đã từng nhìn mẹ làm vài lần. Bình thường cái kích luôn được để cùng chỗ với lớp sơ-cua nhưng tôi đã ngó nghiêng xung quanh, thậm chí bò cả xuống gầm xe để tìm mà vẫn chẳng thấy đâu. Tôi quyết định quay vào tìm trong buồng lái.

Anh Ben đang nằm trên ghế, duỗi chân trái cho Alyssa kiểm tra vết thương ở cổ chân.

"Anh ý sao rồi?" Tôi hỏi.

"Cổ chân anh ấy sưng to lắm. Tôi sợ nếu giờ mà tháo giày ra thì lát khó mà xỏ vào lại."

"Thế thì dừng. Nhờ chúng ta phải đi bộ thì sao. Chúng ta vẫn đang ở quá gần với chỗ đâm xe khi này."

"Vấn đề là tôi không biết anh ấy có thể đi được không ý chứ."

"Dùng băng cứu thương quấn quanh cổ chân và bàn chân của anh ấy để cố định. Quấn ra luôn bên ngoài giày ý."

"Okay."

"Anh Ben, anh có biết thay lớp xe cho cái xe này không?"

"Alex đang nói xe này là xe nào?"

"Xe chúng ta đang ngồi nãy giờ ý."

"Biết. Người điều khiển phải nói lỏng từng cái đai ốc trên bánh xe bị hư hỏng nhưng không được tháo hẳn chúng ra. Sau đó người điều khiển phải dùng kích thủy lực để nâng..."

"Rồi, tôi chỉ cần biết tới đó thôi. Cái kích cất ở đâu?"

"Trong hộp dụng cụ."

"Nó nằm ở đâu?"

Anh Ben nhắc chân xuống khỏi ghế rồi trượt khỏi xe. Alyssa và tôi ra sức can ngăn, khuyên anh ấy không nên cử động nhưng chẳng ai cản được anh. Ngay khi vừa chạm chân xuống đất, Ben rú lên một tiếng rồi ngã lảo ra.

Lúc tôi tập tễnh chạy sang đến nơi thì Alyssa đã đỡ được anh ấy dậy. Hay nói đúng hơn là anh ấy đã tự đứng dậy, một tay vịn vào vai Alyssa. Ben không thích người khác chạm vào mình.

"Cổ chân của Ben đang không hoạt động." Anh Ben nói.

"Đúng vậy, bởi vì nó đang bị đau." - Alyssa dịu dàng giải thích - "Anh nằm xuống ghế đi để em băng bó vết thương cho anh."

"Hộp dụng cụ ở đâu?" Tôi hỏi.

"Bên dưới cửa xe của người điều khiển." Anh Ben trả lời, khi Alyssa giúp anh quay trở lại buồng lái."

Tôi vòng lại sang phía ghế lái và tìm thử theo lời anh Ben. Đúng là có một ngăn nhỏ bằng kim loại nằm giữa cánh cửa và bậc lên xuống. Tôi vịn tay nắm và mở hộp dụng cụ ra. Trong đó hoàn toàn trống rỗng.

C
h
ư
ơ
n
g
54

"Không có kích." - Tôi quay sang thông báo với Alyssa - "Bọn mình phải đi bộ thôi."

"Anh Ben không đi bộ được." Alyssa nói khề.

Tôi biết điều đó, nhưng chúng tôi cần phải rời khỏi đây. Nếu là người khác chắc tôi đã lấy tạm cái khung của ba lô làm cánh và kéo anh ấy đi nhưng anh Ben quá to, chẳng cánh nào khiêng nổi với anh ấy.

Động cơ ô tô vẫn nổ. Tôi đã nhiều lần nhìn thấy mọi người chạy trên đường với cái lốp xe bẹp dí. Có điều họ không bao giờ đi quá nhanh và mẹ tôi nói đó không phải là một ý hay, nhưng tôi không nhớ tại sao. Có điều trong hoàn cảnh hiện tại tôi không còn sự lựa chọn nào khác. Thà phá hỏng cái lốp xe còn hơn phải kéo theo một gã khổng lồ trên đường.

Cánh cửa bên ghế phụ vẫn đang mở. Alyssa đang cúi húi băng chân cho anh Ben, vì thế tôi tập tễnh đi vòng qua xe đóng cửa cho họ.

Tôi chỉ bị chết máy một lần sau khi khởi động. Đúng như dự đoán của tôi, chiếc xe không thể đi nhanh - chẳng khi nào vượt quá 10 dặm/giờ. Nhưng vẫn còn nhanh hơn nhiều so với việc cuộc bộ.

Tôi chặt vật giữ thẳng tay lái - điều đó đặc biệt khó khi chỉ dùng một tay. Chiếc xe tròng trành, chỉ chực đâm sang lề đường bên trái. Giờ nguyên việc giữ cho xe không chạy chệch khỏi đường đã là một thử thách về ý chí và sức chịu đựng của tôi.

Tối ngã tư tiếp theo, tôi cho xe rẽ phải. Tôi muốn rẽ thêm vài lần để bọn cướp càng khó lần theo. Tôi dự định sẽ vòng lại Anamosa và tìm cách lén vào nhà tù để tìm Darla. Đi được vài dặm thì tôi phát hiện ra một con đường nhỏ cắt ngang. Tôi từ từ buông tay, để xe tự rẽ sang trái - cho cánh tay nghỉ ngơi dù chỉ là trong chốc lát.

Cảm giác tê dại trên tay phải tôi bắt đầu mất dần. Không phải là một tín hiệu đáng mừng - bởi ngay lập tức nó được thay thế bằng cảm giác như đang có hàng tỉ con ong bắp cày chui nhung nhúc dưới da, vừa đốt vừa nhai từng thớ thịt của tôi. Tôi đã hoàn toàn kiệt sức. Tôi gõ chân trái xuống sàn, cắn chặt môi, cố kìm nén những cái ngáp dài - một nỗ lực không hề nhỏ để giữ cho hai mí mắt không sụp xuống.

"Tôi sắp chịu hết nổi rồi." Cuối cùng tôi đành thú nhận.

"Để xem chỗ nào an toàn thì dừng lại nghỉ một chút vậy." Alyssa nói.

"Tôi phải quay lại Anamosa càng sớm càng tốt. Cô lái hộ tôi một lúc được không?"

"Tôi còn phải chăm sóc anh Ben." Nói rồi Alyssa quay sang tiếp tục vuốt tay và thì thầm nói chuyện với anh Ben.

Cổ chân anh ấy đã được băng bó xong - tôi chẳng thấy có lý do gì để cô ấy không thể rời anh ấy một lúc và cầm lái hộ tôi.

Trang trại đầu tiên chúng tôi đi qua đã bị cháy rụi, chỉ còn tro lại vài bức tường gạch đổ nát. Chúng tôi không thể mạo hiểm dừng lại đây bởi bốn bề trống huơ trống hoác, hun hút gió lùa - chẳng có chỗ nào để trốn. Vừa đi được vài phút thì tôi nghe thấy một tiếng kèng vọng lại từ đằng xa, nhưng tôi không xác định được nó bắt nguồn từ đâu.

Khung cảnh ở trang trại thứ hai khác hẳn: Đường vào trang trại không hề được ủi phẳng nhưng rõ ràng tuyết đã bị ai đó hoặc vật gì đó cố ý nén chặt xuống. Tôi không thấy có bất kỳ dấu chân hay dấu lốp xe nào quanh đây.

Đây là một mẫu trang trại điển hình ở Iowa: Ngôi nhà chính hai tầng bằng ván ghép, nhà kho sơn màu đỏ, ba bồn chứa lúa mì bằng thép uốn cong và một gara rộng thênh thang - đã bị đổ sập dưới sức nặng của tro bụi hoặc tuyết hoặc cả hai.

"Dừng lại ở đây được không?" Alyssa hỏi.

"Đi tiếp thôi."

"Anh Ben cần phải nghỉ. Cả anh nữa, Alex ạ."

"Tôi cứ thấy sao sao ý. Như kiểu đang có người trong đó. Nhưng tôi mệt quá rồi, không thể lái thêm được nữa." Tôi nghĩ đến chuyện

ngồi nghỉ lại trong xe. Nhưng như thế chúng tôi sẽ chết vì rét trước khi chết vì đói hay vì kiệt sức. Đồng hồ xăng đã chỉ xuống dưới mức $\frac{1}{4}$. Tôi mắ mắt mắ mắt lợi đánh vô lăng, cho xe rẽ vào trang trại.

Chiếc xe tải tròng trành, từng bánh xe lún dần xuống tuyết nhưng cũng may là chúng vẫn đủ khỏe để kéo chiếc xe tiến lên phía trước. Tôi không cần phải dùng tới phanh để dừng xe lại - với cái lớp xẹp dí và lớp tuyết dày cộp thế này, chiếc xe tải sẽ tự động dừng khựng lại ngay khi tôi rời chân ga.

Cả trang trại lặng im như tờ. Tôi nghĩ là tôi ngửi thấy mùi khói thoảng qua trong không khí. Ngoài ra không còn dấu hiệu nào khác của sự sống.

Tôi mở cửa xe. "Cứ ở yên đây nhé." - Tôi dặn - "Nếu thấy có gì bất thường thì gào to lên hoặc chạy vào tìm tôi."

Alyssa gạt đầu. Tôi rút khẩu súng lục ra khỏi thắt lưng, chuyển sang tay trái rồi bước xuống khỏi xe.

Cái bánh xe tôi tả và mòn vẹt - lớp xe gần như đã biến mất, một phần nhựa chảy vào trong cả vành xe. Tôi đoán đó là nguyên nhân gây ra mùi khói khi này.

Tôi thận trọng đi vòng ra cửa sau. Đường vào trang trại đã bị tuyết đóng băng dày cộp. Sự mệt mỏi trong tôi bỗng dưng biến mất, thay vào đó là cảm giác hồi hộp, lo lắng không nguôi. Tôi huy động tất cả mọi giác quan, đề cao cảnh giác - nhìn, nghe, ngửi, thậm chí cả nếm bầu không khí xung quanh.

Đằng sau nhà có một phần mái phụ chìa ra. Tuyết trên đó chỉ dày chừng 15 phân, chứng tỏ đã có người dọn dẹp sau trận bão tuyết năm ngoái. Từ trên mái nhà nhô lên một cái cửa sổ nhỏ, được vá chằng vá đụp bởi những tấm kim loại mỏng. Nhìn chỗ tuyết tan chảy quanh cửa sổ tôi có thể khẳng định một điều: Ở đây đang có hoặc đã từng có một nguồn nhiệt tỏa ra từ bên trong.

Cánh cửa chống bão mở toang và xộc xệch, bản lề phía trên sút hẳn ra ngoài. Nhưng cửa bên trong vẫn còn nguyên. Tôi nắm lấy tay nắm và vặn.

Cửa không khóa. Tôi đẩy cửa đi vào trong.

Căn phòng để giày dép chật chội và hôi hám. Ở góc phòng là cái máy làm lạnh đời đầu - nay trở nên thừa thãi vì bản thân căn phòng đã quá lạnh và không hề có điện. Bên góc còn lại, quần áo bẩn đang chất thành đống. Ngoài những thứ đó ra, cả căn phòng hoàn toàn trống không.

Căn phòng kế bên đã từng là một căn bếp rộng. Tôi nói "đã từng" bởi trên tường vẫn sót lại tàn tích của cái tủ bếp và đường ống ga. Toàn bộ sàn gỗ đã bị cạy lên làm củi đốt, chỉ còn trơ lại một đồng tro tàn trong cái hố bê tông được đục thẳng xuống sàn. Củi khô và cành cây khô được chất thành đồng lớn ở góc phòng.

Cái cửa sổ chấp vá tôi nhìn thấy khi này nằm ngay phía trên đồng lửa. Một sợi dây dài được thắt lại thành thòng lọng và nối với tám kim loại trên trần. Tôi giật thử sợi dây - hóa ra tám kim loại chính là một cái nắp có bản lề lò xo. Khi bị kéo hết cỡ, thòng lọng trên sợi dây sẽ móc vào cái đinh thò ra trên tường và giữ cho nắp luôn mở. Đây là một thiết kế cực kỳ thông minh - bạn có thể mở nắp cho khói thoát ra hoặc đóng lại để giữ nhiệt trong phòng, mà không phải bắc ghế với lên trên trần. Rõ ràng đã có người sống ở đây sau đại thảm họa. Câu hỏi đặt ra là: Họ có còn ở đây hay không?

Tôi rón rén đi vòng quanh nhà, thám thính từng phòng. Phần lớn đồ đạc trong nhà đều đã bị phá hủy, vỡ hoặc đóng băng. Tôi tìm thấy rất nhiều dấu hiệu chứng tỏ từng có người sống ở đây nhưng không phải thời gian gần đây. Họ đã đi đâu? Và tại sao? Tôi thậm chí còn quay lại ô tô lấy nển, kiểm tra từng ngóc ngách của tầng hầm để rồi đi đến kết luận: Căn nhà này đã bị bỏ hoang.

Tôi quay ra ngoài đón mọi người. Mặc dù đã cố gắng đậu ở chỗ khuất nhất có thể, nhưng chiếc xe vẫn lộ rõ mồn một bên đường. Tôi bước tới định giúp anh Ben xuống xe, nhưng Alyssa xua tay từ chối. Bản thân cô ấy cũng không giúp gì nhiều, chỉ chìa một bên vai ra cho anh vịn vào lúc chúng tôi tiến vào trang trại.

Trong khi Alyssa loay hoay tháo băng và tháo giày cho anh Ben, tôi phụ trách việc nhóm lửa. Cổ chân anh ấy sưng phồng và đỏ tấy. Do không cách nào kiểm tra được là nó có gãy hay không nên chúng tôi quyết định cứ băng tạm lại để cố định, nhưng bỏ giày ra. Đàng nào với chúng tôi cũng khó lòng xỏ được giày vào cái chân sưng vù kia.

Tôi mở túi đồ của tên Clevis ra kiểm tra. Hắn có hai bình 2 lít đựng đầy nước và không hề bị đóng đá nhờ hệ thống sưởi trong xe; vài cái bánh ngô cuộn trong giấy báo; một túi thịt hun khói; vài que diêm và một hộp cứu thương. Tôi quăng ngay túi thịt ra ngoài sân, không một chút do dự. Thà chết đói chứ tôi không đói nào động vào chỗ thịt đó, bất kể là thịt gì.

Alyssa múc tuyết vào một trong mấy cái chảo của tôi và đun trên lửa. Anh Ben hỏi mượn tôi cây rìu rồi bỏ ra chỗ đóng củ ở góc phòng, chặt nhỏ từng cành và xếp lại theo từng kích cỡ.

Bụng tôi réo âm ỹ vì đói. Tôi bắt tay vào làm bữa trưa - món sở trường của tôi: Cháo ngô nấu với lá bồ công anh và một ít thịt bò khô. Vừa nấu tôi vừa tìm cách bắt chuyện với Alyssa.

"Cô và anh Ben đã ở cùng bọn cướp Chim gõ kiến bao lâu rồi?"

"Ý anh là làm nô lệ cho bọn chúng bao lâu rồi ý hả?" - Alyssa hỏi - "Gần bốn tháng."

"Tại sao bọn chúng vẫn giữ hai người lại?" Tôi muốn hỏi tại sao bọn cướp không làm thịt hai anh em họ rồi nướng xèo xèo trên bếp lửa, nhưng như thế có vẻ hơi khiếm nhã.

"Vì tôi làm vài thứ cho chúng." Alyssa vòng tay ôm lấy người.

"Làm gì?"

Mặt Alyssa đỏ bừng lên nhưng đó là nét mặt của sự giận dữ, chứ không phải xấu hổ. "Làm... Tôi làm gì thì liên quan gì đến anh."

À. Thì ra là làm chuyện đó. Đột nhiên tôi nghĩ tới Darla - đang bị bắt giữ bởi chính đám người đã giam cầm Alyssa. Tim tôi thất lại. "Xin lỗi. Thế còn anh Ben...?"

"Tôi dọa sẽ tự tử nếu bọn chúng dám đụng vào anh Ben. Và tôi đã thuyết phục được lão Danny." Mặt Alyssa đánh lại, giọng lạnh như băng.

"Nhưng tại sao lão ấy lại sai người chở cô đến Iowa?"

"Lương thực và xăng xe đang càng ngày càng khan hiếm ở Anamosa. Tôi đoán bọn chúng bán được tôi với giá hời." - Alyssa nhún vai - "Hơn nữa lão Danny giờ đã kiếm được hàng mới từ Cascade rồi, đâu cần đến tôi nữa. Lão ta vốn thích con gái tóc nâu mà. Tôi đoán đó chính là Darla mà anh nói tới."

Máu nóng dồn lên mặt, tôi cảm phần nghiêng chặt răng. Sợi dây chuyền trong tay như muốn cứa đứt da thịt tôi. Tôi cần phải đi tiếp. Phải quay lại Anamosa. Phải đi tìm Darla.

C h ư ơ n g 55

Alyssa vội lùi lại, nhìn tôi đầy cảnh giác. "Tôi... Tôi xin lỗi. Tôi không cố ý... Trông chị ta không có vẻ gì là bị thương quá nặng."

"Bọn chúng sẽ làm gì cô ấy?" Tôi hỏi nhưng không chắc là mình muốn biết câu trả lời.

Alyssa hơi né sang một bên. "Tất nhiên là không có gì tốt rồi."

"Tôi phải quay trở lại Anamosa đây." Tôi chống tay định đứng dậy nhưng ngay lập tức khuyu xuống, chết điếng người vì đau. Tôi đã sai lầm khi chống nhầm tay phải xuống sàn.

Alyssa quỳ xuống cạnh tôi, rút găng tay phải của tôi ra. "Chị ta là ai? Tại sao anh cứ muốn sống chết vì chị ấy như vậy?"

"Darla là..." - Một từ "bạn gái" không thể diễn tả được hết ý nghĩa của Darla đối với cuộc đời tôi. Tôi im lặng tìm từ khác cho phù hợp - "Cô ấy là lý do cho sự tồn tại của tôi."

Alyssa gật đầu. "Cũng giống như anh Ben là lý do tồn tại duy nhất của tôi. Khi tuyên bố với lão Danny rằng tôi sẽ nhịn đói đến chết nếu lão ta dám làm thịt anh Ben, tôi đã không hề nói dối. Nếu không phải vì anh ấy thì cuộc đời khốn nạn này chẳng còn gì đáng sống." Vừa nói cô ấy vừa kéo tôi ngồi dậy và cởi từng lớp áo của tôi ra, mặc cho tôi liên tục phản đối.

"Ôi trời!" - Alyssa thốt lên khi lớp áo cuối cùng của tôi được cởi ra. Tay phải tôi thâm tím và sưng tấy - "Vết sẹo này là sao?" Alyssa

lướt nhẹ ngón tay lên vết sẹo hình móng ngựa bên dưới mạng sườn tôi.

"À, tôi bị một tên cướp tấn công bằng rìu hồi năm ngoái."

"Thế mà anh vẫn sống được là giỏi đấy."

"Tôi đã giết chết hắn." Tôi thẳng thừng nói.

"Còn mấy vết này?" Alyssa chỉ vào một trong mấy cái lỗ tròn trên bụng tôi.

"Do đạn đấy."

Ngón tay cô ấy tiếp tục vuốt dọc cánh tay còn lại của tôi. "Nể anh thật đấy."

Tôi né người khỏi tay Alyssa, nhào người sang khuấy chảo cháo ngô. "Cháo chín rồi, chúng ta ăn thôi!"

"Anh tính làm gì với cái tay bị thương? Trông thì không có vẻ là gãy."

Tôi nhún vai trái.

"Hay là để tôi làm cho anh một cái băng đeo nhé? Nó sẽ chóng lành hơn nếu anh không cử động nhiều."

"Không cần đâu." - Tôi lắc đầu từ chối - "Tôi vẫn hơi cử động được. Nhờ có chuyện gì tôi còn cần sử dụng đến nó. Cô giúp tôi mặc áo lại đi."

Alyssa không phản ứng, ngồi nhìn chăm chăm vào cái tay đau của tôi. Tôi cảm thấy không thoải mái. Tôi vốn không quen bị con gái nhìn như vậy, ngoài Darla.

Tôi nhặt áo lên và đưa cho Alyssa.

"Nếu quay lại Anamosa anh chết là cái chắc. Có đến cả trăm tên cướp Chim gõ kiến ở đó." Cô ấy giúp tôi mặc áo.

"Darla cần tôi."

"Chị ấy sẽ... Bọn chúng sẽ không giết chị ấy đâu. Trông chị ấy trẻ và đẹp thế cơ mà. Cục kỳ có giá đấy."

"Tôi sẽ không để bọn chúng làm gì cô ấy. Tôi sẽ cứu cô ấy ra khỏi đó. Tôi sẽ rời khỏi đây ngay khi có thể."

Mặt Alyssa tái mét, đầy lo lắng.

"Đừng lo. Tôi sẽ xuống xe ở gần Anamosa và đi bộ đến đó. Cô và anh Ben có thể lấy xe và tự lái đến Worthington. Ở đó hai người sẽ được an toàn." Hy vọng Worthington vẫn cầm cự được và không có chuyện gì xảy ra với bà Rita Mae và thị trưởng Kenda.

"Anh không biết sợ là gì hả Alex?" Alyssa hỏi.

"Sợ chứ." - Tôi trả lời - "Nhưng tôi phải làm điều tôi cần làm. Cũng giống như cô, làm điều cô phải làm để giữ mạng sống cho anh mình. Cô mới là người dũng cảm nhất mà tôi từng gặp."

Alyssa bắt đầu khóc. Tôi nhìn qua anh Ben - vẫn đang chìm đắm trong công việc chặt củi và sắp xếp lại một cách có hệ thống, hoàn toàn không để ý gì tới cô em gái. Tôi nhào người sang ôm Alyssa vào lòng bằng một tay. "Thôi nào, đừng khóc nữa. Mọi chuyện rồi sẽ ổn thôi."

Cô ấy ôm chặt lấy tôi, nước mắt chảy xuống ướt đầm một bên vai tôi. Đột nhiên cô ấy làm tôi nhớ Darla đến quặn lòng. Và rồi tôi cũng bật khóc.

Chúng tôi ngồi ôm nhau như vậy suốt hơn một phút, cho tới khi tôi ngửi thấy có mùi cháy. Tôi đẩy vội Alyssa ra và nhấc chảo xuống khỏi đồng lửa. Trong khi chờ chảo nguội, Alyssa giúp tôi mặc nốt chỗ áo còn lại.

Chúng tôi đánh sạch bay chảo chảo ngô, kể cả phần bị cháy dưới đáy chảo. Tôi đã hoàn toàn kiệt sức. Tôi nhờ Alyssa canh chừng rồi nằm xuống cạnh đồng lửa, gói đầu lên ba lô ngủ thiếp đi.

Lúc tôi tỉnh dậy, Alyssa đang nấu cháo ngô cho bữa sáng, còn anh Ben đang mỗi thêm củ vào lửa. "Sao cô không đánh thức tôi dậy để mà chộp mắt đi một chút chứ."

"Không cần đâu."

"Cô thức cả đêm đấy à? Giờ cô có muốn ngủ một chút không?"

"Không cần. Tôi đâu có thức."

"Thế rút cuộc là đêm qua không ai thức canh gác à?"

"Có chuyện gì xảy ra đâu." Alyssa giọng tỉnh bơ.

Tôi tức ghen hòng, không thốt nên lời.

Sau bữa sáng, tôi gượng đứng dậy. "Để tôi đi qua nhà kho xem có gì dùng được không."

"Anh cử động còn khó khăn, đi lại làm gì cho khổ." Alyssa phản đối.

"Biết đâu tìm được cái kích để thay lốp xe thì sao." Tôi lết từng bước ra cửa.

Alyssa đứng dậy, quàng tay trái của tôi qua vai. "Để tôi giúp anh."

"Cô không phải ở lại với anh Ben à?"

"Anh ấy sẽ không sao đâu."

Tôi vịn vai Alyssa tập tễnh đi ra ngoài sân. Nằm chinh ình chính giữa nhà kho là một cái máy kéo gỉ nhoe. Gần đó là chồng lá ngô cao có ngọn - mà tôi đoán là để làm thức ăn cho dê hoặc lợn.

Trên đường quay trở lại vào nhà, tôi liếc vào trong thùng xe của chúng tôi. "Mấy thùng gỗ đó đựng cái gì?" Tôi hỏi.

"Tôi không biết." - Alyssa trả lời - "Chúng đã có sẵn ở đó lúc bọn tôi leo lên."

"Giúp tôi tèo lên cái nào."

Alyssa mở thùng xe và đẩy tôi lên. Tôi dùng rìu cạy nắp thùng gỗ gần nhất, nhưng do chỉ có một tay nên tôi phải chật vật mất gần 20 phút mới mở được nó ra.

Bên trong đựng toàn dây xích và cùm tay, cùm chân - giống hệt cái anh Ben đã đeo hôm trước. Trên mỗi chiếc cùm lại được đính kèm theo một chìa khóa nhỏ.

Tôi mở tiếp sang thùng thứ hai và thấy hàng chục chiếc hộp màu nâu được xếp thành hàng ngay ngắn. Tôi mở thử nắp một hộp bất kỳ - 100 viên đạn vỏ đồng đều tằm tấp được xếp thẳng đứng. Nếu tính cả thùng, số đạn chúng tôi đang có chắc phải lên tới hàng ngàn viên.

"Tiếc quá tôi làm rơi mất khẩu súng trường." - Tôi nói, giọng đầy tiếc nuối - "Nhưng mà phen này chúng ta giàu to rồi."

"Chỗ đạn đó giá trị lắm à?" Alyssa hỏi.

"Ừ. Nó đáng giá cả gia tài ý - nếu chúng ta tìm được người mua. Hy vọng tìm được cái gì đó trong nhà kho có thể dùng tạm làm kích hoặc cờ lê."

"Thế đi thật chậm cũng không được à?"

"Được, nhưng như thế sẽ phải mất cả ngày mới tới được Worthington. Chỗ xăng còn lại trong bình làm sao đủ."

"Ừ nhỉ."

"Hay là vào trong kho bẻ đại một cái xà nhà, dùng nó bẩy xe lên rồi tìm cái gì đó chống vào?"

"Cách đấy liệu có ổn không?"

"Tôi không biết. Ngoài cách đấy ra tôi chẳng nghĩ được cách nào khác. Giá có Darla ở đây. Cô ấy sẽ biết phải làm gì."

"Chị ấy sửa xe giỏi lắm à?"

"Ừ. Cô ấy là phù thủy máy móc." Tôi quay mặt đi, không muốn để Alyssa nhìn thấy đôi mắt rung rung của mình.

"Chị ấy sẽ không sao đâu. Bọn cướp... những tên điên nhất, tàn bạo nhất đều đã chết hết rồi. Đám còn lại tuy xấu xa nhưng thừa thông minh để không giết chị ấy. Bọn chúng sẽ không phá hủy những thứ có giá trị đâu."

Câu cuối cùng của Alyssa làm tôi sôi máu. Darla không phải là một món hàng, để đem lên bàn cân so đo về giá trị. Nhưng tôi cũng biết đó không phải là lỗi của Alyssa. Cô ấy chẳng qua cũng chỉ là nạn nhân của cái thế giới đáng nguyền rủa này. Tôi hít một hơi thật sâu, cố gắng nuốt nỗi tức giận vào bên trong. "Tôi không có ý gì đâu, nhưng cô có biết là cô càng nói càng khiến tôi nóng lòng muốn rời khỏi đây không?" Tôi quay sang, nói bằng giọng hòa nhã nhất có thể với Alyssa.

Chúng tôi dành nốt thời gian còn lại để nấu nướng và nghỉ ngơi. Chỉ mới đi một quãng ngắn từ trong nhà ra nhà kho và xe tải mà tôi đã mệt lử, không làm thêm được gì ngoài ngủ. Sự yếu đuối ấy khiến tôi cảm thấy bức bối, khó chịu với chính mình. Darla có lẽ còn đang khổ sở hơn tôi gấp chục lần, vậy mà tôi chẳng thể làm gì để giúp cô ấy. Tôi đã lạm dụng cơ thể mình quá mức để rồi bây giờ không nhắc nổi chân tay hay làm bất cứ việc gì - năng lượng trong tôi đã hoàn toàn cạn kiệt.

Sau bữa tối, tôi xung phong trực ca đầu để Alyssa và anh Ben ngủ trước. Chúng tôi không thể mạo hiểm lơ là mất cảnh giác như đêm qua. Có điều, tôi không biết phải cần thời gian thế nào để đánh thức Alyssa. Nếu là ngày trước thì tôi sẽ đứng lên đi bộ và đếm từng bước chân. Nhưng giờ tôi quá yếu để đứng chứ đừng nói là đi bộ.

Tôi bắt đầu gõ nhịp từng ngón tay xuống sàn và lầm bầm đếm. Đột nhiên tôi nhớ đến bài thơ hồi mẫu giáo "*Chú heo con đi chợ, chú heo con ở nhà...*" Và thế là thay vì lầm bầm đếm số, tôi chuyển sang đọc thơ từ lúc nào không hay.

Bài thơ khiến tôi nhớ mẹ da diết. Hồi bé, mẹ thường ngâm nga bài thơ này cho anh em tôi mỗi tối trước khi đi ngủ và lắc lư ngón chân chúng tôi theo nhịp mỗi vần thơ. Mãi lo lắng cho Darla, tôi suýt quên mất cả bố mẹ. Họ là lý do tôi rời khỏi Warren, họ là lý do Darla bị bắt. Mới một tuần trước tôi còn sục sùi đi tìm bố mẹ. Giờ nghĩ lại, thấy quyết định rời khỏi Warren của tôi là quá nông nổi và ngu ngốc. Một quyết định ngu ngốc nhất từ trước tới giờ của tôi.

Tôi mất 10 giây cho mỗi câu thơ. Sáu câu hết một phút. 360 câu một giờ. 1440 câu trước khi tôi có thể đánh thức Alyssa. Sẽ không ngạc nhiên nếu đêm nay tôi gặp ác mộng với lũ heo con.

Lúc tôi kết thúc 1440 câu thơ cũng là lúc các đầu ngón tay tôi đau nhức, tưởng chừng như sắp gãy ra làm đôi. Nhưng chính nhờ sự đau đớn đó mà tôi thức được đến bây giờ.

Tôi lắc nhẹ cổ chân Alyssa. "Đến lượt cô rồi."

"Ừm... Okay." Alyssa từ từ ngồi dậy. Cô ấy đã cởi áo khoác ra làm gối. Cái áo len màu hoa oải hương cô ấy đang mặc bên trong có vẻ hơi rộng nhưng trông khá hợp với nước da của cô.

Tôi mở ba lô rút ra một cái quần bò sạch và gấp lại làm gối. "Chúc ngủ ngon." - Tôi nằm xuống - "Nhớ đừng ngủ gật đấy nhé. Chúng ta cảnh giác vẫn hơn."

"Tôi vẫn chưa nói lời cảm ơn anh. Vì đã cứu anh Ben và tôi." Alyssa ngồi xuống bên cạnh tôi, cho thêm củi vào lửa.

Tôi định nhún vai, nhưng cái vai phải đang quá đau, không thể nhúc nhích. "Tôi tưởng cô là Darla."

"Kể cả không phải như thế thì anh cũng sẽ vẫn cứu anh em chúng tôi thôi."

"Chắc vậy."

Alyssa đặt một tay lên vai tôi, và tôi nhăn tít mặt vì đau. "Ồi, xin lỗi. Tôi quên mất." Tay cô ấy trượt lên trên cổ tôi.

"Không sao. Chúc cô ngủ ngon."

"Làm thế nào mà anh hạ được tên Clevis thế? Lại còn bò trên nóc thùng xe như diễn viên hành động nữa?" Alyssa vuốt nhẹ lên cổ tôi. Tôi không biết nên nghĩ sao về sự đụng chạm này của Alyssa - một phần trong tôi thấy phiền toái và chỉ muốn đi ngủ, nhưng một phần khác lại thấy ấm áp và dễ chịu.

"Tôi học taekwondo từ năm 5 tuổi. Nhưng đúng là chúng tôi chưa bao giờ được thực hành trên một chiếc xe tải đang di chuyển."

"Anh có thể đến Worthington cùng anh Ben và tôi." Alyssa thì thầm, và cúi sát mặt vào mặt tôi.

"Tôi không thể. Tôi phải..."

Và rồi cô ấy hôn tôi. Tôi biết như vậy là sai và nhưng vẫn hé môi hôn lại Alyssa. Tôi xoay người, nằm ngửa ra, và cô ấy coi đó là dấu hiệu khích lệ nên càng hôn tôi cuồng nhiệt hơn. Môi cô ấy từ từ trượt xuống cổ tôi.

Tôi đẩy Alyssa ra. "Đừng!"

"Tại sao? Em có thể làm cho anh hạnh phúc mà."

"Không. Cô có thể làm cho tôi sung sướng. Chứ không phải hạnh phúc. Hai cái đó hoàn toàn khác nhau."

"Hầu hết đám đàn ông em gặp đều không nghĩ thế."

Tôi nhún vai.

Mặt Alyssa khẽ nhăn lại, đầy tổn thương. "Anh sẽ chết mất nếu cứ đuổi theo chị ta thế này."

"Có thể."

Tôi lặn người lại, nhìn chăm chăm vào đồng lửa, đợi cho cơn bão tố của ham muốn, ân hận và hổ thẹn lắng xuống. Alyssa im lặng ngồi bên cạnh nhìn tôi. Tôi nhắm mắt lại và chìm dần vào giấc ngủ.

Tôi nằm mơ thấy một đàn lợn béo núc ních, đang bị Darla mổ thịt. Tiếng lợn kêu eng éc vang lên thảm thiết. Máu chảy thành sông quanh chỗ Darla đang đứng, tay và mặt cô ấy nhuộm đầy máu tươi. Nụ cười trên môi cô ấy vụt tắt, mắt mở to đầy đau đớn như bị phản bội.

Tôi giật mình tỉnh giấc. Alyssa đang gục đầu sau lưng tôi, một tay quàng qua vai tôi - khiến cái vai của tôi càng thêm đau. Ở phía bên kia của đồng lửa, cách chúng tôi chưa đầy nửa mét, một người đàn ông đang đứng sừng sững, chìa khẩu súng trường vào ngực tôi.

Chương 57

Người đàn ông gầy gò, râu ria lởm chởm và có mái tóc hoa râm. Bộ quần áo Carhartt trên người ông ta không thể bẩn và hôi hám hơn.

Tôi cấu vào tay Alyssa, và cô ấy giật mình tỉnh dậy. "Cô canh gác giỏi quá nhỉ." Tôi rít lên.

"Xin lỗi." Alyssa lí nhí nói.

Người đàn ông gầm lên. "Không được cử động. Lấy khẩu súng và con dao trên thắt lưng hắt, Brand."

Tôi ngoảnh đầu lại, xem ông ấy đang nói chuyện với ai. Một người phụ nữ đang đứng cách tôi một mét rưỡi, hai tay cầm khẩu súng lục màu bạc chĩa vào lưng Alyssa. Đứng kế bên là một cậu bé tầm 12-13 tuổi. Cậu ta bước tới chỗ Alyssa và tôi đang nằm, cúi xuống rút con dao và khẩu súng lục. Tay cậu ta run đến nỗi tôi chỉ sợ cậu ta trượt tay cắt phải người mình. Cậu ta lùi lại đứng cạnh người phụ nữ kia.

Anh Ben ngồi dậy. Tôi thậm chí còn không biết anh ấy tỉnh dậy lúc nào. Người đàn ông quay người lại, chĩa nòng súng về phía anh Ben. "Tao nói, không cử động!"

"Chiến thuật của ông sai rồi." Anh Ben nói.

Người đàn ông há hốc miệng.

"Nếu chỉ có ba người, chiến thuật tối ưu là bao vây mục tiêu thành hình tam giác."

"Cả người nữa, không được cử động!" Người đàn ông nhắc lại.

"Nếu em gái tôi và cậu Bạn Mới đứng dậy, cả hai bên sẽ nằm trong tầm bắn của nhau. Chỉ cần ông bắn trượt hoặc trượt qua mục tiêu, rất có thể ông sẽ bắn phải chính đồng đội của mình."

Cậu Bạn Mới? Tôi ư? Và tại sao anh ấy lại dạy cho mấy người này về chiến thuật - để chống lại chính chúng tôi? "Bảo anh ta im mồm đi!" Tôi rít qua kẽ răng.

"Anh nghĩ anh ấy chịu nghe lời tôi chắc?" Alyssa thì thào trả lời.

Anh Ben vẫn tiếp tục giảng giải. "Với một khẩu Winchester 70 ở khoảng cách gần thế này, viên đạn vẫn có thể xuyên qua mục tiêu và trúng vào đồng đội của ông."

Người đàn ông nhìn xuống khẩu súng trường trên tay, mặt lộ rõ vẻ ngạc nhiên.

"Để tôi chỉ cho ba người cách dàn trận hiệu quả nhất trong tình huống này. Cậu, cậu nhóc," - Anh Ben chỉ về phía cậu bé - "đứng ra đằng này, cạnh tôi."

Chúa ơi, giờ anh ấy còn định dạy cho bọn họ cách giết chúng tôi hiệu quả hơn.

Và điều ngạc nhiên hơn là cậu bé kia ngoan ngoãn làm theo lời anh Ben.

"Không. Xa hơn nữa." - Anh Ben hướng dẫn - "để cậu không thể bị dùng làm lá chắn hoặc bị bắt làm con tin."

Cậu bé lùi lại hai bước.

"Giờ đến lượt bà." - Anh quay sang nói với người phụ nữ - "Bước ba bước sang phải."

Bà ấy dợm quay lưng làm theo.

"Không. Không." - Anh Ben xua tay - "Nhớ phải bước ngang. Làm sao để vũ khí của bà luôn chĩa về phía mục tiêu."

Người phụ nữ bước sang ngang. Và giờ thì cả ba người họ đã tạo thành hình tam giác, vây quanh chúng tôi.

"Tốt." - Anh Ben gật đầu - "Giờ kể cả nếu ba người cùng xả súng một lúc thì cũng không sợ bị bắn phải nhau. Không nên áp dụng đội hình này nếu thấy có nguy cơ bị tấn công cạnh sườn. Trong tình huống đó, tốt nhất nên triển khai đội hình đánh dọc..."

Anh Ben bắt đầu chuyển sang lái nhái về ưu điểm và hạn chế của đội hình đánh dọc. Người đàn ông há hốc mồm, quai hàm như

muốn rớt xuống đất. Tình huống vừa căng thẳng vừa buồn cười đến nỗi tôi không kiềm chế nổi, bật cười phá lên.

Mọi ánh mắt đổ dồn về phía tôi, như thể tôi đã hóa điên. Và rồi người đàn ông cầm khẩu súng trường cũng bắt đầu bật cười, kéo theo những người còn lại - trừ anh Ben - cùng hòa theo.

Sau khi trận cười lắng xuống, người đàn ông nói "Một lũ điên khùng! Giờ thì ta đã hiểu làm sao mấy đứa vẫn còn sống."

"Vâng, chắc thế." Tôi chống tay ngồi dậy. Mặc dù cười như vậy nhưng ông ta vẫn không quên chìa súng về phía tôi. Tôi tiến lại gần, chìa tay trái ra. Tay phải của tôi vẫn chưa cử động được nhiều.

Ông ta khóa chốt an toàn rồi vác khẩu súng lên vai, nòng súng chìa lên trời. Cái bắt tay của ông ta mạnh đến nỗi tay trái tôi không làm sao mà cũng đau như. "Tôi là Eli. Kia là vợ tôi, Mary Sue, và con trai tôi, Brand." Vết bắn trên tay ông vấy sang cả tay tôi - mặc dù tay tôi cũng chẳng sạch hơn tay họ là bao.

"Anh ấy bị làm sao thế?" Brand hỏi, mắt nhìn chằm chằm về phía anh Ben.

"Anh ấy chẳng bị sao cả." Alyssa gắt lên, rồi đứng phắt dậy.

"Anh ấy bị tự kỷ." Tôi nói.

"Tức là bị điên á?" Brand lại hỏi.

Alyssa mặt lạnh tanh. "Tự kỷ chứ không phải điên. Anh ấy thông minh hơn tất cả mọi người trong phòng này cộng lại."

"Xin lỗi." Brand lí nhí nói.

Anh Ben lơ tịt chúng tôi đi, mãi mê dùng ngón tay vẽ nguệch ngoạc gì đó trên sàn - mà tôi đoán là sơ đồ chiến thuật tấn công.

Mặc dù hiện không còn bị khẩu súng nào chìa vào nhưng tôi vẫn cảm thấy bất an bởi vì họ có vũ khí còn chúng tôi thì không. "Cho tôi xin lại đồ của mình được không?" Tôi hỏi Brand.

Cậu ta quay sang nhìn bố, nhưng nhận được một cái lắc đầu.

"Cô cậu không định ở lại đây chứ hả?" Người phụ nữ tên Mary Sue thì thào hỏi.

"Bọn cháu đang trên đường tới Worthington," Alyssa trả lời.

"Giờ chắc chẳng còn gì ở đây đâu. Morley, Olin, và Mechanicsville đều đã bị phá hủy hoàn toàn. Không còn ai sống ở đó. Thậm chí đến xác chết cũng chẳng còn, trừ phi tính cả những nắm xương khô nằm vương vãi trên đường. Chúng tôi đã ghé qua đó với hy vọng có thể đổi được ít đồ ăn hoặc vật dụng cần thiết." Bà Mary Sue vừa nói vừa tiến lại gần chúng tôi. Hàm răng vàng khè

của bà lóe lên dưới ánh lửa bập bùng, toàn bộ nướu răng đều chảy máu.

"Tuần trước Worthington vẫn chưa bị làm sao." - Tôi đính chính - "Lợi của bà đang bị chảy máu. Bà bị bệnh scurvy do thiếu hụt vitamin C đúng không?"

"Đúng vậy, do thiếu đồ ăn tươi. Đám con gái còn bị nặng hơn."

"Ai cơ ạ?" Alyssa hỏi.

"Alba và Joy," - Bà Mary Sue nói - "Hai đứa đang được giấu ở một nơi an toàn."

Tôi cúi xuống lục ba lô. Ông Eli nắm chặt khẩu súng trường, nhìn tôi đầy nghi hoặc. Chỗ lá bồ công anh còn lại của chúng tôi không còn nhiều và đã héo queo héo quắt. Lúc tôi rút túi lá ra khỏi ba lô, ông Eli chìa nòng súng về phía tôi và lẩm bầm "Từ từ nào..."

"Đây là lá bồ công anh." - Tôi đưa túi lá cho bà Mary Sue - "Chúng hơi đắng nhưng chứa nhiều vitamin C. Bọn cháu chỉ còn lại chừng ấy."

Bà Mary Sue rút một cái lá ra nhấm thử. "Đúng là lá tươi thật. Không ngờ tôi vẫn còn sống để ném chúng một lần nữa. Cậu kiếm đâu ra chỗ lá này thế?" Bà thì thầm hỏi, giọng không giấu nổi vẻ ngạc nhiên.

"Worthington. Họ trồng chúng trong lồng kính."

"Cậu còn ít hạt giống nào không?" - Ông Eli hạ khẩu súng xuống - "Chúng tôi có thể chế lồng kính từ mấy cái cửa sổ."

"Ở Worthington họ cũng làm vậy. Cháu không có hạt giống bồ công anh nhưng thứ cháu có còn quý hơn. Đó là hạt giống cải xoăn. Rất thích hợp để trồng vào mùa Đông. Kể cả khi bị đóng băng chúng vẫn có thể sống lại, miễn là không bị vùi trong tuyết quá sâu hoặc quá lâu. Chúng chứa nhiều vitamin C gấp bốn lần so với lá bồ công anh."

"Và loại hạt giống thân kỳ đó ở đâu mà cậu có?"

"Warren, Illinois. Giờ có thể gọi nơi đó là nhà của cháu. Bọn cháu trồng cải xoăn trong nhà kính." Tôi thò tay vào trong túi và rút ra một phong bì hạt giống. Tôi không muốn để họ biết mình có bao nhiêu gói hạt giống.

Ông Eli nhận lấy gói hạt giống trên tay tôi. "Cậu đi tít từ Illinois tới đây?"

"Đúng vậy. Giờ cháu có thể xin lại mấy món đồ của mình được chưa ạ?"

Ông Eli chậm rãi gặt đầu. "Brand, trả lại cho cậu ta con dao và khẩu súng, rồi chạy xuống hầm đón hai em lên đây." Nói rồi ông ấy đặt khẩu súng sang một bên và mỗi thêm củi vào lửa.

Hai cô bé em của Brand cả người đang lấm lem bùn đất nhưng vẫn toát lên vẻ ngây thơ và xinh xắn - như những khóm hoa dại mà tôi từng nhìn thấy sau một trận lũ.

Bà Mary Sue cẩn thận chia chỗ lá bồ công anh ra làm năm phần. Nhưng phần của ông Eli ít hơn hẳn so với ba đứa trẻ con, còn bà Mary Sue thì hầu như không có. Vừa ăn, chúng tôi vừa trao đổi chuyện trò. Tôi kể cho họ nghe về hành trình của mình từ Illinois: Lý do vì sao tôi lại rời Warren đi tìm bố mẹ, tôi đã đánh mất con Bikezilla dưới lòng sông Mississippi như thế nào. Tôi ghen ngào khi nhắc đến tai nạn của Darla.

Sau khi tôi kể xong, ông Eli nói: "Chúng tôi cũng từng gặp không ít rắc rối với băng cướp Chim Gõ Kiến. Ngoài ra còn có một băng tự xưng là Những Gã Da Trắng Tồi Tệ. Chúng đã ghé qua đây một lần. Nhưng gần hai tháng nay không thấy bọn chúng lảng vảng quanh đây. Chắc là hết xăng."

"Làm sao nhà mình thoát được tay bọn cướp Chim Gõ Kiến thế ạ?"

"Cũng như cách đã làm với các cô cậu thôi. Trốn trong hầm chứa thức ăn và nghe ngóng tin tức trên lầu. Chúng tôi đã cất sẵn mọi thứ quan trọng và cần thiết ở dưới đó, nên khi cần là trốn được ngay. Nhắc tới mới nhớ, đến lượt con đi canh gác rồi Alba."

"Vâng ạ." Giọng Alba lạnh lót vang lên.

"Cả nhà mình đã trốn dưới đó suốt hai ngày nay ạ? Cháu đã kiểm tra kỹ tầng hầm mà có thấy hầm chứa thức ăn nào đâu nhỉ."

"Chúng tôi đã dịch chuyển cái lò sưởi và chặn cửa ra vào nên cậu không nhìn thấy là phải. Chúng tôi cũng định trốn dưới đó cho tới khi mọi người đi khỏi nhưng đêm qua chúng tôi bị xổng mất một con lợn."

"Mọi người mang cả lợn xuống dưới đó ý ạ?"

"Làm sao chúng tôi có thể để chúng trên này? Nhờ có ai đó đi qua thì sao? Không những bị lộ mà có khi còn mất sạch nguồn thức ăn dự trữ cuối cùng. Vì thế chúng tôi chẳng còn cách nào khác đành phải mò lên trên này."

"Nhưng làm thế nào để bày lợn không kêu ạ?"

"Kêu chứ, kêu ác là đằng khác. Lúc trước bắt chúng im lặng bằng thuốc ngủ Nyquil nhưng giờ hết rồi nên đành chịu."

Tôi trừng mắt nhìn Alyssa.

"Tôi đã nói tôi xin lỗi rồi còn gì."

Tôi quay lại nói với ông Eli: "Sao nhà mình không mổ lấy thịt ạ?"

"Tôi muốn giữ lại vài con làm giống. Nhỡ tình hình khá lên còn có cái để bắt đầu lại từ đầu."

"Thế chúng ăn gì ạ?"

"Ngô và đậu tương. Toàn bộ các trang trại xung quanh đây đều bị bỏ không - còn rất nhiều ngô và đậu tương bên dưới lớp tuyết và lớp tro bụi dày đặc kia. Chỉ sợ không có sức mà đào thôi."

Tôi lắc đầu kinh ngạc. Họ không chỉ sống sót mà còn chuẩn bị cho tương lai phía trước.

Ông Eli nhú mày, dăm chiêu nhìn tôi, sau đó quay sang nói với bà Mary Sue. "Nếu cô cậu muốn có thể ở lại đây. Dù gì chúng tôi cũng đang cần người phụ giúp việc đào ngô và đậu tương. Nhất là còn phải trông thử chỗ cải xoăn kia nữa."

"Cháu không ở lại đâu ạ." - Tôi lắc đầu từ chối - "Cháu còn phải đi tìm Darla."

"Một mình chống lại cả băng cướp như vậy khác nào đâm đầu vào chỗ chết."

Tôi nhún vai không nói gì. Ánh mắt ông Eli chuyển sang nhìn Alyssa.

"Cô ta không thể ở lại đây. Nếu chỉ có một mình." Bà Mary Sue rít lên nói với chồng.

"Cháu đang định tới Worthington." Alyssa nói.

"Bọn cháu chỉ cần thay cái lốp xe là đi ngay. Nhà mình có cái kích nào không ạ?"

"Có nhưng giờ chắc đang bị vùi sâu dưới nhà kho rồi. Muốn đào lên chắc cũng phải mất vài ngày."

"Thế thì chết. Cháu đang cần phải đi ngay."

"Hay là dùng tạm cái gì đó thay kích cũng được."

"Được vậy thì tốt quá."

"Cậu định trả công tôi thế nào?"

"Hạt cải xoăn ạ?"

"Đấy là tiền trợ cho hai ngày vừa rồi. Cậu còn cái gì khác không?"

Tôi suy nghĩ một lúc rồi nói "Đằng sau thùng xe của bọn cháu có mấy cái thùng gỗ. Bọn cháu mới mở thử hai thùng và một trong số đó chứa đầy hộp đạn. Ông giúp bọn cháu thay lớp xe, cháu sẽ chia đôi số đạn đó với ông. Chúng đáng giá cả gia tài nếu ông tìm được người để trao đổi."

Bà Mary Sue chụm tay vào tai ông Eli thì thào câu gì đó.

Ông giật lùi lại ra đằng sau và lầu bầu trong cổ họng "Làm như thế chúng ta có khác gì bọn Chim Gõ Kiến."

Tôi chăm chú theo dõi hai vợ chồng họ và chỉ quay đầu nhìn ra chỗ khác khi bà Mary Sue trừng mắt nhìn như muốn ăn tươi nuốt sống tôi. Tại sao bà ấy lại ghét tôi như vậy? Tôi có làm gì đâu.

Công việc thay lớp xe của chúng tôi mất gần hết cả ngày. Đầu tiên chúng tôi dùng xà beng tách lớp xe ra khỏi vành. Sau đó vào nhà kho kiểm hai thanh xà để làm đòn bẩy. Chúng tôi tốn nhiều thời gian nhất với việc đào gạch ở ngoài sân sau, vừa dùng để kê vừa làm điểm tựa cho đòn bẩy.

Việc khó nhất là làm sao nâng được cái xe tải lên. Chúng tôi nê cái đòn bẩy xuống bên dưới bánh xe bị hỏng, sau đó xếp từng viên gạch chồng lên nhau để làm điểm tựa. Phần đòn bẩy lòi ra bên ngoài dài hơn 3 mét rưỡi và chống ngược lên trên, dốc đến nỗi chúng tôi phải với tay qua đầu mới bám được vào nó. Nhờ vậy mà ông Eli, anh Ben và tôi có thể dễ dàng nâng một góc xe tải lên. Đồng thời Brand ở bên dưới khẩn trương xếp gạch lấp vào chỗ trống. Sau đó chúng tôi hạ xe tải xuống, chỉnh lại điểm tựa rồi bẩy nó lên lần nữa. Chúng tôi cứ lặp đi lặp lại như vậy 7-8 lần cho tới khi chiếc xe được nâng lên đủ cao để thay lớp xe. Sau khi thay xong, chúng tôi lại hi hục nâng xe lên để Brand dọn sạch chỗ gạch dưới gầm xe.

"Giờ chúng ta chia đồ được chưa?" Ông Eli hỏi.

"Rồi ạ." Tôi giúp ông ấy kéo các thùng gỗ ra khỏi thùng xe và xếp thành hàng ngay ngắn dưới đất. Đang hi hục vãn nốt chiếc thùng cuối cùng đột nhiên tôi thấy có cái gì đó rơi ra. Do trong này quá tối không nhìn thấy gì nên tôi cúi xuống nhặt lấy nó và cầm ra bên ngoài ánh sáng.

"Lũ khốn khiếp!" Ông Eli thốt lên khi vừa nhìn thấy thứ tôi đang cầm trên tay. Và rồi chúng tôi bật cười phá lên. Tôi đang cầm một cái kích thủy lực và cái tháo lốp xe. Thay vì cất cái kích vào hộp đồ nghề cho tử tế, bọn cướp đã quăng đại nó vào thùng xe.

Ngoài bốn thùng chứa toàn xiềng xích và cùm tay; toàn bộ các thùng còn lại đựng đầy đạn dược. Như đã thỏa thuận, chúng tôi chia mọi thứ ra làm đôi, mỗi bên giữ một nửa - đây có lẽ là chi phí thay lốp xe đắt nhất trong lịch sử loài người. Đáng tiếc là chỗ đạn này chỉ dành cho súng trường và súng săn, trong khi tôi có mỗi khẩu súng lục. "Ông còn khẩu súng dài nào có thể đổi cho cháu không?"

"Chịu thôi." - Ông Eli thắng thùng từ chối - "Tôi cũng chỉ có mỗi khẩu súng trường và súng lục mà cậu đã nhìn thấy. Giá nào tôi cũng không đổi."

Ông ấy đã nói vậy thì tôi cũng đành chịu. Chúng tôi đóng lại nắp thùng rồi chất trở lại lên xe, phòng trường hợp xe chẳng may vấp phải cái ổ gà hay gì đó trên đường thì chỗ đạn này cũng không bị đổ ra. Sau khi xong xuôi mọi việc, trời cũng đã chuyển dần về đêm. Chúng tôi lại phải đợi trời sáng mới đi được. Tôi không thể dò dẫm tìm đường trên một chiếc xe tải mới lái lần đầu trong bóng tối mịt mù thế này. Với mỗi ngày qua đi, sự lo lắng bồn chồn của tôi lại càng tăng lên - bởi đó là mỗi ngày Darla phải chịu đựng bọn cướp Chim Gõ Kiến.

Chuong 58

Tôi giật mình tỉnh giấc. Có cái gì đó chạm vào đầu tôi. Qua ánh sáng le lói của ngọn lửa, tôi nhìn thấy một cánh tay nhợt nhạt đang thò vào cái ba lô bên dưới đầu tôi.

Nhanh như cắt, tôi hất chân ra, dùng tay trái nắm chặt lấy cánh tay kia và bẻ ngoặt ra đằng sau. Một tiếng ré vang lên thất thanh, tôi lăn người đè lên kẻ trộm và khống chế bằng cả hai chân. Đây không phải là thế taekwondo cụ thể nào cả mà chỉ là đòn tự vệ theo bản năng của tôi.

Tôi cúi xuống thì thâm vào tai bà ta, giọng đầy mỉa mai "Bà tính tìm gì trong ba lô của tôi thế?"

"Tôi biết cậu vẫn còn lá bồ công anh." Bà Mary Sue thều thào nói.

"Còn bao nhiêu tôi đã đưa hết cho các người rồi. Tôi mà còn bắt gặp bà lảng vảng quanh ba lô của tôi một lần nữa, tôi sẽ bẻ gãy tay của bà." Tôi kéo giắt cổ tay bà ta cảnh cáo, để bà ấy hiểu rằng đây không phải là một lời đe dọa suông.

Sau đó, tôi buông cổ tay bà Mary Sue ra và bà ta lồm cồm bò ra khỏi phòng. Ở bên cạnh, hai anh em nhà Alyssa vẫn đang say giấc nồng. Thái độ thù địch của bà Mary Sue thật khó hiểu - tôi đã đưa cho bà ấy toàn bộ chỗ lá bồ công anh, một gói hạt giống cải xoăn và một nửa chỗ đạn mà tôi có. Không lẽ đây là bản năng của người mẹ để bảo vệ đàn con của mình? Tôi nằm mở mắt, không dám ngủ suốt

hơn một tiếng sau đó. Cũng may là bà ta không quay trở lại một lần nào nữa.

Tôi tỉnh dậy lúc trời bắt đầu sáng. Chúng tôi chỉ mất chưa đầy 10 phút để sửa soạn đồ đạc. Ông Eli mời chúng tôi ở lại ăn sáng nhưng tôi từ chối. Tôi không muốn ở gần vợ ông ấy thêm một giây phút nào. Ông Eli và Brand bắt tay chào tạm biệt tôi và Alyssa, còn anh Ben đã tự leo lên xe từ lúc nào không hay. Cả buổi bà Mary Sue cứ cúi gằm mặt xuống đất, không dám nhìn vào mắt tôi, còn hai bé gái thì quá nhút nhát, chỉ dám núp sau lưng mẹ.

"Hãy quay lại đây bất cứ lúc nào, nhà chúng tôi luôn chào đón cậu." Ông Eli nói, lúc tôi trèo lên xe.

"Vâng ạ." Tôi nói dối. Về mặt sưng sả khó chịu của bà Mary Sue đủ nói lên việc chúng tôi sẽ được chào đón đến mức nào nếu quay trở lại đây.

Tôi đóng cửa xe, ấn nút khởi động và làm chết máy. Hơi ngượng một chút nhưng trong lần thử thứ hai tôi đã gài được về đúng số 1 và chiếc xe từ từ lăn bánh, thẳng tiến về hướng Đông. Tôi dự định sẽ rẽ sang hướng Bắc ngay khi có cơ hội và vòng ngược trở lại Anamosa. Hy vọng sau khi tôi đi khỏi vẫn còn đủ xăng để Alyssa và anh Ben chạy đến Worthington. Vẫn còn $\frac{1}{4}$ bình. Tôi đoán là đủ.

Tôi lái được khoảng nửa giờ thì gặp một thị trấn nhỏ với tấm biển CHÀO MỪNG ĐẾN OLIN. Tôi cho xe chạy dọc theo con phố chính đã bị bỏ hoang và cháy rụi.

Ra đến đường cao tốc, vừa chạy được một lúc thì chúng tôi gặp đường giao. Một cái gò nhỏ nhô lên phía bên trái đường. Tôi cho xe đi chậm lại để tìm biển chỉ đường. Và rồi không hiểu từ đâu một chiếc cột điện thoại đột nhiên nhô lên trước mặt chúng tôi. Tôi dí chặt chân phanh; chiếc xe trôi đi trên đường và chỉ dừng lại khi còn cách cột điện thoại chưa đầy một mét. Tôi hốt hoảng gạt sang số lùi nhưng do quá khẩn trương tôi đã làm xe chết máy. Qua gương chiếu hậu, tôi nhìn thấy một chiếc cột điện thoại khác đang nằm chắn ngang đuôi xe chúng tôi.

Tệ hơn nữa: Một dãy 9-10 người đàn ông đồng loạt hiện ra trên đỉnh gò, bụng áp chặt xuống tuyết, nòng súng trường chia về phía chúng tôi.

Chương 59

"Nằm xuống!" Tôi hét lên và cúi thụp đầu xuống bên dưới cửa kính.

Tôi nhắm mắt chờ đợi những viên đạn bay tới. Nhưng thay vào đó tôi chỉ nghe thấy tiếng người nói oang oang qua loa "Hãy tắt máy và đặt hai tay lên phía trước. Mọi sự chống cự và phản kháng sẽ bị bắn bỏ ngay lập tức."

Chẳng cần họ bảo xe chúng tôi cũng đã tự chết máy từ nãy rồi. Alyssa ngồi thu lu dưới sàn xe trong khi anh Ben gấp người núp sau cửa kính. Mặt Alyssa đầy sợ hãi. Còn anh Ben trông vẫn như thường ngày - có gì đó xa cách.

"Hãy làm theo nếu không chúng tôi sẽ nổ súng!" - Chiếc loa lại vang lên - "Mười... chín..."

"Chúng ta có thể thoát ra bằng đường bên đó không?" Tôi thì thào hỏi.

"Vị trí chiến thuật của họ quá hoàn hảo." - Anh Ben rì rầm trả lời - "Chúng ta có thể nấp sau thành xe nhưng chỉ cần trèo lên đồng tuyền hoặc di chuyển trên đường là nằm ngay trong tầm bắn họ."

Tôi đã nghĩ đến chuyện khởi động lại máy và rồ ga cho xe cán qua cột điện thoại. Nhưng đám người kia đang chỉ cách chúng tôi chưa đầy chục mét, lại còn ở trên cao. Liệu xe chúng tôi có tránh nổi

lần đạn ở cự ly gần như thế không? Tôi nghĩ là không. Giọng nói kia đếm đến "ba... hai..." Tôi nhੌm người dậy, đặt hai tay lên phía trước và bảo hai anh em Alyssa làm theo.

Bốn người đứng dậy rời khỏi hàng và trượt về phía chúng tôi. Tất cả đều mặc đồ nguy trang màu trắng và xám - rất thích hợp để ẩn nấp trong mùa Đông hậu núi lửa. Một người mở cửa xe, một người khác chĩa súng vào đầu tôi. Tôi tái người khi nhìn thấy tám biển trên ngực áo của gã đang lục soát và lấy đi khẩu súng và con dao của mình: CÔNG TY TNHH HỒ ĐEN. Ký ức hải hùng về trại Hồ Đen - nhà thầu phụ cho Cơ quan Đối phó tình trạng khẩn cấp liên bang (gọi tắt là FEMA) - vẫn còn ám ảnh tôi cho tới tận bây giờ.

Ở phía bên kia, hai gã còn lại cũng đang khẩn trương lục soát Alyssa và anh Ben. Anh Ben rên rỉ kêu lên, mặc cho Alyssa ra sức dੌ dành.

"Đưa hai tay ra sau." Hắu ra lệnh. Tôi làm theo và bị hắu dùng dây buộc chặt hai cổ tay lại với nhau. Tay phải của tôi đã sẵn bị thương giờ lại còn bị bẻ ngoặt ra đằng sau nên đau muốn lੌng cả óc.

Kế đó bọn họ lੌi Alyssa, anh Ben, và tôi xuống khỏi xe và bắt đứng xếp thành hàng ngang trong lúc đợi tên chỉ huy vừa béo vừa lùn ỉ ạch từ trên gò đất đi xuống. Hắu ta là người duy nhất không cầm theo súng trường, nhưng lại có khẩu súng lục giắt cạnh thắt lưng. "Chúng ta có gì đây? Bọn chặt người à?" Vừa hỏi hắu vừa thò tay mở bao súng. Ngay lập tức, bốn tên lính lùi vੌi ra đằng sau.

"Chúng tôi không phải là bọn chặt người." Tôi phẫn nộ kêu lên.

"Chiếc xe tải này rõ ràng là chiếc đã bị cướp khi bọn chặt người tấn công trại Dubuque."

Một gã nhếch miệng cười khẩy nhưng ngay lập tức bị tên chỉ huy trừng mắt cảnh cáo.

"Tôi đã cướp được chiếc xe này từ tay bọn cướp Chim Gõ Kiến. Mấy người cứ nhìn cái kính chắn gió mà xem." Vết rạn to đùng trên kính không lẫn vào đâu được. Chưa kể vết máu vẫn còn nguyên trong xe.

"Đã lục soát hết chưa? Trên xe còn ai không?" Tên chỉ huy mập ú quay sang hỏi một trong mấy tên lính.

"Mới chỉ lục soát trong buồng lái, thưa ngài."

"Vậy thì làm đi."

"Tuân lệnh." Nói rồi hai tên lính quay người đi về phía thùng xe. Gã chỉ huy giương đôi mắt tham lam chăm chăm nhìn tôi, ngón tay

không hề rời cò súng. Từ sau thùng xe vang lên tiếng các thùng gỗ bị kéo xềnh xệch trên sàn. Từ trên gò cao, đám lính còn lại cũng đang lục đục rời khỏi vị trí và dùng một cái tời tay để kéo cái cột điện thoại về lại chỗ cũ. Đáy của nó được gắn với một bản lề cỡ lớn bằng hệ thống dây cáp chằng. Hóa ra đây là một cái bẫy và chúng tôi hiển nhiên không phải là con mồi đầu tiên bị sập bẫy.

"Báo cáo! Toàn đạn được và xiềng xích, thưa ngài."

Sự thất vọng hiện rõ trên mặt gã chỉ huy. Hắn lạnh lùng đóng nắp bao súng lại. "Davis, Roberts: Lái xe đi theo mọi người. Phelps, Miner: Đưa tù nhân lên xe." Tôi đoán hắn đang ám chỉ chúng tôi.

Chúng tôi được giải sang đầu bên kia của gò đất, nơi một chiếc xe tải chở hàng cao lừng lững đang chờ sẵn.

Và rồi cửa thùng xe sập lại sau lưng chúng tôi.

chương
60

Thứ ánh sáng duy nhất lọt được vào trong này là qua cái khe hở nằm ở phía trên cùng của khoang chứa hàng. Phải tới khi mắt tôi dần quen với bóng tối, tôi mới nhận ra rằng thùng xe hoàn toàn trống không, ngoại trừ ba chúng tôi và hai hàng ghế bằng sắt ở hai bên. Chiếc xe tải rung lên bần bật và tôi lảo đảo vịn thành xe ngồi xuống.

Anh Ben này giờ không ngừng rên rỉ, liên tục đu đưa người từ trước ra sau. Ở bên cạnh, Alyssa đang thủ thủ dỗ dành ông anh trai - tôi không hiểu làm thế nào mà cô ấy vẫn có thể bình tĩnh đến như vậy. Tôi muốn hét lên cho hả nổi tức giận nhưng tôi biết giờ có hét cũng chẳng giải quyết được vấn đề gì.

Sau khoảng 10 phút thì anh Ben ngừng rên rỉ. Tôi cố gắng giải thích cho hai anh em họ hiểu điều gì đang chờ đón họ phía trước. Chúng tôi đang bị đưa đến một trại tập trung, giống như cái tôi và Darla đã từng bị tống vào hồi cuối năm ngoái. Công ty Hồ Đen được Cơ quan Đối phó tình trạng khẩn cấp liên bang (gọi tắt là FEMA) trả tiền dựa theo số "người tị nạn" có trong trại, vì thế bọn chúng lùng sục khắp các vùng quê để tìm bắt người và tống họ vào trại.

Tôi không biết bọn chúng được trả công bằng gì bởi giờ đồng đôla chỉ là giấy lộn, vô giá trị ở Iowa và Illinois - chúng tôi đang quay trở về thời kỳ hàng đổi hàng của thời xưa. Một tập đoàn lớn như thế này sẽ muốn đổi những gì? Tôi không tài nào đoán được.

Alyssa đón nhận thông tin đó hoàn toàn bình tĩnh. Có vẻ sau khi đã làm nô lệ cho một băng cướp ăn thịt người thì chẳng còn gì có thể khiến cho bạn sợ hãi hơn được nữa. Tôi đi loanh quanh thùng xe tìm đường thoát nhưng mọi thứ đều làm bằng sắt và cực kỳ chắc chắn.

Xe chúng tôi chạy trên đường chưa đầy 30 phút thì dừng lại trước một siêu thị WalMart bỏ không - nơi chúng tôi bị dồn vào trong một căn phòng tồi tàn, tạm bợ. Chính giữa phòng kê một chiếc bàn sắt méo mó, cũ mèm; đứng bên cạnh là hai tay lính gác mặt mày ủ rũ. Tay đại úy Alverman - theo như cái bảng tên khâu trên bộ áo lính - đang lúi húi viết gì đó lên tập giấy nhàu nhĩ để trên bàn.

Một trong hai tên lính lục bước tới lục soát người chúng tôi. Tôi sợ toát mồ hôi lúc hấn vổ vào hai bên túi ngực - đang giấu hạt giống cải xoăn và lúa mì - nhưng may mà tôi mặc quá nhiều lớp áo nên không làm hấn nghi ngờ gì. Ngoài ra chúng tôi chẳng còn gì để mất. Ba lô của tôi vẫn đang nằm trong cái xe tải đã bị bọn chúng tịch thu. Alyssa và anh Ben cũng chỉ có mỗi bộ quần áo trên người.

Đại úy Alverman phỏng vấn chúng tôi bằng cái giọng đều đều tẻ ngắt, sau đó lí nhí viết tên từng đứa xuống tờ giấy kín đặc chữ trước mặt. Nó làm tôi nhớ đến tờ danh sách tên những người tị nạn mà bà Rita Mae từng cho tôi xem. Không thấy bóng dáng của máy tính hay máy in đâu. Chúng tỏ mọi thứ càng lúc càng khó khăn - kể cả với công ty Hồ Đen.

Sau khi xong hết các thủ tục, hai tên lính giải chúng tôi ra khỏi siêu thị WalMart. Cách đó không xa là khu đất rộng được bao quanh bởi hàng rào mắt cáo - nó trải dài tới mức tôi không thể nhìn sang được đầu bên kia của hàng rào. Tôi đoán nó cũng phải rộng ngang ngửa trại Galena với sức chứa gần 50.000 người. Hàng rào cao 3 mét rưỡi, chưa kể các cuộn dây thép gai chằng chịt ở trên - y xì như cái hàng rào đã bị Darla dùng xe ủi sập ở trại Galena. Nhờ có Darla mà tôi đã thoát được chốn địa ngục đó. Nhưng lần này tôi chỉ có một mình.

Lúc đến gần khu trại, tôi nhìn thấy hai tên lính gác đang đi tuần bên ngoài hàng rào. Trên người tên nào cũng được trang bị một khẩu súng trường.

Chúng tôi dừng lại trước cái lều gác nhỏ xíu bên cạnh cổng. Một trong hai tên lấy chìa khóa ở chỗ tên gác cổng để mở cửa; tên còn lại tháo cùm tay rồi đẩy chúng tôi vào trong. Tôi xoa xoa cánh tay phải, cố gắng làm dịu cơn đau nhức nhối ở bả vai.

Từng hàng dài các căn lều bạt mọc lên như nấm trải khắp khu trại trước mắt tôi. Một vài cái trông giống như ở trại Galena, nhưng bẩn thỉu và rách nát hơn. Còn lại hầu hết được chắp vá từ những tấm nhựa, mẩu gỗ... Không một ai nằm trên thêm gỗ hay nền xi-măng.

Không phải người nào cũng có một cái lều tử tế. Có những người phải trú bên dưới những cái lều tạm làm từ ga giường cũ và mấy cái que. Nhưng ít ra như thế họ vẫn còn tránh được gió lùa. Hàng trăm người đang vật vờ như những cái xác không hồn dưới trời gió lạnh. Và tôi đoán còn hàng ngàn người khác đang ngồi tùm tùm lại với nhau trong lều để tránh cái gió rét buốt của mùa Đông khắc nghiệt hậu núi lửa.

Trước khi chúng tôi kịp định thần ra nên làm gì tiếp theo thì một cậu nhóc người châu Á, tuổi chắc chỉ tầm 12, đứng dậy rời khỏi nhóm và đi về phía chúng tôi. Hay nói đúng hơn là về phía Alyssa. Mất cậu ta đảo một lượt từ đầu đến chân Alyssa. Bụi đường và bộ quần áo mùa Đông to sụ vẫn không làm giảm đi vẻ xinh đẹp của cô ấy.

"Chào mừng đến với trại Maquoketa," - Thành nhóc nói. Đầu óc tôi choáng váng mất vài giây. Trại Maquoketa ư? Rất có thể bố mẹ tôi đang ở đây. Làm thế nào để tôi tìm ra họ giữa biển người mênh mông như thế này? - "Cô cần phải đến văn phòng Hiệu trưởng ngay, cô gái ạ."

"Sao lại là Hiệu trưởng?"

Cậu ta cau mày nhìn tôi khó chịu. "Tôi không nói anh, tôi nói cô ta cơ. Xinh thế này thì..."

Tôi bước lên chặn giữa cậu ta và Alyssa, nhưng cô ấy nắm tay tôi giữ lại.

"Cảm ơn cậu quá khen." - Alyssa nhỏ nhẹ nói - "Tên cậu là gì?"

"Flash, rất hân hạnh được phục vụ quý cô xinh đẹp."

Alyssa nắm lấy tay cậu ta. "Rất vui được gặp cậu, Flash. Tên mình là Alyssa. Cậu vừa nói văn phòng Hiệu trưởng nghĩa là sao?"

Tôi im lặng quan sát Flash. Trông cậu ta không có vẻ gì là nguy hiểm, nhưng biết đâu cậu ta hợp tác với ai đó thì sao - tôi không dám nói chắc. Anh Ben hoàn toàn chìm đắm với thế giới của mấy tên lính gác ở phía bên kia hàng rào. Anh ấy đang lầm bầm nói câu gì đó nhưng tiếng nhỏ quá tôi nghe không ra.

Flash tủm tỉm cười, mặt hớn hở khi được Alyssa nắm tay. Cậu ta vẫn chưa trả lời câu hỏi của Alyssa.

"Hiệu trưởng là ai thế?" Alyssa hỏi lại lần nữa.

"Bà ấy trông nom tất cả các cô gái xinh đẹp ở đây. Nhờ vậy mà lâu nay số cô gái trẻ bị mất tích đã giảm hẳn."

"Mất tích nghĩa là sao?" Tôi hỏi.

"Đi theo tôi." - Flash nói với Alyssa - "Để tôi dẫn cô đi xem một vòng quanh trại." Nói rồi cậu ta kéo tay Alyssa về phía trung tâm của khu trại.

Chúng tôi vừa đi được vài bước đột nhiên Alyssa dừng lại, kéo Flash dừng lại theo. Anh Ben vẫn đang đứng im, không hề nhúc nhích. "Anh Ben! Đi thôi!" Alyssa gọi.

Anh ấy không nghe thấy - hoặc nghe thấy nhưng không thèm trả lời - tiếp tục mãi mê nhìn đám lính gác.

"Anh ra gọi anh ấy giùm tôi được không?" Alyssa quay sang nhờ tôi.

Tôi quay lại chỗ anh Ben đang đứng, chìa tay định chạm vào anh ấy nhưng rút lại ở giây cuối cùng. "Ben, Alyssa cần anh."

"Em gái cần tôi." - Anh Ben lầm bầm nói - "Quy tắc là khi em gái cần thì Ben phải giúp. Tôi sẽ quan sát đám lính gác sau vậy." Sau đó anh quay đầu đi theo tôi.

Flash dẫn Alyssa đi ra phía trung tâm của khu trại. Tôi chậm rãi đi đằng sau, thận trọng quan sát, đề phòng bất ngờ bị tấn công. Chúng tôi đi qua một khu đất rộng với ba vòng lều trại được quây thành từng lớp như củ hành. Ở chính giữa trung tâm là một quảng trường rộng, với đường kính khoảng 18-20 mét.

Nơi đó chật kín các cô gái trẻ, người trẻ nhất chỉ tầm 8-9 tuổi. Một số lớn tuổi hơn nhưng không ai quá 30. Họ ngồi tùm lại bên nhau, trò chuyện với nhau, qua các cánh cửa lều.

"Đây là..."

MÙA ĐÔNG XÂM

"Tự đi mà hỏi Hiệu trưởng." Flash hất hàm chỉ về phía người phụ nữ đang quay lưng về phía chúng tôi. Bà ấy đang quỳ trước cửa lều, mái tóc đen lấm tấm hoa râm. Trông bà ấy giống... Không thể nào...

"Hiệu trưởng!" - Flash gọi - "Lính đi tuần vừa bắt được mấy con cá mới."

Người phụ nữ kia quay đầu lại. "Chào mừng..."

Giọng bà ngưng bật ngay khi vừa nhìn thấy tôi.

"Alex?"

"Me."

C h ư ơ n g 61

Thế giới của tôi trở nên bùng sáng như những ngọn đèn rực rỡ sắc màu bởi niềm hân hoan trong tôi. Lần cuối cùng tôi gặp mẹ là hơn mười tháng trước, khi ấy chúng tôi đã cãi nhau một trận kịch liệt. Trước đây thì thoảng tôi vẫn cảm thấy ghét mẹ. Nhưng ngay lúc này tôi không thể tưởng tượng được điều gì tuyệt vời hơn niềm hân hoan đang rạo rực trong lòng. Bà vẫn còn sống! Và tôi đã tìm được bà!

Mẹ lao đến ôm chầm lấy tôi, mạnh đến nỗi khiến cả hai mẹ con ngã khụy xuống đất. Cái lạnh của băng tuyết dưới chân không làm khó được tôi, bởi tôi đang quá hạnh phúc khi được gặp lại mẹ sau mười tháng rông. Tôi òa khóc, ôm chặt mẹ vào lòng. Cả hai mẹ con đều không nói được lời nào nữa.

Mẹ giờ tay rờ rẫm khuôn mặt tôi, như thể một người mù đang tìm mọi cách để hình dung ra dáng hình của tôi. Những ngón tay của bà trượt nhẹ trên làn da ướt đầm nước mắt của tôi. Tôi ôm ghì lấy mẹ như để trấn an mình rằng bà sẽ không bao giờ vượt khỏi tầm tay tôi nữa.

"Hiệu trưởng, cô không sao chứ?" Flash hỏi.

Mẹ tôi hít một hơi dài rồi trả lời: "Cô không sao, Lester ạ!"

"Cháu đã bảo cô đừng gọi cháu là Lester rồi mà. Tên cháu là Flash."

"Đây là Alex." - Bà thì thầm nói tên tôi như thể gọi tên một điều bí mật thầm kín không thể nói ra - "Con trai cô."

"Hiệu trưởng á?" Tôi hỏi mẹ.

"Ở đây mọi người gọi mẹ thế," - Mẹ ôm tôi chặt hơn làm bên vai bị thương của tôi đau nhói. Tôi không kìm được, khẽ rên lên một tiếng, làm mẹ sốt sắng hỏi - "Con không sao chứ Alex?"

"Con không sao. Chỉ là vai con có vấn đề thôi."

Mẹ vội buông tôi ra. "Có chuyện gì vậy?"

"Chỉ là một tai nạn nhỏ thôi. Con không sao thật mà."

"Đưa mẹ xem nào."

Mặc cho mẹ cố gắng đẩy ra, tôi vẫn khẳng khẳng ôm chặt lấy mẹ. Không cần biết cái vai tôi có đau nhức đến mức nào, giờ đây tôi không muốn buông tay mẹ một lần nào nữa.

"Alex, mẹ cần phải biết chắc chắn là con không sao."

"Con không sao thật mà." Tôi nói dần vòng tay vì tôi biết mẹ đang lo lắng, và mẹ sẽ không bao giờ yên lòng nếu không tận mắt nhìn thấy vết thương của tôi. Mẹ cúi lần lượt từng lớp áo khoác và áo sơ mi của tôi ra.

Tôi đã nghĩ tới việc kháng cự nhưng cả người không còn chút sức lực nào nữa bởi tôi vẫn đang ngập tràn trong niềm hạnh phúc vô bờ bến khi tìm thấy mẹ và lại được mẹ quan tâm lo lắng như ngày xưa.

"Nhìn con khác quá, gầy hơn và rần rở hơn."

"Mẹ cũng thế." - Tôi nhận ra này giờ mẹ không hề dả động gì đến bố nhưng lại sợ không dám hỏi vì không biết câu trả lời sẽ như thế nào. Nhưng tôi vẫn cần phải biết - "Mẹ ơi, thế bố...?"

"Ôi, mẹ quên bég đi mất. Lester, cháu chạy đi gọi chú Doug hộ cô được không?"

"Cháu đã bảo cháu là Flash cơ mà!" Nói rồi cậu nhóc hậm hực quay ngoắt đi.

Mẹ kéo áo thấp xuống eo tôi. Không khí xung quanh lạnh buốt khiến cho cả người tôi nổi hết cả da gà. Toàn bộ từ eo lên đến cổ tôi đầy những vết bầm đủ màu sắc xanh, vàng, tím, lan sang cả toàn bộ hai bên mạng sườn và tay.

"Lạy Chúa..." Mẹ thốt lên.

"Con không sao mà."

"Ai là người cầm lái?"

Tôi không thể nghĩ ra câu trả lời nào hay hơn, ngay lúc này tôi chỉ muốn mau chóng kết thúc cuộc thẩm vấn này và mặc lại quần áo trước khi chết cứng vì lạnh. "Ừm... Con đang ở trên đầu xe lúc vụ va chạm xảy ra lần đầu tiên."

"Con..."

"Con hai lần va chạm sau thì là do con cầm lái."

Mẹ tôi sững lại không nói nên lời. "Alex, con không được phép lái xe với cái bằng tập lái hiện nay nếu không có mẹ hoặc bố ngồi trong xe."

Tôi lắc đầu nhìn mẹ chịu thua. Làm gì có ai quan tâm bằng tập lái hay không tập lái trong thời buổi hỗn loạn này cơ chứ. "Con nghĩ là bằng tập lái của con bị mất lúc nhà mình cháy rồi mẹ ạ."

"Nhà mình á? Mà thôi, còn kia là cái gì?" Mẹ chỉ vào hai vết đạn bắn trên tay và bụng tôi. Chúng có vẻ đã liền hẳn, còn hơi tấy đỏ nhưng đều đã lên da non.

"À đấy là do bị súng bắn."

"Bị bắn á? Con bị...?"

"Mẹ ơi có rất nhiều chuyện đã xảy ra sau khi Darla và con đi tìm mẹ. Nhưng mẹ không phải lo lắng quá làm gì vì con không sao hết. Quan trọng là con đã tìm thấy mẹ."

"Darla là ai?"

"Bạn gái của con."

"À à." - Mẹ đón nhận thông tin ấy nhẹ nhàng hơn hẳn chuyện ba lần đâm xe hay việc tôi bị bắn. Mẹ giơ tay về phía Alyssa - "Rất vui được gặp cháu!".

Alyssa cũng bắt tay lại. "Cháu cũng rất vui được gặp bác. Nhưng mà cháu không phải là..."

Bố tôi chạy vụt ra từ phía sau một căn lều gần đó, sau lưng là Flash. Ông ôm chầm lấy tôi khiến tôi không kiềm được nước mắt, phần vì quá hạnh phúc, phần vì vết thương trên vai đau nhói. Cả hai chúng tôi không ai thốt nên lời.

"Anh Doug, con nó đang bị đau đấy."

Bố buông tay và nhìn tôi. "Chúa ơi. Trông con toi tả như thể vừa trải qua một trận đấu ý."

"Va chạm nhẹ ý mà bố." Một tay tôi ôm bố, tay còn lại vòng qua ôm mẹ. Tôi chỉ ước có thể đứng đây ôm họ mãi như thế này, cho tới khi chúng tôi hòa quyện vào nhau, mãi mãi không thể chia lìa.

"Đây là Darla, bạn gái của Alex." Mẹ quay sang Alyssa giới thiệu.

"Tên cháu là Alyssa. Còn đây là anh trai cháu, Ben."

Mẹ ngạc nhiên nhìn tôi. "Sao vừa nãy con bảo là..."

"Bọn cướp Chim Gõ Kiến đã bắt Darla và bạn ấy." - Nói đến đây tự nhiên tôi thấy cổ họng nghẹn lại, không sao cầm được nước mắt - "Con sẽ đi cứu bạn ấy ngay khi chúng ta ra khỏi nơi này."

"Cái gì? Con không thể cứ thế mà xông vào giữa đám côn đồ đó được. Nguy hiểm lắm." Mẹ nói.

Tôi còn chưa kịp phản ứng thì bố đã tiếp lời mẹ. "Mà chắc gì cô bạn của con còn sống. Mọi người ở đây bàn tán rất nhiều về đám người đó. Nghe đồn bọn chúng còn ăn cả thịt người."

Tôi buông tay ra và lùi lại phía sau. "Bố nói đúng. Bọn chúng ăn thịt người. Bọn chúng còn buôn bán người làm nô lệ nữa. Nhưng ba hôm trước Darla vẫn còn sống. Alyssa đã nhìn thấy cậu ấy."

"Như thế quá nguy hiểm." Mẹ tôi phản đối gay gắt. Trong tất cả mọi điều về mẹ thì đây là điều tôi không nhớ nhưng gì nhất.

"Thế nếu giờ người mà bọn cướp bắt là mẹ thì bố có đi cứu mẹ không?" Tôi nhìn thẳng vào mắt bố.

"Tất nhiên rồi."

Tôi gạt đầu, định khoanh hai tay lại nhưng vết thương trên vai quá đau nên đành cúi xuống nhặt áo và loay hoay mặc vào người.

"Bố và mẹ đã quen nhau được hơn 26 năm. Không thể lấy tình cảm của bố mẹ so sánh với tình cảm giữa con và bạn gái con được."

Tôi không tài nào xỏ được cái tay phải vào áo. "Của nợ!" Tôi bực mình quăng nó sang một bên.

"Thế giới chúng ta đang sống có quá nhiều điều phức tạp con ạ." Bố nói.

"Con thấy vẫn thế." - Tôi lầm bầm nói - "Vẫn y như trước đây. Nếu bố biết bọn con đã trải qua những gì thì bố sẽ hiểu."

"Vậy thì con hãy kể cho bố mẹ nghe đi."

"Em Rebecca thế nào?" Mẹ hỏi.

"Em vẫn ổn. Hai tuần trước, Darla và con để em ở lại nhà bác Paul."

Alyssa nhặt cái áo đang nằm chỏng chơ trên tuyết của tôi lên rồi giúp tôi mặc vào. Anh Ben muốn đi xem đám lính gác mà Alyssa không muốn để anh ấy đi một mình, vì vậy sau khi giúp tôi mặc áo

xong, cô ấy đã đi cùng anh ấy. Mẹ tôi bảo cả Flash đi cùng và không quên dặn mọi người nhớ về đúng giờ ăn tối. Nghe mẹ nhắc tối bữa tối mà tim tôi thất lại. Tôi nhớ tới quãng thời gian tôi và Darla bị cầm tù ở trại Galena, với một dùm com trắng ít ỏi làm thức ăn.

Tôi đi vào trong lều cùng bố mẹ.

"Ông anh bố vẫn ổn cả chứ hả?" Bố hỏi tôi.

"Vâng, rất ổn là đằng khác. Bọn con trồng và bán rau cải xoắn - chúng đáng giá cả gia tài đấy ạ. Đổi lại bọn con có được thịt lợn từ Warren."

"Đang yên ổn thế sao con còn rời đi?" Mẹ hỏi.

"Bọn con tình cờ phát hiện ra khẩu súng của bố. Nhưng thôi để con kể lại từ đầu cho bố mẹ nghe." Và rồi tôi kể cho họ nghe về trận hỏa hoạn ở Cedar Falls, động lực thôi thúc tôi bắt đầu cuộc hành trình cách đây hơn mười tháng. Về chuyến đi đầy gian khổ qua vùng Đông Bắc Iowa. Về lần tôi vô tình lạc vào nhà Darla, và cùng với nhau chúng tôi học cách nương tựa vào nhau để đấu tranh và sinh tồn. Về những lần tôi cứu sống cô ấy và những lần cô ấy cứu mạng tôi. Nếu như một năm trước đây cái chết đối với tôi là phải mang áo giáp đi sửa trong trò chơi World of Warcraft thì giờ đây có thể nói cái chết đã trở nên quá quen thuộc, lúc nào cũng thường trực trong cuộc sống thường ngày của tôi. Nhiều lúc tôi vẫn tự hỏi không hiểu làm thế nào mà mình vẫn còn sống. Mặc dù từ đầu đến cuối bố mẹ không hề xen vào nhưng tôi vẫn phải mất hàng giờ mới kể hết câu chuyện. Cuối cùng tôi kể cho họ nghe về Alyssa và căn bệnh tự kỉ của anh Ben.

"Mười tháng." - Bố tôi chấp hai tay lại như thể đang cầu nguyện - "Đúng là một điều thần kì khi con vẫn còn sống, sau khi trải qua ngàn ấy chuyện."

"Nếu không có Darla con sẽ không thể vượt qua được, vì thế bằng mọi giá con phải đi tìm lại bạn ấy. Dù cho con có phải chết." Tôi nhìn thẳng vào mắt bố, cố gắng không chớp mắt.

Bố cũng nhìn tôi, nhưng với đôi mắt vô hồn, u tối và hốc hác, như thể người bố mà tôi từng biết đã bị thay thế bởi một bản sao trống rỗng. "Vấn đề là làm sao để thoát ra khỏi đây ý chứ. Chúng ta đã ở đây bao lâu rồi nhỉ, bốn tháng rồi?"

"Gần năm tháng." Mẹ trả lời.

"Sao bố mẹ vẫn ở lại đây? Rebecca và con cứ lo không hiểu bố mẹ còn sống hay đã chết." Tôi nghiêng chặt răng khi nghĩ tới đám lính

Hồ Đen, tôi traten núi lửa, tôi bố mẹ tôi - rõ ràng là họ không có đủ ăn. Nhưng hơn hết thấy, tôi giận bản thân mình vì đã không tôi đây sớm hơn.

"Con không thấy hàng rào à? Cả đám người được trang bị súng kia nữa?" Mẹ nói.

"Bố mẹ cũng đã thử." - Bố tôi phân trần - "Hai lần. Ngay sau khi đến đây. Nhưng đã bị bắt lại và tống vào lều trừng phạt. Bố cứ tưởng sẽ bị chúng bỏ đói cho đến chết, nhưng Lester đã khiến cho đám lính gác phát điên và suýt nữa cũng bị tống theo vào lều trừng phạt."

"Nhờ sự kiên trì có phần hơi điên khùng của Lester mà bố mẹ đã được thả."

"May quá."

"Bốn ngày không ăn không uống trong khi sức khỏe vốn đã chẳng tốt gì, vì thế bố mẹ không dám thử thêm lần nào nữa."

"Chúng ta không thể đi lúc này được." Mẹ nói.

"Sao không ạ?" Tôi hỏi.

"Các cô bé cần chúng ta. Mọi người bắt đầu mất tích cách đây vài tháng. Không lâu sau khi mẹ mở trường học. Chủ yếu là các cô gái trẻ. Cứ cách ba bốn ngày là lại phát hiện có thêm một người mất tích. Lúc thì cả gia đình biến mất, lúc thì chỉ các bé gái. Mẹ cần phải làm gì đó."

"Mẹ con đã tổ chức một trại tự vệ và được mọi người gọi là Hiệu trưởng. Bố cũng cùng giúp đỡ."

"Thỉnh thoảng vẫn có người mất tích nhưng tần suất đã giảm đi hẳn so với trước đây. Ít ra bọn mẹ đã đảm bảo sự an toàn cho các cô bé."

"Và bọn lính gác để yên cho mẹ làm thế à? Ý con là tổ chức trại tự vệ ý?"

"Mẹ cũng không hiểu vì sao. Có thể vì có hai nhóm lính gác khác nhau, một nhóm chuyên bắt các bé gái, còn một nhóm chuyên canh gác. Bọn mẹ đã cố gắng hoạt động kín đáo nhưng mẹ đoán bọn chúng biết chuyện gì đang xảy ra."

Điều đó giải thích tại sao Alyssa bị giam giữ như là nô lệ, Darla vẫn còn sống thay vì bị xẻo thịt, các bé gái liên tục bị mất tích. Tôi nắm chặt bàn tay và đâm mạnh xuống sàn nhà, ước gì mình có thể đâm vào mặt, cảm nhận từng đốt xương nát vụn dưới tay mình của

bất cứ kẻ nào gây nên tội ác đáng-bị-thiêu-thành-tro này. "Con phải đi tìm Darla."

"Mẹ không thể rời khỏi đây được, bọn trẻ phụ thuộc vào mẹ."

"Bọn bố đi tuần vào ban đêm và canh gác quanh lều của bọn trẻ, nhưng không thể trông chừng toàn bộ khu trại được."

"Bọn bố là ai ạ?"

"Là các đội trưởng." - Bố nói - "Theo ý tưởng của mẹ con."

"Và mẹ đã thuyết phục bố con đảm nhiệm chức Huynh Trưởng."

Bố thở dài náo nức. "Em là người duy nhất gọi anh thế Janice ạ."

"Anh lúc nào cũng là Huynh Trưởng của em mà." Mẹ mỉm cười, âu yếm nhìn bố.

Bố nhào người sang hôn mẹ.

"Eo kinh quá. Con rất mừng vì được gặp lại bố mẹ nhưng không phải là để chứng kiến cảnh này." - Tôi giãy nảy lên - "Thế ai đã bắt đám con gái đi ạ?"

Bố dùng nụ hôn đang dang dở quay sang trả lời tôi. "Bố mẹ không biết."

"Chắc chắn là đám lính gác." Mẹ nói.

"Cũng có thể. Thôi chắc đến giờ ăn tối rồi đây." Bố nhồm dậy khỏi ghế và lê bước ra phía cửa lều. Mẹ cũng đứng dậy cầm theo năm cái bát và thìa nhựa méo mó ở góc lều.

"Bọn họ có cho bố mẹ ăn được nhiều không?" Tôi đi theo hai người ra khỏi lều.

"Đủ để tồn tại nhưng không đủ để có sức chiến đấu con ạ." Bố vung chân đá một đụn tuyết.

"Từ hồi bố mẹ đến đây bọn chúng phát được cho ba lần vitamin." Mẹ nói thêm.

Tôi nhún vai không nói gì.

Chúng tôi đi dọc theo khu trại, vừa đi vừa kể cho nhau nghe về cuộc hành trình mình đã trải qua. Phía sau hàng rào dây thép gai, một khu bếp lưu động được dựng lên. Đám lính đánh thuê của công ty Hồ Đen trong bộ quần đồ rằn ri mùa Đông đang đứng mức thức ăn vào bát và đưa qua các ô cửa nhỏ trên hàng rào. Không giống như ở trại Galena, dân tị nạn ở đây xếp hàng rất ngay ngắn và trật tự. Từ đằng xa, Flash đang giơ tay cuống quýt vẫy gọi chúng tôi.

Alyssa và Ben cũng đang đứng cùng hàng với Flash. Mẹ phát bát và thìa cho chúng tôi. "Mọi người phải giữ cẩn thận đấy. Khó lấy

được thêm lắm. Giờ mẹ phải đi làm nhiệm vụ của một Hiệu trưởng cái đấy." Nói rồi mẹ đi qua nói chuyện với mọi người ở các hàng khác.

"Tôi nhất định phải rời khỏi đây." Tôi lầm bầm nói.

"Tại sao?" - Alyssa hỏi lại - "Flash nói ở đây cũng không quá tệ đâu. Ở đây vừa có đồ ăn, mặc dù ít nhưng vẫn còn hơn không, vừa có chỗ để ngủ. Hơi xập xệ một chút nhưng vẫn chịu được."

"Cô có điên không đấy? Thế này mà không quá tệ á?"

"Vẫn còn hơn chán so với việc bị trói trên giường ở nhà tù Anamosa." Alyssa trừng mắt nhìn tôi làm tôi phải quay đầu nhìn sang hướng khác.

"Cô nói đúng." - Tôi lí nhí nói - "Tôi xin lỗi."

"Mà tại sao anh lúc nào cũng chỉ muốn mau mau chóng chóng rời khỏi tôi và anh Ben thế?"

Tôi không trả lời.

"Vì Darla." Mặt Alyssa sa sầm lại.

"Đúng vậy. Tôi cần phải rời khỏi đây. Nhưng chưa nghĩ ra cách nào."

"Tôi có thể lên kế hoạch trốn thoát, hệ thống canh gác ở đây lỏng lẻo lắm." Anh Ben đột nhiên lên tiếng.

"Anh làm được á?" - Tôi hỏi - "Bằng cách nào?"

"Tôi đã có sẵn vài ý tưởng trong đầu rồi. Nhưng cần ít nhất một tuần để quan sát hệ thống canh gác cho chắc chắn."

"Một tuần cơ á? Tôi cần phải đi ngay hôm nay."

"Nhưng con vừa mới gặp lại bố mẹ mà!" Bố nói.

Tôi không đáp lại. Bố nói đúng. Nhưng việc tìm lại được bố mẹ vẫn không thể thay đổi được sự thật là Darla đang nằm trong tay đám cướp vô nhân tính kia. Và nó chỉ càng khiến tôi thêm đau khổ vì thiếu vắng Darla.

"Nếu cậu không chuẩn bị gì mà cứ thế đi thì khả năng bị bắt thậm chí bị giết sẽ rất cao." Anh Ben phân tích.

Anh ấy nói cũng có lý. Nếu tôi chết thì làm sao cứu được Darla. Nhưng mà tôi cũng không thể ngồi im một chỗ như thế này trong khi cô ấy đang bị... trong khi đám cướp Chim Gõ Kiến đang... Tôi thực sự không dám nghĩ tiếp. Tại sao bọn chúng vẫn để cô ấy sống? "Tôi không thể chờ một tuần được. Darla đang gặp nguy hiểm."

"Tôi cần hai ngày quan sát để lên một kế hoạch sơ bộ. Còn nếu muốn đảm bảo có thể thành công 100% thì tôi phải cần thêm thời gian quan sát. Sẽ có bao nhiêu người trốn ra?"

"Suytttt." - Tôi gơ tay nhắc khế. Chúng tôi đã tiến tới đầu hàng. Một tên lính Hồ Đen múc cháo lúa mạch vào bát của tôi. Tôi để ý thấy ở đây không ai bị đánh dấu lên tay - "Làm sao bọn chúng có thể kiểm soát được ai lấy đồ ăn hay chưa hả bố?"

"Bọn chúng không phải kiểm soát mà chúng ta sẽ làm. Đây là một trong những nhiệm vụ của mẹ con. Mỗi ngày bọn chúng chỉ nấu một lượng đồ ăn y như nhau. Nếu có ai lấy nhiều hơn thì người khác sẽ không có phần." Bố giải thích.

"Tôi phải lên kế hoạch cho bao nhiêu người?" Anh Ben lại hỏi tôi.

"Tôi không nghĩ là bố mẹ tôi muốn rời khỏi đây." Tôi trả lời.

"Đúng vậy. Bố mẹ sẽ không rời khỏi đây cho đến khi tất cả những người bố mẹ đã hứa bảo vệ được an toàn."

Trên suốt chặng đường của mình, tôi đã từng giúp rất nhiều những người không quen biết, giúp bác Paul và bác Caroline làm việc ở nông trại, và còn cứu cả anh em nhà Alyssa. Thế mà lúc này khi tôi cần sự giúp đỡ nhất thì ngoài anh Ben ra không một ai ủng hộ tôi. Nghĩ đến đây tôi chỉ muốn đâm thật mạnh vào một cái gì đấy để nguôi ngoai cơn giận, nhưng cũng biết làm thế chả ích gì. Vì vậy tôi cố tỏ ra bình tĩnh nhất có thể và trả lời: "Con sẽ đi. Darla cần con."

"Tuyệt đối không được. Cả nhà mình vừa mới đoàn tụ không thể lại chia cách được." Bố nói.

"Khoan đã, phải nói cho rõ là con tìm được bố mẹ chứ không phải ngược lại. Và con nợ Darla. Nếu không nhờ có Darla con đã chết từ lâu rồi." Tôi kiên quyết giữ vững lập trường của mình.

"Nếu có thể ngăn chặn những vụ mất tích, đảm bảo tất cả những người chúng ta hứa bảo vệ được an toàn, thì tất cả sẽ cùng trốn khỏi đây. Nhưng mà con còn quá nhỏ để..."

"Con không phải là trẻ con nữa."

"Khoan đã vụ hứa bảo vệ mọi người là thế nào ạ?" Alyssa hỏi.

Bố tôi giải thích cho Alyssa nghe về vụ mất tích đầy bí ẩn của các cô gái trẻ trong trại. Trong ông có vẻ thoải mái hơn khi thay đổi được chủ đề.

"Vậy là mọi người phải tìm ra kẻ chuyên bắt cóc các cô gái ạ?" Anh Ben hỏi.

Bố tôi gật đầu.

"Vậy là kế hoạch sẽ phải bổ sung thêm cả nhiệm vụ tìm kiếm kẻ chuyên bắt cóc các cô gái trẻ đúng không?" Anh Ben hỏi.

"Đúng rồi đấy." Alyssa nói.

"Cái đó thì đơn giản." - Anh Ben nói - "Dùng đúng thứ chúng cần để làm mỗi nhử và chuẩn bị phục kích thôi. Em gái có đủ tiêu chuẩn để làm mỗi nhử không?"

"Không!" - Alyssa giấy nẩy lên - "Đừng hòng! Quên khẩn trương! Em không làm mỗi nhử cho bất kỳ ai hết."

Chương 62

Phải tới tận tối muộn ngày hôm đó chúng tôi mới thuyết phục được Alyssa. Cô ấy lượn lờ ở khu vực hành lang heo hút giữa hai dãy lầu. Tôi lắng nghe thật cẩn thận và dõi theo bóng hình cô ấy qua một lỗ nhỏ khoét trên lầu. Alyssa cố tình mặc quần áo sáng màu để mọi người dễ phát hiện. Quần màu kem và áo khoác màu cam chói lóa.

Giữa màn đêm tăm tối ngọt ngào, cô ấy nổi lên như một ngọn nến mờ ảo. Nhưng cũng có thể màn đêm trở nên ngọt ngào hơn bởi tôi đang bị mắc kẹt trong khu trại này và giữa bố mẹ. Họ nhất quyết không chịu rời khỏi dây chùng nào sự an toàn của các cô gái trẻ chưa được đảm bảo và họ cũng không cho phép tôi đi một mình mà không có họ. Thực ra một khi tôi đã quyết thì bố mẹ cũng chẳng ngăn được, nhưng tôi lại muốn bố mẹ cùng đi. Dù gì mục đích của tôi và Darla khi quay lại Iowa cũng là để tìm bố mẹ. Hơn nữa tôi sẽ cần người giúp đỡ để cứu Darla.

Anh Ben vẫn ở ngoài quan sát đám lính gác để lên kế hoạch đào thoát. Nếu chúng tôi tìm ra kẻ bắt cóc đám con gái và ngăn chặn chúng thì tất cả có thể cùng nhau trốn khỏi đây. Bố đã cử hai đội trưởng để mắt tới anh Ben để tránh không có rắc rối gì xảy ra.

Bố và bốn đội trưởng khác cùng trốn trong lều cùng với tôi. Tôi cứ tưởng đội trưởng là đàn ông nhưng không phải vậy, hầu hết đều là phụ nữ. Bọn họ gọi bố tôi là Tổ Trưởng, nghe hơi kỳ quặc nhưng còn đỡ hơn là Huỳnh Trưởng. Bố đưa cho tôi một con dao sắc lẹm bằng kim loại nhưng tôi từ chối. Mọi người sẽ cần tới chúng hơn tôi. Tôi sẽ dùng sức lực của đôi tay và đôi chân mình. Mặc dù có biết đôi chút về tự vệ bằng dao, nhưng tôi chưa bao giờ thực sự học cách chiến đấu bằng dao - chúng tôi không học mấy cái đó ở học viện. Tay phải của tôi vẫn còn nhức nhưng tôi tập co duỗi này giờ nên lúc cần tới chắc vẫn dùng được.

Mẹ không muốn tôi tham gia vào trận phục kích. Bố và mẹ đã tranh cãi rất nhiều về vấn đề này. Cuối cùng Alyssa phải bảo là nếu tôi không tham gia thì cậu ấy sẽ không làm mỗi nhữ. Tôi chẳng ý kiến gì, vì dù bố mẹ hay Alyssa có nói gì thì tôi cũng không thay đổi. Ngay từ đầu chính tôi đã thuyết phục Alyssa tham gia kế hoạch diên rồ này của anh Ben, vì thế dù bố mẹ có phản đối thì tôi cũng nhất định phải ở đây để bảo vệ cô ấy.

Alyssa bước từng bước chậm rãi, đảo qua đảo lại trước khu lều. Tôi vốn định chớp mắt một lúc từ chớp tối nhưng trần trọc mãi không ngủ được vì thế giờ hai mắt cứ chỉ chực sụp xuống. Tôi lẩm bẩm đếm theo điệu bài hát ru "*Con Heo con*", ngón tay gõ theo nhịp để giữ tỉnh táo và cũng là để tính thời gian.

Hơn hai tiếng trôi qua, Alyssa tiến tới gần lều của tôi thì thào nói. "Cách này không hiệu quả rồi. Tôi còn phải đi như thế này đến bao giờ nữa?"

"Cô nói chuyện với tôi thế này thì càng không hiệu quả." Tôi rít lên qua cửa lều.

Từ bên lều bên cạnh, tôi nghe thấy tiếng bố tôi vọng ra. "Chúng ta sẽ ở đây đến sáng. Giờ thì im hết đi!" Giọng điệu của bố làm tôi không khỏi sốc. Alyssa rõ ràng đang giúp đỡ chúng tôi, cô ấy đâu có nghĩa vụ phải phơi mặt cả đêm ngoài trời giá lạnh để làm mỗi nhữ.

Alyssa thở dài và quay lại vị trí cũ. Màn đêm buông xuống và bước chân của cô ấy cũng chậm dần. Cô ấy lết từng bước chậm rãi, trông có vẻ buồn ngủ. Tôi gõ nhịp bài "*Con heo con*" được đến tầm 2.000 thì bắt đầu loạn. Khi ấy chắc cũng đã phải gần sáng.

Tôi giật mình choàng tỉnh, cắn cả vào môi dưới. Hai đầu gối tê buốt vì bị gõ ngón tay cả đêm. Tôi tập trung nhìn qua khe hở trên lều đúng lúc thấy một bóng đen ập vào sau lưng Alyssa. Cô ấy ngã phịch xuống đồng tuyết và hét lên.

Trong tích tắc, tôi lao bổ ra khỏi lều và chạy tới chỗ Alyssa. Kề lẹ mặt kia đang nhào người túm lấy cô ấy. Tôi chop vội tay hấn bẻ ngược ra đằng sau. Hấn rú lên thảm thiết, lồm cồm bò trên đất. Bố tôi và các đội trưởng có mặt ngay sau đó nhưng một mình tôi cũng đủ hạ gục kẻ tấn công lẹ mặt kia. Tôi nhảy lên đe dọa người hấn xuống đất, và chen khuỷu tay ngang họng hấn.

Hấn ho sặc sụa. Bố tôi rút đèn pin ra - một thứ đồ xa xỉ mà ai đó đã tuồn được vào trong trại và tặng cho Tổ Trưởng - chiếu thẳng vào mặt hấn. Một trong các đội trưởng đỡ Alyssa dậy.

"Bố nghĩ bố nhận ra hấn, con hạ thấp tay xuống một chút được không?"

Tôi nói lỏng tay ra. Hấn bắt đầu ho dữ dội, người run lên bần bật, tôi cảm nhận được mạch máu ở cổ hấn đang giật lên từng cơn bên dưới cánh tay mình. Sau khi ho xong hấn bắt đầu chửi bới bằng đủ thứ từ ngữ mà tôi có thể tìm được trong cuốn *Từ điển Di sản nước Mỹ* hồi học lớp ba.

"Câm ngay!" - Bố quát lên. Từ bé đến giờ tôi chưa nghe bố sáng giọng với ai bao giờ vậy mà chỉ trong một đêm tôi đã nghe bố nói đến hai lần - "Anh đang làm gì ở ngoài này?"

"Là anh đấy hả Doug?"

"Phải, anh Deke, chính là tôi. Anh đang làm gì ở ngoài này?"

"Đi giải quyết chứ còn làm gì nữa. Làm quái gì có cái luật nào cấm một lão già đi nhà xí cơ chứ? Thằng nhãi này làm tôi sồn ra cả quần rồi."

Tôi thấy có gì ầm ầm ở ống quần. Đúng là ông ấy sợ quá sồn cả ra quần. Tôi lồm cồm đứng dậy.

Bố bước tới đưa tay đỡ ông ấy dậy. "Xin lỗi nhé anh Deke, chúng tôi cứ tưởng ông định bắt cóc cô bé này."

"Ờ cũng tại tôi không may đụng phải làm cô bé ngã. Ngoài này tối đen như mực chả nhìn thấy gì."

"Anh Deke này, đừng nói với ai là chúng tôi ở ngoài này nhé."

"Anh không nghĩ là một trong số chúng ta bắt cóc mấy cô bé đấy chứ?"

"Tôi không biết. Cũng có thể. Trước khi núi lửa phun trào thế giới này vốn đã đầy rẫy những kẻ tâm thần. Bây giờ cũng vậy."

"Yên tâm, tôi sẽ giữ bí mật."

"Tối nay đến đây thôi, dù gì cũng gần sáng rồi." Bố quay sang nói với cả đám chúng tôi.

Alyssa tập tễnh bước lại gần tôi, một tay ôm mạng sườn.

"Cô không sao chứ?"

"Không sao." - Alyssa nói - "Chỉ hơi đau vì cú ngã thôi. Anh đi cùng tôi được không? Đến lều của anh thôi cũng được."

"Tất nhiên là được rồi."

Alyssa vịn vào tay tôi làm điểm tựa và chúng tôi cùng nhau bước đi trong im lặng. Tôi mệt đến nỗi không còn sức để nói chuyện, và Alyssa chắc cũng vậy. Cảm giác có cô ấy đồng hành, dựa vào tay tôi như thế này như giúp cả hai lấy lại sức lực sau một đêm dài đầy căng thẳng.

Lúc chúng tôi về được đến lều của bố thì trời đã hửng sáng. Alyssa quay ra nhìn tôi. Tôi thấy bố đi theo sau chúng tôi. Bố sẽ sử dụng lều vào ban ngày còn đến tối thì mẹ và một cô khác ngủ trong khi bố đi tuần. Tôi lật nắp lều lên và ngó vào trong. Bên trong trống trơn không một bóng người - theo như lời bố thì mẹ thường rời khỏi lều từ trước bình minh để thực thi vai trò Hiệu Trưởng của mình.

"Con phải nằm một lát đây." Tôi nói với bố.

"Ừ bố cũng thế. Bố đã rời hết cả người rồi."

"Ừm... cháu có thể nói chuyện riêng với Alex một lát được không ạ?" Alyssa chỉ vào trong lều.

Bố tôi im lặng một lúc rồi gật đầu. "Được, bác đi tìm chỗ khác chợp mắt cũng được..."

"Cảm ơn bác." Alyssa lật nắp lều và bò vào trong.

Tôi cảm thấy có chút khó chịu. Đáng ra mọi người cũng nên hỏi ý kiến tôi xem tôi có muốn chung lều với cô ấy không chứ. Sau cùng tôi vẫn chui vào trong lều cùng với Alyssa.

Bố kéo tay tôi lại và bảo. "Alex lúc này con làm tốt lắm."

"Cảm ơn bố." Tôi định quay đi nhưng bố vẫn níu tay tôi giữ lại.

"Con muốn làm gì là việc của con, nhưng mà... chúng ta đã mất một người chỉ vì sinh khó."

Tôi phải kiềm chế lắm mới không hét lên với bố. Suốt cả năm vừa rồi bác Paul đã dạy đi dạy lại chủ đề này đến mức chỉ nghĩ đến thôi cũng cảm thấy phát ói rồi.

"Bọn con chỉ nói chuyện thôi mà. Với cả con và Darla..."

"Bố biết, được rồi, bố sẽ đến gọi hai đứa trước khi hết giờ lấy đồ ăn sáng. Các con có khoảng một tiếng rưỡi, hai tiếng để nói chuyện." Bố kéo tôi ôm vào lòng.

Tôi đảo tròn hai mắt nhìn bố rồi chui vào trong lều.

Alyssa đang ngồi trên một đồng chăn gối nhàu nhĩ, bẩn thỉu. Cô ấy đã cởi bỏ áo khoác và đang cởi đến lớp áo len lúc tôi bước vào. Vừa nhìn thấy tôi, cô ấy lập tức mỉm cười đầy khêu gợi. Tôi cố gắng chuyển sự tập trung ra chỗ khác nhưng không hề dễ dàng gì.

"Cô muốn nói chuyện gì thế?"

"Lúc cái ông Deke ấy tấn công tôi, anh là người đầu tiên xuất hiện..."

Dưới lớp áo len của Alyssa là một chiếc áo sơ mi vải nỉ dài tay vốn dĩ không có gì thu hút cho lắm, cho đến khi cô ấy bắt đầu cởi dần cúc áo.

"Tôi đã phải cố gắng lắm mới không ngủ gật... cái đó... cái đó thực sự làm tôi mất tập trung đấy."

Khi Alyssa cởi cúc áo nỉ, cổ áo hở ra để lộ chiếc áo ren màu tím ôm sát cơ thể bên trong. Cô ấy hít một hơi thật sâu. "Cái gì cơ? Cái này á?"

"Ờ!" Tôi chỉ tay về phía cổ áo của cô ấy và kéo hai mép áo che lại.

Alyssa đặt một tay lên tay tôi. "Ông già đó chẳng thể nào thắng nổi anh, dù có cao hơn anh tới cả thước và nặng hơn anh gần hai chục cân. Anh đã hạ ông ta chỉ bằng một cú ra đòn."

Tôi nhún vai không trả lời. Tôi hoàn toàn có thể rút tay lại nhưng làm như thế thì áo cô ấy sẽ lại hở ra. Một phần trong tôi muốn buông tay, để mặc cho cổ áo của Alyssa hở ra, và chờ xem chuyện gì sẽ diễn ra tiếp theo.

"Anh suýt nữa đã giết chết ông ấy."

"Tôi sẽ không làm thế."

Cô ấy cúi xuống cắn nhẹ vào ngón tay trỏ của tôi. Ngay khi môi cô ấy chạm vào tay tôi, một luồng hơi ấm rạo rục dâng trào trong tôi, khiến cho những lời định nói bay đi đâu hết. Cô ấy vòng tay còn lại qua cổ tôi và kéo tôi lại gần. Tôi đỡ người ra để mặc cho Alyssa muốn làm gì thì làm. Cô ấy nhả ngón tay tôi ra và từ từ luồn tay tôi xuống dưới lớp áo mỏng cho đến khi nó chạm vào bên ngực trái của mình.

"Alyssa, tôi..."

Cô ấy khẽ rướn người về phía trước và hôn tôi. Theo bản năng, tôi cũng đáp trả lại nụ hôn của cô ấy, một cách cuồng nhiệt.

Darla.

Tôi vội đẩy Alyssa ra và vô tình đẩy hơi mạnh làm cô ấy ngã ngửa người ra đồng chần chẫn sau.

"Sao thế?"

"Tôi không muốn..."

"Em thấy rõ ràng là anh muốn mà." Alyssa vươn tay ra nhưng tôi kịp nắm lấy cổ tay cô ấy chặn lại.

"Nghe này, tôi yêu Darla." Tôi đẩy tay cô ấy ra xa.

Cô ấy bĩu môi hờn dỗi. "Anh vẫn có thể yêu chị ấy mà. Em có đòi anh phải cưới xin gì đâu."

Tôi lắc đầu. "Tôi không thể."

"Làm sao chị ấy biết được. Kể cả nếu anh có tìm thấy chị ấy."

"Nhưng tôi biết."

Hai mắt Alyssa rưng rưng nhìn tôi. "Anh vẫn có thể học cách yêu em mà."

"Đúng là tôi có thể, nếu chúng ta quen nhau trước. Nhưng đáng tiếc là không phải như thế." Tôi nhẹ nhàng trả lời.

Một giọt nước mắt lăn dài trên má Alyssa.

Chuyện gì đang xảy ra thế này? Cô ấy thay đổi cảm xúc còn nhanh hơn cả tốc độ ánh sáng. Tôi bối rối không biết phải làm sao. Vừa áy náy vì đã làm cô ấy khóc, vừa khó chịu vì bị cô ấy đưa vào tình cảnh trở trêu như thế này. "Không sao đâu." - Tôi vòng tay ôm lấy Alyssa theo kiểu một người anh trai đang dỗ dành an ủi cô em gái. - "Thôi mà đừng khóc nữa." Câu nói ấy của tôi càng khiến Alyssa tủi thân và khóc dữ hơn.

Tôi ôm cô ấy vào lòng và vỗ về cho đến khi cô ấy ngừng khóc. Sau đó tôi cài khuy áo lại cho Alyssa.

"Tôi xin lỗi. Tôi không phải loại con gái tùy tiện đâu."

"Tôi chưa bao giờ nghĩ về cô như thế."

"Anh Ben và tôi phải tự xoay sở một mình suốt năm tháng qua, sau khi bố mẹ chúng tôi bị giết. Tôi không biết nữa nhưng tôi cảm thấy... nhiều khi tôi cảm thấy rất cô đơn. Tôi rất yêu anh trai mình, nhưng lúc nào cũng chỉ có mỗi hai anh em. Tôi có thể yêu cầu đám cưới làm gì đó cho mình, chỉ khi tôi chịu làm gì đó cho chúng, và sau những lần như thế... tôi lại càng thấy cô đơn hơn. Vì thế tôi đã nghĩ biết đâu anh và tôi... nếu như giữa chúng ta có thể có một cái gì đó thì tốt biết mấy."

Tôi nắm lấy tay Alyssa. "Giữa chúng ta đúng là có gì đó mà. Chúng ta hãy làm bạn, được không nào?"

"Được." - Alyssa mặc áo len vào - "Tôi có thể ngủ nhờ ở đây tối nay được không? Chỉ như hai người bạn?"

"Được chứ." Tôi gật đầu và nằm xuống giường của bố. Alyssa rúc vào bên cạnh tôi, một tay quàng qua ngực tôi. Chỉ trong tích tắc cô ấy đã chìm sâu vào giấc ngủ. Tôi nằm mở mắt nhìn lên trần nhà cho đến khi bố vào gọi chúng tôi dậy ăn sáng.

C
h
ư
ơ
n
g
63

Cuối cùng tôi cũng ngủ được vài tiếng tử tế sau bữa sáng, trước khi bị đánh thức bởi một luồng không khí lạnh cóng. Lúc tôi chui ra khỏi đồng chăn thì thấy mẹ đang mở nắp lều chui vào.

"Xin lỗi con, mẹ không định đánh thức con đâu."

"Không sao đâu ạ. Con cũng không ngủ được mấy."

"Mẹ chỉ muốn... nhìn con một lát. Để biết chắc rằng mẹ không phải đang nằm mơ."

"Hy vọng trong giấc mơ của mẹ con không bị đau mỗi rã rời như bây giờ." Tôi gạt đồng chăn sang một bên và với tay lấy áo khoác.

Mẹ mang cho tôi một cốc nước lạnh đến mức một góc đã đông thành đá. Tôi mượn tạm bàn chải của bố để đánh răng. Nước lạnh như những lưỡi dao sắc lẹm cửa vào da thịt tôi. Sau khi tôi vệ sinh cá nhân xong, mẹ đưa tôi đi xem trường của mẹ.

Một vài tấm bạt nhựa trong được treo trên những chiếc cột ở ngay trung tâm khu trại, tạo thành một cái lều thô sơ rộng khoảng hai mét vuông. Mẹ mở hé một góc lều ra cho tôi chui vào. Bên trong có khoảng một chục học sinh, đa số là nữ, đang ngồi quây thành vòng tròn quanh lều. Một người phụ nữ cao gầy, mái tóc hoa râm đứng ở chính giữa lều đang đọc một trích đoạn trong cuốn *To Kill a Mockingbird* (*Giết con chim nhại*).

"Melba, đây là Alex con trai tôi." Mẹ giới thiệu.

Người phụ nữ kia ngẩng mặt lên. "Rất vui được gặp cháu. Cháu có muốn tham gia cùng cả lớp không?"

"Cháu đã đọc cuốn này rồi ạ."

"Nếu cô không thấy phiền thì hôm nay để Alex dạy cho mọi người cách tự vệ đã nhé." - Mẹ tôi quay sang nói với cô Melba - "Cháu nó có đai đen Taekwondo đấy."

"Thế thì tốt quá." Cô Melba liền gấp quyển sách lại.

"Sao mẹ không nói gì với con." Tôi quay sang thì thào với mẹ.

"Không sao đâu, con sẽ làm tốt mà."

Tôi ngập ngừng bước vào giữa căn lều tạm. "Coi như hôm nay mọi người được giải thoát khỏi môn Tiếng Anh tẻ ngắt rồi nhé." Tôi nhìn xung quanh nhưng chẳng thấy ai hưởng ứng câu đùa của mình.

Cô Melba nhìn tôi với ánh mắt sắc lẹm rồi chìa tay về phía tôi. "Chúng ta hãy chào mừng anh Halprin cái nào."

Tôi đưa tay ra định bắt tay cô ấy, nhưng thay vì bắt tay tôi, cô ấy nắm chặt lấy ngón tay cái của tôi, di chuyển rất nhanh về phía trước, bẻ gấp tay tôi lại. Tay còn lại cô ấy nắm lấy khuỷu tay tôi rồi dùng chân khóa chặt chân tôi khiến tôi ngã dúi dụi xuống sàn.

"Đấy người ta gọi là đòn "cánh gà" nhé. Lớp tiếng Anh của tôi không hề nhàm chán thua cậu Halprin. Và tôi cũng dạy thêm cả Judo nữa."

Một vài tiếng cười khúc khích vang lên từ đám học sinh khiến tôi ngượng chín mặt. "Xin lỗi con trai, mẹ quên không dặn con." Mẹ tôi nhún vai nói. Cô Melba đưa tay ra đỡ tôi đứng dậy nhưng tôi lăn mình qua một bên, tự đứng dậy.

"Cú ném vừa rồi của cô quá hay! Cô biết cách phản công không ạ?"

Cô Melba gật đầu.

"Vậy chúng ta cùng minh họa cho mọi người xem nhé." Tôi lại đưa tay ra và chúng tôi làm từng bước thật chậm cho mọi người theo dõi. Taekwondo không chú trọng vào các cú ném như Judo vì thế vừa rồi cô Melba có lợi thế hơn tôi, nhưng giờ thì tôi đã chuẩn bị sẵn sàng nên không dễ gì bị quật ngã như lúc nãy. Tôi nhanh chóng hòa nhập vào với không khí học tập của cả lớp: Cùng cô Melba minh họa các động tác, hướng dẫn cho từng học sinh và cuối cùng là chia cặp để thực hành.

Sau khoảng một tiếng tôi cho mọi người tạm nghỉ. "Mẹ phải đi kiểm tra các lớp khác đây." Mẹ nói với tôi.

"Còn nữa cơ à?"

"Còn nhiều lắm. Nhưng thường mọi người học võ ở đây vì chỗ này rộng nhất. Mẹ gọi đây là NHL."

"NHL là gì à?"

"Nhóm Học Lớn. Thôi mẹ phải đi đây. Lát gặp con ở bữa tối nhé."

Tối hôm ấy chúng tôi lại tiếp tục lấy Alyssa ra làm mối nhử và phục kích. Một công việc tẻ ngắt vì phải thức trắng đêm mà chẳng có gì xảy ra.

Anh Ben dành cả đêm quan sát đám lính gác. Anh ấy quay lại chỗ chúng tôi khi mọi người chuẩn bị ăn sáng.

"Anh đã nghĩ ra kế hoạch trốn khỏi đây chưa?" Tôi hỏi anh Ben.

"Rồi. Nhưng mà tôi cần thêm ít thời gian quan sát đám lính gác để chắc chắn rằng mọi chuyện sẽ thuận buồm xuôi gió."

"Nhưng tôi không còn thời gian nữa." Đầu óc tôi trở nên trống rỗng mỗi khi nghĩ đến chuyện Darla không còn nhiều thời gian nữa.

"Chúng ta đã nói về vấn đề này rồi mà Alex." - Bố tôi cắt ngang - "Có thể con sẽ không tìm được con bé, không biết chừng còn mất mạng. Cả nhà mình phải luôn ở bên nhau."

"Con biết, nhưng mà..."

"Còn hàng rào, dây thép gai và cả đám lính gác nữa." Alyssa nói.

"Cái đấy thì đơn giản, việc tổ chức canh gác ở đây có nhiều chỗ sơ hở lắm, còn dây thép gai thì chỉ cần dùng một tấm vải bạt phủ lên là được. Có một thiết bị được làm ra để đảm bảo tính chính xác của..."

Anh Ben vẫn thao thao bất tuyệt, cứ cái đà này anh ấy sẽ còn nói tới đêm, nếu không có ai chặn lại. "Bố, con quyết định sẽ vẫn đi. Nếu bố muốn cả nhà mình ở bên nhau thì bố mẹ có thể đi cùng con."

"Chúng ta không thể làm như thế được. Mẹ con và bố còn trách nhiệm với mọi người ở đây. Chúng ta phải làm mọi cách để bảo vệ những người này. Bằng mọi giá!" Bố gần như là quát vào mặt tôi.

"Nhưng cách này có tác dụng gì đâu." - Alyssa lên tiếng - "Mọi người có biết đi đi lại lại cả đêm thế này lạnh thế nào không? Phải tìm cách khác thôi."

Anh Ben đột nhiên ngừng thao thao bất tuyệt về cách phá hàng rào và nói chen vào. "Cách này chắc chắn sẽ được mà. Về lý thuyết mà nói, nếu cứ thử đi thử lại rồi cũng sẽ có lúc thành công, chỉ là chưa biết ngày nào cụ thể thôi."

"Sao cũng được, em mặc kệ. Tối nay em sẽ ngủ một giấc đằng hoàng bù lại mấy ngày qua." Nói rồi Alyssa bỏ ra chỗ lấy đồ ăn sáng.

Anh Ben giãy nảy lên như một đứa trẻ con bị thất trực. "Không... không... không... em gái phải hoàn thành kế hoạch của Ben chứ."

"Lạy Chúa! Anh Ben, anh không thể lúc nào cũng đòi hỏi mọi thứ phải theo ý anh được." Alyssa quát âm lên. Tôi chưa từng thấy cô ấy nổi cơn điên với anh trai mình như thế bao giờ.

Bố tôi chăm chú nhìn hết Alyssa rồi nhìn sang anh Ben như thể đang theo dõi một trận đấu tennis.

Anh Ben bắt đầu gào lên thảm thiết như bị ai đó chọc tiết, hai tay vung lên đâm thình thịch vào đầu. Tôi nắm vội lấy tay ngăn không cho anh ấy tự làm đau chính mình. Nhưng ngay khi tay tôi vừa chạm vào tay anh, anh càng vung tay đâm dữ dội hơn. May mà tôi né kịp chứ không chắc cũng bị ăn vài quả vào mặt. Chân anh ấy không may mắc vào một cái lều gần đó và loạng choạng suýt kéo sập cả lều. Mọi người ở trong lều hét âm lên. Anh Ben ngã sòng soài ra đất, tay chân vẫn điên cuồng đâm đá loạn xạ.

Bố tôi nắm lấy tay anh Ben cố ghì xuống. Nhưng ông thậm chí còn chẳng đứng vững vì anh Ben lúc này hung dữ như một con cá vừa bị ném xuống đáy thuyền. Chưa kể anh ấy còn to gấp mấy lần bố tôi.

Đây không phải là một cơn giận dữ thông thường của một đứa trẻ con. Anh Ben đang hoàn toàn mất kiểm soát. Anh ấy thậm chí còn không lấy tay ôm đầu lúc bị ngã, cũng không buồn nhìn xem mọi người có đang theo dõi mình hay không.

Và rồi Alyssa quay lại. Cô ấy nhảy bổ lên người anh Ben, như một nữ cao bồi đang tìm cách thuần hóa một chú bò tót bất kham. Sẽ là một phép màu nếu cô ấy trụ nổi vài giây. "Mọi người buông anh ấy ra! Đừng đụng vào anh ấy, nếu không sẽ càng tệ hơn."

Vấn đề là cô ấy cũng đang cưỡi lên người anh ấy. Thế chẳng là đụng chạm thì là gì? Nhưng dù sao Alyssa cũng hiểu anh trai mình hơn bất kỳ ai, vì thế tôi yên tâm kéo bố ra khỏi anh Ben.

Alyssa ôm lấy anh Ben, thì thầm dỗ dành. "Không sao đâu anh Ben. Chúng ta sẽ vẫn làm theo kế hoạch của anh nhé. Anh bình tĩnh lại nào."

Ben vẫn tiếp tục vung tay vung chân, suýt nữa thì hất cả Alyssa xuống đất. Tôi cứ lo cô ấy sẽ bị thương. Mỗi lần em gái tôi lên cơn thịnh nộ, chỉ cần có được cái nó muốn là nó sẽ thôi ngay. Nhưng lần này thì khác. Alyssa dùng gắng tay xoa dọc cánh tay ông anh trai, nhẹ nhàng vỗ về bằng một giọng bình tĩnh đến ngạc nhiên.

Dần dần Ben cũng bình tĩnh trở lại. Nhưng phải gần 20 phút sau cô ấy mới dỗ yên được anh ấy. Kể đó, anh Ben đứng dậy, phủi hết tuyết bám trên quần áo rồi đi cùng chúng tôi lấy đồ ăn sáng như chưa có chuyện gì xảy ra.

Tôi quay sang nói với bố. "Một đêm nữa thôi. Sau đó con sẽ đi, dù bố đồng ý hay không đồng ý."

Bố chẳng nói gì chỉ biết thở dài.

Tối hôm ấy chúng tôi chuyển sang phục kích ở một địa điểm khác. Tôi đã ngán bài "*Con Lợn Con*" đến tận cổ nên quyết định chuyển sang bài "*Con Voi Con*", nhưng chỉ được một lúc rồi chuyển sang đếm một Mississippi, hai Mississippi... năm trăm Mississippi... một nghìn Mississippi. Cuối cùng bỏ luôn cả từ Mississippi mà chỉ đếm mỗi số thôi.

Đến tầm 4 giờ sáng - khi tôi vừa đếm đến 21.300 - thì mọi chuyện thay đổi. Một nhóm người đột nhiên từ đâu hiện ra sau lưng Alyssa. Và rồi một bàn tay thò lên bịt chặt lấy miệng cô ấy.

c h ư ơ n g 64

Tôi lao như bay ra khỏi lều, trong tích tắc áp sát vào đám người lạ mặt kia. Bốn bóng áo đen đang vây quanh Alyssa. Một tên đang nhìn về phía tôi. Tôi xoạc chân đồn ngã hẳn, kèm theo một cú đấm như trời giáng vào đầu. Sau đó tôi quay sang tên tiếp theo thụi cho một cú vào bụng và kết thúc tên thứ ba bằng một cú đá ngang sườn.

Mọi chuyện diễn ra chóng vánh. Bố tôi và bốn đội trưởng khác chạy tới vây quanh đám người kia. Chúng tôi có sáu người, hơn nữa lại tấn công bất ngờ từ phía sau nên hoàn toàn áp đảo bốn người bọn chúng. Cả bốn tên đều nhanh chóng bị hạ gục và trối lại bằng dây thừng.

"Cậu không sao chứ?"

"Ừ..." Toàn thân Alyssa run rẩy.

Tôi ôm cô ấy vào lòng, thì thầm động viên. "Cậu làm tốt lắm."

"Cậu cũng thế." Nước mắt chảy dài trên má Alyssa.

Mọi người dựng mấy kẻ tấn công dậy. Nói chung không ai bị làm sao, ngoài mấy vết bầm tím.

"Bác định làm gì với bọn chúng ạ?" Alyssa quay sang hỏi bố tôi.

MÙA ĐÔNG XÂM

"Phải tìm hiểu xem bọn chúng là ai. Làm sao mà vào được khu trại này. Và làm sao để ngăn chặn bọn chúng, nếu được." Nói rồi bố tôi và các đội trưởng áp giải chúng về trung tâm của khu trại.

"Cháu đi nằm một lát được không ạ?"

"Tất nhiên là được rồi."

Tôi siết nhẹ tay Alyssa. "Cậu làm tốt lắm. Rất dũng cảm."

"Tôi lại chẳng thấy mình dũng cảm gì cả, nhưng dù sao cũng cảm ơn cậu."

Bố tôi chỉ đạo mọi người nhốt mỗi tên ở một nơi riêng biệt để thẩm vấn. Sau đó tôi đi theo bố, cùng một trong bốn tên bắt cóc, vào một căn lều khá rộng rãi - đủ cao để chúng tôi không phải đứng khom lưng. Một lúc sau, cô Amy Jones - một đội trưởng khác - mở cửa bước vào và cầm lấy chiếc đèn pin trên tay bố tôi.

Bố đứng sau lưng, giữ chặt tay kẻ bắt cóc rồi ra lệnh "Khám người hấn." Thật là lạ khi nghe bố ra lệnh như vậy - giống như có một người khác trông giống bố đang đứng trước mặt tôi, chứ không phải bố. Cô Amy đang bận chiếu đèn vì vậy tôi đành phải đứng ra khám người hấn. Tôi bắt đầu lục soát từ cổ xuống đến chân hấn. Tôi dừng lại ở gót chân phải và sờ thấy một vật gì đó vừa dài vừa mỏng bên dưới ống quần hấn.

Bất ngờ hấn vùng chân lên đá thẳng vào mặt tôi. Cũng may tôi kịp lấy tay đỡ giữa chân hấn và đầu mình nên không làm sao, nhưng cú đá vẫn khiến tôi ngã nhào ra đằng sau. Bố tôi bẻ ngoéo tay hấn sang một bên, làm hấn rú lên vì đau. "Mày dám đá con trai tao lần nữa tao sẽ bẻ gãy tay mày và tọng chúng vào họng mày, hiểu chưa."

Hấn im re không nói câu gì còn tôi thì lồm cồm bò dậy. "Con không sao đâu bố."

"Tiếp tục công việc của con đi."

Tôi kéo ống quần hấn lên và rút ra một con dao sắc lẹm. Con dao phải dài ít nhất 15cm và dính đầy máu khô.

Bố tôi lột mặt nạ của hấn ra. Nhìn hấn dơ dáy hơn chúng tôi nhiều lần với bộ râu nhếch nhác, bẩn thỉu. Từ đầu đến gờ tôi vẫn nghĩ mấy tên này là đám lính gác đi đánh quả lẻ kiếm thêm, nhưng tất cả những tên tôi gặp đều sạch sẽ hơn thế này nhiều.

"Mày có mỗi con dao thôi à?"

Hấn im như thóc.

"Ai là thằng cầm đầu?"

"Còn lâu tao mới nói cho chúng mày biết." Hắn ta trả lời với một nụ cười ngạo nghễ.

"Đừng để hắn đá con phát nữa." Bố quay sang bảo tôi.

Tôi đứng dịch sang một bên, tránh hắn khỏi tầm đá của hắn. Bố tôi bẻ ngoặt ngón tay út của hắn ra đằng sau, và tôi nghe thấy tiếng xương gãy răng rắc. Tên bắt cóc gào thét âm ỹ. Tôi vội quay mặt đi. Đây là bố tôi thật ư? Người chưa bao giờ xem nổi một tập *"Đội điều tra hiện trường"* vì nó quá bạo lực?

Kế đó tôi nghe thấy một tiếng bat tai, và khi tôi quay mặt lại nhìn thì thấy tay bố vừa rời khỏi đầu hắn. "Giờ thì cảm miệng lại ngay! Tên mày là gì?"

"Shawn," hắn hỗn hển trả lời.

"Trong người còn vũ khí nào khác không?"

"Có được phép mang thêm đâu mà còn."

"Ai cấm mày mang? Vì sao lại cấm? Tên cầm đầu là ai?"

"Tao không thể..."

Bố chộp lấy ngón nhẫn của hắn và tiếp tục bẻ cong như vừa làm với ngón út. Tên Shawn lại hét toáng lên. Tôi cảm thấy choáng váng hết cả đầu óc khi chứng kiến cảnh tượng ấy. "Mày còn tám cơ hội nữa để trả lời tao." Sự bình thản trong câu nói của bố khiến cho tôi khiếp sợ mặc dù người bị bẻ ngón tay không phải là tôi.

"Cody... Thằng Cody là kẻ cầm đầu. Không được mang súng theo, phòng trường hợp như thế này xảy ra, các người sẽ lấy được súng."

"Chúng mày từ đâu tới?"

"Lúc núi lửa phun trào, tôi đang ở trong nhà tù Anamosa."

"Thế còn bây giờ?"

Tên Shawn ngáp ngừng không nói, bố tôi tiếp tục lần sang ngón giữa và hắn lại hét toáng lên "Khoan đã! Thành phố Iowa!"

"Vây là bọn mày cùng hội với bọn trong tù?"

"Đúng vậy." Nước mắt bắt đầu làm trôi lớp bùn đất trên mặt tên Shawn.

"Mày thuộc hội nào?"

Hắn im lặng.

"Ahhh..." - Hắn rú lên lúc bị bố tôi bẻ ngón tay giữa - "Ông cứ nhìn hình xăm của tôi thì biết."

"Hình xăm ở đâu?"

"Trên ngực tôi."

Bố ra hiệu cho tôi cởi áo khoác và áo trong của hắn ra. Trên ngực hắn là một hình xăm nhem nhuốc màu xanh với dòng chữ viết tắt cách điệu trên nền biểu tượng bang Iowa.

"Cái này nghĩa là gì?"

"Những Gã Da Trắng Tôi Tệ." Shawn hỗn hển trả lời.

"Mấy người quá thừa tiêu chuẩn tồi tệ còn gì." Tôi nói giọng mỉa mai.

"Làm thế nào chúng mày vào được đây?"

"Các người giết tôi luôn đi. Đẳng nào thằng Cody cũng xẻo thịt tôi nếu biết tôi khai ra chuyện này."

Bố bẻ tôi ngón trở khiến Shawn rú lên như lợn bị chọc tiết. Ngón tay hắn kêu rắc một tiếng như tiếng cành cây khô bị bẻ gãy. "Ở đây chỉ có tao thôi, chẳng có thằng Cody nào hết." - Bố tôi nói - "Khôn hồn thì khai hết ra, trước khi tao bẻ sạch sáu ngón còn lại của mày."

Tên Shawn giờ chuyển sang khóc rưng rức. "Thế thì... ông cứ bẻ hết luôn đi."

"Khốn kiếp, mày tưởng tao nói đùa hả?" - Bố tôi gầm lên - "Alex đưa cho bố con dao!"

Tôi không thể tin được điều đang diễn ra trước mắt mình. Hai hàm răng tôi va vào nhau lộp cộp. "S-sao cơ ạ? Bố định làm gì với nó?"

"Đưa dao đây!"

Tôi chìa cán dao về phía bố. Bố cầm lấy cán dao bằng tay phải, còn tay kia giữ chặt đầu ngón tay út của tên Shawn. Lưỡi dao lóe sáng khi bố từ từ hạ con dao và cứa lên ngón tay hắn ta. Cả người tôi như có một dòng điện chạy dọc từ đầu đầu đến chân, khiến tôi tê liệt hoàn toàn.

Bố vẫn tiếp tục cứa ngón tay tên Shawn trong tiếng la hét thảm thiết của hắn. Lưỡi dao cắt vào khớp xương và máu bắt đầu phun ra xối xả, bắn cả lên quần áo bố. Ông đi vòng quanh tên Shawn và nhìn thẳng vào khuôn mặt ướt đẫm nước mắt của hắn và hét lên. "Cảm giác khi bị người ta cắt từng khớp xương thấy thế nào hả thằng khốn ăn thịt người? Mày muốn ăn thịt người khác chứ gì, trước tiên hãy tự ăn thịt của mình trước đi!" - Nói rồi bố tọng thẳng ngón tay đầy máu vào mồm tên Shawn - "Tao sẽ cho mày ăn đủ cả mười ngón tay của mày..."

Tôi lao đến giằng tay bố ra. Ngón tay bay văng ra một góc căn lều. "Bố làm cái quái gì thế? Chúng ta khác với bọn chúng! Bố khác với bọn chúng! Bố dừng lại đi!"

Nhưng có vẻ như bố tôi không hề có ý định dừng lại. Con thịnh nộ đang khiến cho khuôn mặt ông méo mó gần như biến dạng. "Ồ roi mất ngón tay của mày rồi. Nhưng tao biết làm thế nào để lấy được chín ngón còn lại." Bố lại nhắc dao lên và vòng ra phía sau tên Shawn.

Khi bố vừa cầm ngón đeo nhẫn đã gãy của hắn lên, tên Shawn vội thều thào nói. "Không... Dừng lại đi. Hội Những Gã Da Trắng Tôi Tệ có thỏa thuận riêng với đám lính gác."

"Thỏa thuận thế nào?"

"Bọn chúng cho phép chúng tôi ra vào tự do."

"Đổi lại chúng được cái gì?"

"Chúng tôi cung cấp hàng cho bọn chúng. Thuốc men, rượu bia và thức ăn. Thỉnh thoảng còn có cả gái nữa."

"Những người chúng mày bắt đi thì sao?"

"Hầu hết là làm thịt luôn. Chỉ giữ lại một vài đứa để bán."

Tôi nghĩ ngay tới Darla. Nếu cô ấy còn sống, chắc hẳn đang nằm trong tay một trong những nhóm như này. Tôi lao ra khỏi lều và nôn thốc nôn tháo.

Qua tám vài lều tôi nghe thấy giọng bố vang lên từ bên trong. "Chúng mày làm việc với những tên lính gác nào?"

Shawn cung cấp cho bố khoảng mười mấy cái tên. Rồi hắn run rẩy hỏi. "Giờ ông sẽ làm thịt tôi đúng không?"

"Tao vẫn chưa quyết định." Bố trả lời rồi lao ra khỏi lều, bước rất nhanh qua mặt tôi.

Tôi vội vàng chạy theo kéo tay bố lại. "Tại sao bố lại làm như vậy?"

"Đây chính là thế giới mà chúng ta đang sống."

Tôi bước lên phía trước, mặt đối mặt với bố. "Không phải. Bố đang đổ lỗi cho hoàn cảnh vì những lựa chọn của bản thân mình."

"Mọi thứ đã khác xưa rồi." Bố cố giằng tay ra khỏi tôi.

Bỗng tôi nghe thấy một giọng nói vang lên từ phía sau lưng. "Chuyện gì thế?"

"Jones, cô xử lý nốt tên đồ tể đồ đi." Ông nhấn mạnh từ "đồ tể" như thể đó là từ ngữ ghê tởm nhất trên đời.

Cô Jones đi vào trong căn lều, một tay cầm đèn pin, tay còn lại kéo lê tên Shawn ra ngoài. Cô ấy phải gồng hết sức mới lôi được hắn ra khỏi lều. Tôi nhận thấy một dòng máu đỏ tươi đang chảy tong tòng từ đầu tên Shawn. Cổ họng hắn đã bị cắt. "Cái gì thế này... tại sao lại như thế?"

"Bọn chúng là những tên đồ tể." - Giọng bố lạnh tanh - "Bố sẽ làm mọi điều để bảo vệ mọi người khỏi những kẻ như thế này. Bất kể là điều gì. Và bố không hề cảm thấy có lỗi vì hành động của mình. Giờ thì bỏ tay bố ra."

"Bố định làm gì?"

"Xử lý nốt những tên đồ tể còn lại. Con hãy giúp cô Jones xử lý cái xác kia đi."

"Tức là bố định giết nốt ba tên còn lại á? Bố làm thế thì có ích gì chứ?"

"Thế giới này sẽ bớt đi được ba tên đồ tể chứ sao."

"Nhưng rồi chúng sẽ lại cử thêm bốn tên nữa. Thậm chí là bốn mươi tên nữa. Như thế chẳng phải vô ích sao?"

"Thế ý con là gì? Không lẽ thả cho bọn chúng đi?"

Một phần trong tôi muốn trả lời là không, bố muốn làm gì với ba tên còn lại thì làm - bởi bọn chúng đáng phải chết. Tôi không quan tâm tới số phận của đám người man rợ này nhưng tôi quan tâm tới bố và tôi cảm thấy sợ hãi khi phải chứng kiến sự thay đổi khủng khiếp này ở bố. "Hay là chúng ta cứ thả một tên ra? Biết đâu bọn chúng sẽ chấp nhận trao đổi để chuộc hai tên còn lại?"

"Cái đó thì bố không biết. Chúng ta đâu cần gì ở đám người man rợ đó?"

"Đổi lại chúng sẽ ngừng tấn công vào khu trại chẳng hạn."

"Không thể tin lũ đồ tể này được. Không nhóm này thì vẫn còn nhóm khác."

"Mấu chốt của vấn đề không phải ở đám đồ tể mà là công ty Hồ Đen. Chúng ta cần phải ngăn không cho chúng để các băng nhóm tự do ra vào. Liệu chúng ta có thể báo cáo vấn đề này lên cấp cao hơn không ạ? Gọi thẳng lên tổng công ty chẳng hạn?"

"Làm gì có sóng điện thoại mà gọi hả con. May ra thì có thể dùng sóng radio. Bố nghe nói Hồ Đen vẫn dùng cách này để liên lạc với Washington."

"Bố có thể giấu hai tên đi trong khi mình tìm cách trao đổi không ạ?"

"Được." - Bố tôi nhún vai - "Cùng lắm là thì mình lại quay về kế hoạch ban đầu: Cửa cổ chúng một phát là xong."

Ba tên đồ tể còn lại lần lượt là Trey, Darrell, và tên cầm đầu Cody. Chúng tôi thả tên Trey ra kèm theo lời nhắn: Mang về một máy thu phát sóng radio, kèm theo một bộ pin dự trữ cho khu trại rồi Cody và Darrell sẽ được thả. Nếu vẫn tiếp tục tấn công vào khu trại hoặc báo tin cho đám người ở Hồ Đen thì hai tên còn lại sẽ bị cắt cổ không thương tiếc. Bố tôi thậm chí còn nhặt ngón tay máu me bắn thiu lúc nãy của tên Shawn đưa cho Trey cầm theo, để cho sắp hẳn biết chúng tôi không hề nói đùa.

Sau khi thả tên Trey, bố giúp mọi người áp tải hai tên còn lại sang một căn lều khác còn tôi trở về căn lều chung của hai bố con. Tôi nằm xuống nhưng không thể ngủ được. Lúc này bình minh đã ló rạng, những tia nắng sớm rọi qua khe cửa lều mang theo cả những cơn gió lạnh. Nhưng tôi đến một chút sức lực để nhồm dấy buộc lại hai mép lều cũng chẳng còn. Vì vậy tôi cứ nằm đấy nhìn ra ngoài với hàng trăm ý nghĩ vẩn vơ.

Lúc tôi vừa định chớp mắt thì bố trở về. "Con vẫn còn thức à?"

"Vâng."

Bố vừa cười bốt vừa nói. "Nghe này con trai."

"Bố không cần phải giải thích với con."

"Bố chỉ làm những gì mình cần làm thôi."

"Tất cả chỉ là nguy hiểm! Bố có biết là bố đã cắt rời ngón tay của người ta rồi định bắt hắn ăn chính ngón tay ấy không hả."

"Bố biết." Bố quay lưng lại với tôi.

Tôi thở hắt ra.

"Con còn nhớ trước trận núi lửa bố làm gì không?"

"Thiết kế đồ họa. Rồi sao ạ?"

"Bố không phải lúc nào cũng làm công việc đó. Bố còn có bằng kỹ sư thiết kế. Bố đã kiếm được một công việc rất tốt ngay sau khi tốt nghiệp đại học, đúng như mơ ước của bố. Mặc dù công việc thiết kế hệ thống cống thoát nước nghe có vẻ nhàm chán với mọi người nhưng bố thực sự rất yêu thích nó. Những dòng nước chảy, hồ xử lý,... tất cả gắn kết với nhau nhịp nhàng như từng đoạn nhạc của một bản giao hưởng. Nước bẩn chảy vào và nước sạch sẽ chảy ra. Con phải tận mắt nhìn mới thấy được vẻ đẹp của nó."

"Bố chưa bao giờ kể cho con về chuyện đó."

"Bố đã thiết kế một công trình rất lớn ở El Mirage, một nơi nằm ngoài Phoenix. Bố đã mắc sai lầm khi tính toán tải trọng, bỏ sót mất một số không. Đáng nhẽ đơn vị thi công phải phát hiện ra sai sót này nhưng họ đã không để ý. Bức tường đổ sập đã chôn sống ba người công nhân. Mọi người đã cố cứu họ ra khỏi đồng đồ nát trong vòng chưa đến một tiếng, nhưng họ vẫn không qua khỏi."

"Con không hề biết những chuyện này."

"Sau lần đó tất cả nhiệt huyết dành cho công việc thiết kế công trình của bố đã tiêu tan. Bố đành nhận một công việc vớ vẩn làm thiết kế đồ họa và cứ làm mãi tới sau này."

"Thế mà con tưởng đấy là vì bố muốn thế."

"Chắc là sau vụ ở El Mirage bố muốn như thế thật." - Bố im lặng một lúc lâu sau đó nói tiếp - "Ba công nhân chết ngày hôm ấy, họ đều có gia đình, có vợ và các con. Bố là người phải chịu trách nhiệm. Đáng nhẽ bố đã có thể ngăn chặn tai nạn đó..."

Tôi không biết phải nói gì trong hoàn cảnh này, ngoài sự im lặng.

"Nếu là sai lầm trong thiết kế đồ họa thì còn có kiến trúc sư có nhiệm vụ phát hiện ra. Bố không phải chịu trách nhiệm gì hết. Các bản vẽ của bố luôn hoàn hảo. Trong mười năm qua bố đã từ chối ba lần thăng chức bởi bố không muốn phải gánh vác trách nhiệm."

"Khi mới tới đây, bố giúp mẹ các việc ở trường. Bố dạy môn Toán. Nhưng bố thực sự không hào hứng cho lắm, chỉ là chiều theo ý mẹ con để đỡ phải tranh cãi nhiều. Nhưng rồi có một học sinh của bố, Karen, mười sáu tuổi, một cô bé năng động và sáng dạ. Bố dạy lại cho cô bé các kiến thức về tích phân, giải tích mà bố vẫn còn nhớ được."

"Rồi cô bé tâm sự với bố về nỗi lo lắng trong lòng. Rằng nó nghe thấy rất nhiều tin đồn về các vụ mất tích. Bố đã cố trấn an cô bé." - Bố hạ giọng trầm ngâm - "Bốn tháng nay không ai còn nhìn thấy Karen."

"Trách nhiệm là một thứ thật tàn bạo. Nó đổ dồn lên đầu chúng ta cho dù chúng ta có muốn hay không. Và dù bố có cố gắng thế nào mọi người vẫn đang chết dần chết mòn Alex ạ. Nhưng bố vẫn có nhiệm vụ phải bảo vệ mọi người. Kể cả nếu bố phải tự cắt và ăn ngón tay của mình thì bố cũng sẽ làm. Bằng mọi giá bố phải bảo vệ những người này."

"Có những việc vượt quá tầm kiểm soát của chúng ta cho dù chúng ta có cố tới đâu bố ạ.". Tôi đứng dậy và ôm lấy bố. Tôi vẫn không thể tin được người cha hiền lành lương thiện của mình và người đàn ông chất chứa đầy giận dữ và hận thù đang đứng trước mặt tôi đây là một. Thảm họa xảy ra đã phá hủy tâm hồn của tất cả chúng tôi, có lẽ còn thảm khốc hơn cả những gì nó đã gây ra với Trái Đất này.

Sau đó bố con tôi nằm xuống giường, định bụng chợp mắt một lát trước khi trời sáng nhưng chẳng ai ngủ được. Chúng tôi lặng lẽ ngắm nhìn tia sáng yếu ớt rọi qua khe cửa vào màn đêm u tối bên trong căn lều.

Tôi tìm thấy anh Ben ở chỗ xếp hàng lấy bữa sáng. "Tôi cần nói chuyện với anh." Tôi hạ giọng nói khẽ.

"Chẳng phải cậu đang nói chuyện với tôi đây thôi."

"Hai người nói chuyện gì đấy?" Alyssa chen vào.

"Vụ bỏ trốn ý."

"À, chuyện bỏ trốn thì đơn giản. Điểm yếu của bọn chúng là..."

"Anh Ben!" - Alyssa vội vàng kêu lên. Những người hàng xóm đứng cùng hàng với chúng tôi đều đồng loạt quay ra nhìn chúng tôi - "Lát nữa nói tiếp. Ăn sáng xong đã."

"Thông tin này phải bí mật thế cơ à?"

"Ừ chỉ mình Alex biết là đủ."

Sau bữa sáng ba chúng tôi trốn ra sau một căn lều để tránh gió và nghe anh Ben giải thích về kế hoạch bỏ trốn của mình. Đám lính gác đổi ca hai lần mỗi tối vào lúc nửa đêm và tầm bốn giờ sáng. Theo quan sát của anh Ben, bọn chúng thường tập trung ở trại lính để đổi ca. Đó chính là thời điểm hoàn hảo nhất để trốn ra từ phía bên kia của khu trại. Vấn đề duy nhất là: Làm thế nào để trèo qua hàng rào?

Ai cũng hiểu là chỉ cần một cái kim cắt khóa là xong nhưng vấn đề kiếm đâu ra kim bây giờ. Anh Ben nảy ra một ý tưởng khác là

sử dụng một tấm bạt dài 6 mét, rộng nửa mét, phần giữa gia cố thêm khoảng một chục lớp bạt nữa. Chúng tôi sẽ quăng nó qua hàng rào, và cần làm sao cho phần giữa của tấm bạt rơi đúng vào phần dây thép gai. Sau đó buộc hai đầu của tấm bạt vào hàng rào mắt cáo và treo qua đó.

Vậy là chúng tôi cần phải dỡ nguyên một căn lều ra - loại lều cũ làm bằng vải bạt chắc chắn ngày xưa. Bố đang ngủ vì vậy tôi đi tìm mẹ. Mẹ đang lom khom trong lều đốt đồ ăn cho một bà cụ ốm yếu không thể tự mình xếp hàng lấy thức ăn.

"Mẹ cần con giúp gì không?"

"Tốt quá. Con xem bà Jane có muốn ăn gì không." Mẹ đưa cho tôi bát cháo lúa mạch và chỉ tay về phía một người phụ nữ khác ở góc lều.

Tôi cầm lấy bát cháo và chui vào trong lều. "Bà có muốn ăn bây giờ không ạ?" Tôi hỏi.

"Có." Bà ấy trả lời một cách yếu ớt và cố chống tay ngồi dậy.

"Để cháu giúp bà." Tôi quàng tay ra phía sau vai bà Jane đỡ bà ngồi dậy, sau đó kê mấy cái gối ra sau lưng để làm điểm tựa. Tôi xúc từng thìa cháo đốt cho bà ăn.

"Mẹ ơi, con cần một cái lều."

"Bố ngày to quá hay sao hả con?"

"Không ạ, con cần để..." - Làm sao để giải thích với mẹ bây giờ? Tôi thực sự không muốn nói dối mẹ, mà có nói chắc mẹ cũng chẳng tin - "Con cần một cái lều thật chắc chắn."

"Để làm gì?"

"Để quăng qua hàng rào dây thép gai."

Mẹ quay ngoắt sang nhìn tôi, nhanh đến nỗi làm rớt cả cháo lên má bệnh nhân.

"Con vừa mới đến đây, cả nhà mình mãi mới được đoàn tụ, thế mà con lại..."

"Vậy thì mẹ đi cùng con đi. Ngay từ đầu mục đích của con và Darla khi quay về Iowa là để tìm bố mẹ, để đưa bố mẹ về với bác Paul, và Rebecca."

"Chúng ta sẽ tìm cách thoát ra sau khi đã chắc chắn là bọn trẻ ở đây được an toàn. Chúng ta sẽ cùng nhau quay lại nhà bác Paul. Mẹ không thể để mình con lang thang..."

"Nếu không phải vì Darla chắc con đã bỏ mạng từ lâu rồi. Con phải đi cứu cô ấy dù mẹ có đi cùng hay không."

"Con còn quá nhỏ..."

"Con không phải là trẻ con nữa"

"Không có hy vọng đâu con..."

"Vẫn còn hy vọng. Con cần một cái lều. Và con cần mẹ giúp."

"Con phải hiểu là có những việc mình không thể làm được."

"Làm được hay không là ở mình hết. Trước khi núi lửa phun trào đã thế và giờ cũng vẫn thế" - Tôi vẫn cố gắng giữ bình tĩnh để dứt nốt thìa cháo cho bà Jane - "Chỉ là mọi chuyện bây giờ khó khăn hơn so với ngày xưa thôi."

"Mọi thứ đã thay đổi. Đôi khi có những quyết định không hề dễ dàng nhưng chúng ta cũng vẫn phải làm."

"Đấy chính là cái con đang nhờ mẹ đây. Mẹ hãy đưa ra một quyết định khó khăn đi. Hãy giúp con cứu Darla."

"Mẹ... Mẹ không thể."

"Bà ăn xong chưa ạ?" Tôi hỏi bà Jane.

Bà ấy gật đầu.

"Cháu cũng xong rồi." Nói rồi tôi đi thẳng một mạch ra khỏi lều mà không thèm nhìn lại.

C h ư ơ n g 66

Cả ngày hôm ấy tôi ngủ rất chập chờn. Mỗi khi tỉnh giấc, tôi lại nhìn sang bố đang nằm bên cạnh và nghĩ tới việc đánh thức ông dậy, nhờ ông kiểm giúp cho một căn lều. Nhưng lần nào tôi cũng rụt lại vào phút cuối - bởi tôi vẫn nuôi hy vọng biết đâu đặt vấn đề lúc bố tỉnh táo thì cơ hội được bố đồng ý sẽ cao hơn.

Lúc tôi tỉnh dậy chuẩn bị ăn tối thì đã không thấy bố ở trong lều. Tôi chạy đi tìm bố khắp nơi suốt cả buổi tối nhưng phải mãi tới nửa đêm mới gặp được.

Câu trả lời của bố y hệt mẹ. Không biết chừng mẹ đã nói trước với bố. Theo lời bố thì ở đây chẳng còn thừa cái lều nào cả, vả lại bố mẹ tôi cũng chưa muốn rời khỏi đây vào lúc này và họ sẽ không đi cứu Darla bất luận là bây giờ hay sau này. Chúng tôi tranh cãi suốt hơn một tiếng đồng hồ nhưng không đạt được kết quả gì, chẳng khác nào hai bức tượng thạch cao đang ngồi đối diện nhau ngoài công viên.

Cuộc tranh luận của chúng tôi đột nhiên bị gián đoạn bởi một tiếng thét xuyên màn đêm. Ngay khi chúng tôi chạy về phía tiếng thét ấy thì hai tiếng thét khác vang lên ở những chỗ khác nhau, phá tan không gian tĩnh lặng của khu trại.

Hai bố con tôi quay ra nhìn nhau. "Con chạy đi gọi đội tuần tra ban ngày dậy mau!"

"Vâng ạ." Tôi lao về phía mấy căn lều nơi các đội trưởng đang ngủ. Lúc chúng tôi chạy tới nơi, cả khu trại đã trở nên hỗn loạn.

Đoàn người tị nạn tràn về phía trung tâm khu trại, tất cả đều đang gào thét và hoảng loạn. Bố phải hét lên để trấn tĩnh mọi người. Ông phân công các đội trưởng thành từng nhóm đi tìm hiểu xem có chuyện gì xảy ra.

Còn tôi được phân công đi cùng hai người nữa là cô Jones và cô Altemeier để rà soát toàn bộ khu trại dọc hàng rào. Chúng tôi xuất phát ngay lập tức.

Vừa chạy tôi vừa liếc nhìn theo các hướng, đề cao cảnh giác với bất cứ chuyển động nào. Tôi nhìn thấy bốn tên lính Hồ Đen, nhiều gấp đôi so với bình thường, đang đứng dựa vào lều canh gác ở phía bên kia hàng rào. "Này sao các anh không làm gì đi?" Tôi gào âm lên nhưng đáp lại chỉ là những tiếng cười khả ố, thậm chí một tên còn làm động tác vờ bắn về phía tôi. Chúng tôi lại tiếp tục chạy.

Chạy được vài dặm chúng tôi nghe thấy tiếng la hét của trẻ con. Lăn theo âm thanh đó chúng tôi tìm thấy một cô bé tầm bốn năm tuổi đang ngồi trên đồng tuyết giữa hai căn lều, miệng không ngừng gào thét. "Mẹ oiiiiiii! Mẹ oiiiiiii! Mẹ oiiiiiii!"

Chúng tôi nhanh chóng tìm được căn lều, bên trong không có một ai. Tôi bế cô bé lên tay, mặc cho nó giẫy giụa và không ngừng gào khóc. "Cháu sẽ đưa con bé về trung tâm khu trại rồi quay lại tìm cô." Cô Jones gật đầu đồng ý rồi cùng cô Altemeier tiếp tục chạy dọc theo hàng rào.

Tôi bế cô bé chạy thực mạng về phía trung tâm khu trại, nhưng chỉ được một lúc đành phải chạy chậm lại để giữ sức. Có một lúc tôi phải đi đường vòng để tránh cuộc đụng độ giữa ba tên áo đen và 5-6 vị đội trưởng. Với một cô bé trên tay thế này giờ tôi có xông vào cũng chỉ càng làm vướng chân của họ.

Phải mất hơn mười phút tôi mới tìm được mẹ trong đám hỗn loạn ấy. Mẹ đang chia mọi người ra thành từng nhóm và phân công nhiệm vụ cho họ. Tôi đoán họ đang chuẩn bị cho một cuộc tấn công, nhưng chẳng có thời gian dừng lại để hỏi, chỉ giúi cô bé vào tay mẹ rồi chạy đi.

Tôi không tìm thấy cô Jones và cô Altemeier đâu. Đang ngó nghiêng tìm kiếm thì đụng phải một toán ba tên đồ tể cầm theo dao đánh nhau với một nhóm đông người tị nạn. Thấy vậy tôi vội chạy tới tiếp sức nhưng khi tôi tới nơi bọn chúng đã kịp tháo chạy về phía cổng ra vào. Không ai đuổi theo bọn chúng. Hai người trong nhóm chúng tôi bị đâm và chảy rất nhiều máu. Tôi dừng lại giúp họ.

Vài phút sau, mọi thứ bất chợt kết thúc như khi nó bắt đầu. Những tiếng hò hét kích động biến mất, thay vào đó là tiếng rên rỉ của những người bị thương và tiếng khóc thương cho những người thiệt mạng.

Bố tôi phải mất hơn mười hai tiếng để nắm được hết toàn bộ sự việc. Chúng tôi đã bị tấn công bởi đám cướp Những Gã Da Trắng Tồi Tệ. Tổng cộng có khoảng 15 đến 30 tên chia thành các nhóm ba đến bốn người, lùng sục khắp khu trại và đâm chém bất cứ thứ gì chuyển động.

Chúng tôi tìm được 11 xác chết, 8 trong số đó đó là dân tị nạn còn lại là 3 tên cướp. Hàng chục người khác bị thương, nhiều người khó có khả năng qua khỏi. Bố tôi quyết định sẽ đem những cái xác này bày dọc hàng rào để biểu tình phản đối, mặc dù ai cũng hiểu hành động đó là vô nghĩa. Chính đám lính gác này đã mở cửa cho bọn cướp vào đây và chúng thừa hiểu chuyện gì sẽ xảy ra.

Cô bé được tôi cứu đêm hôm trước tên là Lisa. Hai mẹ con bị lạc nhau trong lúc hỗn loạn. Giọt nước mắt hạnh phúc duy nhất tôi được chứng kiến ngày hôm đó có lẽ là những giọt nước mắt khi hai mẹ con họ đoàn tụ.

Biết không thể trông mong gì vào đám lính Hồ Đen, chúng tôi dành cả ngày hôm sau để chuẩn bị sẵn sàng cho đêm tiếp theo: Bổ sung thêm người vào đội chiến đấu, phân phát vũ khí tịch thu được, và lên kế hoạch cho mọi người sơ tán vào khu vực an toàn ở trung tâm khu trại trong trường hợp bọn cướp lại quay lại tấn công. Tôi không còn thời gian cho kế hoạch tẩu thoát của mình bởi còn bạn giúp mọi người chuẩn bị chiến đấu.

Bố vốn định cho những người trong đội tuần tra đêm đi ngủ vào buổi chiều. Chúng tôi đều cần phải nghỉ ngơi để có sức chiến đấu, nếu chẳng may bị tấn công lần nữa. Nhưng việc bố trí, tổ chức và dọn dẹp tàn tích tốn nhiều thời gian hơn chúng tôi tưởng. Khi màn đêm buông xuống, cả tôi và bố đều gần như kiệt sức vì mệt. Nếu đám cướp mò tới đêm nay, chắc chắn chúng tôi sẽ chẳng còn sức để chống trả.

Và tất nhiên bọn chúng lại đến.

C
h
ư
ơ
n
g
67

Một trong những đội trưởng được phân công canh cổng đã báo tin cho chúng tôi. Tôi còn chưa kịp lấy lại sức sau khi chạy tới chạy lui giữa hai đầu của khu trại để truyền đạt thông tin cho các đội trưởng.

"Báo cáo! Những Gã Da Trắng Tôi Tệ vừa đi qua cổng chính." Cô ấy vừa nói vừa thở hổn hển.

"Bao nhiêu tên?"

"Chỉ có hai tên."

Ba người chúng tôi lao vội về phía cổng chính.

Tên Trey đang đứng đó với một chiếc túi nilon WalMart bản thủ trên tay trái và hai chiếc khác trên tay phải. Bên cạnh hắn là một gã lạ mặt chúng tôi chưa gặp bao giờ. Cả hai hiện ngang đi về phía trung tâm khu trại, dường như chẳng biết sợ là gì. Từ đằng xa, tôi để ý thấy có hai tốp đội trưởng đang lặng lẽ bám theo. Tôi bắt gặp ánh mắt đang nhìn dáo dác xung quanh của tên Trey và chợt hiểu ra rằng: Gã đồ tể to xác kia đang vô cùng sợ hãi.

"Dừng lại!" Bớ ra lệnh.

Bọn chúng dừng lại.

"Chúng mày có mang radio đến không?"

Trey giơ một trong mấy cái túi WalMart lên. "Đây là máy thu phát sóng." - Rồi hắn nhắc hai túi còn lại lên - "Đây là pin."

Bố tôi tiến về phía bọn chúng, mắt không ngừng đề phòng nhìn tên Trey và đồng bọn. Tôi cũng đi theo bố. Bố cầm lấy mấy cái túi trên tay hắn.

"Giờ các người sẽ làm thịt bọn này đúng không?" Tên Trey hỏi, mắt chuyển từ tôi sang bố tôi.

"Tại sao mày lại quyết định mang radio đến?"

"Hôm qua đã bị các người cho một trận tởm tởm còn gì. Nếu mà được quyền quyết định thì bọn này đã mang súng đến quét sạch cái chỗ này rồi. Đáng tiếc là không được."

"Chúng mày không được mang súng vào đây đúng không?"

"Đúng vậy. Đó là thỏa thuận giữa đám lính gác với cả Sói Già."

"Sói Già là ai?"

"Là ông trùm. Là người bảo bọn này mang radio đến đây."

"Không ngờ là đám lính gác lại cho mang radio vào đây."

"Cứ hồi lộ đúng người thì muốn mang gì vào đây chẳng được. Trừ mỗi súng thôi. Nào, giờ ông định lột da bọn này hay là giữ đúng thỏa thuận đây?"

"Thỏa thuận nào? Chính mấy người đã phá vỡ mọi cam kết sau vụ tấn công đêm qua." Tôi nói.

"Đã bảo Sói Già đừng tin vào đám súc vật rồi mà." Tên Trey nhún vai, ra vẻ bình thản nhưng ai cũng thấy hai vai hắn đang run lên bần bật.

"Để xem đài radio có hoạt động không đã." - Bố tôi quay sang dặn dò các đội trưởng - "Canh giữ hai tên này cẩn thận."

Tôi cầm theo đài radio vào bên trong lều. Trong lúc tôi lấy đồ ra khỏi túi, bố rút đèn pin ra để sạc.

Sạc xong, bố cầm đèn soi cho tôi cầm hai sợi dây điện thò ra từ phía sau chiếc radio, một sợi màu đỏ, một sợi màu đen. Cả hai sợi đều nhóp nhép dính đầy dầu mỡ, như thể vừa được rút ra từ một chiếc ô tô.

"Có quan trọng là sợi nào cắm vào đâu không ạ?" Tôi vừa nghiên cứu cục pin vừa hỏi.

"Có chứ. Nếu nó giống dây cáp điện thông thường thì dây đỏ sẽ là cực dương còn dây đen là cực âm. Con nối cực dương vào trước đi."

"Con không phân biệt được đầu nào là cực dương ạ."

"Thường là trên vỏ có in chữ đấy." Bố chiếu đèn pin về phía cục pin.

Không có cách nào để nối sợi dây vào cục pin. Vì thế tôi đành cầm vào chỗ cách điện của sợi dây đỏ và dí thẳng phần dây đồng vào cực dương của cục pin. Sau đó lặp lại tương tự với sợi màu đen và đầu pin còn lại, một tia lửa điện lóe lên trong bóng tối mịt mù của căn lều. Tôi buông cả hai dây ra.

"Chỉ ít mình cũng biết được là cục pin hoạt động tốt."

"Như vừa xong thì có bình thường không ạ?"

"Không vấn đề gì. Con thử cục pin còn lại đi. Và lần này nhớ giữ lâu một chút để bố xem đài radio có hoạt động được không."

Chúng tôi thử lại, nhưng tia lửa chỉ lóe lên một cái rồi tắt lịm.

"Không được rồi." Bố tôi ấn thử nút nguồn nhưng chẳng có gì thay đổi.

"Radio hỏng ạ?"

"Bố cũng không biết nữa." Bố tôi lại ấn nút nguồn thêm lần nữa, lần này giữ lì vài giây. Có tiếng rè rè vang lên. Bố dò một lượt thật nhanh qua các kênh nhưng không bắt được kênh nào.

"Con có biết làm sao để kiểm tra xem nó có hoạt động hay không không?"

"Con chịu. Có khi anh Ben biết. Trông cái này có vẻ giống radio của quân đội. Mà phàm là cái gì liên quan đến quân đội anh ấy đều biết rất rõ."

"Vụ lên con hôm trước của cậu ta làm bố chẳng tin tưởng mấy."

"Thế bố có cách nào khác không?"

Bố tôi rút cái mic dặt bên cạnh ra và nói vào đó. "Alo alo có ai ở đấy không?" - Tiếng tiếng rè rè lại tiếp tục vang lên. Bố nhún vai bỏ cuộc - "Thôi đi ngủ đã. Ngày mai bố sẽ rút con khỏi đội tuần tra. Con và Ben có thể tìm người cùng giúp nghiên cứu cái này. Có khi liên lạc vào ban ngày may ra lại tìm được ai đấy."

"Vâng ạ."

"Jones! Gom hết mấy tên đã bị chúng ta bắt lại rồi áp giải ra cổng trước, thả cho chúng đi. Nhớ canh gác cẩn thận, đừng để tên nào khác lén vào."

"Tuân lệnh!" Tiếng cô Jones vang lên từ bên ngoài căn lều.

Bố cúi xuống cởi giày. "Ngủ ngon, con trai."

"Vâng, bố ngủ ngon."

Sáng ngày hôm sau tôi tới tìm anh Ben và kể cho anh ấy nghe về chiếc radio. Ngay lập tức anh ấy hăm hờ lao về phía căn lều của chúng tôi. Alyssa và tôi theo sát phía sau.

Chúng tôi vừa vào đến nơi đã thấy anh Ben đứng khoanh tay, nhìn chăm chăm vào cái đài. "Đây có phải là radio quân đội đâu."

"Ở đây ghi là Yaesu FT-897 còn gì." Tôi chỉ cho anh ấy xem dòng chữ ghi trên thiết bị thu phát.

"Nhưng thiết kế kiểu này không phải của quân đội."

"Ừ thì không phải nhưng mà liệu có dùng để liên lạc với người khác được không?"

"Cũng có thể. Nhìn có vẻ giống một cái AN/PRC-70."

"Anh có thể làm cho nó chạy không?"

"Chạy là sao?"

"Tức là sử dụng ý." Alyssa giải thích.

"Chắc là được. Tôi từng đọc hướng dẫn sử dụng đài AN/PRC-70 một lần. Nhưng nhìn nó không hẳn giống y hệt."

"Hay là cứ thử xem thế nào?"

"Tôi nghĩ không nên."

"Tại sao lại không?"

"Một chiếc AN/PRC-70 sẽ rất dễ hỏng nếu cố truyền tín hiệu mà không có ăng ten."

"Tối qua bố con tôi có thử bật một lần. Liệu có làm hỏng nó không nhỉ?"

"Tôi không biết. Nhưng loại AN/PRC-70 sẽ không thể dùng được nếu không có ăng ten. Vì thế tôi đoán cái này cũng tương tự, không có ăng ten thì chịu. Mà ăng ten đâu mất rồi?"

C
h
ư
ơ
n
g
68

Tôi phải hỏi đường ba đội trưởng mà vẫn còn lòng vòng mãi mới tìm được bố.

"Sao thế con?" Bố hỏi khi thấy tôi hăm hăm chạy đến.

"Mình bị đám cướp chơi khăm rồi bố ạ. Cái máy thu phát ấy chẳng thể làm gì nếu không có ăng ten."

Bố thở dài náo nề. "Vậy là chúng ta làm không công cho chúng rồi."

"Thế mình có tự chế ăng ten được không bố?"

"Bố không biết. Có khi được. Thế Ben bảo thế nào?"

"Anh ấy không biết cách chế. Nhưng mà con nghĩ rồi, ở đây mình có đến hai mươi nghìn người cơ mà."

"Phải gần ba mươi nghìn đấy."

"Thế nào chẳng có người rành về radio."

"Cũng đúng. Ví dụ người chuyên chế tạo máy bộ đàm chẳng hạn, hoặc là kĩ sư điện có khi cũng được. Để bố phân công các đội trưởng đi hỏi mọi người."

Tôi dành cả buổi sáng còn lại để đi từ lều này sang lều khác, hỏi từng người xem có biết gì về đài radio không. Các đội trưởng khác cũng tất bật làm việc tương tự ở khắp khu trại. Khi được hỏi tại sao lại cần tìm một chuyên gia về radio, chúng tôi bịa ra là định chế

mấy cái điện thoại di động cũ thành radio. Phòng trường hợp đám lính Hồ Đen đánh hơi thấy kế hoạch này thì chúng tôi vẫn có sẵn hai chiếc điện thoại để giao nộp. Đằng nào mấy cái điện thoại cũng chẳng còn giá trị gì vì sau khi núi lửa phun trào cách đây mười tháng tất cả các cột thu phát sóng di động đều đã bị tê liệt hoàn toàn.

Đầu giờ chiều hôm ấy một đội trưởng đến tìm tôi. "Tổ Trưởng muốn gặp cậu. Chúng tôi tìm được một người chuyên về máy bộ đàm rồi."

Khi tôi trở về lều, bố và cô Jones đang đứng phía bên ngoài nói chuyện với một người đàn ông lớn tuổi với bộ râu quai nón lấp ló phía sau chiếc khăn choàng. Ông ta trông khác biệt hoàn toàn với bộ râu tĩa tốt gọn gàng, trong khi đa phần mọi người ở đây đều để râu rậm rạp - chăm chút làm sao được khi mà đến dao cạo, nước nóng, thậm chí là điện cũng không có. Cũng may là tôi chưa phải lo lắng nhiều đến vấn đề này, nếu có chẳng cũng chỉ là chút lún phún dưới cằm, chưa nhiều đến mức phải cạo.

"Alex, đây là bác Ken Bandy." - Chúng tôi bắt tay nhau trong lúc bố tiếp tục màn giới thiệu - "Alex vẫn chưa được là đội trưởng chính thức vì thế tôi phân công cho cháu nó đến giúp anh." Cái từ "vẫn chưa được" của bố thật buồn cười. Tôi đâu có ham hố gì cái chức ấy. Điều tôi mong muốn nhất lúc này là ra khỏi đây càng nhanh càng tốt.

"Giúp tôi làm gì?" Bác Ken bối rối hỏi.

"Tôi sẽ giải thích cụ thể với anh. Nhưng trước tiên tôi cần anh hiểu rằng những gì anh sắp thấy bên trong căn lều này là bí mật. Anh không được phép tiết lộ với bất kỳ ai, kể cả với vợ anh."

"Tôi hiểu rồi. Nhưng mọi người cần tôi khoảng bao lâu?"

"Chưa biết. Chắc khoảng vài ngày."

"Tôi không thể bỏ mặc Carol một mình lâu thế được."

"Jones, hãy sắp xếp ba người đến bảo vệ vợ của ông Bandy 24/24 cho tới khi ông ấy xong việc ở đây."

"Vâng." Cô ấy trả lời rồi bỏ đi.

Bố tôi dẫn bác Ken và tôi vào trong lều.

"Đấy có phải là...? Chính nó rồi!" - Bác Ken trầm trồ quỳ xuống bên cạnh chiếc đài thu phát - "Một chiếc Yaesu. Đòi mới hẵn hoi. Trước vụ nổ núi lửa, giá của nó ít nhất cũng phải 800 đôla. Giờ không hiểu giá của nó còn cao đến mức nào. Àng ten thì sao?"

"Chúng ta không có ăng ten ạ." Tôi nói.

"Thế thì khác gì có mỗi cái mỏ neo mà không có thuyền."

"Liệu có chế được một cái ăng ten không ạ?"

"Thế có thiết bị dò sóng ăng ten không?"

"Không có nốt."

"Thế là chẳng có gì mấy đúng không?"

"Liệu bác có làm được không?"

Bác Ken xoa xoa hai bàn tay vào nhau. "Cũng có thể. Cháu muốn phát tín hiệu ở tần số bao nhiêu?"

Tôi nhún vai. "Cháu không biết bác nói xem bao nhiêu thì được?"

"Cháu muốn phát tín hiệu đi xa tầm nào?"

"Liệu có đến được Washington không ạ?"

"Nếu có ăng ten tốt thì khoảng cách ấy là chuyện nhỏ. Ăng ten tầm hai mươi mét là tốt nhất. Bác biết làm ăng ten đơn cực, nhưng mà không có thiết bị dò sóng thì... bác không chắc là có thành công không."

"Bác cần những vật liệu gì?"

Bác Ken im lặng suy nghĩ một lúc. "Khoảng mười lăm mét dây đồng cỡ nào cũng được. Cáp đồng trục nữa. Tầm mười lăm mét là đủ. Hai trụ đồng cao hơn một mét. Đủ cột trụ để nâng ăng ten lên cao khoảng mười mét so với mặt đất."

Tôi quay sang nhìn bố. "Kiếm đâu ra những thứ đấy bây giờ hả bố? Chưa kể đưa ăng ten cao lên chừng ấy thì tránh sao được tai mắt của đám lính gác?"

Bố tôi lặng lẽ lắc đầu. "Bố cũng không biết."

Chuyện 69

Không ngờ việc tìm kiếm vật liệu lại dễ dàng hơn nhiều so với tưởng tượng của tôi. Rất nhiều người tị nạn bị bắt tới đây khi đang trên đường chạy khỏi vùng địa chấn. Họ phải dựng những căn lều tạm bợ để ở bằng bất kể vật liệu gì có thể tìm được và sau khi vào khu trại này, FEMA vẫn cho phép họ giữ lại những căn lều cũ kia. Với một số người, thứ vật liệu thô sơ sẵn có nhất chính là lấy từ nhà mang theo. Dây giật ra từ trong tường - cả dây điện lẫn cáp đồng trục - được dùng để thay dây thừng. Còn các ống đồng được sử dụng để làm trụ lều. Đội trưởng của từng nhóm toả đi khắp khu trại tìm các vật liệu chúng tôi yêu cầu và sắp xếp chỗ ở hoặc lều khác cho những người đã phải dỡ lều cho chúng tôi.

Trong lúc đi săn lùng vật liệu, tôi không quên để mắt xem có tấm bạt nào bỏ đi không dùng đến không. Đáng tiếc là tất cả các lều trong khu trại đều đã được sử dụng đến mức tối đa. Tôi đâu thể đuổi mọi người ra để lấy lều. Hy vọng các nhóm khác thành công hơn.

Tất nhiên, chúng tôi không tìm được sợi dây nào dài tới mười lăm mét nên đành phải nối từng khúc dây lại với nhau bằng những mối nối nhỏ nhất có thể. Một đội trưởng tìm được một gia đình sử dụng thước đo quần áo làm thắt lưng - một phát hiện quý hơn vàng

bởi bác Ken muốn kích thước dây phải thật chính xác. Bác ấy đang ngồi bên ngoài lằm bằm tính toán gì đấy trên tuyết, tôi nghe được mỗi từ "468 mê-ga- héc". Sau khi tính toán xong, bác ấy bảo chúng tôi đi làm hai cái chân ăng ten cao khoảng nửa mét. Với cả đồng mỗi nối như thế này bác Ken không dám chắc là sẽ thành công. Việc ghép các sợi cáp đồng trục khó hơn rất nhiều so với dây đồng vì không có mối nối hay băng dính.

Chúng tôi dùng ống đồng dài khoảng 2 mét để làm trụ và chôn chặt xuống đất bằng cách đục các hòn đá nặng lên trên. Phải rất vất vả chúng tôi mới giữ cho các trụ đứng vững được trên nền tuyết đóng băng.

Việc nâng một cái ăng ten dài mười mét lên độ cao gần mười mét khỏi mặt đất là điều không tưởng. Chúng tôi không thể tìm được cái cột nào đủ dài. Hơn nữa với một cột ăng ten cao như thế sớm muộn gì chúng tôi cũng bị đám lính gác phát hiện và đó là điều không hề ai mong muốn. Cuối cùng, chúng tôi quyết định chuyển ăng ten lên nóc mấy căn lều cao nhất ở đây. Bác Ken yêu cầu phải cao tầm mười mét nhưng giới lăm chắc được hai mét rưỡi.

Tối buổi tối chúng tôi đã sẵn sàng vận hành thử. Bác Ken, anh Ben và tôi ở trong lều còn bố và các đội trưởng canh gác bên ngoài. Bác Ken từ từ vặn nút dò kên, chăm chú lắng nghe trong sự im lặng tuyệt đối.

Sau khi bác ấy mất gần hai mươi phút mà vẫn chưa thu được gì, tôi đột nhiên nảy ra một ý. "Sao bác không thử gọi đi? Có khi có người đang nghe nhưng không phát tín hiệu đi thì sao?"

"Truyền tín hiệu đi tốn gấp hơn 20 lần so với việc nhận tín hiệu. Mà chúng ta chỉ có hai cục pin thôi đúng không? Truyền tín hiệu đi thì chỉ được bốn tiếng còn nếu chỉ nghe thôi sẽ được hẳn tám tiếng, cháu thích thế nào hơn?"

"Hóa ra là vậy."

Một tiếng trôi qua và chúng tôi vẫn chẳng thu được kết quả nào khả quan. "Không có thiết bị dò sóng hay đồng hồ đo tỉ số sóng đứng, chúng ta sẽ khó lòng biết được là cái ăng ten này có hoạt động hay không. Hoặc cũng có thể do ăng ten dài quá. Cháu ra bẻ bớt tầm 20 centimet mỗi bên đi. Như thế sẽ thay đổi được sóng, biết đâu lại thành công."

Cắt dây đồng mà chẳng có dụng cụ gì trong tay thật là một cơn ác mộng. Tôi phải kéo đầu dưới của ăng ten xuống khỏi nóc lều, đặt

soi dây lên trên một hòn đá, dùng dao cứa, sau đấy day lên day xuống cho đến lúc đứt hẳn. Anh Ben đi cùng giúp tôi soi đèn pin. Mặc dù vậy tôi vẫn tốn khá nhiều thời gian mới làm xong.

Bác Ken tiếp tục đồ kênh thêm một tiếng nữa, rồi lại cử tôi đi cắt tiếp một đoạn ăng ten. Tôi chỉ mới kịp bước chân vào đến cửa lều đã nghe thấy một giọng nói vang lên.

"Chỉ có Chúa mới mang lại hoà bình cho chúng ta. Đây là Giờ Phán Xét."

Nụ cười rạng rỡ nở trên môi bác Ken. "Quái thật, không thể tin là cái thứ tạm bợ này lại hoạt động được thật." - Nói rồi bác cầm mic lên nói - "CQ, CQ, đây là trạm KJØB, Maquoketa."

"Xin chào đón những thánh giả mới nhất của chúng ta! Hãy ngồi lại, thư giãn và cùng nhau lắng nghe những lời của Chúa. Hãy giữ yên lặng để khỏi ảnh hưởng tới những thánh giả khác."

Bác Ken định nhắc mic lên nói lần nữa nhưng đã bị anh Ben chặn lại. Giọng nói kia vẫn tiếp tục. "Xin chào mừng các thánh giả đến với buổi phát sóng thứ 127 của Giờ Phán Xét, chương trình của chúng tôi sẽ mang tới cho các bạn mọi câu trả lời, giúp bạn giải thoát khỏi mọi tội lỗi, để một ngày nào đó các bạn sẽ được về bên Ngài khi Chúa Jesus trở lại. Tôi là Mục sư Manny, người dẫn chương trình hôm nay, đến từ Crooked Lake, Florida. Hôm nay chúng ta sẽ bắt đầu với một đoạn trích từ Cuốn Sách của Matthew, chương 24, đoạn 21-22: "Tới ngày đó nỗi đau sẽ trở nên tột cùng, hơn tất cả mọi nỗi đau kể từ khi Trái Đất hình thành, và nỗi đau ấy sẽ không bao giờ có thể xoa dịu. Nếu những ngày tháng ấy vẫn cứ tiếp diễn, sẽ không ai có thể sống sót, nhưng nhờ ơn trên của đấng tối cao, những ngày tháng ấy sẽ được rút ngắn lại."

"Gặp đúng gã hâm." - Bác Ken lầm bầm nói - "Ông ta thậm chí còn chẳng buồn phát tín hiệu gọi chúng ta."

Tôi cầm mic lên.

"Mục sư nói đã là không được xen ngang vào mà." Anh Ben lên tiếng can ngăn.

"Kệ chứ." - Tôi bấm nút và nói vào mic - "Mục sư Manny! Mục sư Manny! Nghe rõ trả lời."

Viên mục sư vẫn không ngừng đọc kinh.

"Ông ấy đang phát tín hiệu đi thì làm sao nghe được cháu nói."

"Thế à." Nãy giờ mục sư Manny gần như không ngừng lấy một giây để thở chứ đừng nói là đủ thời gian cho tôi xen vào. Cuối cùng,

không còn cách nào khác, chúng tôi đành ngồi nghe ông ấy thao thao bất tuyệt về lời tiên tri ngày tận thế của Matthew suốt gần 10 phút. Kế đó, mục sư Manny thông báo tiếp theo sẽ là một đoạn trích từ Sách Khải Huyền. Và rồi chúng tôi không nghe thấy gì nữa, ngoài tiếng rè rè của radio. Có lẽ ông ấy đang bận giở sách tìm đoạn cần đọc.

Tôi tranh thủ bấm nút nói vào mic. "Mục sư Manny, nghe rõ trả lời. Mục sư Manny."

"Ồ chúng ta lại có thêm một thánh giả mới. Tuyệt vời. Hãy giữ yên lặng để không ảnh hưởng tới các thánh giả khác."

"Chuyện này rất khẩn cấp. Chúng con cần phải liên lạc với ai đó trong Chính phủ. Như là FEMA chẳng hạn."

"Đừng đặt niềm tin vào họ."

"Đây là việc khẩn cấp. Rất nhiều người đang mất tích."

"Con trai, ta đang đề nghị con một cách rất lịch sự. Không nên nhảy bổ vào tần số phát sóng của người khác như vậy."

"Mục sư có chắc là ngoài con ra còn thánh giả nào khác không? Sao không thấy ai nói gì?"

"Tất nhiên là có rồi. Họ biết cư xử hơn con rất nhiều."

"Làm sao mục sư có thể khẳng định chắc chắn như vậy, khi mà chẳng bao giờ có ai nói gì?"

"Tất nhiên là nhờ cầu nguyện rồi. Giờ chúng ta sẽ đọc sang phần tiếp theo, Sách Khải Huyền, chương mười ba."

Ông ấy lại tiếp tục đọc thao thao bất tuyệt thêm mười phút nữa. Phải công nhận là vị mục sư này có một giọng đọc rất diễn cảm, nhấn nhá từng câu chữ, lúc lên bổng lúc xuống trầm. Có điều tôi đang quá tức giận nên chẳng có tâm trí nào để lắng nghe.

Ngay khi mục sư Manny kết thúc chương 13, tôi lập tức nhảy vào. "Con cầu xin ngài đấy, Mục sư Manny. Làm ơn nói cho con biết làm thế nào để liên lạc với cơ quan FEMA được không ạ? Hoặc ai đó ở cấp cao hơn thì càng tốt?"

"Những lo lắng của cuộc đời, những ảo tưởng của giàu sang, và những ham muốn..."

Tôi đập tay cái rầm xuống nền nhà. "Đã thế thì con sẽ nói chèn vào chương trình của Mục sư, cho tới khi ngài chịu giúp chúng con. Mọi người sẽ chỉ nghe thấy tiếng hai bên lẫn lộn và nhau và tắt phụt đi vì quá chán." Tôi nói cứng là vậy chứ thực ra không chắc sự thật có phải thế không, cho tới khi ngược lên nhìn bác Ken và

thấy bác ấy vừa chăm chăm nhìn tôi vừa gật gù. Tôi biết là mình đã đoán đúng.

"Cậu dám cản trở lời của Chúa ư?"

"Con dám và con sẽ làm, nếu Mục sư không chịu giúp chúng con."

"Thật là báng bố!"

"Con không cần biết. Nếu không muốn con làm nhiều sóng thì Mục sư phải giúp bọn con."

Phía đầu bên kia im lặng hồi lâu và rồi Mục sư Manny trở lại với giọng điệu có phần cam chịu. "Florida nằm trong vùng màu xanh, một trong những vùng ít bị ảnh hưởng nhất. Vì thế ở đây hầu như không có sự hiện diện của FEMA. Toàn bộ vấn đề an ninh đều do Đội Bảo Vệ Quốc Gia Florida phụ trách. Dù muốn giúp con ta cũng khó lòng tìm được người của FEMA ở quanh đây. Nhưng dải băng tần 17 mét thường có nhiều người tham gia phát sóng vào các buổi chiều. Hầu hết các tín hiệu đều được mã hóa, nhưng thỉnh thoảng vẫn xen vào được. Ta nghĩ đó là cách một số đơn vị vẫn thường dùng để liên lạc với Washington."

"Tốt quá, cảm ơn Mục sư."

"Giờ thì cậu có thể ngừng làm nhiều sóng của ta rồi chứ?"

"Tất nhiên rồi. Xin lỗi Mục sư." Nói vậy nhưng tôi không hề cảm thấy có lỗi tẹo nào. Nếu ngay từ đầu ông ấy chịu nói với chúng tôi cách liên lạc với Chính phủ thì có phải đỡ tốn được bao nhiêu thời gian không.

Bác Ken, anh Ben và tôi tiếp tục mò mẫm trên đài radio thêm vài tiếng nữa. Chúng tôi tìm được thêm mấy trạm phát sóng khác. Hầu hết là các kênh tiếng nước ngoài: Hai kênh chắc là tiếng Tây Ban Nha, một kênh nghe có vẻ giống tiếng Đức, và một kênh bác Ken nói là tiếng Nga. Có một kênh không phát gì ngoài tiếng một người phụ nữ đang đọc các dãy số.

Tôi có bắt chuyện được một lúc với một gã trên kênh "Thành Phố Radio Tự Do". Nhưng sau khi thấy chúng tôi chẳng thể cung cấp thức ăn hay giúp "chiến đấu chống lại lũ lợn phát xít FEMA" thì anh ta chán nản và cắt liên lạc luôn.

Tôi chỉ ước có thể thu thập được chút thông tin gì đó hữu ích. Ở Worthington có riêng một nhóm người chuyên chỉ ngòi dò các kênh tin tức để đăng lên bảng tin cho mọi người cùng xem. Chúng tôi

chuyển sang dò sóng AM nhưng sau một hồi không thu được kết quả gì đành tắt đài đi ngủ và cũng để tiết kiệm pin.

Ngày hôm sau, chúng tôi hạ tiếp ăng ten xuống thêm ba mét mỗi bên vì theo lời bác Ken làm như thế khả năng bắt trúng dải băng tần 17 mét sẽ cao hơn. Thật khó hiểu, tại sao ăng ten dài lại không hiệu quả bằng ăng ten ngắn? Anh Ben và tôi thử mãi rồi mà không thu được kết quả gì nên đành nghe lời bác Ken thử xem sao.

Tối khoảng giữa buổi chiều, dải băng tần 17 mét đột nhiên thay đổi. Hàng chục tín hiệu được phát ra, đa số đều là sóng âm tần số cao - tôi đoán ai đấy đang truyền đi mật mã nhưng bác Ken nói có thể chỉ là dữ liệu.

Sau khi lướt qua năm sáu tín hiệu khác nhau, bác Ken đột nhiên bắt được một giọng nói. "... cuộn dây thép gai; 400 kg cuộn dây điện cỡ 8; 410 trụ cao 5 m. . ."

Giọng nói kia vừa dứt lời, bác Ken lập tức chen vào. "KJØB."

Phía bên kia đáp lại. "QLR."

"Tức là anh ta đang bận." - Bác Ken quay sang giải thích với chúng tôi rồi nói tiếp vào mic - "QRA."

"QLR."

"Thằng này thô lỗ quá. Bác hỏi hấn tên trạm là gì, thế mà hấn dám bảo mình xéo đi mới điên chứ."

Tôi giắt lấy micro từ bác Ken và bấm nút gọi. "Chúng tôi có việc khẩn cấp."

"Tôi nhắc lại, QLR. Tần số này chỉ dành cho các cơ quan liên ngành thôi. Đề nghị rời khỏi tần sóng của chúng tôi ngay lập tức."

"Liên ngành - nghĩa là thuộc Chính phủ đúng không? Tốt quá, tôi cần nói chuyện với ai đó cấp cao thuộc FEMA."

"Theo Đạo luật Đối Phó Tình Trạng Khẩn Cấp Liên Bang, tôi hoàn toàn có quyền tịch thu radio của anh và phạt tù anh, nếu anh không rời khỏi tần sóng của chúng tôi ngay lập tức, QLR."

Tôi nhìn bác Ken với ánh mắt lo lắng, nhưng bác ấy lắc đầu. "Để tìm ra cháu bọn họ phải mất nhiều công đoạn phức tạp lắm."

"Đây là vấn đề liên quan đến sự sống và cái chết. Chúng tôi đang bị nhốt trong trại tị nạn và mọi người đang lần lượt bị bắt cóc bởi băng cướp có tên là Những Gã Da Trắng Tội Tệ. Đám lính gác biết rõ mọi chuyện nhưng không làm gì hết vì đã được bọn chúng mua chuộc. Chúng tôi cần giúp đỡ."

"Khu vực nào?"

"Khu vực gì cơ? Chúng tôi đang ở trại tị nạn ở Maquoketa, Iowa."

"Chờ chút." - Tôi nghe thấy tiếng lật giấy loạt soạt - "Hãy gọi tới tần số 18,160 ki-lô-héc trong vòng một tiếng nữa. Tôi sẽ thông báo với người điều hành ở khu vực của cậu. QLR."

"Cảm ơn anh."

Chúng tôi tắt đài đi để tiết kiệm pin. Anh Ben đi tìm bố tôi để thông báo tình hình. Còn tôi lại ngồi đếm Mississippi cho hết thời gian.

Khi tôi vừa đếm đến 3,600 Mississippi thì bố quay trở lại lều. Tôi bật đài radio lên và kiểm tra lại tần số 18,160 trước đây bác Ken đã dò sẵn. Tôi cầm micro lên và đưa cho bố.

"Con nói đi, bố sẽ nghe cùng."

Tôi bấm công tắc và bắt đầu nói. "Đây là Alex ở Trại Maquoketa, gọi người điều hành khu vực."

"Cháu phải nói là 'CQ, CQ từ KJØB,'" - Bác Ken nhắc - "Như thế mới đúng ngôn ngữ radio."

Suýt nữa thì tôi buột miệng nói "Vâng, cảm ơn Quý Bà Kiểu Cách" nhưng may mà kìm được. Giờ là lúc nào mà chúng tôi phải để ý tới ngôn ngữ radio, trong khi mọi người đang bị giết dần giết mòn? Nhưng phải công nhận là cách của bác ấy dễ hơn. "CQ, CQ từ KJØB." Không có âm thanh nào đáp trả. Tôi lặp đi lặp lại lời kêu gọi ấy suốt một tiếng đồng hồ sau đó. Hay là họ quên mất chúng tôi rồi? Tệ hơn nữa, biết đâu chúng tôi bị gã lúc này lừa về vụ liên lạc với người điều hành khu vực để tôi biến khỏi sóng của hắn? Bố ngồi bên cạnh gõ tay lên gối có vẻ sốt ruột.

Cuối cùng cũng có người trả lời. "KJØB đây là N7ØVF. Tôi là George Mason ở Ủy Ban Giám Sát FERROA của SNSQH."

"SNSQH là gì?" Tôi hỏi.

"Sở Ngân Sách Quốc hội. Nghe nói các anh có việc cần trình báo đúng không?"

"Tôi tưởng sẽ được nói chuyện với người điều hành khu vực cơ mà?"

"Cô ấy đang bận. Nhưng ngân sách của họ cũng là do chúng tôi kiểm soát. Giờ thì nói cho tôi biết vấn đề của các anh là gì?"

"Anh nói ngân sách của họ cũng là do các anh kiểm soát nghĩa là sao?"

"Tức là nếu chúng tôi không phê chuẩn thì họ sẽ không được trả lương. Nhưng nếu có chắc cũng phải là năm sau."

Bố ra dấu cho tôi tiếp tục nói. Và rồi tôi kể cho ông ta nghe chuyện mọi người, đặc biệt là các cô gái trẻ, bắt đầu mất tích khỏi khu trại như thế nào. Chuyện chúng tôi bắt được mấy tên cướp trong nhóm Những Gã Da Trắng Tôi Tệ ra sao - tất nhiên tôi bỏ qua chuyện bố đã ép cung tên Shawn như thế nào và kết cục bi thảm của hắn.

Lợi thế của việc nói qua radio tần sóng ngắn là người của SNSQH không thể ngắt lời tôi, chỉ cần tôi đảm bảo tần số phát ra ở mức thấp thì ông ta không bao giờ có thể chen vào.

Cuối cùng khi tôi đã nói xong tất cả những điều cần nói, tôi nâng mức tần số phát sóng lên.

"Đó là những lời buộc tội hết sức nghiêm trọng. Anh có bằng chứng chứng minh không?"

"Có rất nhiều nhân chứng."

"Bằng chứng thực thể cơ."

Tôi nhìn sang bố không biết nên trả lời như thế nào. Bố thì thầm "Các vết máu để lại, những con dao chúng ta thu được. Bọn Hồ Đen đã chôn những người thiệt mạng trong vụ tấn công lần trước, chúng ta có thể đào xác họ lên."

Tôi lặp lại những lời bố vừa nói.

"Vụ này nghiêm trọng quá. Anh hãy giữ nguyên tần số này để chờ chỉ đạo tiếp theo. N7ØVF."

Tôi đưa tay gạt mồ hôi ướt đầm trên trán, mặc dù trời bên ngoài lạnh buốt. Bố vỗ nhẹ lên vai tôi. "Làm tốt lắm con trai ạ."

"Cảm ơn bố. Người vừa rồi có phải ở Washington không ạ?"

"Mã định vị của trạm phát sóng vừa rồi là 0." - Bác Ken nói - "Tức là mã của Iowa, Minnesota và mấy bang phía tây. Nếu ở Washington thì mã định vị của anh ta phải là 3 cơ."

"Có khi nào anh ta là điệp viên không ạ?"

Bác Ken nhún vai.

Chúng tôi ngồi chờ dài cổ bên radio, phải hơn một tiếng sau mới nghe thấy tiếng radio vang lên. "CQ, CQ, đây là N7ØVF gọi cho trạm tù nhân Maquoketa."

"Đây là Alex. Tù nhân là sao?"

Bác Ken nhún mày và tôi hiểu rằng mình lại vừa nói sai câu gì đó. Nhưng tôi mặc kệ.

"Xin lỗi nhé, tiếng lóng ý mà. Rất may cho mọi người là ông Orley, sỹ quan liên lạc của quốc hội đang ở Rock Island cách đó

không xa. Tôi đã phát lệnh cho ông ấy tới Maquoketa vào ngày mai rồi."

"Tốt quá. Khoảng mấy giờ ông ấy sẽ đến nơi?"

"Khi các tù nhân, ý tôi là khi những người tị nạn tập trung ăn tối, ông Orley sẽ gặp mọi người ở cổng. Nhớ gọi tất cả những người có thể cung cấp lời khai liên quan tới sự bê bối của Hồ Đen tới. Chúng tôi cần thu thập tất cả mọi chứng cứ có thể. Được chứ?"

"Tôi biết rồi."

"Tốt lắm. N7ØVF."

Chúng tôi dành gần như cả ngày hôm sau chỉ để thảo luận xem nên để ai đi gặp viên sỹ quan liên lạc Orley kia. Nếu để đám người Hồ Đen biết được chúng tôi định tố cáo bọn chúng thì tất cả những người liên quan sẽ gặp nguy hiểm. Mẹ khăng khăng đòi tất cả cùng đi, không cần biết nguy hiểm đến đâu. Miễn sao ngăn chặn được bọn bắt người man rợ kia. Sau một hồi bàn tới bàn lui, cuối cùng chúng tôi quyết định sẽ hạn chế tới mức tối thiểu số người tham gia: Bố và tôi vì chúng tôi đã tận tai nghe tên Shawn thú tội, anh Ben và Alyssa vì cả hai đều đã từng bị lũ đồ tể mang ra làm nô lệ, và mẹ, người giữ danh sách tất cả những người ở đây nên bà biết rõ nhất ai là người bị mất tích.

Tối giờ ăn tối, chúng tôi tập trung ở một góc gần cổng chính. Hai tên lính gác nhìn chúng tôi chăm chăm. Thường thì sẽ không có ai đứng ở đây vào lúc này vì mọi người đều đang xếp hàng lấy đồ ăn.

Chúng tôi chờ đợi trong im lặng phải đến mười lăm, hai mươi phút. Ai nấy đều căng thẳng, không ai nói với ai câu nào. Một tên lính Hồ Đen trong bộ đồ rằn ri tiến đến gần hai tên lính gác cổng và nói gì đó nhưng tôi nghe không rõ. Ngay lập tức, bọn chúng đứng tránh sang một bên. Tên lính vừa xuất hiện đồng dục hỏi "Các người ở đây để gặp ngài Orley phải không? Ông ấy đang chờ các người trong nhà xe."

Tôi liếc nhìn bố mẹ, cả hai đều đang cố giữ vẻ mặt bình thản nhưng tôi có thể cảm nhận được sự lo lắng của họ. Trong hoàn cảnh này, dù là người kiên cường đến mấy cũng sẽ cảm thấy lo sợ. Đây có thể là cơ hội duy nhất để chúng tôi chấm dứt sự bạo hành của đám cướp Những Gã Da Trắng Tội Tệ với những người dân vô tội. Khi đó không biết chừng bố mẹ sẽ cùng trốn khỏi đây với tôi. Tôi chậm rãi đi qua cánh cổng cùng Alyssa, anh Ben và bố mẹ.

MÙA ĐÔNG XẤM

Chúng tôi được dẫn tới một căn lều khổng lồ sát cạnh đường cao tốc. Mặt trước lều hoàn toàn trống rỗng nhưng mặt sau chứa đầy các loại xe từ xe tải, xe ủi tuyết, xe bọc thép đến các loại xe quân sự hiện đại mà theo như lời anh Ben thì đó là xe bọc thép chiến thuật hạng trung FMTV.

Khi mắt tôi đã dần quen với ánh sáng nhấp nhòang trong này thì cửa lều bật mở, một bóng người bước ra từ giữa những chiếc xe tải. "Ông Orley?" Tôi hỏi.

Và rồi tôi nhìn thấy mặt hắn. Chính là tên khốn điều hành Trại Galena nơi tôi và Darla bị cầm tù năm ngoái: Đại tá Levitov.

Chương 70

Tôi lùi vội ra sau và hét âm lên. Nhưng ngay lập tức hơn một chục tên mặc đồ rằn ri bước ra từ sau những chiếc xe tải, tất cả đều được trang bị súng trường. Năm tên lính Hồ Đen tách ra khỏi hàng và di chuyển ra sau lưng chúng tôi. Nếu quay đầu bỏ chạy, chúng tôi sẽ nằm trong tầm bắn của bọn chúng. Còn nếu đánh lại thì không chết cũng bị thương.

Một tên lính cao hơn tôi cả cái đầu bước tới, trối nghiêng tay tôi lại đằng sau. Tôi biết kháng cự lúc này chỉ càng làm cho tình hình tệ hơn. Trối tay xong, hấn vung chân đá thẳng vào đầu gối tôi, khiến tôi ngã bổ nhào xuống đất, đau điếng.

Trong nháy mắt, cả năm người chúng tôi đều đã bị trối tay và quỳ gối trên nền đất buốt giá. Anh Ben liên tục ngọ nguậy, lắc lư người từ trước ra sau, nhưng được cái không gào thét hay phản đối gì. Có lẽ anh ấy đã quá quen với việc bị còng tay.

"Giờ thì hãy nói xem các người định tố cáo gì với ngài Orley."

"Rút cuộc có người nào tên là Orley thật không?" Tôi tỏ ý nghi ngờ. Có chết tôi cũng không ngờ sẽ có ngày phải chạm mặt với tên cáo già này một lần nữa.

MÙA ĐÔNG XẤM

"Điều đấy không quan trọng. Nói mau." Tên Levitov ra lệnh. Tôi rùng mình nghĩ tới tình huống xấu hơn: Nhân vật Orley có tồn tại và đúng là đang làm việc cho Ủy ban giám sát FERROA thật, nhưng thay vì trực tiếp đến điều tra, ông ta đã tố tôi với tên Levitov. Không lẽ Chính phủ Mỹ đã bị mua chuộc hoàn toàn bởi công ty Hồ Đen?

Bố tôi khẽ nhăn mặt vì bị sợi dây cửa vào cổ tay. "Chắc phải nói thôi con ạ."

Cả người tôi bùng bùng lửa giận. "Hắn là người điều hành khu trại ở Galena nơi tất cả mọi người đều bị bỏ đói đến chết." - Tôi rít lên với bố - "Tại sao ông lại ở đây?" Tôi ném cho tên Levitov một cái nhìn sắc lẹm

"Thăng chức. Nhờ sự điều hành quá xuất sắc ở Trại Galena."

"Đúng là hài hước. Bỏ đói hàng chục ngàn người và một vụ đào thoát tập thể lại giúp ông thăng chức cơ đấy?"

"Không hề." - Tên Đại tá nhún vai - "Sau khi cậu lái chiếc xe tải trốn thoát, ta đã thuyết phục Washington cho sử dụng chỗ lúa mì mà cậu tìm được ở chỗ xà lan mắc kẹt để phân phát cho mọi người. Điều kiện sống của mọi người ở Galena đã được cải thiện rõ rệt. Nhờ vậy ta đã được thăng chức và chuyển tới đây."

Tôi cũng không biết nên vui hay buồn khi hắn vẫn còn nhớ rõ về tôi giữa hàng nghìn tù nhân khác ở Trại Galena.

"Ở đây chúng tôi cũng chẳng có đủ thức ăn." Mẹ nói.

"Thế là hơn nhiều so với bọn con ở Trại Galena rồi mẹ ạ."

"Thôi đủ rồi. Nói mau đi nào." Đại tá Levitov ngắt lời chúng tôi.

Tôi vẫn im re, nhất quyết không chịu mở miệng. Cuối cùng, bố đành lên tiếng. Ông kể cho tên Levitov nghe toàn bộ mọi chuyện: Về việc các cô bé liên tục mất tích, những cuộc tuần tra ban đêm của chúng tôi và trận xung đột với nhóm Những Gã Da Trắng Tôi Tệ.

Sau khi bố kể xong, tên Levitov im lặng một hồi lâu rồi nói. "Không thể chấp nhận được."

"Cái gì không chấp nhận được cơ? Việc lính gác của ông đã nhận hối lộ hay là việc chúng tôi phải làm thay phần việc của mấy người để bảo vệ mọi người?"

"Cả hai. Mấy người không hiểu nhiệm vụ của chúng tôi ở đây rồi. Nếu có thể tự quyết định, chắc chắn tôi sẽ đưa việc bảo vệ người tị nạn lên ưu tiên hàng đầu rồi. Nhưng đám người làm chính trị chỉ

quan tâm tới việc ngăn dòng người tị nạn không tràn vào khu vực màu vàng và màu xanh lá thôi. Những người ở trong các khu vực ít bị ảnh hưởng bởi núi lửa đang rất sợ bị người dân tị nạn từ khắp nơi đổ về."

"Nhưng các ông đâu thể nhốt chúng tôi trong các khu trại cả đời được." Mẹ nói.

"Đúng vậy. Thế mới nói đó không phải là một chiến lược lâu dài."

"Liệu bọn họ có ra lệnh cho ông giết những người tị nạn không?" Anh Ben hỏi.

Mẹ tôi trông có vẻ căng thẳng trong khi gã đại tá Levitov không có chút cảm xúc gì. "Một cuộc thăm sát ấy hả? Cũng có thể lắm. Nhưng ta sẽ không bao giờ tuân theo những mệnh lệnh kiểu ấy."

"Ông sẽ phải làm, nếu chiếu theo bản Công ước Gio-ne-vơ lần thứ 4, theo đó..." Anh Ben lập tức im bặt vì bị Alyssa đá vào chân.

"Vây chuyện gì sẽ xảy ra với những người tị nạn khác? Với các cô gái trẻ của chúng tôi?" Mẹ tôi hỏi.

"Ta sẽ đảm bảo là những kẻ đã mở cửa cho nhóm Những Gã Da Trắng Tội Tệ ra vào khu trại sẽ bị luân chuyển đi vị trí khác."

"Luân chuyển á?" - Tôi phản đối - "Bọn chúng đáng phải bị khởi tố."

"Ra tòa án binh có lẽ là hợp lý..." Anh Ben bổ sung.

"Ta không có quyền hạn trong vấn đề này. Nhưng nạn bắt cóc người tị nạn sẽ chấm dứt. Ta hứa với cậu điều đó."

Tất nhiên là tôi chẳng tin lời hắn, nhưng chẳng còn lựa chọn nào khác.

"Con số phận của chúng tôi thì sao?" Alyssa hỏi.

"Ngày mai mấy người sẽ được đưa đến Trại Aledo ở Illinois. Tốt nhất là hãy biết điều một chút, nếu cứ tiếp tục gây rắc rối ở đó sẽ khó sống lắm đấy."

"Ít ra cũng còn khá hơn những chỗ trước đây bọn này ở." Alyssa lẩm bẩm.

"Tại sao không thả cho chúng tôi đi?" - Tôi hỏi - "Như thế chẳng phải ông sẽ rảnh tay hơn sao?"

"Ta không được phép làm như thế." Đại tá Levitov đi lướt qua chúng tôi ra phía cửa.

"Thế còn đám cướp Những Gã Da Trắng Tội Tệ thì sao?" - Tôi gào lên - "Bọn chúng đã bắt cóc và giết hại không biết bao nhiêu người vô tội. Các người định để yên cho chúng như vậy sao?"

"Đó không phải là việc của ta." - Tên Levitov gầm lên - "Không kể bọn chúng, ta đã có cả đồng băng nhóm tội phạm phải lo rồi. Đó là tất cả những gì ta có thể làm để tránh phải đụng độ với bọn cướp Chim Gõ Kiến." Nói rồi hắn thủng thẳng bỏ ra khỏi lều.

Thế giới trong tôi sụp đổ hoàn toàn. Cơ hội đi tìm Darla càng lúc càng xa khỏi tầm tay của tôi. Ngày mai tôi sẽ bị chuyển đến một khu trại quái quỷ nào đó. Nước mắt chảy ướt đầm khuôn mặt tôi, nhưng với hai tay đang bị trói chặt sau lưng thế này tôi cũng chẳng thể giờ tay quệt nước mắt.

Đột nhiên tiếng anh Ben vang lên, cắt ngang dòng suy nghĩ của tôi. Anh ấy gọi với theo tên đại tá Levitov. "Tôi có cách để giúp ông loại bỏ hoàn toàn băng cướp Chim Gõ Kiến."

Chương 71

Đại tá Levitov ngay lập tức quay lại cửa lều. "Bằng cách nào? Cậu có ba mươi giây."

Anh Ben trả lời. "Bọn chúng đặt căn cứ ở Anamosa..."

"Cái đấy ai chẳng biết." Giọng lão Levito có vẻ khó chịu. Tôi cố ngoảnh đầu ra sau để quan sát tình hình.

Được cái anh Ben không hề để tâm tới thái độ của hắn nên vẫn tiếp tục nói. "Tôi và em gái từng bị nhốt ở nhà tù cũ kỹ đó."

"Đó là một pháo đài làm từ đá vôi."

"Nhưng vì được xây dựng theo mô hình của nhà tù nên nó có rất nhiều điểm yếu." - Anh Ben giải thích - "Toàn bộ hệ thống điện đã bị ngắt nhưng vẫn còn chế độ khóa khẩn cấp bằng tay. Ở đây còn khoảng 150 tù nhân. Số còn lại hoặc đã bỏ đi hoặc đã bị giết. Chỉ cần tấn công vào đúng thời điểm, chẳng cần huy động quá nhiều người ông vẫn có thể dễ dàng kiểm soát được hệ thống cửa khóa bằng tay và nhốt đám Gõ Kiến đó trong chính hang ổ của mình. Một khi chúng đã bị cô lập, ông có thể dùng hỏa lực xóa sổ bọn chúng một lần và mãi mãi, hoặc bỏ đói chúng đến chết."

"Kế hoạch này nghe có vẻ không được nhân văn cho lắm." Mẹ tôi lẩm bẩm.

"Chúng đáng phải chịu gấp nhiều lần hơn thế!" Alyssa hậm hực nói.

Đại tá Levitov bước rất nhanh tới trước mặt anh Ben, người đang nhìn chăm chăm xuống đôi giày dưới chân. "Cậu có biết cách vận hành cửa khóa khẩn cấp không? Cậu có biết chúng nằm ở vị trí nào của tòa nhà không? Có thể vẽ thành bản đồ không?"

"Được, tôi có thể vẽ được gần hết nhà tù, trừ những phần tôi chưa từng đi qua."

"Coi trời cho cậu ta." Tên Levitov ra lệnh.

"Anh Ben?" Alyssa nhắc khẽ.

"Thả cả em gái tôi nữa." Anh Ben nói.

"Anh Ben, thả tất cả mọi người cơ." Alyssa thì thào nói.

"Đúng rồi, Ben sẽ giúp ông nếu ông thả tất cả các bạn của Ben đi."

"Chuyện đó so với chuyện chuyển chúng tôi sang một trại khác cũng giống nhau cả thôi." - Tôi nói thêm vào - "Ông có thể báo cáo là chúng tôi đã tẩu thoát."

"Sẽ không ai được đi đâu hết cho tới khi ta xác nhận được thông tin mà các người cung cấp là chính xác."

Tôi nhất định phải tham gia vào cuộc tấn công này. Darla đang ở Anamosa. Hoặc ít nhất cũng là vài ngày trước, khi Alyssa tình cờ nhìn thấy cô ấy ở đó. "Được thôi. Hãy đem chúng tôi theo khi ông tấn công bọn Chim Gõ Kiến. Như thế nếu có gì bất trắc vẫn còn có anh Ben trợ giúp. Rồi sau khi hạ được đám Chim Gõ Kiến đó xong ông có thể thả chúng tôi đi."

"Dem theo năm kẻ không biết đánh đấm gì ra chiến trường ý hả? Mấy người nghĩ tôi điên hả?"

"Nhưng anh Ben không thể đi một mình được." Alyssa kêu lên.

"Thật ra là anh có thể tự đi được, em gái ạ."

"Ông có thể vứt chúng tôi ở ngoài hoặc nhốt trong xe, tùy ông. Chúng tôi hứa sẽ không làm vướng chân của mọi người đâu."

Cuối cùng, gã đại tá cũng chậm rãi gật đầu. "Thôi được. Đại úy Billson, hãy đưa năm người này sang khu bệnh xá. Sắp xếp cho họ mấy cái giường trống và cử người canh gác 24/24."

Một trong mấy tên mặc đồ rằn ri hô to "Tuân lệnh!" Sau đó, bọn chúng cất công tay cho chúng tôi rồi đưa cả nhóm vào khu siêu thị

WalMart bỏ hoang. Bên trong rất nhiều bức tường gạch được dựng lên tạo thành một dãy hành lang chật hẹp và vô số các căn phòng nhỏ với hơn một chục chiếc võng mắc kín mỗi phòng.

Đây có lẽ là chỗ ngủ sang trọng nhất mà của tôi kể từ ngày rời Worthington. Đám lính thậm chí còn mang tới cho chúng tôi hai thùng nước sạch, một để vệ sinh cá nhân và một để uống. Chúng tôi tụ tập lại một góc và bàn bạc kế hoạch đối phó với tên cáo già Levitov. Ai nấy đều cố gắng hạ giọng thấp nhất có thể để ba tên lính gác bên ngoài không nghe thấy.

Chúng tôi đang rơi vào thế tiến thoái lưỡng nan - không thể không giúp lão Levitov, dù biết rõ không thể tin loại người như hắn. Tất cả những gì chúng tôi có thể làm bây giờ là hy vọng hắn sẽ giữ lời và thả chúng tôi ra. Khi đó, may ra tôi mới có thể đi tìm Darla và quay trở lại Warren.

"Tôi đã hứa sẽ nhường xe lại cho cậu để anh em cậu tự lái tới Worthington." Tôi nói với Alyssa.

"Nhưng... Theo cậu thì bác Paul của cậu có đồng ý chưa thêm vài người không?"

"Tôi nghĩ bác ấy sẽ rất vui vì có thêm người giúp đỡ."

"Cái đấy thì bố không chắc đâu nhé. Lúc bố và mẹ rời khỏi đây, cả nhà bác gần như còn chẳng đủ ăn."

"Bây giờ điều kiện khá hơn nhiều rồi bố ạ. Lúc con và Darla đi mọi thứ đều ổn. Alyssa và anh Ben chắc chắn sẽ giúp được việc."

"Nếu được thì cho anh em tôi đi cùng tới Warren với." - Alyssa hạ giọng nói khê - "Cậu là người tử tế duy nhất mà tôi biết còn tồn tại trong cái thế giới bẩn thỉu này."

"Alyssa, tôi không..."

Hai má cô ấy đỏ ửng lên. "Tôi biết cậu không có tình cảm với tôi. Nhưng chúng ta vẫn là bạn, đúng không? Tôi không biết tại sao, nhưng tôi cảm thấy rất an tâm khi ở bên cậu."

"Thôi được." Sau chuyện lần trước, Alyssa có gì đó khang khác - không còn tự tin như thường thấy. Nhưng tôi cũng vui khi có cô ấy và anh Ben ở bên cạnh. Tôi nắm lấy tay Alyssa siết nhẹ.

Bố và mẹ chăm chú nhìn tôi. "Sao ạ?" Tôi buông tay Alyssa ra.

"Không có gì." Mẹ nhún vai nói.

"Thế thì con đi ngủ đây."

Tôi chọn đại một cái võng rồi nằm xuống, vát tay lên trán suy nghĩ. Khi này chúng tôi bị lỡ mất bữa tối nên giờ bụng tôi đang sôi

lên sùng sục. Cả người tôi lả đi vì mệt và kiệt sức, nhưng chẳng hiểu sao vẫn không tài nào ngủ được.

Tâm trí tôi rối bời, chỉ có thể nghĩ về một điều duy nhất: Darla. Tôi biết cô ấy vẫn còn sống, nhất định là như vậy. Nếu quả thực cô ấy không còn trên đời nữa thì tôi phải cảm nhận được gì đó chứ, đúng không? Hay đấy cũng chỉ là sản phẩm của trí tưởng tượng mà mấy tay đạo diễn tự nghĩ ra? Liệu cô ấy có còn ở Anamosa không? Làm sao để đảm bảo sự an toàn cho cô ấy khi đám người Hồ Đen tấn công nhà tù?

Giữa bộn bề những lo âu vẫn rực lên một tia sáng nhỏ nhoi nhưng mãnh liệt: Hy vọng. Biết đâu ngày mai tôi sẽ tìm lại được Darla. Sau nhiều ngày xa cách.

Chương 72

Cuộc tấn công vẫn chưa xảy ra. Cả ngày hôm sau chúng tôi bị nhốt ở khu trạm xá. Người của Hồ Đen cứ đi ra đi vào suốt cả ngày, lúc thì là thấp đèn dầu, lúc lại mang giấy bút tới cho anh Ben và đặt hàng loạt câu hỏi với chúng tôi về Anamosa và bọn cướp Chim Gõ Kiến. Bọn họ thậm chí còn mang cả đồ ăn - một dạng cháo lúa mạch - và nước uống cho chúng tôi.

Phần lớn thời gian họ chỉ nói chuyện với anh Ben. Tôi bắt gặp lão Đại tá Levitov hai lần nhưng hẳn không để ý tới bất kỳ ai ngoài anh Ben. Chúng tôi cố moi tin từ đám lính gác nhưng vô ích. Cứ như vậy, một ngày của chúng tôi đã trôi qua trong sự bức bối và ngột ngạt mà không thể làm gì.

Tối hôm ấy tôi bị đánh thức bởi ánh sáng từ một chiếc đèn dầu. "Dậy mau. Mười lăm phút nữa chúng ta xuất phát." Có tiếng người gọi với vào trong.

Tôi dụi mắt cho tỉnh ngủ. Chuẩn bị lên đường trong mười lăm phút là chuyện quá đơn giản bởi tôi cũng chỉ có mỗi bộ quần áo đang mặc trên người và mấy gói hạt giống cải xoăn. Tôi lăn xuống khỏi võng, vươn vai thư giãn và chờ đám lính gác.

Khi bọn chúng trở lại, chúng tôi được đưa sang khu nhà xe và tống lên chiếc xe tải thùng to mà anh Ben vẫn thường gọi là FMTV. Phía sau thùng xe là mấy hàng ghế dài. Chúng tôi bị nhồi nhét cùng hơn chục tên lính Hồ Đen, tất cả đều trang bị vũ khí. Tôi lo

lẳng liếc nhìn đám lính và ngay lập tức nhận lại những ánh mắt găm ghè, khó chịu. Bốn người chúng tôi bị tống xuống hàng ghế cuối cùng, ngồi giữa bố và tôi là một tên lính Hồ Đen. Chiếc xe chở chúng tôi nhanh chóng nhập vào đoàn cùng với bốn chiếc khác chở đầy đám lính đánh thuê và các loại vũ khí.

Chặng đường đến Anamosa dài hơn tôi tưởng - mất gần hai tiếng. Ngồi bên trong xe tải, tôi khó lòng biết được xe đang di chuyển với tốc độ bao nhiêu. Tôi nháp nhồm định ngó ra ngoài nhưng còn chưa kịp làm gì đã bị tên lính ngồi bên cạnh chặn lại.

Khi xe dừng lại, tất cả mọi người xuống xe, trừ ba tên lính Hồ Đen. Đám lính di chuyển trong im lặng, vũ khí đeo sát trên vai - một sự im ắng đến rợn người. Tôi chỉ vừa mở miệng hỏi mỗi câu "Tại sao..." thì đã bị một tên lính đưa tay lên bịt miệng.

Mặc cho tôi vùng vẫy phản đối, hấn vẫn nhất quyết không cho tôi rời khỏi xe. Nhưng tôi vẫn kịp lén nhìn ra bên ngoài thùng xe. Trời lúc này tối đen như mực. Tất cả các chiếc xe tải đều tắt hết đèn và di chuyển trong bóng đêm. Và rồi một luồng sáng lóe lên, rọi xuống từ độ cao khoảng 5-6 mét, khiến cho hai mắt tôi cay xè.

Bức tường đá vôi của nhà tù Anamosa lù lù hiện ra trên đầu tôi. Xe của chúng tôi tiến sát vào cánh cửa sắt kiên cố. Thì ra ánh sáng lúc nãy là từ cái mỏ hàn mà một trong mấy tên lính đang dùng để cắt khóa cửa. Kế đó, một tên khác dùng chiếc xà beng ngoại cỡ bẩy tung cửa ra. Trong nháy mắt, toàn bộ đám lính đánh thuê của công ty Hồ Đen tiến vào nhà tù như vũ bão.

Tôi nghe thấy tiếng súng nổ vang lên giòn giã, kèm theo những tiếng la hét vọng ra tận bên ngoài. Mặc dù không hề nghe thấy bất kì giọng nữ nào, nhưng tôi vẫn thấy lạnh hết cả sống lưng. Phải chăng trong đó đang diễn ra một cuộc thảm sát? Nhớ đâu Darla đang ở trong đó và bọn họ bắn nhằm phải cô ấy thì sao? Tôi lại tìm cách lao ra khỏi xe, và lần này bị tên lính khi nãy đẩy cho ngã dúi dúi xuống ghế. Từ bên trong nhà tù vọng ra đủ thứ âm thanh khác nhau - âm thanh hỗn tạp của cái chết, sự đau đớn và vũ khí.

Cuộc chiến bên trong nhà tù Anamosa diễn ra trong khoảng hai mươi phút. Và rồi Đại tá Levitov lao ra từ sau cánh cửa nhà tù và ra lệnh cho tất cả các xe bật đèn lên. Hấn tiến lại gần chỗ chúng tôi và nói với anh Ben: "Nhà tù đã được kiểm soát. Những tên cướp Chim Gõ Kiến cuối cùng nếu không chết thì cũng sớm nằm trong tay chúng ta thôi. Kế hoạch của cậu như vậy là hoàn hảo. Làm rất tốt." Hấn chìa tay ra về phía anh Ben.

Anh Ben vẫn nhìn chăm chăm xuống dưới chân. Alyssa phải huých cho một cái anh ấy mới chịu đưa tay lên bắt, nhưng mắt thì vẫn nhìn xuống đất. "Ông đã hứa sẽ thả Ben và các bạn ra."

"Đúng vậy." - Đại tá Levitov buông tay anh Ben ra. Ngay lập tức, anh ấy co hai tay ôm chặt lấy ngực - "Mấy người được tự do. Nhưng hãy nhớ rằng nếu còn dám làm loạn ở trại của ta lần nữa thì đừng hòng ta để yên."

Loại người như hắn không đáng được bắt tay hay nhận một lời cảm ơn, vì thế tôi chỉ giương mắt trừng trừng nhìn hắn. Rõ ràng bố mẹ tôi cũng nghĩ như vậy nên cả hai đều lặng thinh không nói gì.

Tôi lảng lảng tiến về phía cửa nhà tù. Lão Levitov quát lên "Cậu đi đâu đấy? Đám cướp vẫn chưa bị tiêu diệt hết đâu."

Bố chạy tới kéo tôi lại, trước khi tôi kịp bước vào trong. "Chúng ta phải tránh xa khỏi nơi này. Bọn chúng vẫn đang đánh nhau trong đó mà."

"Darla đang ở trong đấy. Con phải vào tìm cô ấy."

"Chúng ta quay về nông trại thôi con. Về với em Rebecca." Mẹ nói.

"Chỉ sau khi con tìm được Darla." Tôi giằng tay ra khỏi tay bố và đi thẳng vào bên trong.

Bên trong, mọi thứ tối đen như mực. Một mùi hôi thối khủng khiếp bốc lên, tựa như mùi của nhà vệ sinh công cộng ở trạm xăng kết hợp với mùi máu tanh của cái lò mổ. Tôi vẫn nghe thấy tiếng mẹ vắng vắng phía bên ngoài, cố gắng thuyết phục tôi đi cùng mọi người quay về trang trại bác Paul.

Bố đi theo tôi vào trong nhà tù, tay cầm đèn pin chiếu sáng cho tôi. Đập vào mắt tôi là hai xác chết đang nằm ngổn ngang sau cánh cửa với hàng chục vết đạn xuyên qua ngực. Máu chảy lênh láng, gần như phủ kín cả sảnh hành lang. Và tôi đang đứng chôn chân ngay trên vũng máu ấy.

Tôi nghe thấy tiếng nôn ọe của ai đó, quay ra mới thấy thì ra là Alyssa, đang nôn thốc nôn tháo ở một góc. Anh Ben đang chăm chú quan sát mấy xác chết. "Vết thương này bị gây ra bởi những viên đạn cỡ 5.56 milimet, được bắn ra từ khẩu AR-15." - Anh ấy lầm bầm nói - "Quân đội Mỹ trước giờ chỉ dùng M16. Thật là một đội quân tạp nham, cẩu thả. Đáng nhẽ bọn họ có thể làm tốt hơn thế này nhiều."

"Sao cũng được, anh có biết khu bệnh xá ở đâu không? Bọn chúng có thể giam Darla ở đâu được nhỉ?"

"Alex..." Bố tôi lên tiếng.

"Con phải đi tìm cô ấy. Ngay bây giờ."

"Tầng ba, cứ đi thẳng về phía trước, cậu sẽ thấy một cái cầu thang ở góc nhà." Anh Ben vừa nói vừa di chuyển rất nhanh dọc theo hành lang.

"Liệu cửa có bị khóa không?" Tôi tất tả chạy theo anh Ben hỏi.

"Chỉ cửa buồng giam bị khoá thôi." Anh Ben trả lời.

Chúng tôi vừa đến chỗ cầu thang thì bố đẩy cả hai đứa sang một bên và chen lên phía trước. Tôi chộp lấy tay bố, định vượt lên nhưng đã bị bố ngăn lại và lắc đầu. Bố ra hiệu cho tôi đứng ra sau lưng, nhưng ngay khi ông vừa bước chân lên cầu thang tôi liền phóng vọt lên trên. Darla rất có thể đang ở phía trên cầu thang này. Và nếu cần tôi sẵn sàng sống mái với bất kỳ tên cướp nào định cản đường mình. Có lẽ vì vậy mà bố muốn tôi lui về phía sau cho an toàn.

Trận đấu súng vẫn tiếp tục diễn ra từ đằng xa và vang dội tới tận cầu thang. Mùi thuốc súng và mùi máu tươi quyện vào nhau, phảng phất trong không khí, theo chân chúng tôi lên đến tận tầng ba.

Anh Ben đi trước dẫn đường. Chúng tôi đi qua một hành lang rộng thênh thang, băng qua hai lớp cửa đôi và bắt gặp một cánh cổng sắt cao sừng sững. Ánh sáng le lói từ chiếc đèn pin chiếu thẳng vào tấm biển với dòng chữ TRẠM XÁ TÙ NHÂN.

Hai bố con tôi cùng song hành bước qua cánh cửa. Xa xa thấp thoáng một ngọn đèn dầu đang thấp sáng cả một dãy giường bệnh. Trên chiếc giường ở góc phòng, một người đàn ông to béo với bộ râu quai nón rậm rạp đang nằm nhắm mắt. Không biết ông ấy đang ngủ hay bất tỉnh, chỉ biết rằng người ông ấy ướt đầm mồ hôi, mặc dù không khí trong phòng lạnh cóng.

Một người phụ nữ trông có vẻ khắc khổ, tầm ngoài năm mươi, đang đứng dựa lưng vào một chiếc bàn fooc-mi-ca. Tôi mất chưa đầy một giây để nhìn bao quát toàn bộ căn phòng và tập trung vào một thứ mà tôi cho là đáng phải lưu tâm hơn cả: Một nòng súng trường đang chìa thẳng về phía chúng tôi.

C h ư ơ n g 73

Bà ta giờ khẩu súng lên vai. Tôi và bố, người bên trái người bên phải, nấp rất nhanh ra sau chiếc giường cá nhân mà quên mất rằng còn anh Ben, Alyssa và mẹ - đang đứng trơ trọi ở giữa phòng.

Người phụ nữ kia chuyển sang tư thế chuẩn bị bắn, nòng súng chĩa thẳng về phía chúng tôi.

Alyssa hét lên: "Elsa! Đừng bắn! Bà còn nợ tôi!"

"Tôi chẳng nợ ai bất cứ thứ gì hết!"

Tôi lén nhìn qua mép giường và thấy Alyssa đang từ từ tiến lại gần người phụ nữ kia. Anh Ben và mẹ tôi đã kịp chạy ra ngoài sảnh.

"Bà quên bà đã khóc như thế nào khi lần đầu tiên khâu vết thương cho tôi rồi à? Tất nhiên là trước khi bà trả tôi lại cho bọn chúng!"

"Tôi đâu thể làm gì khác." Bà Elsa vẫn lạnh lùng đáp trả nhưng giọng có vẻ dịu hơn.

"Nhưng giờ bà có thể mà." Alyssa chỉ còn cách bà ta khoảng ba mét.

"Cô đứng lại cho tôi!" Bà Elsa giờ súng lên ra lệnh.

Alyssa dừng lại, giờ hai tay lên phía trước. "Cô gái lần trước được đưa vào đây với vết thương trên vai, Darla, cô ấy đâu rồi?"

"Ý cô là Con Khùng đó hả? Tôi chẳng biết đứa nào tên là Darla hết."

Tôi đứng bật dậy. "Con Khùng á?"

"Đúng vậy, con nhỏ đó quá điên. Tôi đã phải trói nó vào giường vì nó chống trả ác quá. Thậm chí còn cắn suýt đứt cả ngón tay cái của tôi." Bà Elsa giơ ngón tay lên cho chúng tôi xem: Một vết hằn đỏ thẫm vẫn còn nguyên trên ngón tay.

"Bà dám trói cô ấy vào giường á?" Tôi lao thẳng đến trước mặt bà ta mà không buồn suy nghĩ.

Bà Elsa ngay lập tức đặt tay vào cò súng và chĩa thẳng vào ngực tôi. "Còn phải nhét giẻ vào miệng nó nữa ý chứ, không thì có mà nó cắn sạch các ngón còn lại mất."

"Bà dám... Bà còn dám nhét giẻ vào miệng cô ấy á? Bà có điên không vậy hả? Thề có Chúa, nếu cô ấy có mệnh hệ nào ..." Tôi hầm hầm bước tới trước mặt bà ta.

"Alex..." Bố thì thầm ngăn lại.

Tôi bước thẳng tới chỗ khẩu súng và cảm nhận được cả vết hằn của nòng súng trên da thịt mình. Tất cả là lỗi của tôi. Đáng ra hôm ấy tôi không nên trèo lên cầu vượt. Đáng ra tôi đừng có buống bình, nằng nặc đòi cảnh báo cho chú Earl và người của chú về vụ phục kích. Darla đã rất nhiều lần dặn dò tôi rằng nếu có chuyện gì xảy ra thì hai đứa phải bảo vệ nhau trước tiên. Nếu tôi nghe lời cô ấy, nếu tôi không làm hỏng mọi chuyện, có lẽ cô ấy đã không bị bắt làm tù nhân, có lẽ mọi chuyện đã không đến nông nổi này ...

"Cô ấy đâu rồi?" Tôi hét lên.

"Lùi lại, không tôi sẽ bóp cò." Bà Elsa đáp trả với một giọng run run còn hai tay thì rung lên bần bật.

"Đừng mà bà Elsa." Alyssa hạ giọng thuyết phục.

Bà Elsa vẫn không hề có ý định bỏ cuộc và tôi cũng vậy. Tôi ấn mạnh ngực về phía khẩu súng, buộc bà ta phải lùi lại phía sau vài bước. Hai chân bà ta giờ đã chạm vào thành bàn.

"Darla đang ở đâu??" Tôi vung tay lên hất khẩu súng trên tay bà ta văng xa vài mét. Cú va chạm mạnh đến nỗi khiến tay tôi đau nhói nhưng tôi mặc kệ. Đau đớn chỉ càng tiếp thêm sức mạng cho tôi.

"Cô ta... Cô ta không có ở đây." Hai tay bà Elsa xua xua trước mặt, như thể đang xua đuổi ma quỷ. Lùi thêm một chút nữa và giờ cả người bà ấy đã ngã hẳn ra bàn.

Tôi liếc thấy bố đang nhặt khẩu súng lên. Tôi tiến sát lại gần bà Elsa. "Cái đấy thì tôi biết. Cô Ấy Đang Ở Đâu?"

"Danny có thỏa thuận với băng Những Gã Da Trắng Tôi Tệ để đổi lấy vitamin và thức ăn." - Bà Elsa nhìn Alyssa rồi nói tiếp - "Cô ta là một phần trong thỏa thuận. Sau khi mấy người bỏ trốn, Danny đã phải bổ sung thêm hàng để trao đổi. Trong đó bắt buộc phải có một đứa con gái, vì thế hắn đã gửi Con Khùng đi."

"Tên cô ấy là Darla."

"Ờ thì Darla."

Tôi nhận ra tay mình đã co thành nắm đấm và sẵn sàng vung lên bất cứ lúc nào. "Vậy là các người đã bán Darla cho lũ Những Gã Da Trắng Tôi Tệ... Thế hang ổ của bọn chúng ở đâu?"

"Sau khi bị băng Chim Gõ Kiến đuổi ra khỏi Anamosa, băng Những Gã Da Trắng Tôi Tệ đã chuyển địa bàn đến Iowa. Từ đó, bọn chúng thỉnh thoảng vẫn trao đổi hàng hóa với nhau."

"Vậy tức là Darla đang ở Iowa?"

"Cũng có thể. Nhưng mà tôi thấy bảo bọn chúng trao đổi hàng liên tục."

"Hàng gì?"

"Thuốc men, súng ống, gái. . ."

Tôi vung tay đập cái rầm xuống bàn. "Darla không phải là "hàng". Các cô gái khác cũng vậy."

"Thế giới bây giờ thay đổi rồi." Bà ta lầm bầm.

Tôi giờ nắm đấm lên và bà ta co rúm người lại. Khoảnh khắc ấy, nếu như có thể nên cho bà ta một trận chắc tôi sẽ nguôi ngoai đi được phần nào - thậm chí là hả hê. Nhưng loại người này không đáng để tôi phải bầm dập tay chân.

Bố tôi vẫn đang chìa súng về phía bà Elsa. Anh Ben chẳng hiểu đã đứng cạnh bố từ lúc nào, miệng không ngừng lầm bầm Remington 700, M24, M40.

"Thử tìm xem còn viên đạn nào không." Bố tôi nói.

"Để cháu tìm." Alyssa rà soát một lượt tất cả các ngăn kéo.

Và rồi tôi nghe thấy một tiếng rên vọng ra từ góc phòng. Mẹ đang đứng đơ như khúc gỗ, tay vịn vào thành giường. Khuôn mặt mẹ trắng bệch. Tôi tiến lại gần. "Mẹ có sao không?"

Mẹ quay ra nhìn tôi, và đột nhiên vung tay phải lên tát cho tôi một cú như trời giáng vào mặt, khiến tôi xa xắm mặt mày. Tôi choáng đến nỗi xem chút nữa còn không nhận ra tay trái mẹ cũng

vừa vung lên. May mà tôi nắm tay mẹ giữ lại kịp. Mẹ giật tay phải ra, định vung lên đánh tiếp nhưng cũng lại bị tôi chặn lại.

"Đừng bao giờ làm những chuyện như thế nữa!" - Mẹ gào lên - "Con nghĩ mẹ muốn nhìn thấy đứa con trai duy nhất của mình bị bắn tan xác à? Con đã nghĩ gì vậy hả Alex?" Mẹ cố giằng tay ra khỏi tôi.

Mấy năm gần đây mặc dù hai mẹ con tôi thường xuyên có xung đột, nhưng chỉ luôn là những lời nói qua nói lại, chứ mẹ chưa bao giờ động tay động chân với tôi. Tôi nắm chặt tay mẹ. Trước giờ tôi không hề biết là mình khỏe hơn mẹ nhiều đến như vậy. "Mẹ đánh xong chưa?"

"Rồi." Trông mẹ không hề có chút nào áy náy vì đã đánh tôi.

Tôi buông tay mẹ ra. "Bằng mọi giá con phải tìm lại Darla. Cho dù có nguy hiểm đến thế nào. Con cũng không hy vọng là mẹ sẽ hiểu."

"Điều duy nhất mẹ hiểu là con đang ở đây, với mẹ và vẫn còn sống. Và mẹ chỉ cần có vậy."

"Đối với con, cái chết không đáng sợ bằng việc trở về Warren và mãi mãi không biết chuyện gì đã xảy ra với cô ấy. Làm sao con có thể thanh thản sống tiếp nếu con bỏ rơi Darla như thế này? Như thế con có khác nào dám cầm thú kia? Cuộc sống khi ấy còn có ý nghĩa gì nữa?"

"Con còn không biết chắc là con bé còn sống hay không."

"Đúng vậy. Nhưng dù có thế nào con vẫn phải đi tìm cô ấy."

"Doug" - Mẹ quay sang bảo bố - "Anh nói cho con trai anh hiểu đi."

"Nếu người gặp nguy hiểm là em thì anh cũng sẽ làm như Alex, Janice ạ." Bố khẳng khái trả lời.

"Hai chuyện hoàn toàn khác nhau, và anh biết rõ điều đó."

"Cũng không hẳn."

"Chúng ta không có thức ăn, không có bất cứ gì hết..."

"Chúng ta có thêm một băng đạn." Alyssa giờ hộp đạn vừa tìm được trong ngăn kéo ra.

"Chúng ta phải quay về Warren. Rebecca có mỗi một mình ở đó."

"Con bé sẽ được an toàn khi ở với gia đình anh Paul."

Dù cho bố mẹ có nói gì đi nữa thì tôi cũng không thay đổi quyết định của mình. "Con sẽ tới Iowa."

"Tôi sẽ giúp cậu, nếu cậu muốn." - Alyssa rụt rè lên tiếng - "Ý tôi là giúp tìm chị Darla ý."

Trong một thoáng, tôi còn tưởng là mình nghe nhầm. Tại sao Alyssa lại muốn giúp tôi đi tìm Darla? Nhưng tôi còn chưa kịp hỏi lại thì đã bị mẹ xen vào.

"Chúng ta sẽ quay về Warren. Tất cả mọi người. Không bàn cãi gì thêm nữa."

"Anh không nghĩ Alex sẽ chịu về Warren đâu em ạ."

"Chúng ta sẽ bắt nó về."

"Anh không nghĩ là mình có thể ép con nó. Mà anh cũng không chắc mình muốn làm như vậy."

Mẹ quay sang nói với tôi. "Alex, mẹ biết con đang nghĩ gì, mẹ biết con yêu cô bé đó, nhưng con cần phải quay về Warren. Cùng với gia đình con ạ."

"Darla là gia đình của con."

Ngay cả dưới ánh sáng yếu ớt của ngọn đèn dầu, tôi vẫn nhận ra ngọn lửa giận dữ đang bốc ngùn ngụt trong mắt mẹ. "Chúng ta sẽ nói tiếp chuyện này sau."

Tôi nhún vai không nói gì. Mẹ có thể nói tiếp bất cứ lúc nào tùy mẹ. Nhưng tôi nói thế là quá đủ rồi.

"Thôi được rồi." - Bố tôi nói - "Giờ chúng ta cần phải tìm đồ ăn và các nhu yếu phẩm trước đã. Mọi người cùng tìm đi."

Chúng tôi rà soát từng góc ngách trong phòng. Phía dưới gầm bàn Alyssa tìm được mấy chiếc túi vải nặng trĩu trên có in logo của Abilify và Bristol-Meyers Squibb. Tôi nhét đầy một túi với đủ các dụng cụ y tế như băng gạc, kim chỉ khâu, thậm chí tôi còn tìm được cả một lọ xịt sát khuẩn và hơn một chục viên thuốc aspirin.

Hai túi còn lại chúng tôi để dành cho chỗ quần áo vừa tìm được trong tủ. Trong đó, đồ nam toàn thuộc vào hàng ngoại cỡ, người duy nhất mặc vừa chắc chỉ có anh Ben. Đồ nữ thì toàn là đồ của y tá nên mẹ và Alyssa không gặp vấn đề gì. Quan trọng có cái đắp lên người để chống chọi với cái lạnh là tốt lắm rồi.

Mẹ tìm được một cái bật lửa trong ngăn kéo trên kệ đầu giường. Mẹ bật thử và mỉm cười khi thấy ngọn lửa bùng lên.

Bố đưa cho tôi cái đèn pin của ông rồi cầm cái đèn dầu trên bàn đưa cho Alyssa. "Cầm lấy cái này. Bác còn phải cầm súng."

"Tôi cần cái đèn ấy." Bà Elsa ngập ngừng phản đối.

"Chúng tôi còn cần nó hơn." Bố lạnh lùng đáp lại và rồi chúng tôi rời khỏi phòng, bỏ lại bà ta với bóng tối mịt mù.

Anh Ben dẫn chúng tôi đi đường vòng lắt léo qua hành lang và cầu thang phía sau nhà tù. Chúng tôi đi vào một căn bếp rộng thênh thang.

Bố phi như bay tới phòng đông lạnh, còn tôi ngần ngừ thụt lại phía sau. Tôi có thể đoán được bên trong đó có gì. Với Alyssa đứng bên cạnh soi đèn, bố nhanh chóng mở cánh cửa sắt nặng trịch ra và quay trở ra gần như ngay lập tức.

"Đừng ai vào trong đó. Trong đó không có gì ăn được hết, mà mọi người cũng không muốn nhìn đâu."

Một ý nghĩ vụt thoáng qua đầu tôi: Alyssa từng bị nhốt ở đây nhiều tháng trời, vậy bọn Chim Gõ Kiến đã cho cô ấy ăn cái gì? Tôi định hỏi nhưng lại thôi. Bởi nếu đổi lại là tôi bị ép phải ăn thịt người thật thì tôi chẳng bao giờ muốn nhắc lại chuyện ấy.

Trong một ngăn tủ khác, chúng tôi đã tìm được thứ mình cần: Tám bịch nilon kéo khóa loại 4-5 lít chứa đầy ngũ cốc, cùng một chiếc chảo rán và một cái nồi treo trên bếp lò.

Ngoài ra chúng tôi còn tìm thêm được ba chiếc bình loại 5 lít, tha hồ mà đựng nước. Cái ngăn kéo bên cạnh bồn rửa đựng đầy áp các loại dao chặt và tất nhiên là chúng tôi lấy cho mỗi người một cái. Dao ở đây to và có hình thù quái dị, không thích hợp để đánh nhau, nhưng lúc cần vẫn có thể dùng để chặt củi hay gì đấy.

Sau đó bố tôi bảo anh Ben dẫn chúng tôi đến kho vũ khí, chứ với một khẩu súng và vài con dao chặt thịt như thế này chúng tôi khó mà tồn tại được lâu. Vừa quẹo qua góc hành lang dẫn đến kho vũ khí, đột nhiên bố tôi giật lùi lại, suýt nữa thì đâm sầm cả vào anh Ben. Và rồi tôi nghe thấy tiếng bùm-bùm-bùm vang dội cả hành lang.

C h ư ơ n g 74

Từng mảng tường bê tông bắn tung tóe khắp nơi. May mà bố tôi né kịp trong gang tấc.

"Bọn Chim Gõ Kiến hả bố?" Tôi hỏi.

"Bọn Hồ Đen." Bố tôi trả lời.

"Đừng bắn nữa! Chúng tôi là người tốt." Tôi hét âm lên.

"Lùi lại" - Bố tôi ra lệnh - "Mau!"

Chúng tôi chạy thực mạng xuống cuối hành lang, trong khi bố vẫn tiếp tục chạy giật lùi, tay khur khur cầm súng chĩa về hướng ngược lại. Có thể đám lính Hồ Đen tưởng chúng tôi là bọn cướp nên bắn nhầm nhưng chẳng ai có ý định quay lại đó để tìm hiểu thực hư.

Lúc chúng tôi chạy thoát khỏi nhà tù, trời bên ngoài đã hửng sáng. Một toán lính Hồ Đen đang đứng hội ý quanh chiếc xe tải gần đó, nhưng không ai buồn để ý đến bọn tôi.

"Chúng ta phải đi bộ dài đây." Bố tôi nói.

"Đằng sau nhà tù có cái ga ra khá rộng." - Tôi chợt nảy ra một ý.

- "Chúng ta có thể kiếm một chiếc xe tải ở đó."

"Xăng thì sao?"

"Nhiều lắm ạ."

Tôi dắt mọi người đi vòng ra sau nhà tù. Nơi này quả thực là rộng - chỉ mỗi việc đi vòng quanh nó thôi đã thấy muốn rã rời cả chân.

Đáng tiếc, đám người Hồ Đen đã nhanh chân hơn chúng tôi. Bọn họ thắng thùng từ chối khi chúng tôi nghĩ muốn "mượn" một chiếc xe tải và xin ít xăng. Nhưng chúng tôi không bị ăn đạn cũng là may rồi.

"Cứ đi đi, biết đâu vào đến thị trấn lại tìm được chiếc xe nào thì sao?" Tôi gợi ý.

"Xe gì mà cứ chạy dưới trời tro bụi thì cũng hỏng hết." Anh Ben nói.

"Biết đâu chúng ta lại may mắn thì sao. Tìm được một chiếc trong ga ra bỏ không chẳng hạn.

Bố tôi nhún vai.

Có một điều lạ là: Tuyết và tro bụi phủ kín hầu hết mọi chiếc xe chúng tôi đi qua, trừ các nắp bình xăng. Dù nằm ở bên trái hay bên phải và đầu xe có quay về hướng nào đi chăng nữa thì nắp bình xăng cũng vẫn lộ rõ mồn một.

Tôi dừng lại bên cạnh một chiếc ô tô, tìm cách cạy nắp bình xăng. Cái nắp nhựa được vặn ra một cách dễ dàng và không hề có hơi xì ra. Tôi ngửi thấy mùi xăng thoang thoảng trong không khí.

"Ai đó đã rút hết xăng khỏi mấy cái xe này." Tôi kết luận.

"Có vẻ là như thế." - Bố tôi nói - "Chứ không tự dưng họ đi cạy nắp bình xăng làm gì?"

"Làm thế nào mà họ lấy được xăng ra khỏi xe ạ?"

"Một cái ống xi-phông là được mà." - Anh Ben giải thích - "Hoặc là một cái bơm tay."

"Tức là chúng ta sẽ khó lòng tìm được xăng ở quanh đây, đúng không ạ?" Tôi hỏi.

"Nếu bọn Chim Gõ Kiến đã phải hút cả xăng ở những chiếc xe bên vệ đường, chúng tôi bọn chúng đã dọn sạch ở trạm xăng." Bố tôi phân tích.

Tôi rầu rĩ gật đầu.

Chúng tôi chỉ mất chưa đầy 5 phút để vào tới trung tâm của Anamosa. Dọc khu phố chính đã được ủi sạch tuyết. Đi được một lúc thì tôi phát hiện ra một chiếc xe chuyển phát nhanh của hãng UPS đang nằm chết dí bên ngoài tiệm hoa Anamosa Floral - cửa kính bị đầu xe đâm phải vỡ tan hoang. Đầu xe bị chặn lại bởi một

đụn tuyết cao - mà phải mất một lúc tôi mới nhận ra rằng đó thực chất là một chiếc xe ô tô nhỏ, nhờ vào nắp bình xăng màu xanh nhạt.

"Đó là biểu tượng gì thế ạ?" Alyssa hỏi, tay chỉ vào miếng dán màu đỏ hình thoi với 3 chữ cái viết tắt LNG.

"LNG - Liquefied Natural Gas là khí thiên nhiên được hóa lỏng, có thành phần chủ yếu là methane. Chắc hãng UPS sử dụng loại nhiên liệu này để giảm bớt khí thải độc hại ra môi trường." Bố tôi nói.

"Vậy là chiếc xe UPS đâm vào cửa hàng hoa, sau đó bị chiếc xe nhỏ màu xanh chắn ngang đường?" Tôi hỏi.

Bố tôi nhún vai. "Để xem nào..."

Tôi rút đèn pin ra khỏi túi, cùng bố bước tới kiểm tra chiếc xe, trong khi mẹ, anh Ben và Alyssa đứng chờ bên đường.

Bên trong chiếc xe như thể vừa có một cơn bão cuốn qua. Các mẩu xốp, bìa cứng, và vỏ hộp thức ăn vương vãi khắp nơi. Chìa khóa xe vẫn đang cắm trong ổ khóa, nhưng đồng hồ xăng chỉ về số 0. Giờ này có khi mò một cái kim dưới đáy biển còn dễ hơn tìm một chiếc ô tô hoạt động được ở Anamosa.

"Con xem này!" Bố tôi chỉ vào một dây bốn cái bình kim loại ở hông xe. Đó là những chiếc bình đựng khí pro-ban hình trụ, thường được dùng để nướng thịt trong các cuộc dã ngoại ngoài trời. Chúng được nối với nhau bằng các ống dẫn, nhưng đến chiếc cuối cùng thì bị tuột - mà tôi đoán là do ai đó vô tình làm rơi trong lúc lục lọi đồ trong xe. Bố tôi cầm lấy ống dẫn và cắm trở lại vào bình.

"Khí pro-ban có giống như khí tự nhiên không ạ?" Tôi hỏi.

"Không." - Bố tôi nói - "Và thường thì không ai lại để bình đựng khí ở trong xe tải cả. Chắc là ai đó đã cải tạo lại hệ thống xăng xe."

"Bố có nghĩ là nó sẽ chạy không?" Tôi hỏi.

"Chỉ có một cách để biết." Bố ngồi vào ghế lái và vặn khóa.

Lần đầu, chiếc xe tải chỉ rung lên một cái rồi tắt ngúm. Lần thứ hai, nó phát ra những tiếng bình bịch nhưng cũng chỉ được một lúc. Tôi nín thở cầu nguyện "Làm ơn nổ máy đi mà. Tao cầu xin mày đấy, xe tải. Nổ đi mà... Nổ đi." Nếu Darla ở đây, chắc cô ấy sẽ cười chết ngất vì lời cầu nguyện của tôi. Cô ấy sẽ nói "Máy móc chỉ chạy bằng bánh răng và dung môi, chứ không phải bằng hy vọng và các lời cầu nguyện." Nhưng tôi đâu biết gì về máy loại xe tải chạy bằng

khí tự nhiên. Ngoài hy vọng và cầu nguyện ra tôi chẳng biết làm gì khác.

Lần thứ ba, bố xoay chìa khóa và động cơ xe vang lên giong giã. Kim đồng hồ xăng khẽ rung rinh rồi từ từ dịch lên trên chữ E. Bố tôi tắt máy ngay lập tức - đằng nào chúng tôi cũng không thể đi đâu giữa lớp tuyết dày đặc thế này, chưa kể còn bị chiếc xe con màu xanh chặn ở đuôi xe. Chúng tôi quay trở lại ra ngoài, giải thích tình hình lại cho mẹ, anh Ben và Alyssa nghe.

"Có đáng phải tốn thời gian đào nó ra không?" - Mẹ tôi hỏi - "Đằng nào chúng ta cũng có đủ nhiên liệu đâu?"

"Con từng thấy mấy téc đựng khí pro-ban ở phía Nam Anamosa." - Tôi nói - "Biết đâu vẫn còn sót lại chút nào thì sao."

"Cách của con hay đấy." Bố tôi gật đầu tán thưởng.

Chúng tôi dành toàn bộ thời gian còn lại để xúc tuyết, giải phóng cho chiếc xe tải. Mấy tấm ván bóc ra từ cái kệ sách của tiệm hoa ANAMOSA FLORAL được đem ra làm xẻng và cào tuyết. Toàn bộ phần đuôi xe bị chôn vùi trong tuyết. Ngoài việc dọn tuyết quanh chiếc xe màu xanh - một con bọ Volkswagen - chúng tôi còn phải nghĩ cách di chuyển nó ra khỏi đường đi của xe tải.

Chúng tôi lao động quần quật cho tới tận đêm khuya, ai nấy đều mệt mỏi và kiệt sức. Nhưng được cái toàn bộ tuyết và tro bụi trên cả hai chiếc xe đều đã được dọn sạch. Chúng tôi dùng bìa các-tông kiếm được sau thùng xe tải và một ít gỗ vụn trong tiệm hoa để nhóm một ngọn lửa nhỏ. Bữa tối nay có món cháo ngô.

Nhiệt độ càng lúc càng hạ xuống thấp. Chúng tôi đã nghĩ đến chuyện ngủ trong tiệm hoa, nhưng lại sợ sàn gỗ sẽ bắt lửa. Tất nhiên, ngủ trong xe tải là một điều không tưởng - với bốn bình khí pro-ban ở xung quanh, chúng tôi chưa điên đến mức đi nhóm lửa trong đó.

Cuối cùng chúng tôi chọn giải pháp ngủ ngoài đường, bên cạnh chiếc xe tải. Mỗi người thay phiên nhau canh gác hai tiếng, và trông chừng ngọn lửa. Lần đầu tiên tôi thấy Alyssa tỉnh táo trong ca trực của mình. Được đúng hôm cô ấy không ngủ gật thì lại chẳng có gì xảy ra.

C h ư ơ n g 75

Sáng hôm sau, chúng tôi bắt tay vào xử lý con bộ Volkswagen màu xanh. "Hay là chúng ta lăn thử nó qua một bên xem sao." Bố tôi gợi ý.

Tôi khuyu đầu gối xuống, hai tay nắm chặt lấy gầm xe nhấc thử lên nhưng với sức của một mình tôi thì chẳng thể làm gì. "Mọi người cùng thử xem nào."

Chúng tôi chia ra thành hai nhóm: Nhóm 1 phụ trách phần đầu xe, nhóm 2 phụ trách phần đuôi xe.

"Ba... hai... một... nâng!" Tôi hô to.

Cả bốn bánh xe được nâng lên, cách mặt đất vài phân, trước khi rơi trở lại chỗ cũ.

"Lần này cố gắng mạnh hơn. Mọi người nhớ dùng lực của chân để đẩy." - Tôi hướng dẫn - "Ba... hai... một... nâng!" Đang nâng lên được khoảng 30 phân thì anh Ben trượt tay làm con bộ rơi cái rầm xuống đất.

"Chúng ta có thể làm được. Hãy hét to lúc mọi người nâng xe lên. Ba... hai... một... nâng!" Tôi hét to. Lần này, tôi dùng hết sức bình sinh nâng thẳng xe lên và cả chiếc xe nghiêng hẳn sang một bên.

Chúng tôi tạo ra được một khoảng trống rộng khoảng một mét giữa xe tải và chiếc xe con - đủ để mỗi người chúng tôi bám lấy một

phần nào đó chắc chắn hơn của xe, ví dụ như hệ thống xả, khung xe, lốp xe... Lần này, chúng tôi đã có thể dễ dàng lật ngửa chiếc xe lên mà không gặp bất cứ trở ngại nào.

Nhưng phần sau đó mới là vấn đề. Chúng tôi không có đủ lực để đẩy nghiêng chiếc xe thêm lần nữa. Phần thân xe quá tròn và tròn, lại không có điểm tựa để bám vào. Và con bọ vẫn đang ngáng đường chiếc UPS.

"Mọi người tránh ra!" - bố tôi nói - "Bố biết phải làm gì."

Nói rồi bố tèo vào trong xe tải và hét to "Tránh xa nữa ra!"

Đợi khi chúng tôi đã đứng cách xa khoảng nửa dãy nhà, bố mới cho xe nổ máy. Sau đó bố cài số lùi và rồ ga, đâm thẳng vào con bọ đang nằm chổng chơ phía sau. Bố cho xe tiến lên một chút rồi lại lặp lại động tác lùi khi này. Lần này, bố đã có nhiều khoảng trống hơn để tăng tốc, vì thế cú va chạm tiếp theo càng khủng khiếp hơn. Con bọ bị hất văng sang đường bên kia và mắc kẹt vào đồng tuyết gần đó.

Bố dừng xe trước mặt chúng tôi, giọng đầy khẩn trương. "Nhanh lên nào, chúng ta không có nhiều nhiên liệu đâu!"

Chúng tôi hồi hải chui vào xe. Đáng ra tôi nên nhường ghế phụ cho mẹ hoặc Alyssa, nhưng chỉ có tôi mới biết đường tới chỗ khí prô-ban nên tôi cần phải ngồi trên để chỉ đường cho bố. Những người còn lại ngồi trên sàn sau thùng xe, giữa một đồng thùng các-tông hổ lốn.

Từ chỗ chúng tôi đến chỗ máy téc khí prô-ban gần hơn là tôi tưởng - chỉ cần đi dọc theo quốc lộ 1 về hướng Nam Anamosa, qua chuỗi cửa hàng ăn nhanh và trung tâm thương mại bị bỏ hoang là tới.

Bố cho xe dừng lại và tắt máy. "Chúng ta thế kia làm sao chất lên nổi cái xe này?"

"Mình cứ đi một vòng tìm thử xem có cái bình nào nhỏ hơn không bố ạ." Tôi nói.

"Ừ, đành phải thử chứ biết làm sao."

Sau một hồi chật vật, cuối cùng chúng tôi cũng tìm thấy các bình đựng khí prô-ban nhỏ hơn - hình ô van, dài 2 mét - bị chôn vùi dưới lớp tuyết dày tới ngực. Có điều, kim đồng hồ trên nắp bình khí chỉ số 0.

Chúng tôi quyết định chia nhau ra tìm kiếm: Bố với mẹ một đội, Alyssa và tôi một đội, còn lại là anh Ben. Do chẳng có dụng cụ nào

khác ngoài bàn tay và cánh tay, chúng tôi phải mất rất nhiều thời gian mới đào được một cái bình lên và lần nào kim đồng hồ cũng chỉ vào số 0.

Trong lúc chúng tôi tập trung vào việc tìm kiếm các bình khí nhỏ, anh Ben lại hứng thú hơn với các bình khí lớn. Chúng ta nên cũng dễ dàng kiểm tra hơn. Thời gian để anh ấy kiểm tra sáu bình bằng thời gian chúng tôi kiểm tra được hai bình.

"Có may mắn nào không anh Ben?" Tôi gọi với lên.

Anh ấy dừng lại, tần ngần suy nghĩ một lúc rồi đáp. "Có. Ben vẫn còn sống. Ben được tự do khỏi bọn Chim Gõ Kiến và trại Hồ Đen. Ben cảm thấy rất may mắn."

"Công nhận anh may mắn thật. Nhưng tôi đang muốn hỏi là mấy cái bình đó có khí pô-ban trong đó không?"

"Cậu đâu có hỏi như thế đâu."

Đôi khi tôi cũng không biết phải hỏi sao để nhận được một câu trả lời đơn giản và đúng chủ đề từ anh Ben. "Thế rốt cuộc là có hay không?" - Anh Ben lại cúi đầu nhìn xuống chân, và tôi nhận ra sai lầm của mình - "Trong các bình khí đó, có cái nào chứa khí pô-ban không?"

"Tôi mới kiểm tra được sáu cái." - Anh Ben nói - "Cái ngoài cùng thì còn đầy nguyên còn lại thì rỗng không."

Nghe thấy vậy, bố tôi - đang đào tuyết dở - liền ngẩng đầu lên nói "Hay là chúng ta dọn đường cho xe tải lùi vào đây. Dùng ống dẫn hay gì đó trút đầy khí vào các bình trong xe?"

"Nếu đã mất công làm ngần ấy việc, chi bằng chúng ta chất cả cái bình lên xe cho rồi." Tôi nhún vai nói.

"Cái bình đó chắc phải nặng tới vài tấn."

"Có sao đâu ạ? Xe tải của một hãng chuyển phát nhanh uy tín như UPS làm gì mà không chịu được vài tấn. Xét về kích thước trông có vẻ cũng vừa đấy bố ạ."

Bố tôi đứng dậy, đắm chiêu quan sát chiếc bình đựng khí. "Làm sao chúng ta có thể chất nó lên xe?"

"Con thấy chiều cao cũng vừa tầm mà." - Tôi bắt đầu gạt tuyết tiến về chỗ bình đựng khí - "Nếu lùi được xe tải vào sát tận đây, biết đâu chúng ta sẽ trượt nốt được phần còn lại lên xe."

"Hy vọng là vậy. Không biết nó được dựng lên bởi cái gì nhỉ?"

"Chỉ có một cách duy nhất để biết." Nói rồi tôi dùng tay cào lớp tuyết dày cộp xung quanh đáy bình.

Chiếc bình khí được dựng trên một cái giá bằng kim loại. Cái quay tay ở bên cạnh có tác dụng đóng mở bộ bàn kẹp dùng để cố định bình khí. Có điều nó đã bị khóa trái bằng ổ khóa.

"Chắc phải tìm cách phá khóa thôi." Tôi nói.

"Trong kia thế nào chẳng có chìa khóa." Alyssa hát hàm chỉ về phía căn nhà làm bằng tường gạch.

Đúng như lời Alyssa nói, chúng tôi đã tìm thấy chìa khóa ở trong đó, nhưng chỉ sau khi mất nguyên nửa ngày để vào được trong nhà. Mặc cho tôi có đâm đá thế nào cánh cửa sắt ấy cũng không hề lay chuyển.

"Giờ mà có khẩu súng phóng tên lửa Stinger là tốt nhất." - Anh Ben thủng thẳng nói - "Nhưng nếu không có thì dùng một thân cây to để phá cửa cũng được mà."

Nghe cũng có lý. Quanh khu vực này tập trung khá nhiều cây to. Tro bụi và tuyết đã làm gãy và rụng phần lớn cành cây và lá cây, nhưng thân cây thì vẫn còn nguyên. Chúng tôi phải mất nguyên buổi sáng để lội tuyết tìm một cây thông có đường kính 15cm - không quá to để vừa đủ cho năm người khiêng, nhưng cũng không quá bé để phá cửa. Công đoạn vất vả nhất có lẽ là lúc dùng dao chặt thật để đốn hạ thân cây.

Anh Ben phấn khích đến nổi nhất quyết không cho mọi người dừng lại nghỉ ăn trưa, mà cứ nằng nặc bắt phải thử phá cửa luôn. Chúng tôi xếp hàng trước cánh cửa sắt nặng trĩu, mỗi người ôm một bên thân cây. Vỗ cây sần sùi xuyên qua cả găng tay, làm các vết phồng rộp trên tay tôi càng thêm trầm trọng.

Cú đập đầu tiên của chúng tôi không thành công, do chưa biết phải dồn sức như thế nào, nhưng ít nhiều cũng làm móp được một chút trên cửa. Lần thứ hai, chúng tôi đập mạnh hơn, và lần này cánh cửa đã hõm hẳn vào bên trong. Nhưng cái rầm cửa vẫn không hề lung lay. Cuối cùng, phải đập đến lần thứ mười thì chúng tôi mới bật tung được cái chốt ra khỏi rầm và phá sập được cánh cửa.

Ngoài chòm chìa khóa, chúng tôi còn tìm thấy rất nhiều đầu nối bằng đồng - đủ các kích cỡ khác nhau, hơn một chục cái mỏ lết hình lưỡi liềm, và một số dụng cụ vệ sinh. Tôi lấy một chiếc xẻng xúc tuyết và cái thuổng có tay cầm màu vàng. Cái bồn cầu trong phòng tắm tí hon ở sau nhà nứt toác - nước bên trong đã đóng thành băng. Trong chiếc tủ thuốc phía trên toa-lét, bố tôi tìm thấy một lọ thuốc giảm đau Tylenol.

Sàn nhà bằng xi măng vì thế chúng tôi không ngần ngại chẻ luôn khúc cây vừa dùng để phá cửa ra và nhóm một đồng lửa ngay giữa phòng. Hơi khói một chút nhưng vẫn chịu được, nhờ luồng không khí sạch lùa vào qua cánh cửa mở - thực ra có muốn đóng cũng chẳng được bởi nó đã biến dạng tới mức không thể làm gì.

Sau bữa trưa, tôi cầm chùy chìa khóa ra ngoài và nhanh chóng tìm được cái chìa cần tìm. Nhưng không làm sao xoay chuyển được cái cần gạt. Tôi thậm chí dùng cả cờ lê đập chan chát vào đó cũng không ăn thua. Nó vẫn không hề nhúc nhích.

Tôi chán nản, ngồi thụp xuống tuyết. Mọi người lần lượt thay phiên nhau thử sức, nhưng kết quả nhận được đều như nhau. Nếu Darla có ở đây, cô ấy sẽ biết phải làm sao để xoay cái cần gạt đó. Tôi nghiêng rằng kèn kẹt vì tức giận, hai tay co lại thành nắm đấm. Chưa khi nào tôi cảm thấy bất lực như bây giờ.

"Đai ốc bị đóng băng rồi." Bố tôi nói.

"Giờ phải làm sao hả bố?" Tôi hỏi, giọng đầy chán nản.

"Bố vừa nghĩ ra một cách."

"Cách gì ạ?"

"Bố sẽ châm lửa bên dưới bình đựng khí."

Trông bố không có vẻ gì là đang nói đùa.

C
h
u
ơ
n
g
76

"Bố đùa con đấy à?" - Tôi giãy nảy lên - "Như thế có khác nào châm lửa bên dưới một quả bom!"

"Châm lửa bên dưới một quả bom chưa chắc đã kích nổ nó." - Anh Ben thủng thẳng nói - "Nó còn phụ thuộc vào sức nóng của ngọn lửa, loại bom, số tuổi của bom, và tình trạng của nó. Ví dụ..."

"Chúng ta cứ thử xem sao." - bố tôi cắt ngang lời anh Ben - "Bố thấy vỏ bên ngoài của nó vẫn còn tốt mà. Cũng không nghĩ thấy có mùi khí prô-ban rò rỉ. Bố sẽ chỉ châm một ngọn lửa đủ to để làm tan chảy chỗ băng đóng quanh cái đai ốc thôi. Sẽ không nóng đến mức làm khí prô-ban ở bên trong phát nổ đâu."

"Hy vọng là thế." Tôi vẫn nghĩ kế hoạch này là điên rồ. Nhưng mặt khác, tôi đã từng đốt lửa bên trong một chiếc SUV, trên đường chạy trốn khỏi Iowa hồi năm ngoái. Darla nói bình xăng sẽ không phát nổ và đúng là nó đã không nổ thật. Liệu bình khí prô-ban có giống như bình xăng của một chiếc SUV không?

"Giờ thì mọi người vào hết nhà đi." Bố tôi ra lệnh.

"Nếu bố tự tin là nó sẽ thành công, tại sao lại bắt mọi người vào trong nhà?"

"Sẽ thành công thôi, bố tin là như thế. Còn nếu chẳng may bố đoán sai thì chúng ta sẽ vẫn được an toàn khi ở trong căn nhà đó."

"Anh có chắc không anh Doug?" Mẹ tôi hỏi.

"Anh chắc mà." - Bố nghiêng đầu, hôn nhẹ lên môi mẹ - "Đi nào."

Chúng tôi rút vào bên trong căn phòng làm bằng xi măng, trong khi bố xúc than đổ lên thanh củi rồi cầm theo một nắm bùi nhùi làm mỗi nhóm lửa. Những người còn lại ngồi lặng im quan sát, mặt ai nấy đều căng thẳng, sợ hãi.

Tôi ngó hắt đầu ra cửa để nhìn. Sự lo lắng của tôi càng lúc càng tăng cao khi ngọn lửa bắt đầu liếm vào đáy bình đựng khí, làm cho nó đen ngòm.

Ai đó đặt tay lên vai tôi. Tôi ngoái đầu nhìn lại và thấy mẹ đang đứng ở đằng sau mình từ lúc nào. "Bố sẽ không muốn con đứng ở đây đâu." Mẹ nhẹ nhàng nói.

"Con biết. Cả mẹ nữa." Tôi trả lời, nhưng cả hai chúng tôi đều không có ý định rời khỏi bậu cửa.

Bố tôi cởi găng tay bên trái ra, tay gần như phải chạm vào lửa để nắm lấy cái cần gạt và đẩy nó lên. Một tiếng cách vang lên và bố reo lên sung sướng "Thành công rồi!". Đồng thời bố dùng chân đạp ngay ngọn lửa đang cháy bập bùng trên tuyết.

"Bố đã bảo mà." Bố hồ hởi nói.

Mẹ và tôi lờ đi như không nghe thấy gì.

Chúng tôi dành nốt quãng thời gian còn lại của buổi chiều để đào một con đường cho xe tải lùi vào chỗ bình khí. Dụng cụ duy nhất chúng tôi có là một cái xẻng xúc tuyết, một cái thuổng và ba thanh củi còn sót lại của khúc cây vừa chặt khi nãy. Băng tuyết vừa cao vừa dày khiến cho chúng tôi chật vật, nhiều lúc chỉ muốn bỏ cuộc. Đến giữa buổi chiều thì cái xẻng xúc tuyết bị gãy, buộc chúng tôi phải quỳ xuống tuyết, dùng lưỡi xẻng để cạo và đẩy tuyết sang hai bên.

Thứ dụng cụ duy nhất còn hoạt động tốt là cái thuổng. Nhờ lưỡi thuổng sắc lẹm mà chúng tôi đỡ vất vả hơn hẳn với việc phá băng, lại không lo cái tay cầm bằng sợi thủy tinh bị gãy. Được cái năm người chúng tôi phối hợp khá ăn ý - luôn luôn có một người đứng canh gác trên đường. Khi người cầm thuổng mệt thì người canh gác khi nãy sẽ vào thay. Những người còn lại dùng tay để đào.

Cả ngày hôm ấy không hề thấy có bóng người hay bóng xe nào trên đường. Ấu cũng là điều dễ hiểu - khi mà giờ đây băng cướp

Chim Gõ Kiến đã bị quét sạch, sẽ chẳng còn ai sử dụng đến con đường này. Nếu có quay lại trại Maquoketa thì đám lính Hồ Đen cũng đi về hướng Đông, chứ không phải hướng Nam như chúng tôi.

Chúng tôi lao động quần quật tới tận đêm khuya ngày hôm ấy nhưng cũng mới chỉ là dọn đường cho xe tải lùi vào từ đường cái. Vẫn còn hơn 30 mét từ xe tải tới chỗ bình đựng khí.

Đêm đó, năm người chúng tôi nằm ngủ quanh đồng lửa trong căn phòng đầy khói. Mặc dù không đóng được cửa nhưng đây vẫn là chỗ ngủ ấm áp nhất của tôi kể từ khi rời khỏi Worthington.

Chúng tôi mất gần như toàn bộ ngày hôm sau để đào một con đường đủ rộng cho xe tải lùi vào chỗ bình khí. Darla là động lực duy nhất khiến tôi vẫn còn tiếp tục, mặc dù đã không ít lần muốn bỏ cuộc. Cuối cùng, khi chúng tôi lùi được xe vào sát cạnh bình khí prô-ban thì trời cũng bắt đầu nhập nhoạng tối.

Sáng hôm sau, chúng tôi đối mặt với vấn đề: Làm sao để chuyển bình khí lên xe tải. Bố tôi thử lùi lại cho thùng xe trượt xuống dưới đáy bình, nhưng nó chỉ càng đẩy cho bình khí trượt khỏi giá. Nếu rơi khỏi giá, chúng tôi sẽ không bao giờ nâng nổi bình khí này lên.

Đây là lúc chúng tôi cần phải dùng sức, nhờ vào nguyên lý đòn bẩy của anh Ben. Vừa làm, anh ấy vừa không ngừng nói về vai trò của đòn bẩy trong lịch sử quân sự thế giới. Chúng tôi dùng dao hạ thêm ba cái cây nhỏ và chèn xuống dưới đáy bình khí prô-ban - bằng việc bẩy chúng lên, chúng tôi hy vọng bình khí có thể tự trượt xuống thùng xe tải. Nhưng đó chỉ là lý thuyết. Còn thực tế xảy ra là một trong ba cái cây đã bị gãy và bình khí không hề mấy may xô dịch.

"Hay thử dùng cây làm trụ chống xem sao?" Alyssa đề nghị.

"Ý cậu là sao?" Tôi hỏi lại.

"Dùng cây chống đằng sau bình khí để nó không bị trượt đi. Sau đó lùi xe tải vào. Cái giá đỡ sẽ bị đẩy lùi ra sau, còn bình khí sẽ trượt vào sau thùng xe."

Cách của Alyssa thành công ngay trong lần thử đầu tiên. Trong chưa đầy 20 phút, chúng tôi đã cố định được bình khí prô-ban trên thùng sau xe tải. Và gần một tiếng nữa để nối các đường ống lại với nhau. Lúc bố tôi khởi động máy, động cơ xe nổ giòn giã và kim đồng hồ xăng vọt lên tận chữ F.

"Giờ thì ngon rồi! Chúng ta xuất phát thôi!" Bố hô vang, miệng cười rạng rỡ. Alyssa, bố và tôi đập tay ăn mừng. Anh Ben không thích động chạm, còn mẹ thậm chí chẳng buồn mỉm cười.

"Sao thế mẹ?" Tôi hỏi.

"Giờ xe đã có đủ nhiên liệu, chúng ta nên đi thẳng tới Warren." Mẹ nói.

"Đêm qua chúng ta đã nói về vấn đề này rồi mà Janice." Nụ cười trên môi bố tôi vụt tắt.

"Cháu sẽ đi cùng Alex." Alyssa nói.

"Kể cả nếu chúng ta đến được Iowa và cái cô Darla đó còn sống, mọi người định tìm cô ta bằng cách nào?" Mẹ hỏi.

"Ừm..." - Giọng Alyssa run run - "Cháu có một cách."

C
h
ư
ơ
n
g
77

Bố và anh Ben đều cho rằng ý tưởng của Alyssa rất thông minh, trong khi tôi tìm mọi cách thuyết phục cô ấy đừng làm như vậy. Còn mẹ vẫn nhất quyết đòi quay trở lại Warren với Rebecca. Sau một hồi thuyết phục không thành công, cuối cùng tôi đành chịu thua.

Chúng tôi cần một nút bấm hay một công tắc gì đó - trông càng nguy hiểm càng tốt. Bố tôi đoán thế nào mấy cái bình khí to cũng phải có điều khiển, và đúng như dự đoán của bố, chúng tôi tìm thấy một bảng điều khiển đang bị vùi sâu dưới tuyết. Trên đó có một nút bấm màu đỏ, với dòng chữ TẮT KHẨN CẤP. Tôi dùng dao nạy nó lên khỏi bảng điều khiển, cùng với hai sợi dây dài - một màu đen và một màu xanh lá cây. Hoàn hảo.

Bố bắt Alyssa tập đi tập lại màn kịch của mình, rồi dùng sợi dây thừng kiếm được trong thùng xe tải buộc hai tay cô ấy ra đằng sau, không quên giắt thêm con dao gọt hoa quả vào túi quần sau để cô ấy có thể tự cắt dây khi xong việc.

Thực hành đến lần thứ ba thì Alyssa loay hoay thế nào cắt luôn vào ngón tay cái, làm máu chảy đầm đìa. Đợi tôi băng bó cho cô ấy xong, bố tôi nói "Chúng ta tập lại nào, lần này cháu cắt dây cẩn thận đừng để chém vào tay nữa nhé."

Mặc dù đang bị thương nhưng Alyssa vẫn đứng dậy, quay lưng lại cho bố trói hai tay ra đằng sau. Cô ấy kiên cường không kém gì Darla - đã nói là làm, không hề do dự.

Đến đầu giờ trưa thì chúng tôi còn cách Iowa khoảng 40 dặm. Suốt cả chặng đường tôi tìm cách thuyết phục Alyssa từ bỏ kế hoạch điên rồ này nhưng vô ích. Lần này, mẹ cầm súng ngồi trên ghế phụ cạnh bố. Alyssa, anh Ben và tôi ngồi ở sau xe cùng bình khí proban. Anh ấy luôn mồm nói về cuộc chiến tranh Thổ Nhĩ Kỳ

"Alex, tôi nhờ cậu một việc được không?" Đột nhiên Alyssa nói.

"Tất nhiên rồi. Bất cứ việc gì." Tôi nói.

"Nếu... có chuyện gì xảy ra..."

"Nếu muốn chúng ta có thể dừng lại vẫn chưa muộn."

"Không, tôi muốn làm. Tôi biết, kế hoạch này có hơi điên rồ một chút nhưng dù gì nó cũng là kế hoạch của tôi. Nhưng trong trường hợp có chuyện gì bất trắc, tôi muốn cậu hứa với tôi một điều."

"Điều gì?"

"Nếu tôi không... Tôi muốn cậu hãy chăm sóc cho anh Ben."

"Alyssa, cậu sẽ không sao đâu. Anh Ben rất thông minh. Anh ấy có thể tự chăm sóc cho bản thân."

"Hứa với tôi... Hãy tìm cho anh ấy một nơi an toàn. Như là trang trại nhà bác cậu ở Warren chẳng hạn. Và để mất tôi anh ấy, được không?"

Yêu cầu này của Alyssa có phần hơi phi thực tế bởi nếu cô ấy chết trong khi giải cứu Darla, tất cả chúng tôi sẽ chẳng còn mạng để trở về nhà. Nghĩ vậy nhưng tôi vẫn trả lời "Được, tôi hứa với cậu."

"Còn một việc nữa..."

"Gì thế?"

"Cậu sẽ là người cầm súng ở trên cao ..."

"Đúng vậy."

"Hãy để dành một viên đạn cho tôi."

"Tại sao?"

"Nếu mọi việc không diễn ra như kế hoạch, nếu chúng ta thất bại và tôi bị bọn chúng bắt, tôi muốn cậu hãy bắn tôi. Trước đây tôi đã nghĩ sẽ làm mọi việc để sống, nhưng tôi đã lầm. Đó không phải là sống, nó thực sự không đáng. Tôi đã cố tồn tại vì anh Ben. Nhưng tôi không muốn quay lại cuộc đời đó một lần nào nữa. Tôi thà chết chứ không làm nô lệ cho đám người đó nữa đâu!"

"Không!" - Tôi sẵn giọng nói to, làm mẹ ở phía trên cũng phải giật mình quay đầu lại nhìn - "Sao cậu có thể yêu cầu mình một

điều kinh khủng như vậy?" Giờ thì tôi đã hiểu tại sao Alyssa đưa ra kế hoạch điên rồ này và tình nguyện làm mọi thứ để cứu Darla.

"Alex, hứa với tôi đi. Tôi không muốn lại phải sống kiếp nô lệ ấy. Tôi thà chết chứ không muốn sống như vậy thêm một lần nào nữa."

"Sẽ không bao giờ có chuyện tôi bắn cậu, Alyssa ạ."

"Cậu nợ tôi điều đó." - Alyssa rít lên - "Tôi đang mạo hiểm mạng sống của mình để cứu bạn gái của cậu chứ không phải ai khác."

"Đúng vậy. Tôi nợ cậu. Nếu cậu bị bắt và tôi vẫn còn sống, tôi sẽ cứu cậu ra. Bằng mọi giá. Cho dù có mất mạng."

"Nhưng..."

"Không nhưng nhị gì cả."

"Nói như vậy cậu chẳng quan tâm gì đến tôi."

"Và tôi rút lại lời hứa sẽ chăm sóc anh Ben khi này. Nếu muốn chăm sóc anh ấy thì cậu cố mà sống để làm việc đó."

"Cậu cũng khôn nạn chẳng kém gì bọn đàn ông khác." Alyssa hậm hực khoanh tay lại trước ngực rồi quay lưng lại với tôi.

Tôi không biết phải nói gì hơn. Nhưng tôi biết giờ có nói gì cũng vô dụng, có khi chỉ càng làm cho tình hình xấu đi. Suốt quãng đường còn lại tôi chuẩn bị đạn dược và băng băng cứu thương, phòng khi cần dùng tới. Nếu chúng tôi sống sót qua được kế hoạch lần này.

Vừa vào đến rìa thành phố Iowa chúng tôi đã nhìn thấy tháp thoáng bóng lửa trại từ đằng xa. Bỏ cho xe dừng lại, nhường vô lăng cho mẹ, rồi cùng Alyssa và tôi đi bộ về phía có ánh lửa.

Trên nóc cầu vượt, bắc qua quốc lộ 1 và đường cao tốc I-80 nằm hơi chếch về phía Bắc của thành phố Iowa, một tên lính gác đang cắm trại bên cạnh đồng lửa và chiếc xe trượt tuyết. Đây là một vị trí quan sát khá thuận lợi: Hắn có thể nhìn thấy bất kỳ ai đi tới trên đường cao tốc I-80 hoặc quốc lộ 1. Có điều hắn đốt lửa to thế kia, chưa kịp nhìn thấy ai đã bị lộ hết rồi. Nhưng chúng tôi phải cảm ơn hắn vì điều đó - nhờ vậy mà kế hoạch của chúng tôi có thể sẽ thành công.

Nhiệm vụ của tôi là nấp từ trên cao và chĩa súng về phía tên lính gác. Tôi không phải quá giỏi với súng ống, hơn nữa chúng tôi cần hắn còn sống - vì thế, việc tôi bắn giỏi hay không không quan trọng.

Chúng tôi không chắc hắn có phải là thành viên của băng cướp Những Gã Da Trắng Tội Tệ hay không. Nhưng hắn đã dám đốt lửa gần đại bản doanh của bọn cướp thế này chúng tỏ ít nhiều cũng

phải có liên quan - và chúng tôi định bụng sẽ khai tác mối quan hệ đó.

Tôi quay lại nhìn bố và Alyssa đang đứng đợi bên dưới. Tôi giơ ngón tay ra hiệu cho bố rồi tiến về phía tên lính gác. Đáng ra tôi nên là người ở dưới đó với Alyssa nhưng nói thế nào bố cũng không chịu.

Tôi quỳ xuống đất, kê khẩu súng trường lên đỉnh đầu và ngắm đầu ruồi về phía tên lính gác. Ở bên dưới, bố và Alyssa cũng đang từ từ tiến tới. Bố giơ cao hai tay đầu hàng. Alyssa tay bị trói sau lưng, miệng nhét giẻ, trên cổ tròng một sợi dây thừng.

Khung cảnh ấy khiến tôi phát buồn nôn. Tôi biết cô ấy đang giắt một con dao gọt hoa quả ở túi quần sau. Tôi biết sợi dây thừng kia được thắt khá lỏng lẻo, để cô ấy chui đầu qua. Tôi biết miếng giẻ kia không nhét quá chặt, đủ để không làm cô ấy bị thương. Tôi không muốn tin đây là thế giới mình đang sống - nơi mà chẳng ai còn ngạc nhiên khi thấy một cô gái bị đối xử như súc vật thế này. Trước khi núi lửa phun trào, có lẽ mối bận tâm lớn nhất của Alyssa là bài tập ở trường, bạn bè trên Facebook, và việc lựa chọn trường Đại học cho tương lai. Còn giờ cô ấy đang mạo hiểm tính mạng và tự do của mình để giúp Darla, một cô gái chưa bao giờ gặp mặt. Hoặc cô ấy làm vậy là để giúp tôi. Nhưng dù thế nào tôi cũng cảm thấy có lỗi với cô ấy.

Phải mất vài phút tên lính gác mới nhận ra sự có mặt của bố tôi và Alyssa. Hắn chớp vội lấy khẩu súng trên đất và đứng bật dậy. Do chưa quen nên tôi khá chật vật trong việc điều khiển khẩu súng theo sự chuyển động của hắn.

Hắn chĩa súng về phía bố tôi, nhưng đồng thời từ trên cao, nòng súng của tôi cũng đang chĩa thẳng vào đầu hắn. Tôi đã sẵn sàng.

"Các người là ai?" Hắn sẵn giọng hỏi.

"Bọn tao đến đây để trao đổi." Bố tôi đồng dạng trả lời.

"Đổi gì?"

"Cô ta." Bố tôi giắt sợi dây trên cổ Alyssa, khiến cô ấy loạng choạng lao về phía trước.

Tên lính gác nhếch miệng cười nham hiểm, từ từ chĩa nòng súng vào ngực bố - định bụng bắn chết ông để cướp không lấy Alyssa.

C
h
u
ơ
n
g
78

"Mày sẽ chết trước khi kịp bóp cò." Bố tôi mỉm cười, mặt không hề biến sắc. Không ngờ trong tình huống này mà ông vẫn còn cười được.

"Người đang đứng trước mũi súng là mày, chứ không phải tao." Tên lính nói.

"Còn mày đang đứng trước mũi súng của con trai tao." Bố hát hàm chỉ về phía tôi, đang nằm phủ phục ở trên cao.

Tên lính gác quay ngoắt người lại, chĩa súng về phía tôi.

Tôi giờ tay vẫy. Trừ phi hắn phải rất giỏi với súng trường còn không thì hắn sẽ chẳng bao giờ bắn trúng nổi tôi, ở độ cao thế này.

"Thằng con tao có thể bắn trúng mắt một con sóc ở khoảng cách 300 mét." - Bố tôi nhún vai nói, và đó hoàn toàn là một lời nói dối - "Hạ súng xuống đi. Bọn tao chỉ muốn đến trao đổi hàng thôi."

"Tại sao tao phải đổi hàng với mày?" Hắn hơi hạ súng xuống, nhưng tôi vẫn không thể mất cảnh giác.

"Mày là người của băng Những Gã Da Trắng Tôi Tệ đúng không?"

Hắn vạch áo ra khoe hình xăm trên ngực. "Cho đến lúc chết."

"Nghe nói bọn mày chuyên dặt gái ở Iowa."

"Đúng vậy, nhưng con này xấu quá."

Tôi có nghe nhầm không thế? Hắn đang nói về Alyssa đấy ư? Mắt thằng cha này đúng là mù rồi.

Bố tôi chẳng nói chẳng rằng, vạch áo Alyssa ra, để lộ cái áo lót màu trắng ngà đã có phần ngả màu. "Mày nhìn lại mặt hàng đi. Vừa trẻ vừa ngon thế này."

Tôi quay đầu nhìn sang chỗ khác nhưng rồi chợt nhớ ra là mình đang làm nhiệm vụ nên đành ép mình nhìn vào tên lính gác. Tôi muốn bắt cho hắn một phát để chấm dứt màn kịch này. Mặc dù đây là kế hoạch của Alyssa và cô ấy tình nguyện làm việc này nhưng vì tôi nên cô ấy mới làm như vậy.

"Hừm, công nhận mày nói đúng." - Cuối cùng hắn cũng cắn câu - "Nhưng tao không thể quyết định được. Chúng ta phải đi gặp Wolfe."

"Mày có thể đi xe cùng bọn tao." Nói rồi bố khoát tay ra hiệu cho mẹ lái xe tới. Nãy giờ mẹ và anh Ben ngồi trong xe quan sát cách đó một dặm.

"Nhưng tao không thể vứt xe ở lại đây được." Tên lính khóa chốt an toàn cho khẩu súng rồi khoác lên vai. Sau đó hắn bước tới chỗ bố và Alyssa thì thâm to nhỏ gì đó.

Họ bắt tay nhau. Và rồi hắn giơ tay ra, định sờ vào ngực Alyssa nhưng bị bố chặn lại. Bọn họ trao đổi thêm vài câu nữa rồi bố kéo khóa áo lên cho Alyssa. Tôi trượt xuống khỏi triển đồi, tay lăm lăm khẩu súng, mắt vẫn không rời khỏi mục tiêu - là tên lính gác.

Lúc tôi xuống đến nơi cũng là lúc mẹ và anh Ben vừa dừng xe. Bố và tên lính gác đang trò chuyện rôm rả như hai người bạn thân. Bố giới thiệu tên hắn là Chad.

Chad bảo bố đi theo hắn rồi nổ máy cho xe chạy trước dẫn đường. Bố, mẹ và anh Ben ngồi ở băng trên, còn tôi và Alyssa ngồi ở đằng sau.

Tôi thì thảo hỏi "Cậu vẫn ổn chứ?"

Đáp lại cô ấy chỉ lặng lẽ gật đầu.

Chad dắt chúng tôi xuyên qua thành phố Iowa trên những con đường ngoằn ngoèo được dọn sạch tuyết. Đường càng lúc càng thu hẹp do bị bức tường tuyết khổng lồ chiếm mất nửa làn đường còn lại - ai đó đã dùng máy ủi để tạo nên bức tường này. Bên trong có hai gã cầm súng, đang ngồi sưởi ấm quanh đồng lửa nhỏ. Chad dùng xe lại trước mặt chúng, chiếc xe trượt tuyết nằm chắn ngang lòng đường. Hắn giơ tay ra hiệu cho chúng tôi dừng lại.

Hai gã kia đứng đây, lừ lừ đi về phía chúng tôi. Trên vai tên nào cũng đeo một khẩu súng trường tấn công. Bố tôi lập tức cài số cho xe vòng lại, đầu xe hướng về phía con đường chúng tôi vừa đi qua khi này.

Một trong hai tên chạy vào tòa nhà gần đó, tên còn lại đứng nói chuyện với Chad bên cạnh đồng lửa.

Bố quay người lại, chìa tay giúp Alyssa trèo ra khỏi xe - một cử chỉ vô cùng hào hiệp... cho tới khi bố dùng tay còn lại nắm lấy sợi dây thừng trên cổ cô ấy. Bố dắt theo cô ấy xuống khỏi xe, đi được vài bước thì dừng lại, một tay cầm dây thừng, một tay đút vào túi áo khoác.

Tôi tụt xuống khỏi xe, sẵn sàng yểm trợ cho bố và Alyssa. Nếu tình hình trở xấu, chúng tôi có thể nhảy lại trên xe và phóng đi. Tôi cầm khẩu súng trường trên tay, tránh không để nòng súng chĩa về phía bọn cướp. Chốt an toàn cũng đã được khóa.

Mọi thứ như ngừng chuyển động. Giống như khoảnh khắc trước khi đá vỡ một tấm ván, khi bạn hoàn toàn tập trung và thế giới xung quanh bạn trở nên tĩnh lặng như tờ. Đó là giây phút bạn chuẩn bị. Đón chờ một cuộc tấn công sắp xảy ra.

Và rồi từ bên trong tòa nhà bốn tên lần lượt đi ra. Tên ở giữa đeo hai khẩu súng lục mạ crôm cỡ lớn ở hai bên hông. Ba tên còn lại tên nào cũng cầm theo một khẩu súng trường tấn công. Nhìn cách chúng quây xung quanh tên ở giữa - giống như các hành tinh hướng về hơi ấm của mặt trời - là đủ hiểu hắn chính là tên cầm đầu ở đây.

Sáu tên cướp. Đấu với tôi và một khẩu súng trường. Nếu phải nổ súng, chắc chắn chẳng người nào trong chúng tôi sống sót. Tôi lén quệt bàn tay đang ướt đầm mồ hôi của mình lên ống quần và nuốt ngược nỗi sợ hãi vào bên trong.

Tên Chad reo ầm lên. "Wolfey đây rồi!"

Ai đó nhắc "Phải là ngài Wolfe chứ." Rồi cả bọn cười ầm lên.

Wolfe, tên ở giữa với hai khẩu súng lục, khệnh khạng đi về phía Alyssa. Mắt hắn quét một dọc khắp người cô ấy. "Trông ngon đấy." - Hắn nắm lấy tóc cô ấy kéo giật lại và ngửi - "Mùi cũng tươi nữa."

"Trong xe vẫn còn một ả nữa." Chad nói.

"Tươi không?" Tên Wolfe hỏi.

"Không. Nhưng trong bóng tối thì..."

Bọn chúng rú lên cười. Mặt bố tôi đanh lại. Tôi nắm chặt lấy khẩu súng. Tình hình có vẻ không ổn, nhưng ngay từ lúc bắt đầu

chúng tôi đã lường trước được hậu quả. Hy vọng là tính toán của chúng tôi chính xác.

"Mày mang tới cho tao tận hai món hàng mới cơ à? Tử tế quá."

"Tao chỉ đổi..."

"Lại còn một chiếc xe tải nữa? Khách sáo quá."

"Chiếc xe không phải..."

"Đem đám con gái lên phòng." - Tên Wolfe nói - "Làm thật bọn còn lại." Nói rồi hắn quay lưng định bỏ đi, để kệ bố tôi với năm tên cướp đang lăm lăm chĩa súng vào người.

"Khôn hồn thì bọn mày đừng làm vậy." - Bố tôi rút tay ra khỏi túi áo, hạ giọng nói. Giọng bố có vẻ hơi run nhưng tôi không nghĩ là bọn chúng nhận ra. Bố giờ cái nút đỏ lên cao. Ngón tay đặt hờ trên đó. Hai sợi dây đỏ và xanh lấp ló - "Tao bấm cái nút này và bình khí pro-ban kia sẽ phát nổ. Giống như một quả bom. Ít nhất cũng quét sạch chỗ này."

Tên Wolfe quay lại, lừ lừ tiến về phía bố. "Vậy sao?"

"Đúng vậy." Hai tay bố run lên bần bật.

"Nhảm nhí!" Tên Wolfe giờ tay giật phăng hai sợi dây ra khỏi cái nút bấm.

C
h
ư
ơ
n
g
79

"Giết hẩn đi." Tên Wolfe ra lệnh.

"Đây không phải là một trò chơi!" - Mẹ tôi hét lên. Một tay cầm ống dẫn khí, một tay cầm ngọn đuốc không biết đã châm từ khi nào - "Chỉ cần tao mở cái van này ra, tất cả chúng ta sẽ cùng về châu Diêm Vương. Tao đã sẵn sàng để nhận phán xét cho hành động của mình, còn chúng mày thì sao?"

Để chứng minh là mình không nói giỡn, mẹ mở van cho một ít khí thoát ra rồi đóng nắp van lại. Sau đó mẹ giở ngọn đuốc vào chỗ khí vừa xì ra. Một ngọn lửa xanh bùng lên mạnh mẽ. "Tao sẽ cho nổ tung chỗ này lên trước khi chúng mày động được vào một sợi lông chân của gia đình tao." Mẹ gào to.

Tên Wolfe phá lên cười. "Khắc khái lắm! Nói tiếp nữa đi!"

"Quý tha ma bắt mày đi!" Mẹ quát mắt nhìn hẩn.

"Tao thích mục đó." - Tên thủ lĩnh quay sang nói với bố tôi - "Mày có định bán cả mục ta không?"

"Kh-không." Mặt bố đành lại.

"Đàn bà như thế ai chẳng muốn giữ bên mình." - Hẩn đặt bàn tay hộ pháp lên vai bố, mỉm cười nói - "Mấy người can đảm lắm. Biết đâu chúng ta có thể hợp tác làm ăn lâu dài với nhau."

"Tốt thôi." Bố tôi gật đầu, sắc mặt vẫn không hề thay đổi.

"Để tôi dắt mấy người đi thăm quan." Tên Wolfe lập tức thay đổi giọng.

Bố đưa sợi dây thừng trên cổ Alyssa cho tôi. "Đưa cái này cho mẹ rồi đi với bố."

Mẹ tôi tuyên bố. "Nếu họ không quay trở lại, tao sẽ san bằng chỗ này."

Tên Wolfe mỉm cười nhìn về phía mẹ. "Tôi tin là bà sẽ làm vậy." - Sau đó hắn quay sang nói với bố - "Tôi sẵn sàng đổi ba con đàn bà mà tôi có cho một mình bà ta."

"Tao đã nói rồi, cô ấy không phải để bán."

"Thôi được, thôi được." Tên Wolfe dắt chúng tôi đến một khu vực bao quanh bằng tường gạch, với khoảng sân rộng khoảng 100 mét và một tòa nhà gạch cao bốn tầng. Trên đó treo tấm biển TRUNG TÂM SỬA CHỮA Ô TÔ.

Chad cùng hai tên lính gác khi nãy quay trở lại bên đồng lửa. Hai gã còn lại đi cùng chúng tôi. Một trong hai tên vừa béo vừa lùn, trái ngược hoàn toàn với những gã khác trong nhóm.

"Mấy người định trao đổi cái gì? Bọn tôi chẳng thiếu thứ gì. Vũ khí, đạn được lấy từ D.C. Thuốc men thì lấy từ kho dự trữ St. Louis. Thực phẩm được chuyển về từ Texas và Mê-hi-cô. Tuần trước vừa nhận được một xe tải bột và dưa hấu. Dưa hấu! Mấy người tin nổi không? Bọn này sống không khác gì vua chúa!"

"Tao cần một khẩu 30-30." - Bố tôi nói - "Một ngàn viên đạn. Một trăm liều kháng sinh và thuốc giảm đau. Một can thuốc khử trùng đạt tiêu chuẩn..."

"Khoan, khoan... Con nhỏ đó ngon thì có ngon thật, nhưng mấy người đang nói chuyện vô lý rồi đấy..."

"Và một bữa tiệc cho bố con tao. Nghe nói ở Iowa không ai qua được mấy người về khoản tiệc tùng."

"Cái đó thì đơn giản." - Tên Wolfe hát hàm chỉ về tòa nhà bốn tầng trước mặt chúng tôi - "Nhưng còn mấy cái khác thì..."

"Giá như vậy là ngon rồi. Con nhỏ đó chỉ là bước dạo đầu thôi. Chú mày sẽ không muốn bọn này quay sang bắt tay với đối thủ cạnh tranh đâu."

"Đối thủ nào thế?"

"Bọn Chim Gõ Kiến?" - Tôi nói - "Bọn lính Hồ Đen?"

"Hồ Đen là nhà cung cấp. Bọn chúng là đối thủ cạnh tranh của mấy người chứ không phải bọn tôi."

"Tôi tưởng chính bọn Chim Gõ Kiến đã bắt cóc đám con gái ra khỏi trại Maquoketa?" Tôi giả vờ ngây thơ hỏi.

"Maquoketa không phải là trại duy nhất mà công ty Hồ Đen quản lý. Và bọn Chim Gõ Kiến đã bị xóa sổ hoàn toàn rồi. Giờ toàn bộ thị trường hàng hóa ở Đông Nam Iowa đều thuộc quyền kiểm soát của bọn tôi."

"Tôi tưởng Hồ Đen đã tấn công vào Anamosa chứ? Tôi đã có mặt ở đó mà."

"Không có chuyện gì xảy ra ở Đông Nam Iowa mà không được sự cho phép của thằng Wolfe này cả. Chủ đề này chấm dứt ở đây."

"Vấn đề là ai được hưởng lợi ở đây thôi." Bố quay sang nói với tôi. Tên Wolfe nhe răng cười ngạo nghễ. "Đúng vậy."

Chúng tôi đi qua một xưởng sửa chữa ô tô rộng với rất nhiều phụ tùng ô tô đang được tháo rời ra và chất thành từng đống.

Một cô gái đang lom khom trước đầu một chiếc xe tải. Cô ấy trông rất giống - không thể nào - trước đây tôi cũng đã từng nhận nhầm... Darla.

Chapter 80

Tôi cần phải biết chắc chắn. Bên ngoài cửa ga-ra đang dựng một chiếc xe máy phân khối lớn. "Đây có phải là con Harley không?" Tôi vừa hỏi vừa tiến gần tới cửa ga-ra.

Cô gái ngẩng mặt lên. Mới đầu gương mặt cô ấy còn bị nhòe đi bởi ánh đèn xe chói lòa, nhưng rồi tất cả như vỡ oà khi chúng tôi nhận ra nhau. Darla. Tôi đã tìm thấy cô ấy! Tôi cố gắng kiềm chế để không lao tới ôm chầm lấy cô ấy, để không ngã khụy xuống đất và hét lên trong niềm hạnh phúc vô hạn.

"Đây là con Triumph," - Tên Wolfe lầm bầm sau lưng tôi - "Thằng con ông đúng là chẳng biết đêch gì về xe cả."

"Thằng này thì biết gì đâu." Bố nhở nước bọt xuống sàn.

Chúng tôi vây quanh chiếc xe máy trong lúc tôi giả vờ trầm trồ ngạc nhiên. Thỉnh thoảng tôi lại lén nhìn về phía Darla. Cô ấy tiến về phía một chiếc tủ đựng đồ, hai chân bị xích lại bằng một sợi dây xích dài. Cô ấy kéo ngắn tủ cuối cùng ra.

Tôi đi vòng quanh chiếc xe, tỏ vẻ ngạc nhiên. "Triumph á? Có khi còn hiếm hơn cả Harley ý nhỉ?"

Ba tên cướp quay sang nhìn tôi như thể đang nhìn một thằng điên. Nhưng đấy chính là mục đích của tôi - thu hút sự chú ý của

bọn chúng về phía mình. Darla rút từ trong ngăn tủ ra một mẫu kim loại nhỏ và một chiếc tua vít đã được mài nhọn hoắt.

Bố hết nhìn tên Wolfe lại quay sang nhìn tôi, ánh mắt đầy lo lắng.

"Thằng nhóc này bị đao à?" Tên Wolfe hỏi.

"Chúng ta mua cái này được không bố?" Tôi hỏi.

"Không." - Bố tôi gắt lên - "Lạy Chúa, con bị làm sao thế hả Alex?"

"Có khi phải đâm cho nó một cú cho tỉnh. Nếu muốn để tôi bảo thằng Đầu Bò dạy cho nó một bài học. Đảm bảo nhớ đời luôn." Tên Wolfe hất hàm chỉ về phía gã đô con đang đứng cạnh tôi, làm tôi sờn hết cả da gà.

"Nếu nó cần ai đó đâm cho tỉnh thì thằng bố nó - là tao đây - sẽ tự mình làm lấy. Nhưng biết đâu một bữa tiệc ra trò lại làm đầu óc nó thông thoáng hơn."

"Cái đó thì đơn giản." - Hấn nhếch mép nói - "Ê, Còi, đi đánh thức đám con gái dậy."

Gã béo lạch bạch rời khỏi ga-ra, bỏ lại Darla và tôi cùng với tên Wolfe và gã Đầu Bò.

Darla cầm miếng kim loại nhỏ, cúi xuống làm gì đấy với cái cùm chân. Chưa đầy nửa phút sau, chiếc cùm tuột ra khỏi chân cô ấy.

"Chiếc Triumph này bị sao thế? Máy người có sửa được không?" Tôi tìm mọi cách để đánh lạc hướng bọn chúng khỏi Darla.

"Không. Nó đã bị tháo rời các bộ phận và treo lên tường để làm cảnh."

Darla rón rén bước tới sau lưng hấn, hai tay nắm chặt cái tua vít đã được mài sắc. Cô ấy gầy đi nhiều, gương mặt cũng trở nên góc cạnh hơn với nhiều vết tra tấn. Càng lúc cô ấy càng tiến gần hơn tới chỗ tên Wolfe - tôi cần phải làm gì đó để đánh lạc hướng hấn.

Tôi nhìn thẳng vào mắt hấn, cố gắng không để lộ ra là hai tay mình đang run lên bần bật. "Tôi cũng đoán được đám cục mịch mấy người làm sao đủ thông minh để sửa chữa những thứ phức tạp như thế này."

Tên Wolfe gầm lên, rút ngay khẩu súng ở bên hông ra. Hấn vung tay lên định bổ xuống đầu tôi.

Từ đằng sau, Darla xông tới đâm thẳng cái tua vít vào gáy hấn. Mũi tua vít nhọn hoắt xuyên cả ra đằng trước. Cô ấy rút chiếc tua

vít ra, máu phun xối xả từ cổ họng tên Wolfe. Cả người hắn đổ sập xuống sàn.

Tên Đầu Bò cuống cuống rút súng ra nhưng tôi đã tung chân đá vào cổ tay hắn, làm khẩu súng bắn văng ra ngoài. Tôi dừng lại một giây, trước khi tung cú đá thứ hai bằng chân trái. Và lần này tôi nhắm thẳng vào chỗ hiểm của hắn. Cú đá ấy đã hoàn toàn hạ gục gã Đầu Bò.

Bố cúi xuống nhặt lấy khẩu súng của hắn.

Darla cũng chớp ngay hai khẩu súng ngắn của tên Wolfe. "Cậu có cách nào để thoát khỏi đây không?" Giọng cô ấy sắc lẹm, chẳng kém gì chiếc tua vít đâm máu mà cô ấy vừa sử dụng.

"Có. Bằng xe tải. Đang đậu ở ngay bên ngoài. Còn ba tên lính nữa phải xử."

"Ba cơ á? Thường chỉ có hai tên canh gác thôi mà."

"Ừ, ba tên." Tôi lăm lăm khẩu súng trường trên tay, chuẩn bị sẵn sàng.

Trước khi rời khỏi đó bố còn không quên tặng cho gã Đầu Bò một cú đá như trời giáng vào giữa mặt. Máu chảy xối xả từ mũi và miệng hắn, hoà vào dòng máu của tên Wolfe trên nền xi măng. Mùi máu tanh bỗng nhiên khiến tôi thấy khoan khoái lạ thường. Tôi muốn nhiều hơn nữa, đám súc vật này xứng đáng bị chảy máu đến chết.

"Còn hơn một trăm tên đang ở trong nhà. Chúng ta phải đi nhanh thôi." Darla giục giã.

Ba chúng tôi tiến ra cửa ga-ra. Chad và hai tên lính gác khác đang đứng đợi chúng tôi bên đồng lửa. Vừa nhìn thấy bố tôi, hắn liền hô hời nói "Mọi thứ đã..." Và rồi hai mắt hắn mở to, tay lần xuống tìm súng. Hắn đang nhìn chăm chăm vào tôi. Tôi liếc vội xuống chân - giày và hai bên gấu quần của tôi ướt sũng máu của tên Wolfe.

Cả sáu người chúng tôi đồng loạt giương súng lên.

C
h
ư
ơ
n
g
81

Tôi mới chỉ kịp gác súng lên vai còn chưa kịp bóp cò thì đã nghe thấy ba tiếng bùm-bùm-bùm vang lên từ khẩu súng lục của Darla. Chad và hai tên lính gác lần lượt gục xuống. Khi ra đến đây chúng tôi đều biết sẽ xảy ra một cuộc đấu súng; bọn chúng chỉ chậm hơn chúng tôi một hoặc hai giây. Nhưng trong cái thế giới hậu núi lửa này, khoảng cách giữa sự sống và cái chết chỉ được tính bằng giây và cen-ti-mét.

"Chúng ta phải đi thôi..." Giọng Darla run run. Tôi quay lại, vừa kịp nhìn thấy cô ấy gục xuống. Tôi nhào tới đỡ cô ấy và đặt xuống đất, cuống cuồng kiểm tra xem cô ấy bị thương ở đâu.

Tôi nghe thấy có tiếng súng nổ từ đằng xa. Gã béo lùn đang ở bên ngoài tòa nhà bốn tầng, nã súng về phía chúng tôi. "Đi thôi!" Bố vừa hét vừa quay người lại bắn trả. Tôi xốc Darla lên vai và chạy thục mạng tới chỗ xe tải.

Sau khi đặt Darla nằm xuống ghế phụ, tôi quay lại tìm bố. "Bố ơi! Chúng ta đi thôi!" Súng của bố đã hết đạn. Bố cầm đầu chạy thật nhanh về phía xe tải, không quên nhặt theo khẩu súng trường tấn công của tên Chad lúc chạy qua đó. Tôi giương súng lên, bắn yểm trợ cho bố, làm tên béo vừa ló đầu ra đã lại phải thụt vào trong.

Mẹ đang ngồi trên ghế lái. Alyssa và anh Ben ngồi phía sau, cùng với bình khí prô-ban. Tôi kéo bố lên xe rồi quay sang giục mẹ. "Chúng ta đi thôi! Phải ra khỏi đây càng nhanh càng tốt."

Mẹ nhún ga. Chiếc xe chồm về phía trước rồi lao vun vút về phía Warren.

Tôi kiểm tra tình trạng của Darla. Cô ấy vẫn còn thở, ơn Chúa. Tôi cởi áo khoác của cô ấy ra, cố gắng tìm hiểu xem cô ấy bị thương ở đâu. Hay là cô ấy bị trúng đạn?

Bố tôi khẽ rên lên. Tôi giật mình quay lại nhìn bố. Khi này, có một lúc thấy bố loạng choạng ngã xuống lúc tên béo nổ súng. Nhưng rồi lại thấy bố đứng dậy chạy tiếp nên tôi cứ tưởng là không sao.

"Anh bị thương rồi!" Giọng mẹ đầy lo lắng.

"Ừ." - Bố đáp lại yếu ớt - "Nhưng em cứ cho xe chạy tiếp đi. Trước tiên chúng ta cần phải rời khỏi đây cái đã."

Tôi hết nhìn Darla lại nhìn bố, không biết phải làm gì tiếp theo. "Cậu cứ lo cho chị ấy đi. Bố cậu để tôi lo." Alyssa đẩy tôi sang một bên.

Darla vẫn đang mặc nguyên bộ quần áo lúc bị bắn trên cầu vượt hồi hai tuần trước. Vết máu trên áo cô ấy vẫn còn nguyên và đã kết lại thành máu khô. Vết thương trên vai cô ấy chảy đầy mủ xanh và bốc mùi rất khó chịu. Toàn bộ phần vai của cô ấy bị nhiễm trùng và sưng tấy. Darla không phải bị trúng đạn, cô ấy ngất đi vì vết nhiễm trùng nặng trên vai. Điều tôi không hiểu là làm thế nào mà cô ấy vẫn còn trụ được đến bây giờ, chứ chưa nói đến việc cô ấy lấy đâu ra sức để đâm tua vít vào cổ tên Wolfe và cầm súng lục bắn hạ ba tên cướp cùng một lúc. Tôi không thể làm gì giúp Darla ngoài việc cho cô ấy vài viên thuốc giảm đau Tylenol. Chúng tôi cần phải tìm cho cô ấy một bác sỹ - càng nhanh càng tốt.

Trong lúc tôi chăm sóc cho Darla, Alyssa nhanh chóng cởi áo khoác và các lớp áo còn lại của bố ra. Máu đang chảy thành vũng trên ghế bố ngồi. Alyssa vén lớp áo trong cùng của bố lên, để lộ một cái lỗ sâu hoắm trên bụng trái. "Bác hơi cúi xuống hộ cháu." Alyssa nói.

Bố cắn răng làm theo. Alyssa kiểm tra quanh vùng lưng cho bố và tìm thấy đường vào của đạn. "Ben, em cần một ít băng băng!" Alyssa gọi âm lên.

"Janice," Bố thều thào nói.

Mẹ không trả lời, chỉ nhìn chăm chăm vào vết thương đang chảy máu ồ ạt trên bụng bố.

"Nhìn đường đi em!" Bố nhắc mẹ.

Anh Ben đang rên rỉ ở phía sau, vừa nghe thấy Alyssa gọi lấy bông băng liền im bật. Sau đó anh ấy lục tung các túi đồ lên để tìm băng cứu thương cho em gái.

Mặc dù đang vô cùng lo lắng cho Darla và bố nhưng tôi vẫn không khỏi tự hào về anh Ben. Sau một hồi tìm kiếm, cuối cùng anh ấy cũng tìm được một ít gạc và băng đưa cho Alyssa. Cô ấy cầm nguyên cả cuộn băng ấn vào cái lỗ trên bụng bố tôi. Bố rên lên một tiếng rồi cầm lấy cuộn băng ấn chặt hơn. "Cần phải cầm máu mới được." Bố thở hổn hển, mồ hôi vã ra như tắm.

Darla khẽ trở mình. "Lạnh quá." Cô ấy rên rỉ.

"Trung úy!" - Anh Ben gọi ầm lên. Phải mất vài giây tôi mới nhận ra là anh ấy đang gọi mình - "Chúng ta gặp rắc rối rồi!" Vừa nói anh vừa chỉ ra phía sau xe.

Hai chiếc xe tải cỡ trung đang lao vun vút trên đường, đuổi theo chúng tôi.

chương 82

Cả hai chiếc xe tải đều lắp súng ở trên nóc. Chúng vẫn đang ở cách chúng tôi khá xa, nhưng với tốc độ này thì chẳng bao lâu sẽ đuổi kịp chúng tôi.

"Chúng ta có thể đi nhanh hơn được nữa không mẹ?" Tôi hỏi.

"Mẹ gì hết ga rồi đấy!"

Bọn chúng bắt đầu nã đạn về phía chúng tôi. Một tiếng keng vang lên và tôi chợt nhớ ra là đằng sau thùng xe đang có một bình khí cô-ban khổng lồ - mà nếu nó phát nổ, sức công phá của nó sẽ còn hơn một quả bom.

"Cố gắng buộc thật chặt vết thương lại cho bố tôi." Tôi nói với Alyssa.

Tôi trèo lên nóc bình khí để quan sát. Chiếc xe đầu tiên đang càng lúc càng tiến gần tới chỗ chúng tôi và không ngừng nã súng. Mẹ bắt đầu loạng choạng tay lái do đường quá xấu và nhiều ổ gà. Tôi không nghĩ là với khoảng cách này bọn chúng có thể bắn trúng được xe chúng tôi.

Tôi nâng súng lên, nhắm thẳng vào chiếc xe đằng sau và bóp cò. Cạch. Tôi quên mất là đã hết đạn. "Đưa tôi khẩu súng!" Tôi gào lên. Anh Ben cầm lấy khẩu súng trường tấn công mà bố lấy được của tên Chad khi nãy và thả cho tôi. Tôi vác nó lên vai và ngắm bắn.

Không có viên đạn nào được bắn ra. Cái cò súng thậm chí còn không nhúc nhích.

Chốt an toàn! Tôi đã quên mở chốt an toàn. Tôi nhanh chóng tìm thấy chốt an toàn ở bên cạnh và gạt nó sang chế độ tự động.

Khẩu súng vẫn không chịu nhả đạn.

"Cái đồ quỷ này bị làm sao thế không biết?" Tôi điên tiết gất âm lên.

"Chắc ổ đạn bị lệch." Anh Ben nói.

Tôi nhắc khẩu súng lên, gõ nhẹ ổ đạn vào bình khí prô-ban. Một tiếng cách vang lên và ổ đạn đã vào đúng vị trí.

Tôi còn chưa kịp bóp cò thì đột nhiên bình khí rung lên dưới chân tôi. Một vài viên đạn của bọn cướp đã bắn trúng bình khí. Tôi bắt đầu ngửi thấy mùi khí prô-ban thoang thoảng trong không khí và tự hỏi tại sao mình vẫn còn sống. Tại sao bình khí vẫn chưa nổ banh xác chúng tôi ra?

"Đừng bắn!" Anh Ben hét lên.

"Tại sao?"

"Nó sẽ làm bình khí phát nổ chứ còn sao!"

"Dừng xe lại! Ngay lập tức!" - Bố tôi ra lệnh - "Dừng ở đó!" Bố chỉ về gò đất trước mặt. Từ đó chúng tôi có thể men theo con đường đất chạy xuống thung lũng. Mẹ cho xe phanh kít lại. Hai chiếc xe đằng sau vẫn tiếp tục tăng tốc và nã đạn về phía chúng tôi. Mẹ mở cửa xe rồi cùng Alyssa và anh Ben núp ra sau gò đất. Darla cũng đã tỉnh và tự bò ra khỏi xe. Tôi giúp bố chuyển từ ghế phụ sang bên ghế lái để thoát ra từ đường bên đó, giống như mọi người. Nhưng bố đã dừng lại và ngồi xuống.

"Bố ơi, đi thôi!" - Tôi gào lên - "Bọn chúng sắp đuổi kịp đến nơi rồi."

Bố cắn chặt răng, dùng hết sức bình sinh đạp tôi văng ra khỏi xe. Tôi rơi phịch xuống đất. Bố gạt cần số cho xe về số lùi. "Tạm biệt con trai." - Giọng bố vẫn rất bình tĩnh - "Hãy nói với mọi người là bố yêu mọi người."

Chiếc xe tải vọt ra đằng sau. "Bố ơi!" Tôi hét lên. Bình khí prô-ban đâm sầm vào mũi xe phía sau. Tôi lăn người, lồm cồm bò ra phía gò đất.

Vụ nổ khiến tôi bắn vọt lên không trung trước khi bị trọng lực kéo giật trở lại với mặt đất. Lưng tôi bỏng rát, như thể đang bị hàng ngàn con ong bắp cày đốt. Tôi ngửi thấy có mùi khói. Quay đầu nhìn

ra sau thì thấy hóa ra lưng mình đúng là đang bốc cháy thật. Tôi vội vàng lăn người trên tuyết để dập lửa. Thế giới xung quanh tôi đột nhiên im ắng lạ thường, tai tôi đau rát như bị dao đâm. Tôi giơ tay định sờ lên tai nhưng rồi khựng lại, sức nhớ ra một điều.

Bố!

Tôi quay đầu nhìn về phía hai chiếc ô tô bị cháy rụi. Các tòa nhà dọc hai bên đường gần như bị san phẳng. Bức tường nơi mẹ, Darla, Alyssa, và anh Ben đang nấp vẫn còn nguyên. Chúng tỏ họ không làm sao.

Tôi loạng choạng đứng dậy, thất thần tiến lại gần đồng hồ nát. "Bố ơi!" Tôi thều thào gọi. Và rồi vụ nổ thứ hai xảy ra - mà tôi đoán là do nổ bình xăng - hất tung tôi lên một lần nữa.

Một lúc sau, tôi cảm nhận được ai đó đang dùng tay đỡ tôi ngồi dậy. Là Alyssa. Cô ấy đang gạt lớp đất đá và tro bụi trên người tôi ra để kiểm tra xem tôi có bị thương ở đâu không. Cô ấy nói gì đó với tôi, nhưng tôi lắc đầu và chỉ vào hai tai.

Darla đang ngồi dựa lưng vào bức tường gạch, đầu gục xuống - có lẽ cô ấy lại vừa ngất đi. Cách đó không xa là mẹ tôi, đang đứng nhìn chăm chăm về phía chiếc xe đã cháy rụi cùng với bố ở trong đó. Ánh mắt mẹ thất thần và trống rỗng.

"Đi thôi." Tôi dựa vào vai Alyssa để đứng dậy, rồi tập tễnh bước đi. Alyssa nói gì đó nhưng tôi chỉ nhìn thấy môi cô ấy mấp máy. Thế giới của tôi dường như đang chuyển sang chế độ tắt tiếng. Không một âm thanh nào lọt được vào trong tai tôi.

Dưới sức nóng của hai vụ nổ, tuyết hai bên đường bắt đầu tan. Đi được khoảng chục mét thì tôi nhìn thấy chiếc xe tải thứ hai vừa đuổi theo chúng tôi khi nãy. Đầu xe đang cắm sâu vào trong tuyết. Toàn bộ cửa kính xe bị vỡ vụn vào bên trong. Cánh cửa bên ghế lái đang mở, gã tài xế mới thoát được nửa người ra ngoài. Một bên mặt của hắn bị cháy đen, găm đầy mảnh thủy tinh và máu.

Mặc dù không nghe thấy tiếng máy nổ nhưng nhìn sơ qua tình trạng của chiếc xe tôi biết nó vẫn chạy tốt, có chăng chỉ đang bị chết máy. Tôi nắm lấy cổ tên lái xe và lôi xềnh xệch ra khỏi xe. Hắn không hề cử động. Có thể hắn đã chết, nhưng tôi chẳng thừa năng lượng để lo lắng tới sự sống chết của loại người như hắn.

Ngoài tên này ra chắc hẳn phải còn hai tên nữa làm nhiệm vụ nã súng về phía chúng tôi. Nhưng nãy giờ chẳng thấy bóng dáng

chúng đau. Túi khí đã bị bung ra. Tôi loay hoay mất một lúc mới gỡ được nó ra khỏi buồng lái.

Vừa kịp lúc tên tài xế tỉnh dậy, run rẩy giơ tay lên nắm lấy chân tôi. Cả người tôi như hóa đá. Bố, chết. Darla, bị thương. Tại sao bọn chúng cứ nhất quyết phải đuổi theo chúng tôi? Tại sao bọn chúng không thể tha cho chúng tôi một lần, để gia đình tôi có thể đoàn tụ và sống những ngày còn lại ở Warren - và nếu có chết, chúng tôi cũng sẽ chết cùng nhau?

Nghĩ thế nào tôi cũng không tìm được câu trả lời, ngoài một nỗi tức giận vô bờ bến. Tôi quỳ xuống trước mặt tên cướp, rút con dao chặt thịt ra khỏi thắt lưng và vung lên. Ai đó giữ chặt tay tôi lại từ phía sau. Tôi quay đầu lại - là Alyssa, đang gào thét câu gì đó với tôi - Tôi nhìn thấy môi cô ấy đang mấp máy nhưng lại chẳng nghe thấy gì. Tôi giăng tay ra khỏi tay Alyssa và kẻ lưỡi dao vào cổ tên cướp.

Cô ấy lại giữ chặt tay tôi một lần nữa. Cô ấy ngồi sụp xuống trước mặt tôi, giơ hai tay ôm lấy mặt tôi và lắc đầu. Con giận dữ trong tôi đột nhiên biến mất, cũng nhanh như khi nó xuất hiện. Tôi lại giăng tay ra khỏi tay cô ấy nhưng lần này để quãng con dao ra xa.

Alyssa vòng tay ôm lấy tôi và rồi tôi bắt đầu khóc. Tôi ôm chặt lấy cô ấy, khóc như chưa bao giờ được khóc, nước mắt thấm ướt đầm lưng áo Alyssa.

Mùi máu tanh đưa tôi trở lại với thực tại. Tay của tên cướp rơi xuống, nửa bên mặt không bị cháy của hắn giãn ra đầy thanh thản.

Nước mắt vẫn tiếp tục chảy che mờ tầm nhìn của tôi. Tất cả những gì tôi nhìn thấy lúc này chỉ là một màu xám lơ lơ - phần thi thể đã cháy thành tro của bố tôi trên nền tuyết trắng.

"Chúng ta rời khỏi đây thôi." Tôi nói, vẫn chưa quen lắm với việc không thể nghe thấy tiếng mình nói. Tôi biết mình đang nói là vì nhìn thấy sự chuyển động của mũi và mồm. Alyssa gật đầu.

"Cậu lái à?" Tôi chỉ về phía chiếc xe tải và hỏi.

Cô ấy lắc đầu và nói câu gì đó nhưng tôi không luận ra.

Tôi tập tễnh đi bên cạnh Alyssa. Giờ riêng việc đi lại không thôi đối với tôi đã cả một vấn đề, vậy mà tôi còn phải lái xe.

Alyssa chui vào trong xe và dịch sang bên ghế phụ trong khi tôi ngồi lại bên ghế lái. Đây là một chiếc xe tự động. Chìa khóa xe vẫn đang cắm trong ổ và đồng hồ xăng vẫn còn đầy nguyên. Tôi gạt cần số về số lùi và đạp chân ga. Chiếc xe nhanh chóng được giải phóng khỏi đông tuyết dày.

Tôi vòng xe lại chỗ mẹ và anh Ben. Cả hai đứng im, không hề có ý định lên xe. Darla vẫn đang cuộn tròn bên bức tường gạch.

Alyssa và tôi xuống xe. Tôi chạy tới chỗ Darla. Cô ấy vẫn tỉnh nhưng hơi bị choáng. Tôi đỡ cô ấy lên ghế trước và cài dây an toàn cho cô ấy.

Sau đó tôi quay lại hỏi mẹ. "Mẹ lái xe được không?"

Ánh mắt mẹ nhìn xa xăm như thể đang ở trong vào một thế giới khác, chứ không phải thế giới này. Không lẽ tai mẹ cũng bị điếc đặc như tôi?

"Mẹ ơi!" Tôi gào lên gọi.

Mẹ không trả lời. Mắt vẫn chỉ hướng về phía đồng đồ nát ở đằng xa.

Tôi nắm lấy tay mẹ dắt đi như dắt một đứa trẻ con. Sau khi cài dây an toàn cho mẹ xong tôi quay trở lại tìm Alyssa và anh Ben.

"Chúng ta phải đi thôi." Tôi nói.

Cô ấy gật đầu và dắt anh Ben leo lên băng ghế sau của xe tải. Tôi nổ máy và cho xe chạy theo hướng Bắc, tiếng thắng về phía Warren và trang trại của bác Paul, bỏ lại phía sau thành phố Iowa và những tên cướp.

Cửa kính chắn gió bị nứt toác, làm tôi liên tục phải nghiêng cổ hoặc cúi gập người để nhìn qua những chỗ kính còn lành lặn để cản đường. Tôi tìm thấy một tấm bản đồ trong ngăn đựng đồ và đưa nó cho Alyssa. Darla lại vừa ngất đi. Mẹ vẫn tỉnh nhưng đang ở một thế giới khác. Chúng tôi quyết định sẽ men theo con đường bao bên ngoài thị trấn Anamosa. Mỗi lần gặp một ngã tư, Alyssa lại nhìn bản đồ và chỉ cho tôi phải rẽ về hướng nào. Tôi vẫn không nghe thấy cô ấy nói gì nhưng ít nhất đã bắt đầu nghe được chút một âm thanh. Có điều nó khiến hai tai tôi đau nhói và cảm thấy nôn nao khó chịu.

Đi được khoảng 20 dặm thì tôi phải dừng xe lại để nôn. Hai mí mắt tôi luôn chỉ chực sụp xuống. Mẹ, Darla và anh Ben đều đang chìm đắm trong thế giới của mỗi người. Tôi tìm mọi cách để giữ cho mình tỉnh táo: Cắn chặt môi cho tới khi bật máu, tạt tát vào mặt, tạt cạo vào chân... Thậm chí là ngó cả đầu ra ngoài cho gió lạnh tạt vào mặt. Nhưng tôi biết mình sẽ không trụ được lâu. Darla cần phải được chữa trị - càng nhanh càng tốt.

Giờ tôi không mong muốn gì hơn là được dừng xe lại, rúc vào lòng mẹ và khóc. Khóc thương cho bố. Cho cuộc đoàn tụ ngắn ngủi của gia đình chúng tôi. Tôi muốn dừng xe lại để giúp Darla và giúp mẹ. Nhưng tôi cần phải đi tiếp. Rời xa nơi này càng nhanh càng tốt. Tôi chỉ vào thị trấn Worthington trên bản đồ của Alyssa và nói "Chúng ta tới đó thôi."

Cô ấy gật đầu.

"Theo như tôi được biết thì cách đây hai tuần băng cướp Chim Gõ Kiến ở Cascade đã lên kế hoạch tấn công vào Worthington. Không biết số phận của họ bây giờ thế nào. Hy vọng bà Rita Mae và mọi người không sao."

Alyssa gật đầu và nói gì đó nhưng tôi chẳng nghe ra.

Lúc chúng tôi vào đến địa phận của thị trấn Worthington thì trời cũng đã về chiều. Chúng tôi đi vào từ đường 272, nằm ở hướng Tây của Worthington. Không hề có cánh cổng nào ở phía bên này của thị trấn, ngoài một bức tường bằng khổng lồ nằm chắn ngang đường.

Tôi nhìn thấy nhiều bóng người chạy qua chạy trên bức tường cao. Để chắc chắn, tôi vẫn cho xe dừng lại từ xa, khuất hẳn khỏi tầm bắn của họ.

"Tôi không thể nói chuyện với họ được." Tôi ngoái đầu nói với Alyssa ở phía sau.

Cô ấy nhún vai.

"Tai của tôi. Vẫn chẳng nghe thấy gì. Chắc cậu phải làm việc này thôi. Nếu bọn họ trông có vẻ bặm trợn giống như bọn Chim Gõ Kiến thì chạy thật nhanh khỏi đó. Còn nếu trông họ chân chất như người nông dân thì nói với họ rằng cậu là bạn của Alex Halprin. Darla Edmunds đang đi cùng với chúng ta và cô ấy đang bị thương. Nói với họ rằng tôi vẫn còn rất nhiều hạt giống cải xoăn để trao đổi. À, và nhờ họ gọi hộ bà thủ thư Rita Mae. Chắc chắn bà ấy sẽ giúp."

"Okay," Alyssa hét lên vào tai tôi. Nhưng tất cả những gì tôi nghe thấy chỉ là một tiếng vọng từ đằng xa.

Alyssa mở cửa xe, từ từ tiến tới chỗ bức tường bằng, hai tay giơ cao, lòng bàn tay hướng ra phía trước. Tôi đếm được khoảng chục người đang chĩa súng từ trên cao. Hy vọng họ chỉ là những người nông dân hiền lành chất phác, công dân của Worthington, chứ không phải đội quân ô hợp của băng cướp Chim Gõ Kiến.

Nếu Alyssa có mệnh hệ gì chắc tôi không sống nổi mất. Đáng ra người đứng ở đó phải là tôi mới đúng. Nhưng nếu tôi không nghe thấy họ nói gì thì có ra đó cũng bằng không. Hơn nữa Alyssa là con gái, chắc họ sẽ ít cảm thấy bị đe dọa hơn.

Điều duy nhất tôi có thể làm lúc này là: Ngay khi có biến, tôi sẽ phóng xe lên và cứu Alyssa. Tôi đặt hai tay lên vô lăng, đạp phanh và chờ đợi.

Khi còn cách bức tường bằng khoảng vài chục mét thì Alyssa dừng lại. Cô ấy đứng ở đó rất lâu, mãi một lúc sau mới quay trở lại.

"Worthington vẫn trụ vững sau vụ tấn công chứ hả? Cậu có nói chuyện với bà Rita Mae không? Họ có chịu mở cửa cho chúng ta vào không?" Tôi sốt ruột xỏ ra một tràng.

Tôi nghe câu được câu chăng, chủ yếu là nhìn điệu bộ của Alyssa và hiểu rằng Worthington đã đánh đuổi được bọn cướp Chim Gõ Kiến và họ đồng ý cho chúng tôi vào thị trấn. Hóa ra có một con đường bên ngoài Worthington ngay sát cạnh bức tường - chỉ cần men theo con đường đó chúng tôi sẽ tìm thấy cánh cổng duy nhất dẫn vào thị trấn.

Chúng tôi giao nộp hết vũ khí ở cửa ra vào. Khẩu súng trường tấn công bố lấy được chỗ tên Chad và một khẩu khác trên nóc chiếc xe tải chúng tôi đang lái này giờ. Tôi thậm chí còn chẳng biết là nó vẫn còn dựng ở trên đó.

Tôi dừng xe lại trước tòa nhà vừa là trạm cứu hỏa, vừa là tòa thị chính và thư viện. Bà thị trưởng Kenda đã đứng đợi sẵn ở bên ngoài từ trước cả khi chúng tôi vào đến nơi.

Bà ấy nói gì đó với tôi nhưng tôi không thể nghe ra. Tôi chỉ vào tai, lắc đầu. Bà ấy lại nói gì đó và Alyssa quay sang nhìn tôi đầy lo lắng.

"Bà Rita Mae đâu rồi ạ?" Tôi hỏi.

Thị trưởng Kenda vẫn tiếp tục nói và Alyssa trả lời bà ấy.

Không cần nghe tôi cũng đoán được bà ấy muốn gì. Có lẽ bà ấy đang tìm cách thuyết phục Alyssa cùng mọi người ở lại Worthington, nơi chúng tôi sẽ được "an toàn." Tôi đi thẳng về phía thư viện và mở tung cửa ra.

Bà Rita Mae đang ngồi ở bàn, đọc gì đó dưới ánh đèn dầu tù mù. Tay bà ấy đã kịp chộp lấy khẩu súng sẵn dựng ở kệ sách. Nhưng vừa nhìn thấy tôi, bà liền nhoẻn miệng cười tươi, buông ngay khẩu súng ra và chạy tới ôm chầm lấy tôi.

Bà ấy bắt đầu liên thoảng hỏi chuyện tôi. Mặc dù đã cố gắng căng tai ra nghe nhưng với số từ ít ỏi nghe được tôi không tài nào theo được câu chuyện của bà Rita Mae. Tôi chỉ vào tai mình và ra hiệu cho bà hiểu là mình vừa trải qua một vụ nổ lớn.

Bà Rita Mae hiểu ngay ra vấn đề. Bà cầm bút chì viết nguệch ngoạc trên giấy "Ta cứ lo là không còn gặp lại được cháu."

"Darla bị thương rất nặng." - Tôi nói - "Bọn cháu cần bà giúp." Tôi loạng choạng dựa vào mép bàn để giữ thăng bằng.

"Lại phải nhờ đến người ở trạm cứu hỏa thôi." Bà Rita Mae viết. Sau đó bà giắt tờ giấy và cái bút chì vào trong túi, rồi đưa tôi ra ngoài.

Tôi định đi về phía xe tải tìm Darla nhưng bà Rita Mae kéo tôi đi thẳng vào trong trạm cứu hỏa. Bà ấy nói gì đó với người đàn ông trong bộ đồng phục y tế đang ngồi sưởi ấm bên cạnh đồng lửa trên sàn xi măng. Ngay lập tức anh ta đứng bật dậy và lao ra ngoài.

Tôi để ý thấy có một cái lỗ nhỏ trên bức tường cạnh đó - mà tôi đoán là để cho khói thoát ra. Bên tay phải có một bức rèm ngăn đôi căn phòng ra làm hai. Gọi là trạm cứu hỏa nhưng tôi chẳng hề thấy bóng dáng một chiếc xe cứu hỏa nào trong này.

Nhân viên y tế kia quay lại với Darla ở trên tay. Anh ta bế Darla ra sau tấm rèm rồi đặt cô ấy nằm xuống bàn. Anh ta đo nhiệt độ, đo huyết áp, bắt mạch và kiểm tra vết thương trên vai cho cô ấy rất cẩn thận.

"Vết nhiễm trùng đó có chữa được không ạ?" Tôi hỏi.

Anh ta trả lời và tôi quay sang bà Rita Mae cầu cứu. Bà rút giấy bút ra viết câu trả lời cho tôi đọc. "Vết thương quá nặng, tôi chỉ có thể giữ cho cô ấy ổn định và đưa cô ấy tới Trung tâm y tế ở Dyersville."

"Cô ấy cần kháng sinh đúng không ạ?"

"Đúng vậy. Và một bác sỹ. Vết thương của cô ấy đang có dấu hiệu hoại tử."

"Ở đây thì sao?"

"Tôi chịu." Anh ta nhún vai nói. Không cần bà Rita Mae phiên dịch tôi cũng có thể đoán ra.

"Anh nói thế mà được à?" - Tôi gào lên - "Ít nhất cũng phải cho cô ấy vài viên kháng sinh đi chứ!"

"Tôi không thể. Chỉ có bà thị trưởng Kenda mới có quyền quyết định xem ai là người được dùng kháng sinh."

"Mấy người..." Diên quá, tôi quay ra đâm thật mạnh vào bức tường đằng sau cho hả cơn giận.

Tôi thò tay vào trong túi rút ra 11 gói hạt giống cuối cùng. "Tôi cần một lượng kháng sinh đủ dùng cho 10 ngày và một lượng thức ăn đủ dùng trong một tuần cho 5 người." Và rồi tôi chợt nhớ ra là chúng không còn giá trị như lần trao đổi trước của tôi với bà Kenda, nhất là khi Worthington đã hoàn toàn có thể tự trồng cải xoăn. Tôi lại lục túi lấy ra tiếp một túi lúa mì và đưa cho bà Rita Mae cùng toàn bộ chỗ hạt giống.

"Cho ta thời gian, ta sẽ giúp cháu thương lượng được nhiều hơn thế." Bà Rita Mae viết.

"Cháu chỉ cần vậy thôi. 15 phút nữa bọn cháu sẽ rời Worthington. Cháu phải đưa Darla tới chỗ bác sỹ McCarthy ở Warren."

"Cháu giờ đến đúng còn không đúng nổi, làm sao mà lái được xe cả chặng đường dài như vậy."

Tôi định gào lên phản đối nhưng nghĩ lại thấy bà ấy nói cũng đúng. Với tình trạng hiện giờ của tôi, chắc chắn chúng tôi sẽ khó lòng tới được Warren mà vẫn toàn mạng. "Bà nói đúng." - Tôi gật đầu thừa nhận - "Mọi người đều đã kiệt sức, cần phải ăn gì đó và chợp mắt vài tiếng để lấy lại sức. Darla cũng cần phải dùng kháng sinh càng sớm càng tốt."

Viên nhân viên y tế quay sang nói gì đó với bà Rita Mae. "Floyd nói cậu ấy còn dư vài bộ chăn gối." - Bà Rita Mae viết - "Mọi người cứ ở lại đây nghỉ ngơi. Ta sẽ quay lại ngay cùng với thuốc và thức ăn."

Anh Floyd đắp cho Darla một tấm chăn dày. Sau khi lo xong chỗ ngủ cho mọi người tôi quay lại ngồi bên cạnh Darla. Tôi tự hứa với lòng sẽ không bao giờ rời xa cô ấy một lần nào nữa.

Chuong 84

Chưa đầy nửa tiếng sau, bà Rita Mae đã quay lại với một ba lô đầy thức ăn và thuốc men. Anh Floyd đánh thức Darla dậy và đưa cho cô ấy một cốc nước cùng hai viên thuốc giảm đau Tylenol và một viên kháng sinh Cipro. Chỉ một phút sau cô ấy lại chìm vào giấc ngủ. Tôi quán chần ngồi ngủ bên cạnh Darla, trong khi những người khác mắc võng quanh đồng lửa nhỏ ở gian phía ngoài.

Tôi ngủ không yên, liên tục gặp ác mộng. Mọi thứ đang bị thiêu cháy trước mắt tôi. Đầu tiên là Darla, kế đó là mẹ, bố, Alyssa và anh Ben. Mặc cho tôi gào thét thế nào cũng vô ích. Tất cả đều cháy rụi thành than.

Tôi choàng tỉnh dậy, mồ hôi vã ra như tắm. "Alex! Alex!" - Alyssa khẽ lay tôi dậy. Cô ấy vẫn còn sống và tôi đã bắt đầu nghe được nhiều hơn.

"Gì thế?"

"Cậu nói muốn rời khỏi đây sau bốn tiếng còn gì. Đến lúc rồi."

"Cảm ơn cậu." Tôi uể oải ngồi dậy.

Ở bên cạnh Darla đang mở mắt nhìn tôi.

"Cậu thấy thế nào rồi?" Tôi hỏi.

"Vai vẫn đau." - Cô ấy thều thào nói - "Nhưng mình sẽ sống. Cậu thì sao?"

"Mình không sao. Cuối cùng cũng đã tìm được cậu." Nhưng cái giá phải trả quá đắt. Cổ họng tôi nghẹn lại khi nghĩ đến bố. Nước mắt tôi bắt đầu ứa ra.

Darla ôm lấy tôi bằng cánh tay lạnh lặn còn lại.

"Mọi thứ sẽ không bao giờ trở lại như xưa đúng không?" Tôi hỏi.

"Ý cậu là sao?"

"Mình cứ nghĩ nếu tìm được bố mẹ, mọi chuyện sẽ thay đổi. Mình sẽ không phải một mình gánh vác mọi thứ và đưa ra những quyết định quá khó khăn."

"Mình hiểu."

"Đâu phải lúc nào quyết định của mình cũng là đúng. Đôi khi mình chỉ muốn không bao giờ lớn để mọi chuyện cho bố mẹ tự quyết định."

"Alex," - Darla nói - "đã từ lâu rồi cậu không còn là một đứa trẻ con."

"Và mình mãi mãi không bao giờ quay lại được nữa."

"Đúng vậy."

Tôi sợ sẽ lại khóc nên quyết định thay đổi chủ đề. "Làm thế nào mà cậu... Mình cứ lo là bọn chúng làm thịt cậu rồi... hoặc...."

"Danny không làm thịt mình bởi hắn thấy mình dễ thương." - Darla nhún mắt lại đầy khinh bỉ - "Hắn định là sẽ đợi cho mình lành vết thương rồi sẽ..."

"Thằng khốn kiếp!" Tôi co hai bàn tay lại thành nắm đấm.

"Nhưng rồi Alyssa biến mất và hắn phải trả hàng cho bọn Những Gã Da Trắng Tội Tệ. Và thế là mình được bán đi."

Tôi nghiêng đầu dựa vào vai Darla.

"Đang đi trên đường thì xe tải bị hỏng. Do bộ tỏa nhiệt có vấn đề. Mình nói với bọn chúng là mình có thể sửa. Và thế là sau khi về tới thành phố Iowa thì mình được cử vào đội sửa xe, thay vì làm gái trong CLB của bọn chúng. Ờ Chúa."

"Cậu có thể tự tháo còng chân và có cái tua vít để tự vệ, tại sao vẫn còn ở đó?"

"Nhìn mình đi. Mình vừa yếu vừa bệnh. Mình nhất quyết không chịu ăn thịt mà bọn chúng đưa cho nên gần như mình chỉ đủ năng lượng để tồn tại, chứ đừng nói là bỏ trốn. Hơn nữa luôn có người trông chừng 24/24, phải tới khi cậu xuất hiện mình mới có cơ hội cởi khóa và dùng đến cái tua vít."

"Điều quan trọng là cậu vẫn còn sống." - Tôi nói - "Với mình thế là đủ." Nói rồi tôi vòng tay ôm cô ấy vào lòng.

Đột nhiên cô ấy đẩy tôi ra và nói "Mình đã nhìn thấy cách Alyssa nhìn cậu."

"Mình đã cứu cô ấy và anh Ben. Do tưởng nhầm cô ấy là cậu."

"Đó không phải chỉ là ánh mắt của sự biết ơn."

"Ừ. Cô ấy đúng là có cảm tình với mình thật..."

"Biết ngay mà! Thế có Chúa, mình sẽ nện cho cô ta một trận."

"Darla, bình tĩnh đi nào. Mỗi người có một cách để tự vệ khác nhau. Đó là cách của Alyssa để tồn tại và bảo vệ cho anh mình khỏi đám cướp. Và cô ấy cứ nghĩ đó là cách duy nhất."

"Mình không tin cô ta."

"Mình không bắt cậu phải tin cô ấy. Nhưng cậu có thể tin mình."

"Mình tin cậu." Cô ấy lại gục đầu vào ngực tôi.

"À, mình vẫn còn giữ cái này cho cậu." Tôi thò tay vào trong túi, rút ra sợi dây chuyền Darla đã làm rơi lại hôm đó.

Mắt Darla sáng bừng lên khi nhìn thấy sợi dây chuyền. "Mình cứ nghĩ là mất rồi cơ đấy."

Mười lăm phút sau, xe chúng tôi rời khỏi Worthington. Bà Rita Mae đã mang tới cho tôi mọi thứ tôi yêu cầu, và vẫn còn lướt tiếu vì đáng ra có thể lấy được nhiều hơn nếu tôi chịu cho bà thêm thời gian. Đến lúc ra xe tôi mới biết bà đã thức tới tận khuya để vá lại toàn bộ cửa kính xe cho chúng tôi. Nếu có thể, tôi rất mong được gặp lại bà Rita Mae một ngày gần đây - bà ấy là một trong số ít người tôi tin tưởng.

Mẹ xung phong cầm lái - một dấu hiệu tốt chứng tỏ tinh thần mẹ đang dần trở lại. Nhưng tay mẹ vẫn còn run nên tôi từ chối không cho mẹ lái xe. Mẹ cũng không phản đối, lẳng lặng làm theo lời tôi. Đường như vai trò của chúng tôi đã được đảo ngược.

Bóng tối chuyển dần sang màu xám và Mặt Trời bắt đầu ló rạng. Mặc dù đã có thể nhìn rõ hơn nhưng do đường gồ ghề và trơn trượt nên tôi không dám cho xe đi quá nhanh, chỉ dám duy trì ở tốc độ 40km/h.

Đồng hồ xăng vẫn còn hơn $\frac{3}{4}$ - vừa đủ để chúng tôi về đến Warren. Nếu không gặp sự cố gì trên đường hoặc phải thay đổi lộ trình đi đường vòng.

Alyssa đảm nhận việc xem bản đồ và chỉ đường. Chúng tôi cố gắng tránh xa tất cả các thị trấn lớn nhỏ. Hầu hết đều đã bị cháy rụi hoặc bỏ hoang.

Khi không phải bận rộn chỉ đường, Alyssa quay sang thủ thủ nói chuyện với anh Ben. Anh ấy đã kiểm soát được rất tốt tâm trạng của mình trước các biến cố vừa xảy ra. Hẳn là Alyssa đang thấy rất tự hào về anh mình.

Tôi không muốn vượt qua sông Mississippi bằng cầu vì sợ phải đụng độ với đám lính Hồ Đen hoặc bọn cướp. Tôi cũng không muốn đến gần âu tàu #12 và mấy cái xà lan chở lúa mì mà công ty Hồ Đen đang quản lý. Thay vào đó, chúng tôi đi vòng qua Sabula, Iowa để vượt sông Mississippi.

Đến tầm đầu giờ trưa thì tôi cho xe dừng lại ở một cái vịnh nhỏ, nơi chúng tôi được che chắn bởi cây cối xung quanh. Chúng tôi ăn bánh ngô, thịt bò hun khói và lá bồ công anh. Tôi tắt máy để tiết kiệm xăng, nhưng hơi ấm trong xe vẫn lưu lại được một lúc, đủ để chúng tôi kết thúc bữa sáng.

Vừa ăn tôi vừa ngồi ngắm Darla. Mặt cô ấy xẹp hẳn đi vì đói ăn và bệnh tật. Nhưng quan trọng là cô ấy đang ở đây, bên cạnh tôi. Đến giờ nhiều lúc tôi vẫn chưa dám tin đó là sự thật. Tôi chìa tay ra nắm lấy tay cô ấy.

Ăn sáng xong tôi giờ tay sờ lên trán Darla. "Để xem cậu đã đỡ sốt chưa nào."

"Mình ổn rồi." - Cô ấy nói - "Chắc là nhờ viên Tylenol."

Trán Darla vẫn nóng rẫy, và trông cô ấy có vẻ mệt. "Chúng ta đi thôi."

Tôi nổ máy cho xe rời khỏi vịnh. Nhưng cũng phải mất hơn một tiếng sau chúng tôi mới qua được sông Mississippi và vào đến Illinois. Tôi và Alyssa chọn đường vòng để không phải đi qua Galena, nơi có trại Hồ Đen, và Stockton, nơi mọi con đường đều bị chặn đứng bởi bức tường sắt làm bằng toàn ô tô. Vì thế mặc dù chỉ còn cách Warren chưa đầy 30 dặm nhưng chúng tôi vẫn mất gần hai tiếng mới tới nơi.

Chúng tôi đi lại chính con đường cũ Darla và tôi đã đi hồi năm ngoái khi lần đầu tới đây. Tôi nhấn ga cho xe chạy nhanh hơn, mong ngóng được gặp lại Rebecca và gia đình bác Paul sau nhiều tuần xa cách. Chỉ còn một khúc cua nữa thôi là chúng tôi sẽ được về nhà, về với gia đình thân thương của mình.

Nhưng rồi khi nhìn thấy nó, tôi vội đạp phanh cho xe dừng khựng lại. Trại trại đã biến mất. Thay vào đó là một khu lều trại khổng lồ chật kín toàn người.

C h ư ơ n g 85

Tôi cài số lùi cho xe quay trở lại xuống đồi, khuất khỏi tầm nhìn của trang trại.

"Con làm gì thế?" Mẹ hét lên.

"Rời khỏi đây." Tôi xoay vô lăng nhanh quá khiến chiếc xe tải xoay một vòng 180 độ.

"Đây là trang trại của bác con mà! Em Rebecca cũng đang ở đó."

"Chúng ta không biết đám người đó là ai." - Tôi về số và lao xe vun vút xuống đồi - "Nhỡ lại là một lũ đồ tể khác thì sao?"

"Nếu vậy thì càng phải vào đó." - Mẹ rít lên - "Để xem Rebecca thế nào."

"Chúng ta không thể cứ thế xông vào và mạo hiểm tính mạng của mọi người được. Trước tiên phải tìm hiểu xem chuyện gì đang xảy ra đã. Sau đó chúng ta sẽ đi tìm Rebecca."

"Ngoài con đường đó ra cậu còn biết con đường nào khác không Trung úy?" Anh Ben hỏi.

"Chúng ta có thể đậu xe ở công viên Apple River Canyon sau đó đi bộ băng qua rừng. Cứ thăm dò trước, xem tình hình trong đó thế nào đã. Anh thấy thế nào?"

"Kế hoạch nghe cũng ổn đấy."

Mười lăm phút sau chúng tôi đã có mặt ở công viên Apple River Canyon, nằm kề lưng với trang trại nhà bác Paul. Tôi tắt xe vào lề đường rồi quay lại dặn mọi người. "Con sẽ tìm cách tiếp cận từ phía sau của trang trại để nghe ngóng tình hình rồi con trở lại ngay. Chắc nhiều nhất cũng chỉ hai tiếng."

"Minh đi với cậu." Darla nhồm người định đứng dậy.

"Không được, cậu phải nghỉ ngơi."

"Nhưng phải có ai đó đi với cậu chứ. Nhỡ có chuyện gì xảy ra thì sao?"

"Để mẹ đi cùng con."

Tôi nhào người sang hôn tạm biệt Darla. Ngay lập tức Alyssa cúi đầu nhìn chăm chăm xuống cái thảm chân. Tôi mở cửa xe cho mẹ rồi hai mẹ con cùng rời đi. Chúng tôi băng qua khu rừng trụi lá và nhanh chóng tiếp cận được phía sau của trang trại. Từ đằng xa, chúng tôi đã nghe thấy tiếng rìu liên tiếp bổ xuống. Chúng tôi bước chậm lại, di chuyển từ cây này sang cây khác cho tới khi đủ gần để quan sát xem chuyện gì đang xảy ra.

Một nhóm khoảng mười hai người, cả nam lẫn nữ, đang chặt cây và đốn củi. Ai nấy đều đeo một khẩu súng trường trên vai. Năm thân cây lớn đã bị đốn hạ và xếp ngay ngắn trên đất. "Kia có phải là bác Stu ở Warren không mẹ?" Tôi thì thào hỏi.

"Mẹ không nhận ra ông ta."

Đúng lúc đó, một người đàn ông trong nhóm hạ rìu xuống và quay về phía chúng tôi.

"Anh Paul!" Mẹ hét lên và chạy về phía người đàn ông kia, trong khi tôi vẫn còn do dự chưa dám chắc.

"Janice!" Bác Paul thả cây rìu xuống và vội vàng chạy lại chỗ chúng tôi. Những người còn lại đều đồng loạt hạ rìu xuống quay qua nhìn chúng tôi.

Mẹ ôm chầm lấy bác Paul và khóc òa lên trong niềm hạnh phúc được đoàn tụ. "Cuối cùng cháu cũng tìm được bố mẹ!" - Bác Paul phấn khởi reo lên - "Em trai bác đâu? Không lẽ..."

"Bố cháu..." - Tôi rưng rưng nước mắt - "Bố cháu mất rồi..."

Sắc mặt của bác Paul đang từ mừng rỡ đột nhiên chuyển sang đau đớn đến thẫn thờ. Môi bác mím chặt lại như đang cố ép bản thân kìm nén để không bật khóc. Ông quay sang nói với cả nhóm. "Mọi người làm việc tiếp đi. Cháu trai và em dâu tôi đã trở về nhà." Mọi người đeo súng lại lên vai và nhặt rìu lên tiếp tục công việc.

"Cháu còn đồ ăn không?"

"Có ạ. Đủ cho năm người trong một tuần."

"Năm cơ à?"

"Darla và thêm hai người bạn cháu gặp trên đường. Ben và Alyssa. Cháu đã hứa sẽ cho họ ở lại cùng mình."

"Chỉ sợ là họ không muốn ý chứ. Nhưng thôi, nhớ giữ bí mật vụ thức ăn nhé."

"Vâng ạ. À suýt nữa cháu quên. . ." - Tôi thò tay vào túi áo khoác và lấy chiếc túi có khóa kéo cuối cùng và đưa cho bác Paul - "Lúa mì đấy ạ."

Bác Paul nhét túi lúa mì vào trong áo và lắc đầu đầy ngưỡng mộ. "Chiếc túi này sẽ cứu sống tất cả chúng ta."

"Xe cháu đậu ở bên phía công viên. Giờ cháu phải quay lại để còn đưa Darla đến chỗ bác sĩ McCarthy ở Warren. Cô ấy bị thương."

"Warren á? Bác sĩ McCarthy đang ở đây mà. Nói đúng hơn là toàn bộ Warren giờ chỉ còn lại có từng này người."

"Ồi, sao lại thế ạ?"

"Sau khi cháu đi được vài ngày thì Warren bị đám người ở Stockton tấn công. Chúng chiếm toàn bộ thị trấn và đuổi mọi người ra khỏi đó. Những người còn sống đành phải dạt tới đây để làm lại từ đầu."

"Tại sao chúng lại làm thế?"

"Vì hết lương thực. Bác đoán là bọn chúng muốn cướp kho thit và cải xoăn của Warren."

"Lũ khốn khiếp! Chẳng nhẽ chúng ta còn chưa đủ khổ sao?"

Bác Paul gật đầu đồng tình. "Để bác đưa mẹ lên nhà và báo cho mọi người biết là cháu sắp đến."

Tôi ôm chặt bác thêm một lần nữa rồi quay trở lại chỗ xe tải, thông báo vắn tắt tình hình với mọi người, sau đó vòng lại đường Canyon Park để vào trại.

Mọi thứ trong khu lều trại khác xa với tưởng tượng của tôi. Lều trại được làm bằng đủ các thứ vật liệu kiếm được, từ gỗ, nhựa, cành cây cho đến vải bạt và nylon. Đâu đâu cũng thấy người, đi ra đi vào tấp nập. Hàng trăm ngọn lửa nhỏ được nhóm lên trong khắp khu trại.

Khoảng 30-40 bốn người đang hì hục dựng một bức tường từ những khúc cây chặt được trong rừng. Nếu họ định bao quanh toàn bộ khu trại bằng bức tường gỗ này, họ sẽ còn phải cố gắng rất nhiều.

Chúng tôi không thể tiến xa hơn do toàn bộ đường vào nhà đã bị lều bạt chặn hết. Tôi dừng xe lại bên đường và đeo ba lô thức ăn lên vai. Tôi cầm theo một khẩu súng trường tấn công, khẩu còn lại đưa cho Darla nhưng cô ấy loạng choạng đứng còn không vững, nên cuối cùng đành phải nhờ Alyssa cầm giúp.

"Tôi đâu có biết dùng mấy cái này." Alyssa từ chối.

"Cứ cầm lấy!" - Darla gắt lên - "Rồi giả vờ là được."

Không nói không rằng, Alyssa đưa khẩu súng cho anh Ben và dìu Darla đi vào trong nhà.

Điều ngạc nhiên là trong nhà vẫn nồng nặc mùi hôi của dê. Tôi cứ tưởng là trong tình trạng thiếu ăn nghiêm trọng thế này thì họ đã phải tống chúng vào lò mổ hết rồi. Có lẽ bác Paul vẫn muốn giữ lại vài con để nhân giống. Nhưng nếu chỉ dê không thì căn nhà cũng không thể bốc mùi tanh như thế này. Phải tới khi bước qua cửa vào phòng khách tôi mới hiểu tại sao.

Toàn bộ nội thất trong phòng khách đã không còn, thay vào đó là hơn chục chiếc cáng xếp chen chúc trên sàn. Lửa bên trong lò sưởi vẫn đang cháy bập bùng. Cả căn phòng kín đầy bệnh nhân, nhẹ có, nặng có, hấp hối cũng có. Cảnh tượng thật kinh khủng - tôi không thể để Darla nằm ở đây.

Bác sĩ McCarthy và cô trợ lý Belinda đang tất bật chữa trị cho một người bị cụt cả tay lẫn chân.

"Bác sĩ McCarthy." Tôi gọi.

"Rất vui gặp lại cháu Alex! Chờ bác một tí." - Bác sĩ McCarthy thoãn thoát bằng bó cho bệnh nhân.

Xong việc, bác ấy đi tới chỗ tôi và nói. "Nhìn cháu thảm quá đấy."

"Cháu không sao. Nhưng Darla đang bị thương."

"Sao thế??"

"Cô ý bị đạn bắn vào vai. Giờ nhiễm trùng nặng."

"Đưa cô bé vào bếp đi." Bác sĩ McCarthy nói.

Chiếc bàn ăn được phủ khăn trắng dùng để làm bàn khám bệnh. Alyssa định đỡ Darla nằm lên bàn nhưng bị cô ấy đẩy ra và tự mình trèo lên. Alyssa chỉ nhún vai rồi quay đầu bỏ đi.

"Tất cả mọi người ra ngoài đi." Bác sĩ McCarthy nói.

Darla níu tay tôi lại trong khi Alyssa và anh Ben đã đi ra ngoài. "Cháu muốn cậu ấy ở lại cơ."

Bác sĩ McCarthy nhún vai. "Cháu có thể giúp giữ cho cô bé nằm yên. Bác sẽ rửa vết thương và kiểm tra xem còn sót viên đạn nào

bên trong không. Chắc cháu trải qua rồi thì biết. Sẽ không dễ dàng đâu."

Tôi gặt đầu. Mặt tôi lúc này cũng tái mét không kém gì Darla. Bác sĩ đưa cho Darla cái que bọc da để cắn vào giữa hai hàm răng.

Bác sĩ McCarthy bắt đầu rửa vết thương trên vai cho Darla. Mặt cô ấy đỏ ửng lên và mồ hôi bắt đầu vã ra như tắm, mặc dù nhiệt độ trong phòng đang lạnh không kém gì bên ngoài. Cô ấy ghì chặt lấy tay tôi khiến tôi cảm giác như sắp gãy. Lúc bác ấy cắt bỏ phần hoại tử quanh vết thương, cô ấy hét âm lên và chỉ chực lao xuống khỏi bàn. Khó khăn lắm tôi mới ghì được cô ấy xuống.

May mà cuối cùng Darla cũng ngất đi. Tôi ngồi rũ ra trên ghế trong khi bác sĩ McCarthy làm nốt các công đoạn cuối cùng. Ông không khâu vết thương mà chỉ thoa thuốc kháng sinh và băng bó lại. Tôi thở phào nhẹ nhõm vì không phải làm thêm gì nữa. Đầu óc tôi quay cuồng, cảm giác như sắp theo chân Darla xối đến nơi rồi. Tôi loạng choạng đứng dậy đi ra cửa, hy vọng khí trời có thể giúp mình ổn định trở lại.

C
h
ư
ơ
n
g
86

Bác sĩ McCarthy đi theo tôi ra ngoài và hỏi. "Cháu không sao chứ?"

Tôi quỳ sụp xuống trên nền tuyết lạnh, hai tay ôm lấy đầu. "Đáng nhẽ cháu không nên leo lên cây cầu vượt ngày hôm ấy. Đáng nhẽ cháu không nên đi tìm bố mẹ. Tất cả những chuyện này sẽ không xảy ra nếu cháu chịu ở yên tại đây."

Ông đặt một tay lên vai tôi. "Đôi khi những điều khủng khiếp vẫn xảy ra với những người tốt Alex ạ. Cuộc sống này là như vậy, trước khi núi lửa phun trào đã vậy, bây giờ lại càng đúng hơn. Ngay cả nếu cháu có trốn ở trong nông trại này suốt đời cũng không có nghĩa là cháu hay Darla có thể tránh khỏi những chuyện như thế."

Tôi lắc đầu không muốn chấp nhận sự thật. Bác sĩ McCarthy chìa tay đỡ tôi đứng dậy.

"Cháu có tham gia buổi họp không?"

"Buổi họp gì ạ?"

"Ngài thị trưởng muốn gặp mặt tất cả những thanh niên khỏe mạnh trong khu trại tối nay."

"Thế thì chắc cháu sẽ đi."

"Bác nghĩ cháu nên đi."

Khi Darla tỉnh dậy, Alyssa và tôi dìu cậu ấy lên gác và tìm một phòng ngủ riêng cho cậu ấy. Ở trên này tuy hơi lạnh nhưng ít nhất Darla sẽ không phải chen chúc với đám người ở dưới phòng khách. Chúng tôi bước ra khỏi phòng thì gặp mẹ và bác Paul đi lên cầu thang, theo sau là Rebecca, anh Max và chị Anna.

Chúng tôi tay bắt mặt mừng ngay giữa hành lang. Trong giây phút trùng phùng ấy mọi nỗi buồn và lo âu của tôi dường như tan biến hết, chỉ đọng lại một niềm hân hoan khó tả. Nhưng khoảnh khắc ấy qua đi rất nhanh. Mọi người trông có vẻ mệt mỏi, hốc hác. Và sợ hãi.

"Rebecca, anh rất tiếc về chuyện của bố." Tôi thì thầm nói với cô em gái.

Rebecca mới đầu còn tỏ ra giận dữ với tôi nhưng ngay sau đó khuôn mặt con bé chùng xuống và bật khóc nức nở. Tôi kéo Rebecca ôm chặt vào lòng.

Tôi toan mở miệng giải thích thì đã bị con bé chặn lại. "Em biết. Mẹ đã kể mọi chuyện cho em nghe. Về việc bố đã cứu mạng anh thế nào."

Hai anh em chúng tôi đứng ôm nhau khóc một lúc lâu, giữa ánh mắt thương cảm của những người xung quanh. Cuối cùng tôi buông Rebecca và tìm cách thay đổi chủ đề. "Em có đến buổi họp mặt tối nay không?"

"Không." - Con bé buông tôi ra và khoanh hai tay lại trước ngực, giọng đầy hậm hực - "Họ bảo em chưa phải là người lớn."

"Vớ vẩn! Mười bốn tuổi em đã biết vừa đi vừa thổi kẹo cao su, lớn thế còn gì!"

Rebecca thúi cho tôi một phát vào tay. Xem ra con bé đã khỏe hơn trước rất nhiều.

"Thôi không đùa nữa, lát nữa em có thể giúp anh một việc được không? Trông chừng Darla giúp anh trong lúc anh đi họp."

"Anh được đi á? Đúng là bất công quá đi."

"Anh biết thế. Nghe này, Darla đang bị ốm, nên em nhớ bắt chị ấy nằm nghỉ trên giường. Với cả lấy nước và đồ ăn cho chị ấy, nếu chị ấy ăn được."

"Ồ đây thì lấy đâu ra đồ ăn hả anh Alex."

Làm sao tôi có thể giải thích cho con bé hiểu là tôi có đủ thức ăn cho mấy người chúng tôi nhưng không thể chia sẻ với những người khác trong trang trại? "Thế thôi không ăn gì cũng được."

"Mà chị ấy bị làm sao thế?"

"Chị ấy bị bắn. Mà vết thương giờ đang nhiễm trùng."

"Ở quanh đây cũng nhiều người bị thế lắm. Được rồi, để em chăm sóc chị ấy cho."

"Cảm ơn em gái." Tôi hôn chụt lên trán Rebecca rồi rời khỏi đó.

Bác Paul, bác Caroline, mẹ, Alyssa, anh Ben và tôi đều có mặt ở buổi họp tối hôm đó. Tất cả mọi người ngồi vây xung quanh một ngọn lửa lớn để giữ ấm. Thị trưởng của Warren, ông Bob Petty, cố tình đứng sát vào ngọn lửa để mọi người có thể nhìn thấy rõ mặt mình. Chẳng mấy chốc mặt ông ấy nhể nhại mồ hôi, liên tục phải giơ tay lên quạt mồ hôi.

Bài phát biểu của ông ấy dài lê thê, nội dung thì lủng củng, nhưng chốt lại là: Kể từ khi Warren đã lọt vào tay đám người Stockton, ông thị trưởng đã cử nhiều đội lính tuần tra ngày đêm canh gác và tìm cơ hội phản đòn. Stockton mới chỉ chuyển đi một số lượng không đáng kể thịt lợn và rau cải xoăn ra khỏi Warren trong tuần đầu chiếm đóng. Nhưng theo tin mới nhất vừa nhận được vừa có 11 chiếc xe tải tiến vào Warren. Trên xe chất đầy thịt lợn, rau cải xoăn và bột ngô - đủ để chúng tôi có thể cầm cự một thời gian. Vì thế thay vì cứ ngồi án binh bất động chờ đến khi nguồn lương thực cạn kiệt, ông thị trưởng kêu gọi mọi người hãy đồng lòng cầm vũ khí chiếm lại Warren. Sau đó ông ấy kết thúc bài phát biểu bằng một danh sách các việc cần làm trước khi trời sáng.

Khi những tiếng hò reo và những tràng pháo tay đã nguội xuống, anh Ben mới thủng thảng nói "Đó là một kế hoạch ngu xuẩn." - Một vài người lên tiếng phản đối nhưng anh ấy vẫn tiếp tục nói rất to - "Sẽ chẳng có ý nghĩa gì khi tấn công vào đúng thời điểm và đúng vị trí mà kẻ thù đang đợi sẵn cả. Thay vào đó chúng ta nên..."

Anh Ben còn chưa nói hết đã bị ông thị trưởng cắt ngang "Cậu không phải là người Warren, con trai ạ. Hơn nữa tôi cũng không hỏi xin ý kiến của cậu. Mọi chuyện đã được quyết định."

Đám đông bắt đầu trở nên hỗn loạn với những luồng ý kiến khác nhau. Tôi hít một hơi thật sâu rồi đứng bật dậy nói "Anh Ben nói

không sai. Cũng giống như trong thi đấu đối kháng, chúng ta không bao giờ tấn công vào chỗ đối thủ đang đợi sẵn."

Ông thị trưởng nhìn tôi gườm gườm. "Thế các cậu có ý tưởng gì khác?" Giọng ông ta đầy mỉa mai.

"Chúng ta sẽ tấn công Stockton. Tất cả lính canh của bọn chúng đều đang tập trung về Warren. Bọn chúng sẽ trở tay không kịp."

"Nhưng thức ăn của chúng ta ở Warren, chứ không phải ở Stockton!" một người trong đám đông nói âm lên.

"Gia đình, vợ con chúng ở Stockton. Một khi chúng ta kiểm soát được Stockton, hai bên có thể thương lượng với nhau."

"Chúng ta sẽ không thương lượng với lũ xâm lược ấy." - Ông thị trưởng sảng giọng nói - "Ngày mai chúng ta sẽ tiến về Warren để giành lại thức ăn! Buổi họp đến đây là kết thúc. Mọi người hãy về ngủ một giấc thật ngon, sáng sớm ngày mai chúng ta lên đường."

Quá chán nản, tôi quay đầu bỏ đi. Chúng tôi trở về nhà, không ai nói với ai câu nào, trừ anh Ben. Suốt cả đường đi, anh ấy nói không ngừng về những cuộc tấn công quân sự nổi tiếng đã thất bại vì quá dễ đoán trước. Bác Paul gỡ đèn dầu khỏi móc treo ở cửa nhà và châm lửa lên.

Tôi đi lên cầu thang và dừng lại trước cửa phòng Darla. Tôi muốn nói chuyện với Darla nhưng lại không muốn đánh thức cô ấy. Nhưng rồi tôi nghe thấy có tiếng nói chuyện rì rầm sau cánh cửa nên mạnh dạn gõ cửa. "Mời vào." Là giọng của Rebecca.

Bên trong căn phòng tối đen như mực, ngoài ánh đèn tù mù hắt ra từ cuối hành lang của bác Paul. "Hai người có nhớ dành chỗ cho Alyssa không đấy?"

"Có ạ. Để em đi kiếm cái đèn." Tôi nghe thấy tiếng Rebecca trả lời. Vài giây sau đã thấy con bé quay lại, trên tay là chiếc đèn dầu nhỏ xíu. Từ bao giờ em gái tôi đã trở nên lanh lẹ thế nhỉ? Trận núi lửa đã biến cô em gái đồng đánh khó chiều của tôi thành một đồng minh đáng tin cậy.

Trong căn phòng nhỏ có hai chiếc giường và hai chỗ ngủ dưới đất đã được trải sẵn chăn gối. Darla đang nằm trên chiếc giường phía bên trong. Khuôn mặt cô ấy vẫn hốc hác, nhưng đã khá hơn rất nhiều so với hôm được chúng tôi cứu ra.

"Cậu thấy trong người sao rồi?"

Cô ấy quay sang nói với Rebecca và chị Anna. "Chị muốn nói chuyện riêng với anh Alex một chút được không?"

"Vâng. Chị cứ hét lên khi nào nói chuyện xong nhé." Rebecca nói. Chị Anna trèo xuống khỏi giường, trên người ai nấy đều mặc quần áo kín mít. Chắc bởi không khí trong phòng quá lạnh. Tôi khép cửa lại và ngồi xuống bên cạnh giường Darla.

"Nhìn cậu có vẻ khá hơn rồi đấy."

"Cũng chút chút."

"Thế là tốt rồi."

Và rồi cả hai chúng tôi im lặng, không ai nói thêm câu gì nữa.

Mãi một lúc sau tôi mới lên tiếng. "Mình lấy cho cậu ăn chút gì nhé?"

Cô ấy vói tay ra nắm lấy tay tôi. "Bác sĩ McCarthy nói cậu đang tự trách bản thân vì những chuyện đã xảy ra với mình."

"Đáng ra mình không nên leo lên cái cầu vượt ấy. Đáng ra mình không nên lôi kéo cậu đi Iowa cùng mình."

"Cậu không lôi kéo ai cả. Là mình kiên quyết đòi đi đấy chứ."

"Nhưng mà mình..."

"Không nhưng gì cả Alex ạ. Cứ cho việc cậu leo lên cái cầu vượt ấy là một sai lầm đi nhưng chuyện cũng đã xảy ra. Giờ có ân hận cũng chẳng thay đổi được gì. Điều quan trọng là cậu đã đi tìm mình. Và cậu đã cứu được mình." Cô ấy nắm chặt lấy tay tôi.

"Mình sẽ luôn làm thế." Tôi thì thầm nói.

"Mình biết."

"Ngày mai mình sẽ cùng tham gia cuộc tấn công vào Warren với mọi người. Dù biết đây là một kế hoạch ngu xuẩn - ít nhất đó là điều anh Ben nghĩ. Mà anh ấy có lẽ là người thông minh nhất ở đây. Nhưng cho dù chuyện gì có xảy ra mình cũng sẽ cố gắng sống sót và trở về với cậu. Bởi vì mình yêu cậu. Mãi mãi là như vậy."

"Mình cũng yêu cậu nhiều lắm, Alex ạ." Mắt cô ấy ướt đẫm.

Câu nói ấy của Darla mang đến cho tôi niềm hy vọng tràn trề vào một tương lai sáng sủa hơn. "Rồi chúng mình sẽ vượt qua được thời kỳ gian khó này. Cậu và mình sẽ kết hôn và cùng nhau chăm sóc cho gia đình nhỏ của mình. Mình hứa với cậu."

Darla kéo tôi nằm xuống bên cạnh cô ấy. Bố tôi đã không còn, mẹ tôi giờ đây đang phải chịu một cú sốc quá lớn. Tôi không thể đầu hàng số phận. Ranh giới giữa sự sống và cái chết quá mong manh. Mỗi ngày trôi qua chúng tôi lại phải đối mặt với một thách thức mới. Chỉ cần được ở bên nhau, tôi tin rằng Darla và tôi sẽ có thể vượt qua được mọi thứ.

Tôi sẽ sống. Tôi sẽ sống và chiến đấu bên cạnh Darla. Cùng với nhau, chúng tôi sẽ chiến đấu để tìm cho mình một chỗ trong cái thế giới hậu núi lửa đầy nhiễu loạn này - nơi mà chúng tôi có thể yên ổn sống nốt những ngày còn lại trong hòa bình.

Dù có chết tôi cũng muốn được thử một lần.





NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

161B Lý Chính Thắng - Phường 7 - Quận 3 - TP. Hồ Chí Minh

ĐT: (08) 39316289 - 39316211 - 39317849 - 38465596

Fax: (84.8) 38437450 - Email: nxbtre@hcm.vnn.vn

Website: <http://www.nxbtre.com.vn>

CHI NHÁNH NHÀ XUẤT BẢN TRẺ TẠI HÀ NỘI

Số 21, dãy A11 khu Đầm Trấu, phường Bạch Đằng

Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội

ĐT: (04) 37734544 - Fax: (04) 35123395

Email: chinhanh@nxbtre.vnn.vn

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Giám đốc - Tổng Biên tập

NGUYỄN MINH NHỰT

Biên tập: **TỊNH THỦY**

Cover artwork/ Thiết kế bìa: WILLIAMS PRODUCTION

Phụ trách Tủ sách Hoa Học Trò: **KIM ANH**

Trình bày: **KIM DUẤN - VÂN TRANG**

Sửa bản in: **AN TÔN - NGỌC LAN**

Liên kết xuất bản và phát hành

BẢO SINH VIÊN VIỆT NAM - HOA HỌC TRÒ

Trụ sở chính

Ở D29 khu ĐTM Cầu Giấy, Yên Hòa, Cầu Giấy - Hà Nội

ĐT: (84.4) 62735735 - Fax: (84.4) 62637268

Website: www.hoahoctro.vn

Fanpage: www.facebook.com/hoahoctro.vn

Ban Đại diện tại TP. Hồ Chí Minh

Số 502 Lê Văn Sỹ - Quận 3 - TP. Hồ Chí Minh

ĐT: (84.8) 39312189 - Fax: (84.8) 39312188

Email: svvnht.bdd@hcm.vnn.vn

Khổ 15x24cm. Số 2667-2014/CXB/01-286/Tre.

Quyết định xuất bản số 375B/QĐ-Tre, ngày 16 tháng 12 năm 2014.

Mã số sách chuẩn quốc tế - ISBN: 978-604-1-06164-4

In 2.000 cuốn, tại Công ty In QĐ2,

65 Hồ Văn Huê, P.9, Phú Nhuận, TP. HCM

In xong và nộp lưu chiểu quý IV năm 2014.

Phát hành tại: Công ty Phát hành báo chí Trung ương, 17 Đinh Lễ, Hà Nội;

Toà soạn báo SVVN – HHT, 5 Hòa Mã, Hai Bà Trưng, Hà Nội,

và 502 Lê Văn Sỹ - Q.3, TP.HCM;

Liên hệ phát hành tại BDD báo SVVN – HHT tại TP. Hồ Chí Minh : (08) 39318280

Phụ trách phát hành ấn phẩm tại toà soạn: Trần Hương Nam – ĐT: (04) 38217161.